

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

---

**CÔNG BÁO**  
**SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;  
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

**05 - 2022**

**410**

---

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

---

CÔNG BÁO  
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP  
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;  
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

05-2022

410

---

HÀ NỘI

## MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	374
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	381
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	835
<u>PHẦN V:</u> Thông tin về dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	856

## CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	374
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	381
<u>PART IV:</u> Transfer of Industrial Property Rights	835
<u>PART V:</u> Information on the industrial property representation service	856

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỂN 1 (05.2022)**

**MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO**

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỂN 1 (05.2022)**

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

**CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ**

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

**NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH**

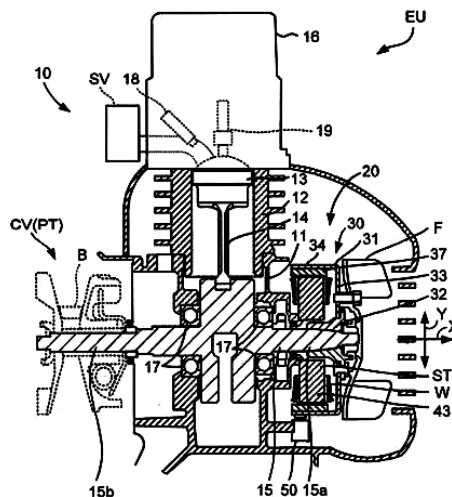
- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

- (11) **1-0031740 B** (15) 25/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-02827 (85) 29/06/2018  
 (22) 28/09/2016 (86) PCT/JP2016/078631 28/09/2016  
 (30) 2016-009152 20/01/2016 JP (87) WO2017/126165 A1 27/07/2017  
 (51) **H02P 9/04; B60L 53/00; H02P 9/06; H02P 3/22; B60L 1/00; H02K 7/18**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
 (72) Haruyoshi HINO (JP); Tatsuhiro OBA (JP); Takahiro NISHIKAWA (JP); Kenichi KAJIWARA (JP); Makoto KOSUGI (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỢC TRANG BỊ ĐỘNG CƠ**

(57) Sáng chế đề xuất phương tiện giao thông được trang bị động cơ có khả năng đem lại sự tự do thiết kế hơn nữa về việc điều khiển hãm tại thời điểm giảm tốc trong lúc đem lại sự tự do thiết kế hơn nữa về việc ngăn chặn tiêu hao nhiên liệu ở động cơ (10), trong đó phương tiện giao thông được trang bị động cơ (1) gồm: động cơ (10); bộ phận dẫn động (3b); máy phát điện AC kiểu nam châm vĩnh cửu (20); ắc quy (4); bộ đổi điện (61) được bố trí giữa máy phát điện AC kiểu nam châm vĩnh cửu (20) và ắc quy (4), bộ đổi điện (61) gồm nhiều phần chuyên mạch (611-616) điều chỉnh dòng được xuất ra từ máy phát điện AC kiểu nam châm vĩnh cửu (20); phần điều khiển gia tốc (8) hướng dẫn rằng công suất quay của động cơ (10) cần được gia tăng hoặc giảm phù hợp với hoạt động được thực hiện trên đó; và cơ cấu điều khiển (60) hướng dẫn nhiều phần chuyên mạch (611-616) của bộ đổi điện (61) đưa cuộn dây (W) của máy phát điện AC kiểu nam châm vĩnh cửu (20) vào trạng thái ngắn mạch, nếu hướng dẫn giảm công suất quay của động cơ (10) được đưa ra bởi phần điều khiển gia tốc (8) trong lúc phương tiện giao thông được trang bị động cơ (1) đang di chuyển.



- (11) **1-0031741 B** (15) 25/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2016 338  
(21) 1-2016-00147 (85) 13/01/2016  
(22) 10/09/2013 (86) PCT/JP2013/074337 10/09/2013  
(30) 2013-147354 16/07/2013 JP (87) WO2015/008397 A1 22/01/2015  
(51) **C02F 1/58; C02F 3/10; A01K 63/04**  
(73) **TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)**  
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578 Japan  
(72) NISHIJO, Akiko (JP); KAMIYA, Takashi (JP); ABE, Nobuhiko (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP LỌC NƯỚC Ở TRANG TRẠI NUÔI TRỒNG THỦY SẢN CÁ VÀ ĐỘNG VẬT THỦY SINH KHÔNG XƯƠNG SỐNG CÓ VỎ**

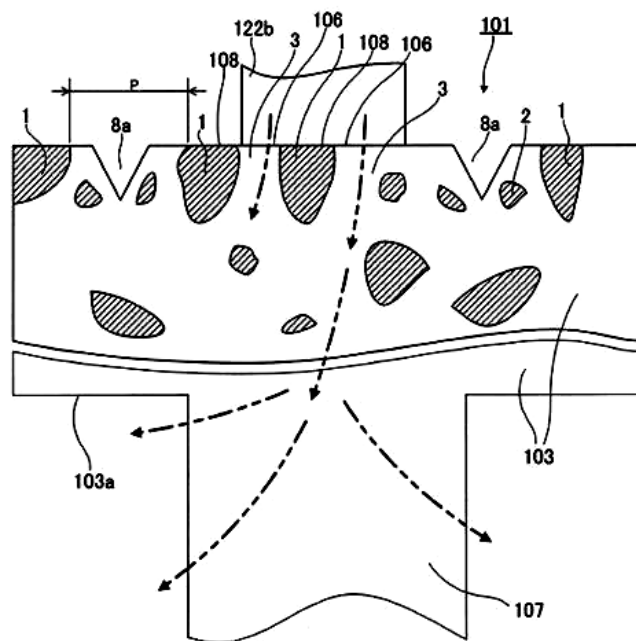
(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu lọc nước. Trong đó, vật liệu lọc nước này có khả năng làm giảm đáng kể nồng độ của các thành phần có hại trong nước nuôi trồng trong khoảng thời gian ngắn ngay cả ở trang trại nuôi trồng thủy sản cá và động vật thủy sinh không xương sống có vỏ trong khu vực gần nhiệt đới hoặc khu vực tương tự, trong đó nước nuôi trồng có nhiệt độ nước là, ví dụ, nhiệt độ lớn hơn 20°C.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp lọc nước ở trang trại nuôi trồng thủy sản cá và động vật thủy sinh không xương sống có vỏ. Trong đó, phương pháp lọc nước này sử dụng vật liệu lọc nước đã nêu trên.



- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031742 B</b>  |               | (15) 25/03/2022        |            |
| (45) 25/05/2022  | 410B          | (43) 27/11/2017        | 356        |
| (21) 1-2017-03121  |               | (85) 15/08/2017        |            |
| (22) 04/11/2015  |               | (86) PCT/JP2015/081066 | 04/11/2015 |
| (30) 2015-033026   | 23/02/2015 JP | (87) WO2016/136036 A1  | 01/09/2016 |
| (51) <b>F02F 1/00; C22F 1/00; F02F 1/20; C22C 21/02; C22F 1/043</b>  |               |                        |            |
| (73) <b>YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)</b><br>2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan    |               |                        |            |
| (72) Yoshihiko ASAI (JP); Takayuki MOTOWAKI (JP); Seishiro IDE (JP); Hirotaka KURITA (JP); Hiroyoshi KATO (JP) |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  |               |                        |            |
| (54) <b>ĐỘNG CƠ ĐƯỢC LÀM MÁT BẰNG KHÔNG KHÍ, BỘ PHẬN THÂN XI LẠNH VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG</b>                |               |                        |            |

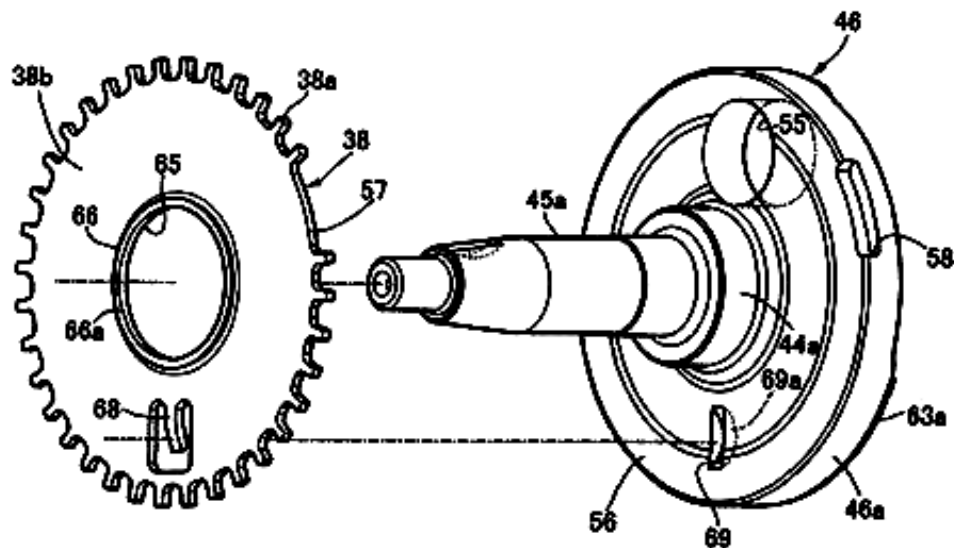
(57) Sáng chế đề xuất động cơ được làm mát bằng không khí có thể cải thiện hiệu quả làm mát và cụ thể là hiệu quả làm mát tại thời điểm trượt ban đầu của phần pittông, trong đó động cơ được làm mát bằng không khí gồm phần pittông và phần thân xi lanh với bề mặt trượt mà phần pittông có thể trượt được trên đó. Phần thân xi lanh gồm phần tản nhiệt được bố trí trên bề mặt ngoài của phần thân xi lanh và được làm bằng kim loại chứa Al. Ít nhất là phần biên trong của phần thân xi lanh gồm bề mặt trượt, được làm bằng hợp kim Al với hàm lượng Si chiếm 16% khối lượng hoặc nhiều hơn. Bề mặt trượt được tạo kết cấu sao cho nhiều rãnh thẳng gần như song song được tạo ra ở đó và các hạt tinh thể nguyên sinh Si có đường kính hạt tinh thể trung bình bằng 8 μm hoặc lớn hơn và 50 μm hoặc nhỏ hơn được để lộ ra trên đó để cho có thể tiếp xúc được với phần pittông. Phần tiếp xúc Al mà vật liệu nền hợp kim Al có sự tiếp xúc với phần pittông được tạo ra giữa nhiều rãnh thẳng, được để lộ ra trên bề mặt trượt tại vị trí giữa hai hạt tinh thể nguyên sinh Si liền kề. Al nằm ở phần thân xi lanh là liên tục về mặt vật lý từ phần tiếp xúc Al tới phần tản nhiệt.



- (11) **1-0031743 B** (15) 25/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/05/2019 374  
 (21) 1-2019-01473  
 (22) 25/03/2019  
 (30) 2018-068853 30/03/2018 JP  
 (51) **F02D 35/00; F02D 45/00; F01M 1/08; F01P 3/08**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Takao IWASAKI (JP); Yuki TAKANO (JP); Hiroyuki UCHIDA (JP); Nobuyuki KISHI (JP); Makoto HARADA (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) **ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG**

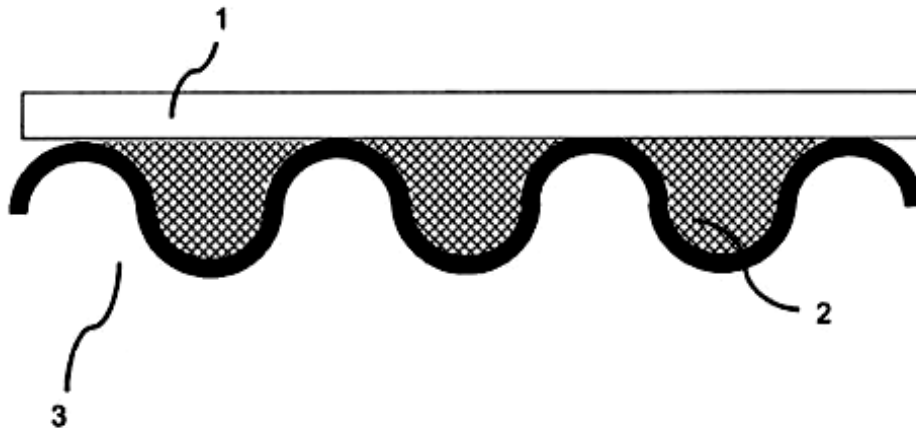
(57) Sáng chế đề xuất động cơ đốt trong cho phép tránh được các ảnh hưởng của đặc tính từ trường của má khuỷu và tạo ra tín hiệu xung có độ chính xác cao.

Động cơ đốt trong (23) bao gồm: má khuỷu (46) có mặt theo chu vi ngoài (46a) được ngăn cách bởi mặt hình trụ đồng trục với trục quay (Rx); thân hình khuyên (38b) được gồi chông lên má khuỷu (46) theo hướng dọc trục; và các từ trở (38a) kéo dài theo hướng kính từ thân hình khuyên (38b), nhô vượt quá mặt theo chu vi ngoài (46a) của má khuỷu (46) và được bố trí ở những khoảng cách đều nhau theo chu vi quanh trục quay (Rx), trừ vùng không có từ trở (57). Mặt theo chu vi ngoài (46a) của má khuỷu (46) có phần lõm (58) được làm lõm về phía trong theo hướng kính dọc theo các mặt lắp ghép của má khuỷu (46) và thân hình khuyên (38b), ở vị trí tương ứng với vùng không có từ trở (57).



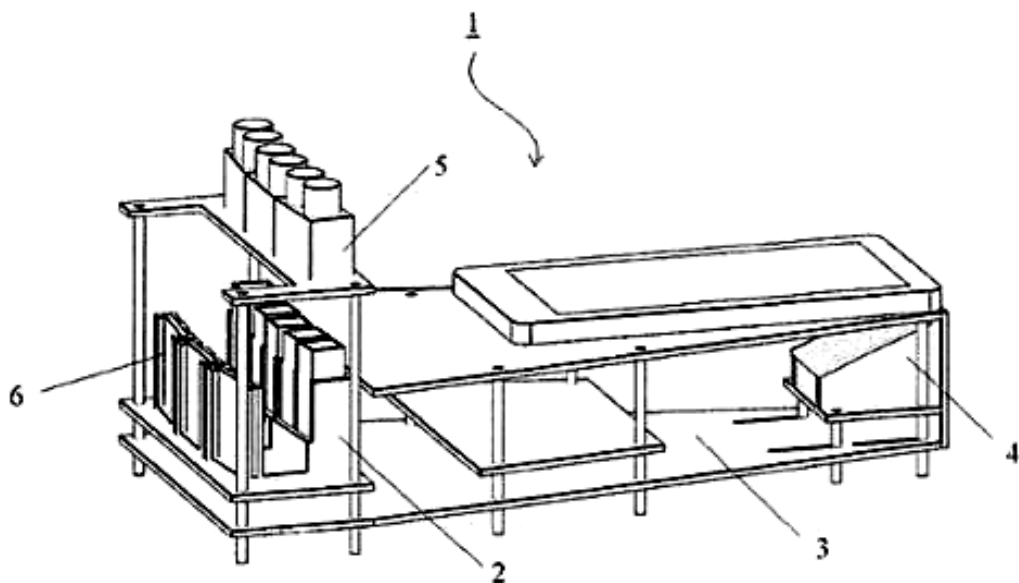
- (11) **1-0031744 B** (15) 25/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2017 354  
(21) 1-2017-02414 (85) 27/06/2017  
(22) 17/12/2015 (86) PCT/EP2015/080298 17/12/2015  
(30) 14198825.3 18/12/2014 EP (87) WO2016/097186 23/06/2016  
(51) **B23K 9/28; B23K 11/16; B32B 3/30; B32B 15/00; B23K 11/11; B23K 26/32**  
(73) **OUTOKUMPU OYJ (FI)**  
Salmisaarenranta 11, 00180 Helsinki, Finland  
(72) FRÖHLICH, Thomas (DE); LINDNER, Stefan (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM KẸP DƯỚI DẠNG BÁN THÀNH PHẨM**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm kẹp dưới dạng bán thành phẩm trong đó ít nhất một lớp (2,12) bằng vật liệu phi kim được định vị giữa ít nhất hai lớp kim loại (1,3; 11,13). Ít nhất một trong số các lớp kim loại (1,3; 11,13) được tạo dạng thành lớp ba chiều (3,13), và các lớp kim loại (1,3; 11,13) thu được cần phải tiếp xúc cơ học một cách trực tiếp để có thể tạo ra khả năng hàn điện trở của bán thành phẩm để nối bán thành phẩm với sự kết hợp mong muốn của các giải pháp trong quy trình sản xuất tiếp theo.

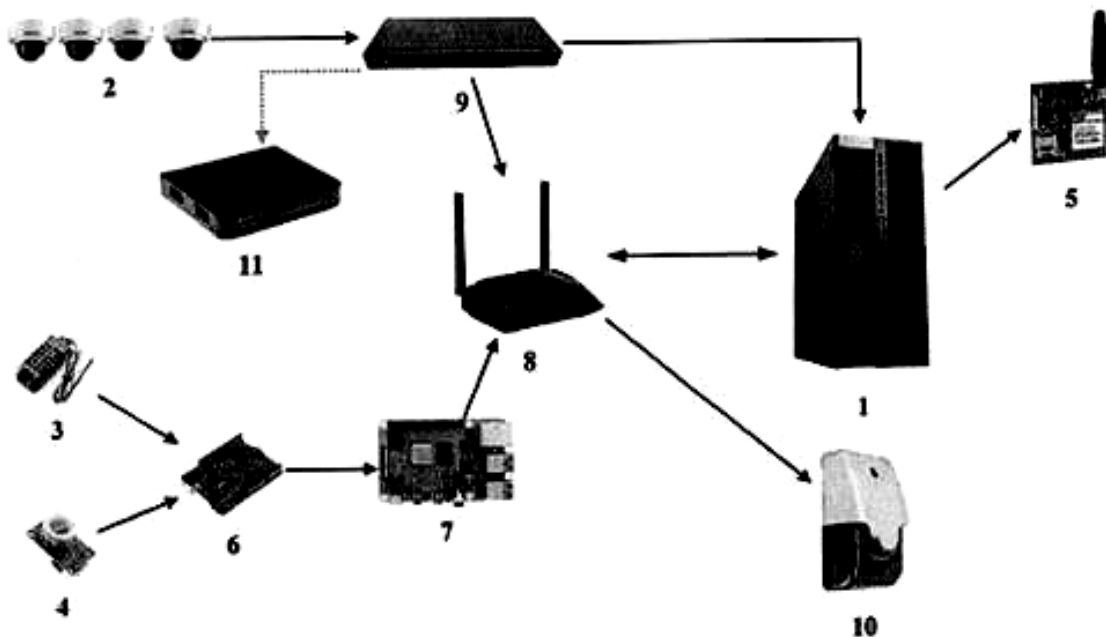


- (11) **1-0031745 B** (15) 25/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2020 386AS  
(21) 1-2019-07222  
(22) 20/12/2019  
(51) **G01J 3/00**  
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN – ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**  
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội  
(72) Mai Hồng Hạnh (VN); Lê Trần Thịnh (VN)  
(54) **THIẾT BỊ ĐO NỒNG ĐỘ CHẤT HỮU CƠ CÓ TRONG DUNG DỊCH**

(57) Sáng chế đề cập đến Thiết bị đo nồng độ chất hữu cơ có trong dung dịch bao gồm: ít nhất là một khung đỡ (1) gồm có khối giá cuvet dung dịch (2) và khoang kín (3); ít nhất là một cuvet (15) được bố trí trên khối giá cuvet dung dịch (2); ít nhất là một khe hẹp (16) tương ứng với cuvet (15) nêu trên được bố trí nằm giữa cuvet (15) và khoang kín (3); khối nguồn sáng (5) gồm có ít nhất là một điôt laze (21) được bố trí phía trên cuvet (15) và ở vị trí tương ứng với cuvet (15) này để truyền ánh sáng trực tiếp vào dung dịch được chứa trong cuvet (15); khối nguồn sáng (6) gồm có ít nhất là một đèn LED để tạo ra ánh sáng trắng ấm truyền qua dung dịch được chứa trong cuvet (15), khối nguồn sáng (6) này được bố trí sao cho cuvet (15) nằm giữa khối nguồn sáng (6) và khe hẹp (16); khối cách tử nhiễu xạ (4) được bố trí bên trong khoang kín (42) để đón và phản xạ ánh sáng được truyền tới từ khe hẹp (16); ô (29) được tạo ra trên khoang kín (42) ở vị trí tương ứng với khối cách tử nhiễu xạ (4) sao cho ánh sáng phản xạ từ khối cách tử nhiễu xạ (4) có thể truyền ra ngoài qua ô (29) này; khối cảm biến quang học sử dụng cảm biến CMOS của camera có sẵn trên điện thoại thông minh được bố trí tại ô (29) để thu ánh sáng phản xạ từ khối cách tử nhiễu xạ (4), ánh sáng thu được này được sử dụng để xác định nồng độ chất hữu cơ có trong dung dịch bằng phương pháp đo phổ huỳnh quang và/hoặc phương pháp đo phổ hấp thụ.



- (11) **1-0031746 B** (15) 25/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/10/2020 391A  
 (21) 1-2020-04780  
 (22) 20/08/2020  
 (51) **G08B 25/00**  
 (73) **VIỆN NGHIÊN CỨU SÁNG CHẾ VÀ KHAI THÁC CÔNG NGHỆ (VN)**  
 Số 39 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội  
 (72) Phạm Minh Triển (VN); Nguyễn Trọng Hiếu (VN); Phạm Ngọc Pha (VN); Quách Công Hoàng (VN)  
 (54) **QUY TRÌNH VÀ HỆ THỐNG PHÁT HIỆN VÀ CẢNH BÁO CHÁY TRONG TÒA NHÀ SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ HỌC SÂU CHO PHÂN TÍCH VIDEO**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình phát hiện và cảnh báo cháy trong tòa nhà sử dụng công nghệ học sâu cho phân tích video. Quy trình bao gồm các bước: (1) thu thập dữ liệu từ hệ thống camera và giải mã các dữ liệu thành các chuỗi các ma trận ảnh màu RGB với độ trễ dưới 1,5 giây; (2) xác định và khoanh vùng các khu vực xuất hiện chuyển động bất thường nghi ngờ là đám cháy từ sai khác giữa hai ma trận ảnh cách nhau một khoảng thời gian t nhất định; (3) gửi các ma trận ảnh được khoanh vùng xuống mạng nơron học sâu để nhận dạng mẫu khói - lửa; và (4) tiến hành phân tích và đưa ra cảnh báo phù hợp. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống phát hiện và cảnh báo cháy trong tòa nhà sử dụng công nghệ học sâu cho phân tích video bao gồm: máy tính (1); hệ thống camera an ninh, giám sát (2); cảm biến nhiệt độ, độ ẩm (3), cảm biến khí (4); module Sim900A (5); Arduino UNO (6); Raspberry Pi 3 (7) nhận thông tin cảm biến từ Arudion UNO và hình ảnh từ camera rồi gửi thông tin cảm biến lên Server; bộ định tuyến không dây (8); bộ định tuyến có dây (9); chuông báo (10) và đầu thu video (11).



(11) 1-0031747 B	(15) 25/03/2022		
(45) 25/05/2022	410B	(43) 25/12/2018	369
(21) 1-2018-04669	(85) 22/10/2018		
(22) 23/03/2016	(86) PCT/JP2016/001662		23/03/2016
	(87) WO2017/163274		28/09/2017

(51) **B43L 19/00**

(73) **NICHIBAN CO., LTD. (JP)**

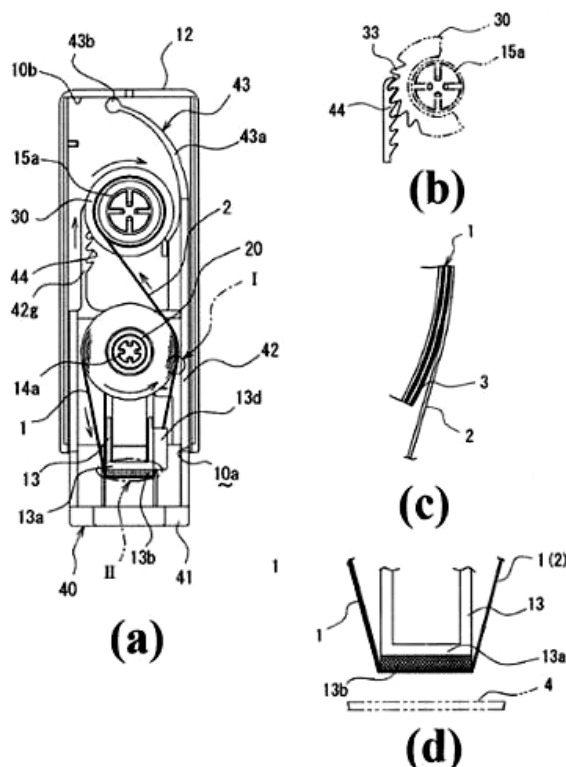
3-3, Sekiguchi, 2-Chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8663, Japan

(72) KUMAGAI, Masataka (JP); USAMI, Tsuyoshi (JP); SATOU, Masanori (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

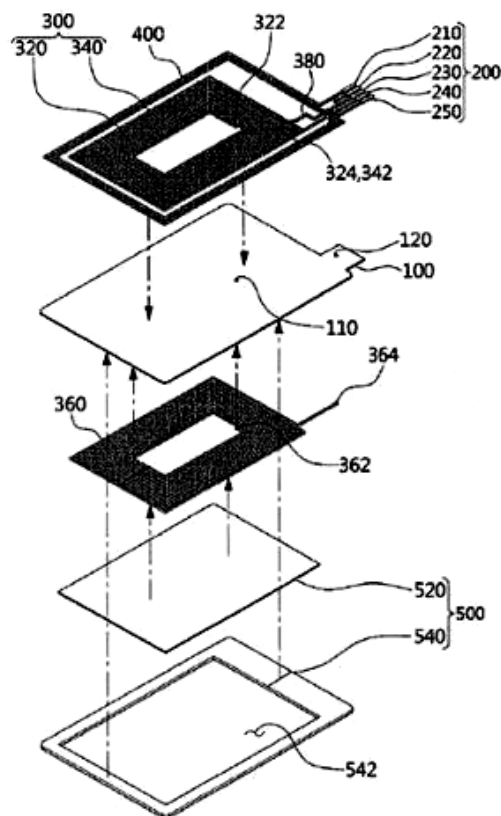
(54) **DỤNG CỤ TRUYỀN MÀNG PHỦ KIỂU DẬP**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ truyền màng phủ có thể ngăn ngừa hiện tượng vồng của băng truyền và thu được việc giảm kích cỡ của dụng cụ truyền màng phủ và cải thiện mức tự do của kết cấu bằng cách giảm số lượng các chi tiết cấu thành. Dụng cụ truyền màng phủ này bao gồm: các nửa thân vỏ (11, 12) tạo thành vỏ hình trụ có đáy (10) có phân miệng (10a); cuộn cấp (20) và cuộn quán (30) được bố trí quay trong vỏ; phần ép truyền (13) được bố trí tại phân miệng của một trong số các nửa thân vỏ; và bộ phận trượt (40) có khả năng di chuyển vào trong và ra khỏi vỏ. Bộ phận trượt tạo liền khối phần khung (41) có lỗ truyền (41e), phần trượt (42) gài di chuyển được trong vỏ, phần đàn hồi (43) đến tiếp xúc đàn hồi với phần đáy của vỏ để dịch chuyển đều phần khung bên ngoài vỏ, và thanh răng (44) ăn khớp với bánh răng quán (33) đồng trục với cuộn quán chỉ khi phần trượt di chuyển về phía phần đáy của vỏ. Băng truyền đã quán trên cuộn cấp được quán bởi cuộn quán đồng thời tiếp xúc với bề mặt ép của phần ép truyền và màng kết dính (3) của băng truyền đã quán trên cuộn cấp.



- (11) **1-0031748 B** (15) 25/03/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 26/11/2018 368
- (21) 1-2018-01420 (85) 03/04/2018
- (22) 04/11/2016 (86) PCT/KR2016/012694 04/11/2016
- (30) 10-2015-0155352 05/11/2015 KR (87) WO2017/078481 11/05/2017
- (51) **H01Q 1/52; H01Q 1/38; H05K 9/00; H01Q 7/00; H01Q 1/22**
- (73) **AMOTECH CO., LTD.** (KR)  
1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu Incheon 21629, Korea
- (72) KIM, Beom-Jin (KR); BAEK, Hyung-Il (KR); RYU, Kyung-Hyun (KR)
- (74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)
- (54) **MÔĐUN ĂNG TEN KIỂU KẾT HỢP**

(57) Sáng chế đề cập tới môđun ăng ten kiểu kết hợp có khả năng tăng tối đa đặc tính của tất cả các ăng ten trong khi giảm tới mức tối thiểu độ dày của môđun ăng ten bằng cách phân lớp tấm từ tính có các độ dày khác nhau theo mẫu hình ăng ten được tạo thành trên tấm đế. Môđun ăng ten kiểu kết hợp bao gồm: mẫu hình ăng ten thứ nhất được tạo thành trên bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai của tấm đế; mẫu hình ăng ten thứ hai được tạo thành trên bề mặt thứ nhất của tấm đế; và chi tiết từ tính được phân lớp trên bề mặt thứ hai của tấm đế, trong đó chi tiết từ tính được tạo thành sao cho độ dày của vùng tương ứng với mẫu hình ăng ten thứ hai được tạo thành dày hơn so với độ dày của vùng tương ứng với mẫu hình ăng ten thứ nhất.



- (11) **1-0031749 B** (15) 25/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/04/2018 361  
(21) 1-2017-03876  
(22) 02/10/2017  
(30) 2016-195818 03/10/2016 JP  
(51) *C12N 1/21; C12P 13/14*  
(73) **AJINOMOTO CO., INC.** (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan  
(72) Mika MORIYA (JP); Kazuyuki HAYASHI (JP); Akari YOKOKAWA (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT AXIT L-AMIN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất axit L-amin như axit L-glutamic. Axit L-amin được sản xuất bằng cách nuôi cấy vi khuẩn có khả năng sản sinh axit L-amin, vi khuẩn này đã được cải biến sao cho hoạt tính của vật mang hấp thu axit C4-dicarboxylic như DctA, DcuA, và DcuB được gia tăng, trong môi trường nuôi cấy, và thu gom axit L-amin từ môi trường nuôi cấy hoặc các tế bào của vi khuẩn.



- |                   |               |                        |            |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031750 B  |               | (15) 25/03/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B          | (43) 26/09/2016        | 342        |
| (21) 1-2016-02151 |               | (85) 13/06/2016        |            |
| (22) 08/12/2014   |               | (86) PCT/JP2014/082441 | 08/12/2014 |
| (30) 2013-257892  | 13/12/2013 JP | (87) WO2015/087839 A1  | 18/06/2015 |

(51) **A61K 49/00**

(73) 1. **MERCURY ASSET MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)

11F Aqua Dojima NBF Tower, 4-16, Dojimahama 1-chome, Kita-ku Osaka-shi, Osaka 5300004, Japan

2. **FUJIWARA, YASUNORI** (JP)

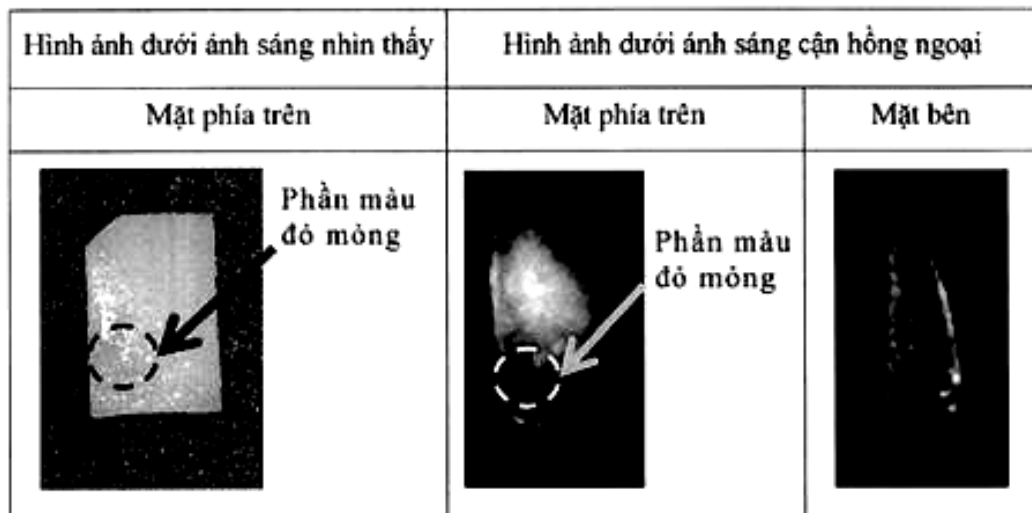
Central Higashiginza 713, 15-15, Tsukiji 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040045, Japan

(72) MIZUNO, Shuichi (JP); KAWAGUCHI, Nobuaki (JP); TSUCHIYA, Akihiro (JP); MANOME, Yoshinobu (JP)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **CHẾ PHẨM THÍCH HỢP ĐỂ SỬ DỤNG TRONG VIỆC HIỂN THỊ VỊ TRÍ THOÁI HÓA TRONG SỤN KHỚP**

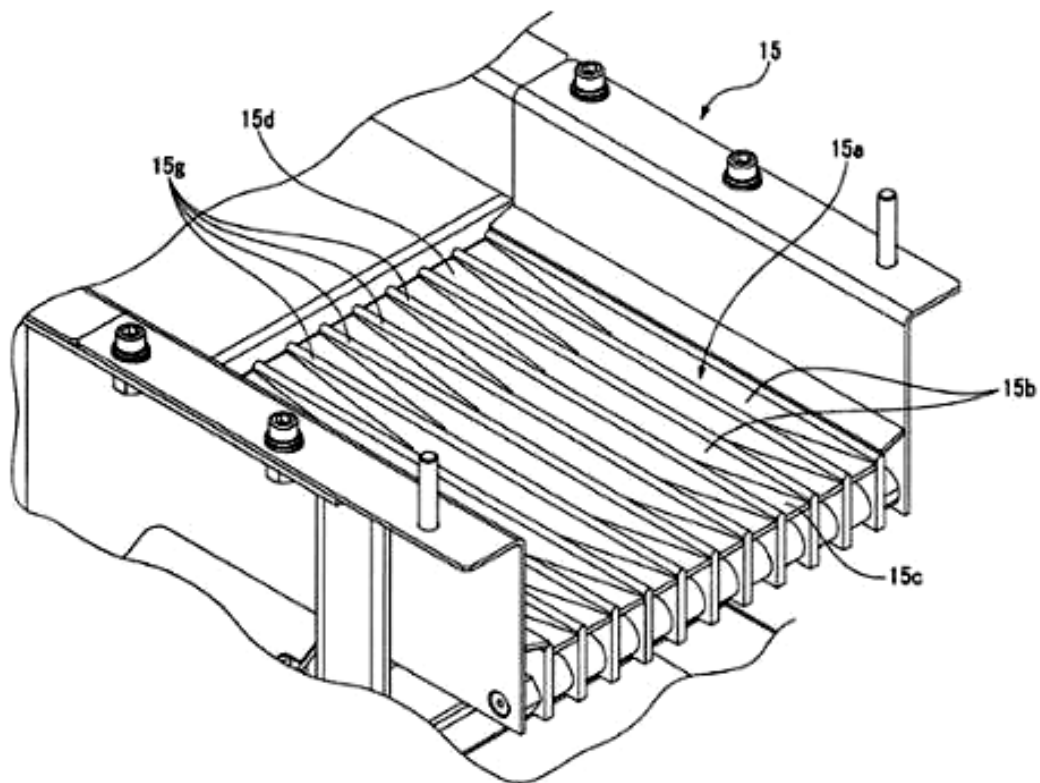
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm ảnh hóa sụn khớp, cụ thể là chế phẩm để hiển thị vị trí thoái hóa trong sụn khớp mà có thể hiển thị nhằm phân biệt một cách rõ ràng vị trí bình thường và vị trí bất thường, tức là, vị trí thoái hóa, trong sụn khớp. Chế phẩm ảnh hóa sụn khớp chứa một phân tử tích điện dương, được đánh dấu bằng một phân tử đánh dấu.



- (11) **1-0031751 B** (15) 25/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356  
(21) 1-2017-01590 (85) 27/04/2017  
(22) 28/10/2015 (86) PCT/JP2015/081100 28/10/2015  
(30) 2014-233577 18/11/2014 JP (87) WO2016/080194 26/05/2016  
2015-145610 23/07/2015 JP  
(51) **CIID 1/62; C07C 213/06; C07C 213/10**  
(73) **KAO CORPORATION (JP)**  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210, Japan  
(72) INOUE Katsuhisa (JP); YOSHIDA, Haruka (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT HOẠT ĐỘNG BỀ MẶT CATION**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chất hoạt động bề mặt cation chất lượng cao, mà có khả năng ngăn chặn mùi và màu, và có sự ổn định lưu giữ tốt. Phương pháp sản xuất này bao gồm các bước 1, bước 2, bước 3, và bước 4 dưới đây:  
bước 1: bước thu được este alkanolamin bằng cách tạo phản ứng alkanolamin với axit béo hoặc este alkyl của axit béo mà không sử dụng axit hypophosphoric hoặc muối của chúng;  
bước 2: bước thu được chất hoạt động bề mặt cation bằng cách tạo bậc bốn cho este alkanolamin đã thu được ở bước 1 bằng dialkyl sulfat;  
bước 3: bước thực hiện xử lý oxy hóa của chất hoạt động bề mặt cation đã thu được ở bước 2; và  
bước 4: bước thực hiện xử lý khử của chất hoạt động bề mặt cation đã được cho qua xử lý oxy hóa đã thu được ở bước 3.

- (11) **1-0031752 B** (15) 25/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2018 367  
(21) 1-2018-01069  
(22) 15/03/2018  
(30) 201710186967.7 27/03/2017 CN  
(51) **B22D 31/00**  
(73) **YKK CORPORATION (JP)**  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan  
(72) Takuya KITAGAWA (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **CƠ CẤU TÁCH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT PHẨM SỬ DỤNG CƠ CẤU TÁCH NÀY**

- (57) Sáng chế đề xuất cơ cấu tách để tách vật đúc thành vật phẩm và rãnh dẫn, và phương pháp sản xuất vật phẩm sử dụng cơ cấu tách này. Cụm phân loại kéo dài theo hướng vận chuyển và có đường phân phối được trang bị ít nhất một khoảng trống cho phép vật phẩm đi qua đó. Khoảng trống này được tạo ra trong đó với bề mặt nghiêng thứ nhất dốc xuống từ phần đầu phía đầu ra của đường phân phối về phía đầu ra của nó.



- |                     |               |                        |            |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031753 B    |               | (15) 25/03/2022        |            |
| (45) 25/05/2022     | 410B          | (43) 25/05/2017        | 350        |
| (21) 1-2017-01048   |               | (85) 22/03/2017        |            |
| (22) 30/06/2015     |               | (86) PCT/CN2015/082787 | 30/06/2015 |
| (30) 201410419864.7 | 22/08/2014 CN | (87) WO2016/026352     | 25/02/2016 |

(51) **F24J 2/05; F24J 2/24**

(73) **ZHONGYING CHANGJIANG INTERNATIONAL NEW ENERGY INVESTMENT CO., LTD. (CN)**

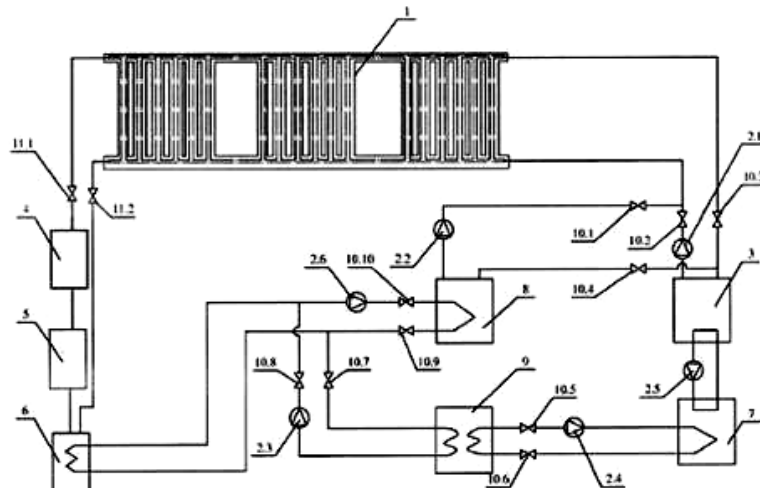
T1 Jiangxia Avenue, Eastlake Newtech Development Zone, Wuhan, Hubei 430223, China

(72) CHEN, Yilong (CN); HU, Shuchuan (CN); ZHANG, Yanfeng (CN)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

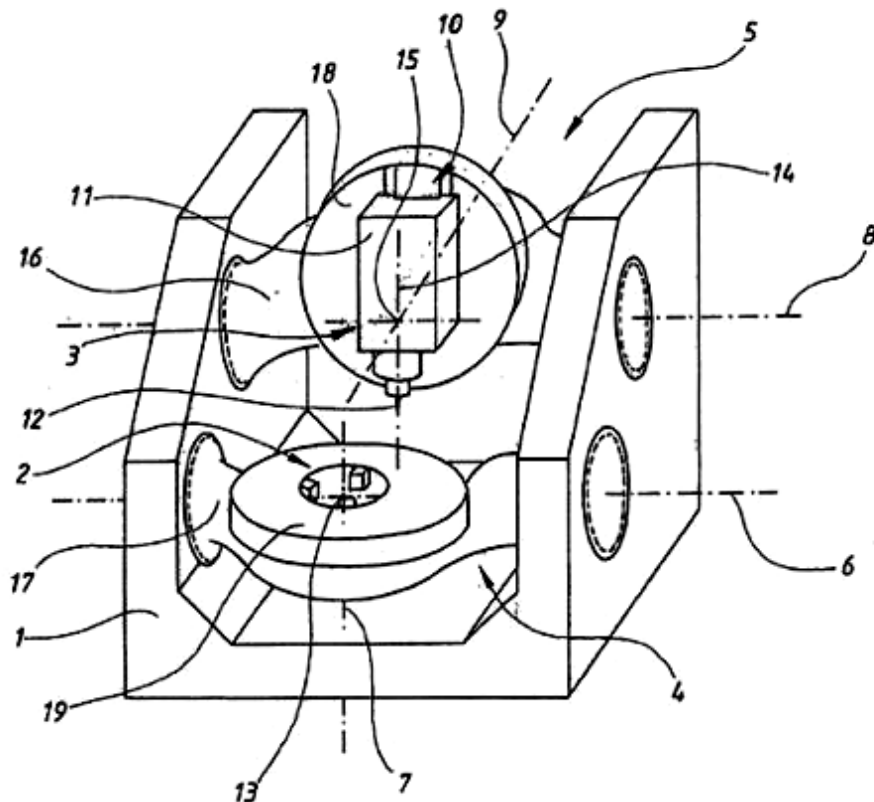
(54) **ỐNG COMPOSIT HẤP PHỤ THU NHIỆT MẶT TRỜI, TẦNG COMPOSIT HẤP PHỤ THU NHIỆT MẶT TRỜI CÓ CÁC ỐNG COMPOSIT HẤP PHỤ THU NHIỆT MẶT TRỜI, VÀ HỆ THỐNG LÀM MÁT VÀ LÀM NÓNG TẠO BỞI TẦNG COMPOSIT HẤP PHỤ THU NHIỆT MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến ống composit hấp phụ thu nhiệt mặt trời (1.2), và hệ thống làm nóng và làm mát có tầng composit hấp phụ thu nhiệt mặt trời (1) có các ống composit hấp phụ thu nhiệt mặt trời (1.2), tầng composit hấp phụ thu nhiệt mặt trời (1) bao gồm ống góp dưới (1.1) và ống góp trên (1.3) và một số ống composit hấp phụ thu nhiệt mặt trời (1.2) nối với ống góp dưới (1.1) và ống góp trên (1.3). Mỗi ống composit hấp phụ thu nhiệt mặt trời (1.2) bao gồm ống chân không mặt trời (1.2.1) có hai lỗ hở, ống kim loại lớp ngoài (1.2.2) và ống kim loại lớp trong (1.2.3) được bố trí liên tiếp và đồng trục trong ống chân không mặt trời (1.2.1). Chất hấp phụ rắn (1.2.4) được bố trí giữa ống kim loại lớp ngoài (1.2.2) và ống kim loại lớp trong (1.2.3) và nhiều lỗ thông được bố trí trên ống kim loại lớp trong (1.2.3) để cho các chất bị hấp phụ đi qua. Ống góp dưới (1.1) và ống góp trên (1.3) cùng được tạo ra trên vỏ ngoài và ống lót trong. Hệ thống làm mát và làm nóng có một hoặc nhiều tầng composit hấp phụ thu nhiệt mặt trời (1) bao gồm các ống composit hấp phụ thu nhiệt mặt trời (1.2) và được lắp đặt song song, và hệ thống phụ tuần hoàn chất bị hấp phụ, hệ thống phụ tuần hoàn nước, các ống nối với các hệ thống và thiết bị khác nhau, và bơm (2.1-2.6) và các van (10.1-10.10, 11.1-11.2) được bố trí trên các ống.

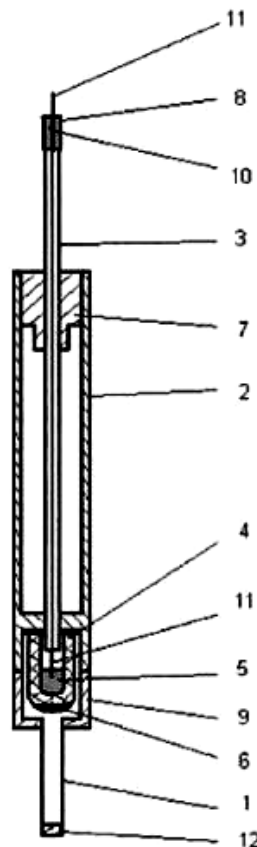


- |  |   |                        |            |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031754 B</b>                          |   | (15) 28/03/2022        |            |
| (45) 25/05/2022                                  | 410B  | (43) 26/02/2018        | 359        |
| (21) 1-2017-04624                                |   | (85) 20/11/2017        |            |
| (22) 27/04/2016                                  |   | (86) PCT/EP2016/000671 | 27/04/2016 |
| (30) 10 2015 005 557.7                           | 04/05/2015 DE   | (87) WO2016/177452     | 10/11/2016 |
| (51) <b>B23Q 1/01; B23Q 1/54</b>                 |   |                        |            |
| (76) 1. <b>HÜTTMANN, MARTIN</b> (DE)             |   |                        |            |
|  | Langer Acker 45 30900 Wedemark, Germany                   |                        |            |
|  | 2. <b>LANGERT, NIKOLAUS</b> (DE)                          |                        |            |
|  | Dr.-Heinrich-Wunderlich-Strasse 6 97076 Würzburg, Germany |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.) |   |                        |            |
| (54) <b>MÁY CÔNG CỤ</b>                          |   |                        |            |

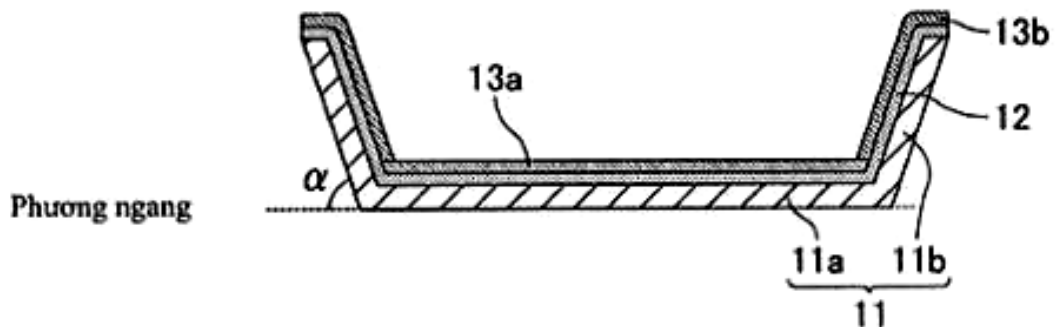
- (57) Sáng chế đề cập đến máy công cụ để gia công phôi được điều khiển bằng máy tính bao gồm bộ máy (1) và ít nhất hai thiết bị kẹp (2, 3) được giữ bên cạnh nhau theo cách có thể điều chỉnh và di động được, ít nhất một bộ phận chứa phôi được tạo ra bởi một trong số các thiết bị kẹp (2, 3) và ít nhất một bộ phận chứa dụng cụ được tạo ra bởi thiết bị kẹp còn lại (2 hoặc 3). Thiết bị kẹp (2, 3) được giữ theo cách có thể điều chỉnh và di động được trên bộ máy (1) bằng phương tiện của cơ cấu quay (4, 5) bao gồm ít nhất hai trục quay (6-9) mà được kết nối dạng nối tiếp và giao với nhau. Ít nhất một bộ phận dẫn hướng tuyến tính (10) được tạo ra giữa ít nhất một trong số các thiết bị kẹp (2, 3) và bộ máy (1).



- (11) **1-0031755 B** (15) 28/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356  
 (21) 1-2017-02700 (85) 14/07/2017  
 (22) 16/11/2015 (86) PCT/RU2015/000789 16/11/2015  
 (30) 2014150468 15/12/2014 RU (87) WO2016/099329 23/06/2016  
 (51) **G01N 27/417; G01N 27/40; G01N 27/407**  
 (73) **JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING"** (RU)  
 ul. Pyatnitskaya, 13, stroenie 1 Moscow, 115035, Russia  
 (72) MARTYNOV, Petr Nikiforovich (RU); CHERNOV, Mi hail Efimovich (RU);  
 STOROZHENKO, Alexsey Nikolaevich (RU); SHELEMET'EV, Vasiliy  
 Mikhaylovich (RU); SADOVNICHIIY, Roman Petrovich (RU)  
 (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)  
 (54) **THIẾT BỊ DÒ HYDRO TRONG MÔI TRƯỜNG KHÍ VÀ LỎNG**  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dò hydro trong môi trường khí và lỏng bao gồm màng chọn lọc (1) và vỏ (2) có bộ phận đo điện thế (3) bên trong, phần tử cảm biến bằng gốm (4) được làm bằng chất điện phân rắn có điện cực chuẩn (5) trong khoang của nó, điện cực bạch kim xốp (6) được đặt ở lớp ngoài của phần tử cảm biến bằng gốm (4), đệm chống rò vào (7) được lắp kín bên trong vỏ (2) phía trên phần tử cảm biến bằng gốm (4), bộ phận đo điện thế (3) được luồn qua lỗ tâm của đệm chống rò vào (7) và ống lót dưới (9). Thiết bị theo sáng chế thuộc lĩnh vực công nghệ đo lường và có thể được sử dụng trong sản xuất năng lượng, luyện kim, công nghiệp hóa chất để xác định nồng độ hydro trong môi trường lỏng và khí trong phạm vi nhiệt độ và áp suất rộng.

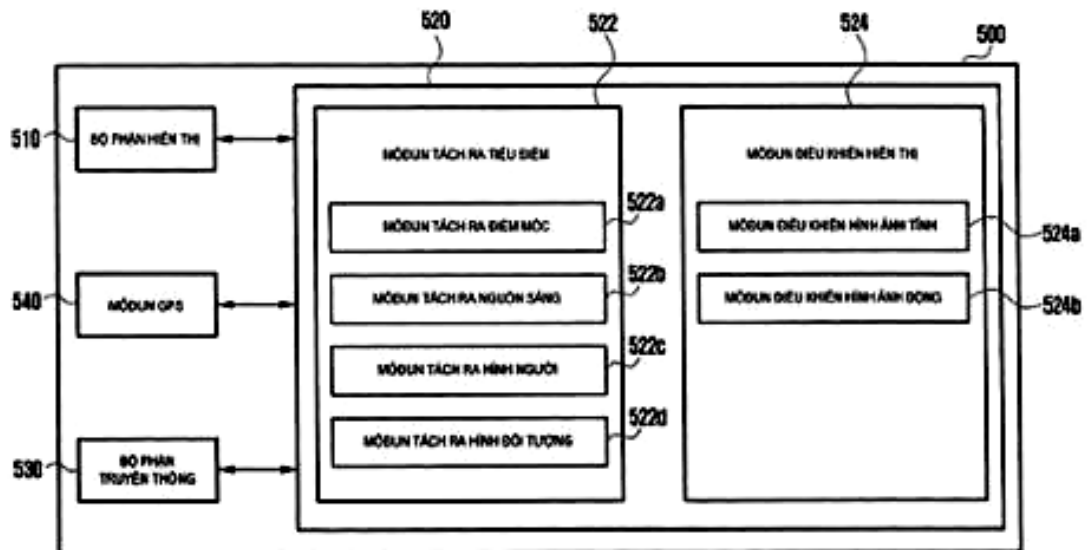


- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031756 B</b> |               | (15) 28/03/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B          | (43) 25/03/2021        | 396        |
| (21) 1-2020-07597       |               | (85) 28/12/2020        |            |
| (22) 19/04/2019         |               | (86) PCT/JP2019/016883 | 19/04/2019 |
| (30) 2018-103732        | 30/05/2018 JP | (87) WO2019/230249     | 05/12/2019 |
- (51) *A47J 36/04; B32B 9/00; B32B 27/30; A47J 36/02; B32B 27/20*
- (73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)  
 Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-8323, Japan
- (72) SHIGENAI, Fumiko (JP); MOMOSE, Hiromichi (JP); NAKATANI, Yasukazu (JP); SHIROMARU, Tomohiro (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **DỤNG CỤ NẤU ĂN**
- (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ nấu ăn có thiết kế kỹ thuật cao. Dụng cụ nấu ăn bao gồm đáy và thành bên kéo dài lên phía trên về cơ bản từ chu vi của đáy. Đáy bao gồm màng dát đáy ở bề mặt trong của nó. Thành bên bao gồm màng dát thành bên, khác với màng dát đáy, ở bề mặt trong của nó. Màng dát đáy và màng dát thành bên có các tông màu khác nhau.



- (11) **1-0031757 B** (15) 28/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2017-04026 (85) 11/10/2017  
 (22) 23/06/2016 (86) PCT/KR2016/006686 23/06/2016  
 (30) 10-2015-0089768 24/06/2015 KR (87) WO2016/208992 29/12/2016  
 (51) **H04N 5/232; H04N 5/93; H04N 5/225**  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea  
 (72) HAN, Jonghyun (KR); KIM, Bokeun (KR); CHOI, Kyuok (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HIỂN THỊ HÌNH ẢNH TOÀN CẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp điều khiển hiển thị hình ảnh toàn cảnh. Thiết bị điện tử này bao gồm màn hình được tạo cấu hình để hiển thị hình ảnh toàn cảnh và bộ xử lý. Bộ xử lý điều khiển để tách ra ít nhất một tiêu điểm bằng cách phân tích ít nhất một đối tượng ở trong hình ảnh toàn cảnh và hiển thị vùng có ít nhất một tiêu điểm đã được tách ra trên màn hình sau khi xác định vùng này làm điểm ngắm hình ảnh hiển thị của hình ảnh toàn cảnh.

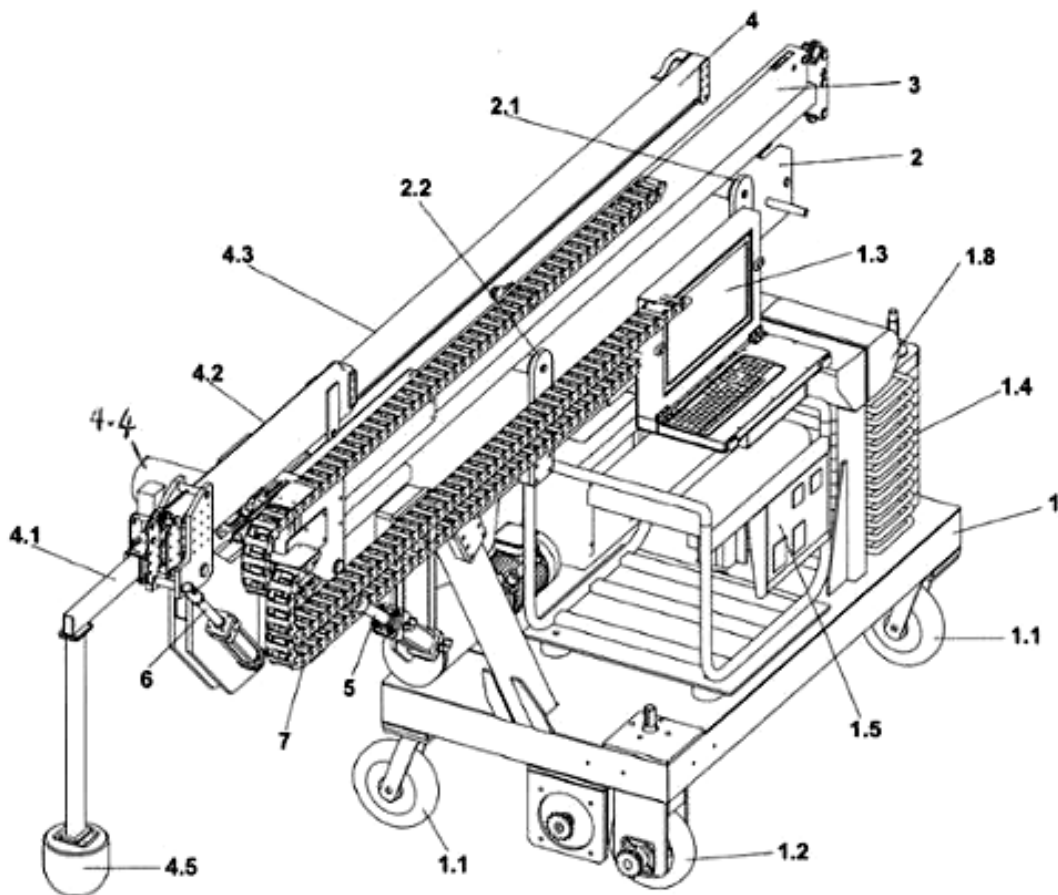




- (11) **1-0031758 B** (15) 28/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/05/2019 374  
(21) 1-2019-00758 (85) 15/02/2019  
(22) 18/07/2017 (86) PCT/EP2017/068131 18/07/2017  
(30) 16382342.0 18/07/2016 EP (87) WO2018/015388 25/01/2018  
(51) **A61P 17/00; A61K 35/747; A61K 35/74; A61K 35/745**  
(73) 1. **BIONOU RESEARCH, S.L.** (ES)  
Avda. Capiscol, N° 3, 03530 Sant Joan d'Alacant (Alicante), Spain  
2. **KOROTT, S.L.** (ES)  
Calle Fila Benimerines número 61, Polígono I, Santiago Paya, 03801 Alcoy  
(Alicante), Spain  
3. **BIOPOLIS, S.L.** (ES)  
Calle Catedrático Agustín Escardino Benlloch, número 9, Edificio 2, Parc Científic  
de la Universitat de València, 46980 Paterna (Valencia), Spain  
(72) NAVARRO LÓPEZ, Vicente Manuel (ES); RAMÍREZ BOSCA, Ana Adela (ES);  
PÉREZ ORQUÍN, José Manuel (ES); RAMÓN VIDAL, Daniel (ES); GENOVÉS  
MARTÍNEZ, Salvador (ES); CHENOLL CUADROS, María Empar (ES);  
CODOÑER CORTÉS, Francisco Manuel (ES)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)  
(54) **CHẾ PHẨM PROBIOTIC HỮU ÍCH TRONG ĐIỀU TRỊ VÀ/HOẶC NGĂN  
NGỪA VIÊM DA DỊ ỨNG**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm probiotic bao gồm *Bifidobacterium animalis* phân  
loài *lactis* (*B. lactis*), *Bifidobacterium longum* và *Lactobacillus casei*, cụ thể là các  
chủng *B. lactis* CECT 8145, *B. longum* CECT 7347 và/hoặc *L. casei* CECT 9104,  
hữu dụng trong điều trị và/hoặc ngăn ngừa viêm da dị ứng.

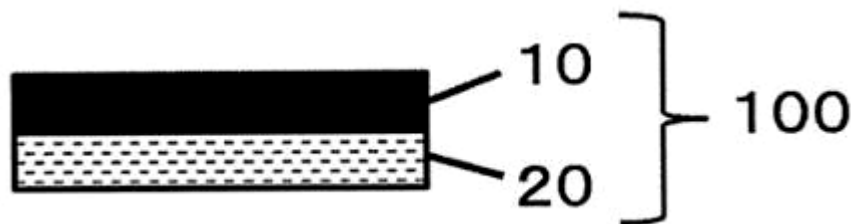
- (11) 1-0031759 B (15) 28/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/02/2019 371  
(21) 1-2018-00850  
(22) 28/02/2018  
(51) **E01D 19/10**  
(76) **NGUYỄN QUANG MINH (VN)**  
Số 205 C28, đường Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)  
(54) **THIẾT BỊ KIỂM TRA CẦU**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm tra cầu, trong đó thiết bị này bao gồm: thân máy (1), cần thứ nhất (2) đặt trên thân máy (1) và tỳ lên khớp trượt thứ nhất (2.1) và khớp trượt thứ hai (2.2), cần thứ hai (3) đặt phía trên cần thứ nhất (2) và có khả năng di động nâng hạ theo phương thẳng đứng, cần thứ ba (4) đặt phía trên cần thứ hai (3) có khả năng duỗi theo phương ngang; khác biệt ở chỗ thân máy (1) được đặt trên bốn bánh xe, bốn bánh xe này có khả năng quay trục 90° đảm bảo việc máy di chuyển dọc hoặc vuông góc với thành cầu, bộ di chuyển gồm hai bánh xe bị động (1.1) và hai bánh xe chủ động (1.2) được bố trí chéo nhau điều khiển bằng bộ điều khiển kết nối với máy tính (1.3) gắn trên thân máy, ngoài ra còn khác biệt ở chỗ cần thứ hai (3) có thể quay và dựng đứng nhờ xi lanh thủy lực thứ nhất (5) rút lại và cần thứ ba (4) được chế tạo ở dạng ống lồng ba đốt.



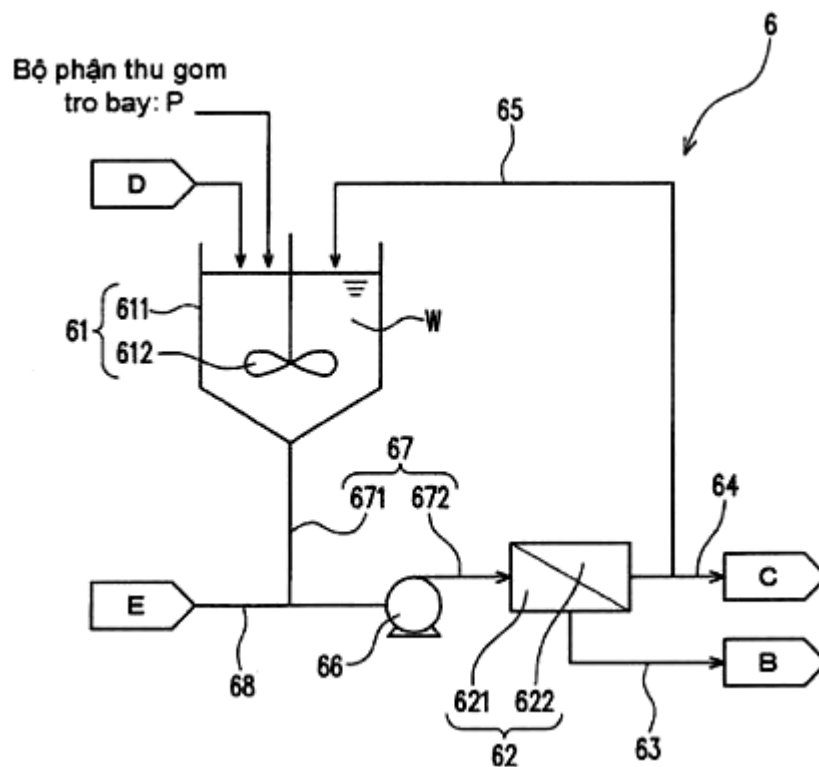
- (11) **1-0031760 B** (15) 28/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/01/2018 358  
 (21) 1-2017-02342  
 (22) 22/06/2017  
 (30) 2016-130642 30/06/2016 JP  
 (51) **C09J 7/02**  
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan  
 (72) Shogo SASAKI (JP); Koji SHITARA (JP); Souya JO (KR); Genki OCHI (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **MÀNG GIA CƯỜNG CÓ LỚP PHÂN TÁCH**

(57) Sáng chế đề cập đến màng gia cường có lớp phân tách bao gồm màng gia cường và lớp phân tách, màng gia cường có lớp phân tách có các đặc điểm sau đây: sự nhiễm điện khi bóc có thể xuất hiện khi lớp phân tách được bóc ra có thể được loại bỏ; và ngay cả khi lớp phân tách được bóc khỏi màng gia cường có lớp phân tách được liên kết trước với phía bề mặt được lộ ra của chi tiết quang học, chi tiết điện tử, hoặc tương tự, có thể làm giảm sự hư hỏng của chi tiết quang học hoặc chi tiết điện tử. Màng gia cường có lớp phân tách bao gồm: màng gia cường P; và lớp phân tách Q, trong đó: màng gia cường P bao gồm lớp vật liệu nền A1 và lớp chất kết dính nhạy áp chứa thành phần dẫn điện A2; lớp phân tách Q bao gồm lớp tách khử tĩnh điện B và lớp vật liệu nền B3; lớp chất kết dính nhạy áp chứa thành phần dẫn điện A2 và lớp tách khử tĩnh điện B được cán trực tiếp; và khi lớp phân tách Q được bóc khỏi màng gia cường P ở nhiệt độ 23°C và độ ẩm 50%RH ở góc bóc 150° và tốc độ bóc 10 m/phút, bề mặt của lớp chất kết dính nhạy áp chứa thành phần dẫn điện A2 có điện áp tĩnh điện sinh ra khi bóc là 3,0 kV hoặc nhỏ hơn, và bề mặt của lớp tách khử tĩnh điện B có điện áp tĩnh điện sinh ra khi bóc là 1,0 kV hoặc nhỏ hơn.



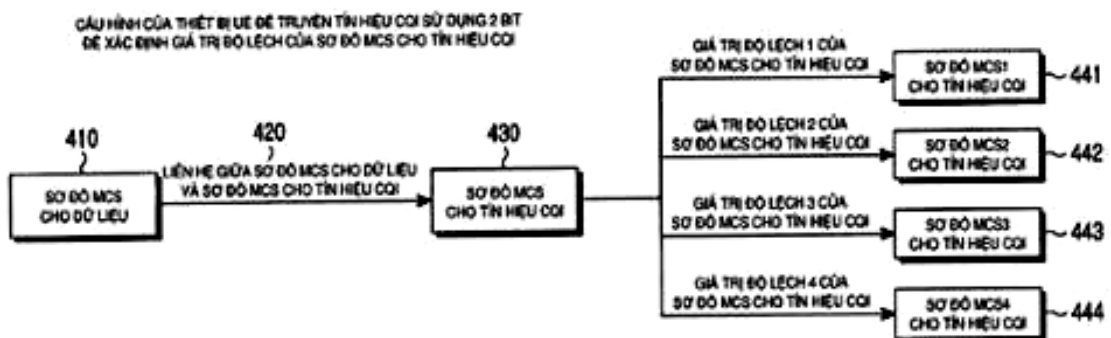
- (11) **1-0031761 B** (15) 28/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/08/2019 377  
 (21) 1-2019-02430 (85) 10/05/2019  
 (22) 17/11/2017 (86) PCT/JP2017/041531 17/11/2017  
 (30) 2016-224778 18/11/2016 JP (87) WO2018/092894 24/05/2018  
 (51) **B09B 3/00; B01D 53/50; B01D 53/68**  
 (73) **KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD.** (JP)  
 4-78, Wakinoama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6510072 Japan  
 (72) TANIDA, Katsuyoshi (JP); MIYAOKA, Noboru (JP); NOSHITA, Masanobu (JP);  
 ITO, Tadashi (JP); SHIGEMORI, Yutaka (JP)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP RỬA TRO BAY**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp rửa tro bay bao gồm các bước: bước trộn lẫn để trộn lẫn tro bay mà được thu gom từ khí thải được trung hòa bằng chất trung hòa kiềm, với nước rửa; và bước phân tách rắn-lỏng để phân tách rắn lỏng dung dịch hỗn hợp của tro bay và nước rửa thu được trong bước trộn lẫn để nhờ đó thu được bã được khử nước và nước rửa đã qua sử dụng, trong đó trong bước trộn lẫn, nước rửa đã qua sử dụng được tái sử dụng làm ít nhất một phần của nước rửa để tạo ra cặn bốc hơi tan được trong dung dịch hỗn hợp ít nhất là 20%.



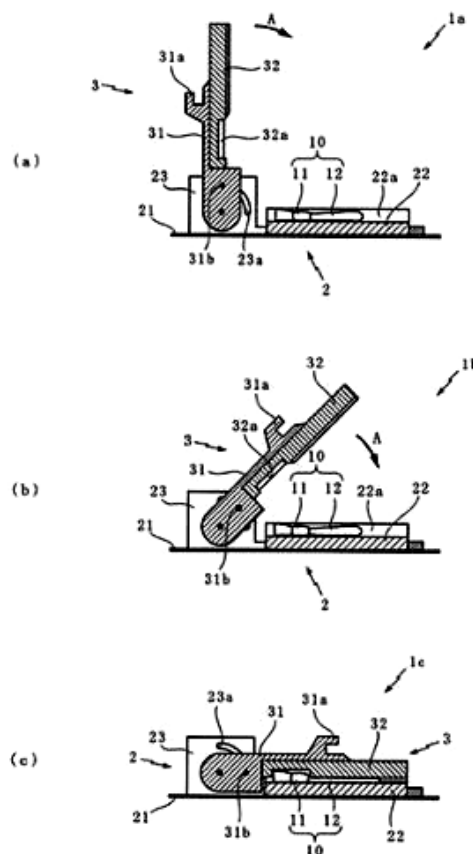
- (11) **1-0031762 B** (15) 28/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2016 343  
 (21) 1-2016-02847 (85) 06/09/2010  
 (22) 03/02/2009 (86) PCT/KR2009/000522 03/02/2009  
 (30) 61/025,925 04/02/2008 US (87) WO2009/099287 A1 13/08/2009  
 (51) **H04L 1/18; H04L 27/26**  
 (62) 1-2010-02372  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**  
 416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 442-742, Republic of Korea  
 (72) PAPASAKELLARIOU, Aris (GR); CHO, Joon-Young (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG DÙNG CHO TRẠM CƠ SỞ VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông dùng cho trạm cơ sở và thiết bị người dùng (*UE: User Equipment*), trong đó phương pháp truyền thông dùng cho trạm cơ sở để truyền thông với thiết bị UE bao gồm các bước: truyền thông tin về sơ đồ điều biến và mã hoá (*MCS: Modulation and Coding Scheme*) cho dữ liệu (sơ đồ MCS cho dữ liệu) đến thiết bị UE; xác định ít nhất một giá trị độ lệch liên quan đến số lượng ký hiệu dành cho thông tin điều khiển; và thu thông tin điều khiển có số lượng ký hiệu dành cho thông tin điều khiển, trong đó số lượng ký hiệu dành cho thông tin điều khiển được xác định dựa vào sơ đồ MCS cho dữ liệu và ít nhất một giá trị độ lệch, và trong đó thông tin điều khiển bao gồm ít nhất một loại thông tin trong số thông tin chỉ báo chất lượng kênh (*CQI: Channel Quality Indicator*), thông tin báo nhận/báo phủ nhận (*ACK/NAK: ACKnowledgement/Non-ACKnowledgement*), thông tin chỉ báo ma trận mã hoá trước (*PMI: Precoding Matrix Indicator*), và thông tin chỉ báo hạng (*RI: Rank Indicator*).



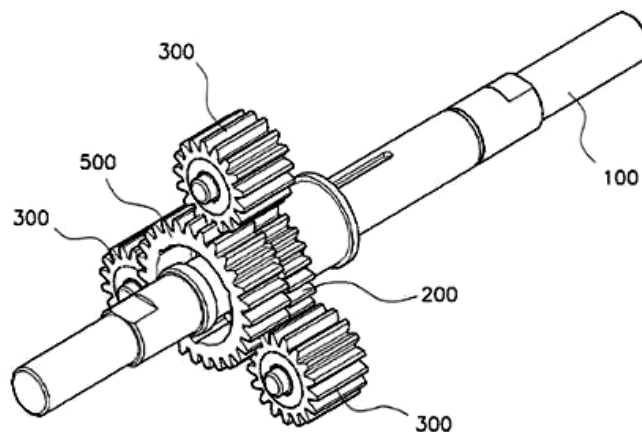
- (11) **1-0031763 B** (15) 28/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/02/2019 371  
 (21) 1-2018-05362  
 (22) 29/11/2018  
 (30) 2018-036426 01/03/2018 JP  
 (51) **A22C 29/02**  
 (73) **MYCOOK INDUSTRY CO., LTD. (JP)**  
 2016, Kurabe-machi, Hakusan-City, Ishikawa, Japan  
 (72) Hiroaki Kyozyuka (JP); Yoichi Kyozyuka (JP)  
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)  
 (54) **CÔNG CỤ VÀ THIẾT BỊ NẤU THẮNG TÔM**

(57) Sáng chế đề cập đến công cụ nấu thắng tôm có khả năng duy trì không đổi chất lượng của tôm được nấu thắng, và thiết bị nấu thắng tôm bao gồm nhiều công cụ nấu thắng tôm cho phép nấu thắng liên tục rất nhiều tôm. Như được thể hiện trên Fig.2, công cụ nấu thắng tôm (1) bao gồm đế (2) để đặt tôm (10) trên đó, và bộ dụng cụ ép (3) được lắp có thể xoay trên phía đầu gần của nó vào đế (2) theo cách để tạo sự chuyển đổi lặp đi lặp lại từ trạng thái đứng so với đế (2) đến trạng thái nằm. Trong quy trình chuyển đổi trạng thái của bộ dụng cụ ép từ trạng thái đứng so với đế (2) đến trạng thái nằm, phần thịt nòng tôm (12) của tôm 10 được ép liên tục và được nấu thắng từ phía đuôi (11) của nó bởi bộ dụng cụ ép 3. Thiết bị nấu thắng tôm theo sáng chế bao gồm các đĩa xích lần lượt được bố trí tại các phía đầu và cuối trong chiều vận chuyển, xích vòng được quấn quanh các đĩa xích này, và nhiều công cụ nấu thắng tôm (1) được lắp vào xích vòng.



- (11) **1-0031764 B** (15) 28/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/02/2019 371  
 (21) 1-2018-02247  
 (22) 28/05/2018  
 (30) 10-2017-0105949 22/08/2017 KR  
 (51) **F16H 1/28; H02K 7/116**  
 (73) **MBI CO., LTD. (KR)**  
 (Sachang-dong, Hyundai-core) B1, 140, Sajik-daero, Seowon-gu, Cheongju-si,  
 Chungcheongbuk-do, 28647, Republic of Korea  
 (72) YOO, Hyuk (KR); JUNG, Tae-Jin (KR); AN, Sung-Cheol (KR); Yoo, Moon-soo  
 (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **BỘ GIẢM TỐC TÍCH HỢP ĐỘNG CƠ CÓ CƠ CẤU GIẢM TỐC**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu giảm tốc và bộ giảm tốc tích hợp động cơ có cơ cấu này, cụ thể hơn đến cơ cấu giảm tốc nhỏ gọn có chỉ số truyền cảm cao và kết cấu đơn giản, và bộ giảm tốc tích hợp động cơ được cấu tạo để có cả cơ cấu giảm tốc lẫn động cơ gắn trong vỏ đùm trục. Cơ cấu giảm tốc bao gồm bánh răng mặt trời thứ nhất (200) được bố trí trên chu vi bên ngoài của trục không quay (100); các bánh răng hành tinh (300) khớp với bánh răng mặt trời thứ nhất (200); bộ phận mang (400) được cấu tạo có thể quay quanh trục không quay (100) bằng cách nhận lực dẫn động quay và đỡ các bánh răng hành tinh (300) theo cách có thể quay và quay tròn; và bánh răng mặt trời thứ hai (500) được cấu tạo có số răng khác với số răng của bánh răng mặt trời thứ nhất (200) và được bố trí có thể quay trên trục đồng tâm với bánh răng mặt trời thứ nhất (200), trong đó bánh răng mặt trời thứ hai được khớp với các bánh răng hành tinh và quay ở tốc độ giảm trong khi đưa ra lực dẫn động quay. Cơ cấu giảm tốc và bộ giảm tốc tích hợp động cơ có các kết cấu đơn giản và bởi vậy giảm trọng lượng và chi phí sản xuất, do đó nâng cao hiệu suất sản xuất sản phẩm và tính cạnh tranh thị trường, và cũng đề xuất bộ giảm tốc tích hợp động cơ sử dụng động cơ tốc độ cao có đặc tính đầu ra tốt và có kích thước nhỏ và tiện ích vượt trội cho các xe ô tô chở hành khách và các ứng dụng công nghiệp khác, và cụ thể trạng thái không tải có thể đạt được trong khi dẫn động quán tính trong đó tốc độ quay của vỏ đùm trục là cao hơn tốc độ quay đầu ra.



(11) **1-0031765 B** (15) 28/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/04/2018 361  
 (21) 1-2017-03797  
 (22) 28/09/2017  
 (30) 2016-189633 28/09/2016 JP

(51) **F02N 11/04; H02P 6/24; F02N 19/00; H02P 3/22; F02D 41/04; F02N 11/08**

(73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**

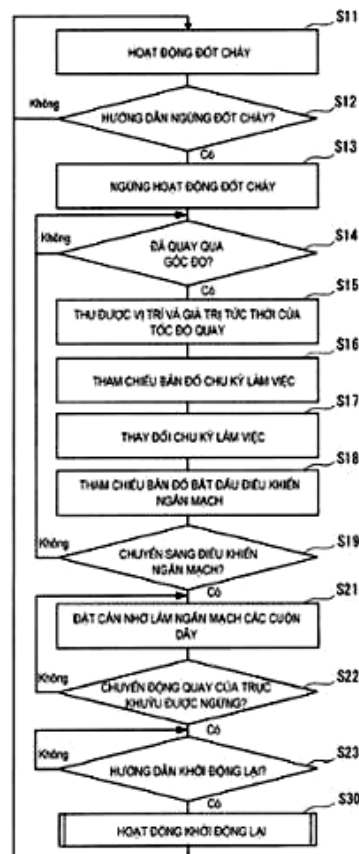
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Tatsuhiro OBA (JP); Takahiro NISHIKAWA (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN LẮP CỤM ĐỘNG CƠ**

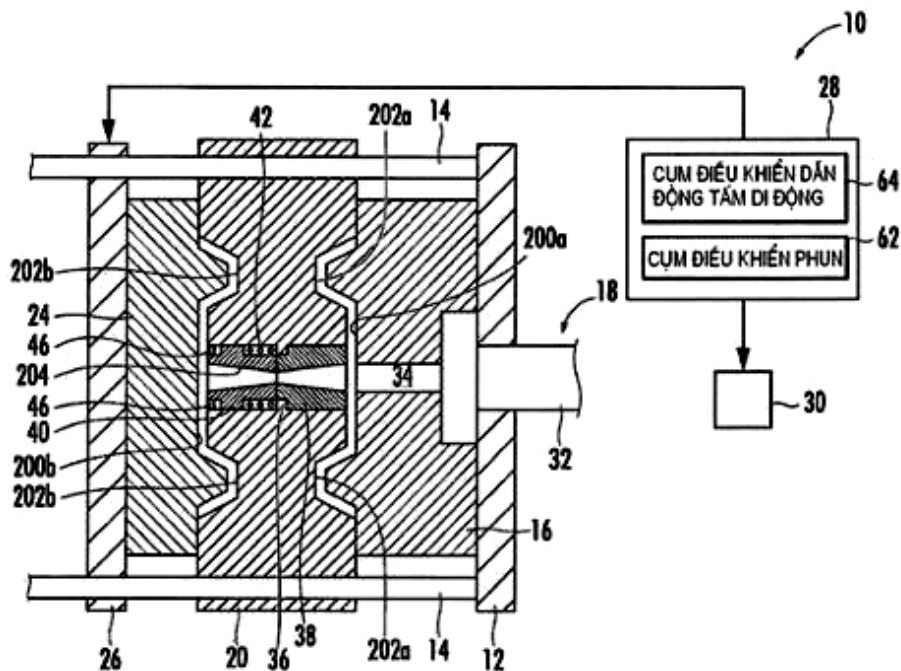
(57) Sáng chế đề cập tới phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gắn cụm động cơ, trong đó cụm động cơ gồm thân động cơ bốn thì một xi lanh, máy điện quay kiểu nam châm vĩnh cửu, bộ đổi điện gồm các phần chuyển mạch và cơ cấu điều khiển. Cơ cấu điều khiển được tạo kết cấu để: thực hiện việc điều khiển dừng gồm việc điều khiển nhiều phần chuyển mạch sao cho lực hãm được tác động vào chuyển động quay tới của trục khuỷu trong ít nhất một phần của khoảng thời gian trong đó trục khuỷu tiếp tục chuyển động quay tới sau khi ngừng hoạt động đốt cháy và cho tới khi trục khuỷu ngừng chuyển động quay tới; và thay đổi lực hãm ít nhất là một lần trong quá trình điều khiển dừng bằng cách thay đổi định thời hoạt động của nhiều phần chuyển mạch dựa vào cả vị trí của trục khuỷu và giá trị tức thời của tốc độ quay của trục khuỷu tại vị trí.



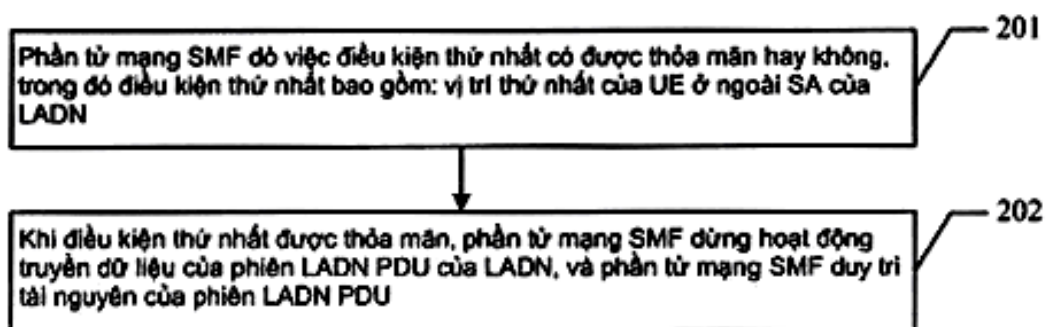


- |   |  |                          |            |
|---|--|--------------------------|------------|
| (11) 1-0031766 B  |  | (15) 28/03/2022          |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B   | (43) 25/12/2018          | 369        |
| (21) 1-2018-03515   |  | (85) 10/08/2018          |            |
| (22) 24/01/2017   |  | (86) PCT/JP2017/002318   | 24/01/2017 |
| (30) 2016-055817  | 18/03/2016   | JP (87) WO2017/159048 A1 | 21/09/2017 |
| (51) <b>B29C 45/32; B29C 45/27</b>                                    |  |                          |            |
| (73) <b>HONDA MOTOR CO., LTD.</b> (JP)                                |  |                          |            |
|   | 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN |                          |            |
| (72) Koichiro MIZUNO (JP); Tadaharu FUJIMOTO (JP); Ryota KARINO (JP)  |  |                          |            |
| (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.) |  |                          |            |
| (54) <b>THIẾT BỊ ĐÚC ÁP LỰC</b>                                       |  |                          |            |

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị đúc áp lực cho phép làm tăng đường kính đầu rót, và hóa cứng và cắt nhựa nóng chảy bên trong đầu rót trong một khoảng thời gian ngắn trong thiết bị đúc áp lực bao gồm khoang thứ nhất, khoang thứ hai, và đầu rót nối thông với các khoang này. Thiết bị đúc áp lực (10) bao gồm khuôn thứ nhất (16) và khuôn thứ hai (24) được bố trí hướng vào nhau và có thể dịch chuyển lại gần nhau và ra xa nhau; và khuôn giữa (20) được bố trí giữa khuôn thứ nhất (16) và khuôn thứ hai (24). Ở trạng thái đóng khuôn, vật liệu nóng chảy được điền đầy vào trong khoang thứ nhất (202a) được tạo ra giữa khuôn thứ nhất (16) và khuôn giữa (20); khoang thứ hai (202b) được tạo ra giữa khuôn thứ hai (24) và khuôn giữa (20); và đầu rót (204) nằm bên trong khuôn giữa (20) và nối thông với khoang thứ nhất (202a) và khoang thứ hai (202b). Khuôn giữa (20) có đầu rót (204) ở bên trong và các phần đúc đầu rót (38) và (40) có thể dịch chuyển theo hướng mở khuôn. Các phần đúc đầu rót (38) và (40) được làm bằng vật liệu có độ dẫn nhiệt cao hơn độ dẫn nhiệt của vật liệu làm khuôn thứ nhất (16) và khuôn thứ hai (24).



- |                   |                        |                 |
|-------------------|------------------------|-----------------|
| (11) 1-0031767 B  | (15) 28/03/2022        |                 |
| (45) 25/05/2022   | 410B                   | (43) 25/04/2019 |
|                   |                        | 373             |
| (21) 1-2018-05938 | (85) 26/12/2018        |                 |
| (22) 09/05/2017   | (86) PCT/CN2017/083586 | 09/05/2017      |
|                   | (87) WO2018/205131     | 15/11/2018      |
- (51) **H04L 29/08**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) LI, Yongcui (CN); NI, Hui (CN); LI, Yan (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ PHIÊN VÀ THIẾT BỊ PHẦN TỬ MẠNG CÓ CHỨC NĂNG QUẢN LÝ PHIÊN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp quản lý phiên và thiết bị phần tử mạng có chức năng quản lý phiên. Phương pháp quản lý phiên bao gồm các bước: dò, bằng thiết bị phần tử mạng có chức năng quản lý phiên (SMF - session management function), việc điều kiện thứ nhất có được thỏa mãn hay không, trong đó điều kiện thứ nhất bao gồm: vị trí thứ nhất của thiết bị người dùng (UE - user equipment) ở ngoài vùng dịch vụ (SA - service area) của mạng dữ liệu vùng cục bộ (LADN - local area data network); và khi điều kiện thứ nhất được thỏa mãn, dừng, bằng thiết bị phần tử mạng SMF, các hoạt động truyền dữ liệu của phiên đơn vị dữ liệu gói mạng dữ liệu vùng cục bộ (LADN PDU) của LADN, và duy trì, bằng thiết bị phần tử mạng SMF, tài nguyên của phiên LADN PDU.

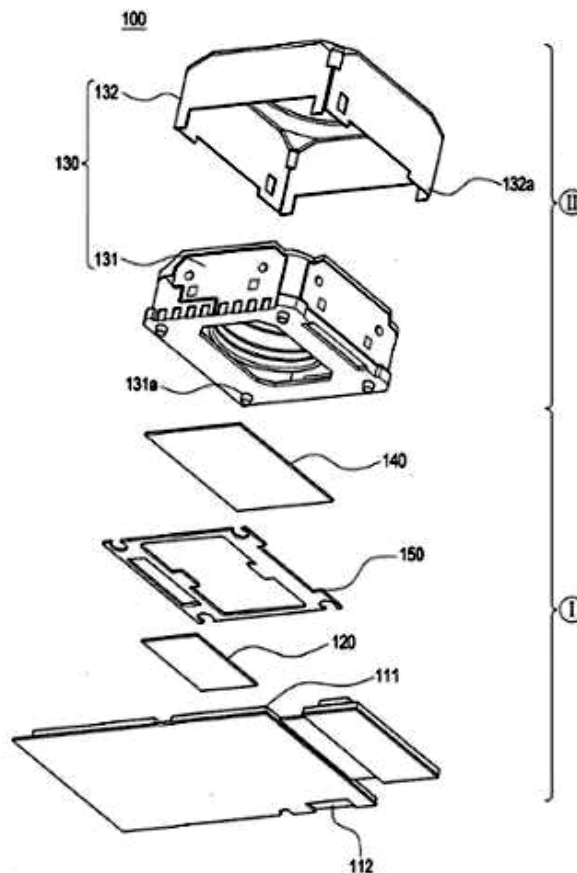


- (11) **1-0031768 B** (15) 28/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2017 355  
(21) 1-2017-02209 (85) 12/06/2017  
(22) 13/11/2015 (86) PCT/IL2015/051096 13/11/2015  
(30) 62/079,195 13/11/2014 US (87) WO2016/075697 19/05/2016  
(51) *A01K 61/00; C12N 5/16; C12N 5/07; A01K 67/033; C12N 15/873*  
(73) **ENZOOTIC HOLDINGS LTD. (IL)**  
40 Eliyahu Nawi Blvd., P.O. Box 17069, 8424411 Beer Sheva, Irasel  
(72) SHECHTER, Assaf (IL); ROSEN, Ohad (IL); SAGI, Amir (IL)  
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
(54) **MÔI TRƯỜNG NUÔI CÂY TẾ BÀO SƠ CẤP, LOÀI GIÁP XÁC MÙÒI CHÂN GIỐNG CÁI, PHƯƠNG PHÁP THU ĐƯỢC THỂ HỆ CON TẤT CẢ CÁC GIỐNG CÁI BẰNG CÁCH TIÊM/CÁY MÔI TRƯỜNG NUÔI CÂY TẾ BÀO SƠ CẤP VÀO GIỐNG CÁI DI TRUYỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP THU ĐƯỢC LOÀI GIÁP XÁC MÙÒI CHÂN GIỐNG ĐỰC**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến môi trường nuôi cấy tế bào sơ cấp mà bao gồm môi trường nuôi cấy tế bào và tế bào thu được từ tuyến phát sinh tính đực (AG) phì đại của loài giáp xác mùòI chân. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp thu được thể hệ con tất cả giống cái bằng cách tiêm/cấy ghép ban đầu môi trường nuôi cấy tế bào sơ cấp vào giống cái di truyền để thu được giống đực-Neo-giống đực.

- (11) **1-0031769 B** (15) 28/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/01/2015 322  
(21) 1-2014-02992 (85) 09/09/2014  
(22) 25/02/2013 (86) PCT/JP2013/054770 25/02/2013  
(30) 2012-067704 23/03/2012 JP (87) WO2013/140953 26/09/2013  
2012-070092 26/03/2012 JP  
2012-073640 28/03/2012 JP  
(51) **C09D 163/00**; C09D 7/12; C09D 5/08; C09D 163/02; C09D 5/02  
(73) **DAI NIPPON TORYO CO., LTD.** (JP)  
1-124, Nishikujo 6-chome, Konohana-ku, Osaka-shi, Osaka 554-0012, Japan  
(72) YAMAMOTO Motohiro (JP); SANO Shuji (JP); YAMAUCHI Kenichiro (JP);  
KAIGAMI Makoto (JP); SAKAI Katsuya (JP); UEKI Chie (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **SƠN CHỐNG GỈ GÓC NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP SƠN CHỐNG GỈ**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến sơn epoxy gốc nước có các đặc tính chống gỉ mỹ mãn, và cụ thể hơn đến sơn epoxy gốc nước, khác biệt ở chỗ, bao gồm thành phần nhựa chứa nhũ tương nhựa epoxy và thành phần đóng rắn chứa nhũ tương nhựa amin, và có độ nhớt ở vận tốc dịch chuyển 0,1 (1/giây) nằm trong khoảng 1,0-500 (Pa•s, 23°C) và độ nhớt ở vận tốc dịch chuyển 1000 (1/giây) nằm trong khoảng 0,010-1 (Pa•s, 23°C).

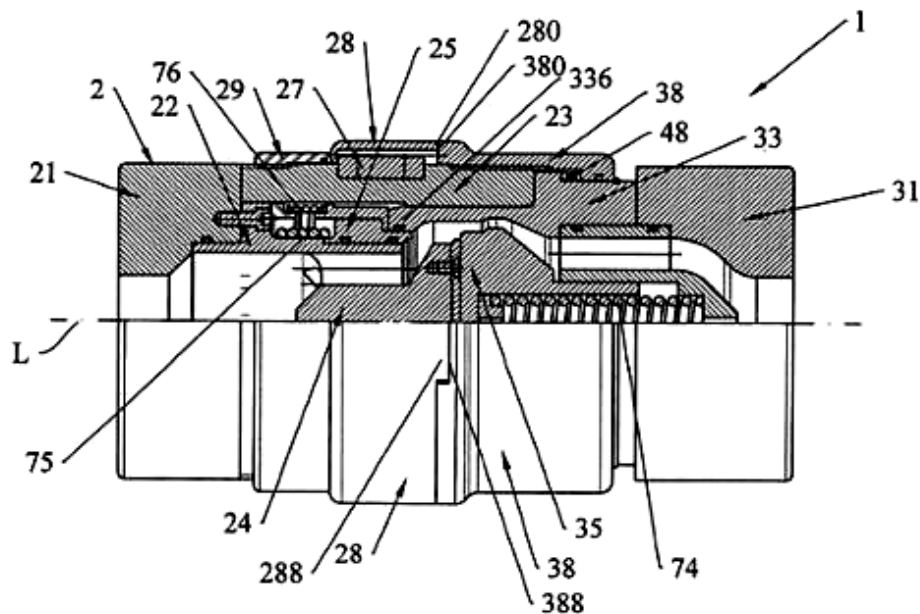
- (11) **1-0031770 B** (15) 28/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2017 354  
 (21) 1-2017-01141 (85) 28/03/2017  
 (22) 15/02/2016 (86) PCT/KR2016/001509 15/02/2016  
 (30) 10-2015-0022473 13/02/2015 KR (87) WO2016/129977 A1 18/08/2016  
 (51) **G03B 17/02**  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea  
 (72) JUNG, Hwa-Joong (KR); HER, Sung-Goo (KR); RHO, Hyung-Jin (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÓ CỤM CAMERA**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử có cụm camera bao gồm vỏ che thứ nhất xác định một bề mặt, vỏ che thứ hai xác định bề mặt đối diện, và cụm camera có ít nhất một phần được bố trí trong khoảng trống giữa vỏ che thứ nhất và vỏ che thứ hai. Cụm camera có tấm kim loại được bố trí gần như song song với vỏ che thứ nhất, bảng mạch in được bố trí giữa vỏ che thứ nhất và tấm kim loại, bảng mạch in này có lỗ hở nằm gần như ở tâm, và ít nhất một lỗ xuyên nằm bên ngoài lỗ hở, bộ cảm biến ảnh được bố trí trong lỗ hở và được gắn chặt vào tấm kim loại, cụm ống kính được bố trí liền kề bộ cảm biến ảnh, và mặt bên bao quanh ít nhất một phần của bộ cảm biến ảnh và cụm ống kính. Ít nhất một phần thuộc mặt bên dẫn qua lỗ xuyên để được nối với tấm kim loại.



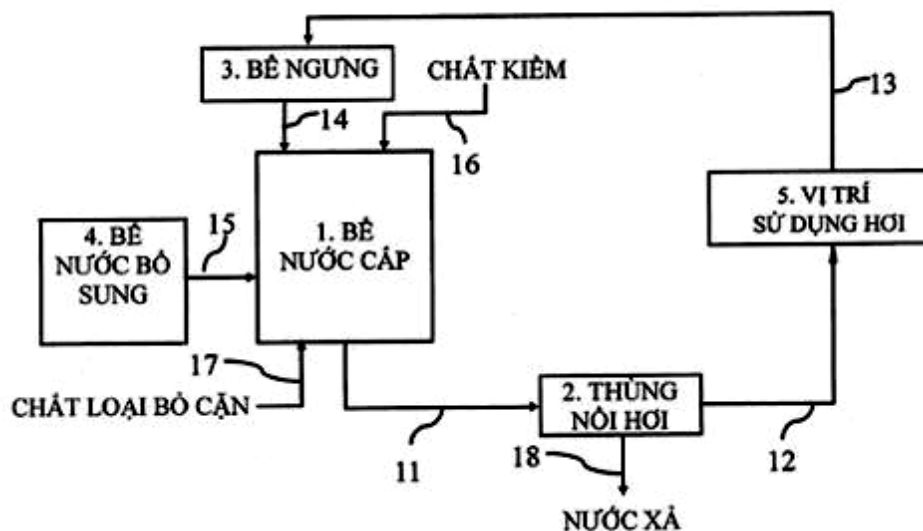
- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031771 B</b>   |               | (15) 28/03/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B          | (43) 25/05/2018        | 362        |
| (21) 1-2018-00072   |               | (85) 08/01/2018        |            |
| (22) 08/06/2016   |               | (86) PCT/IB2016/053361 | 08/06/2016 |
| (30) 102015000022187  | 10/06/2015 IT | (87) WO2016/199035 A1  | 15/12/2016 |
| (51) <b>F16L 19/00; F16L 29/04; F16L 15/08</b>  |               |                        |            |
| (73) <b>STUCCHI S.P.A (IT)</b><br>Via della Lira Italiana, 397 - 24040 PAGAZZANO (BG), Italy. |               |                        |            |
| (72) Sergio TIVELLI (IT)  |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)                                       |               |                        |            |
| (54) <b>KHỚP NỐI NHANH CHỐNG VẠN RA</b>   |               |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến khớp nối nhanh (1), bao gồm phần nối thứ nhất (2) và phần nối thứ hai (3) được vặn đồng trục dọc theo trục dọc (L), phần nối thứ nhất (2) bao gồm ít nhất một đường dẫn hướng (27) mà tích hợp với vỏ ngoài (23), vòng trượt (28) được gắn theo cách trượt được thẳng hàng theo chiều trục với vỏ ngoài (23) và được tạo thích ứng để trượt trên ít nhất một đường dẫn hướng (27), vòng vặn siết (29) được vặn với vỏ ngoài (23), vòng trượt (28) bao gồm ít nhất một răng (288), phần nối thứ hai (3) bao gồm vòng khóa (38) được gắn theo cách quay được thẳng hàng theo chiều trục với thân ngoài (3) có ít nhất một phần chứa (388), ít nhất một răng (288) gắn được với ít nhất một phần chứa (388) ở vị trí được vặn hoàn toàn của khớp nối nhanh (1).



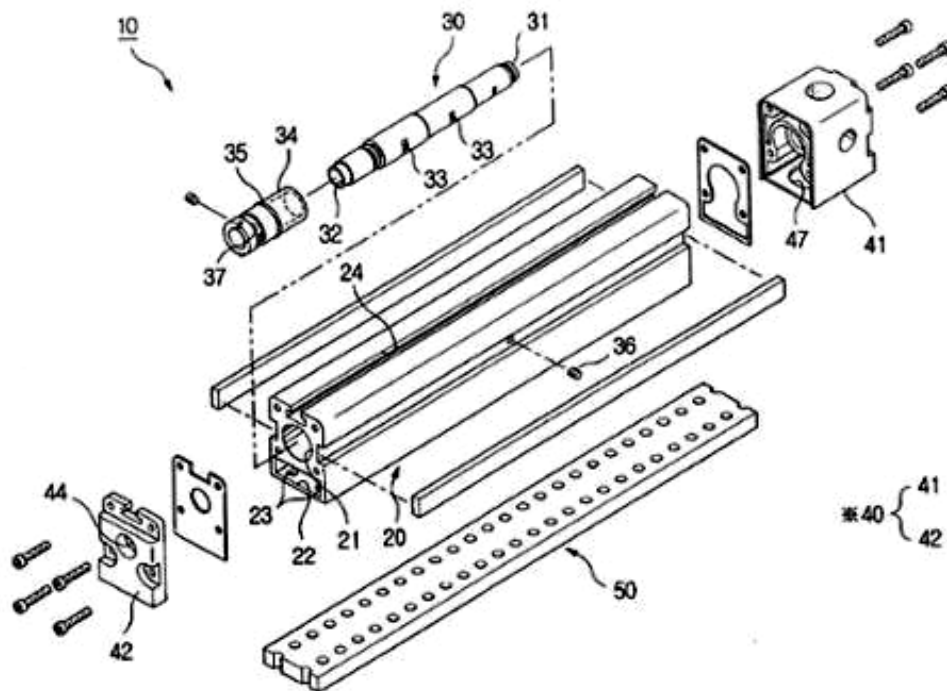
- (11) **1-0031772 B** (15) 28/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/11/2016 344  
 (21) 1-2016-03231 (85) 30/08/2016  
 (22) 26/01/2015 (86) PCT/JP2015/052012 26/01/2015  
 (30) 2014-025459 13/02/2014 JP (87) WO2015/122264 20/08/2015  
 (51) **C11D 3/37; C11D 7/26; C02F 5/10**  
 (73) **KURITA WATER INDUSTRIES LTD.** (JP)  
 10-1, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 164-0001, Japan  
 (72) Mizuyuki SAKAI (JP); Yukimasa SHIMURA (JP)  
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ CẶN VÀ CHẤT LOẠI BỎ CẶN TRONG THIẾT BỊ TẠO HƠI**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp loại bỏ cặn và chất loại bỏ cặn kết tủa trong nồi hơi hoặc các thiết bị tạo hơi tương tự với lượng bổ sung các chất hóa học có thể chấp nhận được về mặt chi phí mà không làm ăn mòn nồi hơi, đặc biệt, có thể loại bỏ hiệu quả lớp cặn kết tủa bên trong nồi hơi ngay cả khi thiết bị được vận hành với nước cấp có chứa sắt nồng độ cao. Phương pháp loại bỏ kết tủa trong thiết bị tạo hơi theo sáng chế, trong đó axit polyacrylic có trọng lượng phân tử trung bình nằm trong khoảng lớn hơn 20.000 và nhỏ hơn 170.000 và/hoặc muối của nó được bổ sung vào nước cấp của thiết bị tạo hơi. Khi nước cấp chứa sắt, axit polymetacrylic có trọng lượng phân tử trung bình nằm trong khoảng lớn hơn 1.000 và nhỏ hơn 100.000 và/hoặc muối của nó được bổ sung kết hợp.



- |   |   |                        |            |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031773 B</b>                               |   | (15) 28/03/2022        |            |
| (45) 25/05/2022                                       | 410B  | (43) 25/06/2019        | 375        |
| (21) 1-2019-01301                                     |   | (85) 14/03/2019        |            |
| (22) 03/07/2017                                       |   | (86) PCT/KR2017/007006 | 03/07/2017 |
| (30) 10-2016-0120525                                  | 21/09/2016 KR   | (87) WO2018/056558 A1  | 29/03/2018 |
| (51) <b>F04F 5/22; F04F 5/14</b>                      |   |                        |            |
| (73) <b>VTEC CO., LTD. (KR)</b>                       |   |                        |            |
|   | 2F (Gwaebeop-dong, Bu-Kyeong Building) 30, Gwangjang-ro 56beon-gil, Sasang-gu, Busan 46972, Republic of Korea |                        |            |
| (72) CHO, Ho-Young (KR)                               |   |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)         |   |                        |            |
| (54) <b>BƠM CHÂN KHÔNG SỬ DỤNG CẤU KIỆN ĐỊNH HÌNH</b> |   |                        |            |

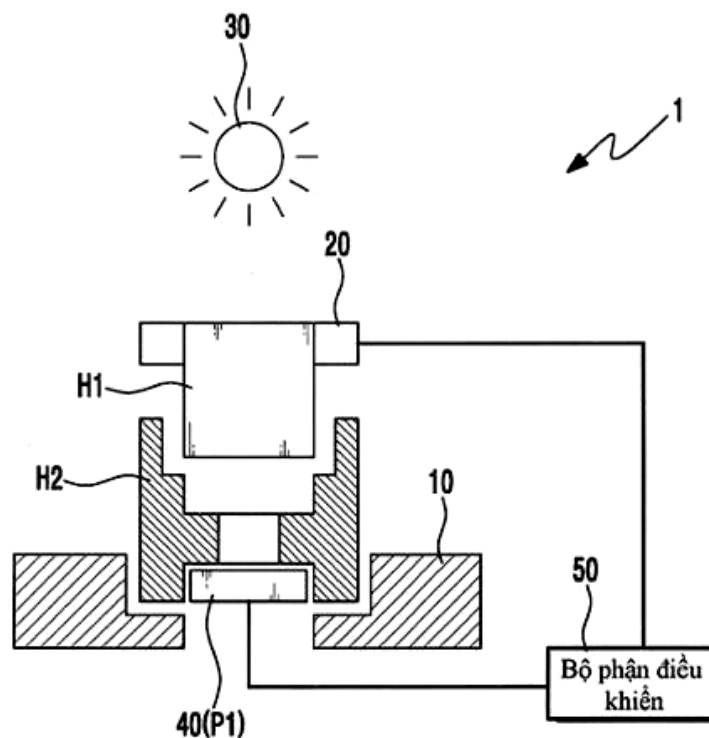
(57) Sáng chế đề cập tới bơm chân không sử dụng cấu kiện định hình. Bơm chân không theo sáng chế có: cấu kiện định hình rỗng có lỗ gá lắp theo chiều dọc và khoang chân không được tạo ra liền kề nhau; bơm phun được bố trí bên trong lỗ gá lắp theo chiều dọc; và các nắp đầu lần lượt được bố trí ở hai lỗ hở của cấu kiện định hình sao cho có lỗ xuyên được tạo ra trên đó để tương ứng với cửa nạp hoặc cửa xả. Cụ thể là, nắp thứ nhất gần cửa nạp được thiết kế sao cho có đường dẫn mà nhờ đó khoang chân không và lỗ gá lắp nối thông với nhau. Kết cấu bơm chân không theo sáng chế là kết cấu bơm chân không sử dụng cấu kiện định hình được thiết kế tốt nhất để cho phép việc chế tạo bơm chân không trở nên thuận tiện và cải thiện các đặc tính chân không.





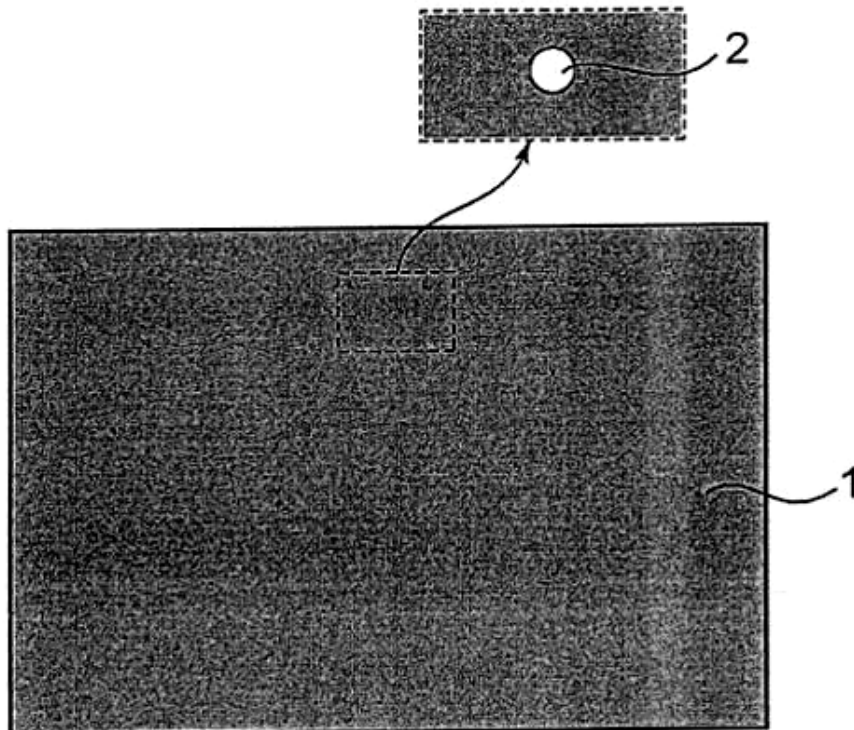
- (11) **1-0031774 B** (15) 28/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/04/2019 373  
 (21) 1-2018-00489  
 (22) 01/02/2018  
 (30) 10-2017-0135846 19/10/2017 KR  
 (51) **G02B 7/00**  
 (73) **ISMEDIA CO., LTD (KR)**  
 12-18, Simin-daero 327beon-gil, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 14055,  
 Republic of Korea  
 (72) YANG, Sang Kyu (KP); SHIN, Eun Seok (KR); CHAE, JeongKeun (KR); CHO,  
 SungSik (KR); HAN, YongWoo (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TIỀN KÍCH HOẠT THĂNG HÀNG MÔ-ĐUN CAMERA**

- (57) Sáng chế liên quan đến thiết bị tiền kích hoạt thăng hàng mô-đun camera, phương pháp tiền kích hoạt thăng hàng mô-đun camera, và phương pháp lắp ráp mô-đun camera, thiết bị bao gồm một đế đặt vòng kẹp để đặt vòng kẹp; một bộ phận điều chỉnh để di chuyển vành ống kính đi lên và xuống để điều chỉnh độ sâu chèn vào của vành ống kính đối với vòng kẹp; một đơn vị hình ảnh tham chiếu được đặt ở phần trên của vành ống kính; một bộ phận chụp hình để chụp hình ảnh của đơn vị hình ảnh tham chiếu thông qua vành ống kính; và bộ phận điều khiển để điều khiển bộ phận điều chỉnh và bộ phận chụp hình, phân tích hình ảnh đã chụp trong bộ phận chụp hình để xác định độ sâu chèn của vành ống kính so với vòng kẹp. Theo đó, có thể lắp ráp mô-đun camera dễ dàng hơn, và loại trừ lỗi mô-đun ống kính ở giai đoạn đầu lắp ráp mô-đun camera.



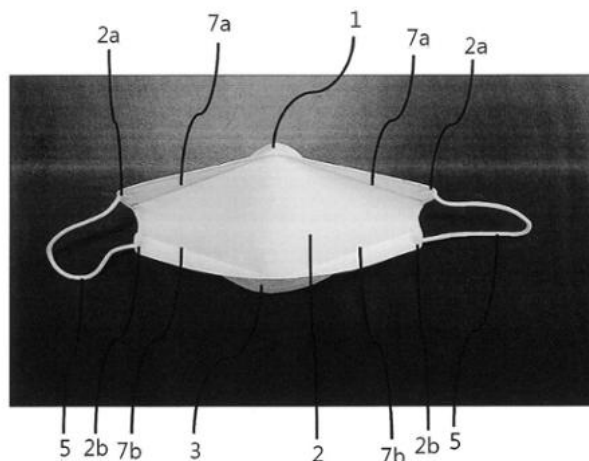
- (11) **1-0031775 B** (15) 28/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/02/2017 347  
(21) 1-2016-04054 (85) 25/10/2016  
(22) 23/04/2015 (86) PCT/JP2015/062357 23/04/2015  
(30) 2014-091842 25/04/2014 JP (87) WO2015/163401 A1 29/10/2015  
2015-087685 22/04/2015 JP  
(51) **G02B 5/30; G02B 5/20**  
(73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan  
(72) OGOMI, Daisuke (JP); SAIKI, Yuji (JP); YAEGASHI, Masahiro (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **LỚP PHÂN CỰC, TẦM PHÂN CỰC VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ ẢNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến lớp phân cực (1) mà có thể tạo ra sự đa chức năng và mức độ đa chức năng hóa cao của thiết bị điện tử, như thiết bị hiển thị hình ảnh. Lớp phân cực (1) theo một phương án của sáng chế bao gồm màng nhựa chứa chất có tính lưỡng sắc, trong đó lớp phân cực (1) này có phần có nồng độ chất có tính lưỡng sắc thấp (2) mà lượng của chất có tính lưỡng sắc là tương đối thấp trong màng nhựa. Phần có nồng độ chất có tính lưỡng sắc thấp (2) được cho tiếp xúc với dung dịch axit. Theo một phương án, phần có nồng độ chất có tính lưỡng sắc thấp (2) tương ứng với phần máy ảnh của thiết bị hiển thị hình ảnh mà trên đó lớp phân cực (1) được gắn.



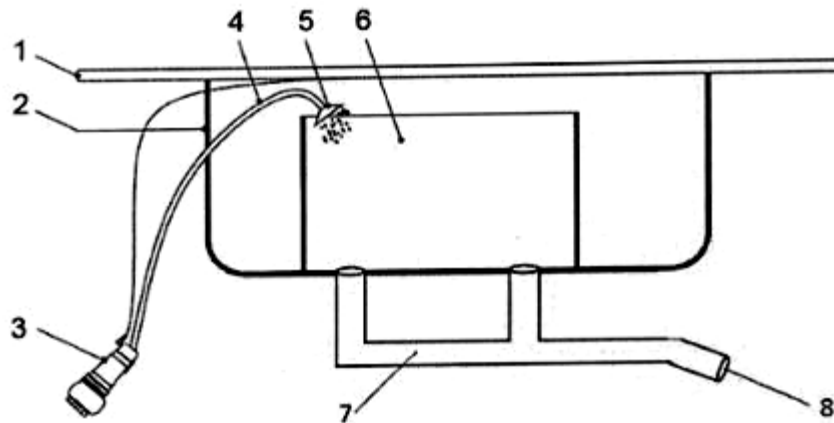
- (11) **1-0031776 B** (15) 28/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/03/2019 372  
 (21) 1-2018-00506  
 (22) 02/02/2018  
 (30) 10-2017-0122240 22/09/2017 KR  
 (51) **A62B 9/06; A62B 23/02**  
 (73) **EVER GREEN CO., LTD. (KR)**  
 #3305, C-Dong, Dongil Techno Town, 40, Simin- daero 365beon-gil, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, 14057, Republic of Korea  
 (72) LEE Seung Hwan (KR)  
 (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHẨU TRANG BA MẶT GẤP ĐƯỢC BẰNG VẢI ĐẶC THÙ**

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp sản xuất khẩu trang ba mặt gấp được bằng vải đặc thù bao gồm các bước sau: sử dụng keo nóng chảy lên các bề mặt ở dưới của lớp vải bông (6a) để tạo thành các lớp nhựa (6b); dán các lớp vải không dệt sợi tổng hợp trên các lớp nhựa (6b) để tạo thành các lớp vải không dệt tổng hợp trợ dính (15); tiếp đó cán các lớp vải không dệt sợi tổng hợp trợ dính (15), các lớp nhựa (6b), và các lớp vải bông (6a) để tạo thành các tấm cán đa lớp (A) có cấu tạo ba lớp; đặt các tấm cán đa lớp (A) trên mỗi phần cạnh trên của mặt trong của tấm lọc trên (1) và phần cạnh bên dưới của mặt trong của tấm lọc dưới (3) để các lớp vải không dệt sợi tổng hợp trợ dính (15) của các tấm cán đa lớp (A) đang tiếp xúc với cả tấm lọc trên (1) và tấm lọc dưới (3); chiếu xạ các lớp vải không dệt sợi tổng hợp trợ dính (15) bằng sóng siêu âm ở nhiệt độ bằng hoặc cao hơn nhiệt độ nóng chảy của các sợi tổng hợp trong các lớp vải không dệt sợi tổng hợp trợ dính (15), do đó dán với vải đặc thù (6), bao gồm lớp vải bông (6a) và các lớp nhựa (6b), vào mỗi phần cạnh bên trên của mặt trong của tấm lọc trên (1) và phần cạnh bên dưới của mặt trong của tấm lọc dưới (3). Theo phương pháp sản xuất này, vải đặc thù (6) chứa lớp vải bông (6a) bằng sợi tự nhiên có thể được dán chặt vào mỗi phần cạnh bên trên của mặt trong của tấm lọc trên (1) và phần cạnh bên dưới của mặt trong của tấm lọc dưới (3), được làm bằng vải không dệt sợi tổng hợp bằng cách sử dụng sóng siêu âm và keo nóng chảy mà không qua quy trình may. Do đó, quy trình sản xuất có thể được làm đơn giản hóa, và làm giảm đáng kể chi phí sản xuất.



- (11) **1-0031777 B** (15) 28/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/01/2017 346  
(21) 1-2016-03863  
(22) 13/10/2016  
(51) **A01K 63/04; C02F 1/00**  
(76) **VŨ QUỐC TUẤN (VN)**  
27/24/15 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh  
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP LỌC NƯỚC TUẦN HOÀN TỰ HÀNH DÙNG TRONG  
NUÔI TRỒNG THỦY SẢN**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp lọc nước tuần hoàn tự hành sử dụng hệ thống lọc nước tuần hoàn để lọc chất thải đáy của khu vực nuôi trồng thủy sản trên diện tích rộng. Khác biệt ở chỗ khi lọc theo phương pháp này thì hệ thống lọc tự di chuyển như một chiếc thuyền theo cơ chế vừa di chuyển vừa lọc để hút và lọc chất thải đáy trên diện tích rộng bằng đầu lấy nước là bơm chìm thả sát đáy ao (3) đồng thời cũng giúp bổ sung oxy hòa tan trong nước khi xịt qua vòi sen (5). Toàn bộ hệ thống tự hành theo các đường tròn phi tuyến tính nhờ đầu xả 8 có thể điều chỉnh ở góc thích hợp phù hợp với điều kiện từng ao hồ so với trục dọc của bè nổi và các tác động tự nhiên giúp loại bỏ chất thải trên gần như toàn bộ đáy khu vực nuôi trồng.



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0031778 B</b> |            | (15) 28/03/2022        |                    |
| (45) 25/05/2022         | 410B       | (43) 27/08/2018        | 365                |
| (21) 1-2017-02655       |            | (85) 11/07/2017        |                    |
| (22) 19/10/2016         |            | (86) PCT/US2016/057706 | 19/10/2016         |
| (30) 15/059,034         | 02/03/2016 | US                     | (87) WO2017/151190 |
|                         | 15/225,520 | 01/08/2016             | US                 |

(51) **B01F 15/02; B01F 9/12; B29C 67/24; B28B 1/00; B28C 5/32; B28C 7/16; B01F 9/10; B01F 9/20**

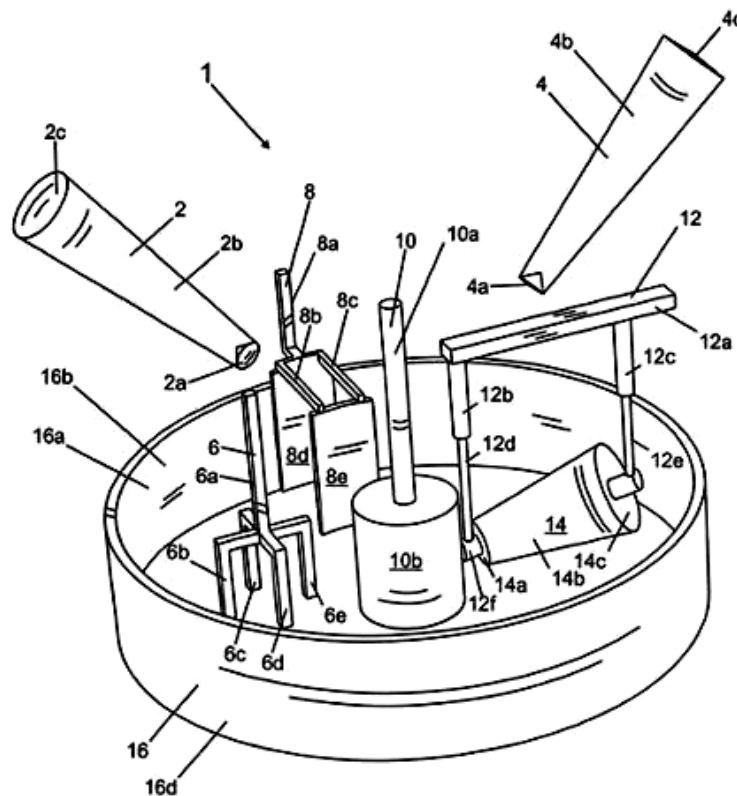
(76) **ALEX XIE (US)**

22 Le Parc Ct., West Windsor, NJ 08550, United States of America

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐÁ NHÂN TẠO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất đá nhân tạo bao gồm bước tạo lớp các nguyên liệu hỗn hợp khác nhau trong buồng trong (16b) của trống đầu hờ (16) để tạo ra nguyên liệu hỗn hợp dạng lớp; nén nguyên liệu hỗn hợp dạng lớp này trong buồng trong (16b) của trống đầu hờ (16) để tạo ra nguyên liệu hỗn hợp đã được nén dạng lớp; khuấy nguyên liệu hỗn hợp đã được nén dạng lớp này trong buồng trong (16b) của trống đầu hờ (16) để làm vỡ nguyên liệu hỗn hợp đã được nén dạng lớp thành các mảnh có kích cỡ khác nhau và phát triển mẫu hình phủ cảm thạch tạo ra vật liệu phủ cảm thạch hỗn hợp đã được phân mảnh; và nén lại vật liệu phủ cảm thạch hỗn hợp đã được phân mảnh trong buồng trong của trống đầu hờ (16) để gia cường thêm mẫu hình phủ cảm thạch bên trong vật liệu phủ cảm thạch hỗn hợp đã được phân mảnh.



- (11) **1-0031779 B** (15) 28/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/01/2019 370  
(21) 1-2018-03775 (85) 27/08/2018  
(22) 24/03/2017 (86) PCT/JP2017/011999 24/03/2017  
(30) 2016-061632 25/03/2016 JP (87) WO2017/164364 28/09/2017  
(51) **B32B 27/32; C08F 210/14; D01F 8/06; C08F 210/06**  
(73) **MITSUI CHEMICALS, INC.** (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7122 Japan  
(72) Takayuki UEKUSA (JP); Yoshisada TAMO (JP)  
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
(54) **CẤU TRÚC CÓ THỂ KÉO DẪN, TẤM ĐA LỚP CÓ THỂ KÉO DẪN, TƠ SỢI VÀ CẤU TRÚC SỢI**  
  
(57) Mục tiêu của sáng chế là đề xuất cấu trúc có thể kéo dẫn có khả năng kéo dẫn cùng với các đặc tính giảm áp lực, và cung cấp cảm giác thoải mái với sự siết chặt ít do sự phục hồi chậm sau khi kéo dẫn. Mục tiêu này đạt được bằng cấu trúc có thể kéo dẫn có các đặc điểm như sau: biến dạng thường xuyên kéo dẫn ( $PS_{10M}$ ) nằm trong khoảng từ 1% đến 50%, trong đó biến dạng thường xuyên kéo dẫn ( $PS_{10M}$ ) là giá trị thu được 10 phút sau khi kéo dẫn 150% ở tốc độ kéo dẫn là 200 mm/phút theo JIS K7127, và tỉ lệ  $PS_{1M}/PS_{10M}$  là 1,10 hoặc lớn hơn, trong đó  $PS_{10M}$  là biến dạng thường xuyên kéo dẫn thu được 10 phút sau khi kéo dẫn và  $PS_{1M}$  là biến dạng thường xuyên kéo dẫn thu được 1 phút sau khi kéo dẫn.

- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031780 B</b> |      | (15) 29/03/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B | (43) 26/06/2017        | 351        |
| (21) 1-2017-00636       |      | (85) 23/02/2017        |            |
| (22) 12/12/2014         |      | (86) PCT/EP2014/077620 | 12/12/2014 |
|                         |      | (87) WO2016/091332     | 16/06/2016 |

(51) **G10L 21/0316; G10L 21/0272**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

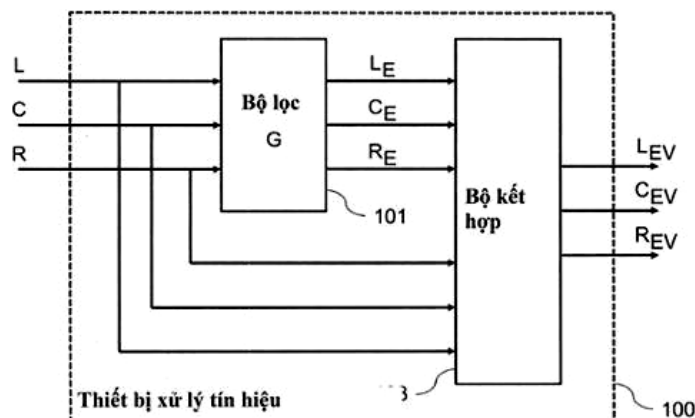
Huawei Administration Building Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) GEIGER, Jürgen (DE); GROSCHE, Peter (DE)

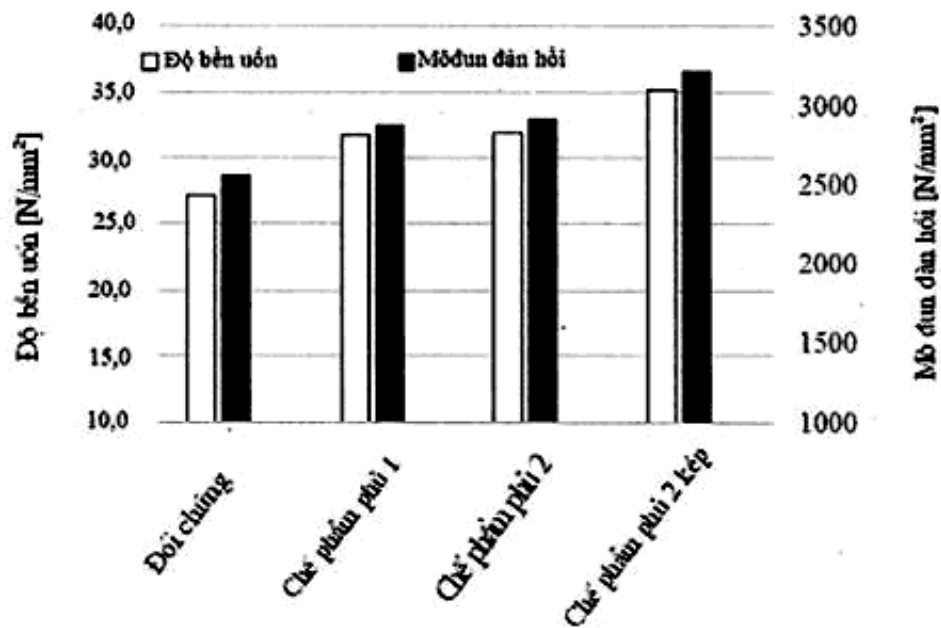
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ TÍN HIỆU, VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU ĐỂ TĂNG CƯỜNG THÀNH PHẦN GIỌNG NÓI NẰM TRONG TÍN HIỆU AUDIO ĐA KÊNH**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị xử lý tín hiệu (100) để tăng cường thành phần giọng nói nằm trong tín hiệu audio đa kênh, tín hiệu audio đa kênh chứa tín hiệu audio kênh trái (L), tín hiệu audio kênh trung tâm (C), và tín hiệu audio kênh phải (R), thiết bị xử lý tín hiệu (100) bao gồm bộ lọc (101) và bộ phận kết hợp (103); trong đó, bộ lọc (101) được đặt cấu hình để xác định số đo thể hiện độ lớn tổng thể của tín hiệu audio đa kênh qua tần số dựa trên cơ sở của tín hiệu audio kênh trái (L), tín hiệu audio kênh trung tâm (C), và tín hiệu audio kênh phải (R), để thu hàm tăng ích ăng ten (G) dựa trên tỉ lệ giữa số đo độ lớn của tín hiệu audio kênh trung tâm (C) và số đo thể hiện độ lớn tổng thể của tín hiệu audio đa kênh, và để định trọng số tín hiệu audio kênh trái (L) bởi hàm tăng ích ăng ten (G) để thu tín hiệu audio kênh trái được định trọng số ( $L_E$ ), để định trọng số tín hiệu audio kênh trung tâm (C) bởi hàm tăng ích ăng ten (G) để thu tín hiệu audio kênh trung tâm được định trọng số ( $C_E$ ), và để định trọng số tín hiệu audio kênh phải (R) bởi hàm tăng ích ăng ten (G) để thu tín hiệu audio kênh phải được định trọng số ( $R_E$ ); và trong đó, bộ phận kết hợp (103) được đặt cấu hình để kết hợp tín hiệu audio kênh trái (L) với tín hiệu audio kênh trái được định trọng số ( $L_E$ ) để thu tín hiệu audio kênh trái được kết hợp ( $L_{EV}$ ), để kết hợp tín hiệu audio kênh trung tâm (C) với tín hiệu audio kênh trung tâm được định trọng số ( $C_E$ ) để thu tín hiệu audio kênh trung tâm được kết hợp ( $C_{EV}$ ), và để kết hợp tín hiệu audio kênh phải (R) với tín hiệu audio kênh phải được định trọng số ( $R_E$ ) để thu tín hiệu audio kênh phải được kết hợp ( $R_{EV}$ ).



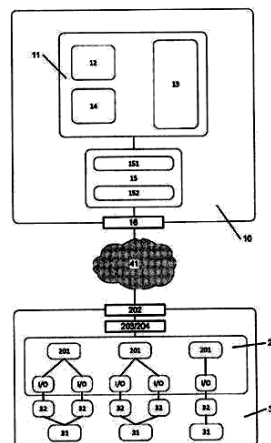
- (11) **1-0031781 B** (15) 29/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/05/2019 374  
 (21) 1-2018-02960 (85) 10/07/2018  
 (22) 02/01/2017 (86) PCT/EP2017/050001 02/01/2017  
 (30) 16150612.6 08/01/2016 EP (87) WO2017/118611 13/07/2017  
 62/302,232 02/03/2016 US  
 (51) **B27N 3/02; B27N 3/04**  
 (73) **OMYA INTERNATIONAL AG (CH)**  
 Baslerstrasse 42, 4665 Oftringen, Switzerland  
 (72) SCHRUL, Christopher (DE); HUNZIKER, Philipp (CH)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT TẤM VÁN NỀN GỖ VÀ TẤM VÁN NỀN GỖ**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất tấm ván nền gỗ, tấm ván nền gỗ sử dụng chế phẩm phủ lỏng chứa ít nhất một nguyên liệu độn dạng hạt và ít nhất một chất gắn kết để phủ nối tiếp tấm ván nền gỗ này. Sáng chế cũng đề cập đến tấm ván nền gỗ.





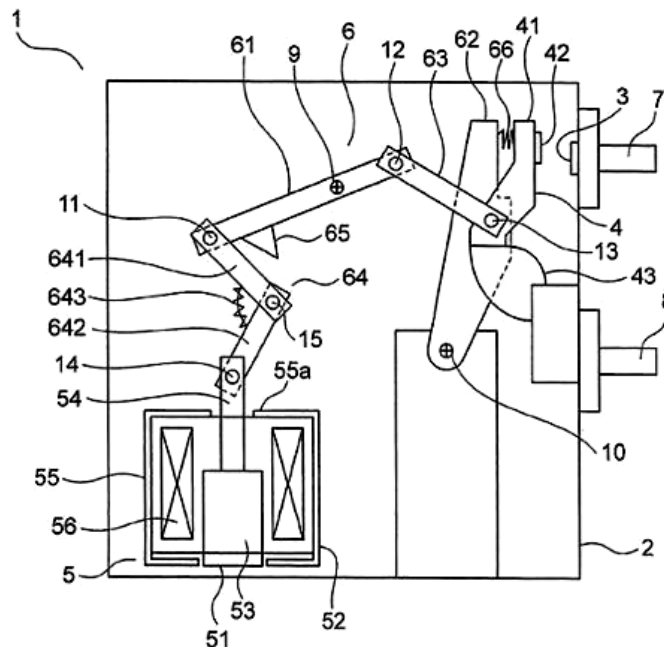
- |  |            |                          |            |
|--|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031782 B</b>  |            | (15) 29/03/2022          |            |
| (45) 25/05/2022  | 410B       | (43) 26/02/2018          | 359        |
| (21) 1-2017-04165  |            | (85) 20/10/2017          |            |
| (22) 18/12/2015  |            | (86) PCT/EP2015/080559   | 18/12/2015 |
| (30) 00446/15  | 27/03/2015 | CH (87) WO2016/155856 A1 | 06/10/2016 |
| (51) <b>H04W 4/00; F01K 13/02; G05B 19/048</b>                                       |            |                          |            |
| (73) <b>BÜHLER AG (CH)</b><br>Gupfenstrasse 5, 9240 Uzwil (CH)                       |            |                          |            |
| (72) SANGI, Daryoush (CH)  |            |                          |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)                          |            |                          |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT QUY TRÌNH CỦA NHÀ MÁY VÀ CỦA HỆ ĐIỀU KHIỂN NHÀ MÁY</b> |            |                          |            |

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp kiểm soát quy trình của nhà máy và của hệ điều khiển nhà máy trong mạng giao tiếp máy-máy (Machine-to-Machine, M2M) trên cơ sở kiến trúc hợp nhất truyền thông nền tảng mở (Open Platform Communications Unified Architecture, OPC UA) (41). Nhà máy (30) được kết hợp với hệ điều khiển nhà máy (20) có nhiều phần tử được khóa liên động (32) của một hoặc nhiều khối thao tác (31) của nhà máy (30). Hoạt động của khối thao tác (31) được điều khiển bởi hệ điều khiển nhà máy (20) nhờ các phần tử (32) được khóa liên động với hệ điều khiển nhà máy (20). Hệ điều khiển nhà máy (20) có thể truy cập được bởi hệ kiểm soát quy trình độc lập (10) trong mạng giao tiếp máy-máy (M2M) nhờ các giao diện mạng (16/202), và các bản tin chứa dữ liệu báo hiệu và các lệnh chỉnh hướng được truyền giữa hệ kiểm soát quy trình (10) và hệ điều khiển nhà máy (20). Tủng máy khách OPC UA (151/203) trên cơ sở kiến trúc hợp nhất truyền thông nền tảng mở (Open Platform Communications, OPC) được tạo ra trên hệ kiểm soát quy trình (10) và trên hệ điều khiển nhà máy (20). Lớp vận chuyển giữa máy khách OPC UA (151) của hệ kiểm soát quy trình (10) và máy khách OPC UA (203) của hệ điều khiển nhà máy (20) được mở rộng hai chiều nhờ chuỗi bit được xác định chứa các bản tin được mã hóa của bộ điều khiển logic khả lập trình (programmable logic controller, PLC) (201). Để chỉnh hướng và điều khiển nhà máy (30), hệ kiểm soát quy trình (10) truyền các bản tin lệnh của bộ điều khiển logic khả lập trình (PLC) (201) tới hệ điều khiển nhà máy (20) bằng cách mã hóa các bản tin lệnh PLC đối với lớp vận chuyển OPC UA và truyền bản tin trong lớp vận chuyển OPC UA nhờ chuỗi bit được xác định.

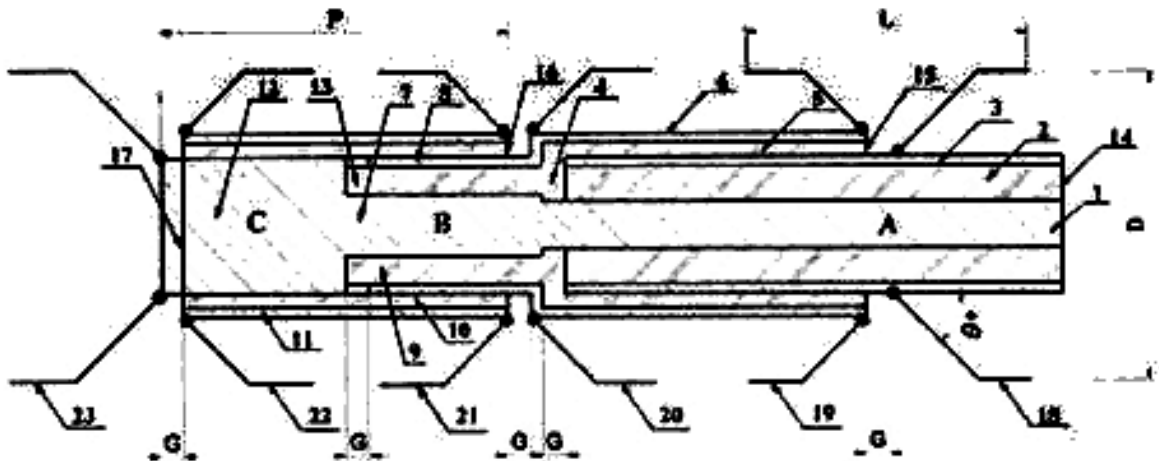


- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031783 B</b> |            | (15) 29/03/2022          |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B       | (43) 25/09/2018          | 366        |
| (21) 1-2018-02906       |            | (85) 05/07/2018          |            |
| (22) 12/01/2017         |            | (86) PCT/JP2017/000740   | 12/01/2017 |
| (30) 2016-005170        | 14/01/2016 | JP (87) WO2017/122710 A1 | 20/07/2017 |
- (51) **H01H 33/42; H01H 33/38**  
 (73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**  
 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan  
 (72) KASHIWA, Munetaka (JP); IMAEDA, Ryunosuke (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **BỘ NGẮT MẠCH**

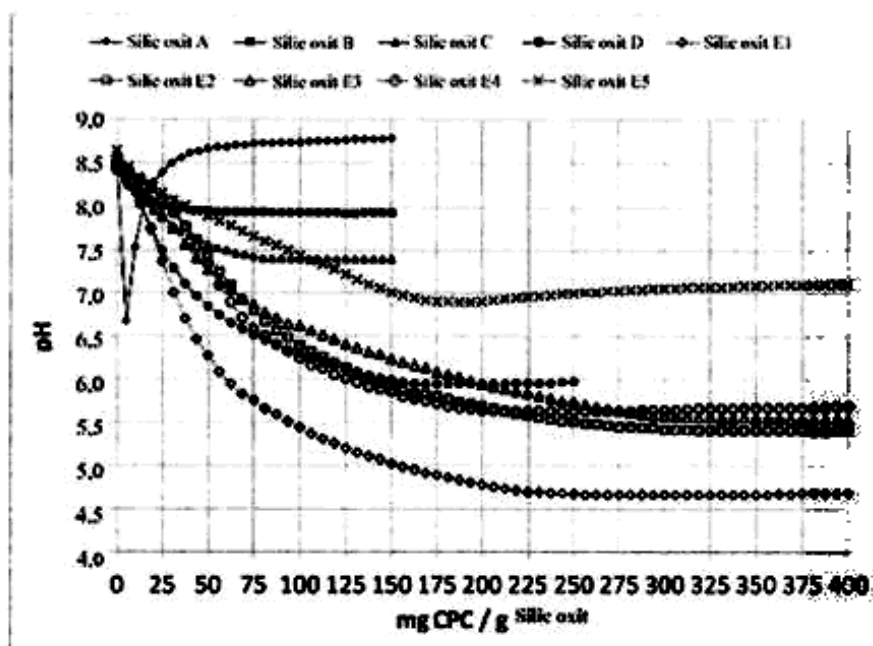
(57) Sáng chế đề cập đến bộ ngắt mạch bao gồm bộ phận đỡ di động được nối với chi tiết tiếp xúc di động. Tay quay được nối với bộ phận đỡ di động được đỡ theo cách quay được bằng trục khuỷu. Thanh nối thứ hai được nối theo cách quay được với thanh nối thứ nhất mà được nối theo cách quay được với tay quay. Nam châm điện được tạo kết cấu để làm dịch chuyển pittông, pittông này được nối theo cách quay được với thanh nối thứ hai, bằng cách đó làm dịch chuyển bộ phận đỡ di động từ vị trí không nối đến vị trí kết thúc nối qua vị trí bắt đầu nối. Thân giữ tạo lực giữ để giữ góc của thanh nối thứ hai đối với thanh nối thứ nhất tại góc được thiết lập thứ nhất. Bộ phận hạn chế được tạo kết cấu để hạn chế chuyển động quay của thanh nối thứ nhất đối với tay quay theo hướng trong đó góc của thanh nối thứ nhất đối với tay quay trở nên nhỏ hơn góc được thiết lập thứ hai.



- (11) **1-0031784 B** (15) 29/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/02/2020 383  
 (21) 1-2019-06747  
 (22) 29/11/2019  
 (51) **H01Q 21/10; H01Q 9/32; H01Q 9/00**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
 (72) Nguyễn Quốc Duy (VN); Trần Hoàng Việt (VN); Nguyễn Văn Nghĩa (VN); Ngô Thị Hương (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
 (54) **BỘ CHIA NỐI TIẾP BĂNG SIÊU RỘNG VÀ MẢNG ẲNG TEN CỘNG TUYẾN SỬ DỤNG BỘ CHIA NÀY**
- (57) Sáng chế trình bày về bộ chia nối tiếp băng siêu rộng dựa trên nguyên lý cáp đồng trục. Bộ chia được thiết kế có ba cổng đầu ra, mỗi cổng được cấu tạo bởi vỏ cáp và lõi cáp được ngăn cách nhau bởi lớp điện môi, các cáp được lồng ghép đồng trục vào nhau, tạo thành các tầng chia công suất và các cổng đầu ra. Trong đó, vỏ của cáp đồng trục này đóng vai trò là lõi của cáp đồng trục kế tiếp; lõi các cáp đồng trục này có thiết kế liên mạch, nhưng có đường kính khác nhau ở các cáp. Ngoài ra, biên độ ở các cổng ra này bằng nhau, còn pha tại một cổng đầu ra ngược pha 180 độ với hai cổng còn lại. Sáng chế cũng đề xuất mảng ăng ten cộng tuyến băng siêu rộng, phân cực đứng, vô hướng trong mặt phẳng phương vị sử dụng bộ chia nối tiếp băng siêu rộng.

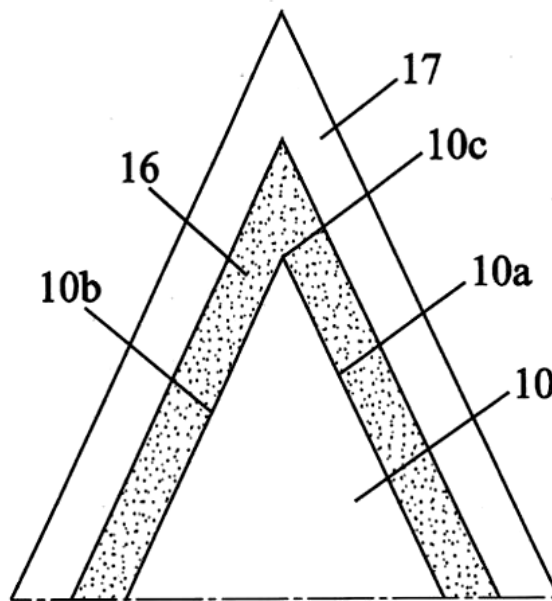


- (11) 1-0031785 B (15) 29/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/08/2018 365  
 (21) 1-2018-01207 (85) 23/03/2018  
 (22) 26/09/2016 (86) PCT/US2016/053756 26/09/2016  
 (30) 62/233,513 28/09/2015 US (87) WO2017/058725 06/04/2017  
 (51) *A61K 9/14; A61Q 11/00; A61K 8/25*  
 (73) **EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**  
 Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany  
 (72) NASSIVERA, Terry (US); GALLIS, Karl (US); LUNDQUIST, Eric (US);  
 MAULLER, Linda (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **CHẾ PHẨM DIỆT KHUẨN DÙNG QUA ĐƯỜNG MIỆNG TRÊN CƠ SỞ SILIC OXIT**  
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng qua đường miệng chứa chất mang, hợp chất kháng khuẩn cation, và nguyên liệu silic oxit và/hoặc silicat. Các chế phẩm này có thể có khả năng giải phóng có kiểm soát hợp chất diệt khuẩn.



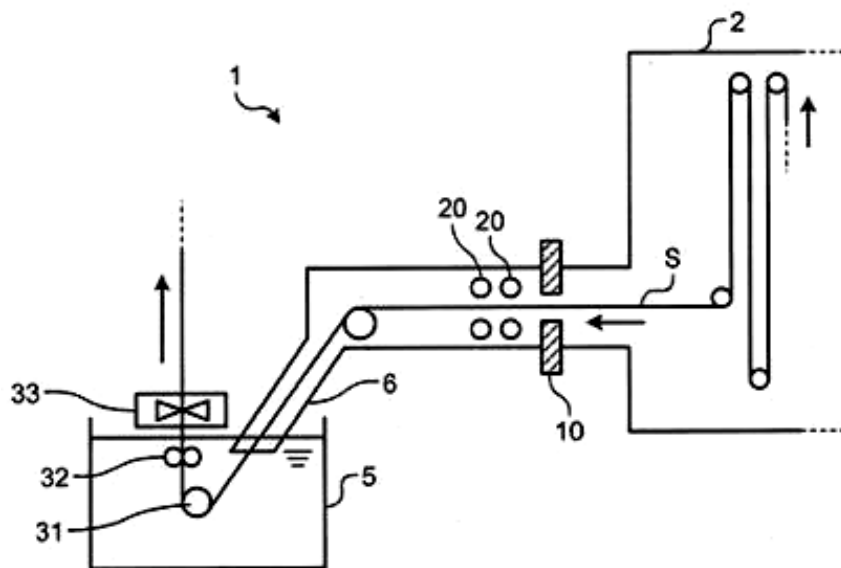
- (11) **1-0031786 B** (15) 29/03/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2017 354
- (21) 1-2017-02093 (85) 02/06/2017
- (22) 03/11/2015 (86) PCT/EP2015/075516 03/11/2015
- (30) 14191660.1 04/11/2014 EP (87) WO2016/071306 12/05/2016
- (51) *A61K 39/12; C07K 14/025; C07K 14/005; A61K 39/00*
- (73) **JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)**  
Archimedesweg 4 NL-2333 CN Leiden, Netherlands
- (72) BUNNIK, Evelien, M. (NL); CUSTERS, Jerume, H, H, V, (NL); SCHEPER, Gerrit, Ch, (NL); OOSTERHUIS, Koen (NL); UIL, Taco, Gilles (NL); KHAN, Selina (DK)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC, VECTƠ CHỨA PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC VÀ VACXIN CHỨA VECTƠ NÀY ĐỂ CHỐNG LẠI SỰ NHIỄM PAPILOMAVIRUT TYP 16 Ở NGƯỜI (HPV16)**
- (57) Sáng chế đề xuất cấu trúc axit nucleic và polypeptit thiết kế mà có thể được dùng làm vacxin trị liệu chống lại HPV16. Các polypeptit này về cơ bản có chứa tất cả các epitop tế bào T có thể có của các protein gây ung thư E6 và E7 HPV 16, tuy nhiên có hoạt tính biến nạp giảm mạnh (khi so với E6 và E7 thể hoang dại), đến mức không phát hiện được, nhờ có chứa mảnh của các protein E6 và E7 đã được đảo thứ tự, trong khi cùng lúc đó có chứa số lượng giảm thiểu của các epitop mới tạo thành không mong muốn. Sáng chế đề xuất phân tử axit nucleic mã hóa cho polypeptit có chứa trình tự như nêu trong SEQ ID NO: 1. Theo các phương án nhất định, polypeptit được mã hóa còn chứa ít nhất là một epitop của protein E2 papillomavirut ở người (HPV), ví dụ protein E2 HPV 16. Sáng chế cũng đề xuất vectơ chứa phân tử axit nucleic này và vacxin chứa vectơ này.

- (11) 1-0031787 B (15) 29/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/06/2017 351  
(21) 1-2017-00373 (85) 02/02/2017  
(22) 30/07/2015 (86) PCT/EP2015/067477 30/07/2015  
(30) PCT/EP2014/066511 31/07/2014 EP (87) WO2016/016359 A1 04/02/2016  
(51) **C23C 14/06; B26B 21/60**  
(73) **BIC-VIOLEX SA (GR)**  
Agiou Athanasiou GR-145 69 Anixi, Attiki (GR)  
(72) LOGOTHETIDIS, Stergios (GR); KALFAGIANNIS, Nikolaos (GR); MAVROIDIS, Constantinos (GR); PAPACHRISTOS, Vassilis (GR); KAROUSSIS, Michalis (GR)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **LƯỚI DAO CẠO CÓ LỚP PHỦ, ĐẦU DAO CẠO VÀ DAO CẠO BAO GỒM LƯỚI DAO CẠO NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến nền lưới dao cạo có nền bao gồm phần mép lưới có dạng hình học được định hình mà được phủ bởi lớp phủ tăng cường lắng phủ trên nền lưới dao cạo ít nhất ở phần mép lưới. Lớp phủ tăng cường phủ đầu mép lưới, có dạng hình học được định hình và có hình vát nhọn với hai bên lớp phủ hội tụ về phía đầu mép lưới. Lớp phủ tăng cường bao gồm lớp tăng cường được làm từ vật liệu chứa titan và bo. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến đầu dao cạo và dao cạo bao gồm lưới dao cạo có lớp phủ.



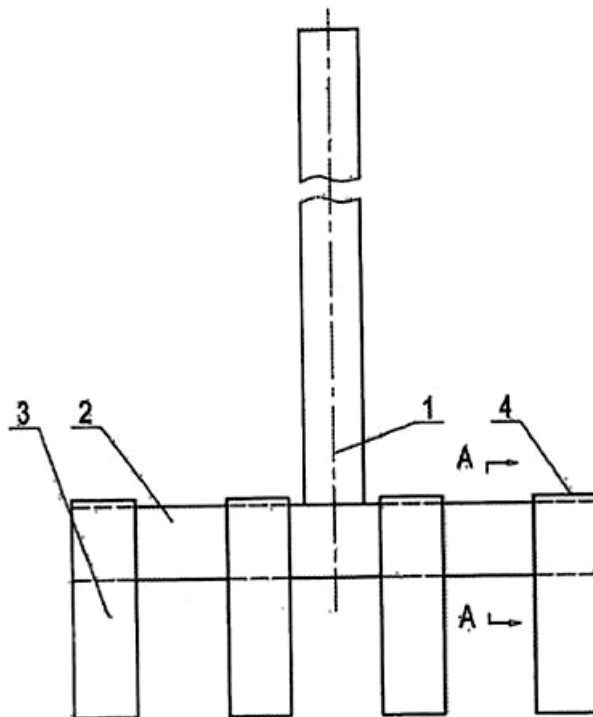
- (11) **1-0031788 B** (15) 29/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2017 350  
 (21) 1-2017-00437 (85) 08/02/2017  
 (22) 07/08/2015 (86) PCT/JP2015/072473 07/08/2015  
 (30) 2014-163562 11/08/2014 JP (87) WO2016/024536 A1 18/02/2016  
 (51) **C21D 9/56; C23C 2/00; C21D 1/74**  
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011 (JP)  
 (72) IIDA, Sachihito (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DẢI THÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dải thép mà khác biệt ở chỗ dải thép được mạ nhúng nóng và dải thép cán nguội được sản xuất bằng cách sử dụng thiết bị sản xuất (1) có lò ủ liên tục (2), đầu phun (6) được nối đến lò ủ liên tục (2), cơ cấu dạng tấm bịt kín kiểu tiếp xúc (10) và cơ cấu cán bịt kín kiểu không tiếp xúc (20) được bố trí trên phía lối vào của đầu phun (6) dọc theo hướng chuyển của dải thép S theo thứ tự này, bể mạ nhúng nóng (5) có thể di chuyển, và con lăn chìm ngâm trong bể (31) được tạo kết cấu để chuyển hướng đường đi của dải thép S sau khi đi qua đầu phun (6); và thiết bị sản xuất (1) bao gồm bộ sản xuất dải thép được mạ nhúng nóng được tạo kết cấu để tạo ra dải thép được mạ nhúng nóng bằng cách đưa dải thép S được ủ liên tục trong lò ủ liên tục (2) vào trong bể mạ nhúng nóng (5), và bộ sản xuất dải thép cán nguội được tạo kết cấu để tạo ra dải thép cán nguội bằng cách chuyển dải thép S được ủ liên tục trong lò ủ liên tục (2) mà không làm dải thép S đi qua bể mạ nhúng nóng (5), sử dụng con lăn hướng dòng được bố trí ở vị trí của con lăn chìm ngâm trong bể (31), thiết bị sản xuất (1) có khả năng chuyển đổi giữa bộ sản xuất dải thép được mạ nhúng nóng và bộ sản xuất dải thép cán nguội. Sáng chế cũng đề cập đến dải thép được sản xuất bằng cách sử dụng phương pháp sản xuất dải thép này.



- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031789 B  |               | (15) 29/03/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B          | (43) 25/03/2015        | 324        |
| (21) 1-2014-03996   |               | (85) 28/11/2014        |            |
| (22) 28/04/2013   |               | (86) PCT/CN2013/000490 | 28/04/2013 |
| (30) 201210129268.6   | 28/04/2012 CN | (87) WO2013/159574     | 31/10/2013 |
| (51) <b>C25C 3/12</b>   |               |                        |            |
| (73) <b>CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)</b>       |               |                        |            |
| Building C, No. 99, Xingshikou Road, Haidian District, Beijing, 100093 P. R. China  |               |                        |            |
| (72) WANG, Fuqiang (CN); YANG, Xiaodong (CN); LIU, Yafeng (CN); ZHOU, Dongfang (CN) |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)    |               |                        |            |
| (54) <b>KẾT CẤU THANH DẪN ANOT VÀ DẦM NGANG-CHÂN THÉP</b>                           |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu thanh dẫn anot và dầm ngang-chân thép, và cụ thể là kết cấu thanh dẫn anot và dầm ngang-chân thép được chế tạo từ nhiều vật liệu kim loại, có độ sụt áp thấp, độ bền cao, tuổi thọ dài, và dễ bảo dưỡng. Trong kết cấu thanh dẫn anot và dầm ngang-chân thép này, thanh dẫn anot được nối với dầm ngang, và các chân thép này được nối với dầm ngang bằng các miếng hàn. Theo sáng chế, vật liệu của dầm ngang được thay đổi, và độ sụt áp qua đoạn dầm ngang này được giảm đáng kể; và bằng cách thay đổi độ bền của dầm ngang, ứng suất do sự biến dạng của chân thép và sự giãn nở nhiệt của vòng sắt phospho được triệt tiêu, và trạng thái chịu lực của khối cacbon anot được cải thiện; và diện tích dẫn điện tăng lên, và do đó, sự sụt áp được làm giảm đáng kể.





- (11) **1-0031790 B** (15) 29/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/07/2016 340  
 (21) 1-2016-01356 (85) 14/04/2016  
 (22) 17/10/2014 (86) PCT/JP2014/077698 17/10/2014  
 (30) 2013-216168 17/10/2013 JP (87) WO2015/056781 A1 23/04/2015  
 (51) **B32B 27/18; B32B 27/32; B29C 51/00**  
 (73) **NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5328524, JP  
 (72) UENO, Tomohiro (JP); TANAKA, Mitsuru (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **VẬT DỤNG ĐƯỢC TẠO HÌNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng được tạo hình dùng cho thực phẩm mà có các đặc tính chống tĩnh điện và tính không thấm nước mà không làm ảnh hưởng hình dạng bên ngoài ban đầu của nó và các đặc tính cơ học thậm chí trong phần vuốt sâu có mức độ kéo cao lúc tạo hình hoặc thậm chí thông qua tạo hình ở nhiệt độ cao. Tấm nhiều lớp được tạo ra có kết cấu nhiều lớp có hai hoặc nhiều lớp trong số hai hoặc nhiều loại, bao gồm lớp chính chứa nhựa dẻo nhiệt, đá tan và chất màu trắng, và lớp ngoài cùng của chế phẩm nhựa chống tĩnh điện chứa ít nhất một loại nhựa dẻo nhiệt và chất chống tĩnh điện về phía đôi diện. Bằng cách tạo hình nhờ nhiệt tấm chứa chế phẩm nhựa, có thể thu được vật dụng được tạo hình mà có các đặc tính chống tĩnh điện cao và tính không thấm nước hiệu quả để ngăn chặn sự tạt nhiễm và sự kết dính của bột súp. Chất chống tĩnh điện polyme chứa muối ete sulfonat của axit béo làm thành phần chính như mong muốn, có điện trở suất bề mặt là  $10^{13} \Omega/\square$  hoặc nhỏ hơn, và có góc tiếp xúc giọt nước là  $90^\circ$  hoặc lớn hơn. Tấm nhiều lớp được tạo ra như mong muốn bằng cách ép đùn đồng thời. Sáng chế cũng đề xuất tấm nhựa dẻo nhiệt được sử dụng để thu được vật dụng được tạo hình.

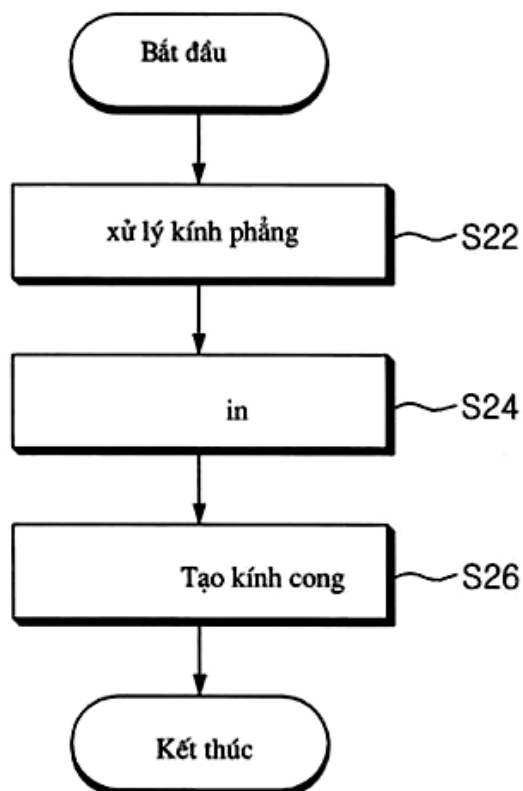
- (11) **1-0031791 B** (15) 29/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2017 357  
(21) 1-2017-03617 (85) 18/09/2017  
(22) 11/03/2016 (86) PCT/EP2016/055259 11/03/2016  
(30) 15158962.9 13/03/2015 EP (87) WO2016/146511 22/09/2016  
(51) **B23K 9/173; B23K 11/06; B23K 11/11; B23K 11/14; C09J 5/10; B23K 15/00; B23K 26/20; B23K 28/02; B23K 10/02; B23K 11/20**  
(73) **OUTOKUMPU OYJ (FI)**  
Salmisaarenranta 11, 00180 Helsinki, Finland  
(72) LINDNER, Stefan (DE); SKRLEC, Jasminko (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP HÀN ÍT NHẤT HAI VẬT LIỆU CÓ CHỨA KIM LOẠI, VỐN KHÔNG THỂ HÀN ĐƯỢC TRỰC TIẾP VỚI NHAU BẰNG KỸ THUẬT HÀN ĐIỆN TRỞ**  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hàn ít nhất hai vật liệu (5, 7) có chứa kim loại, vốn không thể hàn được trực tiếp với nhau bằng kỹ thuật hàn điện trở. Ít nhất một miếng đệm (6) được hàn lên ít nhất một trong số hai bề mặt của vật liệu (5) ở mỗi khe hở giữa hai bề mặt của các vật liệu cần hàn. Miếng đệm (6) được hàn này được sử dụng sao cho việc hàn điện trở được tập trung vào bề mặt của vật liệu (5) mà có miếng đệm (6) này để làm nóng chảy ít nhất một miếng đệm (6) mà nằm trên vùng ảnh hưởng nhiệt, để thực hiện mối hàn giữa các vật liệu (5, 7) có chứa kim loại này.



- (11) **1-0031792 B** (15) 29/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/02/2018 359  
(21) 1-2017-04691 (85) 24/11/2017  
(22) 27/04/2016 (86) PCT/EP2016/059338 27/04/2016  
(30) 15305642.9 27/04/2015 EP (87) WO2016/174053 03/11/2016  
(51) **C07K 16/28; G01N 33/68; G01N 33/574**  
(73) **PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)**  
45, place Abel Gance, 92100 Boulogne-Billancourt, France  
(72) JOUHANNEAUD, Alexandra (FR)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **KHÁNG THỂ GẮN KẾT THỤ THỂ YẾU TỐ SINH TRƯỞNG TƯƠNG TỰ  
INSULIN-1 VÀ KIT CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể gắn kết thụ thể yếu tố sinh trưởng tương tự insulin-1, được đặc trưng bởi các vùng xác định bổ sung để sử dụng trong phương pháp phát hiện tế bào khối u biểu hiện thụ thể yếu tố sinh trưởng tương tự insulin-1; và kit chứa kháng thể này.

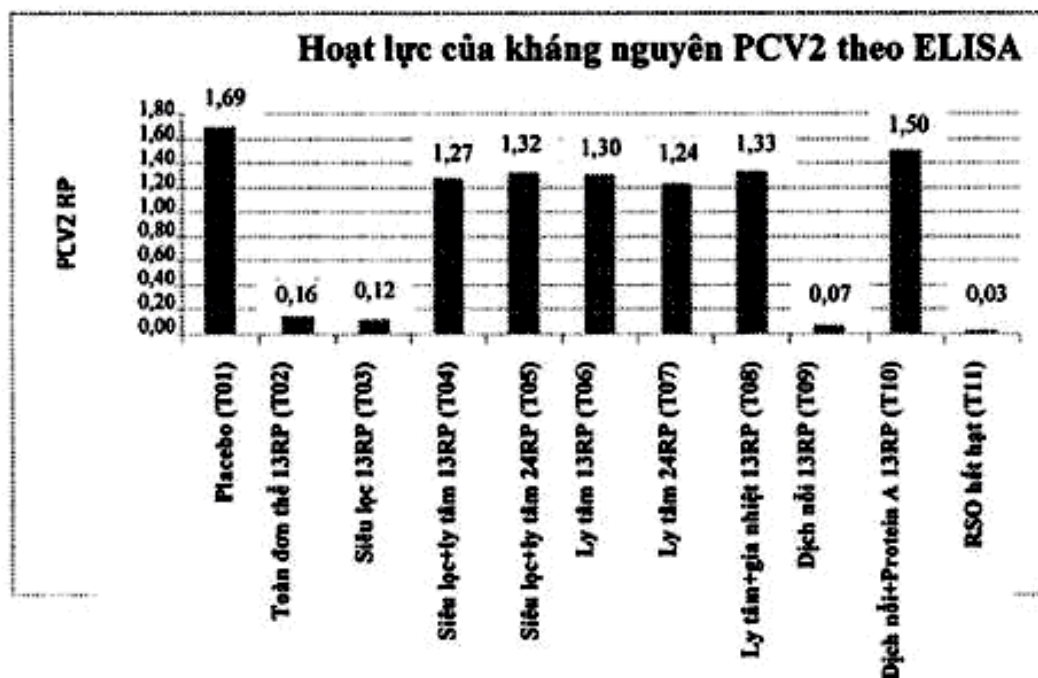
- (11) **1-0031793 B** (15) 29/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/02/2017 347  
(21) 1-2015-04865  
(22) 18/12/2015  
(30) 10-2015-0115509 17/08/2015 KR  
(51) **C03B 23/03; C03C 17/22; C03B 23/025**  
(73) **61C&S CO., LTD.** (KR)  
(Yeouido-dong, Geukdong VIP Bldg.) 702, 15-1, Gukhoe-daero 70-gil,  
Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea  
(72) Ja-Ock, KOO (KR); Yeong-Seob, YUN (KR); Chun-Mi, KIM (KR)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO MẶT KÍNH CHẠM DÙNG CHO THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo mặt kính 3D (kính cong) cho đầu cuối di động, trong đó ít nhất một phần của mặt kính chạm cong bao gồm phần bề mặt cong. Phương pháp bao gồm quá trình xử lý kính phẳng để xử lý kính phẳng tới kích cỡ có khả năng được thay đổi thành kích cỡ định trước của kính cong đã hoàn thành, quá trình in để in mẫu hình cụ thể lên bề mặt sau của kính phẳng nhờ sử dụng mực in gồm, và trong quá trình tạo mặt kính cong để tạo ra kính cong trong môi trường nhiệt độ cao theo cách sao cho bề mặt cong được tạo ở ít nhất một phần của kính phẳng có mẫu hình in sử dụng khuôn trên và khuôn dưới.

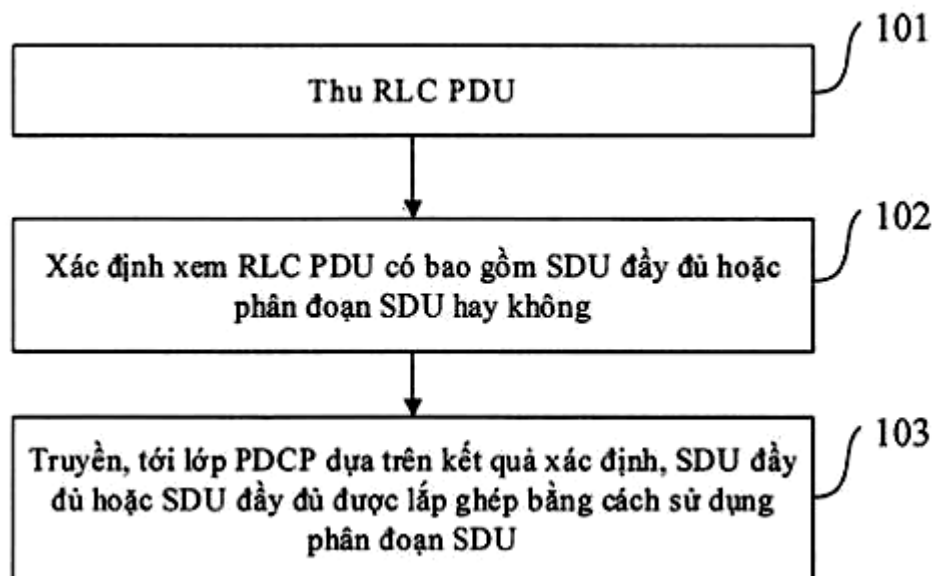


- (11) **1-0031794 B** (15) 29/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-03362 (85) 01/08/2018  
 (22) 31/07/2017 (86) PCT/CN2017/095133 31/07/2017  
 (30) 201610830043.1 19/09/2016 CN (87) WO2018/049938 22/03/2018  
 (51) **B01J 29/46; C07C 9/14; C07C 15/02; B01J 29/40**  
 (73) **DALIAN INSTITUTE OF CHEMICAL PHYSICS, CHINESE ACADEMY OF SCIENCES (CN)**  
 457 Zhongshan Road Dalian, Liaoning 116023, China  
 (72) GE, Qingjie (CN); WEI, Jian (CN); XU, Hengyong (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TRỰC TIẾP HYDROCACBON CỦA PHẦN CẮT XĂNG BẰNG CÁCH HYDRO HÓA CACBON DIOXIT**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất trực tiếp hydrocacbon của phần cắt xăng bằng cách hydro hóa cacbon dioxit bao gồm bước chuyển hóa dòng khí chứa cacbon dioxit và hydro thành hydrocacbon của phần cắt xăng với sự có mặt chất xúc tác đa chức trong các điều kiện phản ứng bao gồm nhiệt độ nằm trong khoảng từ 250 đến 450°C, áp suất nằm trong khoảng từ 0,01 đến 10,0MPa, vận tốc thể tích dòng khí trên giờ nằm trong khoảng từ 500 đến 50000ml/(giờ•g<sub>cat</sub>), tỷ lệ mol của H<sub>2</sub> với CO<sub>2</sub> nằm trong khoảng từ 0,5 đến 8,0. Chất xúc tác đa chức bao gồm: thành phần thứ nhất là chất xúc tác trên cơ sở sắt để hydro hóa cacbon dioxit, thành phần thứ hai là một, hai hoặc nhiều zeolit tùy ý được cải biến bằng kim loại. Trong phương pháp này, hiệu suất chuyển hóa CO<sub>2</sub> có thể đạt mức cao hơn 33%, tính chọn lọc metan trong các sản phẩm hydrocacbon là nhỏ hơn 8%, tính chọn lọc hydrocacbon của phần cắt xăng có từ 5 đến 11 nguyên tử cacbon là cao hơn 70%. Hydrocacbon của phần cắt xăng thu được có chỉ số octan cao do thành phần chính của nó là isoparafin và chất thơm.

- (11) **1-0031795 B** (15) 29/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/10/2015 331  
 (21) 1-2014-03673 (85) 03/11/2014  
 (22) 03/04/2013 (86) PCT/US2013/035088 03/04/2013  
 (30) 61/620,175 04/04/2012 US (87) WO2013/152083 10/10/2013  
 (51) **A61K 39/295; A61K 39/12**  
 (73) **ZOETIS SERVICES LLC (US)**  
 10 Sylvan Way, Parsippany, NJ 07054, United States of America  
 (72) Gregory P. NITZEL (US); Jeffrey E. GALVIN (US); John Keith GARRETT (US);  
 James R. KULAWIK II (US); Tracy L. RICKER (US); Megan Marie SMUTZER  
 (IN)  
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK  
 CO., LTD.)  
 (54) **CHẾ PHẨM GÂY MIỄN DỊCH ĐA GIÁ, PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ VÀ KIT  
 BAO GỒM CHẾ PHẨM GÂY MIỄN DỊCH NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm gây miễn dịch đa giá chứa phần hòa tan của chế  
 phẩm toàn tế bào *Mycoplasma hyopneumoniae* (M. hyo) và kháng nguyên circovirut  
 lợn typ 2 (PCV2), trong đó phần hòa tan của chế phẩm M. hyo là hầu như không  
 chứa cả (i) IgG lẫn (ii) phức hợp miễn dịch gồm kháng nguyên liên kết với globulin  
 miễn dịch. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến kit và phương pháp bào chế chế phẩm  
 gây miễn dịch này.

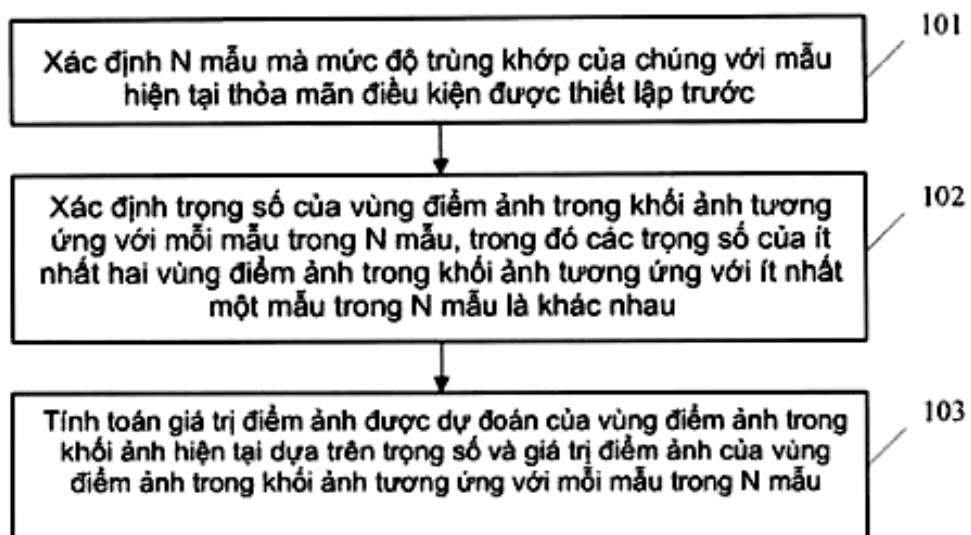


- (11) **1-0031796 B** (15) 29/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/02/2020 383  
 (21) 1-2019-06689 (85) 28/11/2019  
 (22) 04/05/2018 (86) PCT/CN2018/085530 04/05/2018  
 (30) 201710314173.4 05/05/2017 CN (87) WO2018/202110 08/11/2018  
 (51) **H04W 28/06**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, P. R. China  
 (72) XU, Bin (CN); CAO, Zhenzhen (CN); LI, Bingzhao (CN); WANG, Xuelong (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ TRUYỀN DẪN DỮ LIỆU, ĐẦU THU VÀ VẬT  
 GHI BẮT KHẢ BIẾN CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị truyền dẫn dữ liệu, đầu thu và vật ghi bắt khả biến có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi đầu thu, đơn vị dữ liệu giao thức (Protocol Data Unit, PDU) điều khiển liên kết vô tuyến (Radio Link Control, RLC); xác định, bởi đầu thu, xem RLC PDU có bao gồm đơn vị dữ liệu dịch vụ (Service Data Unit, SDU) đầy đủ hoặc phân đoạn SDU hay không, trong đó RLC PDU được truyền trong chế độ không báo nhận (Unacknowledged Mode, UM); và truyền, bởi đầu thu tới lớp giao thức hội tụ dữ liệu gói (Packet Data Convergence Protocol, PDCP) dựa trên kết quả xác định, SDU đầy đủ hoặc SDU đầy đủ được lắp ghép bằng cách sử dụng phân đoạn SDU. Phương pháp truyền dẫn dữ liệu thực hiện truyền dẫn dữ liệu trong chế độ không báo nhận (UM) tại lớp RLC trong hệ thống thế hệ thứ năm (fifth Generation, 5G).



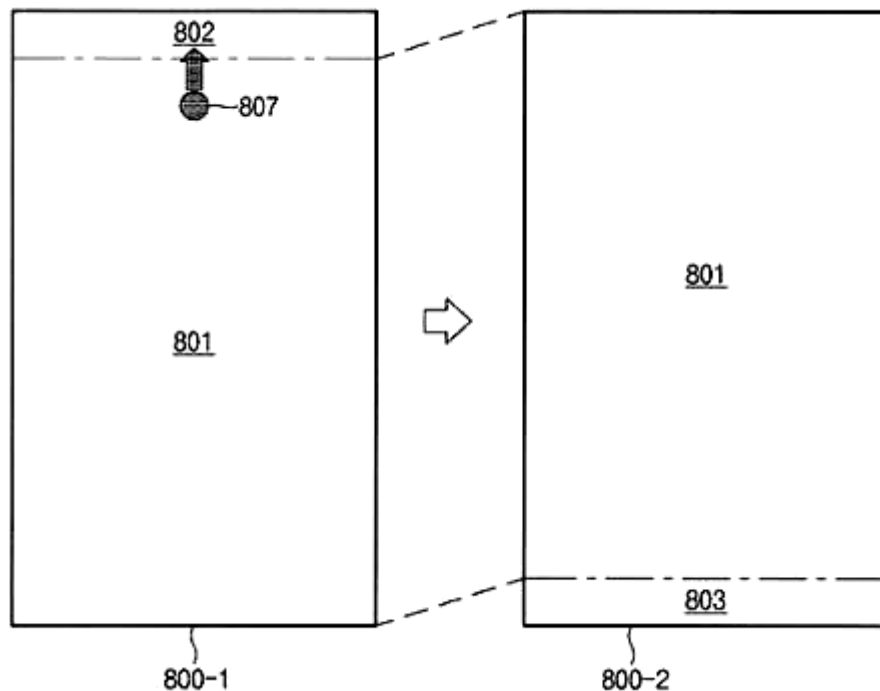
- (11) **1-0031797 B** (15) 29/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/07/2017 352  
 (21) 1-2017-01352 (85) 12/04/2017  
 (22) 23/04/2015 (86) PCT/CN2015/077272 23/04/2015  
 (30) 201410606914.2 31/10/2014 CN (87) WO2016/065872 A1 06/05/2016  
 (51) **H04N 19/105; H04N 19/182; H04N 19/523; H04N 19/147**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, China  
 (72) HUANG, Xin (CN); ZHANG, Hong (CN); YANG, Haitao (CN)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DỰ ĐOÁN ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị dự đoán ảnh. Phương pháp dự đoán ảnh bao gồm các bước: xác định N mẫu mà mức độ trùng khớp của chúng với mẫu hiện thời thỏa mãn điều kiện được thiết lập trước, trong đó mẫu hiện thời là mẫu tương ứng với khối ảnh hiện thời, N là số nguyên dương, và thu được N mẫu bằng cách tìm kiếm các ảnh tham chiếu của khối ảnh hiện thời; xác định trọng số của vùng điểm ảnh trong khối ảnh tương ứng với mỗi mẫu trong N mẫu, trong đó các trọng số của ít nhất hai vùng điểm ảnh trong khối ảnh tương ứng với ít nhất một mẫu trong N mẫu là khác nhau; và tính toán giá trị điểm ảnh được dự đoán của vùng điểm ảnh trong khối ảnh hiện thời dựa trên trọng số và giá trị điểm ảnh của vùng điểm ảnh trong khối ảnh tương ứng với mỗi mẫu trong N mẫu, trong đó vùng điểm ảnh bao gồm ít nhất một điểm ảnh. Các giải pháp kỹ thuật trong các phương án của sáng chế là hữu ích trong việc cải thiện độ chính xác dự đoán ảnh.





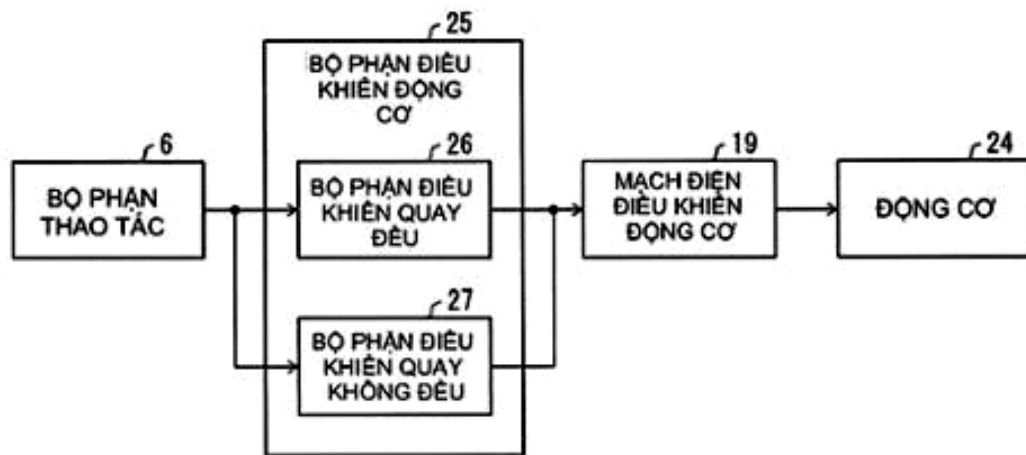
- (11) **1-0031798 B** (15) 29/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-03704 (85) 22/08/2018  
 (22) 08/02/2017 (86) PCT/KR2017/001391 08/02/2017  
 (30) 10-2016-0019395 18/02/2016 KR (87) WO2017/142252 24/08/2017  
 (51) **G06F 3/048**; G06F 3/0488; G06F 3/041  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea  
 (72) HYUN, Seung Jun (KR); CHOI, Seung Min (KR); KIM, Min Sik (KR); LEE, Min Sung (KR); JUNG, Song Hee (KR); KIM, Moo Young (KR); LEE, Ki Huk (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ NỘI DUNG TRONG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử có thể bao gồm: bộ phận hiển thị có vùng hiển thị nội dung được phân chia logic ra thành nhiều vùng; và bộ xử lý được kết nối chức năng với bộ phận hiển thị. Bộ xử lý này có thể được tạo cấu hình để: hiển thị nội dung thứ nhất trên vùng thứ nhất; hiển thị, trên vùng thứ hai, cửa sổ trạng thái để cung cấp thông tin chỉ báo biểu thị trạng thái của thiết bị điện tử hoặc trạng thái của ứng dụng được thực hiện trên thiết bị điện tử; dịch chuyển vùng thứ nhất theo một hướng định trước tương ứng với một sự kiện định trước; và hiển thị nội dung thứ hai, tương ứng với trạng thái, trên vùng thứ ba, dựa vào ít nhất là sự dịch chuyển của vùng thứ nhất. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp hiển thị nội dung trong thiết bị điện tử.



- (11) **1-0031799 B** (15) 29/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/04/2014 313  
(21) 1-2014-00175 (85) 16/01/2014  
(22) 19/06/2012 (86) PCT/US2012/043147 19/06/2012  
(30) 61/498,570 19/06/2011 US (87) WO2012/177638 27/12/2012  
61/611,897 16/03/2012 US  
(51) **C07D 401/06; A01N 43/713; C07D 401/14; A01N 43/34; A01P 3/00**  
(73) **MYCOVIA PHARMACEUTICALS, INC. (US)**  
Corporation Trust Center, 1209 Orange Street, Wilmington, New Castle, Delaware  
19801, United States of America.  
(72) HOEKSTRA, William, J. (US); YATES, Christopher, M. (US); SCHOTZINGER,  
Robert, J. (US); LOSO, Michael (US); BUCHAN, Zachary, A. (US);  
SULLENBERGER, Michael (US); Gary D. Gustafson (US)  
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)  
(54) **HỢP CHẤT ỨC CHẾ METALOEENZYM VÀ CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT  
NÀY**  
  
(57) Sáng chế mô tả các hợp chất có hoạt tính điều biến hoạt tính của metaloenzym và  
chế phẩm chứa hợp chất này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến các phương pháp  
điều trị bệnh, chứng rối loạn hoặc triệu chứng ở cây trồng do các metaloenzym này  
gây ra.

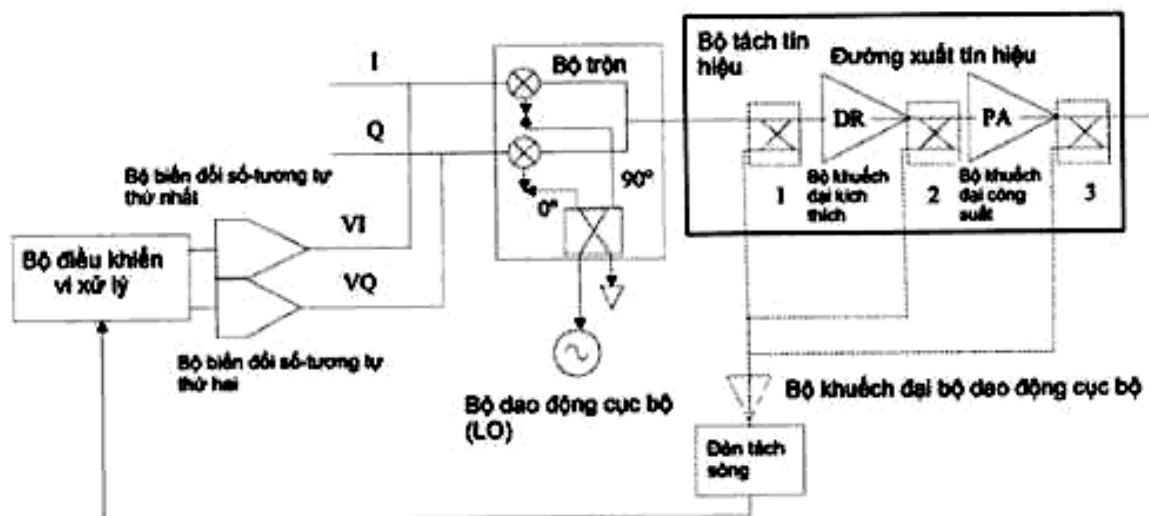
- (11) **1-0031800 B** (15) 29/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/11/2018 368  
 (21) 1-2018-03684 (85) 21/08/2018  
 (22) 17/01/2017 (86) PCT/JP2017/001339 17/01/2017  
 (30) 2016-172309 02/09/2016 JP (87) WO2018/042694 A1 08/03/2018  
 (51) **A47J 27/00**  
 (73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan  
 (72) TSUJI, Chiemi (JP); TANAKA, Motoki (JP); TOMIMATSU, Hirokazu (JP); OTA, Tomoko (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ NẤU ĂN VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nấu ăn và phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính. Thiết bị nấu ăn bao gồm các tay khuấy thứ nhất và thứ hai, trong đó mỗi tay khuấy được tạo kết cấu để khuấy trộn dịch gia nhiệt, động cơ (24) được tạo kết cấu để làm cho các tay khuấy thứ nhất và thứ hai xoay tròn, và bộ phận điều khiển động cơ (25) được tạo kết cấu để điều khiển động cơ (24) quay để làm cho các tay khuấy thứ nhất và thứ hai xoay tròn theo chiều xoay tròn bình thường nhiều lần. Bộ phận điều khiển động cơ (25) được tạo kết cấu để điều khiển động cơ (24) quay để làm cho các tay khuấy thứ nhất và thứ hai xoay tròn theo chiều ngược lại chiều xoay tròn bình thường mỗi lần sau hoặc trước khi quay theo chiều xoay tròn bình thường.



- (11) **1-0031801 B** (15) 29/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/08/2018 365  
 (21) 1-2018-02419 (85) 05/06/2018  
 (22) 10/11/2016 (86) PCT/CN2016/105350 10/11/2016  
 (30) 201510769409.4 11/11/2015 CN (87) WO2017/080492 18/05/2017  
 (51) **H04B 1/52**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong  
 518129, P.R. China  
 (72) JI, Tengpeng (CN); WANG, Junpeng (CN); DING, Bin (CN); FAN, Haiming (CN)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP HIỆU CHỈNH TÍN HIỆU ĐƯỜNG NỐI XUYÊN BỘ DAO ĐỘNG CỤC BỘ VÀ BỘ ĐIỀU KHIỂN VI XỬ LÝ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiệu chỉnh tín hiệu đường nối xuyên bộ dao động cục bộ, bao gồm: bộ điều khiển vi xử lý, bộ biến đổi số-tương tự thứ nhất, bộ biến đổi số-tương tự thứ hai, bộ trộn, bộ dao động cục bộ, đường xuất tín hiệu, bộ tách tín hiệu, và đèn tách sóng. Bộ tách tín hiệu được bố trí trong đường xuất tín hiệu, và bộ biến đổi số-tương tự thứ nhất và bộ biến đổi số-tương tự thứ hai được tạo cấu hình để cung cấp bộ trộn với các thành phần một chiều vuông góc VI và VQ được sử dụng để hiệu chỉnh tín hiệu đường nối xuyên bộ dao động cục bộ. Bộ dao động cục bộ cung cấp cho bộ trộn với tín hiệu bộ dao động cục bộ, và bộ trộn xuất tín hiệu đường nối xuyên bộ dao động cục bộ đến đường xuất tín hiệu. Bộ tách tín hiệu thu tín hiệu đường nối xuyên bộ dao động cục bộ bằng cách tách, và đèn tách sóng thực hiện tách sóng tín hiệu đường nối xuyên bộ dao động cục bộ. Khi giá trị tách sóng của tín hiệu đường nối xuyên bộ dao động cục bộ lớn hơn giá trị đích được thiết lập trước, bộ điều khiển vi xử lý điều khiển và điều chỉnh các giá trị đầu ra của VI và VQ. Theo thiết bị được đề xuất trong các phương án của sáng chế, các thành phần một chiều của các tín hiệu pha vuông góc I/Q tại đầu vào của bộ trộn có thể được điều chỉnh theo thời gian thực, nhờ vậy giảm đường nối xuyên bộ dao động cục bộ.



(11) <b>1-0031802 B</b>		(15) 29/03/2022	
(45) 25/05/2022	410B	(43) 25/12/2017	357
(21) 1-2017-03855		(85) 29/09/2017	
(22) 23/03/2015		(86) PCT/JP2015/058692	23/03/2015
		(87) WO2016/151722	29/09/2016

(51) **A23K 20/158**

(73) **YUKA SANGYO CO, LTD. (JP)**

1-18, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1500013 (JP)

(72) AOKI, Naoto (JP); KANDO, Atsushi (JP)

(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

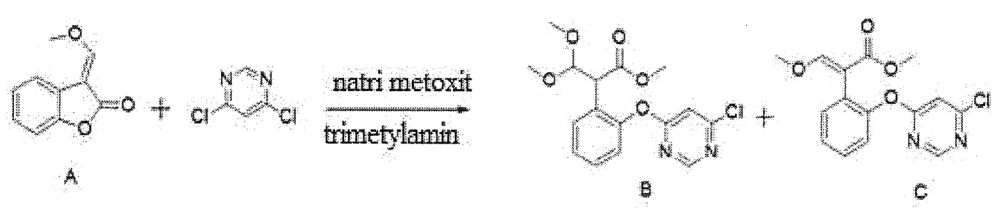
(54) **CHẾ PHẨM THỨC ĂN, CHẾ PHẨM THỨC ĂN DẠNG NHỮ TƯƠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP CHẾ PHẨM THỨC ĂN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cung cấp chế phẩm thức ăn chứa triglyxerit của axit béo mạch trung bình với sự nỗ lực ít hơn cho số lượng gia súc lớn hoặc cho các con vật còn non khỏe mạnh, từ những con vật mới sinh đến những con ở giai đoạn cai sữa hoặc lớn hơn.

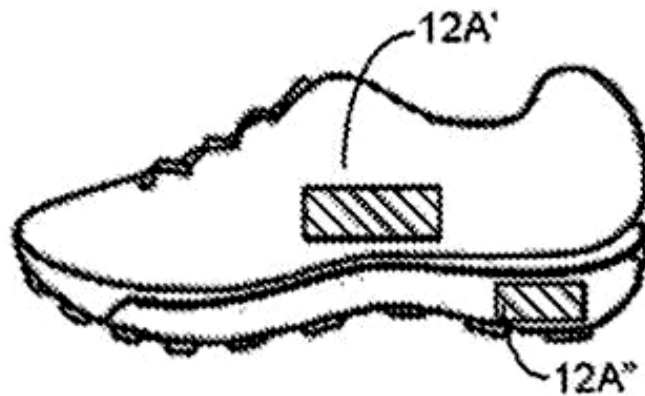
Chế phẩm thức ăn để phân tán trong nước uống cho gia súc hoặc trong chất lỏng mà gia súc ăn được, chế phẩm này bao gồm: (A) trieste gồm axit béo mạch trung bình và glyxerol với lượng nằm trong khoảng từ 70 đến 98 phần theo khối lượng; (B) chất nhũ hóa có giá trị HLB (chỉ số cân bằng ưa nước - kỵ nước) tổng số là 9,7 đến 11,0 với lượng nằm trong khoảng từ 1 đến 29 phần theo khối lượng; (C) nước với lượng nằm trong khoảng từ 1 đến 10 phần theo khối lượng; và (D) chất bổ sung dinh dưỡng với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 10 phần theo khối lượng, trong đó tổng lượng của mỗi thành phần trong số các thành phần từ (A) đến (D) là bằng 100 phần theo khối lượng.

- (11) **1-0031803 B** (15) 29/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/05/2019 374  
 (21) 1-2018-04754  
 (22) 25/10/2018  
 (30) 201711049390.1 31/10/2017 CN  
 (51) **C07D 239/34; C07D 239/52**  
 (73) **CAC NANTONG CHEMICAL CO., LTD (CN)**  
 Fourth Huanghai Road, Yangkou Chemical Industrial Park, Rudong County,  
 Nantong City, Jiangsu Province 226407, P.R. China  
 (72) WANG,Haishui (CN); YANG,Binglian (CN); XIE,Simian (CN); TIAN,Xiaohong  
 (CN); XU,Jiawang (CN)  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẤT TRUNG GIAN CỦA AZOXYSTROBIN**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều chế chất trung gian của azoxystrobin, bao gồm bước cho hợp chất A và dicloropyrimidin phản ứng khi có mặt chất xúc tác trimetylamin bổ sung dung dịch natri metoxit trong metanol hoặc bổ sung natri metoxit và metanol riêng rẽ để tạo ra hỗn hợp hợp chất B và hợp chất C. Chất trung gian của azoxystrobin là hợp chất B và hợp chất C được tổng hợp từ hợp chất A theo sáng chế, mà được xúc tác bằng cách sử dụng chất xúc tác trimetylamin, cho phép phản ứng có hiệu quả và hiệu suất cao. Ngoài ra, chất xúc tác trimetylamin có điểm sôi thấp và do đó có thể dễ dàng tái chế được sao cho hàm lượng nitơ amoniac trong nước thải có thể giảm, và có thể giảm khó khăn và chi phí cao trong xử lý nước thải. Chất xúc tác trimetylamin đã tái chế có thể được sử dụng trong điều chế hợp chất trung gian B, cũng có hiệu quả xúc tác cao và cũng có thể đạt được hiệu suất sản xuất cao. Phương pháp của sáng chế có ưu điểm về chi phí tổng hợp đáng kể và thích hợp để sản xuất công nghiệp.

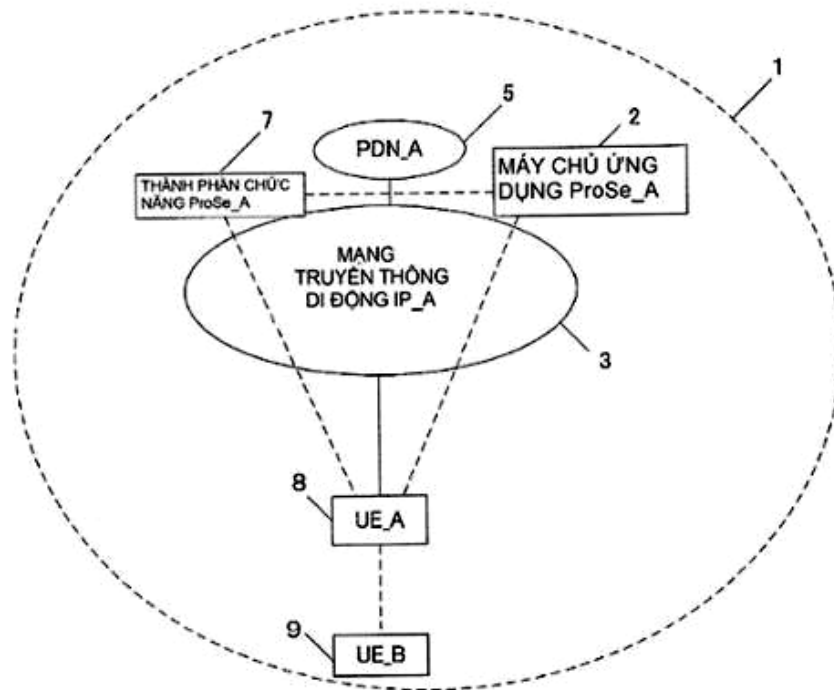


- |                         |            |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031804 B</b> |            |            | (15) 29/03/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         |            | 410B       | (43) 25/08/2020        | 389AS      |
| (21) 1-2020-01840       |            |            | (85) 27/03/2020        |            |
| (22) 28/09/2018         |            |            | (86) PCT/US2018/053502 | 28/09/2018 |
| (30) 62/565,299         | 29/09/2017 | US         | (87) WO2019/067947     | 04/04/2019 |
|                         | 62/565,306 | 29/09/2017 |                        |            |
|                         | 62/565,310 | 29/09/2017 |                        |            |
|                         | 62/565,313 | 29/09/2017 |                        |            |
|                         | 62/633,666 | 22/02/2018 |                        |            |
- (51) **A41D 1/04; A43B 1/00; B32B 38/06; A43B 13/04; B32B 33/00; B32B 37/00; A41D 27/08; A43B 1/14**
- (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America
- (72) BEE, Jennifer (US); GANTZ, Jeremy (US); KOVEL, Kim (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BỘ PHẬN CÓ MÀU SẮC CẤU TRÚC, BỘ PHẬN THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY VÀ GIÀY DÉP CHỨA BỘ PHẬN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng và bộ phận của vật dụng có gắn phân tử quang học nhằm tạo ra màu sắc cấu trúc cho bộ phận hoặc vật dụng này. Bộ phận này chứa vật liệu đã hóa cứng hoặc vật liệu có thể hóa cứng, và có thể bao gồm hoặc được tạo ra sao cho có bề mặt có vân. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất vật dụng này.



- (11) **1-0031805 B** (15) 30/03/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 26/04/2018 361
- (21) 1-2018-00378 (85) 26/01/2018
- (22) 29/06/2016 (86) PCT/JP2016/069268 29/06/2016
- (30) 2015-129424 29/06/2015 JP (87) WO2017/002855 A1 05/01/2017
- (51) **H04W 76/02; H04W 92/18; H04W 8/00**
- (73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522 Japan
- (72) KUGE Yoko (JP); ARAMOTO Masafumi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, THIẾT BỊ ĐƯỢC TRANG BỊ CHỨC NĂNG PROSE (DỊCH VỤ KẾT NỐI TRỰC TIẾP KHOẢNG CÁCH GẦN), PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN THÔNG CHO THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN THÔNG CHO THIẾT BỊ ĐƯỢC TRANG BỊ CHỨC NĂNG PROSE**

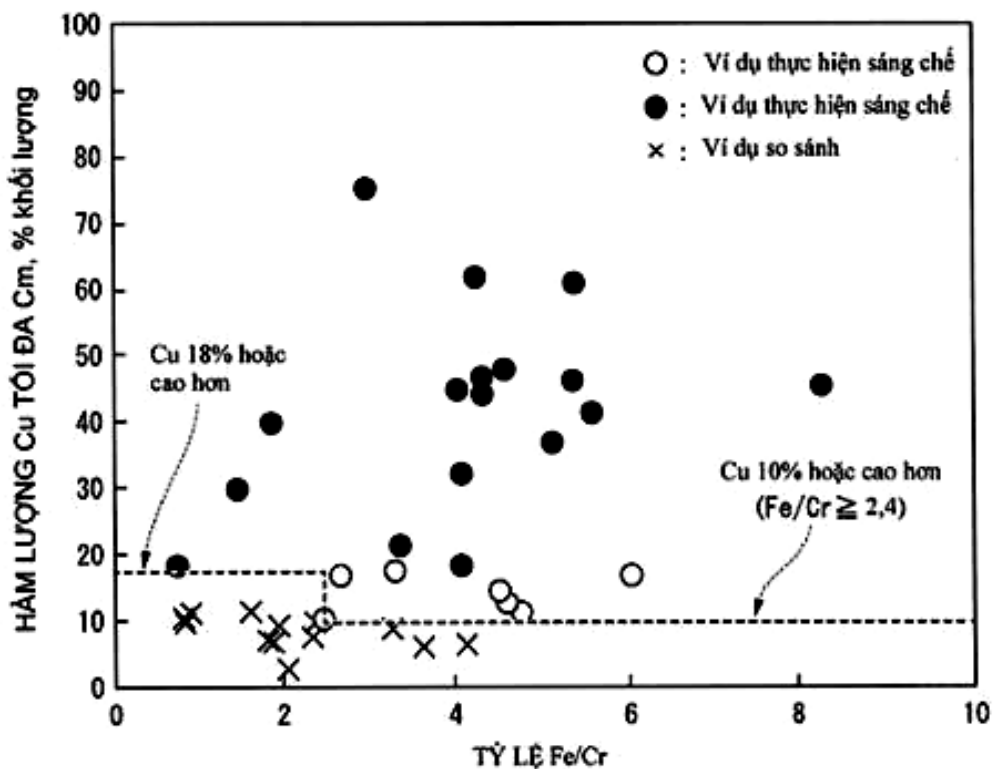
(57) Quy trình xử lý dựa trên quy trình yêu cầu phát hiện để phát hiện thiết bị đầu gần hoặc được phát hiện được thực hiện dựa trên việc xác thực của thiết bị máy chủ được điều hành bởi nhà khai thác mạng. Ngoài ra, nhà khai thác mạng cập nhật quy trình xử lý dựa trên quy trình yêu cầu phát hiện theo chính sách của nhà khai thác mạng. Theo đó, hệ thống truyền thông hoặc hệ thống tương tự trong đó dịch vụ dựa trên ProSe được triển khai dưới sự quản lý của nhà khai thác mạng.





- (11) **1-0031806 B** (15) 30/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/10/2015 331  
 (21) 1-2015-01766 (85) 20/05/2015  
 (22) 11/12/2013 (86) PCT/JP2013/083205 11/12/2013  
 (30) 2012-282843 26/12/2012 JP (87) WO2014/103722 A1 03/07/2014  
 2013-148950 17/07/2013 JP  
 (51) **C22C 38/00; C23G 1/08; C22C 38/58; C21D 9/46; C22C 38/16**  
 (73) **NIPPON STEEL STAINLESS STEEL CORPORATION (JP)**  
 8-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-Ku, Tokyo 100-0005, Japan  
 (72) MORITA Tomohiko (JP); HATANO Masaharu (JP); ISHIMARU Eiichiro (JP);  
 IUCHI Koichi (JP); YAMAGISHI Akihito (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **TẤM THÉP KHÔNG GI FÉRIT CÓ HOẠT TÍNH KHÁNG KHUẨN VÀ  
 PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép không gỉ ferit chứa Cu từ 0,1 đến 5,0% khối lượng, trong đó lớp lắng phủ Cu có ở bề mặt, hàm lượng Cu lớn nhất  $C_m$  trong lớp lắng phủ Cu là 10,0% khối lượng hoặc cao hơn và tỷ lệ Fe/Cr ở vị trí độ sâu từ bề mặt của tấm thép mà hàm lượng Cu lớn nhất  $C_m$  thu được là 2,4 hoặc cao hơn. Sáng chế còn đề cập đến tấm thép không gỉ ferit chứa Cu từ 0,1 đến 5,0 % khối lượng, trong đó lớp lắng phủ Cu có ở bề mặt và hàm lượng Cu lớn nhất  $C_m$  trong lớp lắng phủ Cu là 18,0% khối lượng hoặc cao hơn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép này.

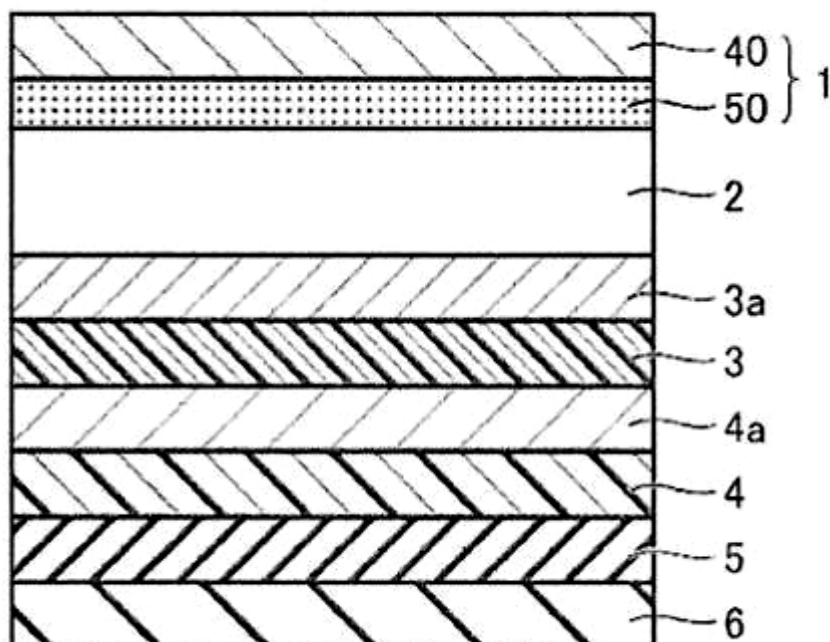


- (11) **1-0031807 B** (15) 30/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/06/2019 375  
 (21) 1-2018-05459  
 (22) 04/12/2018  
 (30) 2017-232748 04/12/2017 JP  
 (51) **G02B 5/30**  
 (73) **SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)**  
 27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan  
 (72) Ayano JINNO (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **MÀNG ÉP QUANG HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG ÉP QUANG HỌC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến màng ép quang học bao gồm màng bảo vệ, tấm phân cực, lớp trễ pha, và lớp keo dính nhạy áp theo thứ tự này, trong đó màng bảo vệ thỏa mãn công thức:

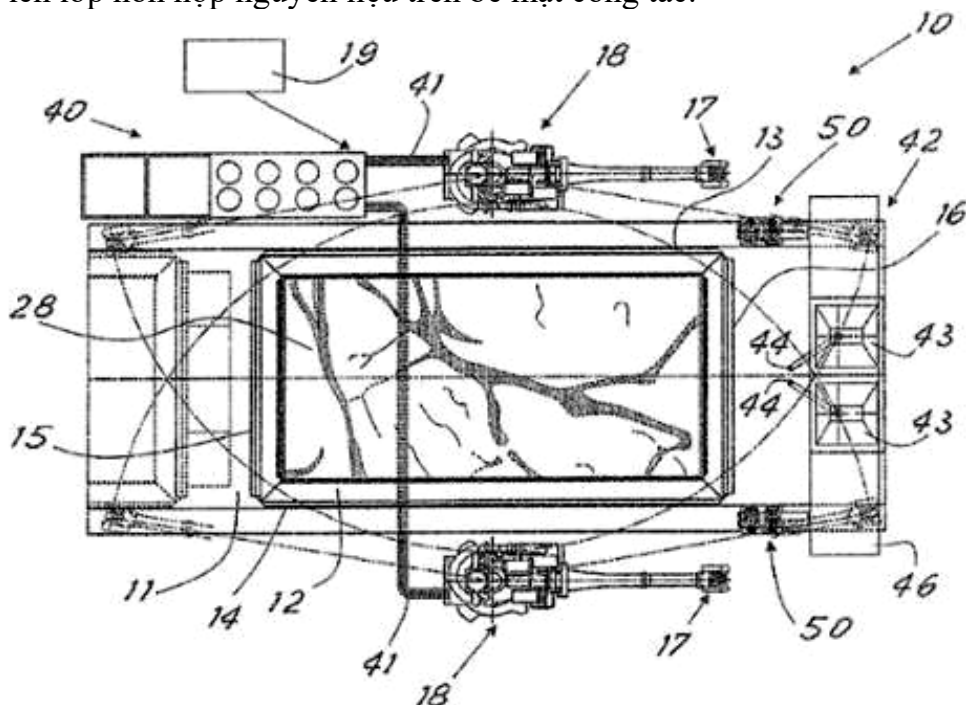
(Mô-đun đàn hồi thứ nhất) - (Mô-đun đàn hồi thứ hai)  $\geq 300$ MPa.

Theo công thức này, mô-đun đàn hồi thứ nhất là mô-đun đàn hồi kéo theo hướng vuông góc với trục hấp thụ của tấm phân cực khi đo ở nhiệt độ 23°C với độ ẩm tương đối là 55% RH, và mô-đun đàn hồi thứ hai là mô-đun đàn hồi kéo theo hướng song song với trục hấp thụ của tấm phân cực khi đo ở nhiệt độ 23°C với độ ẩm tương đối là 55% RH. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất màng ép quang học.



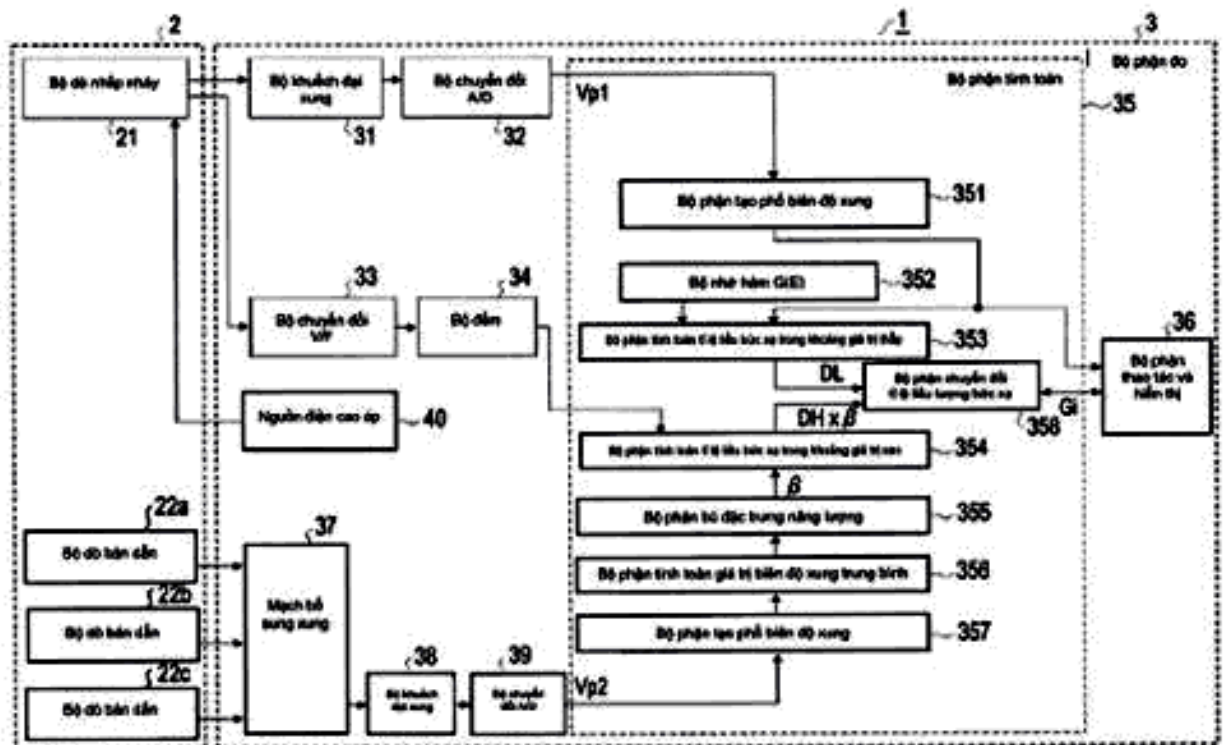
- |  |  |                          |            |
|--|--|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031808 B</b>  |  | (15) 30/03/2022          |            |
| (45) 25/05/2022  | 410B   | (43) 25/10/2017          | 355        |
| (21) 1-2017-02987  |  | (85) 02/08/2017          |            |
| (22) 08/01/2016  |  | (86) PCT/IB2016/050084   | 08/01/2016 |
| (30) TV2015A000004   | 13/01/2015   | IT (87) WO2016/113652 A1 | 21/07/2016 |
| (51) <b>B28B 1/00; B28B 13/02</b>  |  |                          |            |
| (76) <b>TONCELLI, LUCA (IT)</b>  |  |                          |            |
|  | Viale Asiago 34 Bassano del Grappa (Vicenza), 36061, Italy |                          |            |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  |  |                          |            |
| (54) <b>TRẠM VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN CÁC HIỆU ỨNG TẠO MÀU TRÊN VIÊN LÁT VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT VIÊN LÁT</b> |  |                          |            |

- (57) Sáng chế đề cập tới trạm và phương pháp thực hiện các hiệu ứng tạo màu trên viên lát và hệ thống sản xuất viên lát. Trạm theo sáng chế có bề mặt công tác (11) dự kiến tiếp nhận bộ phận đỡ tạm thời (12) có lớp hỗn hợp nguyên liệu để tạo thành viên lát. Ít nhất một cơ cấu phân phối thuốc nhuộm (17) dự kiến phun thuốc nhuộm về phía bề mặt công tác (11) để lắng phủ trên lớp hỗn hợp nguyên liệu trên bộ phận đỡ tạm thời trên bề mặt công tác (11). Cơ cấu (17) này được dịch chuyển nhờ phương tiện di chuyển (18, 118) được bố trí bên trên bề mặt công tác (11) và hệ điều khiển (19) được nối với phương tiện di chuyển (18, 118) để điều khiển dịch chuyển của cơ cấu phân phối (17) sao cho đi theo các quỹ đạo mà theo đó các thuốc nhuộm được phun. Cơ cấu (17) còn có các dụng cụ (30, 31) dự kiến tác động bằng cơ học lên lớp hỗn hợp nguyên liệu trên bề mặt công tác.

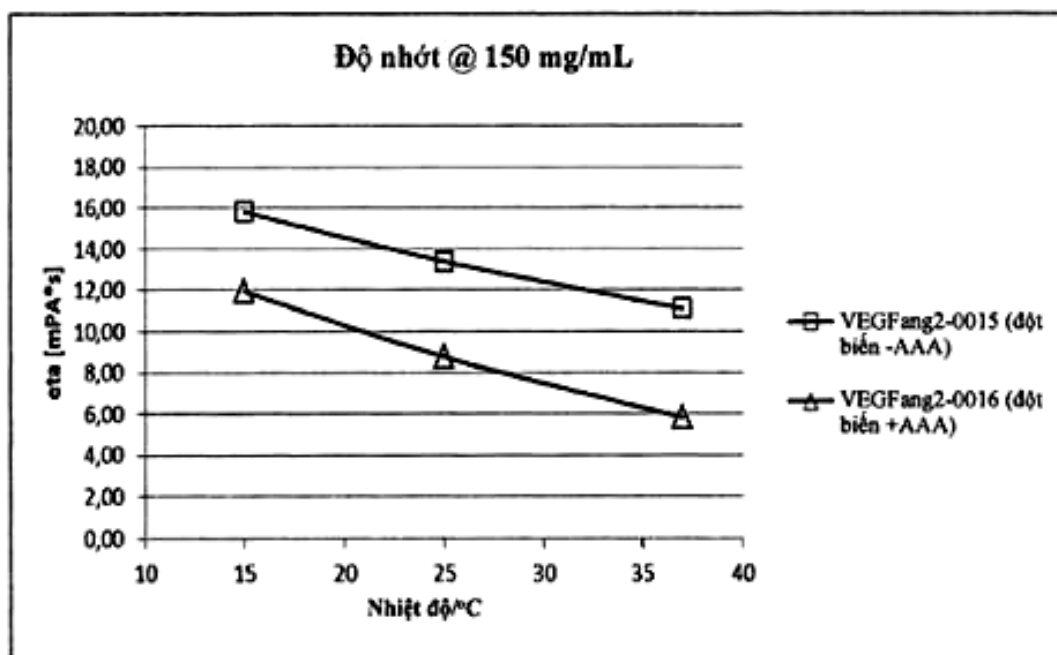


- (11) **1-0031809 B** (15) 30/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2017 350  
 (21) 1-2017-00677 (85) 24/02/2017  
 (22) 26/08/2014 (86) PCT/JP2014/072231 26/08/2014  
 (87) WO2016/030957 A1 03/03/2016
- (51) **G01T 1/16; G01T 7/00; G01T 1/24; G01T 1/17; G01T 1/20**  
 (73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**  
 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan  
 (72) MOTEKI Kenichi (JP); AIBA Toshihide (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐO TỈ LỆ LIỀU LƯỢNG BỨC XẠ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đo tỉ lệ liều lượng bức xạ. Trong đó ba bộ dò bán dẫn (22) được lắp đặt tại các vị trí tia bức xạ tới bộ dò nhấp nháy (21) không bị chặn, ở các khoảng cách đều nhau xoay quanh trục trung tâm của bộ dò nhấp nháy (21) và ở các góc bằng nhau so với mặt phẳng nằm ở góc bên phải của trục trung tâm. Hệ số bù năng lượng được xác định dựa trên giá trị biên độ xung trung bình có được từ phổ biên độ xung thứ hai của các xung điện áp dạng tương tự được đưa ra từ các bộ dò bán dẫn (22), và đặc tính năng lượng của tỉ lệ liều lượng bức xạ trong khoảng giá trị cao có được từ điện áp dòng điện một chiều được đưa ra từ bộ dò nhấp nháy (21) cần bù.



- (11) **1-0031810 B** (15) 30/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/07/2015 328  
 (21) 1-2015-00099 (85) 13/01/2015  
 (22) 11/07/2013 (86) PCT/EP2013/064672 11/07/2013  
 (30) 12176299.1 13/07/2012 EP (87) WO2014/009465 16/01/2014  
 (51) **C07K 16/22; C07K 16/46; C07K 16/28**  
 (73) **ROCHE GLYCART AG (CH)**  
 Wagistrasse 18, CH-8952, Schlieren, Switzerland  
 (72) DUERR, Harald (DE); HERTING, Frank (DE); KLEIN, Christian (DE); REGULA, Joerg Thomas (DE); RUETH, Matthias (DE); STUBENRAUCH, Kay-Gunnar (DE)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM ĐỘ NHỚT CỦA KHÁNG THỂ, KHÁNG THỂ KHÁNG YẾU TỐ TĂNG TRƯỞNG NỘI MẠC MẠCH (VEGF)/KHÁNG ANGIOPOIETIN-2 (ANG-2) ĐẶC HIỆU KÉP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp làm giảm độ nhớt của kháng thể, kháng thể đặc hiệu kép kháng yếu tố tăng trưởng nội mạc mạch người (VEGF/VEGF-A) và kháng angiotensin-2 (ANG-2) người thuộc phân nhóm IgG1 hoặc phân nhóm IgG4 người có đột biến I253A, H310A, và H435A, phương pháp sản xuất chúng và dược phẩm chứa kháng thể này.



(11) <b>1-0031811 B</b>			(15) 30/03/2022	
(45) 25/05/2022	410B		(43) 25/09/2017	354
(21) 1-2017-02012			(85) 29/05/2017	
(22) 11/11/2015			(86) PCT/JP2015/081734	11/11/2015
(30) 2014-240346	27/11/2014	JP	(87) WO2016/084604	02/06/2016
2015-059114	23/03/2015	JP		

(51) **A61C 8/00**

(73) **KYOCERA CORPORATION (JP)**

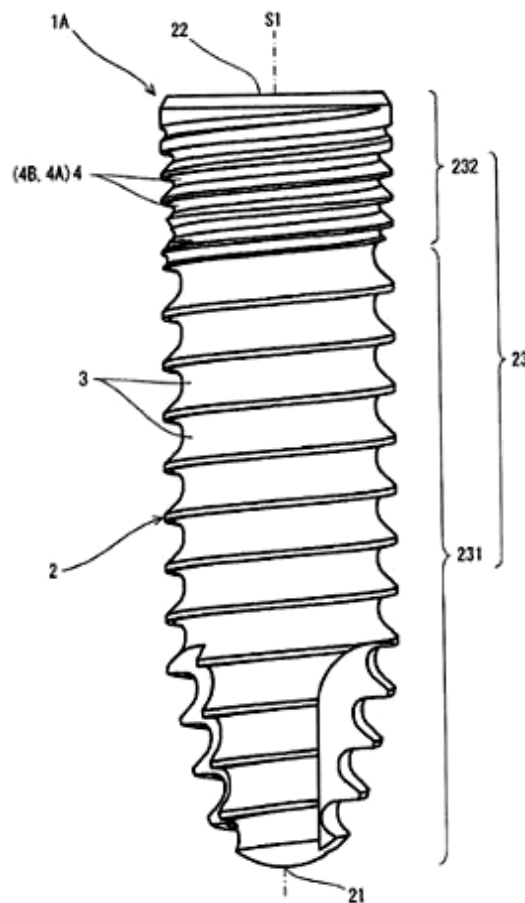
6, Takeda Tobadono-cho, Fushimi-ku, Kyoto-shi, Kyoto 6128501, Japan

(72) SAWASE, Takashi (JP); NAKANO, Yuji (JP); TAKANO, Yosuke (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

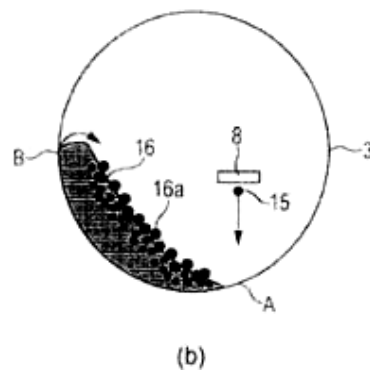
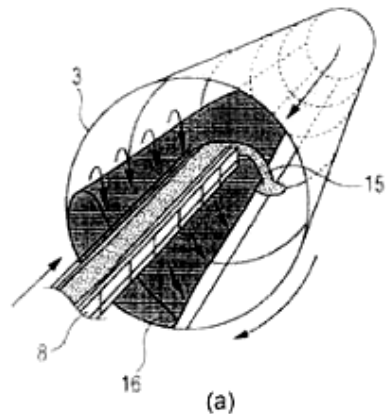
(54) **TRỤ CHÂN RĂNG VÀ CHÂN RĂNG NHÂN TẠO**

(57) Sáng chế đề cập đến trụ chân răng. Trụ chân răng này bao gồm rãnh hẹp bao gồm thành bên thứ nhất gần đầu xa của trụ hơn và thành bên thứ hai gần đầu cơ sở của trụ hơn. Thành bên thứ nhất cách xa mặt phẳng chuẩn thứ nhất hơn khi thành bên thứ nhất cách xa đáy thứ nhất hơn. Thành bên thứ hai kéo dài song song với mặt phẳng chuẩn thứ nhất hoặc cách xa mặt phẳng chuẩn thứ nhất hơn khi thành bên thứ hai cách xa đáy thứ nhất hơn. Thành bên thứ nhất và mặt phẳng chuẩn thứ nhất tạo thành góc  $\alpha$  lớn hơn góc  $\beta$  được tạo thành bởi thành bên thứ hai và mặt phẳng chuẩn thứ nhất. Chân răng nhân tạo bao gồm trụ chân răng.

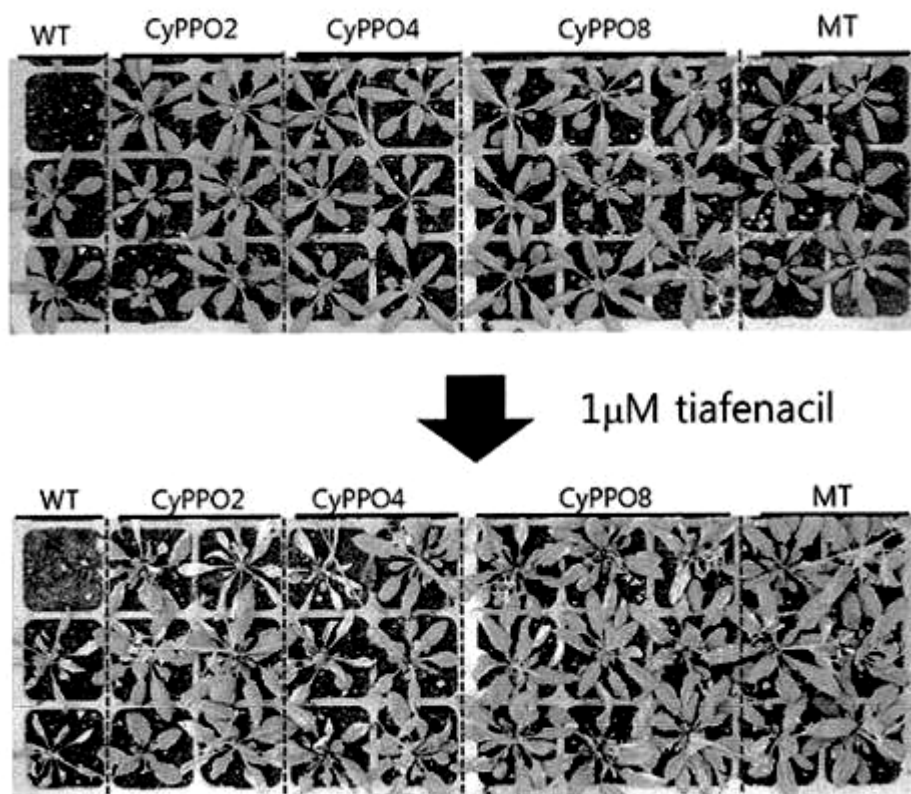


- |   |  |                        |            |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031812 B</b>   |  | (15) 30/03/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B   | (43) 26/05/2014        | 314        |
| (21) 1-2014-00306   |  | (85) 24/01/2014        |            |
| (22) 25/07/2012   |  | (86) PCT/JP2012/004735 | 25/07/2012 |
| (30) 2011-165730  | 28/07/2011 JP  | (87) WO2013/014926 A1  | 31/01/2013 |
| (51) <b>C22B 1/16; F27B 21/10</b>   |  |                        |            |
| (73) <b>JFE STEEL CORPORATION (JP)</b>  |  |                        |            |
|   | 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan |                        |            |
| (72) HIGUCHI, Takahide (JP); TAKEUCHI, Naoyuki (JP); NUSHIRO, Kouichi (JP); TAMURA, Koichi (JP) |  |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)                                     |  |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT QUẶNG THIÊU KẾT VÀ MÁY PHUN VẬT LIỆU DẠNG BỘT</b>      |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp sản xuất quặng thiêu kết có khả năng tạo quặng thiêu kết đạt yêu cầu làm nguyên liệu lò cao. Nguyên liệu dạng bột (15) được tạo hạt được nạp vào trong máy trộn dạng trống (3) theo phương thức mà băng tải phun (8) được tạo kết cấu để phun nguyên liệu dạng bột (15) vào trong máy trộn dạng trống (3) được dịch chuyển đến vị trí cách vị trí phía trên đồng (16) các hạt được nạp vào máy trộn dạng trống (3), và sau đó khi nguyên liệu dạng bột (15) được phun vào trong máy trộn dạng trống (3), nhờ đó ngăn chặn không để nguyên liệu dạng bột (15) được phun bởi băng tải phun (8) bị rơi lên đồng (16) các hạt.

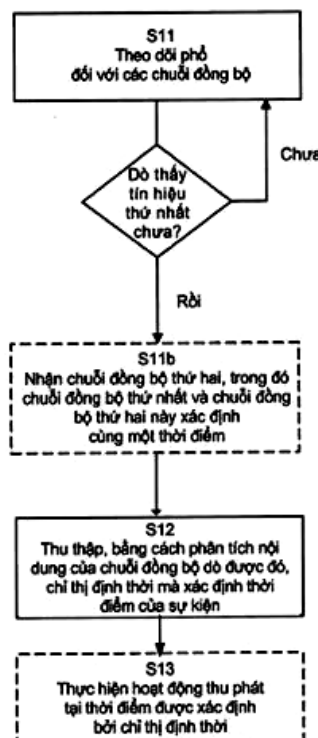


- (11) **1-0031813 B** (15) 30/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356  
 (21) 1-2017-01807 (85) 16/05/2017  
 (22) 16/12/2015 (86) PCT/KR2015/013812 16/12/2015  
 (30) 10-2014-0181791 16/12/2014 KR (87) WO2016/099153 23/06/2016  
 (51) *C12N 15/09; C12N 5/10; A01H 5/00*  
 (73) **FARMHANNONG CO., LTD.** (KR)  
 24, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07320, Republic of Korea  
 (72) SUNG, Soon-Kee (KR); YOON, Joonseon (KR); HAN, Yunjung (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO TÍNH KHÁNG CHẤT DIỆT CỎ CHO THỰC VẬT HOẶC TẢO, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỰC VẬT HOẶC TẢO CÓ TÍNH KHÁNG CHẤT DIỆT CỎ**  
 (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm tạo hoặc tăng cường tính kháng chất diệt cỏ cho thực vật hoặc tảo; phương pháp tạo hoặc tăng cường tính kháng chất diệt cỏ cho thực vật hoặc tảo, bao gồm cây trồng nông nghiệp bằng cách chèn biến thể protoporphyrinogen oxidaza có nguồn gốc sinh vật nhân sơ vào thực vật hoặc tảo; và phương pháp sản xuất thực vật hoặc tảo có tính kháng chất diệt cỏ.



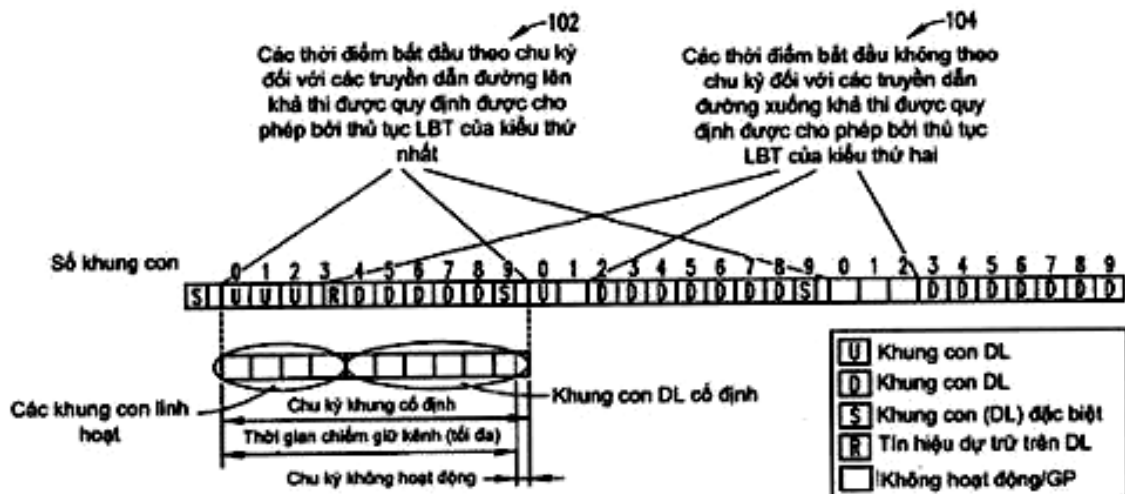


- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0031814 B</b> |            | (15) 30/03/2022        |                    |
| (45) 25/05/2022         | 410B       | (43) 25/07/2018        | 364                |
| (21) 1-2018-01606       |            | (85) 16/04/2018        |                    |
| (22) 09/11/2015         |            | (86) PCT/SE2015/051183 | 09/11/2015         |
| (30) 14/925,170         | 28/10/2015 | US                     | (87) WO2017/074233 |
|                         |            |                        | 04/05/2017         |
- (51) **H04W 56/00; H04W 72/00**
- (73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)**  
SE-164 83 Stockholm, Sweden
- (72) AXNÄS, Johan (SE); BALACHANDRAN, Kumar (US); DA SILVA, Icaro L. J. (BR); HUI, Dennis (US); REIAL, Andres (SE); RUNE, Johan (SE); SAHLIN, Henrik (SE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN CÁC CHUỖI ĐỒNG BỘ CỦA TÍN HIỆU ĐỒNG BỘ, PHƯƠNG PHÁP NHẬN MỘT HOẶC NHIỀU CHUỖI ĐỒNG BỘ CỦA TÍN HIỆU ĐỒNG BỘ, NÚT MẠNG, THIẾT BỊ KHÔNG DÂY, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến việc truyền các tín hiệu đồng bộ, cụ thể là đến hoạt động được gọi là quét chùm. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến phương pháp cung cấp sự đồng bộ nhờ sử dụng các chuỗi đồng bộ mà được truyền tại các thời điểm khác nhau. Sáng chế còn đề cập đến các thiết bị và các chương trình máy tính tương ứng. Phương pháp ở nút mạng, để truyền các chuỗi đồng bộ của tín hiệu đồng bộ đến một hoặc nhiều thiết bị không dây phía nhận, phương pháp này bao gồm bước xác định các chuỗi đồng bộ, để mỗi chuỗi đồng bộ bao gồm chỉ thị định thời tương ứng, nhờ đó mỗi chuỗi đồng bộ cho phép xác định thời điểm của sự kiện ở thiết bị không dây phía nhận và truyền các chuỗi đồng bộ này đến một hoặc nhiều thiết bị không dây này, tại các thời điểm khác nhau.



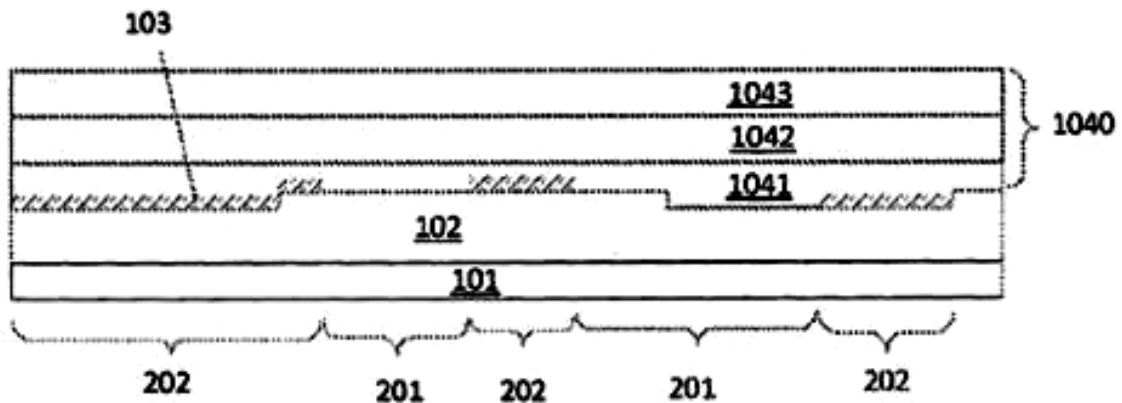
- (11) **1-0031815 B** (15) 30/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2017 354  
 (21) 1-2017-02095 (85) 02/06/2017  
 (22) 07/11/2014 (86) PCT/IB2014/065879 07/11/2014  
 (87) WO2016/071741 12/05/2016
- (51) **H04W 74/08; H04L 5/00; H04W 16/14**  
 (73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**  
 Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland  
 (72) **TIIROLA, Esa T. (FI); LUNTTILA, Timo E. (FI); HOOLI, Kari J. (FI); HUGL, Klaus (AT)**  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông và thiết bị truyền thông. Phương pháp này bao gồm các bước: truyền từ trạm cơ sở (base station, BS) ít nhất một tham số dùng cho kiểu thủ tục nghe trước khi nói (listen before talk, LBT) thứ nhất cần được sử dụng cho đường lên để nhận được bởi trạm cơ sở; và tạo cấu hình trạm cơ sở (BS) dùng cho kiểu thủ tục nghe trước khi nói (LBT) thứ hai khác cho đường xuống từ trạm cơ sở (BS) này. Phương pháp này còn bao gồm các bước: nhận bởi thiết bị người dùng (User Equipment, UE) ít nhất một tham số dùng cho kiểu thủ tục nghe trước khi nói (LBT) thứ nhất; sử dụng ít nhất một tham số để truyền dẫn đường lên từ thiết bị người dùng (UE); và nhận dữ liệu trên đường xuống đối với thiết bị người dùng (UE) trong một phần khung con, trong đó phần này nhỏ hơn toàn bộ khung con.

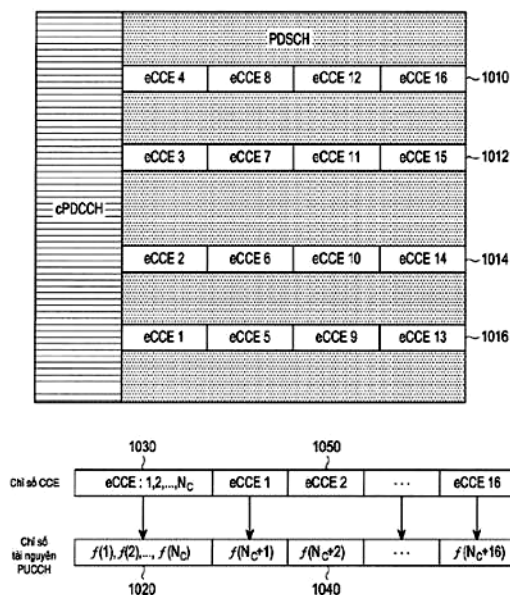


- (11) **1-0031816 B** (15) 30/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2017 355  
 (21) 1-2017-03088 (85) 11/08/2017  
 (22) 15/01/2016 (86) PCT/FR2016/050083 15/01/2016  
 (30) 1550354 16/01/2015 FR (87) WO2016/113517 21/07/2016  
 (51) **B42D 25/324; B42D 25/387; B42D 25/373; B42D 25/328; B42D 25/36**  
 (73) **SURYS (FR)**  
 22 avenue de l'Europe, Parc d'Activité Gustave Eiffel, Bussy Saint Georges, 77607  
 Marne La Vallee Cedex 3, France  
 (72) Dhôme, Antoine (FR)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **TÀI LIỆU ĐỊNH DANH CHỨA THÀNH PHẦN BẢO MẬT QUANG HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến tài liệu định danh bao gồm: ít nhất một vật mang đích (301) trong đó hoặc trên đó mực (107) phát huỳnh quang dưới sự chiếu xạ UV-A được lắng cục bộ, và thành phần bảo mật quang học đa lớp được đặt trên vật mang đích (301). Sáng chế cơ bản khác biệt ở chỗ thành phần quang học bao gồm: lớp có thể tạo cấu trúc (102); lớp phản xạ điện môi (103) được lắng trên lớp có thể tạo cấu trúc (102) một cách không liên tục trên mặt phẳng của thành phần, để tạo ra các hình mẫu (202); lớp phản xạ điện môi (103) có hệ số truyền tương đối trong miền UV-B hoặc UV-C nhiều nhất là bằng 40%; và cụm chi tiết (1040) gồm ít nhất một lớp (1042) bao gồm các chất màu phát huỳnh quang dưới sự kích thích bằng UV-B hoặc UV-C, và được lắng trên lớp phản xạ điện môi (103) một cách đồng đều hoặc không liên tục trên mặt phẳng của thành phần quang học.

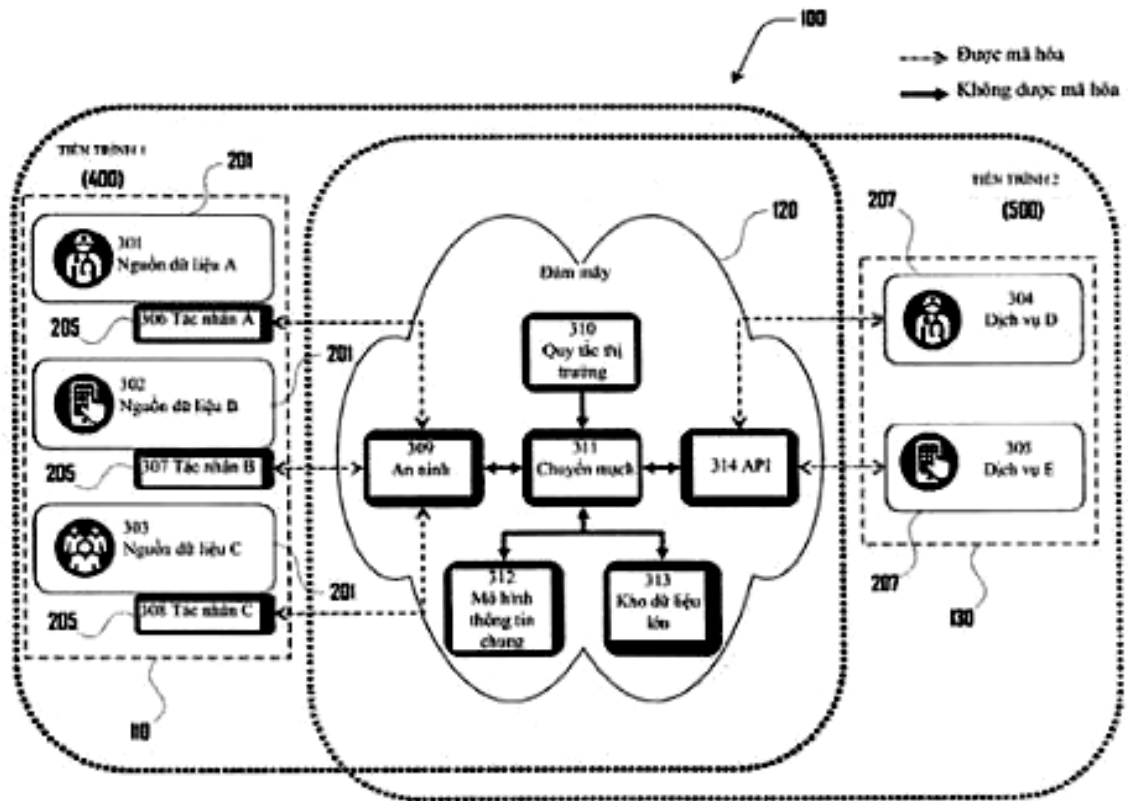


- (11) **1-0031817 B** (15) 30/03/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2020 386AS
- (21) 1-2018-02145 (85) 15/01/2014
- (22) 15/06/2012 (86) PCT/KR2012/004740 15/06/2012
- (30) 61/497,330 15/06/2011 US (87) WO2012/173425 20/12/2012  
 61/591,067 26/01/2012 US
- (51) **H04L 27/26; H04L 1/00**
- (62) 1-2014-00153
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do 443-742, Republic of Korea
- (72) PAPASAKELLARIOU, Aris (GR); CHO, Joon-Young (KR); JI, Hyoung-Ju (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY TRONG THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ TRẠM CƠ SỞ, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ TRẠM CƠ SỞ ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông không dây trong thiết bị người dùng (User Equipment, UE) và trạm cơ sở, thiết bị người dùng và trạm cơ sở để truyền thông không dây để truyền tín hiệu điều khiển liên kết xuống vật lý. Theo một phương pháp, thiết bị người dùng (UE) thu thông tin liên quan đến khối tài nguyên vật lý (Physical Resource Block, PRB) để truyền kênh điều khiển liên kết xuống vật lý nâng cao (Enhanced Physical Downlink Control Channel, EPDCCH) từ trạm cơ sở. Dựa vào thông tin thứ nhất thu được trên kênh thông tin chỉ báo định dạng điều khiển vật lý (Physical Control Format Indicator Channel, PCFICH) hoặc thông tin thứ hai thu được thông qua tín hiệu ở tầng cao hơn, thiết bị UE xác định ký hiệu dồn kênh phân tần trực giao (Orthogonal Frequency Division Multiplexing, OFDM) bắt đầu mà ở đó bắt đầu truyền kênh EPDCCH. Thiết bị UE thu thông tin điều khiển trên kênh EPDCCH dựa vào thông tin liên quan đến khối PRB và ký hiệu OFDM bắt đầu đã được xác định.



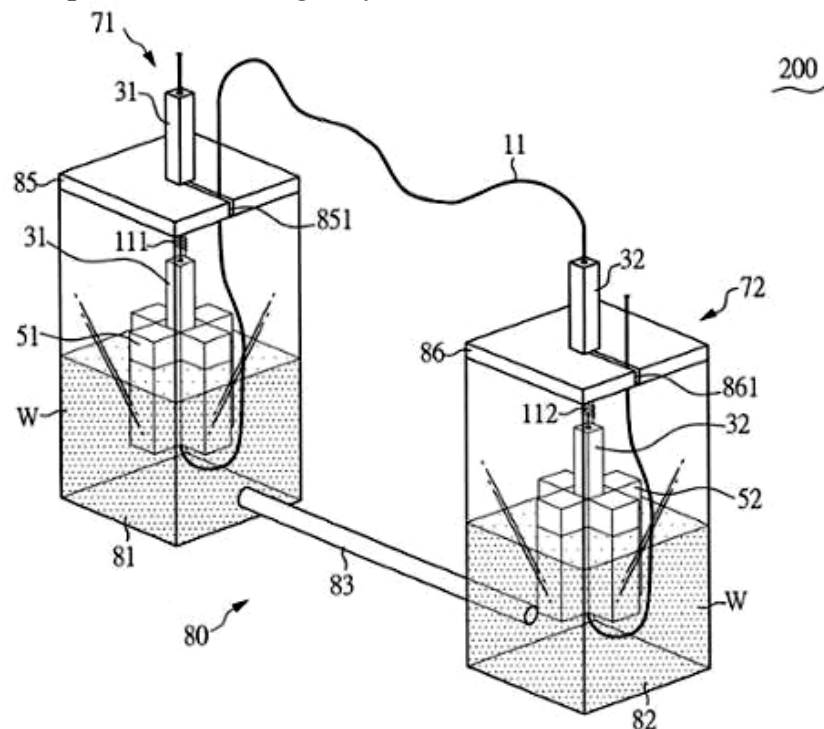
- (11) **1-0031818 B** (15) 30/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356  
 (21) 1-2017-03029 (85) 07/08/2017  
 (22) 16/01/2016 (86) PCT/US2016/013754 16/01/2016  
 (30) 62/104,532 16/01/2015 US (87) WO2016/115551 21/07/2016  
 (51) **G06F 17/30; G06Q 50/22; G06F 19/10**  
 (73) **PRICEWATERHOUSECOOPERS LLP (US)**  
 300 Madison Avenue, New York, NY 10017, United States of America  
 (72) MYNHIER, Mark (US); PATHAK, Dhiraj (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRAO ĐỔI DỮ LIỆU CHĂM SÓC SỨC KHỎE**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống trao đổi dữ liệu sức khỏe, là một phần của cốt lõi công nghệ mở rộng được mà có thể được tích hợp vào cơ sở hạ tầng chăm sóc sức khỏe địa phương để tạo ra nền tảng quản lý chăm sóc nhằm cung cấp dịch vụ chăm sóc dựa vào giá trị và tập trung vào bệnh nhân trong cộng đồng, thiết lập giai đoạn để mở rộng cho các cộng đồng mục tiêu.



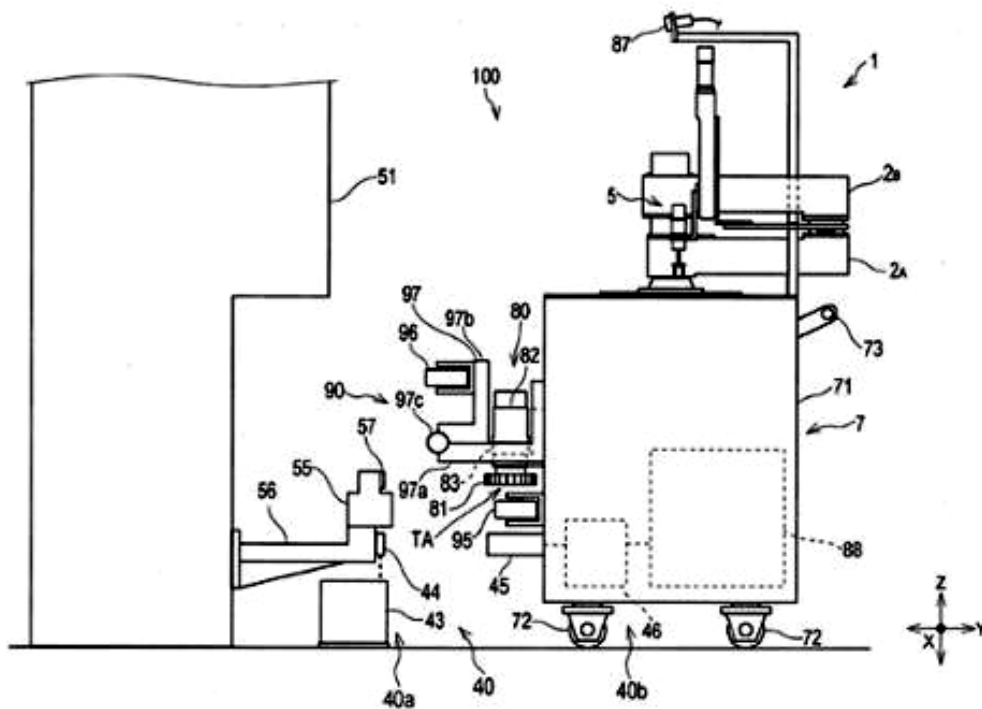
- (11) **1-0031819 B** (15) 30/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/03/2019 372  
 (21) 1-2018-03295  
 (22) 26/07/2018  
 (30) 106131362 13/09/2017 TW  
 (51) **G01C 9/06; G02B 6/36; G01F 23/30**  
 (73) **NATIONAL APPLIED RESEARCH LABORATORIES (TW)**  
 3F., No.106, Sec. 2, Heping E. Rd., Da'an Dist., Taipei City, Taiwan  
 (72) Zheng-Kuan LEE (TW)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CẢM BIẾN SỢI QUANG**

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp cảm biến sợi quang bao gồm các bước: liên kết các ống co ngót nhiệt vào hai đầu của đoạn cảm biến của sợi quang; bố trí phần tử cố định trên ống co ngót nhiệt bên dưới đoạn cảm biến; nối theo cách tháo ra được ít nhất một phần tử di chuyển với phần tử cố định; nhúng phần tử di chuyển trong chất lỏng; và cung cấp tín hiệu đầu vào tới đoạn cảm biến và tạo ra tín hiệu đầu ra sau khi tín hiệu đầu vào được xử lý bởi đoạn cảm biến, trong đó lực căng tác dụng vào đoạn cảm biến sẽ thay đổi với biến đổi của lực nổi tác dụng lên phần tử di chuyển, vì thế dẫn đến thay đổi của tín hiệu đầu ra. Do đó, phương pháp cảm biến sợi quang có nhiều ưu điểm kể cả cho phép xây dựng tại chỗ nhanh chóng, khả năng tái sử dụng của các bộ phận và khả năng thay đổi của các tham số thiết kế.

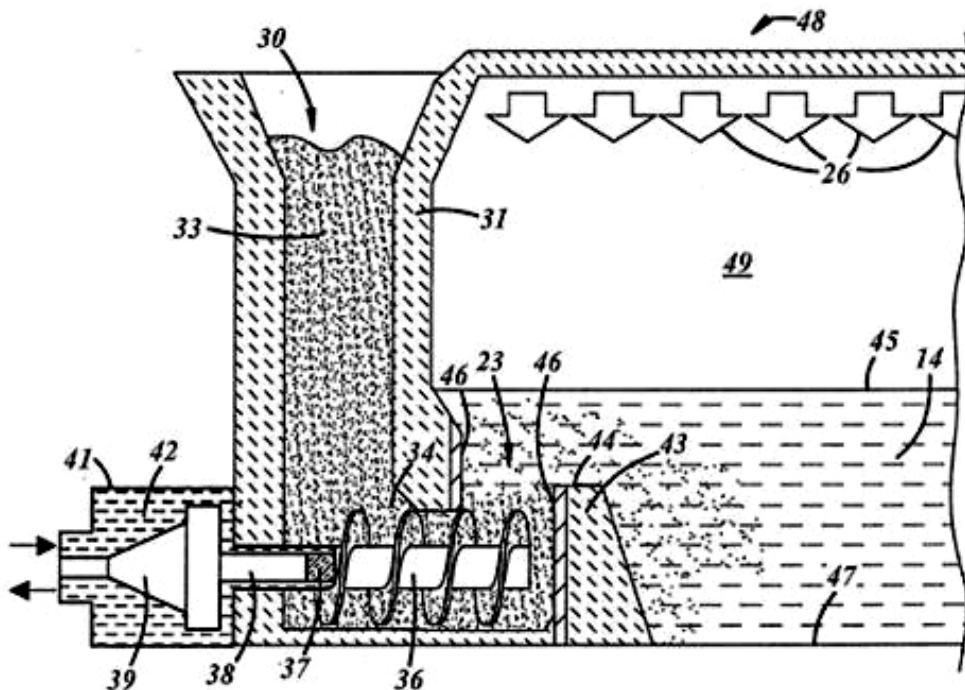


- |                         |                 |                        |            |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031820 B</b> | (15) 31/03/2022 |                        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B            | (43) 25/09/2017        | 354        |
| (21) 1-2017-02851       |                 | (85) 25/07/2017        |            |
| (22) 26/12/2014         |                 | (86) PCT/JP2014/006495 | 26/12/2014 |
|                         |                 | (87) WO2016/103304     | 30/06/2016 |
- (51) **B25J 5/02; B60M 7/00; B60L 50/40; B25J 19/00; B60L 5/00**  
 (73) **KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-8670, Japan  
 (72) HASHIMOTO Yasuhiko (JP); INADA Takahiro (JP); BANDO Kenji (JP);  
 TANAKA Yoshiaki (JP); MURAKAMI Junichi (JP); HIBINO Satoru (JP);  
 IWASAKI Yukio (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống sản xuất bao gồm ray kéo dài theo phương nằm ngang, và rôbot nổi bằng khớp tự di chuyển, rôbot này tự di chuyển được dọc theo ray song song với hướng kéo dài của ray. Rôbot nổi bằng khớp tự di chuyển bao gồm xe nhỏ có ít nhất một trục vận hành được tạo kết cấu để được dẫn động bởi động cơ trợ động và tự di chuyển dọc theo ray, bộ trượt nhô về phía ray từ xe nhỏ và được tạo kết cấu để gài khớp tháo ra được với ray, cánh tay máy được đỡ bởi xe nhỏ và có ít nhất một trục vận hành, trục này được dẫn động bởi động cơ trợ động và tạo thành mối nối, bộ phận tác động đầu được bố trí trên đầu mũi của cánh tay máy, và bộ điều khiển được bố trí bên trong xe nhỏ và được tạo kết cấu để điều khiển trục vận hành của cánh tay máy và trục vận hành của xe nhỏ sao cho điểm điều khiển xác định trong cánh tay máy hoặc bộ phận tác động đầu đi đến vị trí đích bởi việc cộng tác của trục vận hành của cánh tay máy và trục vận hành của xe nhỏ.



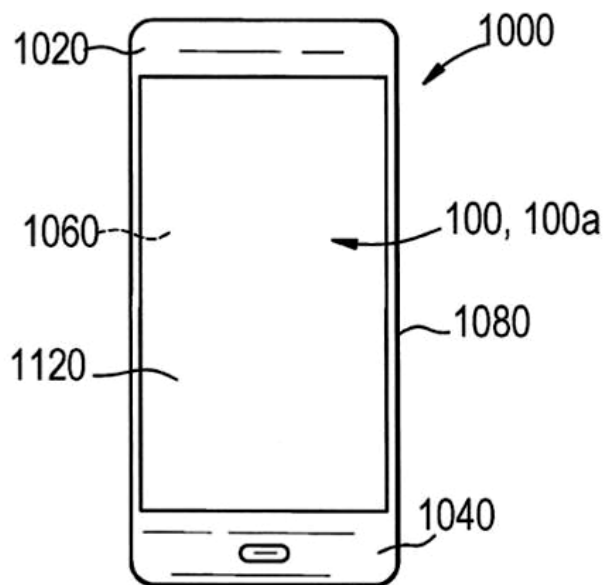
- (11) **1-0031821 B** (15) 31/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/02/2017 347  
 (21) 1-2016-03986 (85) 21/10/2016  
 (22) 24/04/2015 (86) PCT/US2015/027440 24/04/2015  
 (30) 14/262,113 25/04/2014 US (87) WO2015/164694 29/10/2015  
 (51) **C03B 3/02; C03B 5/235; C03B 5/04; C03B 3/00**  
 (73) **OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)**  
 One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America  
 (72) WANG, Zhongming (US); WEIL, Scott (US); GULLINKALA, Tilak (US);  
 VEMPATI, Udaya (US); KADUR, Shivakunar, S. (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **LÒ THỦY TINH**
- (57) Lò thủy tinh (10, 48, 55, 75) bao gồm khoang nấu chảy của lò (12, 49, 56, 82) chứa thủy tinh nóng chảy (14) có bề mặt đỉnh, và bộ cấp mẻ (16, 36, 53, 78) tiếp nhận mẻ vật liệu thủy tinh và cấp vật liệu này vào khoang nấu chảy của lò bên dưới mức của bề mặt đỉnh của thủy tinh nóng chảy.





- |                               |                                   |
|-------------------------------|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0031822 B</b>       | (15) 31/03/2022                   |
| (45) 25/05/2022               | 410B (43) 26/03/2018 360          |
| (21) 1-2018-00317             | (85) 23/01/2018                   |
| (22) 24/06/2016               | (86) PCT/US2016/039207 24/06/2016 |
| (30) 62/184,933 26/06/2015 US | (87) WO2016/210244 29/12/2016     |
| 62/266,417 11/12/2015 US      |                                   |
- (51) **B32B 7/12; G06F 1/16; C03C 3/078; C03C 3/097; B32B 17/06; C03C 21/00**  
 (73) **CORNING INCORPORATED (US)**  
 1 Riverfront Plaza Corning, New York 14831, United States of America  
 (72) GROSS, Timothy Michael (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **VẬT PHẨM THỦY TINH NHÔM SILICAT KIỀM VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ TIÊU DÙNG CÓ VẬT CHE BAO GỒM VẬT PHẨM THỦY TINH NÀY**

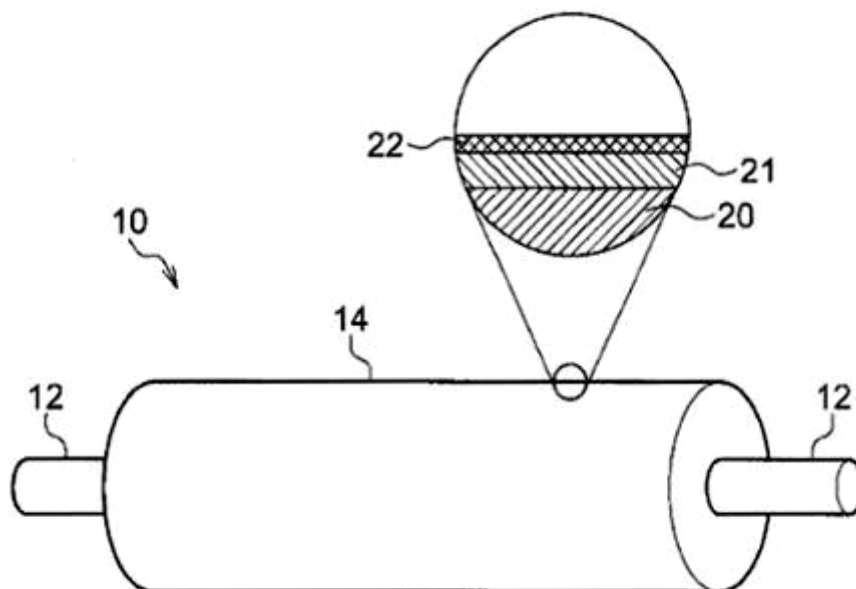
(57) Sáng chế đề cập đến các vật phẩm thủy tinh nhôm silicat kiềm có thể được gia cường hóa học để đạt được ứng suất nén bề mặt lớn nhất vượt quá các ứng suất nén đã đạt được trong các thủy tinh tương tự đã được bộc lộ. Theo một hoặc nhiều phương án, nhiệt độ hư cấu của các vật phẩm thủy tinh này có thể bằng nhiệt độ nhớt  $10^{11}$  poa (P,  $10^{10}$  Pa.s) của vật phẩm thủy tinh. Theo một số phương án, các vật phẩm thủy tinh nhôm silicat kiềm được gia cường được mô tả ở đây có thể có ứng suất nén tối đa ít nhất khoảng 400 MPa, 800 MPa, 930 MPa hoặc 1050 MPa. Theo một số phương án, các vật phẩm thủy tinh nhôm silicat kiềm được gia cường được mô tả ở đây có thể có lớp ứng suất nén kéo dài đến độ sâu của lớp ít nhất khoảng 40  $\mu$ m (trong các mẫu có độ dày 1 mm). Theo các phương án khác nữa, các vật phẩm thủy tinh nhôm silicat kiềm được gia cường này có biên dạng ứng suất kéo có hình parabol hoặc gần như hình parabol tại phần trung tâm của các vật phẩm thủy tinh. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị điện tử tiêu dùng có vật che bao gồm vật phẩm thủy tinh nhôm silicat kiềm theo sáng chế.



- (11) **1-0031823 B** (15) 31/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/03/2021 396  
(21) 1-2020-07242  
(22) 14/12/2020  
(51) **C05B 1/00; C05B 19/00; C05C 1/00; C05B 11/08**  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NÔNG NGHIỆP TIỀN NÔNG (VN)**  
Số 274B, đường Bà Triệu, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa  
(72) Nguyễn Hồng Phong (VN); Nguyễn Đức Minh (VN); Nguyễn Viết Giang (VN)  
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT PHÂN BÓN NPK PHỨC HỢP**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất phân bón NPK phức hợp, khác biệt ở chỗ bước tạo hạt sử dụng dung dịch amoniac ( $\text{NH}_3$ ) dư cùng với dung dịch axit sulfuric ( $\text{H}_2\text{SO}_4$ ) dạng bụi mịn để tạo thành amoni sulfat ( $(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$ ) ở dạng bụi mịn và nhiệt lượng cung cấp cho quá trình tạo hạt phân bón NPK phức hợp.

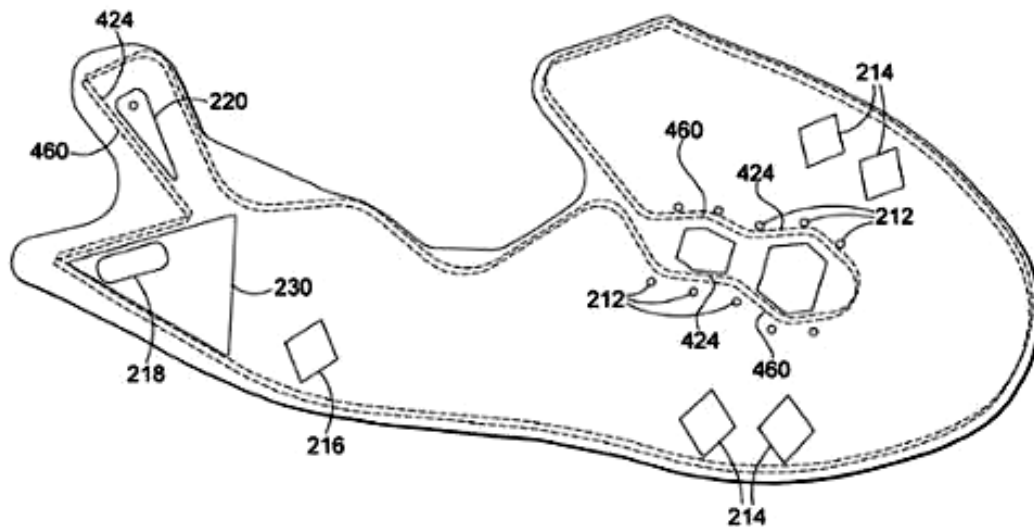
- |  |  |                        |            |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031824 B</b>  |  | (15) 31/03/2022        |            |
| (45) 25/05/2022  | 410B   | (43) 25/04/2017        | 349        |
| (21) 1-2017-00260  |  | (85) 23/01/2017        |            |
| (22) 02/10/2015  |  | (86) PCT/JP2015/078094 | 02/10/2015 |
| (30) 2014-204108   | 02/10/2014 JP  | (87) WO2016/052741 A1  | 07/04/2016 |
| (51) <b>C22C 29/00</b> ; C21D 9/56; C22C 29/02; C22C 29/06; C22C 29/12; F27D 3/02; C23C 28/00; C23C 4/06; C23C 4/10; C23C 4/18; F27B 9/28; F27B 9/30; B65H 27/00; C23C 22/24 |  |                        |            |
| (73) 1. <b>NIPPON STEEL CORPORATION</b> (JP)   |  |                        |            |
|  | 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan              |                        |            |
|  | 2. <b>TOCALO CO.,LTD.</b> (JP)   |                        |            |
|  | 6-4-4, Minatojimaminami-Machi, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-0047 Japan |                        |            |
| (72) KURISU, Yasushi (JP); SUIDZU, Tatsuo (JP)   |  |                        |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)   |  |                        |            |
| (54) <b>CON LĂN Lò NUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CON LĂN Lò NUNG</b>  |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến con lăn lò nung (10) bao gồm trục lăn nền (20), lớp phủ phun nhiệt (21) được tạo ra trên trục lăn nền (20), và lớp phủ biến đổi (22) được tạo ra trên lớp phủ phun nhiệt (21). Lớp phủ biến đổi (22) được tạo ra bằng cách biến đổi một phần hoặc toàn bộ bề mặt của lớp phủ phun nhiệt (21) bằng cách làm nóng chảy và hóa rắn lớp phủ phun nhiệt (21) bằng cách chiếu một phần hoặc toàn bộ bề mặt của lớp phủ phun nhiệt (21) bằng chùm năng lượng. Độ dày của lớp phủ biến đổi (22) nằm trong khoảng từ 2 đến 20  $\mu\text{m}$ , và độ cứng Vickers HV của lớp phủ biến đổi (22) lớn hơn từ 1,2 đến 1,4 lần so với độ cứng Vickers HV của lớp phủ phun nhiệt (21).



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0031825 B</b> |            | (15) 31/03/2022        |                    |
| (45) 25/05/2022         | 410B       | (43) 25/08/2016        | 341                |
| (21) 1-2016-01854       |            | (85) 20/05/2016        |                    |
| (22) 06/10/2014         |            | (86) PCT/US2014/059290 | 06/10/2014         |
| (30) 14/058,685         | 21/10/2013 | US                     | (87) WO2015/061026 |
|                         |            |                        | 30/04/2015         |
- (51) **G05B 19/401**
- (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
 One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
- (72) CHANG, Chih-Chi (TW); HO, Cheng-Yen (TW); QUIGLEY, Mike F. (US);  
 WANG, Shu-Hui (TW)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG LOẠI BỎ CÁC PHẦN THỪA CỦA CÁC CHI TIẾT MỀM DẪO VÀ PHƯƠNG PHÁP XÉN CHI TIẾT MỀM DẪO**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống (100) loại bỏ phần thừa của chi tiết mềm dẻo (110) và phương pháp (800) xén chi tiết mềm dẻo (110). Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến phương pháp cắt và/hoặc xén tự động các chi tiết mềm dẻo (110), chẳng hạn như phần mũ giày chưa đồng đều. Ảnh của chi tiết mềm dẻo (110) được chụp có các đặc điểm của ảnh và sơ đồ được lấy ra có các đặc điểm của sơ đồ, chẳng hạn như đường cắt đề xuất (424). Đặc điểm của ảnh được so sánh với các dung sai khoảng cách kết hợp với các đặc điểm của sơ đồ để điều chỉnh đường cắt đề xuất (424) sao cho nó thỏa mãn các dung sai khoảng cách trong khi tạo ra chi tiết được xén có kích thước và hình dạng nhất quán.



- (11) **1-0031826 B** (15) 31/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/02/2018 359  
 (21) 1-2017-05280 (85) 26/12/2017  
 (22) 27/05/2016 (86) PCT/US2016/034716 27/05/2016  
 (30) 62/168,425 29/05/2015 US (87) WO2016/196314 08/12/2016  
 (51) **C07K 16/28; C12N 15/13; A61K 39/00; A61K 39/395**  
 (73) **ABBVIE INC. (US)**  
 1 North Waukegan Road, North Chicago, IL 60064, United States of America  
 (72) BENATUIL, Lorenzo (US); ARGIRIADI, Maria, A. (US); MCRAE, Bradford, L. (US); HSIEH, Chung-Ming (US); David A. Egan (US); John E. Harlan (US); Russell A. Judge (US); Rui Wang (US); Gillian A. Kingbury (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **KHÁNG THỂ KHÁNG CD40 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**  
 (57) Sáng chế đề xuất kháng thể kháng CD40 đối kháng và phân kháng nguyên liên kết chúng. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến kháng thể kháng CD40 được làm cho giống như của người. Theo các phương án nhất định, kháng thể theo sáng chế làm trung hòa hoạt tính CD40 ở người (hCD40). Kháng thể hoặc phân kháng thể theo sáng chế là hữu ích để phát hiện CD40 và để ức chế hoạt tính CD40, ví dụ, ở đối tượng là người mắc rối loạn trong đó hoạt tính CD40 là có hại. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa kháng thể kháng CD40 và phân liên kết kháng nguyên của chúng; axit nucleic được phân lập mã hóa cho trình tự axit amin kháng thể kháng CD40 đối kháng; vật truyền có chứa axit nucleic được phân lập này; tế bào chủ chứa vật truyền này; phương pháp sản xuất kháng thể kháng CD40, hoặc phân liên kết kháng nguyên của chúng; phương pháp *in vitro* làm giảm hoạt tính CD40 ở người; và phương pháp xác định sự có mặt của CD40 hoặc mảnh của chúng trong mẫu thử nghiệm bằng thử nghiệm miễn dịch.

- |                   |            |                        |            |
|-------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031827 B  |            | (15) 31/03/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B       | (43) 27/03/2017        | 348        |
| (21) 1-2017-00167 |            | (85) 17/01/2017        |            |
| (22) 19/06/2015   |            | (86) PCT/US2015/036601 | 19/06/2015 |
| (30) P201430935   | 20/06/2014 | ES (87) WO2015/196026  | 23/12/2015 |

(51) **B01J 20/18; C01B 39/48**

(73) **EXXONMOBIL RESEARCH AND ENGINEERING COMPANY (US)**

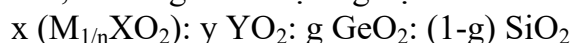
1545 Route 22 East, P.O. Box 900, Annandale, NJ 08801-0900, United States of America

(72) CORCORAN, Edward, W., Jr. (US); KORTUNOV, Pavel (RU); PAUR, Charanjit, S. (US); RAVIKOVITCH, Peter, I. (US); WANG, Yu (CN); CORMA CANOS, Avelino (ES); VALENCIA VALENCIA, Susana (ES); REY GARCIA, Fernando (ES); CANTIN SANZ, Angel (ES); PALOMINO ROCA, Miguel (ES)

(74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP HẤP PHỤ VÀ LƯU TRỮ CÁC CHẤT LƯU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hấp phụ và lưu trữ chất lưu, trong đó vật liệu tinh thể có lỗ rỗng li ti có bản chất là zeolit mà, ở trạng thái đã nung và không có các khuyết tật trong ma trận tinh thể của nó được biểu hiện bởi sự có mặt của các silanol, có công thức thực nghiệm



trong đó

M được chọn trong số H<sup>+</sup>, ít nhất một ion dương vô cơ có điện tích +n, và hỗn hợp của cả hai,

X là ít nhất một nguyên tố hóa học có trạng thái oxi hóa +3,

Y là ít nhất một nguyên tố hóa học có trạng thái oxi hóa +4, khác Si

x có trị số nằm trong khoảng 0 và 0,2, bao gồm cả 0 và 0,2,

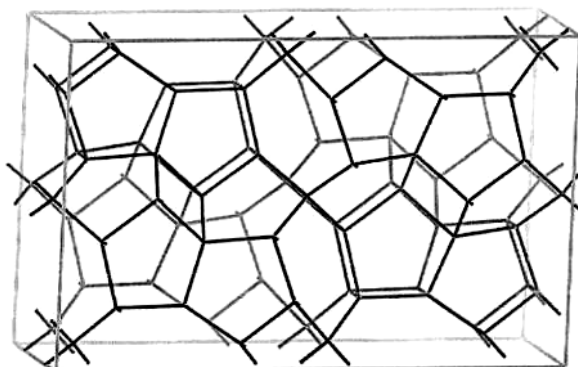
y có trị số nằm trong khoảng 0 và 0,1, bao gồm cả 0 và 0,1,

g có trị số nằm trong khoảng 0 và 0,5, bao gồm cả 0 và 0,1,

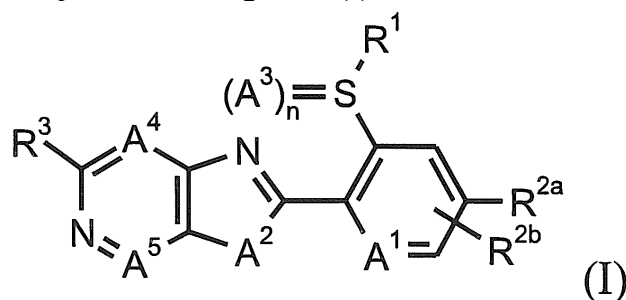
mà được kí hiệu là ITQ-55, cũng như phương pháp điều chế của nó. Sáng chế cũng đề cập đến việc sử dụng vật liệu tinh thể có bản chất là zeolit để hấp phụ các thành phần chất lưu, phân tách bằng màng các thành phần chất lưu, lưu trữ các thành phần chất lưu và xúc tác các phản ứng chuyển hóa khác nhau.

Cấu trúc khung của ITQ-55 chỉ thể hiện các nguyên tử tứ diện.

Ô đơn vị mà có các cạnh được xác định bằng hộp màu ghi.



- (11) **1-0031828 B** (15) 31/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/11/2016 344  
 (21) 1-2016-03464 (85) 16/09/2016  
 (22) 05/02/2015 (86) PCT/EP2015/052351 05/02/2015  
 (30) 14155372.7 17/02/2014 EP (87) WO2015/121136 20/08/2015  
 (51) **C07D 471/04; C07D 213/73; C07D 498/04; C07D 473/40; A01N 43/90; C07D 213/74**  
 (73) **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**  
 Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany  
 (72) FISCHER, Ruediger (DE); ALIG, Bernd (DE); ILG, Kerstin (DE); MALSAM, Olga (DE); GOERGENS, Ulrich (DE); TURBERG, Andreas (DE); LI, Jun (CN); ZHERSH, Sergey (UA); ARLT, Alexander (DE)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **HỢP CHẤT DẪN XUẤT DỊ VÒNG HAI VÒNG DUNG HỢP ĐƯỢC THÉ BỞI 2-(HET)ARYL, CHẾ PHẨM HÓA NÔNG CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP PHI TRỊ LIỆU ĐỂ PHÒNG TRỪ ĐỘNG VẬT GÂY HẠI**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):



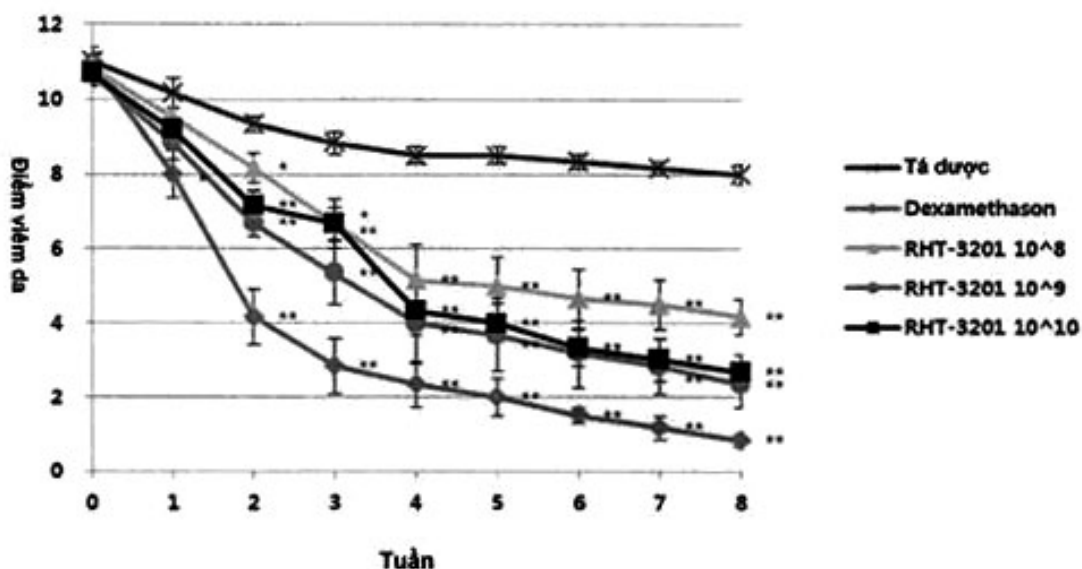
trong đó mỗi nhóm  $R^1$ ,  $R^{2a}$ ,  $R^{2b}$ ,  $R^3$ ,  $A^1$ ,  $A^2$ ,  $A^3$ ,  $A^4$ ,  $A^5$  và  $n$  được xác định như trên. Hợp chất này được sử dụng làm thuốc diệt ve bét và/hoặc thuốc diệt côn trùng. Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất này và phương pháp để phòng trừ động vật gây hại. Sáng chế còn đề cập đến quy trình và chất trung gian để điều chế các hợp chất này.

- (11) **1-0031829 B** (15) 31/03/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2017 350  
(21) 1-2017-00615 (85) 22/02/2017  
(22) 17/07/2015 (86) PCT/JP2015/070522 17/07/2015  
(30) 2014-151525 25/07/2014 JP (87) WO2016/013506 A1 28/01/2016  
(51) **A01C 1/06**  
(73) **SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)**  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan  
(72) SUMITA, Tomoko (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **HẠT LÚA ĐƯỢC BAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HẠT LÚA ĐƯỢC BAO**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hạt lúa được bao có lớp bao trên bề mặt hạt lúa, trong đó lớp bao chứa sắt oxit, và ít nhất một copolyme được chọn từ nhóm bao gồm copolyme styren-butadien và copolyme metyl metacrylat-butadien-styren, và hàm lượng sắt oxit nêu ở trên nằm trong khoảng từ 30 đến 90% trọng lượng so với 100% trọng lượng của các hạt lúa được bao nêu trên. Do đó, có thể tạo ra hạt được bao ít bị tổn hại bởi chim, và không có sự giảm tỷ lệ nảy mầm như ở các lớp bao sắt thông thường. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất các hạt lúa được bao.



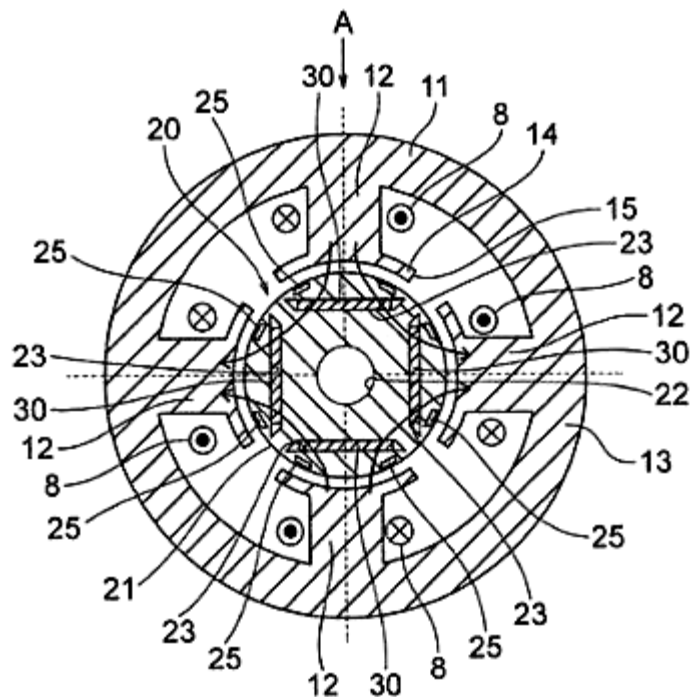
- (11) **1-0031830 B** (15) 31/03/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/04/2017 349  
 (21) 1-2016-04769 (85) 06/12/2016  
 (22) 20/04/2015 (86) PCT/KR2015/003914 20/04/2015  
 (30) 10-2014-0054237 07/05/2014 KR (87) WO2015/170839 12/11/2015  
 (51) *A61K 35/74; A61P 17/00; A23L 1/29*  
 (73) **IL DONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)**  
 (IL Dong Pharmaceutical Co., Ltd., Yanjiae-dong) 2, Baumoe-ro 27-gil, Seocho-gu, Seoul 06752, Republic of Korea  
 (72) LEE, Seung-Hun (KR); KANG, Dae-Jung (KR); KANG, Jae-Hoon (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **LACTOBACILLUS RHAMNOSUS ĐƯỢC TIÊU DIỆT BẰNG NHIỆT LIÊN HỢP VỚI CHẤT KẾT DÍNH POLYSACARIT DẠNG POLYME, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ DƯỢC PHẨM HOẶC THỰC PHẨM CHỨA VI KHUẨN NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến *Lactobacillus rhamnosus* được tiêu diệt bằng nhiệt liên hợp với chất kết dính polysaccharit dạng polyme, phương pháp sản xuất và dược phẩm hoặc thực phẩm chứa vi khuẩn này. *Lactobacillus rhamnosus* được tiêu diệt bằng nhiệt liên hợp với chất kết dính polysaccharit dạng polyme theo sáng chế có tác dụng trị liệu tuyệt vời đối với các bệnh dị ứng, và đặc biệt là có khả năng ứng dụng trong công nghiệp cao do tính cạnh tranh dính bám vào màng, là ưu điểm của vi khuẩn axit lactic đang có, được cải thiện một cách đáng kể, nhờ đó thể hiện tác dụng ngăn ngừa, làm thuyên giảm và điều trị bệnh viêm da ở mức giống như các thuốc trên cơ sở steroid.



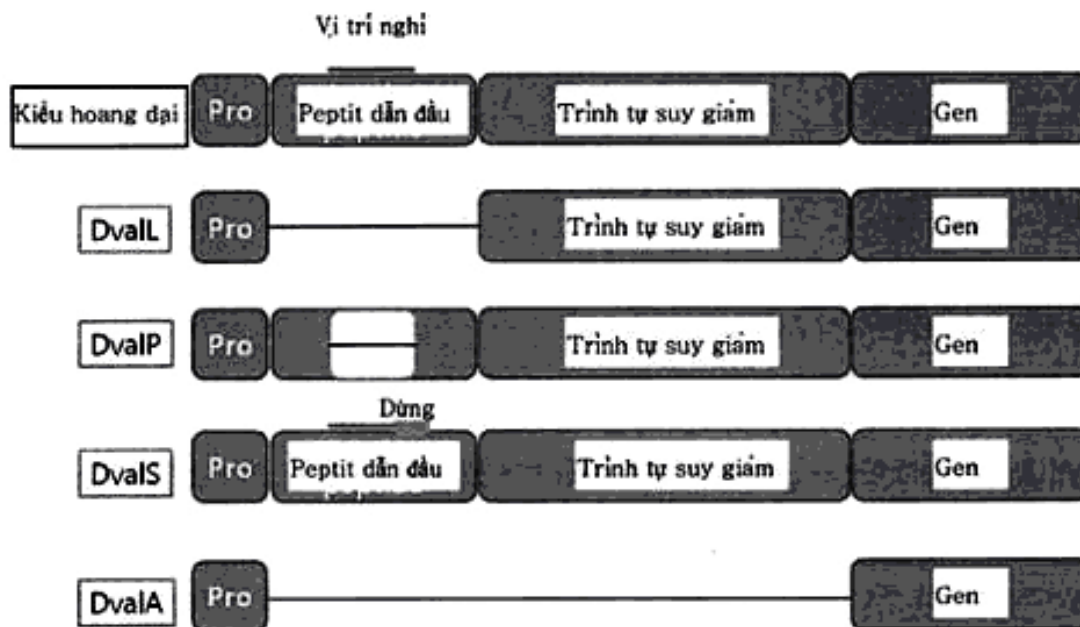
- |                         |                        |                 |            |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) <b>1-0031831 B</b> | (15) 01/04/2022        |                 |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B                   | (43) 25/10/2018 | 367        |
| (21) 1-2018-02121       | (85) 21/05/2018        |                 |            |
| (22) 27/01/2016         | (86) PCT/JP2016/052274 |                 | 27/01/2016 |
|                         | (87) WO2017/130310 A1  |                 | 03/08/2017 |
- (51) **H02K 15/03; H02J 1/00; H02M 3/155; F04B 39/00; H02K 1/27**  
 (73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**  
 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan  
 (72) YABE Koji (JP); FUJISUE Yoshikazu (JP); KUMAGAI Kazuya (JP); TSUTSUMI Takahiro (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **RÔTÔ, PHƯƠNG PHÁP TỪ HÓA, ĐỘNG CƠ VÀ MÁY NÉN CUỘN**

(57) Sáng chế đề cập đến rô-tô (20) gồm lõi rô-tô (21) có lỗ chèn nam châm (23) và nam châm vĩnh cửu (30) được bố trí trong lỗ chèn nam châm (23). Lõi rô-tô (21) có rãnh (25) trên phía ngoài của lỗ chèn nam châm (23) theo hướng tỏa tròn của lõi rô-tô (21). Nam châm vĩnh cửu (30) được từ hóa bằng cách đặt rô-tô (20) để đối mặt với răng (12) mà cuộn dây (8) được quấn quanh nó, quay rô-tô (20) theo hướng quay thứ nhất từ vị trí quay mà ở đó tâm của lỗ chèn nam châm (23) đối mặt với phần chính giữa giữa hai đầu của cuộn dây (8) theo hướng chu vi và cấp dòng điện tới cuộn dây (8), và quay rô-tô (20) theo hướng quay ngược với hướng quay thứ nhất từ vị trí quay và cấp dòng điện tới cuộn dây (8). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp từ hóa, động cơ và máy nén cuộn.



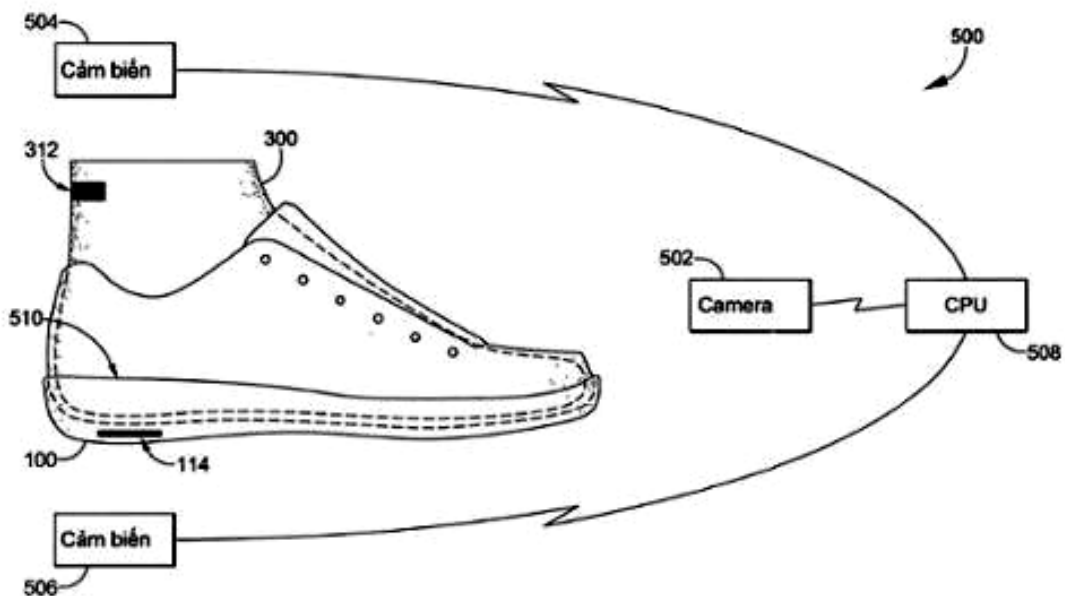
- (11) **1-0031832 B** (15) 01/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2015 333  
 (21) 1-2015-03498 (85) 22/09/2015  
 (22) 05/03/2014 (86) PCT/KR2014/001793 05/03/2014  
 (30) 10-2013-0025528 11/03/2013 KR (87) WO2014/142463 18/09/2014  
 (51) **C12N 1/21; C12N 15/77; C12P 13/08; C12N 15/63**  
 (73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**  
 CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea  
 (72) KIM, Hye Won (KR); LEE, Ji Hye (KR); SONG, Byeong Cheol (KR); KIM, Jong Hyun (KR); LEE, Han Hyoung (KR); JEON, Ae Ji (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **CHỨNG SẢN XUẤT L-VALIN ĐƯỢC BIẾN NẠP ĐỂ GIA TĂNG SỰ BIỂU HIỆN CỦA OPERON L-VALIN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT L-VALIN BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHỨNG NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến chủng sản xuất L-valin mới mà được biến nạp để tăng cường sự biểu hiện của operon L-valin do có trình tự nucleotit, để mã hóa peptit dẫn đầu trong vùng điều hòa của operon ilvBN, được loại bỏ toàn bộ, hoặc được loại bỏ một phần hoặc được thay thế. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất L-valin bằng cách sử dụng chủng sản xuất L-valin mới. Theo chủng sản xuất valin mới và phương pháp sản xuất L-valin theo sáng chế bằng cách sử dụng chủng này, hiệu quả có lợi là có thể sản xuất L-valin với hiệu quả cao và sản lượng cao.



- (11) **1-0031833 B** (15) 01/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2017-05307 (85) 27/12/2017  
 (22) 25/05/2016 (86) PCT/US2016/034159 25/05/2016  
 (30) 62/167,732 28/05/2015 US (87) WO2016/191491 01/12/2016  
 (51) **G06Q 50/04; A43D 3/02; G06Q 10/06**  
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
 A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America  
 (72) FARREN, John Matthew (US); FARR, Todd R. (US); FU, Howard (US); JURKOVIC, Dragan (CA)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT SẢN XUẤT**

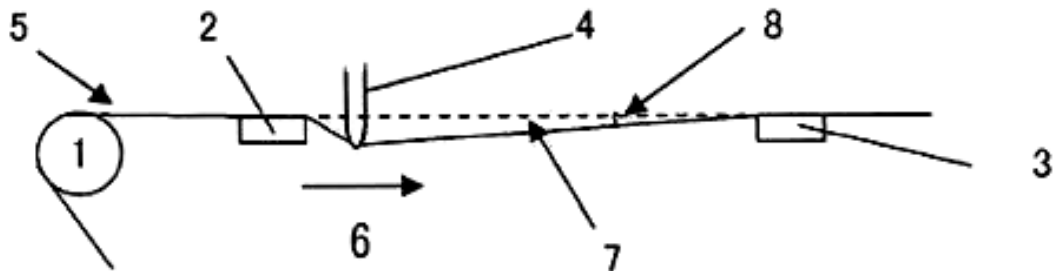
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp giám sát giày dép trong quá trình sản xuất. Quá trình sản xuất giày dép bao gồm bước ghép tạm thời đế giày và mũ giày để xác định các quy trình sẽ được thực hiện đối với đế giày và/hoặc mũ giày trước bước ghép cố định. Do các công đoạn cụ thể được xác định dựa vào sự kết hợp cụ thể của đế giày và mũ giày, nên đế giày và mũ giày được giám sát riêng rẽ qua các quy trình tiếp theo để đảm bảo đạt được sự ghép đôi chính xác tại thời điểm ghép cố định. Việc giám sát này có thể tận dụng mã định danh trong công cụ đỡ mũ giày và trong đế giày.



- (11) **1-0031834 B** (15) 01/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/04/2015 325  
(21) 1-2014-03456  
(22) 16/10/2014  
(30) 2013-215600 16/10/2013 JP  
(51) ***C08L 101/08; C08K 3/34; C08K 3/36; C08L 33/02; C09D 11/107; C08L 35/00; C08L 63/00; C09D 11/03; C09D 11/102; C08K 3/30; C08L 33/14***  
(73) **TAIWAN TAIYO INK CO., LTD. (TW)**  
No. 7 Datong 2nd Rd., Guanyin Industry Park, Taoyuan County 32849, Taiwan  
(72) Yeh Ching Liang (TW); Liu Chuan Hsiung (TW); Huang Fu Kang (TW); Masashi SUGITA (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **CHẤT NỀN KÍNH VÀ CHI TIẾT HIỂN THỊ BAO GỒM CHẤT NỀN KÍNH NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chất nền kính có phân trang trí của sản phẩm đóng rắn của chế phẩm nhựa nhiệt rắn tại các mép của chất nền kính, trong đó chế phẩm nhựa nhiệt rắn này có tính chất cách nhiệt và sức chịu nhiệt tốt, đạt được độ phẳng bề mặt, độ bám dính, và khả năng đóng rắn ở mức cao với sự cân bằng tốt, và có cả sức chịu cách nhiệt ở nhiệt độ cao và sức chịu dung môi tốt mà được yêu cầu trong suốt quá trình sản xuất; sản phẩm đóng rắn của nó; và chi tiết hiển thị bao gồm chất nền kính này. Chế phẩm nhựa nhiệt rắn này bao gồm (a) nhựa chứa nhóm carboxyl làm thành phần nhiệt rắn, (b) nhựa epoxy, (c) chất tạo màu đen, và (d) ít nhất một chất được chọn từ nhóm bao gồm bari sulfat, oxit silic, và bột talc.

- (11) **1-0031835 B** (15) 01/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2018 369  
 (21) 1-2018-04575 (85) 16/10/2018  
 (22) 13/03/2017 (86) PCT/JP2017/009865 13/03/2017  
 (30) 2016-052395 16/03/2016 JP (87) WO2017/159583 A1 21/09/2017  
 (51) **D06M 15/643; B60R 21/235; D06M 101/16**  
 (73) **TOYOBO CO., LTD.** (JP)  
 2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan  
 (72) AKECHI, Tsutomu (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **VẢI NỀN ĐƯỢC PHỦ DÙNG CHO TÚI KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẢI NỀN ĐƯỢC PHỦ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến vải được phủ dùng cho các túi khí được sử dụng trong ô tô, và đề cập đến vải được phủ mà được loại bỏ hoặc làm giảm các điểm chất phủ, mà không thể được giải quyết theo kỹ thuật truyền thống, và có sự khác biệt nhỏ trong các đặc tính vật lý trong độ bền xé theo hướng chiều rộng của vải. Vải được phủ dùng cho các túi khí mà thể hiện các đặc tính vải và hình thức vải tuyệt vời sao cho có ít sự thay đổi các đặc tính vật lý theo hướng chiều rộng của vải, và có ít điểm chất phủ có thể được tạo ra hơn bằng phương pháp sản xuất, khác biệt ở chỗ sử dụng kỹ thuật dao trên không khí làm phương pháp phủ nhựa, sử dụng dao mà phần trước và phần sau của nó có hình dạng khác nhau, và góc chạy của vải khi dao được ép trên vải là 3 đến 15°. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất vải được phủ dùng cho các túi khí.



- (11) **1-0031836 B** (15) 01/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/04/2017 349  
 (21) 1-2017-00477 (85) 10/02/2017  
 (22) 10/07/2015 (86) PCT/JP2015/003514 10/07/2015  
 (30) 2014-144564 14/07/2014 JP (87) WO2016/009631 A1 21/01/2016  
 2014-144563 14/07/2014 JP  
 (51) **C08F 216/06; C09J 175/04; C09J 129/04; C09J 157/00; C08F 8/12; C09J 11/08**  
 (73) **KURARAY CO., LTD.** (JP)  
 1621, Sakazu, Kurashiki-shi, Okayama 710-0801 Japan  
 (72) KATO, Masaki (JP); NAKANO, Yoko (JP); NAKAMAE, Masato (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **RƯỢU POLYVINYLIC, NHỮ TƯƠNG NƯỚC, CHẤT KẾT DÍNH, CHẤT PHÂN TÁN POLYME HÓA NHỮ TƯƠNG CHỨA RƯỢU POLYVINYLIC, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT RƯỢU POLYVINYLIC**

- (57) Sáng chế đề cập đến rượu polyvinyllic đặc trưng có hệ số đối xứng thỏa mãn công thức (1) dưới đây như được xác định theo JIS K 0124 (2011) và do đó có độ trong và độ ổn định độ nhớt tuyệt vời ở dạng dung dịch chứa nước:

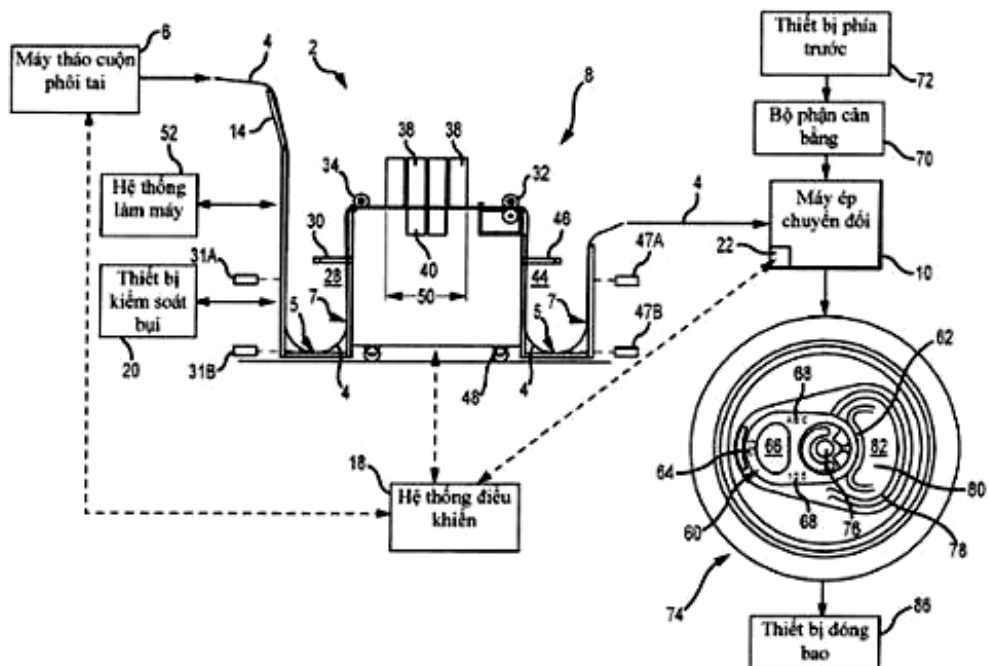
$$0,70 \leq W_{0,05 \text{ giờ}}/2f \leq 1,10 \quad (1),$$

trong đó  $W_{0,05 \text{ giờ}}$  là chiều rộng đỉnh ở 5% chiều cao đỉnh, và  $f$  là khoảng cách từ điểm ở mép trước  $a$  ở 5% chiều cao đỉnh đến điểm giao cắt  $b$  giữa đường nằm ngang bao gồm điểm ở mép trước  $a$  và đường thẳng đứng bao gồm đỉnh của đỉnh phổ. Sáng chế cũng đề xuất chất phân tán polyme hóa nhũ tương chứa rượu polyvinyllic này và do đó có độ ổn định polyme hóa tốt. Sáng chế cũng đề cập đến nhũ tương nước và chất kết dính, mỗi loại chứa rượu polyvinyllic này và do đó không chỉ thể hiện độ lỏng tuyệt vời mà còn tạo ra màng phủ chống nước.

- (11) **1-0031837 B** (15) 01/04/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356
- (21) 1-2017-02131 (85) 06/06/2017
- (22) 10/12/2015 (86) PCT/EP2015/079212 10/12/2015
- (30) 14197477.4 11/12/2014 EP (87) WO2016/091998 16/06/2016
- (51) *A61K 39/02; A61P 31/00; A61K 39/12; A61K 39/00*
- (73) **INTERVET INTERNATIONAL B.V.** (NL)  
Wim de Körverstraat 35, 5831 AN Boxmeer, the Netherlands
- (72) WITVLIET, Maarten, Hendrik (NL); JANSEN, Theodorus (NL); JAYAPPA, Huchappa, Gowda (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM KHÁNG NGUYÊN CHO VACCIN KẾT HỢP SẢN SÀNG ĐỂ DÙNG CHO LỢN, CHẾ PHẨM KHÁNG NGUYÊN THU ĐƯỢC BẰNG QUY TRÌNH NÀY, VACCIN SẢN SÀNG ĐỂ DÙNG CHO LỢN CHỨA CHẾ PHẨM KHÁNG NGUYÊN NÀY VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT VACCIN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm kháng nguyên, chế phẩm kháng nguyên này có thể được sử dụng để sản xuất vaccin sẵn sàng để dùng cho lợn, để ngăn ngừa hoặc làm giảm bệnh do nhiễm M.hyo hoặc PCV2 gây ra và các triệu chứng liên quan của bệnh. Quy trình này đặc trưng ở chỗ bao gồm bước trộn kháng nguyên PCV2 với phức hợp kháng nguyên/chất phụ trợ đã được tạo trước của kháng nguyên M.hyo được hấp phụ lên chất phụ trợ nhôm-hydroxit. Theo đó, vaccin kết hợp PCV2/M.hyo theo sáng chế có hiệu lực cao ngay sau một lần dùng, chống lại việc lây nhiễm và bệnh do M.hyo và PCV2 gây ra khi nhiễm một hoặc cả hai mầm bệnh này. Vaccin này cũng rất an toàn khi sử dụng, ở dạng sẵn sàng để dùng, và về mặt kinh tế có thể triển khai sản xuất.



- (11) **1-0031838 B** (15) 01/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/01/2018 358  
 (21) 1-2017-04573 (85) 16/11/2017  
 (22) 15/04/2016 (86) PCT/US2016/027805 15/04/2016  
 (30) 62/149,079 17/04/2015 US (87) WO2016/168636 20/10/2016  
 (51) **B21D 51/44; G05B 19/418**  
 (73) **BALL CORPORATION (US)**  
 10 Longs Peak Drive, Broomfield, CO 80021 United States of America  
 (72) Jason E. GORSUCH (US); Kenneth D. ANDERSON (US); Alex V. CRISMAN (US); Thomas J. STOKES (US)  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐỂ ĐIỀU KHIỂN TỐC ĐỘ ĐẦU VÀO VÀ ĐẦU RA CỦA TẤM LIÊN TỤC CỦA PHÔI TAI, THIẾT BỊ THỨ NHẤT THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG THỨ NHẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TỐC ĐỘ ĐẦU VÀO VÀ TỐC ĐỘ ĐẦU RA TRÊN TẤM VẬT LIỆU LIÊN TỤC**  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp điều khiển tốc độ đầu vào và đầu ra của tấm liên tục của vật liệu phôi. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp được sử dụng để thực hiện hoạt động trên tấm liên tục của vật liệu phôi trong hệ thống sản xuất tốc độ cao. Tấm liên tục của vật liệu phôi sau đó có thể được nhận bởi hệ thống thứ hai mà thực hiện hoạt động khác trên vật liệu phôi. Theo một phương án, hệ thống thứ hai gia công vật liệu phôi thành các tai dùng cho nắp đóng kín mặt đầu vật dụng. Thiết bị này bao gồm thiết bị tích lũy đầu vào và thiết bị tích lũy đầu ra. Các thiết bị tích lũy đầu vào và đầu ra cho phép hệ thống hoạt động với tốc độ biến đổi và lệch pha với hệ thống sản xuất có tốc độ cao, hệ thống sản xuất cuộn mà hệ thống có thể được tích hợp tháo ra được vào đó. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị thứ nhất mà thực hiện hoạt động thứ nhất trên tấm vật liệu liên tục.



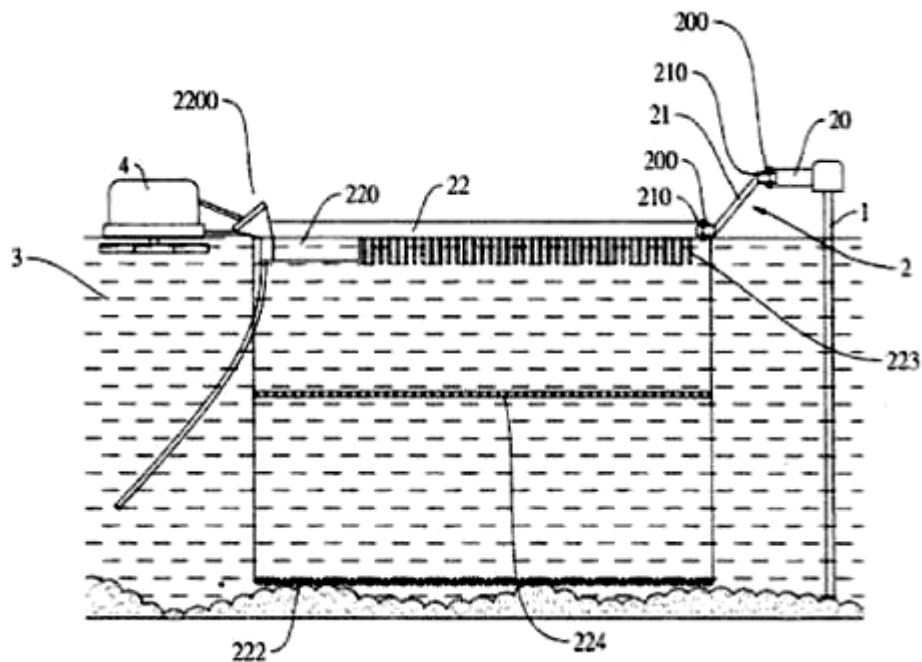
(11) **1-0031839 B** (15) 01/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/02/2014 311  
 (21) 1-2013-03717  
 (22) 25/11/2013  
 (51) **A01K 63/04**  
 (76) **HUANG, YI-SHENG (TW)**

No. 50-10, Jiansin Rd., Sinpi Township, Pingtung County 92543, Taiwan

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

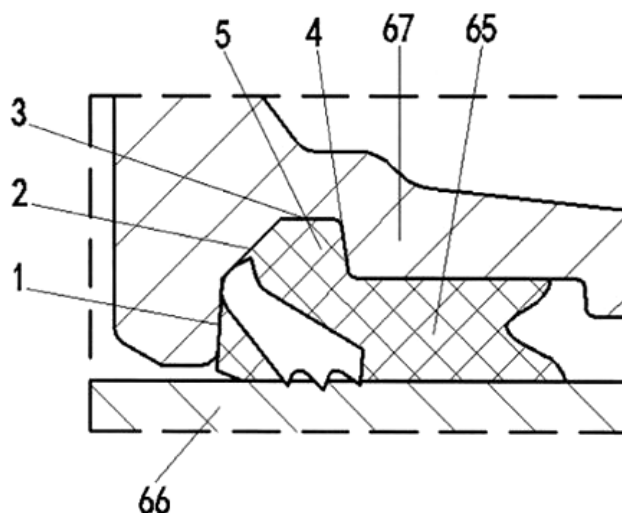
(54) **KẾT CẤU NỐI ĐƯỢC LÀM LIỀN KHỐI VỚI MÁY SỤC KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGĂN CẢN SỰ TÁI SINH CỦA CÁC SINH VẬT TRONG NƯỚC SỬ DỤNG KẾT CẤU NỐI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu nối bao gồm cột và cơ cấu nối, trong đó cột được lắp cố định ở vị trí thích hợp trong ao nuôi cấy. Cơ cấu nối này bao gồm một dãy các đoạn nối lần lượt được nối với nhau, đoạn điều chỉnh và trục, trong đó một đầu của đoạn nối được nối vào phần trên của cột. Do đó, sáng chế có thể tạo ra chuyển động quay theo chu vi được dẫn động bởi lực từ dòng nước được tạo ra trong quá trình diễn ra hoạt động của máy sục khí để tăng nồng độ oxy hòa tan trong nước và để đạt được mục đích tiết kiệm năng lượng và hoạt động trơn tru. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp ngăn cản sự tái sinh của các sinh vật trong nước và cải thiện chất lượng nước và bùn lắng sử dụng kết cấu nối được làm liền khối với máy sục khí. Phương pháp bao gồm việc nối cột, được bố trí ở vị trí thích hợp trong ao nuôi cấy với máy sục khí nhờ sử dụng kết cấu nối nêu trên, trong đó cơ cấu nối điều chỉnh được theo mực nước của ao nuôi cấy và có thể quay khi nó được dẫn động bởi lực từ dòng nước được tạo ra trong quá trình diễn ra hoạt động của máy sục khí. Kết quả là, máy sục khí có thể dịch chuyển theo chuyển động theo chu vi và tăng nồng độ oxy hòa tan trong nước.



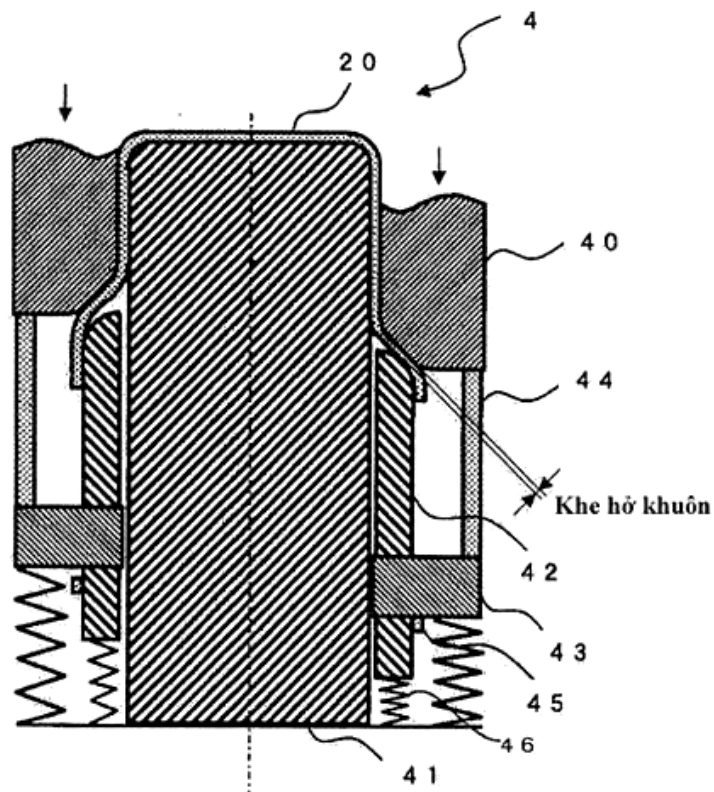
- |   |   |                          |            |
|---|---|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031840 B</b>   |   | (15) 01/04/2022          |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B  | (43) 25/07/2018          | 364        |
| (21) 1-2017-01808   |   | (85) 16/05/2017          |            |
| (22) 30/03/2016   |   | (86) PCT/CN2016/077804   | 30/03/2016 |
| (30) 201510702330.X   | 26/10/2015  | CN (87) WO2017/071156 A1 | 04/05/2017 |
| (51) <b>F16L 25/10; F16L 25/06</b>  |   |                          |            |
| (73) <b>XINXING DUCTILE IRON PIPES CO., LTD. (CN)</b>   |   |                          |            |
|   | NORTH OF SHANGLUOYANG VILLAGE, WU'AN, HEBEI 056300, CHINA |                          |            |
| (72) LI, Chengzhang (CN); LI, Jun (CN); SHEN, Yong (CN); XU, Jun (CN); ZHANG, Tao (CN); ZUO, Chao (CN); LIU, Jing (CN); SHI, Wenbo (CN) |   |                          |            |
| (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)  |   |                          |            |
| (54) <b>KHỚP NỐI ỐNG LỒNG CÓ KẾT CẤU NEO</b>  |   |                          |            |

(57) Sáng chế đề cập đến khớp nối ống lồng có kết cấu neo, có tác dụng nối các ống gang graphit cầu. Nhờ khớp nối ống lồng có kết cấu neo, có thể cải thiện độ tin cậy của việc neo, kéo dài tuổi thọ của kết cấu, giảm chi phí bảo dưỡng ống dẫn, dễ dàng thực hiện việc tối ưu hóa và mô phỏng kết cấu khớp nối, và tăng khả năng vận chuyển của ống. Khớp nối ống lồng có kết cấu neo theo sáng chế bao gồm ổ cắm (67), ngông trục (66), và vòng bít (65) được bố trí ở giữa ổ cắm (67) và ngông trục (66) và có tác dụng bịt kín và khóa khớp nối ống, trong đó ổ cắm (67) bao gồm rãnh hình vòng (5) được tạo ra bằng cách nối theo tuần tự thành thẳng đứng hình vòng thứ nhất (1), thành hình nón (2), thành bên trong hình trụ (3) và thành thẳng đứng hình vòng thứ hai (4) theo cách xác định, vòng bít (65) bao gồm vòng bằng vật liệu đàn hồi (69) và nhiều mảnh neo (68) được gắn trong đó, trong đó các mảnh neo (68) bao gồm đầu (51) và nhiều răng ăn khớp (54), các mảnh neo (68) được bố trí tâm vòng xoay (55), phần nơi mà đầu (51) được nối tiếp đầu với rãnh hình vòng (5) là bề mặt đỡ hình cung (50), và vùng tiếp giáp của bề mặt đỡ hình cung (50) có rãnh hình vòng được bố trí tại phần khớp nối của thành thẳng đứng hình vòng thứ nhất (1) và thành hình nón (2).

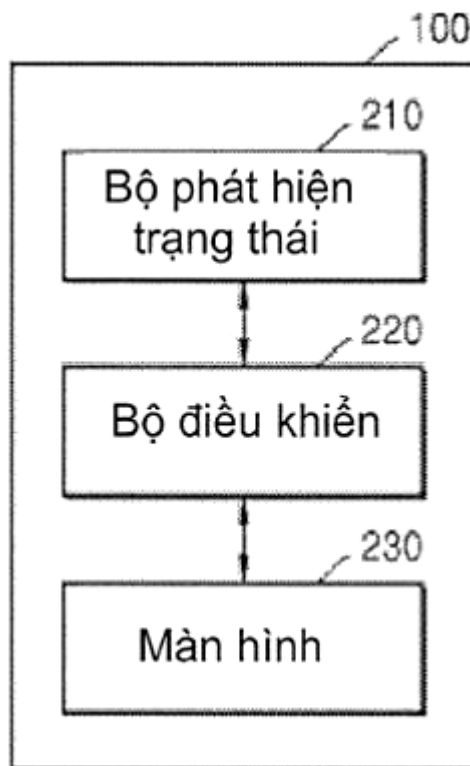


- |  |            |                        |            |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031841 B</b>  |            | (15) 01/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022  | 410B       | (43) 26/11/2018        | 368        |
| (21) 1-2018-03447  |            | (85) 06/08/2018        |            |
| (22) 21/02/2017  |            | (86) PCT/JP2017/006364 | 21/02/2017 |
| (30) 2016-033361   | 24/02/2016 | JP (87) WO2017/146045  | 31/08/2017 |
| (51) <b>B21D 22/28; B21D 22/22</b>                                     |            |                        |            |
| (73) <b>NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)</b>                        |            |                        |            |
| 4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan              |            |                        |            |
| (72) NAKAMURA, Naofumi (JP); YAMAMOTO, Yudai (JP)                      |            |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD) |            |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU ĐÚC</b>                          |            |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất vật liệu đúc bao gồm phần thân hình ống và mặt bích được tạo thành ở cuối phần thân hình ống có thể ngăn chặn hiện tượng dày lên không cần thiết của mặt bích của vật liệu đúc, loại bỏ sự phát sinh nếp gợn và vênh, và cho phép làm giảm trọng lượng của vật liệu đúc và giảm kích thước của tấm kim loại nguyên liệu. Khi sản xuất vật liệu đúc bằng quy trình đúc gồm ít nhất một quá trình kéo giãn và ít nhất một quá trình ép kéo được thực hiện sau quá trình kéo giãn, bước ép kéo thứ nhất được thực hiện trên vùng tương ứng với phần thân trong khi mở đế dập và ống kéo, và công đoạn là phẳng được thực hiện trên vùng tương ứng với mặt bích trong khi giữ khoảng cách không đổi của khe hở khuôn giữa đế dập và ống kéo.

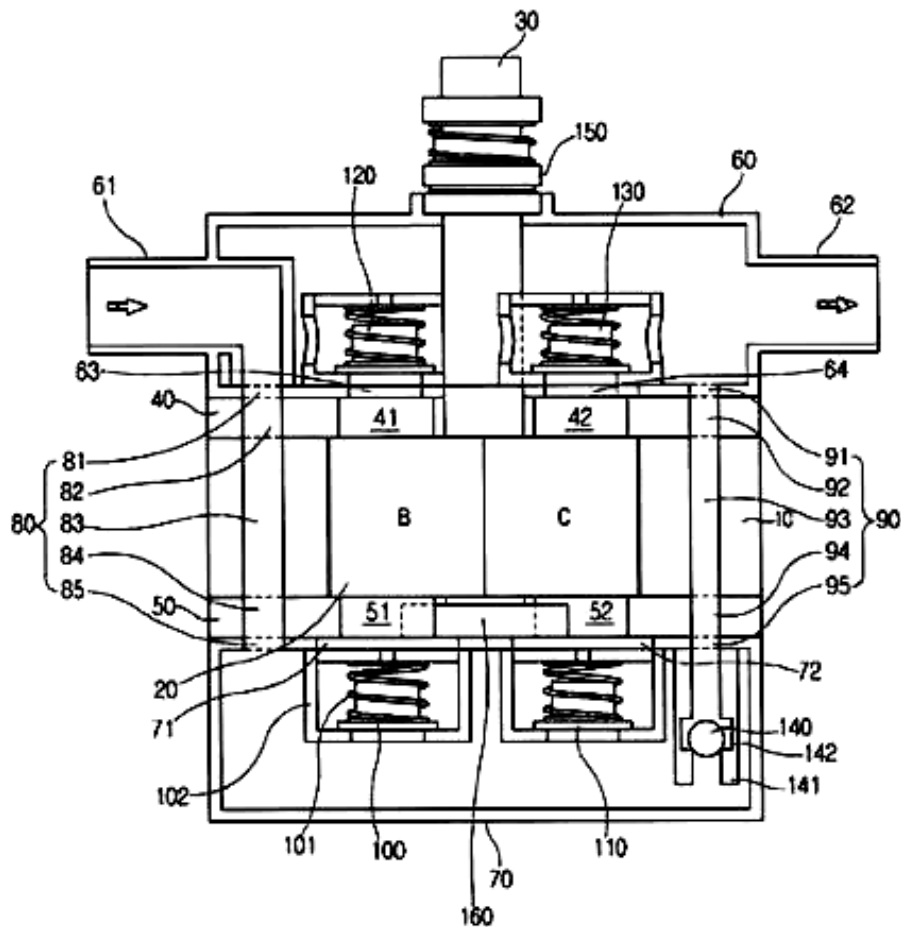


- |                         |                               |                        |            |
|-------------------------|-------------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031842 B</b> |                               | (15) 01/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B                          | (43) 25/04/2017        | 349        |
| (21) 1-2017-00359       |                               | (85) 25/01/2017        |            |
| (22) 25/06/2015         |                               | (86) PCT/KR2015/006459 | 25/06/2015 |
| (30) 62/017,503         | 26/06/2014 US                 | (87) WO2015/199453     | 30/12/2015 |
|                         | 62/087,876 05/12/2014 US      |                        |            |
|                         | 10-2015-0020285 10/02/2015 KR |                        |            |
|                         | 10-2015-0076487 29/05/2015 KR |                        |            |
- (51) **H04M 1/725; H04M 1/02**
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) JEONG, Hee-seok (KR); JUNG, Ji-hyun (KR); CHO, Kyu-hyun (KR); PARK, Hyun-sub (KR); KIM, Dae-myung (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử và phương pháp điều khiển thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử bao gồm màn hình được làm thích ứng để có thể gập được, bộ phát hiện được làm thích ứng để phát hiện xem màn hình có được gập hay không, và bộ điều khiển được làm thích ứng để điều khiển màn hình hiển thị một giao diện trên vùng tiếp cận được của màn hình nhằm đáp lại việc bộ phát hiện đã phát hiện thấy màn hình được gập.



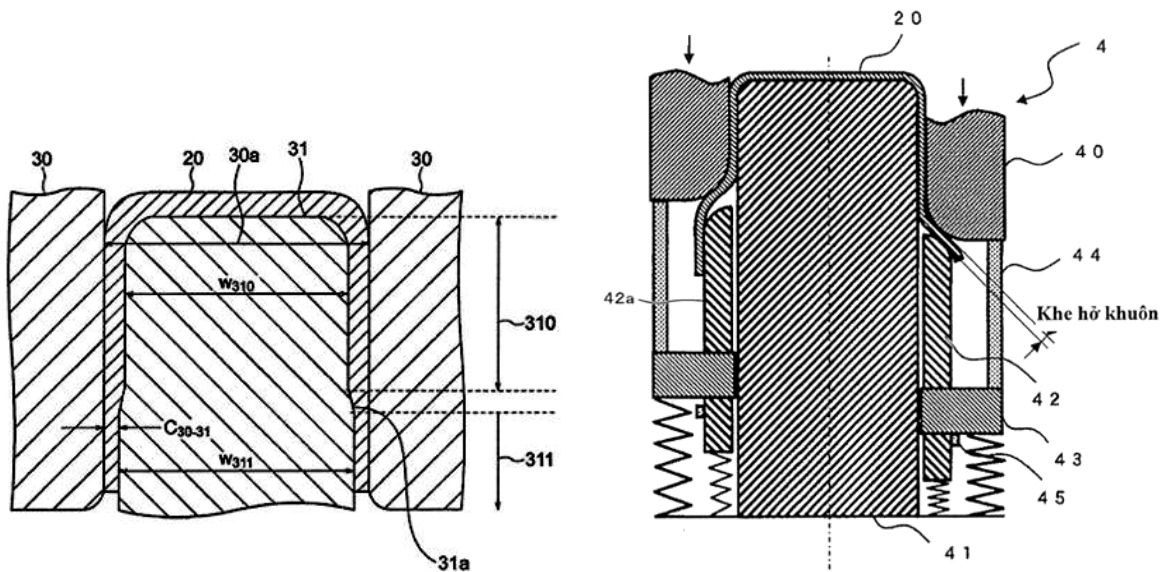
- (11) **1-0031843 B** (15) 01/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356  
(21) 1-2017-03395 (85) 31/08/2017  
(22) 12/02/2016 (86) PCT/JP2016/054083 12/02/2016  
(30) 2015-027996 16/02/2015 JP (87) WO2016/133010 25/08/2016  
(51) ***C09D 127/12; C08K 3/22; C09D 127/18; A47J 36/04; C08K 3/34***  
(73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
530-8323, Japan  
(72) HIDAKA Mai (JP); MOMOSE Hiromichi (JP); SHIROMARU Tomohiro (JP)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM PHỦ, MÀNG PHỦ VÀ VẬT DỤNG NHIỀU LỚP**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phủ tạo ra tính chống mài mòn tốt hơn cho màng phủ. Sáng chế đề cập đến chế phẩm phủ chứa nhựa flo và các hạt vô cơ, các hạt vô cơ này có độ cứng Mohs mới lớn hơn hoặc bằng 10 và có dạng gần như hình cầu.

- (11) **1-0031844 B** (15) 01/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/02/2020 383  
 (21) 1-2019-06887 (85) 06/12/2019  
 (22) 05/06/2018 (86) PCT/KR2018/006392 05/06/2018  
 (30) 10-2017-0072302 09/06/2017 KR (87) WO2018/226009 13/12/2018  
 (51) *F04C 2/22; F04C 15/00; F04C 15/06*  
 (73) **KOREA ATOMIC ENERGY RESEARCH INSTITUTE (KR)**  
 111, Daedeok-daero 989beon-gil, Yuseong-gu, Daejeon 34057, Republic of Korea  
 (72) KOH, Yong Kwon (KR); KWON, Jang Soon (KR); BAIK, Min Hoon (KR); LEE, Jae Kwang (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **BƠM VỚI CÁC CHỨC NĂNG TẠO CHÂN KHÔNG, TỰ MÒI, VÀ TĂNG ÁP**  
 (57) Sáng chế đề cập đến bơm có các chức năng tạo chân không, tự mồi, và tăng áp, trong đó bơm bao gồm vỏ rôto, rôto, buồng trên, buồng dưới bên dưới vỏ rôto, van kiểm tra nạp, van kiểm tra xả, và đường dẫn vào nối cửa nạp của buồng trên với buồng dưới.



- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031845 B</b>  |               | (15) 01/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022  | 410B          | (43) 26/11/2018        | 368        |
| (21) 1-2018-03446  |               | (85) 06/08/2018        |            |
| (22) 21/02/2017  |               | (86) PCT/JP2017/006292 | 21/02/2017 |
| (30) 2016-032443   | 23/02/2016 JP | (87) WO2017/146019     | 31/08/2017 |
| (51) <b>B21D 22/28; B21D 22/22</b>                                     |               |                        |            |
| (73) <b>NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)</b>                        |               |                        |            |
| 4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan              |               |                        |            |
| (72) NAKAMURA, Naofumi (JP); YAMAMOTO, Yudai (JP)                      |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD) |               |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU ĐÚC</b>                          |               |                        |            |

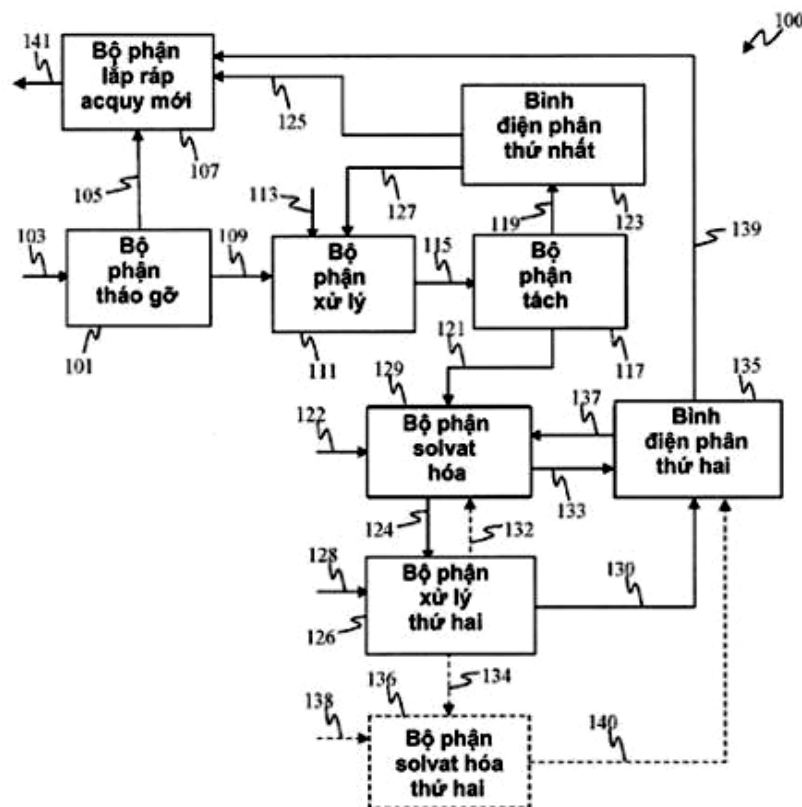
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất vật liệu đúc bằng quy trình bao gồm ít nhất một quá trình kéo giãn và ít nhất một quá trình ép kéo được thực hiện sau quá trình kéo giãn, trong đó độ rộng của đầu dập (31) được sử dụng trong quá trình kéo giãn ở phần sau lớn hơn phần trước, và công đoạn là phẳng được thực hiện trên vùng của tấm kim loại nguyên liệu (2) tương ứng với mặt bích bằng cách ép tấm kim loại nguyên liệu cùng với đầu dập (31) vào trong lỗ ép (30a), và quá trình ép kéo được thực hiện bằng cách sử dụng đế dập và ống kéo, và quá trình được thực hiện ở vùng được đưa vào công đoạn là phẳng trong quá trình kéo giãn, trong khi duy trì không đổi khe hở khuôn giữa đế dập và ống kéo.





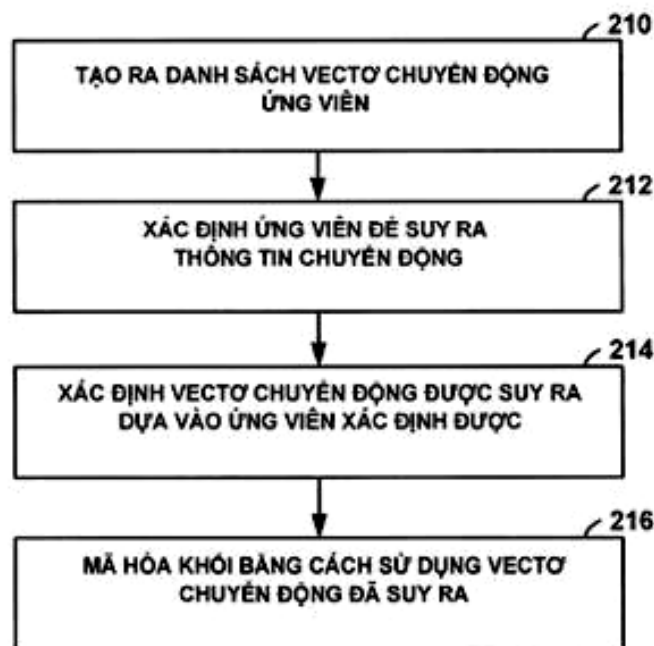
- (11) **1-0031846 B** (15) 01/04/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 26/12/2016 345
- (21) 1-2016-03554 (85) 22/09/2016
- (22) 13/02/2015 (86) PCT/JP2015/000684 13/02/2015
- (30) 2014-033851 25/02/2014 JP (87) WO2015/129191 A1 03/09/2015
- (51) **C22C 38/00; B65D 41/12; C22C 38/12; B21B 1/22; C21D 9/46**
- (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) HIRAGUCHI, Tomonari (JP); KOJIMA, Katsumi (JP); NAKAMARU, Hiroki (JP); TSUJIMOTO, Masami (JP); KIKUCHI, Toshihiro (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **TẤM THÉP DÙNG LÀM NẮP CHAI, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP, VÀ NẮP CHAI**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép dùng làm nắp chai mà có khả năng tạo hình cao và có thể giải quyết các vấn đề như hình dạng nắp chai có khuyết tật và khả năng chịu áp lực không đủ và đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép dùng làm nắp chai và nắp chai được tạo hình bằng cách sử dụng tấm thép này. Tấm thép dùng làm nắp chai chứa C: 0,0005 đến 0,0050%, Si: 0,020% hoặc nhỏ hơn, Mn: 0,10 đến 0,60%, P: 0,020% hoặc nhỏ hơn, S: 0,020% hoặc nhỏ hơn, Al: 0,01 đến 0,10%, N: 0,0050% hoặc nhỏ hơn, và Nb: 0,010 đến 0,050%, phần còn lại là Fe và các tạp chất không tránh được. Tấm thép có trị số r trung bình là 1,30 hoặc lớn hơn và giới hạn chảy (YP-Yield Point) là 450 MPa hoặc lớn hơn và 650 MPa hoặc nhỏ hơn. Tấm thép dùng cho nắp chai thu được bằng cách: cán nóng phôi thép ở nhiệt độ gia nhiệt lại phôi là 1150°C hoặc cao hơn và nhiệt độ hoàn thiện là 870°C hoặc cao hơn; cuộn tấm thép đã được cán nóng ở nhiệt độ cuộn là 600°C hoặc cao hơn; tiến hành tẩy gỉ; sau đó cán nguội sơ cấp; ủ ở nhiệt độ ủ là nhiệt độ tái kết tinh hoặc lớn hơn và 790°C hoặc thấp hơn; và sau đó tiến hành cán nguội thứ cấp ở tỷ lệ giảm độ dày do cán là 10% hoặc lớn hơn và 50% hoặc nhỏ hơn.

- (11) **1-0031847 B** (15) 01/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2017-05044 (85) 13/12/2017  
 (22) 13/05/2016 (86) PCT/US2016/032332 13/05/2016  
 (30) 62/160,844 13/05/2015 US (87) WO2016/183428 A1 17/11/2016  
 (51) **C22B 3/00; C22B 3/22; H01M 10/54; C22B 5/00; C25C 1/18; H01M 10/06; C22B 3/20; C22B 3/44**  
 (73) **AQUA METALS INC. (US)**  
 1010 Atlantic Ave., Suite 101, Alameda, California 94501, United States of America  
 (72) CLARKE, Robert Lewis (US); DOUGHERTY, Brian (US); CLARKE, Richard (US); MOHANTA, Samaresh (CA)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP THU HỒI VÀ TÁI CHẾ CHÌ TỪ BỘT BÃ CHÌ CỦA ACQUY CHÌ-AXIT**  
 (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp thu hồi và tái chế chì từ bột bã chì của acquy chì-axit. Chì được thu hồi từ bột bã chì của acquy chì-axit trong quy trình liên tục. Bột bã chì được cho tiếp xúc với bazơ để tạo ra chất nổi ở trên và chất kết tủa. Chất kết tủa được tách ra khỏi chất nổi ở trên, và được cho tiếp xúc với axit alkan sulfonic để tạo ra hỗn hợp của dung dịch ion chì và chì đioxit không hòa tan. Chì đioxit được khử bằng chất khử để tạo ra chì oxit, và chì oxit được kết hợp với dung dịch ion chì để tạo ra dung dịch ion chì kết hợp để cho phép quy trình liên tục mà không có sự tích tụ chì đioxit. Chì được thu hồi từ dung dịch ion chì kết hợp bằng cách điện phân.



- |                         |            |                        |                       |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) <b>1-0031848 B</b> |            | (15) 01/04/2022        |                       |
| (45) 25/05/2022         | 410B       | (43) 25/12/2017        | 357                   |
| (21) 1-2017-03735       |            | (85) 25/09/2017        |                       |
| (22) 25/03/2016         |            | (86) PCT/US2016/024332 | 25/03/2016            |
| (30) 62/139,572         | 27/03/2015 | US                     | (87) WO2016/160608 A1 |
|                         | 62/182,367 | 19/06/2015             | US                    |
|                         | 15/080,478 | 24/03/2016             | US                    |
- (51) **H04N 19/513; H04N 19/176; H04N 19/44; H04N 19/46; H04N 19/96; H04N 19/56; H04N 19/57; H04N 19/70; H04N 19/109**
- (73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**  
 ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
- (72) LI, Xiang (CN); CHEN, Ying (CN); ZHANG, Li (CN); LIU, Hongbin (CN); CHEN, Jianle (CN); KARCZEWICZ, Marta (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ VẬT GHI BẮT BIẾN ĐỘC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý dữ liệu video bao gồm các bước: xác định vectơ chuyển động ứng viên để suy ra thông tin chuyển động của khối dữ liệu video hiện thời, trong đó thông tin chuyển động biểu thị chuyển động của khối hiện thời so với dữ liệu video chuẩn. Phương pháp này còn gồm bước xác định vectơ chuyển động được suy ra cho khối hiện thời dựa vào vectơ chuyển động ứng viên xác định được, trong đó việc xác định vectơ chuyển động được suy ra bao gồm bước thực hiện tìm kiếm chuyển động cho tập hợp dữ liệu chuẩn thứ nhất tương ứng với tập hợp dữ liệu chuẩn thứ hai nằm ngoài khối hiện thời. Sáng chế cũng đề xuất thiết bị và vật ghi bắt biến độc được bằng máy tính để xử lý dữ liệu video.



- |                     |               |                        |            |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031849 B    |               | (15) 01/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022     | 410B          | (43) 25/07/2016        | 340        |
| (21) 1-2016-01746   |               | (85) 16/05/2016        |            |
| (22) 12/12/2013     |               | (86) PCT/CN2013/089220 | 12/12/2013 |
| (30) 201310502473.7 | 23/10/2013 CN | (87) WO2015/058444 A1  | 30/04/2015 |

(51) **C07D 231/12; A01N 43/56; A01P 3/00**

(73) **1. DONGGUAN HEC TECHNOLOGY DEVELOPMENT AND RESEARCH CO., LTD. (CN)**

No.368, Zhen An Road, Chang An Town, Dongguan, Guangdong, China 523871

**2. LAOTING YOLOO BIO-TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**

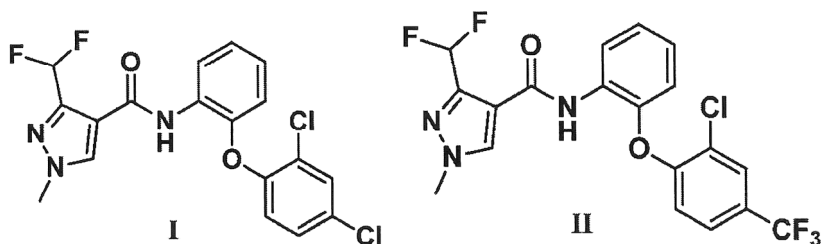
No.A-3 Tianjin Road, Laoting ED-Zone, Hebei Province, 063606, China.

(72) YANG, Guangfu (CN); XIONG, Li (CN); CHEN, Qiong (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

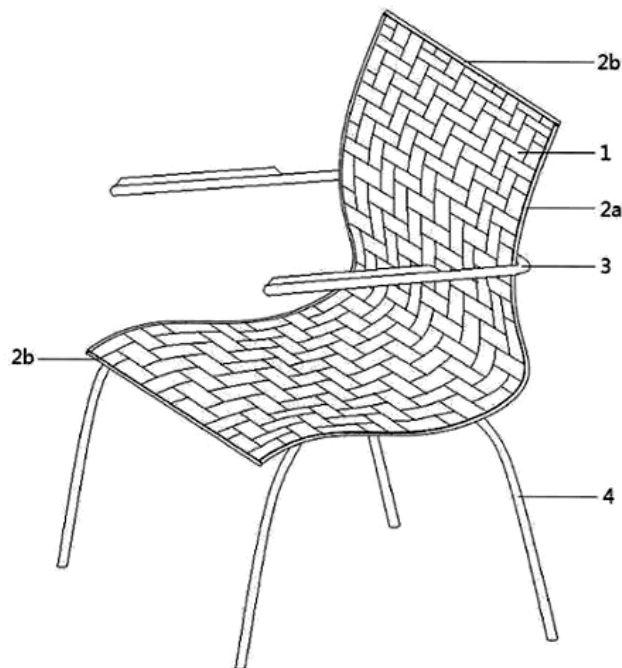
(54) **HỢP CHẤT AMIT PYRAZOL CHỨA ETE DIPHENYL VÀ CHẾ PHẨM THUỐC TRỪ SÂU CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất amit pyrazol có chứa ete diphenyl. Hợp chất này có công thức I và/hoặc công thức II như được xác định trong phần mô tả, việc ứng dụng hợp chất này trong việc ngăn chặn và điều trị bệnh khô vằn lúa và bệnh phấn trắng dưa chuột, và chế phẩm thuốc trừ sâu có chứa hợp chất này.



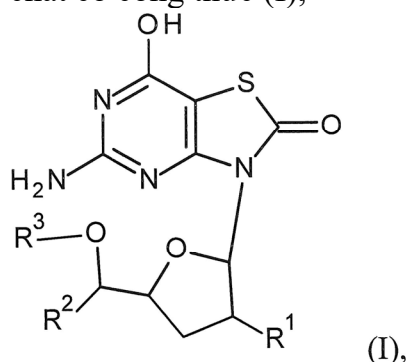
- |  |                |                        |            |
|--|----------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031850 B</b>  |                | (15) 04/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022  | 410B           | (43) 25/02/2019        | 371        |
| (21) 1-2018-05121  |                | (85) 15/11/2018        |            |
| (22) 04/03/2017  |                | (86) PCT/CN2017/075669 | 04/03/2017 |
| (30) 201610242248.8  | 15/04/2016 CN  | (87) WO2017/177774     | 19/10/2017 |
|  | 201610239481.0 |                        |            |
| (51) <b>A47C 5/02; A47C 5/06; A47C 5/12; A47C 7/00; A47C 7/02; D03D 25/00; A47C 7/46; B29C 43/02; B29C 43/52; B29K 23/00; B29L 31/00; A47C 5/00; A47C 7/22</b> |                |                        |            |
| (76) <b>LI, HONGGUANG (CN)</b>   |                |                        |            |
| Building 3-1, East Hardware Road, Dongcheng Street, Yongkang, Jinhua, Zhejiang Province 321000, China  |                |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)  |                |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP TẠO KHỚP NỐI LỖI CHO CẤU TRÚC ĐAN MÂY</b>  |                |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc đan mây nhựa, ghế mây được làm từ cấu trúc này và phương pháp tạo ra khớp nối lỗi (1b). Khớp nối lỗi (1b) có mặt cắt ngang lớn hơn mặt cắt ngang của phần giữa của sợi mây (1a) được sử dụng để làm cấu trúc đan mây. Cấu trúc đan mây có các khớp nối lỗi trên mép ngoài của nó. Ghế mây có mặt ghế (1), bộ khung (2), tay vịn (3) và chân ghế (4). Mặt ghế (1) có khớp nối lỗi (1b) ở mép ngoài của nó. Phương pháp tạo khớp nối lỗi (1b) bao gồm ép chặt và cố định mép ngoài của sợi mây nhựa (1a) với khuôn (6), đặt các chi tiết làm nóng (7) bao quanh mép ngoài của sợi mây nhựa, làm nóng mép ngoài của sợi mây nhựa bằng các chi tiết làm nóng để tạo sự co nhiệt và dòn tụ sợi mây bên trong khuôn và cuối cùng hình thành khớp nối lỗi (1b).



- (11) **1-0031851 B** (15) 04/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356  
 (21) 1-2017-02028 (85) 30/05/2017  
 (22) 03/12/2015 (86) PCT/EP2015/078439 03/12/2015  
 (30) PCT/CN2014/093224 08/12/2014 CN (87) WO2016/091698 16/06/2016  
 PCT/CN2015/086987 14/08/2015 CN  
 (51) **C07H 19/24; C07D 513/04; A61K 31/519; A61P 31/12**  
 (73) **F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)**  
 Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland  
 (72) CHEN, Dongdong (CN); FENG, Song (CN); GAO, Lu (CN); LI, Chao (CN);  
 WANG, Baoxia (CN); WANG, Lisha (CN); YUN, Hongying (CN); ZHENG,  
 Xiufang (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỢP CHẤT 5-AMINO-6H-THIAZOLO[4,5-D]PYRIMIDIN-2,7-DION ĐƯỢC  
 THỂ Ở VỊ TRÍ 3 ĐỂ ĐIỀU TRỊ HOẶC PHÒNG NGỪA NHIỄM VIRUT, QUY  
 TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT  
 NÀY**

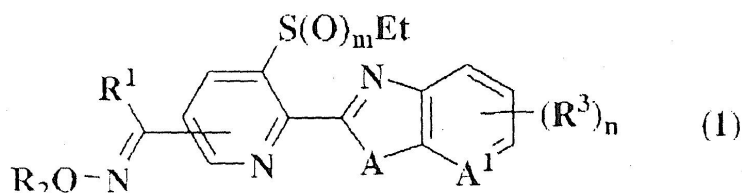
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (I),



trong đó R<sup>1</sup>, R<sup>2</sup> và R<sup>3</sup> là như được xác định trong bản mô tả, và các tiền dược chất của chúng hoặc muối dược dụng, chất đồng phân đối ảnh hoặc chất đồng phân không đối quang của nó, quy trình điều chế các hợp chất này và dược phẩm chứa chúng.

- (11) **1-0031852 B** (15) 04/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2019 379  
 (21) 1-2019-04054 (85) 25/07/2019  
 (22) 26/12/2017 (86) PCT/JP2017/046772 26/12/2017  
 (30) 2016-253824 27/12/2016 JP (87) WO2018/124129 05/07/2018  
 (51) **C07D 413/04; A01N 43/76; A01N 43/90; A01N 47/02; C07D 471/04; A61K 31/4439; A61K 31/444; A61P 33/14; A01N 43/707; A01P 7/04**  
 (73) **NIHON NOHYAKU CO., LTD.** (JP)  
 19-8, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048386 (JP)  
 (72) YONEMURA, Ikki (JP); SANO, Yusuke (JP); SUWA, Akiyuki (JP); FUJIE, Shunpei (JP); TANAKA, Ryosuke (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **HỢP CHẤT DỊ VÒNG NGUNG TỤ CHỨA NHÓM OXIM HOẶC MUỐI CỦA NÓ, THUỐC TRỪ SÂU DÙNG TRONG NÔNG NGHIỆP VÀ TRỒNG TRỌT CHỨA HỢP CHẤT NÀY HOẶC MUỐI CỦA NÓ, VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG THUỐC TRỪ SÂU NÀY**

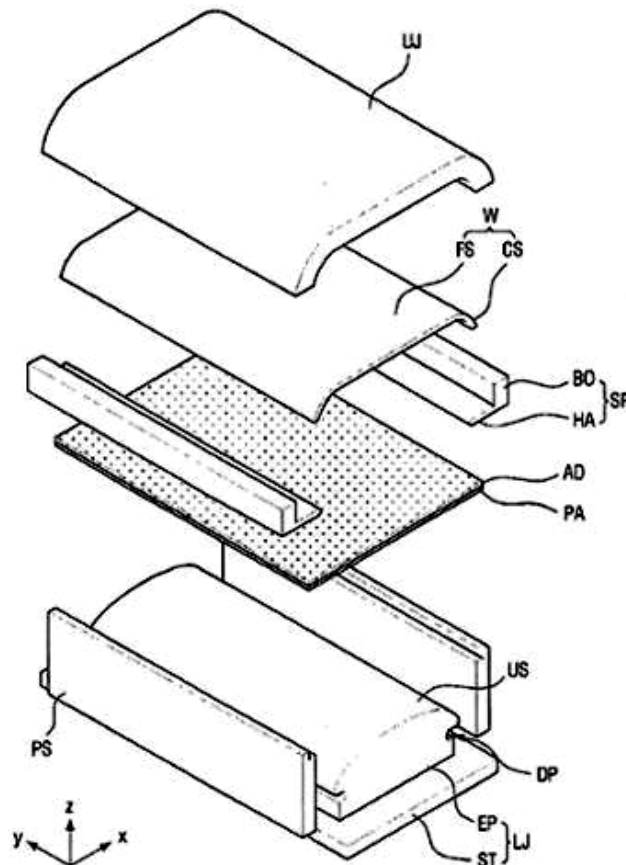
- (57) Trong sản xuất cây trồng trên đồng ruộng trong nông nghiệp, trồng trọt và lĩnh vực tương tự, thiệt hại gây ra bởi các côn trùng gây hại v.v. vẫn còn rất lớn, và đã xuất hiện các côn trùng gây hại kháng lại với các thuốc trừ sâu đang lưu hành. Sáng chế được thực hiện khi xét đến các tình huống trên, và mục tiêu của sáng chế là phát triển và cung cấp thuốc trừ sâu mới dùng trong nông nghiệp và trồng trọt. Sáng chế đề cập đến hợp chất dị vòng ngưng tụ chứa nhóm oxim được biểu diễn bằng công thức chung (1):



{trong đó R<sup>1</sup> là nhóm alkoxy, R<sup>2</sup> là nhóm haloalkyl, R<sup>3</sup> là nhóm haloalkylthio, A là nguyên tử oxy, A<sup>1</sup> là nhóm CH, m là 2, và n là 1}, hoặc muối của nó; thuốc trừ sâu dùng trong nông nghiệp và trồng trọt bao gồm hợp chất hoặc muối nêu trên như là thành phần hoạt tính; và phương pháp sử dụng thuốc trừ sâu này.

- (11) **1-0031853 B** (15) 04/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2017-03381  
 (22) 30/08/2017  
 (30) 10-2016-0111041 30/08/2016 KR  
 (51) **B32B 37/10; H01L 27/12; B32B 38/18; B32B 37/00**  
 (73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)**  
 1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea  
 (72) Sang Hee CHOI (KR); Yang Han SON (KR); So Hyun KIM (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **MÁY ÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BỘ HIỂN THỊ SỬ DỤNG MÁY ÉP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến máy ép và phương pháp chế tạo bộ hiển thị. Theo phương án làm ví dụ của sáng chế, máy ép này gồm có bộ gá thứ nhất được tạo kết cấu để cố định cửa sổ có các bề mặt cong, và bộ gá thứ hai gồm có đệm áp lực đối diện với bộ gá thứ nhất. Đệm áp lực này gồm có mặt trên cùng lồi về phía bộ gá thứ nhất, và các phần lõm lần lượt được tạo lõm vào phía trong từ các mặt bên.



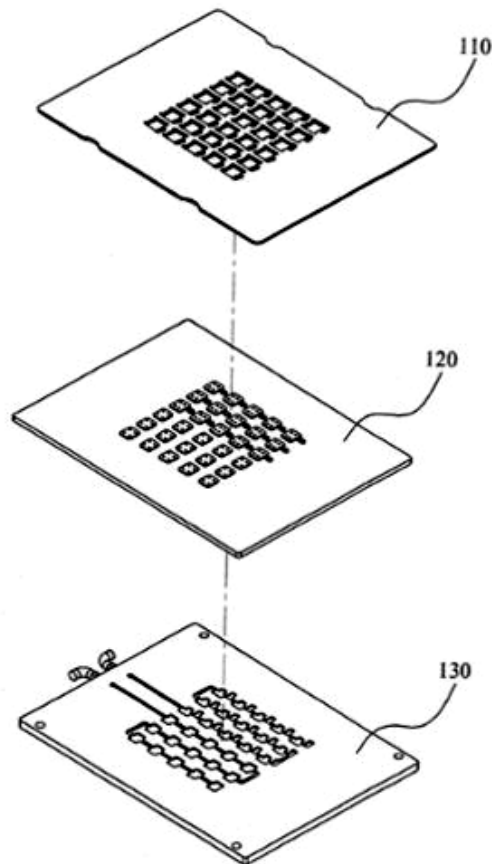


- (11) **1-0031854 B** (15) 04/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2017 350  
(21) 1-2017-00696 (85) 27/02/2017  
(22) 11/08/2015 (86) PCT/US2015/044556 11/08/2015  
(30) 62/035,544 11/08/2014 US (87) WO2016/025423 A1 18/02/2016  
(51) **C08G 18/48; C09J 175/08; C08G 18/76; C08G 18/32**  
(73) **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)**  
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America  
(72) Umit G. MAKAL (US)  
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)  
(54) **POLYURETAN DẪO NHIỆT VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT POLYURETAN DẪO NHIỆT NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến polyuretan dẻo nhiệt, trong đó polyuretan dẻo nhiệt này chứa các hợp chất vòng spiro được thế alkylen, có thể được sử dụng trong các sản phẩm đòi hỏi truyền hơi ẩm ở nhiệt độ cao. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất polyuretan dẻo nhiệt, sản phẩm, chế phẩm kết dính chứa polyuretan dẻo nhiệt và phương pháp liên kết hai chi tiết sử dụng chế phẩm kết dính chứa polyuretan dẻo nhiệt.

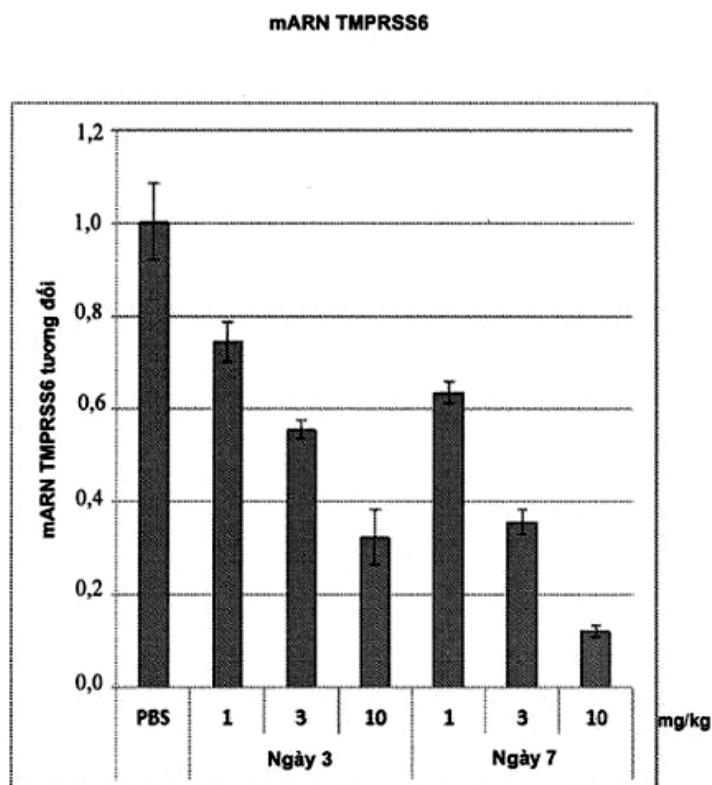
- (11) **1-0031855 B** (15) 04/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/03/2019 372  
(21) 1-2019-00109 (85) 08/01/2019  
(22) 31/05/2017 (86) PCT/US2017/035097 31/05/2017  
(30) 62/348,457 10/06/2016 US (87) WO2017/213919 14/12/2017  
(51) **C07D 405/06; A61K 31/4045; A61P 35/00**  
(73) **ELI LILLY AND COMPANY (US)**  
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America  
(72) BASTIAN, Jolie Anne (US); CHEN, Jiehao (US); COHEN, Jeffrey Daniel (US);  
HENRY, James Robert (US); MCMILLEN, William Thomas (US); REAMAN,  
Bradley Earl (US); RUBIO, Almudena (US); SALL, Daniel Jon (US); ZHAO,  
Gaiying (CN)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **HỢP CHẤT 2,3-DIHYDRO-1H-INDOL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP  
CHẤT NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất 2,3-dihydro-1H-indol nhất định và dược phẩm chứa  
hợp chất này. Hợp chất này là hữu dụng để điều trị các bệnh ung thư, cụ thể hơn là  
để điều trị bệnh ung thư được chọn từ nhóm bao gồm u hắc sắc tố, bệnh bạch cầu  
cấp dòng tủy, bệnh bạch cầu lympho bào mạn tính, bệnh ung thư đại trực tràng,  
bệnh ung thư vú, bệnh ung thư phổi, bệnh ung thư buồng trứng, caxinom vôi trứng,  
caxinom màng bụng nguyên phát, bệnh ung thư cổ, bệnh ung thư dạ dày, bệnh ung  
thư gan, bệnh ung thư tuyến tụy, bệnh ung thư tuyến giáp, u thần kinh đệm, u  
lympho phi Hodgkin, và u lympho Hodgkin.

- (11) **1-0031856 B** (15) 04/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/11/2016 344  
(21) 1-2016-01573  
(22) 29/04/2016  
(30) 10-2015-0061937 30/04/2015 KR  
(51) **H05K 3/00**  
(73) **MIRAE AUTOMATION TECHNOLOGY (KR)**  
372, Ihwa-ro, Pyeongtaek-si, Gyeonggi-do, 17875, Republic of Korea  
(72) JEONG, Tae Kook (KR)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **HỆ THỐNG ZIG CHÂN KHÔNG DÙNG ĐỂ CỐ ĐỊNH BẢNG MẠCH IN LINH HOẠT**

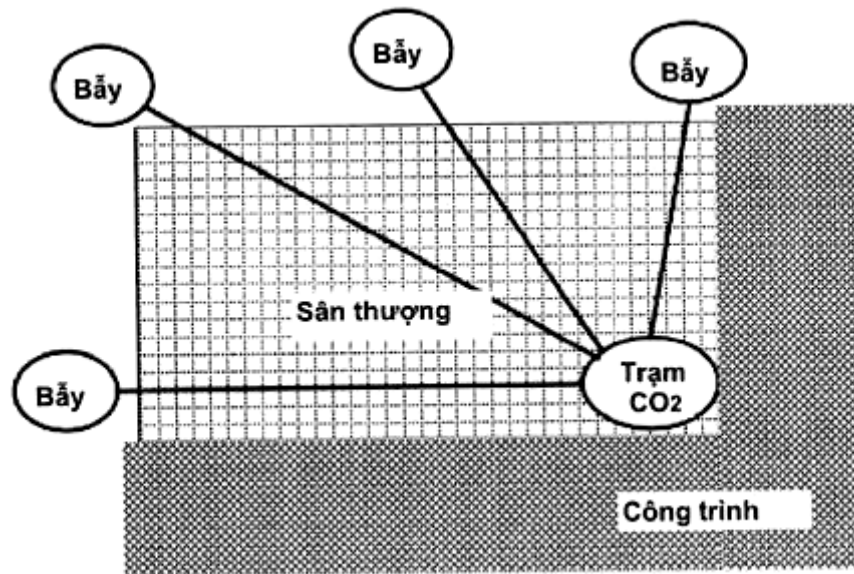
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống Zig chân không dùng để cố định bảng mạch in linh hoạt. Hệ thống Zig này được cấu tạo từ các bộ phận: tấm Zig có các phần lõm rỗng ở giữa, bố trí cách nhau một khoảng cách nhất định, và tấm hút dính chân không được gắn vào mặt dưới của tấm Zig, có thể tách gỡ khỏi tấm Zig. Mặt trên của tấm hút dính chân không có các bộ đỡ lồi lồi lên với một độ cao nhất định (h); các bộ đỡ lồi này lại có nhiều lỗ cung cấp lực hút chân không, và tấm cung cấp lực hút chân không được gắn vào mặt dưới của tấm hút dính chân không. Mặt trên của tấm cung cấp lực hút chân không có các buồng chân không lõm xuống, các buồng chân không này kết nối liên tiếp với nhau và nối với đầu nối chân không.



- (11) **1-0031857 B** (15) 04/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2016 338  
 (21) 1-2015-04854 (85) 18/12/2015  
 (22) 22/05/2014 (86) PCT/US2014/039149 22/05/2014  
 (30) 61/826,178 22/05/2013 US (87) WO2014/190157 27/11/2014  
 61/912,988 06/12/2013 US
- (51) **C12N 15/113; C12N 9/64; A61K 31/713**  
 (73) **ALNYLAM PHARMACEUTICALS, INC. (US)**  
 300 Third Street, 3rd Floor, Cambridge, MA 02142, United States of America  
 (72) BUTLER, James (US); BETTENCOURT, Brian (US); RAJEEV, Kallanthottathil, G. (US); MAIER, Martin (DE); CHARISSE, Klaus (DE)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **TÁC NHÂN AXIT RIBONUCLEIC SỢI ĐÔI (DSARN) ĐỂ ỨC CHẾ SỰ BIỂU HIỆN CỦA GEN TMPRSS6 (MATRIPTAZA-2), TẾ BÀO VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA TÁC NHÂN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tác nhân chứa ARNi, ví dụ, tác nhân ARNi sợi đôi, hướng đích gen TMPRSS6, và tác nhân ARNi này được sử dụng để ức chế sự biểu hiện của TMPRSS6. Sáng chế cũng đề cập đến tế bào chứa tác nhân này và dược phẩm chứa tác nhân này.



- (11) **1-0031858 B** (15) 04/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2017 355  
(21) 1-2017-02470 (85) 29/06/2017  
(22) 22/01/2016 (86) PCT/FR2016/050132 22/01/2016  
(30) FR1500142 23/01/2015 FR (87) WO2016/116717 28/07/2016  
(51) **A01M 1/02**  
(73) **DIPTERATECH (FR)**  
69 Avenue de Grasse, 06800 Cagnes sur Mer, France  
(72) HAUPTMANN, Dominique (FR); BENBASSAT, Gérard (FR)  
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
(54) **HỆ THỐNG BẦY MUỐI DÙNG CHO KHÔNG GIAN NGOÀI TRỜI**  
  
(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống bầy muối dùng cho không gian ngoài trời bao gồm các bầy riêng biệt theo dãy được cấp CO<sub>2</sub>, khác biệt ở chỗ, khoảng cách giữa hai bầy riêng biệt liền kề không vượt quá 12 mét, lưu lượng CO<sub>2</sub> trong từng bầy riêng biệt lớn hơn 0,5 g/h đối với mỗi mét khoảng cách giữa các bầy liền kề, và bộ điều chỉnh lưu lượng trung tâm và bộ hạn chế dòng có mặt ở từng bầy.

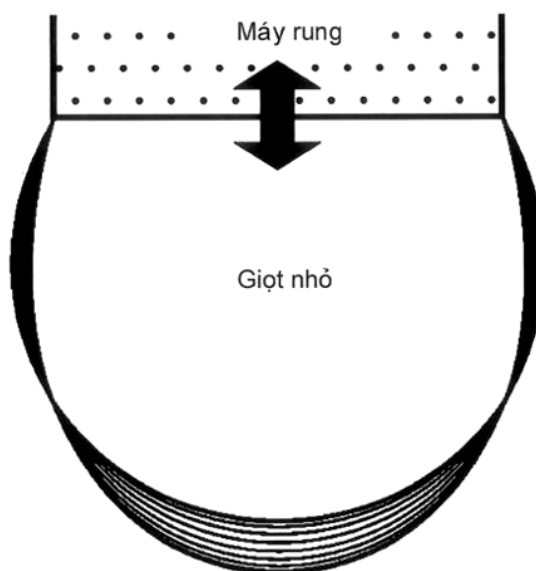


- (11) **1-0031859 B** (15) 04/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/11/2016 344  
(21) 1-2016-02720 (85) 22/07/2016  
(22) 22/12/2014 (86) PCT/IB2014/002868 22/12/2014  
(30) 61/920,695 24/12/2013 US (87) WO2015/097536 02/07/2015  
62/085,086 26/11/2014 US
- (51) ***C07K 16/28; G01N 33/574; A61K 39/395; A61P 35/00***  
(73) **JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)**  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium  
(72) SNYDER, Linda (US); POWERS, Gordon (US)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **KHÁNG THỂ KHÁNG YẾU TỔỨC CHẾ IG VÙNG V HOẠT HÓA TẾ BÀO T (VISTA) VÀ CHẾ PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể và đoạn kháng thể mà liên kết với yếu tố ức chế Ig vùng V hoạt hóa tế bào T (VISTA), và phương pháp sản xuất và chế phẩm chứa chúng. Sáng chế cũng đề cập đến axit nucleic mã hóa các kháng thể và đoạn kháng thể này, vectơ biểu hiện chứa axit nucleic, và tế bào chủ được biến nạp bằng với vectơ biểu hiện này.

- (11) **1-0031860 B** (15) 04/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/06/2016 339  
(21) 1-2015-04679 (85) 08/12/2015  
(22) 09/06/2014 (86) PCT/US2014/041594 09/06/2014  
(30) 61/833,196 10/06/2013 US (87) WO2014/200937 18/12/2014  
(51) **C07D 211/76; A61P 35/00; C07D 498/04; A61K 31/45; C07C 309/04**  
(73) **AMGEN INC. (US)**  
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, CA 91320-1799, United States of America  
(72) BIO, Matthew (US); CAILLE, Sebastien (US); COCHRAN, Brian (US); FANG, Yuanqing (CN); FOX, Brian, M. (US); LUCAS, Brian, S. (US); MCGEE, Lawrence, R. (US); VOUNATSOS, Filisaty (AU); WIEDEMANN, Sean (US); WORTMAN, Sarah (US)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **HỢP CHẤT AXIT 2-((3R,5R,6S)-5-(3-CLOPHENYL)-6-(4-CLOPHENYL)-1-((S)-1-(ISOPROPYLSULFONYL)-3-METYLBUTAN-2-YL)-3-METYL-2-OXOPIPERIDIN-3-YL)AXETIC Ở DẠNG TINH THỂ, VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề xuất axit 2-((3R,5R,6S)-5-(3-clophenyl)-6-(4-clophenyl)-1-((S)-1-(isopropylsulfonyl)-3-metylbutan-2-yl)-3-metyl-2-oxopiperidin-3-yl)axetic ở dạng tinh thể, các chất trung gian và dược phẩm chứa các hợp chất này. Sáng chế cũng đề xuất quy trình tạo ra hợp chất này cũng như các chất trung gian và quy trình tạo ra các chất trung gian này.

- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031861 B</b>  |               | (15) 04/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022  | 410B          | (43) 26/06/2017        | 351        |
| (21) 1-2016-04572  |               | (85) 25/11/2016        |            |
| (22) 15/05/2015  |               | (86) PCT/KR2015/004889 | 15/05/2015 |
| (30) 10-2014-0064405   | 28/05/2014 KR | (87) WO2015/182907 A1  | 03/12/2015 |
| (51) <b>G01N 11/00; G01N 33/49; G01N 21/95; G01B 11/24</b>   |               |                        |            |
| (73) <b>FEMTOBIOMED INC. (KR)</b><br>(Sampyeong-dong, Pangyo Seven Venture Valley 2-danji), 1-301, 17, Pangyo-ro<br>228beon-gil, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13487, Republic of Korea |               |                        |            |
| (72) LEE, Sanghyun (KR)  |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)   |               |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP ĐO ĐỘ NHỚT</b>   |               |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo độ nhớt. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến phương pháp đo độ nhớt bao gồm các bước: (i) thu hình ảnh giọt nhỏ ở trạng thái tĩnh không có rung động; (ii) sử dụng máy rung để làm rung động giọt nhỏ này, và thu hình ảnh của giọt nhỏ này ở trạng thái động trong đó giọt nhỏ này được kéo dài tối đa theo chiều ngang hoặc được kéo dài tối đa theo chiều thẳng đứng; (iii) thu tỉ lệ thay đổi độ cong tĩnh của mặt phân cách của giọt nhỏ và tỉ lệ thay đổi độ cong động của mặt phân cách của giọt nhỏ từ các hình ảnh thu được ở bước (i) và (ii); và (iv) thế tỉ số giữa tỉ lệ thay đổi độ cong tĩnh của mặt phân cách của giọt nhỏ và tỉ lệ thay đổi độ cong động của mặt phân cách của giọt nhỏ vào phương trình tương tác được điều chỉnh cho máy rung, để thu được độ nhớt của giọt nhỏ này.





- (11) **1-0031862 B** (15) 04/04/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2015 326
- (21) 1-2015-00458 (85) 06/02/2015
- (22) 31/07/2012 (86) PCT/JP2012/069392 31/07/2012
- (87) WO2014/020676 A1 06/02/2014
- (51) *A23L 1/305; A61P 19/00; A61K 38/22*
- (73) **MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD.** (JP)  
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi, Hokkaido 065-0043 Japan
- (72) OHMACHI, Aiko (JP); MATSUYAMA, Hiroaki (JP); MORITA, Yoshikazu (JP);  
ISHIDA, Yuko (JP); NARA, Takayuki (JP); KATO, Ken (JP); SERIZAWA, Atsushi  
(JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **NGUYÊN LIỆU PROTEIN, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ NGUYÊN LIỆU  
NÀY VÀ TÁC NHÂN TĂNG CƯỜNG ĐỘ BỀN CHẮC XƯƠNG CHỨA  
NGUYÊN LIỆU NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến nguyên liệu protein hữu dụng trong phòng ngừa và điều trị các bệnh về xương như bệnh loãng xương, gãy xương, bệnh thấp khớp và viêm khớp bằng cách sử dụng hàng ngày. Nguyên liệu protein chứa angiogenin và/hoặc sản phẩm thủy phân của angiogenin với lượng nằm trong khoảng từ 2 đến 15mg/100mg và lactoperoxidaza và/hoặc sản phẩm thủy phân của lactoperoxidaza, theo tỷ lệ khối lượng so với angiogenin và/hoặc sản phẩm thủy phân của angiogenin nằm trong khoảng từ 0,3 đến 20. Sáng chế cũng đề cập đến tác nhân, thức ăn, đồ uống hoặc thực phẩm tăng cường độ bền chắc xương chứa nguyên liệu protein này hữu dụng trong phòng ngừa và điều trị các bệnh về xương như bệnh loãng xương, gãy xương, bệnh thấp khớp và viêm khớp bằng cách dùng qua đường miệng. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến các phương pháp điều chế nguyên liệu protein này.

- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031863 B</b> |            | (15) 04/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B       | (43) 25/04/2017        | 349        |
| (21) 1-2017-00419       |            | (85) 07/02/2017        |            |
| (22) 07/07/2015         |            | (86) PCT/US2015/039373 | 07/07/2015 |
| (30) 62/021,839         | 08/07/2014 | US (87) WO2016/007509  | 14/01/2016 |

(51) **F02C 3/34**

(73) **8 RIVERS CAPITAL, LLC (US)**

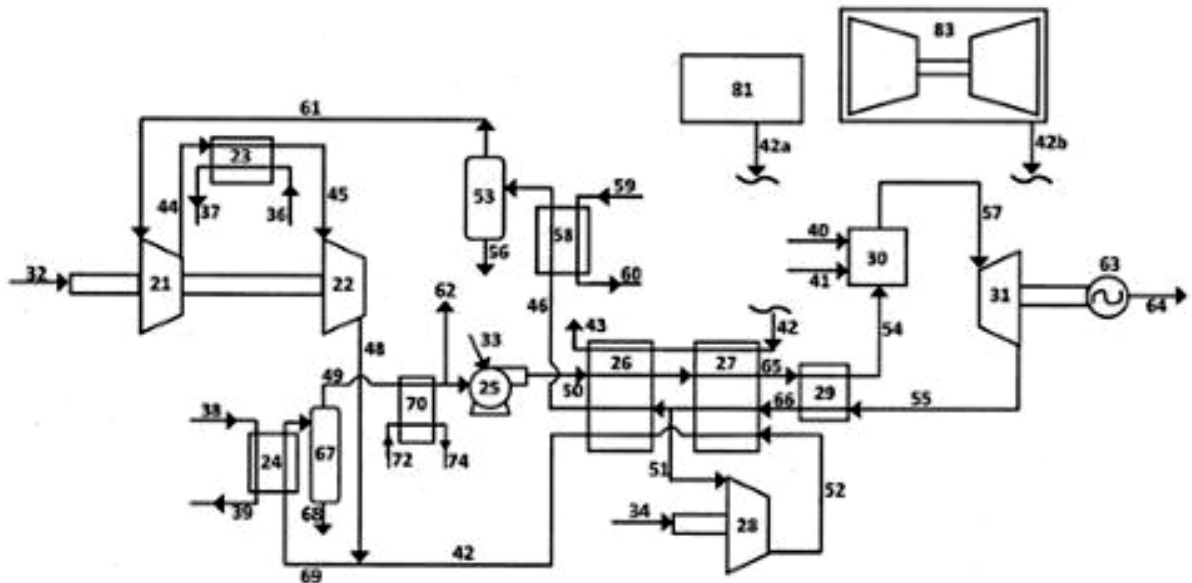
406 Blackwell Street, 4th Floor, Durham, North Carolina 27701, United States of America

(72) Rodney John ALLAM (GB); Brock Alan FORREST (US); Jeremy Eron FETVEDT (US)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LÀM NÓNG DÒNG KHÍ TÁI TUẦN HOÀN, HỆ THỐNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG PHÁT NĂNG LƯỢNG**

- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp làm nóng dòng khí tái tuần hoàn, hệ thống và phương pháp phát năng lượng bằng cách sử dụng chủ yếu CO<sub>2</sub> làm chất lưu công tác. Cụ thể hơn, sáng chế đề xuất việc sử dụng một phần của nhiệt của việc nén từ máy nén CO<sub>2</sub> làm nhiệt bổ sung cần thiết để tăng hiệu suất tổng thể của hệ thống và phương pháp phát năng lượng.



- (11) **1-0031864 B** (15) 04/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/01/2018 358  
(21) 1-2017-03248 (85) 22/08/2017  
(22) 21/01/2016 (86) PCT/US2016/014365 21/01/2016  
(30) 62/106,571 22/01/2015 US (87) WO2016/118774 A1 28/07/2016  
(51) **C07D 401/12; A61P 9/04; C07D 401/02; C07D 471/04; C07D 407/02; C07D 407/14; C07D 409/02; C07D 411/14; A61K 31/435; C07D 401/14**  
(73) **MYOKARDIA, INC. (US)**  
333 Allerton Avenue, South San Francisco, California 94080, United States of America  
(72) OSLOB Johan (US); AUBELE Danielle (US); KIM Jae (US); MCDOWELL Robert (US); SONG Yonghong (US); SRAN Arvinder (US); ZHONG Min (US)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **HỢP CHẤT PIPERIDIN URE ĐƯỢC THỂ METYLSULFONYL Ở VỊ TRÍ 4 ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH GIÃN CƠ TIM VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất piperidin urê được thể metylsulfonyl ở vị trí 4 để điều trị bệnh giãn cơ tim (DCM-dilated cardiomyopathy) và tình trạng bệnh đi kèm với rối loạn chức năng tâm thu hoặc dự trữ tâm thu ở thất trái và/hoặc phải. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.

- |                   |                        |                 |
|-------------------|------------------------|-----------------|
| (11) 1-0031865 B  | (15) 04/04/2022        |                 |
| (45) 25/05/2022   | 410B                   | (43) 25/04/2017 |
| (21) 1-2017-00254 | (85) 20/01/2017        | 349             |
| (22) 25/06/2014   | (86) PCT/SG2014/000302 | 25/06/2014      |
|                   | (87) WO2015/199609     | 30/12/2015      |

(51) **G05B 19/00; H04M 11/00**

(73) **CONCORDE ASIA PTE. LTD. (SG)**

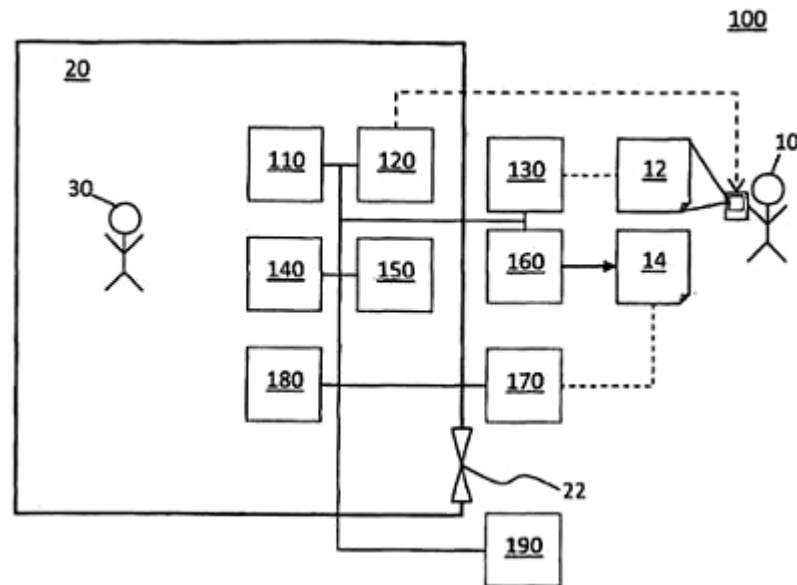
3 Ang Mo Kio Street 62, #07-12 LINK@AMK Singapore 569139, Singapore

(72) CHUA, Swee Kheng (SG)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT AN NINH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để cấp phép vào khu tòa nhà cho khách. Phương pháp kiểm soát an ninh bao gồm bước xác định nhãn nhận dạng, truyền nhãn nhận dạng đến khách, quét nhãn nhận dạng của khách, xác thực nhãn nhận dạng, tạo tín hiệu chấp thuận khi xác thực chắc chắn được nhãn nhận dạng, phân phát token nhận dạng cho khách khi nhận tín hiệu chấp thuận, quét token nhận dạng của khách, và xác thực token nhận dạng để cấp phép vào khu tòa nhà cho khách. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống kiểm soát an ninh áp dụng phương pháp kiểm soát an ninh này.



(11) 1-0031866 B	(15) 04/04/2022		
(45) 25/05/2022	410B	(43) 25/10/2018	367
(21) 1-2018-02122	(85) 21/05/2018		
(22) 27/01/2016	(86) PCT/JP2016/052269		27/01/2016
	(87) WO2017/130309 A1		03/08/2017

(51) **H02K 15/03; F04B 39/00; H02K 1/27**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

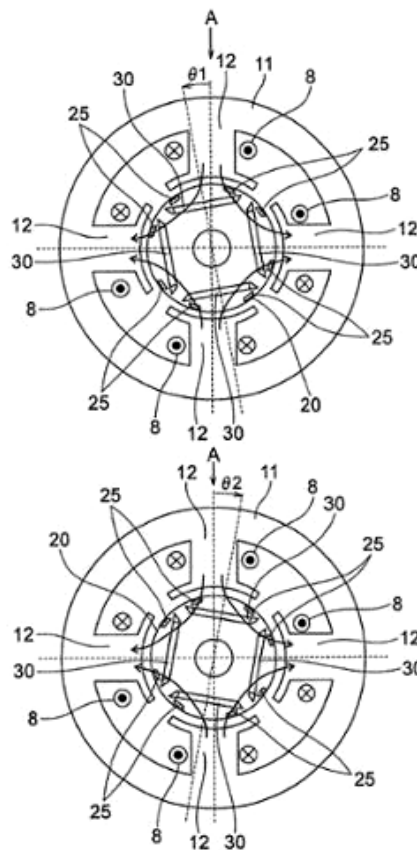
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

(72) YABE Koji (JP); FUJISUE Yoshikazu (JP); KUMAGAI Kazuya (JP); TSUTSUMI Takahiro (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TỪ HÓA, RÔTO, ĐỘNG CƠ VÀ MÁY NÉN CUỘN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp từ hóa gồm các bước chuẩn bị rôto (20) gồm lõi rôto (21) có lỗ chèn nam châm (23) và nam châm vĩnh cửu (30) được bố trí trong lỗ chèn nam châm (23), đặt rôto (20) để đối mặt với răng (12) mà cuộn dây (8) được quấn quanh nó, quay rôto (20) theo hướng quay thứ nhất bởi góc thứ nhất  $\theta_1$  từ vị trí quay mà ở đó tâm của lỗ chèn nam châm (23) theo hướng chu vi của lõi rôto (21) đối mặt với phần chính giữa giữa hai đầu của cuộn dây (8) theo hướng chu vi và cấp dòng điện tới cuộn dây (8), và quay rôto (20) theo hướng quay thứ hai ngược với hướng quay thứ nhất bởi góc thứ hai  $\theta_2$  từ vị trí quay và cấp dòng điện tới cuộn dây (8). Góc thứ hai  $\theta_2$  nhỏ hơn góc thứ nhất  $\theta_1$ . Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến rôto, động cơ và máy nén cuộn.



(11) 1-0031867 B	(15) 04/04/2022		
(45) 25/05/2022	410B	(43) 25/12/2017	357
(21) 1-2017-03349		(85) 29/08/2017	
(22) 08/02/2016		(86) PCT/US2016/016937	08/02/2016
(30) 62/112,876	06/02/2015	US	(87) WO2016/127155
	15/016,401	05/02/2016	US
			11/08/2016

(51) *A41C 3/12; A41C 3/00*

(73) **NIKE INNOVATE C.V.** (US)

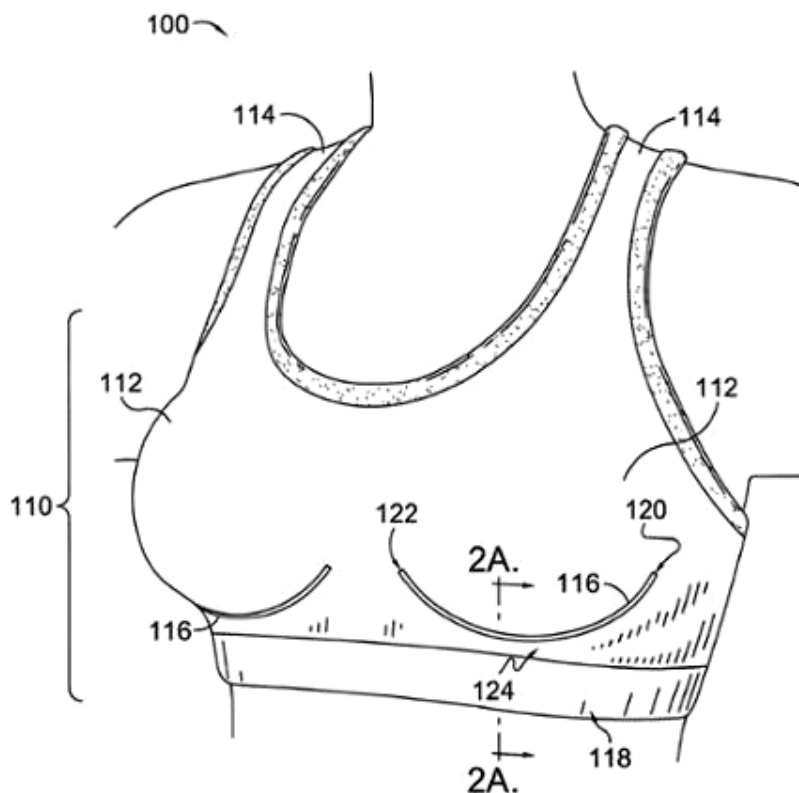
A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

(72) FUNK-DANIELSON, Brenda K. (US); NORDSTROM, Michael D. (US); TEMPESTA, Laura (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CÚP ÁO NGỰC VÀ ÁO NGỰC CÓ PHẦN CÚP ÁO NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cúp áo ngực (112) có một hoặc nhiều dây đỡ đàn hồi mềm dẻo (116). Dây đỡ (116) được gắn vào một hoặc nhiều bề mặt hướng ra ngoài của cúp áo ngực (112) của áo ngực (100) hoặc gắn vào bề mặt hướng vào trong của cúp áo ngực (112) của áo ngực (100) sao cho chúng tạo ra sự hỗ trợ ít nhất là đối với phần ngực dưới của người mặc.



- (11) **1-0031868 B** (15) 04/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2018 362  
(21) 1-2018-00341 (85) 24/01/2018  
(22) 01/08/2016 (86) PCT/JP2016/003530 01/08/2016  
(30) 2015-154853 05/08/2015 JP (87) WO2017/022230 09/02/2017  
2016-090647 28/04/2016 JP  
(51) **A61K 9/48; A61K 47/42; A61K 47/10; A61K 47/36**  
(73) **FUJI CAPSULE CO., LTD.** (JP)  
4242-1, Kitayama, Fujinomiya-shi, Shizuoka 4180112, Japan  
(72) KONDO, Yosuke (JP); SANO, Taisuke (JP); WATANABE, Kazuhiko (JP);  
SHIMOKAWA, Yoshiyuki (JP); SATO, Isao (JP)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM DÙNG CHO VỎ VIÊN NANG MỀM, VỎ VIÊN NANG MỀM VÀ  
PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM VIÊN NANG MỀM**  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng cho vỏ viên nang mềm, vỏ viên nang mềm và phương pháp sản xuất chế phẩm viên nang mềm. Khi bào chế vỏ viên nang mềm bằng cách tạo ra màng từ chế phẩm dùng cho vỏ viên nang mềm gồm chất nền chứa gelatin hoặc hỗn hợp của tinh bột và carrageenan làm thành phần chính và chất làm dẻo chứa sorbitol, maltitol và glyxerin làm thành phần chính, có thể tạo ra viên nang mềm trong đó vỏ viên nang mềm của nó không dễ bị mềm và bề mặt của vỏ viên nang mềm chống dính và có độ bóng và trong suốt rất tốt ngay cả khi chất làm dẻo chứa glyxerin.

- (11) **1-0031869 B** (15) 04/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2017 355  
(21) 1-2017-01972 (85) 26/05/2017  
(22) 07/12/2015 (86) PCT/EP2015/078892 07/12/2015  
(30) 1421647.7 05/12/2014 GB (87) WO2016/087680 09/06/2016  
(51) **C07K 14/705; A61K 38/17; A61P 35/00**  
(73) 1. **AMCURE GMBH (DE)**  
Hermann-von-Helmholtz-Platz 1, 76344 Eggenstein-Leopoldshafen, Germany  
2. **RUPRECHT-KARLS-UNIVERSITÄT (DE)**  
Grabengasse 1, 69117 Heidelberg, Germany  
(72) MATZKE-OGI, Alexandra (DE); ORIAN-ROUSSEAU, Véronique (FR);  
HABERKORN, Uwe (DE); LINDNER, Thomas (DE); MIER, Walter (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **HỢP CHẤT CHỨA PEPTIT VÒNG THU ĐƯỢC TỪ CD44V6 ĐỂ ĐIỀU TRỊ  
UNG THƯ VÀ CÁC BỆNH LIÊN QUAN ĐẾN SỰ TẠO MẠCH VÀ DƯỢC  
PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất peptit vòng và dược phẩm chứa nó để điều trị các  
dạng ung thư khác nhau và các bệnh liên quan đến sự tạo mạch.



- (11) **1-0031870 B** (15) 04/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/02/2018 359  
(21) 1-2017-04568 (85) 16/11/2017  
(22) 14/04/2016 (86) PCT/JP2016/061995 14/04/2016  
(30) 2015-084806 17/04/2015 JP (87) WO2016/167314 A1 20/10/2016  
2015-084805 17/04/2015 JP

(51) **A01C 1/06**

(73) **SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)**

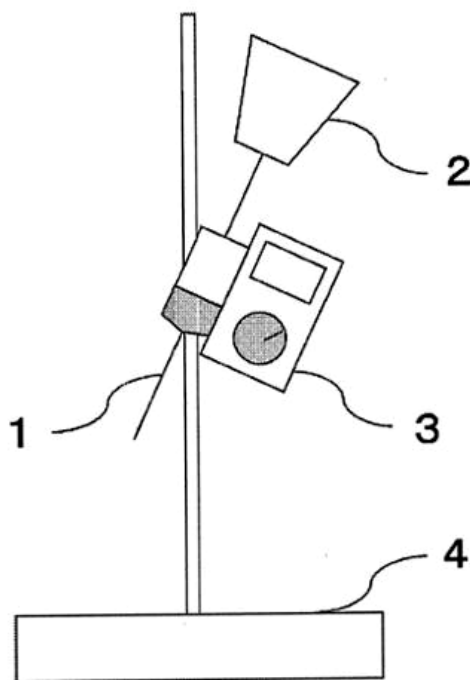
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

(72) SUMITA, Tomoko (JP)

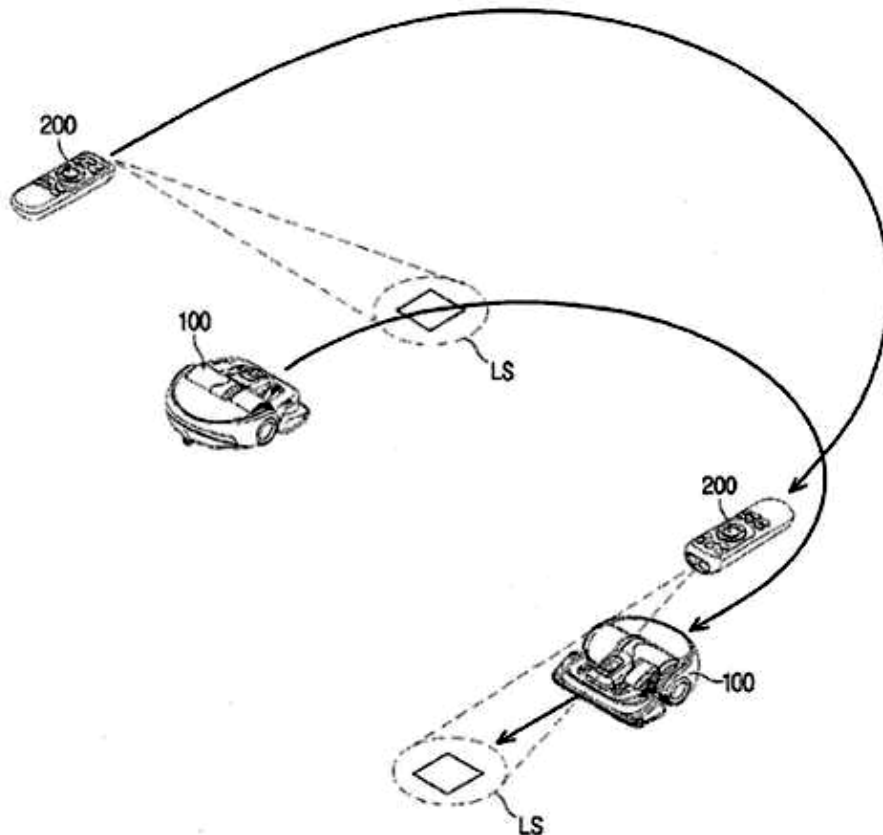
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HẠT LÚA GIỐNG ĐƯỢC BAO PHỦ CÓ LỚP BAO, KIT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HẠT LÚA GIỐNG ĐƯỢC BAO PHỦ**

- (57) Sáng chế đề cập đến hạt lúa giống được bao phủ có lớp bao, trong đó lớp bao này chứa kẽm oxit, chất hoạt động bề mặt, và ít nhất một hợp chất được chọn từ nhóm (A) sau đây. Nhóm (A): nhóm bao gồm nhựa acrylic, nhựa vinyl axetat, nhựa uretan và copolyme butadien. Sáng chế cũng đề cập đến kit và phương pháp sản xuất hạt lúa giống này.

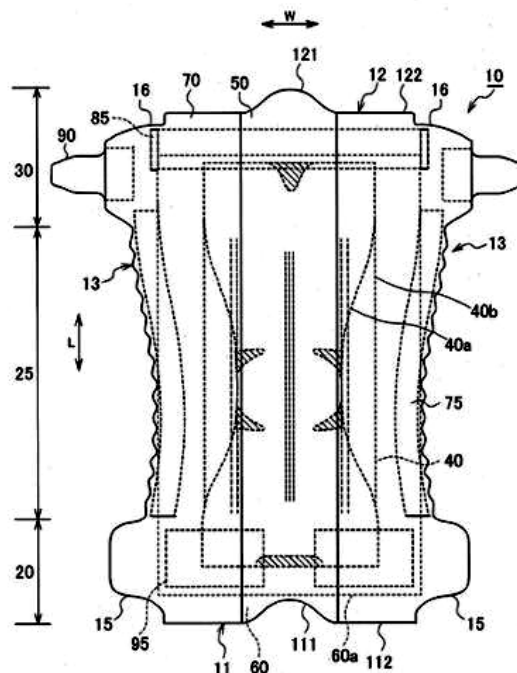


- (11) **1-0031871 B** (15) 04/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2017-03449 (85) 06/09/2017  
 (22) 05/04/2016 (86) PCT/KR2016/003517 05/04/2016  
 (30) 10-2015-0081117 09/06/2015 KR (87) WO2016/200035 15/12/2016  
 (51) **G05D 1/00; G05D 1/02**  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea  
 (72) KWAK, No San (KR); KIM, Hong Jun (KR); KIM, Ji Min (KR); ROH, Kyung Shik (KR); PARK, Soon Yong (KR); YOON, Suk June (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **ROBOT TỰ HÀNH VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ROBOT NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập tới robot tự hành có thể di chuyển tới vị trí được chỉ thị bởi thiết bị điều khiển từ xa, và phương pháp điều khiển robot tự hành này. Robot tự hành theo sáng chế có: bộ phận di chuyển để di chuyển thân chính, bộ phận tiếp nhận ánh sáng để tiếp nhận ánh sáng, và bộ điều khiển để xác định hướng di chuyển của robot tự hành bằng cách lọc ánh sáng nhận được từ bộ phận tiếp nhận ánh sáng theo phương pháp lọc dựa trên xác suất, và điều khiển bộ phận di chuyển sao cho thân chính di chuyển theo hướng di chuyển này.



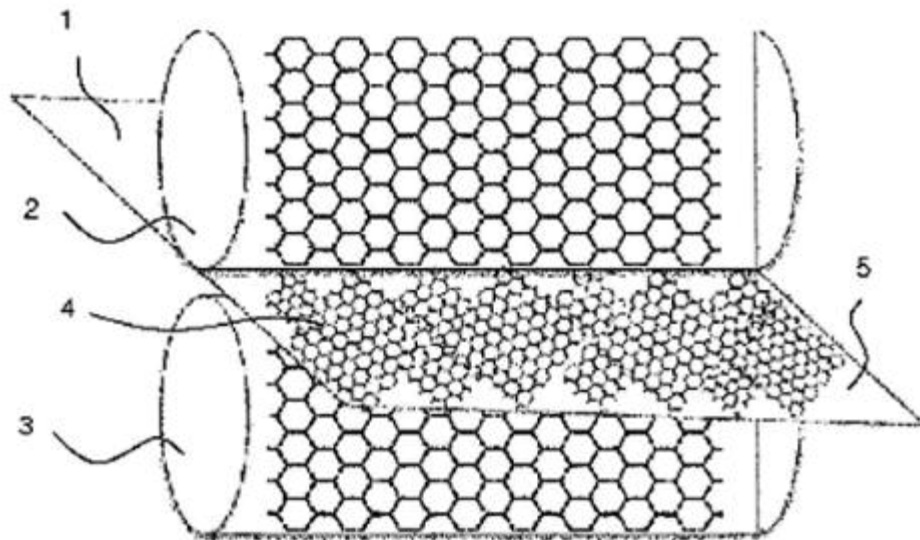
- |   |   |                        |            |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031872 B</b>                                     |   | (15) 04/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B  | (43) 26/11/2018        | 368        |
| (21) 1-2018-03832   |   | (85) 30/08/2018        |            |
| (22) 13/01/2017   |   | (86) PCT/JP2017/000952 | 13/01/2017 |
| (30) 2016-017174  | 01/02/2016  | JP (87) WO2017/135010  | 10/08/2017 |
| (51) <b>A61F 13/49</b>                                      |   |                        |            |
| (73) <b>UNICHARM CORPORATION (JP)</b>                       |   |                        |            |
|   | 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan |                        |            |
| (72) MIYAMA, Takuya (JP); SAKAGUCHI, Satoru (JP)            |   |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) |   |                        |            |
| (54) <b>TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN</b>                             |   |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến tã lót dùng một lần mà có thể bảo vệ vùng rôn trong khi hạn chế sự kích ứng cho da của người mặc và có thể làm giảm sự lo lắng của người mẹ về sự kích ứng cho da. Mép trước của tã lót dùng một lần (10) bao gồm phần lõm kiểu uốn cong (111) được làm lõm về phía sau trong vùng bao gồm phần giữa của tã lót dùng một lần theo hướng chiều rộng, và phần thẳng phía trước (112) kéo dài song song với hướng chiều rộng từ mép ngoài của phần lõm. Mép sau (12) của tã lót dùng một lần bao gồm phần nhô uốn cong (121) nhô về phía sau trong vùng bao gồm phần giữa của tã lót dùng một lần theo hướng chiều rộng, và phần thẳng phía sau (122) kéo dài song song với hướng chiều rộng từ mép ngoài của phần nhô. Tã lót dùng một lần bao gồm: cặp phần xé thứ nhất (15) được làm lõm về phía sau với hình dạng uốn cong từ mép ngoài của phần thẳng phía trước và được làm lõm hướng vào trong theo hướng chiều rộng với hình dạng uốn cong từ mép trước của mép ngoài của tã lót dùng một lần; và cặp phần xé thứ hai (16) được làm lõm về phía trước với hình dạng uốn cong từ mép ngoài của phần thẳng phía sau và được làm lõm hướng vào trong theo hướng chiều rộng với hình dạng uốn cong từ mép sau của mép ngoài của tã lót dùng một lần.



- (11) **1-0031873 B** (15) 04/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2018 362  
 (21) 1-2018-00397 (85) 29/01/2018  
 (22) 08/07/2016 (86) PCT/EP2016/066318 08/07/2016  
 (30) 15176945.2 16/07/2015 EP (87) WO2017/009244 19/01/2017  
 (51) **B21H 8/00; C21D 1/02; B21B 1/22**  
 (73) **OUTOKUMPU OYJ (FI)**  
 Salmisaarenranta 11, 00180 Helsinki, Finland  
 (72) FRÖHLICH, Thomas (DE); LINDNER, Stefan (DE)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ PHẬN CẤU THÀNH BẰNG THÉP AUSTENIT TWIP HOẶC TRIP/TWIP VÀ BỘ PHẬN CẤU THÀNH BẰNG THÉP AUSTENIT TWIP HOẶC TRIP/TWIP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất bộ phận cấu thành bằng thép austenit TWIP hoặc TRIP/TWIP. Dải dẹt (1) được biến dạng bằng cách đạt được ít nhất một phần lõm (16) trên ít nhất một bề mặt của dải dẹt (1) để có trong dải được biến dạng (5) các vùng có thép độ bền cao được nhúng trong ma trận vật liệu mềm dẻo. Sáng chế còn đề cập đến bộ phận cấu thành trong đó các vùng có thép độ bền cao được nhúng trong ma trận vật liệu mềm dẻo được yêu cầu trong bộ phận cấu thành tương tự.



- |                         |                                 |                        |            |
|-------------------------|---------------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031874 B</b> |                                 | (15) 05/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B                            | (43) 25/12/2017        | 357        |
| (21) 1-2017-01010       |                                 | (85) 21/03/2017        |            |
| (22) 13/03/2015         |                                 | (86) PCT/JP2015/057593 | 13/03/2015 |
| (30) PCT/JP2014/073838  | 09/09/2014 JP                   | (87) WO2016/002261 A1  | 07/01/2016 |
|                         | PCT/JP2015/055977 27/02/2015 JP |                        |            |

(51) **C01B 31/02; C01B 31/04**

(73) **GRAPHENE PLATFORM CORPORATION (JP)**  
1-15-1, Ebisu-Minami, Shibuya-ku, Tokyo 150-0022 JAPAN

(72) HASEGAWA Shoji (JP); KAMIYA Nagisa (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT LIỆU DẪN ĐIỆN COMPOZIT, THIẾT BỊ LƯU ĐIỆN, HỆ PHÂN TÁN DẪN ĐIỆN, THIẾT BỊ DẪN ĐIỆN, COMPOZIT DẪN ĐIỆN VÀ COMPOZIT DẪN NHIỆT**

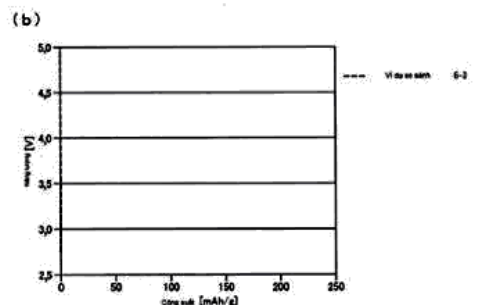
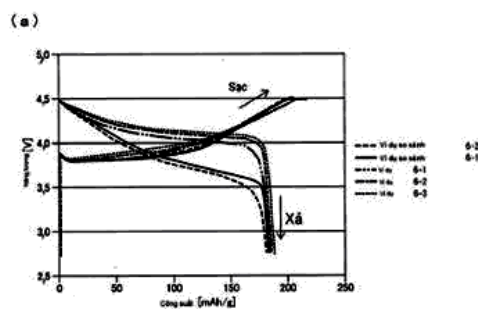
(57) Sáng chế đề xuất vật liệu dẫn điện compozit có tính ưu việt về độ dẫn điện. Vật liệu dẫn điện compozit bao gồm ít nhất vật liệu dạng graphen được trích từ vật liệu cacbon gốc graphit và vật liệu dẫn được phân tán trong vật liệu nền. Vật liệu cacbon gốc graphit khác biệt ở chỗ có lớp graphit khối sáu mặt thoi (3R) và lớp graphit lục giác (2H), trong đó tỷ lệ (3R) của lớp graphit khối sáu mặt thoi (3R) và lớp graphit lục giác (2H), dựa trên phương pháp nhiễu xạ tia X, mà được xác định bởi phương trình 1 sau đây là 31% hoặc nhiều hơn:

$$\text{Tỷ lệ (3R)} = P3/(P3+P4) \times 100 \dots\dots \text{(Phương trình 1)}$$

trong đó:

P3 là cường độ đỉnh của mặt phẳng (101) của lớp graphit khối sáu mặt thoi (3R) dựa trên phương pháp nhiễu xạ tia X, và

P4 là cường độ đỉnh của mặt phẳng (101) của lớp graphit lục giác (2H) dựa trên phương pháp nhiễu xạ tia X.



- (11) **1-0031875 B** (15) 05/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/02/2015 323  
 (21) 1-2014-02587 (85) 31/07/2014  
 (22) 16/01/2013 (86) PCT/US2013/021752 16/01/2013  
 (30) 61/586,975 16/01/2012 US (87) WO2013/109635A1 25/07/2013  
 (51) *A61K 35/74; A61K 9/58; A61K 9/56; A61K 35/742; A61K 35/744*  
 (76) **MCKENNA, ELIZABETH (US)**  
 5860 Langfield Houston, Texas 77092, USA  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  
 (54) **CHẾ PHẨM ĐỂ ĐIỀU TRỊ CÁC RỐI LOẠN Ở GAN**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm dùng qua đường miệng để điều trị cho đối tượng bị nhiễm một hoặc nhiều rối loạn ở gan. Chế phẩm này chứa sản phẩm phân giải hoặc phân chiết vách tế bào của một hoặc nhiều vi khuẩn gram dương, chế phẩm này có hoạt tính đặc biệt đối với virus viêm gan C (HCV), và có thể được sử dụng để điều trị cho đối tượng bị nhiễm HCV cũng như các bệnh gan hoặc rối loạn ở gan khác.

**Sàng lọc phối tử TLR/NLR của người**

**Sàng lọc #1**

Dòng tế bào TLR/NLR	Không có phối tử	Sản phẩm phân giải 1/100	Đối chứng +
hTLR2	0,114	2,188	2,052
hTLR3	0,130	0,166	2,438
hTLR4 (MD2-CD14)	0,183	0,399	1,900
hTLR5	0,099	0,126	2,392
hTLR7	0,161	0,185	2,119
hTLR8	0,082	0,084	2,237
hTLR9	0,153	0,184	1,984
hNOD1	0,068	0,057	1,736
hNOD2	0,159	1,504	1,326

**Sàng lọc #2**

Dòng tế bào TLR/NLR	Không có phối tử	Sản phẩm phân giải 1/100	Đối chứng +
hTLR2	0,093	2,173	2,046
hTLR3	0,116	0,160	2,425
hTLR4 (MD2-CD14)	0,140	0,301	1,848
hTLR5	0,093	0,121	2,347
hTLR7	0,158	0,160	2,081
hTLR8	0,085	0,092	2,228
hTLR9	0,144	0,186	2,083
hNOD1	0,070	0,058	1,765
hNOD2	0,172	1,249	1,335

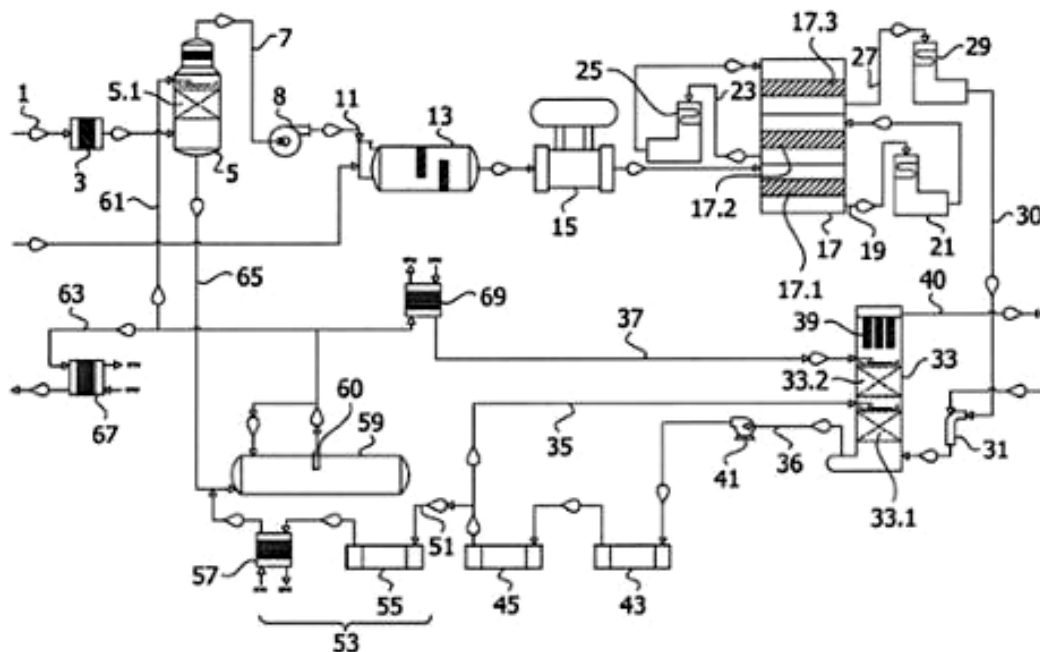
**Sàng lọc #3**

Dòng tế bào TLR/NLR	Không có phối tử	Sản phẩm phân giải 1/100	Đối chứng +
hTLR2	0,119	2,140	1,980
hTLR3	0,123	0,141	2,441
hTLR4 (MD2-CD14)	0,135	0,302	1,870
hTLR5	0,093	0,120	2,333
hTLR7	0,148	0,138	2,003
hTLR8	0,083	0,073	2,158
hTLR9	0,152	0,169	1,954
hNOD1	0,069	0,062	1,791
hNOD2	0,170	1,597	1,321

- (11) **1-0031876 B** (15) 05/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/06/2016 339  
(21) 1-2016-01101 (85) 28/03/2016  
(22) 12/05/2014 (86) PCT/JP2014/062571 12/05/2014  
(30) 2013-176912 28/08/2013 JP (87) WO2015/029504 05/03/2015  
2014-090914 25/04/2014 JP  
(51) *A01N 59/00; B01D 61/04; B01D 65/02; C02F 103/02; C01B 11/20; C02F 1/44; C02F 1/76; A01P 3/00; B01D 71/56*  
(73) **ORGANO CORPORATION (JP)**  
1-2-8, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo 136-8631, Japan  
(72) YOSHIKAWA Hiro (JP); SOMEYA Shintaro (JP); TSUJI Masato (JP); OHMORI Chiharu (JP)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP ỨC CHẾ SỰ TẠO THÀNH BÙN NHÓT TRÊN MÀNG TÁCH**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm axit hypobromơ ổn định dạng một chất lỏng về cơ bản không chứa ion bromat, có hiệu quả khử trùng tốt, thể hiện hầu như không ăn mòn kim loại, và có tính ổn định bảo quản tốt. Phương pháp sản xuất chế phẩm axit hypobromơ ổn định gồm bước trong đó phản ứng được gây ra bằng cách thêm, trong môi trường khí trơ, brom vào dung dịch trộn lẫn gồm nước, hydroxit kiềm, và axit sulfamic, trong đó tỷ lệ của brom được thêm vào không lớn hơn 25% khối lượng so với tổng khối lượng của chế phẩm.

- (11) **1-0031877 B** (15) 05/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/01/2016 334  
 (21) 1-2015-03575 (85) 29/09/2015  
 (22) 14/03/2014 (86) PCT/US2014/029220 14/03/2014  
 (30) 61/794,855 15/03/2013 US (87) WO2014/144699 18/09/2014  
 (51) **C01B 17/74; C01B 17/80; C01B 17/765**  
 (73) **MECS, INC. (US)**  
 Corporate Pointe Suite 100 14522 South Outer Forty Road, Chesterfield, Missouri  
 63017, United States of America  
 (72) VERA-CASTAÑEDA, Ernesto (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT AXIT SULFURIC**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất axit sulfuric kiểu tiếp xúc, trong đó nhiệt của quá trình tạo axit sulfuric pha khí trong khí chuyển hóa lưu huỳnh trioxit và nhiệt hấp thụ  $\text{SO}_3$  trong axit sulfuric được thu hồi bằng cách truyền nhiệt từ axit hấp thụ sang nước cấp nồi hơi áp suất cao được nạp cho nồi hơi nhiệt thải nơi mà hơi được tạo ra bằng cách truyền nhiệt từ khí đốt lưu huỳnh đioxit. Nhiệt được truyền từ axit hấp thụ cho dòng nước cấp nồi hơi trong dây thiết bị trao đổi nhiệt nối tiếp so với dòng chảy của cả dòng nước cấp nồi hơi và dòng axit hấp thụ, và so với dây này dòng axit hấp thụ và dòng nước cấp nồi hơi chảy ngược dòng. Nước cấp nồi hơi được cho chảy tràn trong vùng áp suất giảm theo đường chảy của nước cấp nồi hơi, do đó giữ  $\Delta t$  từ đầu đến cuối dây thiết bị trao đổi nhiệt để thu hồi nhiệt từ axit hấp thụ trong nước được cấp cho nồi hơi áp suất cao.





(11) <b>1-0031878 B</b>	(15) 05/04/2022	
(45) 25/05/2022	410B	(43) 25/03/2015
		324
(21) 1-2014-04279	(85) 22/12/2014	
(22) 24/05/2012	(86) PCT/CN2012/076012	24/05/2012
	(87) WO2013/174003	28/11/2013

(51) **C07K 16/10; C12N 15/13; A61K 39/42; A61P 31/14**

(73) **MOUNTGATE INNOTECH (HK) LIMITED (CN)**

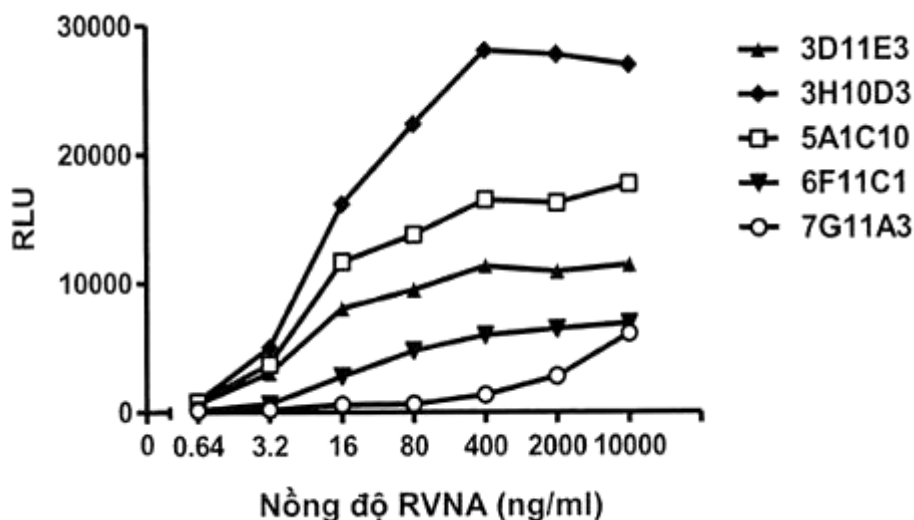
Room 2808, 28/F, Wu Chung House, 213 Queen's Road East, Wan Chai, Hong Kong

(72) SHEN, Enyun (CN); REN, Shiqi (CN)

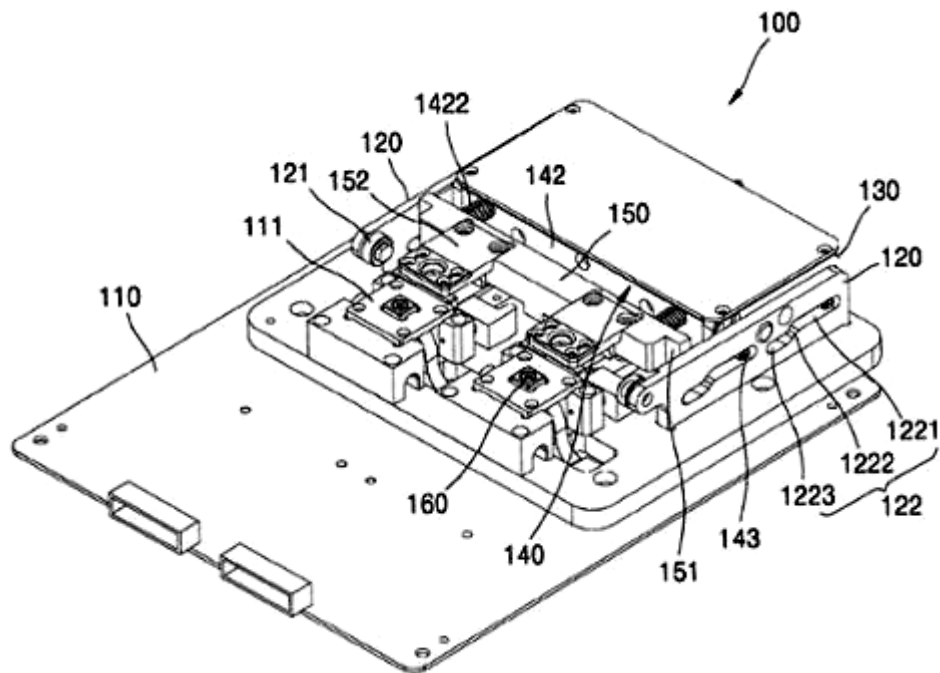
(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

(54) **KHÁNG THỂ ĐƯỢC PHÂN LẬP, DƯỢC PHẨM VÀ KIT ĐỂ PHÒNG NGỪA VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH ĐẠI CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể kháng virus đại mà có thể gắn kết với hoặc trung hòa virus đại. Kháng thể theo sáng chế là hữu ích cho sử dụng đơn lẻ hoặc kết hợp với các liệu pháp đã biết trong tình trạng kỹ thuật để điều trị hoặc phòng ngừa sự nhiễm virus đại. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm và kit có chứa kháng thể này để phòng ngừa và điều trị nhiễm virus đại.



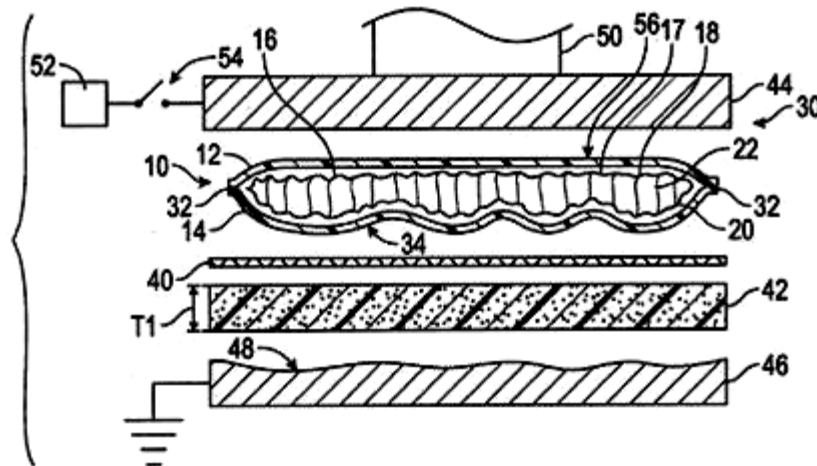
- (11) **1-0031879 B** (15) 05/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2018 369  
 (21) 1-2018-02821 (85) 28/06/2018  
 (22) 24/11/2016 (86) PCT/KR2016/013595 24/11/2016  
 (30) 10-2015-0169269 30/11/2015 KR (87) WO2017/095071 08/06/2017  
 (51) **G03B 43/00; H04N 17/00**  
 (73) **ISC CO., LTD. (KR)**  
 6F, 215, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13217, Republic of Korea  
 (72) CHUNG, Young Bae (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ KIỂM TRA MÔĐUN CAMERA**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm tra môđun camera và, cụ thể hơn, đề cập đến thiết bị kiểm tra môđun camera có chứa: khối thanh mà được làm di chuyển về phía trước nhờ xy lanh khí nén, và phần cơ cấu đẩy mà được lắp đặt ở khối thanh và ép khối chốt pogo để làm di chuyển khối chốt pogo đến vị trí mà khối chốt pogo này tiếp xúc với môđun camera.



- (11) **1-0031880 B** (15) 05/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/11/2014 320  
 (21) 1-2014-00976 (85) 26/03/2014  
 (22) 16/01/2013 (86) PCT/JP2013/050666 16/01/2013  
 (30) 2012-013020 25/01/2012 JP (87) WO2013/111651 01/08/2013  
 (51) **B23K 1/08; H05K 3/34; B23K 3/06; B23K 1/00; B23K 101/42**  
 (73) **SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)  
 23, Senju-Hashido-Cho, Adachi-Ku, Tokyo 1208555, Japan  
 (72) Yasuji KAWASHIMA (JP); Takanori KUDOU (JP); Shigeo KOMINE (JP); Takashi SUGIHARA (JP); Henri HANZAWA (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **BỘ GÁ KIỂM TRA MỨC HÀN PHUN VÀ PHƯƠNG PHÁP GIỮ BỘ GÁ NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến bộ gá kiểm tra mức hàn phun, như được thể hiện trên Fig.1, có thành phần đo dẫn điện (10) để thực hiện ít nhất một việc trong số thiết đặt và đo mức sóng phun của hợp kim hàn nóng chảy, thành phần giữ có thể trượt được (20) có điện cực phía âm và điện cực phía dương và giữ thành phần đo (10) theo cách tiếp xúc có thể trượt được với thành phần đo được kết nối theo cách trượt được với điện cực phía âm, thành phần hiển thị LED (30) được tạo ra tại thành phần giữ có thể trượt được (20) và được kết nối với điện cực phía âm để kiểm tra vận hành chạm, và thành phần cầu dẫn điện (40) có chiều dài đủ để nối giữa các thành phần kim loại ở phần phía trên của bề chứa hợp kim hàn nóng chảy, được kết nối theo cách trượt được với điện cực phía dương được kết nối với thành phần hiển thị LED (30) và đỡ thành phần giữ có thể trượt được (20). Thành phần đo (10) và hợp kim hàn nóng chảy sóng phun hoạt động như chuyển mạch điều khiển (các tiếp điểm) của thành phần hiển thị LED (30). Kết quả của chúng là, khi mức sóng phun của hợp kim hàn nóng chảy được điều chỉnh, điều kiện mà mức sóng phun của hợp kim hàn nóng chảy đạt tới mức phun mục tiêu có thể được kiểm tra nhờ việc nhấp nháy của ánh sáng màu được phát ra, âm thanh bip gián đoạn hoặc dạng tương tự.

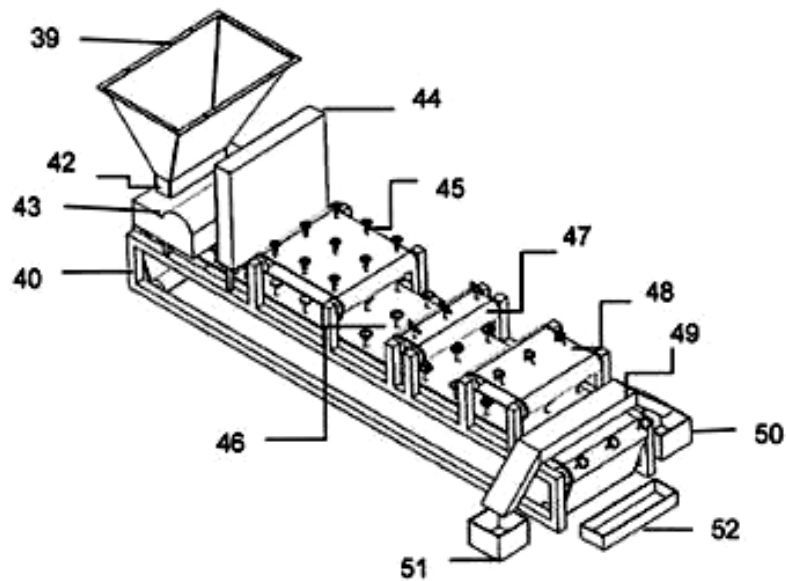
- (11) **1-0031881 B** (15) 05/04/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 26/06/2017 351
- (21) 1-2017-00457 (85) 09/02/2017
- (22) 09/07/2015 (86) PCT/EP2015/065663 09/07/2015
- (30) 14176459.7 10/07/2014 EP (87) WO2016/005482 14/01/2016  
62/062,754 10/10/2014 US  
14195143.4 27/11/2014 EP  
15155761.8 19/02/2015 EP
- (51) **C07K 14/11; A61K 39/145**
- (73) **JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)**  
Archimedesweg 4 NL-2333 CN Leiden, Netherlands
- (72) IMPAGLIAZZO, Antonietta (IT); MEIJBERG, Jan, Wilem (NL); RADOSEVIC, Katarina (NL); WAGNER, Michelle (US); DING, Zhaoqing (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **POLYPEPTIT VÙNG GỐC HEMAGGLUTININ CÚM MULTIME, PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC MÃ HÓA POLYPEPTIT VÀ VECTƠ CHỨA PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến polypeptit vùng gốc hemagglutinin cúm multime. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phân tử axit nucleic mã hóa polypeptit, chế phẩm chứa polypeptit và vectơ chứa phân tử axit nucleic để ngăn ngừa và/hoặc điều trị bệnh cúm.

- (11) **1-0031882 B** (15) 05/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/02/2017 347  
 (21) 1-2016-04848 (85) 12/12/2016  
 (22) 24/04/2015 (86) PCT/US2015/027520 24/04/2015  
 (30) 14/285,844 23/05/2014 US (87) WO2015/179066 26/11/2015  
 (51) **B29C 65/04; A43B 7/14; B29L 31/50; B29C 65/78; B29D 35/00; A43B 13/20**  
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
 One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America  
 (72) KRAFT Bryan (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT DỤNG CÓ ĐƯỜNG VIỀN BẰNG CÁCH HÀN TẦN SỐ VÔ TUYẾN VÀ BỘ DỤNG CỤ DÙNG CHO PHƯƠNG PHÁP NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật dụng bao gồm bước nén thành phần biến dạng đàn hồi không điện môi, thành phần lưới đan và vật dụng có đường viền điện môi giữa dụng cụ tạo hình thứ nhất và thứ hai. Một khi các thành phần này được nén, năng lượng tần số vô tuyến được cấp cho dụng cụ tạo hình thứ nhất, nhờ đó khiến cho trường điện từ tần số vô tuyến được tạo ra giữa dụng cụ tạo hình thứ nhất và thành phần lưới đan mà tạo ra môi hàn có đường viền của vật dụng có đường viền. Bộ dụng cụ được tạo kết cấu để thực hiện phương pháp này.



- |   |            |                        |            |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031883 B</b>   |            | (15) 05/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B       | (43) 25/01/2018        | 358        |
| (21) 1-2017-04291   |            | (85) 27/10/2017        |            |
| (22) 31/03/2016   |            | (86) PCT/IN2016/000083 | 31/03/2016 |
| (30) 1722/CHE/2015  | 31/03/2015 | IN (87) WO2016/157215  | 06/10/2016 |
| (51) <i>A23N 5/08; G06T 1/00; G06K 9/46; A47J 43/26; G05B 19/04</i>   |            |                        |            |
| (73) <b>NANOPIX INTEGRATED SOFTWARE SOLUTIONS PRIVATE LIMITED</b>   |            |                        |            |
| (IN)  |            |                        |            |
| 3rd Floor, Plot No. 1 & 2, Akshay Colony, R.S. No 563 + 564, 4th Phase, Chetana College Road, Hubli, Dharwad, Karnataka-580031, India |            |                        |            |
| (72) ANUP VIJAPUR (IN); SASISEKAR KRISHNAMOORTHY (IN)   |            |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)   |            |                        |            |
| (54) <b>HỆ THỐNG CẢI TIẾN BÓC VỎ HẠT ĐIỀU VÀ QUY TRÌNH BÓC VỎ</b>   |            |                        |            |

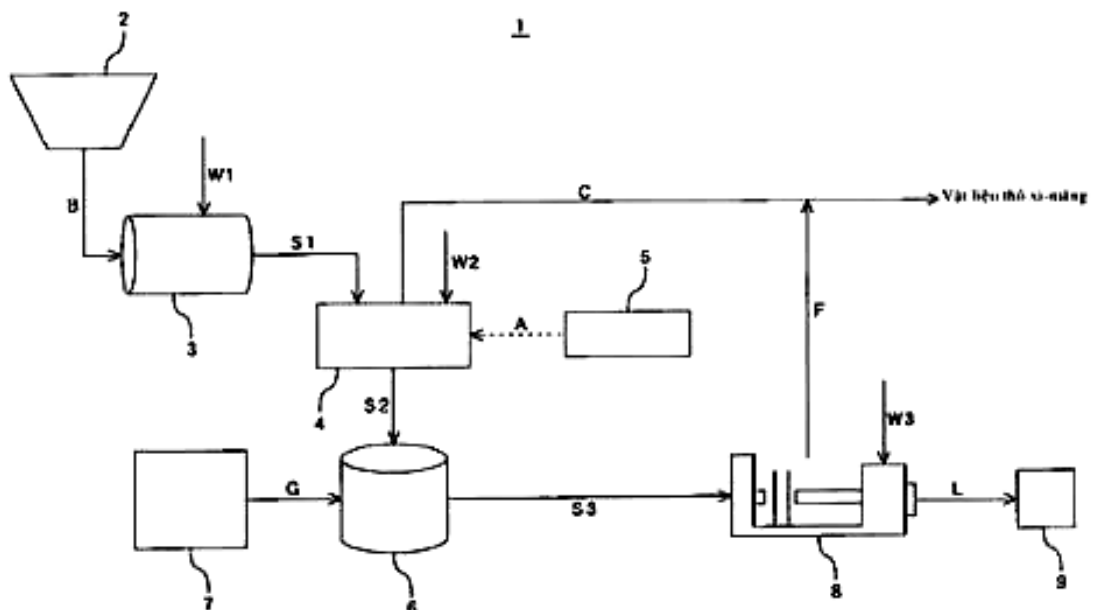
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cải tiến bóc vỏ hạt điều có cơ cấu hấp, làm nở, làm nứt, và tách vỏ và quy trình cải tiến có cơ cấu hấp, làm nở, làm nứt, và tách vỏ để bóc vỏ hạt điều. Hệ thống cải tiến bao gồm: khung chính, phễu, bộ phận cấp, bộ phận chia, băng tải chính (nằm ngang hoặc xoay), bộ phận quang học, hệ thống hấp tùy chỉnh, hệ thống làm nở tùy chỉnh, hệ thống làm nứt tùy chỉnh, bộ phận tách vỏ và nhiều bộ phận thu. Sáng chế bộc lộ hệ thống cải tiến cung cấp lượng hơi nước áp lực chính xác đến từng hạt điều theo yêu cầu hấp của hạt điều, theo cách đó cho phép các hạt điều đã hấp tùy chỉnh để làm nở chính xác và làm nứt chính xác từng hạt điều, theo cách đó tránh làm nứt nhân điều và tạo ra tỷ lệ phần trăm cao về cơ bản là nhân nguyên vẹn làm sản phẩm cuối cùng, hơn nữa việc hấp tùy chỉnh này được thích ứng để hấp các hạt điều tạo ra nhân chất lượng tốt có giá trị thị trường cao.



- (11) **1-0031884 B** (15) 05/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/02/2017 347  
(21) 1-2016-04636 (85) 29/11/2016  
(22) 23/04/2015 (86) PCT/JP2015/002215 23/04/2015  
(30) 2014-094027 30/04/2014 JP (87) WO2015/166653 A1 05/11/2015  
(51) **C22C 38/00; C21D 8/02; C21D 9/46; C22C 38/06; C22C 38/02; C22C 38/04; B21B 1/22**  
(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
(72) TADA Masaki (JP); SAITO, Hayato (JP); KOJIMA, Katsumi (JP); NAKAMARU, Hiroki (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **TẤM THÉP ĐỘ BỀN CAO ĐỂ LÀM VẬT CHỨA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép độ bền cao để làm vật chứa mà phù hợp làm vật liệu sản xuất nắp đáy lon và cụ thể là phù hợp làm vật liệu của lon EOE và phương pháp sản xuất tấm thép độ bền cao. Tấm thép độ bền cao để làm vật chứa có thành phần bao gồm (% theo khối lượng) G: 0,0010 đến 0,10%, Si: 0,04% hoặc ít hơn, Mn: 0,10 đến 0,80%, P: 0,007 đến 0,100%, S: 0,10% hoặc ít hơn, Al: 0,001 đến 0,100%, N: 0,0010 đến 0,0250%, và phần còn lại là Fe và các tạp chất không tránh khỏi. Sự chênh lệch giữa mật độ lệch mạng ở lớp trên nhất của tấm thép độ bền cao theo hướng chiều dày và mật độ lệch mạng ở độ sâu 1/4 độ dày của tấm thép độ bền cao từ bề mặt là  $1,94 \times 10^{14} \text{m}^{-2}$  hoặc ít hơn. Tấm thép độ bền cao có độ bền kéo bằng 400MPa hoặc lớn hơn và độ giãn dài đứt gãy bằng 10% hoặc lớn hơn.

- (11) **1-0031885 B** (15) 05/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/06/2017 351  
 (21) 1-2017-00648 (85) 23/02/2017  
 (22) 07/07/2015 (86) PCT/JP2015/069471 07/07/2015  
 (30) 2014-193441 24/09/2014 JP (87) WO2016/047235 A1 31/03/2016  
 (51) **B09B 3/00; B03B 1/04; B03B 5/00; F23J 1/00; B09B 5/00; C04B 7/38; B01F 3/12**  
 (73) **TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)**  
 3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578 Japan  
 (72) TATSUMI Yoshinobu (JP); NIJIMA Shun (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ KHỬ MUỐI TRO Ở ĐÁY VÀ CHUYỂN THÀNH VẬT LIỆU THÔ DÙNG CHO XI MĂNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp khử muối tro ở đáy trong khi giảm chi phí vận hành và chi phí thiết bị để sử dụng tro ở đáy làm vật liệu thô xi măng hoặc các vật liệu tương tự. Trong phương pháp theo sáng chế, tro ở đáy (B) được bổ sung nước (W1) mà trọng lượng lớn hơn hoặc bằng 0,1 lần nhưng nhỏ hơn trọng lượng của tro ở đáy (B); phần đông cục chứa trong đó được phân tán; huyền phù của tro ở đáy (S1) sau khi phân tán phần đông cục được phân loại; và huyền phù dạng hạt mịn (S2) thu được bằng cách phân loại được rửa bằng nước để khử muối tro ở đáy (B). Các hạt thô (C) thu được bằng cách phân loại có thể được sử dụng làm vật liệu thô xi măng. Nước có thể được phun vào huyền phù của tro ở đáy (S1) khi phân loại, điểm phân loại có thể lớn hơn 0,5mm nhưng nhỏ hơn hoặc bằng 1mm; khí axit (G) có thể được bổ sung vào huyền phù dạng hạt mịn (S2) khi rửa bằng nước. Các hạt thô (C) thu được bằng cách phân loại có thể được sử dụng làm vật liệu thô xi măng sau khi thổi khí (A) đến các hạt thô (C), hoặc các hạt mịn (F) thu được bằng cách tách rắn - lỏng huyền phù dạng hạt mịn (S2) thu được bằng cách phân loại sau khi hoặc trong khi rửa bằng nước có thể được sử dụng làm vật liệu thô xi măng. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị khử muối tro ở đáy và chuyển thành vật liệu thô dùng cho xi măng.

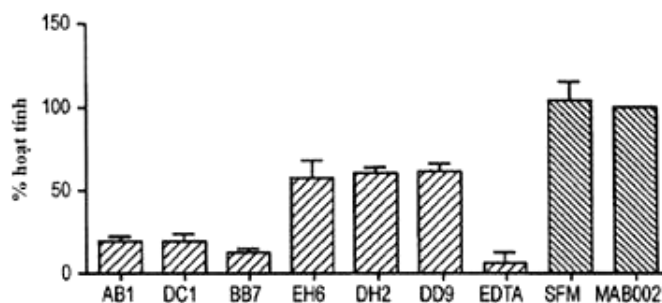




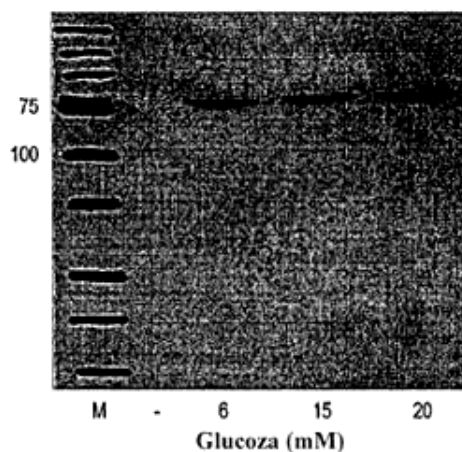
- (11) **1-0031886 B** (15) 05/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/04/2015 325  
 (21) 1-2014-04206 (85) 17/12/2014  
 (22) 24/05/2013 (86) PCT/GB2013/051373 24/05/2013  
 (30) 1209096.5 24/05/2012 GB (87) WO2013/175229 28/11/2013  
 (51) **C07K 16/40**  
 (73) **MEDICAL RESEARCH COUNCIL TECHNOLOGY (GB)**  
 7th Floor Lynton House, 7-12 Tavistock Square, London WC1H 9LT, Great Britain  
 (72) JOHNSON, Tim (GB); WATSON, Phil (GB); MATTHEWS, David (GB); BROWN, Alex (GB)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)  
 (54) **KHÁNG THỂ LIÊN KẾT CHỌN LỌC VỚI EPITOP TRONG VÙNG LỖI CỦA TRANSGLUTAMINAZA TYP 2 (TG2), PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể và đoạn liên kết với kháng nguyên của nó liên kết chọn lọc với epitop trong vùng lõi của transglutaminaza typ 2 (TG2). Sáng chế đề cập đến các epitop mới trong lõi TG2. Sáng chế đề cập đến kháng thể ức chế TG2 của người và ứng dụng của nó, cụ thể là làm thuốc, ví dụ, để điều trị và/hoặc chẩn đoán các tình trạng bệnh lý bao gồm bệnh Celiac, sự tạo sẹo, bệnh liên quan đến xơ hóa, bệnh thoái hóa thần kinh/bệnh thần kinh và bệnh ung thư.

A: Ức chế TG



B: Thẩm tách protein

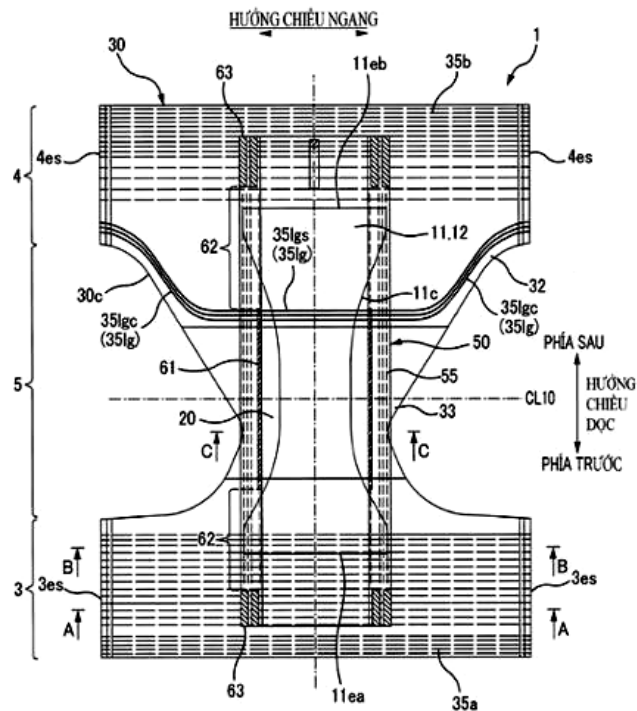


- |   |  |                        |            |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031887 B</b>   |  | (15) 05/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B   | (43) 26/06/2017        | 351        |
| (21) 1-2017-00733   |  | (85) 28/02/2017        |            |
| (22) 25/08/2015   |  | (86) PCT/JP2015/004269 | 25/08/2015 |
| (30) 2014-175303  | 29/08/2014 JP  | (87) WO2016/031234 A1  | 03/03/2016 |
| (51) <b>C22C 38/12; C21D 8/02; C21D 9/46</b>                                |  |                        |            |
| (73) <b>JFE STEEL CORPORATION (JP)</b>                                      |  |                        |            |
|   | 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan   |                        |            |
| (72) TADA, Masaki (JP); KOJIMA, Katsumi (JP); NAKAMARU, Hiroki (JP)         |  |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)                 |  |                        |            |
| (54) <b>TÂM THÉP DÙNG LÀM HỘP ĐỰNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TÂM THÉP NÀY</b> |  |                        |            |
| (57)  | <p>Sáng chế đề cập đến tâm thép có độ bền cao có thể gia công cao dùng làm hộp đựng có giới hạn chảy trên nằm trong khoảng từ 450 đến 600 MPa và tổng độ giãn dài không nhỏ hơn 13% được đo sau khi kết thúc nung và cũng thể hiện khả năng chống ăn mòn tốt ngay cả đối với hàm lượng ăn mòn cao, và phương pháp sản xuất tâm thép này. Tâm thép có độ bền cao có thể gia công cao dùng làm hộp đựng có hợp phần hóa học bao gồm, theo % khối lượng, C: lớn hơn 0,020% và không lớn hơn 0,130%, Si: không lớn hơn 0,04%, Mn: nằm trong khoảng từ 0,10 đến 1,20%, P: không lớn hơn 0,100%, S: không lớn hơn 0,030%, Al: không lớn hơn 0,10%, N: lớn hơn 0,0120% và không lớn hơn 0,020% và Nb: nằm trong khoảng từ 0,004 đến 0,040%, phần còn lại là sắt và các tạp chất không tránh được, và có Nb được kết tủa/tổng Nb <math>\geq 0,30</math> trong đó Nb được kết tủa là lượng Nb được kết tủa và tổng Nb là tổng lượng Nb, cỡ hạt kết tủa Nb trung bình không lớn hơn 20 nm, cỡ hạt tinh thể ferit trung bình không lớn hơn 7,0 <math>\mu\text{m}</math>, và, được đo sau khi xử lý kết thúc nung, giới hạn chảy trên nằm trong khoảng từ 450 đến 630 MPa và tổng độ giãn dài không nhỏ hơn 13%.</p> |                        |            |

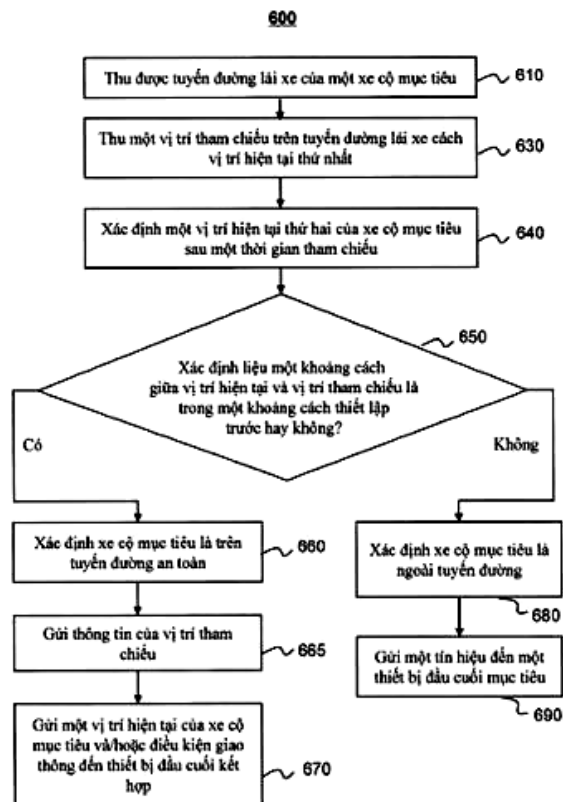
- (11) **1-0031888 B** (15) 05/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/02/2017 347  
(21) 1-2016-03703 (85) 03/10/2016  
(22) 10/03/2015 (86) PCT/US2015/019663 10/03/2015  
(30) 61/968,342 20/03/2014 US (87) WO2015/142571 24/09/2015  
(51) *A01H 5/00; C12N 5/04; C12N 15/82*  
(73) **MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)**  
800 North Lindbergh Blvd. St. Louis, MO 63167, United States of America  
(72) BURNS, Wen, C. (US); GOLEY, Michael, E (US); HUANG, Jintai (US);  
MCCANN, Melinda, C. (US); SHAO, Aihua (US); SPARKS, Oscar, C (US);  
STOECKER, Martin, A (US); WEI, Liping (US)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **PHÂN TỬ ADN TÁI TỔ HỢP, CÂY NGÔ CHUYỂN GEN CHỨA PHÂN TỬ  
ADN NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CÂY NGÔ CHUYỂN GEN CÓ  
KHẢ NĂNG DUNG NẠP VỚI THUỐC DIỆT CỎ DICAMBA VÀ  
GLUFOSINAT**  
  
(57) Sáng chế đề xuất phân tử ADN tái tổ hợp là đơn nhất đối với sự kiện ngô chuyển gen MON 87419 và cây ngô chuyển gen, các bộ phận của cây, hạt, tế bào và các sản phẩm nông nghiệp chứa sự kiện MON 87419 cũng như các phương pháp sử dụng và phát hiện sự kiện ngô chuyển gen MON 87419. Cây ngô chuyển gen chứa sự kiện MON 87419 thể hiện khả năng dung nạp với thuốc diệt cỏ dicamba và glufosinat.

- (11) **1-0031889 B** (15) 05/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/11/2018 368  
 (21) 1-2018-03798 (85) 28/08/2018  
 (22) 18/02/2016 (86) PCT/JP2016/054680 18/02/2016  
 (30) 2016-016492 29/01/2016 JP (87) WO2017/130424 03/08/2017  
 (51) **A61F 13/02**  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN  
 (72) KAWAKAMI, Yusuke (JP); SHIMOTSU, Maiko (JP); NAGAI, Takahito (JP);  
 SONODA, Junko (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút bao gồm thân chính thẩm hút (10) gồm có lõi thẩm hút (11); và vách chống rò rỉ (50) theo cặp mà có các chi tiết đàn hồi (55) kéo giãn được theo hướng chiều dọc và được bố trí ở cả hai phía theo hướng chiều ngang của thân chính thẩm hút (10), lõi thẩm hút (11) gồm có phần lõm (11c) lõm vào trong theo hướng chiều ngang ở phần trung tâm theo hướng chiều dọc, mỗi vách chống rò rỉ (50) gồm có phần ghép nối (61) nơi mà các phần của bề mặt mỗi vách chống rò rỉ (50) được ghép nối với nhau ở một phía này theo hướng chiều dày, trong ít nhất một phần của vùng tương ứng với phần lõm (11c) theo hướng chiều dọc, mỗi vách chống rò rỉ (50) gồm có phần không ghép nối (62) ở ít nhất một vùng trong số vùng ở một phía đầu này và vùng ở phía đầu khác theo hướng chiều dọc tương ứng với phần ghép nối (61), phần không ghép nối (62) là nơi mà các phần của bề mặt mỗi vách chống rò rỉ không được ghép nối với nhau ở một phía này theo hướng chiều dày.



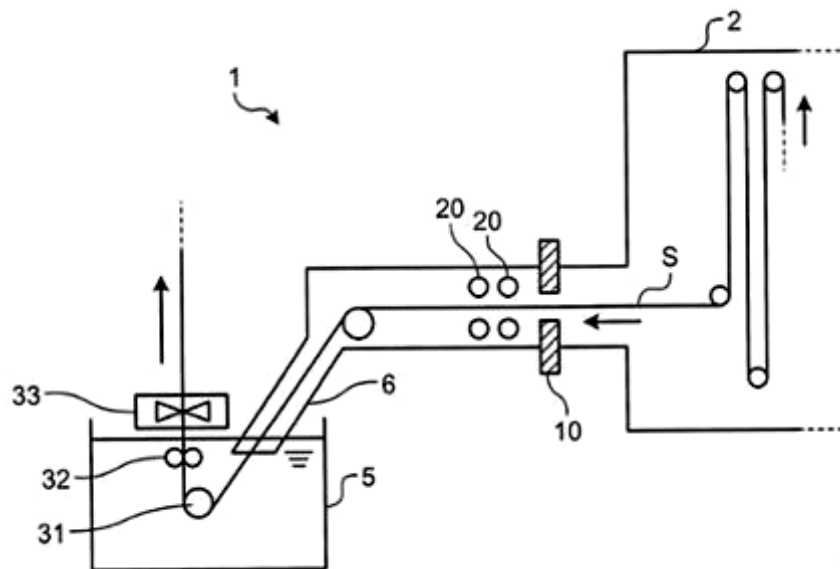
- (11) **1-0031890 B** (15) 05/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2018 366  
 (21) 1-2017-05127 (85) 18/12/2017  
 (22) 21/12/2016 (86) PCT/CN2016/111376 21/12/2016  
 (30) 201610051324.7 26/01/2016 CN (87) WO2017/128890 03/08/2017  
 201610093286.1 17/02/2016 CN  
 201610881276.4 09/10/2016 CN  
 (51) *H04W 4/02; H04W 4/22; G08G 1/0968; H04L 29/08*  
 (73) **BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT CO., LTD.** (CN)  
 Building 34, No. 8 Dongbeiwang West Road, Haidian District, Beijing, 100193, People's Republic of China  
 (72) ZHANG, Beibei (CN); HE, Xu (CN); TANG, Chao (CN); WU, Zhaoxue (CN)  
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THEO DÕI VẬN CHUYỂN TRÊN TUYẾN ĐƯỜNG**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống theo dõi vận chuyển trên tuyến đường. Phương pháp bao gồm thu một tuyến đường lái xe của một xe cộ mục tiêu; thu một vị trí tham chiếu trên tuyến đường lái xe cách xa vị trí hiện tại thứ nhất của xe cộ mục tiêu; xác định một vị trí hiện tại thứ hai của xe cộ mục tiêu sau một thời gian tham chiếu; xác định liệu một khoảng cách giữa vị trí hiện tại và vị trí tham chiếu là trong một khoảng cách thiết lập trước hay không? Nếu có, xác định xe cộ mục tiêu là trên tuyến đường an toàn; gửi thông tin của vị trí tham chiếu; gửi một vị trí hiện tại của xe cộ mục tiêu và/hoặc điều kiện giao thông đến thiết bị đầu cuối kết hợp. Nếu không, xác định xe cộ mục tiêu là ngoài tuyến đường; gửi một tín hiệu đến một thiết bị đầu cuối mục tiêu.



- (11) **1-0031891 B** (15) 05/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2017 354  
(21) 1-2017-01702 (85) 08/05/2017  
(22) 08/10/2015 (86) PCT/US2015/054682 08/10/2015  
(30) 14/511,912 10/10/2014 US (87) WO2016/057788 A1 14/04/2016  
(51) *A61K 38/47; A61P 17/02*  
(73) **ROCHAL INDUSTRIES, LLC (US)**  
12719 Cranes Mill, San Antonio, TX 78230, United States of America  
(72) SALAMONE, Joseph, Charles (US); LEUNG, Kelly, Xiaoyu-Chen (US);  
SALAMONE, Ann, Beal (US); REILLY, Katelyn, Elizabeth (US)  
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
(54) **CHẾ PHẨM VÀ KIT ĐỂ MỞ Ổ BẰNG ENZYM**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm để mở ổ bằng enzym, trong đó enzym này mở ổ mô hoại tử mà không phụ thuộc vào hoạt tính của enzym phân giải protein mà thay vào đó sử dụng họ enzym amylaza. Các enzym amylaza ( $\alpha$ -,  $\beta$ -,  $\gamma$ -amylaza) được đề xuất để phân giải liên kết  $\alpha$ -glycosit của polysacarit để thu được các mảnh đường/hidrat cacbon có trọng lượng phân tử thấp. Hiện nay, đã phát hiện được rằng enzym  $\alpha$ -amylaza có hiệu quả trong việc mở ổ mô bị hoại tử. Ngoài ra sáng chế cũng đề cập đến kit để mở ổ bị hoại tử bằng enzym.

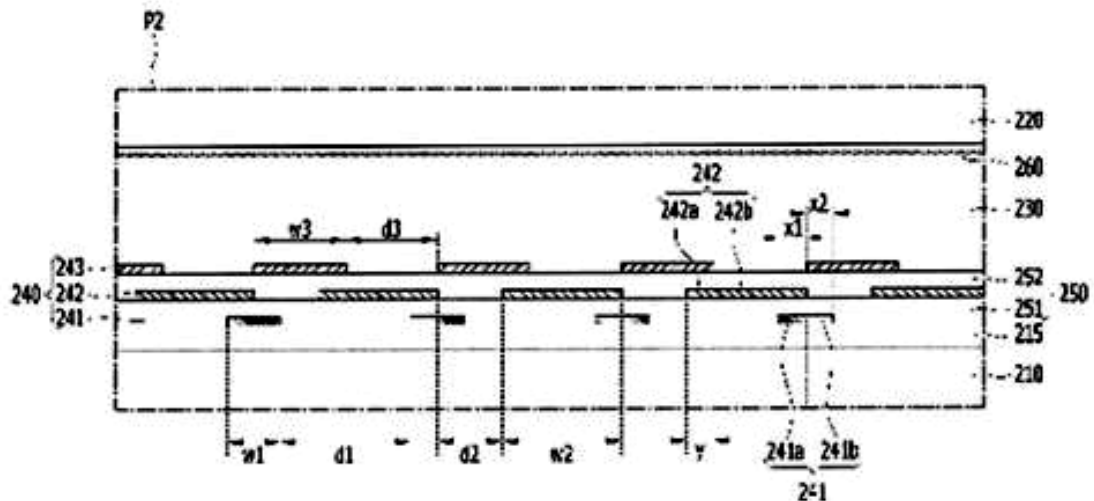
- (11) **1-0031892 B** (15) 05/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2017 350  
 (21) 1-2017-00438 (85) 08/02/2017  
 (22) 07/08/2015 (86) PCT/JP2015/072475 07/08/2015  
 (30) 2014-163556 11/08/2014 JP (87) WO2016/024537 A1 18/02/2016  
 (51) **C21D 9/56; C23C 2/00**  
 (73) **1. JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
**2. PRIMETALS TECHNOLOGIES JAPAN, LTD. (JP)**  
 34-6, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1080014 (JP)  
 (72) IIDA, Sachihiro (JP); KAJITANI, Hiroshi (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT DẢI THÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất dải thép (1) bao gồm lò ủ liên tục (2), đầu phun (6) được nối với lò ủ liên tục (2), cơ cấu dạng tấm bịt kín kiểu tiếp xúc (10) và cơ cấu cán bịt kín kiểu không tiếp xúc (20) mà được bố trí ở phía đầu vào của đầu phun dọc theo hướng chuyển của dải thép (S) theo thứ tự này, bể mạ nhúng nóng (5) mà có thể di chuyển được, và con lăn nhúng chìm trong bể (31) được tạo kết cấu để chuyển hướng đường truyền của dải thép (S) sau khi đi qua đầu phun (6). Thiết bị sản xuất dải thép bao gồm bộ sản xuất dải thép mạ nhúng nóng được tạo kết cấu để tạo ra dải thép mạ nhúng nóng bằng cách đưa dải thép S được ủ liên tục trong lò ủ liên tục (2) vào bể mạ nhúng nóng (5), và bộ sản xuất dải thép cán nguội được tạo kết cấu để tạo ra dải thép cán nguội bằng cách chuyển dải thép được ủ liên tục trong lò ủ liên tục (2) mà không làm cho dải thép đi qua bể mạ nhúng nóng (5), được tạo kết cấu để có thể chuyển đổi với nhau.



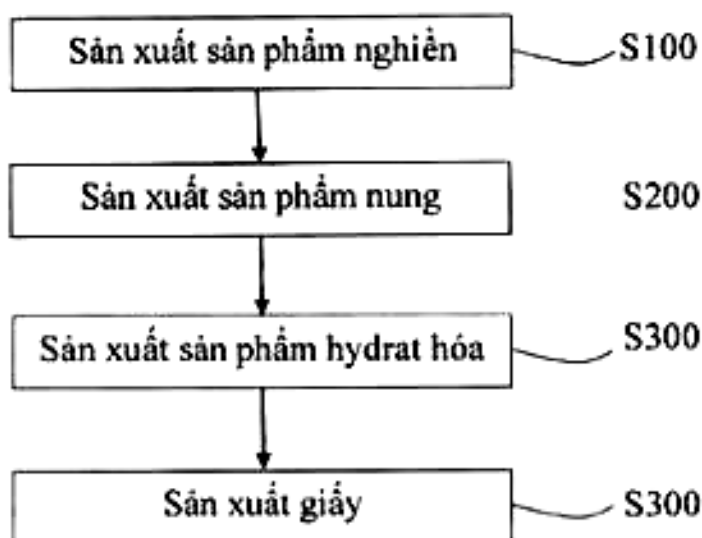
- (11) 1-0031893 B (15) 05/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/03/2019 372  
 (21) 1-2018-03916  
 (22) 05/09/2018  
 (30) 10-2017-0114892 08/09/2017 KR  
 (51) G02F 1/1333; H01L 51/52; G02B 27/26  
 (73) LG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea  
 (72) You-Yong JIN (KR); Wook JEON (KR); Ju-Hoon JANG (KR); Dong-Yeon KIM (KR); Woon-Chan MOON (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ LẬP THỂ CÓ TÂM CHẮN

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị lập thể có tâm chắn. Tâm chắn của thiết bị hiển thị lập thể có thể bao gồm các điện cực máng thứ nhất, các điện cực máng thứ hai và các điện cực máng thứ ba, mà được xếp chồng một cách liên tiếp. Mỗi trong số các điện cực máng thứ ba có thể được bố trí giữa các điện cực máng thứ hai. Khoảng cách giữa các điện cực máng thứ ba có thể bằng với độ rộng theo phương ngang của mỗi điện cực máng thứ ba. Mỗi trong số các điện cực máng thứ nhất có thể bao gồm vùng chồng thứ nhất với phần đầu của điện cực máng thứ hai, và vùng thứ hai chồng lên phần đầu của điện cực máng thứ ba hướng về phần đầu của điện cực máng thứ hai chồng lên vùng thứ nhất của điện cực máng thứ nhất liền kề. Do đó, trong thiết bị hiển thị lập thể, số lượng các lớp được xếp chồng của các điện cực máng có thể được giảm thiểu, phạm vi quan sát thích hợp đối với hình ảnh lập thể có thể được di chuyển một cách mềm mại.





- (11) **1-0031894 B** (15) 05/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/08/2019 377  
 (21) 1-2018-00631  
 (22) 12/02/2018  
 (30) 10-2018-0012374 31/01/2018 KR  
 (51) **D21H 11/14**  
 (73) **KOREA INSTITUTE OF GEOSCIENCE AND MINERAL RESOURCES (KR)**  
 124, Gwahak-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34132, Republic of Korea  
 (72) Ji-Whan AHN (KR)  
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TÁI CHẾ SẢN PHẨM PHỤ PHÁT SINH TRONG QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT GIẤY**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp tái chế sản phẩm phụ phát sinh trong quá trình sản xuất giấy bao gồm: công đoạn nghiền sản phẩm phụ phát sinh trong quá trình sản xuất giấy để tạo ra sản phẩm nghiền, công đoạn nung sản phẩm nghiền để tạo ra sản phẩm nung, công đoạn hydrat hóa sản phẩm nung để tạo ra sản phẩm hydrat hóa, và công đoạn sản xuất giấy từ sản phẩm hydrat hóa và bùn giấy, phương pháp tái chế theo sáng chế cho phép tái sử dụng sản phẩm phụ phát sinh trong quá trình sản xuất giấy thông thường như bùn vôi và CaO vôi cục, phương pháp theo sáng chế thân thiện với môi trường cũng như có hiệu quả kinh tế, và mức độ trắng của sản phẩm phụ như bùn vôi và CaO vôi cục phát sinh trong quá trình sản xuất giấy có thể được nâng cao đến mức nguyên liệu cao cấp, từ đó cải thiện độ trắng của giấy.



- (11) **1-0031895 B** (15) 05/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356  
(21) 1-2017-02858 (85) 25/07/2017  
(22) 25/01/2016 (86) PCT/JP2016/000340 25/01/2016  
(30) 2015-015414 29/01/2015 JP (87) WO2016/121359 04/08/2016  
(51) **B05D 7/14; B32B 27/32; B32B 15/085**  
(73) **NISSHIN STEEL CO., LTD.** (JP)  
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan  
(72) Shigeyasu MORIKAWA (JP); Takahiro FUJII (JP)  
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DẢI KIM LOẠI ĐƯỢC PHỦ**  
  
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất dải kim loại được phủ là dải kim loại có lớp phủ được phủ trên ít nhất một bề mặt của dải kim loại này. Trong đó, lớp phủ chứa polypropylen biến tính axit và chứa từ 5% trở lên khối lượng của vật liệu không bay hơi được phủ lên dải kim loại đang chạy ở trạng thái mà nhiệt độ bề mặt của dải kim loại là từ 60°C trở xuống. Sau đó, lớp phủ đã được phủ lên dải kim loại được sấy khô ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 80 đến 250°C, và lớp phủ có độ dày là 0,3µm hoặc dày hơn được tạo thành trên dải kim loại đang chạy. Tỷ lệ khối lượng của polypropylen biến tính axit trên tổng khối lượng nhựa trong lớp phủ là từ 40°C trở lên. Tiếp theo, dải kim loại đang chạy được cuộn lại sau khi được làm nguội xuống nhiệt độ bề mặt từ 80°C trở xuống.

- (11) **1-0031896 B** (15) 05/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/08/2018 365  
(21) 1-2018-02012 (85) 11/05/2018  
(22) 17/10/2016 (86) PCT/KR2016/011621 17/10/2016  
(30) 201520816187.2 20/10/2015 CN (87) WO2017/069471 A1 27/04/2017

(51) **H04M 1/04**

(73) **YOO, HYUN JOO (KR)**

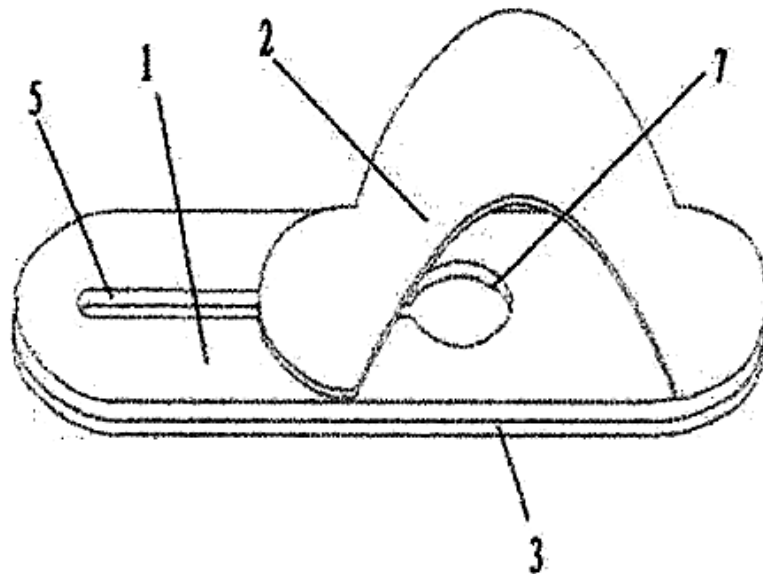
309-dong 1802-ho, 62, Daeun-ro, Siheung-si, Gyeonggi-do 14918, Republic of Korea

(72) PARK, Jin Kyu (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

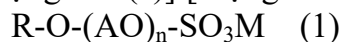
(54) **GIÁ ĐỠ ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG**

- (57) Sáng chế đề xuất giá đỡ điện thoại di động bao gồm đế, giá đỡ lắp tấm có thể kéo dài ra và bộ phận trượt sao cho có thể xuyên ngón tay qua tấm có hình vòm có thể kéo dài ra khi thao tác bằng một tay; làm cho việc thao tác bằng một tay dễ dàng hơn để ngăn điện thoại di động không bị rơi khi thao tác bằng một tay; và cho phép điều chỉnh chiều cao của tấm có thể kéo dài ra hình vòm, do đó làm cho điện thoại di động có thể đặt được trực tiếp lên bề mặt đỡ tải và cho phép người dùng sử dụng tự do cả hai tay của họ.



- (11) **1-0031897 B** (15) 05/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/07/2018 364  
 (21) 1-2018-01390 (85) 02/04/2018  
 (22) 23/09/2016 (86) PCT/JP2016/077971 23/09/2016  
 (30) 2015-197707 05/10/2015 JP (87) WO2017/061283 13/04/2017  
 (51) **C11D 3/386; C11D 1/29; C11D 1/72; C11D 17/08; D06F 35/00; C11D 3/20; C11D 3/26; C11D 1/14; C11D 3/04**  
 (73) **KAO CORPORATION (JP)**  
 14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210, Japan  
 (72) SUGIYAMA Yoichi (JP); HIRAKI Mai (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)  
 (54) **CHẾ PHẨM GIẶT QUẦN ÁO DẠNG LỎNG VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẶT QUẦN ÁO**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm giặt quần áo dạng lỏng, chứa (a) alkyl sulfat có số nguyên tử cacbon là 10 hoặc lớn hơn và 18 hoặc nhỏ hơn, (b) alkyl ete sulfat có công thức chung (1) dưới đây, (c) chất hoạt động bề mặt không ion, (d) một hoặc nhiều sulfat được chọn từ amoni sulfat hữu cơ có số nguyên tử cacbon là 1 hoặc lớn hơn và 8 hoặc nhỏ hơn và sulfat vô cơ (miễn là đã loại trừ canxi sulfat), (e) proteaza, và nước, trong đó tổng lượng của lượng của (a) và lượng của (b) là 5% khối lượng hoặc lớn hơn và 40% khối lượng hoặc nhỏ hơn, lượng của (d) là 2% khối lượng hoặc lớn hơn và 8% khối lượng hoặc nhỏ hơn, và tỷ lệ khối lượng của [lượng của (a)]/[lượng của (b)] là 0,5 hoặc lớn hơn và 10 hoặc nhỏ hơn:



trong đó R là nhóm hydrocacbon béo có số nguyên tử cacbon là 10 hoặc lớn hơn và 18 hoặc nhỏ hơn; AO là nhóm alkylenoxy được chọn từ nhóm alkylenoxy có 2 nguyên tử cacbon và nhóm alkylenoxy có 3 nguyên tử cacbon; n là số nguyên bằng 1 hoặc lớn hơn và 20 hoặc nhỏ hơn; và M là cation.

- (11) **1-0031898 B** (15) 05/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2018 367  
(21) 1-2018-03157 (85) 20/07/2018  
(22) 01/02/2017 (86) PCT/EP2017/052120 01/02/2017  
(30) 16154285.7 04/02/2016 EP (87) WO2017/134088 10/08/2017  
(51) *D21H 25/04; D21H 19/84; D21H 27/30; D21H 27/10; D21H 11/04*  
(73) **BILLERUDKORSNÄS AB (SE)**  
P.O. Box 703 SE-169 27 Solna, Sweden  
(72) NORDSTRÖM, Fredrik (SE)  
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)  
(54) **GIẤY ĐÓNG GÓI CHẤT LỎNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến giấy Kraft đóng gói chất lỏng có mật độ khối lượng theo diện tích từ 65 đến 85 g/m<sup>2</sup> theo tiêu chuẩn ISO 536, trong đó độ nhám Bendtsen của ít nhất một mặt của giấy là dưới 300 ml/phút theo tiêu chuẩn ISO 8791-2 và sức cản uốn hình học của giấy tiêu chuẩn ISO 2493-1 được chia bởi độ dày của giấy theo tiêu chuẩn ISO 534 là ít nhất 0,65 mN/μm, tốt hơn là ít nhất 0,72 mN/μm, trong đó sức cản uốn hình học được đo bằng góc uốn 15° và chiều dài khoảng thử nghiệm là 10 mm.

- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0031899 B</b> |            | (15) 05/04/2022        |                    |
| (45) 25/05/2022         | 410B       | (43) 25/09/2018        | 366                |
| (21) 1-2018-01507       |            | (85) 10/04/2018        |                    |
| (22) 06/12/2016         |            | (86) PCT/JP2016/086206 | 06/12/2016         |
| (30) 2015-238349        | 07/12/2015 | JP                     | (87) WO2017/099067 |
| 2016-218144             | 08/11/2016 | JP                     | 15/06/2017         |

(51) **C12N 5/0775**

(73) **KINTAROCCELLSPOWER CO., LTD. (JP)**

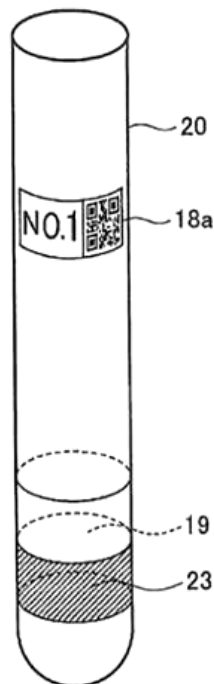
22-37, Higashi-gotanda 5-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410022, Japan

(72) GLADKOV Alexei (RU)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP NUÔI CÂY TẾ BÀO GỐC**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nuôi cấy tế bào gốc trong đó phần chọc hút tủy xương thứ hai (23) là lớp trung gian được chiết ra khỏi phần chọc hút tủy xương thứ nhất (19) mà đã được tách ra thành các lớp; phần chọc hút tủy xương thứ hai (23) được nuôi cấy cùng với môi trường nuôi cấy và các tế bào gốc thứ nhất được cố định vào bề mặt đáy của bình nuôi cấy thứ nhất; nếu tổng diện tích bề mặt của các tế bào gốc thứ nhất so với diện tích bề mặt đáy của bình nuôi cấy thứ nhất đạt đến tỷ lệ đích thứ nhất thì các tế bào gốc thứ nhất được chiết ra khỏi bình nuôi cấy thứ nhất; các tế bào gốc thứ hai ở lớp trên được chiết ra khỏi các tế bào gốc thứ nhất mà đã tách thành các lớp và các tế bào gốc thứ hai này được nuôi cấy cùng với môi trường nuôi cấy, và các tế bào gốc thứ hai này được cố định lên bề mặt đáy của bình nuôi cấy thứ hai; và, nếu tổng diện tích bề mặt của các tế bào gốc thứ hai so với diện tích bề mặt đáy của bình nuôi cấy thứ hai đạt đến tỷ lệ đích thứ hai thì các tế bào gốc thứ hai được chiết ra khỏi bình nuôi cấy thứ hai.



(11) 1-0031900 B	(15) 05/04/2022		
(45) 25/05/2022	410B	(43) 25/09/2018	366
(21) 1-2018-02778		(85) 27/06/2018	
(22) 03/12/2015		(86) PCT/CN2015/096239	03/12/2015
		(87) WO2017/091993	08/06/2017

(51) **H01Q 1/52**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

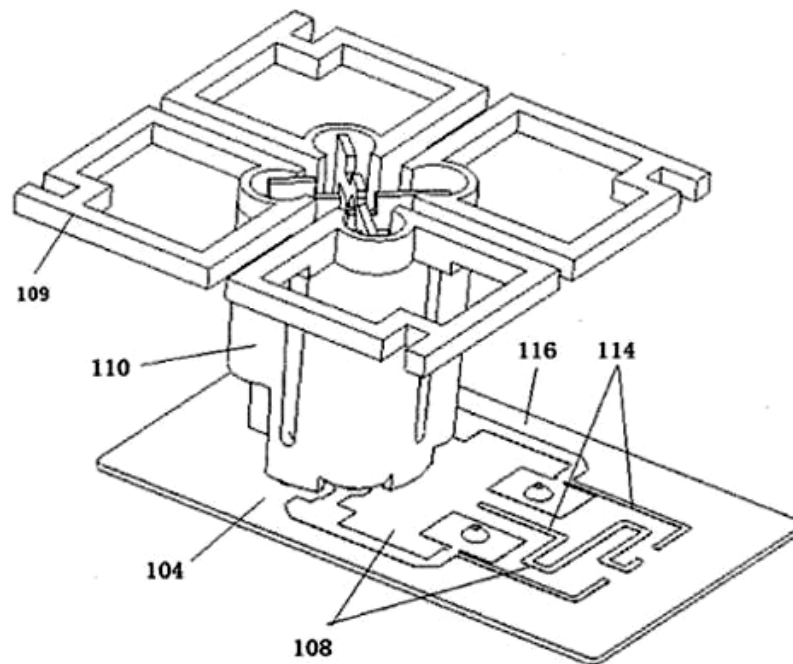
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) YU, Yanmin (CN); SONG, Jian (CN); DAOJIAN, Dingjiu (CN); LIU, Peng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **ANTEN TRUYỀN THÔNG ĐA TẦN SỐ VÀ TRẠM CƠ SỞ**

(57) Sáng chế đề xuất anten truyền thông đa tần số và trạm cơ sở. Anten truyền thông đa tần số gồm ít nhất một mảng tần số thấp (101), ít nhất một mảng tần số cao (102), ít nhất một bảng mạch (104) nằm tương ứng với mảng tần số cao (102), và tấm phản xạ (103), trong đó thành phần lọc (108) được tạo cấu hình để khử ghép lọc được đặt ở bảng mạch (104), đầu thứ nhất của thành phần lọc (108) được nối điện với mảng tần số cao (102), và đầu thứ hai của thành phần lọc (108) được nối điện với lớp nối đất tín hiệu (105) của bảng mạch (104). Thành phần lọc (108) được tạo cấu hình để khử ghép lọc được thể hiện theo phương án thực hiện được đặt ở bảng mạch 104, gây hư hại nhỏ đến môi trường bức xạ mảng, sao cho anten truyền thông đa tần số có đặc tính nén băng rộng tốt, và hạn chế hiệu quả ghép nối qua lại đa tần và ghép nối qua lại băng rộng.



- (11) **1-0031901 B** (15) 05/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/07/2014 316  
(21) 1-2014-00846 (85) 17/03/2014  
(22) 16/08/2012 (86) PCT/EP2012/065978 16/08/2012  
(30) 11178120.9 19/08/2011 EP (87) WO2013/026757 28/02/2013  
(51) *A01N 25/28; A01P 7/04; A01P 1/00; A01N 43/56; A01N 47/24*  
(73) **BASF SE (DE)**  
67056 Ludwigshafen (DE)  
(72) SOWA, Christian (DE); DOHMEN, Gerhard Peter (DE); OBERMANN, Martin (DE); RIEDIGER, Nadine (DE); KLAPPACH, Kristin (DE); SCHMITT, Manuel (DE); STIERL, Reinhard (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **VI NANG, CHẾ PHẨM BAO GỒM VI NANG NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP DIỆT TRỪ LOÀI GÂY HẠI GÂY BỆNH Ở THỰC VẬT Ở RUỘNG LÚA NƯỚC**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến các vi nang, chế phẩm bao gồm các vi nang này và phương pháp diệt trừ loài gây hại gây bệnh ở thực vật ở ruộng lúa nước sử dụng các vi nang này.

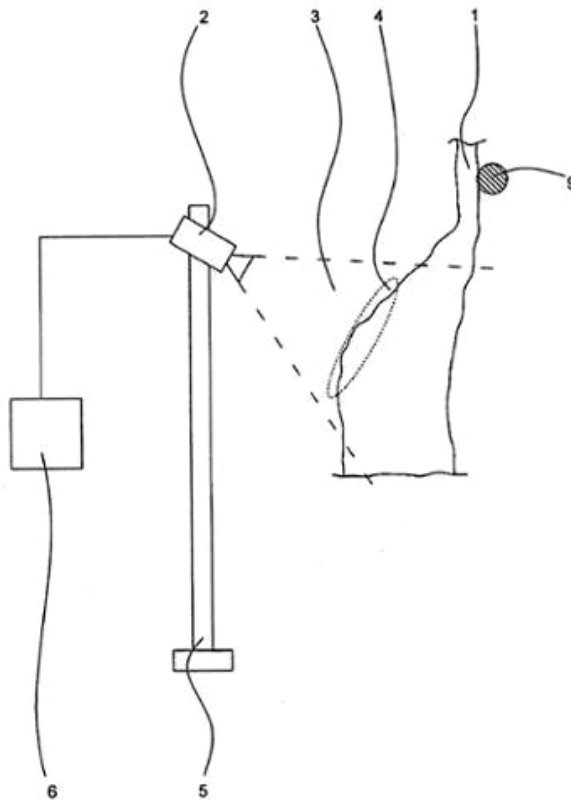


- (11) **1-0031902 B** (15) 06/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/01/2017 346  
(21) 1-2016-04111 (85) 27/10/2016  
(22) 23/03/2015 (86) PCT/JP2015/001635 23/03/2015  
(30) JP2014-067293 28/03/2014 JP (87) WO2015/146137 A1 01/10/2015  
(51) **C22C 38/00; C22C 38/14; C22C 38/06; C21D 9/46**  
(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
(72) SAITO, Hayato (JP); SUTO, Mikito (JP); KOJIMA, Katsumi (JP); NAKAMARU, Hiroki (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **TẤM THÉP DÙNG LÀM ĐỒ HỘP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép dùng làm đồ hộp có độ cứng đủ và có vành đồ hộp với độ bền uốn ưu việt đối với áp lực bên ngoài và phương pháp sản xuất tấm thép. Tấm thép dùng làm đồ hộp có thành phần hóa học chứa, theo % khối lượng, C: 0,0005% hoặc lớn hơn và 0,0030% hoặc nhỏ hơn, Si: 0,05% hoặc nhỏ hơn, Mn: 0,50% hoặc lớn hơn và 1,00% hoặc nhỏ hơn, P: 0,030% hoặc nhỏ hơn, S: 0,020% hoặc nhỏ hơn, Al: 0,01% hoặc lớn hơn và 0,04% hoặc nhỏ hơn, N: 0,0010% hoặc lớn hơn và 0,0050% hoặc nhỏ hơn, B: 0,0005% hoặc lớn hơn và 0,0050% hoặc nhỏ hơn, và phần còn lại là Fe và các tạp chất không tránh được, độ cứng (HR30T) là 56 hoặc lớn hơn, và môđun Young trung bình là 215 GPa hoặc lớn hơn.

- (11) **1-0031903 B** (15) 06/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/07/2017 352  
(21) 1-2017-01356 (85) 12/04/2017  
(22) 25/06/2015 (86) PCT/EP2015/064416 25/06/2015  
(30) PA 2014 00587 14/10/2014 DK (87) WO2016/058713 21/04/2016  
(51) **B01D 39/20; B01J 35/06; B01D 39/08**  
(73) **HALDOR TOPSØE A/S (DK)**  
Haldor Topsøes Allé 1, 2800 Kgs. Lyngby, Denmark  
(72) CASTELLINO, Francesco (IT); KOLLIN, Thomas Holten (DK)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA BỘ LỌC BẰNG VẢI ĐƯỢC XÚC TÁC VÀ NỀN  
BỘ LỌC BẰNG VẢI ĐƯỢC XÚC TÁC**
- (57) Sáng chế đề cập đến nền bộ lọc bằng vải được xúc tác và phương pháp tạo ra bộ lọc bằng vải bao gồm các bước: a) chuẩn vị nền bộ lọc bằng vải; b) chuẩn bị dung dịch thấm chứa nước bao gồm sol nước của một hoặc nhiều tiền hợp chất của kim loại xúc tác được phân tán thành các hạt nano của chất mang oxit kim loại, chất hoạt động bề mặt và chất phân tán được chọn từ nhóm bao gồm các amin bậc nhất; c) thấm nền bộ lọc bằng vải bằng dung dịch thấm; và d) sấy khô và hoạt hóa bằng nhiệt nền bộ lọc bằng vải đã được thấm ở nhiệt độ dưới 300°C để biến đổi một hoặc nhiều hợp chất kim loại của tiền chất xúc tác thành dạng có hoạt tính xúc tác của chúng.

- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031904 B</b>   |               | (15) 06/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B          | (43) 25/05/2017        | 350        |
| (21) 1-2017-00141   |               | (85) 16/01/2017        |            |
| (22) 16/07/2015   |               | (86) PCT/DE2015/000355 | 16/07/2015 |
| (30) 20 2014 005 891.1  | 22/07/2014 DE | (87) WO2016/011992     | 28/01/2016 |
| (51) <b>G06K 9/00; G06T 7/00; A22B 5/00</b>                                       |               |                        |            |
| (73) <b>CSB-SYSTEM AG (DE)</b><br>An Fürthenrode 9-15 52511 Geilenkirchen Germany |               |                        |            |
| (72) SCHIMITZEK, Peter (DE)   |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)                         |               |                        |            |
| (54) <b>THIẾT BỊ NHẬN DẠNG GIỐNG CỦA CON LỢN BỊ GIẾT MỔ BẰNG QUANG HỌC</b>        |               |                        |            |

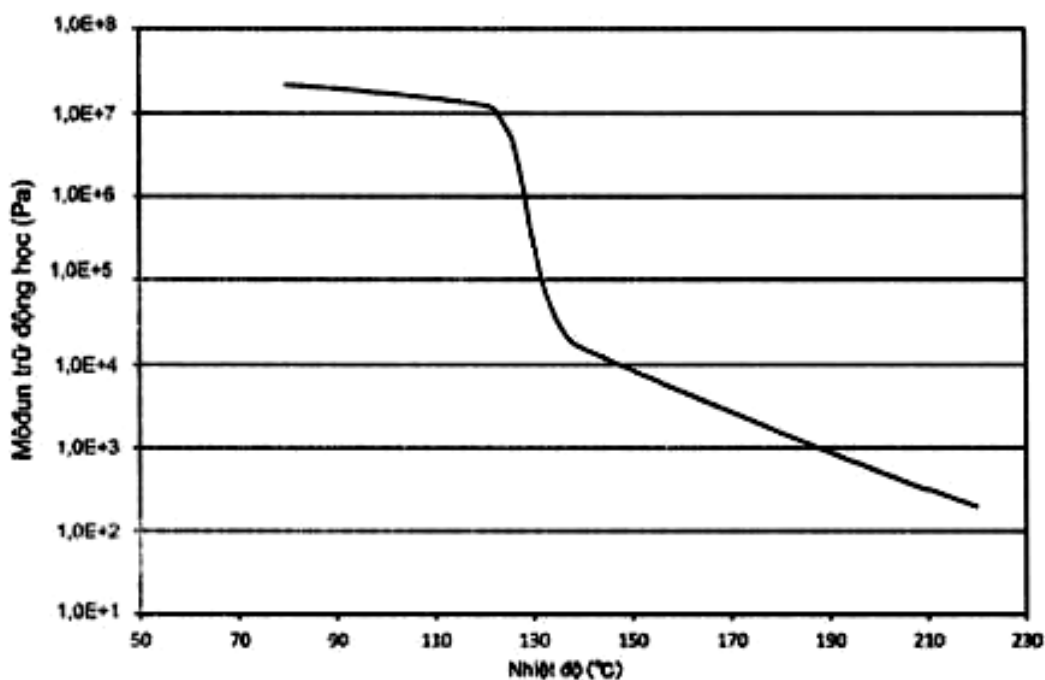
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị để nhận dạng giống của con lợn bị giết mổ (1) bằng quang học, bao gồm máy ảnh chiều sâu (2), máy ảnh này có vùng chụp hình ảnh (3), trong đó có thể chụp được vùng sinh dục (4) của con lợn bị giết mổ (1), và trong đó có thể chụp được các hệ tọa độ không gian của các điểm ảnh, trong đó các hệ tọa độ không gian được đưa ra ở dạng có thể truyền được, và bao gồm bộ phận định vị (5), bằng cách này máy ảnh chiều sâu (2) có thể được định vị phù hợp với vùng sinh dục (4) của con lợn bị giết mổ (1), và bao gồm bộ phận phân tích (6), bộ phận này được nối với máy ảnh chiều sâu (2), trong đó các hệ tọa độ không gian được cung cấp bởi máy ảnh chiều sâu (2) có thể được chụp bởi bộ phận phân tích (6) và có thể xác định được giống của con lợn bị giết mổ (1) ở dạng ảnh trên cơ sở các hệ tọa độ không gian.



- |                         |             |                        |            |
|-------------------------|-------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031905 B</b> |             | (15) 06/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B        | (43) 25/07/2017        | 352        |
| (21) 1-2017-00819       |             | (85) 06/03/2017        |            |
| (22) 28/09/2015         |             | (86) PCT/JP2015/077279 | 28/09/2015 |
| (30) 2014-201205        | 30/09/2014  | JP (87) WO2016/052387  | 07/04/2016 |
|                         | 2014-201210 | 30/09/2014             | JP         |
|                         | 2015-048362 | 11/03/2015             | JP         |
- (51) **C08J 9/16; C08J 9/232**
- (73) **SEKISUI PLASTICS CO., LTD. (JP)**  
4-4, Nishitenma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300047 (JP)
- (72) TAKANO, Masayuki (JP); FUKUZAKI, Yuta (JP); AKUTA, Ryo (JP)
- (74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)
- (54) **HẠT XÓP CHỨA CHẤT ĐÀN HỒI NỀN AMIT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HẠT XÓP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hạt xốp chứa chất đàn hồi nền amit, trong đó hạt xốp này bao gồm nhựa nền, chất đàn hồi nền amit không liên kết ngang có độ cứng Shore D là nhỏ hơn hoặc bằng 65, và có đường kính trung bình của ô cơ sở nằm trong khoảng từ 20 đến 250µm.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất hạt xốp này.



- (11) **1-0031906 B** (15) 06/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/11/2018 368  
(21) 1-2018-03214 (85) 24/07/2018  
(22) 22/12/2016 (86) PCT/JP2016/088288 22/12/2016  
(30) 2015-251574 24/12/2015 JP (87) WO2017/110970 29/06/2017  
(51) **C12P 7/46; C12R 1/845**  
(73) **KAO CORPORATION (JP)**  
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)  
(72) IRIE, Yutaka (JP); KOYAMA, Shingo (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT AXIT FUMARIC**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mới để sản xuất axit hữu cơ một cách hiệu quả. Phương pháp sản xuất axit hữu cơ từ nguồn cacbon trong môi trường sử dụng nấm sợi, phương pháp này bao gồm việc nuôi cấy nấm sợi trong môi trường nuôi cấy dịch thể, trong đó nguồn cacbon được bao gồm và nồng độ oxy hòa tan được điều chỉnh ở 8 ppm hoặc lớn hơn và 35 ppm hoặc nhỏ hơn, để thu được axit hữu cơ.

- |                         |             |                          |            |
|-------------------------|-------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031907 B</b> |             | (15) 06/04/2022          |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B        | (43) 27/11/2017          | 356        |
| (21) 1-2017-03712       |             | (85) 22/09/2017          |            |
| (22) 12/02/2016         |             | (86) PCT/JP2016/054065   | 12/02/2016 |
| (30) 2015-035905        | 25/02/2015  | JP (87) WO2016/136485 A1 | 01/09/2016 |
|                         | 2015-035904 | 25/02/2015               | JP         |

(51) **C04B 11/02; B09B 3/00; C01F 11/46; F27D 7/04; C04B 11/028; F26B 3/08; F27B 15/00; B01J 6/00**

(73) **YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)**

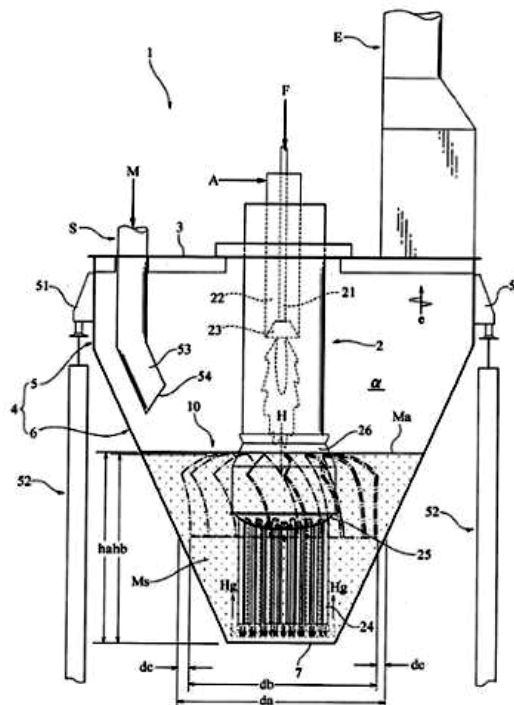
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-Chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-0005 Japan

(72) NIIMI, Katsumi (JP); ENDO, Kazumi (JP); TAKENAKA, Takeshi (JP); NITOH, Kouji (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP NUNG THẠCH CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nung thạch cao bao gồm lò nung thạch cao (1, 3-7) có bề mặt thành bên trong có hình dạng tròn hoặc hình khuyên như được nhìn trong hình chiếu bằng của nó, và buồng đốt hình ống (2) được bố trí tại phần giữa của thân của lò nung. Thạch cao thô (M) trong lò nung được nung hoặc được sấy bằng dòng phun khí nhiệt độ cao (Hg) được phun từ phần dưới của buồng đốt. Lò nung có cơ cấu hỗ trợ loại cánh cố định hoặc loại cánh di động, để kích hoạt theo hướng chu vi đối với thạch cao thô ở lân cận bề mặt thành bên trong theo hướng chu vi của lò nung, hoặc làm tăng sự di chuyển của thạch cao thô trong đó theo hướng chu vi. Cơ cấu hỗ trợ có các cánh cố định (10) được bố trí theo chu vi trong vùng chu vi ngoài của phần dưới của buồng đốt và được đặt cách xa nhau một khoảng góc, hoặc máy khuấy (30) kéo dài qua bề mặt hình nón hoặc chu vi trong được xác định bởi bề mặt thành bên trong. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp nung thạch cao.

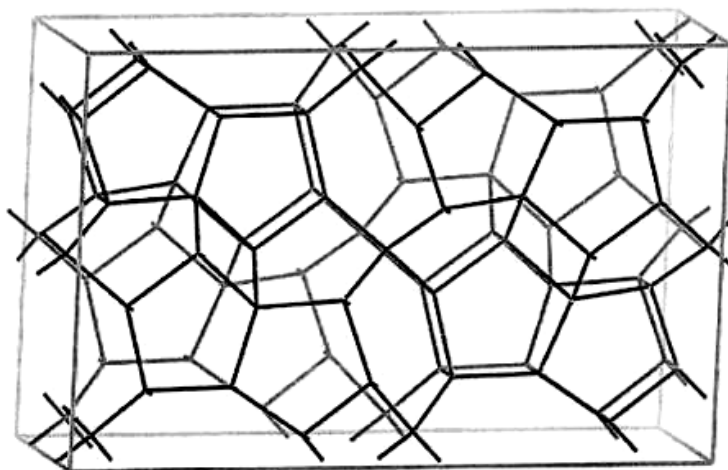


- (11) **1-0031908 B** (15) 06/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2017 350  
 (21) 1-2017-00168 (85) 17/01/2017  
 (22) 19/06/2015 (86) PCT/US2015/036636 19/06/2015  
 (30) P201430935 20/06/2014 ES (87) WO2015/196043 23/12/2015  
 (51) **B01D 53/22; B01D 53/02**  
 (73) **EXXONMOBIL RESEARCH AND ENGINEERING COMPANY (US)**  
 1545 Route 22 East, P.O. Box 900, Annandale, NJ 08801-0900 (US)  
 (72) CORCORAN, Jr., Edward, W. (US); KORTUNOV, Pavel (RU); PAUR, Charanjit, S. (US); RAVIKOVITCH, Peter, I. (US); WANG, Yu (CN); CORMA CANOS, Avelino (ES); VALENCIA VALENCIA, Susana (ES); REY GARCIA, Fernando (ES); CANTIN SANZ, Angel (ES); PALOMINO ROCA, Miguel (ES)  
 (74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÁCH CHẤT LƯU**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân tách chất lưu, trong đó vật liệu tinh thể có lỗ rỗng li ti có bản chất là zeolit, mà ở trạng thái đã nung và không có các khuyết tật trong ma trận tinh thể của nó được biểu hiện bởi sự có mặt của các silanol, có công thức thực nghiệm:  $x (M_{1/n}XO_2) : y YO_2 : g GeO_2 : (1-g) SiO_2$ , trong đó: M được chọn trong số  $H^+$ , ít nhất một ion dương vô cơ có điện tích  $+n$ , và hỗn hợp của cả hai; X là ít nhất một nguyên tố hóa học có trạng thái oxi hóa  $+3$ ; Y là ít nhất một nguyên tố hóa học có trạng thái oxi hóa  $+4$ , khác Si; x có trị số nằm trong khoảng từ 0 đến 0,2, bao gồm cả 0 và 0,2; y có trị số nằm trong khoảng từ 0 đến 0,1, bao gồm cả 0 và 0,1; g có trị số nằm trong khoảng từ 0 đến 0,5, bao gồm cả 0 và 0,1; mà được kí hiệu là ITQ-55, cũng như phương pháp điều chế nó. Sáng chế cũng đề cập đến việc sử dụng vật liệu tinh thể có bản chất là zeolit để hấp phụ các thành phần chất lưu, phân tách bằng màng các thành phần chất lưu, lưu trữ các thành phần chất lưu và xúc tác các phản ứng chuyển hóa khác nhau.

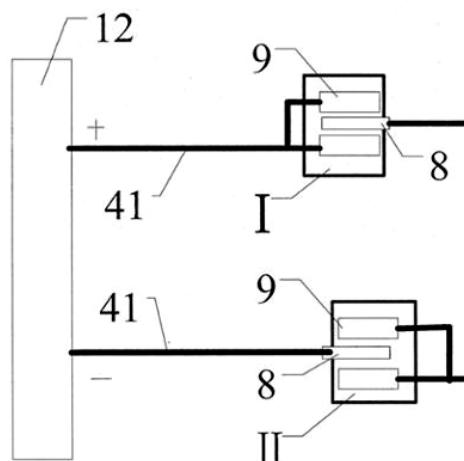
Cấu trúc khung của ITQ-55 chỉ thể hiện các nguyên tử tứ diện.

Ô đơn vị mà có các cạnh được xác định bằng hộp màu ghi.



- (11) **1-0031909 B** (15) 06/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356  
 (21) 1-2017-03257 (85) 23/08/2017  
 (22) 23/11/2015 (86) PCT/CN2015/095276 23/11/2015  
 (30) 201510063239.8 06/02/2015 CN (87) WO2016/124034 11/08/2016  
 201510225070.1 05/05/2015 CN  
 (51) **C25C 3/34; C25C 7/00**  
 (73) **QIANDONG RARE EARTH GROUP CO., LTD.** (CN)  
 No.289, Qiandong Road, Shuidong Town, Zhanggong District Ganzhou, Jiangxi  
 341000 (CN)  
 (72) GONG, Bin (CN); CAI, Zhishuang (CN); ZHANG, Lizhi (CN); LIU, Mingbiao  
 (CN); LIN, Weiqing (CN); XIE, Nan (CN); CHEN, Yanxin (CN); GUO, Xuefeng  
 (CN); ZHONG, Yanzong (CN); GUO, Rongmin (CN)  
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)  
 (54) **CỤM Lò NUNG ĐIỆN PHÂN VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH CỤM Lò  
 NUNG NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến cụm lò nung điện phân và phương pháp điện phân sử dụng cụm lò nung điện phân này liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật của thiết bị luyện kim kim loại đất hiếm và cách sử dụng chúng. Cụm lò nung điện phân bao gồm nguồn năng lượng chính (12) và ít nhất hai lò nung điện phân. Mỗi lò nung điện phân bao gồm cực âm (8) và cực dương (9), điện cực dương của nguồn năng lượng chính (12) được liên kết với cực dương của lò nung điện phân thứ nhất, cực dương của mỗi lò nung điện phân sau đó được liên kết với cực âm của lò nung điện phân trước đó, và cực âm của lò nung điện phân cuối cùng được liên kết với điện cực âm của nguồn năng lượng chính (12), mạch điện cung cấp năng lượng cho lò nung điện phân từ nguồn năng lượng chính (12) tạo thành mạch chính (41). Mỗi lò nung điện phân bao gồm bộ phận điều chỉnh (3) để kiểm soát chuyển động của cực dương (9). Sáng chế có những ưu điểm sau: kiểm soát độ nhạy, sử dụng dễ dàng, hiệu suất năng lượng cao, tiêu thụ năng lượng thấp, và khí được tạo ra từ quá trình điện phân dễ dàng thoát ra. Năng lượng tiêu thụ cho mỗi đơn vị sản phẩm giảm cùng với sự gia tăng số lượng lò nung điện phân hoạt động trong cụm lò nung điện phân.





- (11) **1-0031910 B** (15) 06/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2018 367  
(21) 1-2018-03213 (85) 24/07/2018  
(22) 22/12/2016 (86) PCT/JP2016/088277 22/12/2016  
(30) 2015-251573 24/12/2015 JP (87) WO2017/110963 29/06/2017  
(51) **C12P 7/46; C12N 1/14**  
(73) **KAO CORPORATION (JP)**  
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)  
(72) NOBA, Masahiro (JP); KOYAMA, Shingo (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT AXIT FUMARIC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất axit fumaric mới có tông màu thuận lợi. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất axit fumaric, bao gồm các bước (1) và (2) sau đây:
- (1) bước nuôi cấy vi sinh vật có năng suất axit fumaric trong môi trường nuôi cấy dịch thể bao gồm nguồn cacbon để thu được một hoặc nhiều chất được chọn từ axit fumaric và fumarat,
- (2) bước kết tinh một hoặc nhiều chất được chọn từ axit fumaric và fumarat thu được ở bước (1) với sự có mặt của một hoặc nhiều chất hoạt động bề mặt được chọn từ chất hoạt động bề mặt không ion và chất hoạt động bề mặt lưỡng tính.

- |                    |            |    |                     |
|--------------------|------------|----|---------------------|
| (11) 1-0031911 B   |            |    | (15) 06/04/2022     |
| (45) 25/05/2022    | 410B       |    | (43) 26/12/2016 345 |
| (21) 1-2016-01915  |            |    |                     |
| (22) 26/05/2016    |            |    |                     |
| (30) 1506/DEL/2015 | 26/05/2015 | IN |                     |
| 1511938.1          | 08/07/2015 | GB |                     |

(51) **G01D 0004/02**

(73) **SECURE INTERNATIONAL HOLDINGS PTE. LTD (SG)**

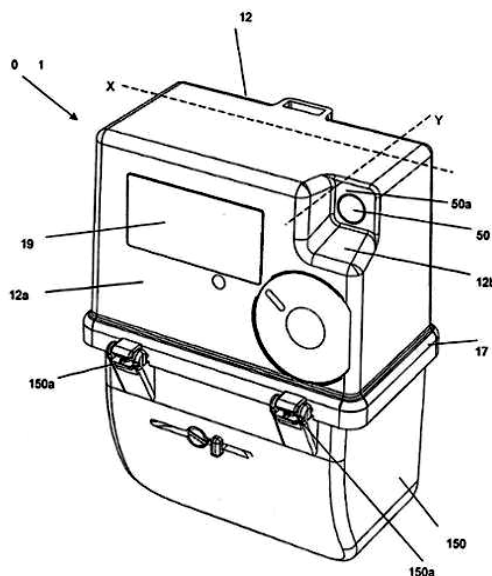
80 Raffles Place, #26-01, UOB Plaza 1, Singapore 048624

(72) JHALORA, Surendra (IN); PRAKASH, Ved (IN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

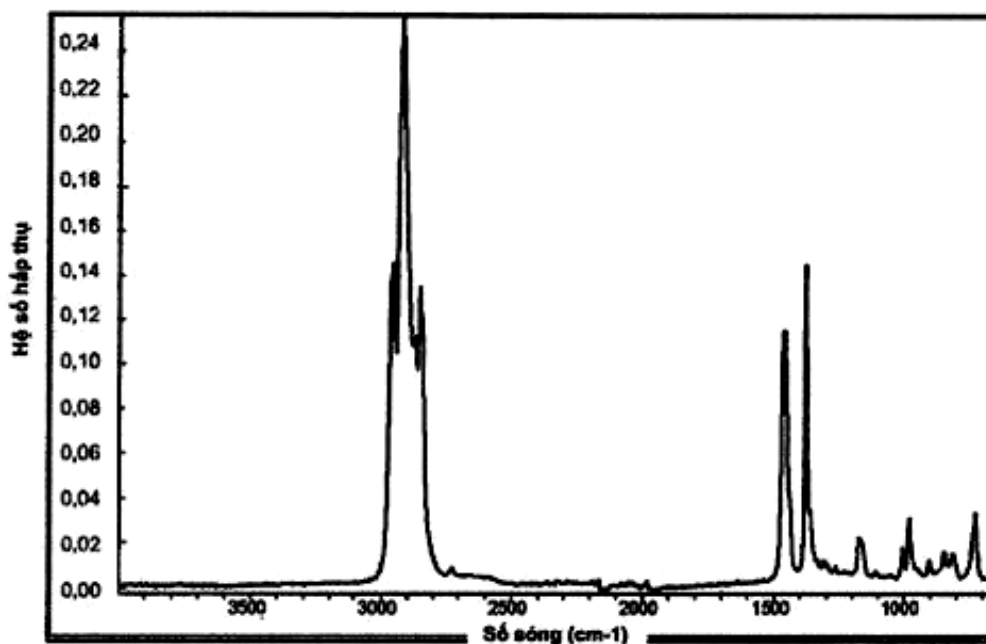
(54) **THIẾT BỊ ĐO LƯỢNG TIÊU THỤ CỦA VẬT DỤNG VÀ THIẾT BỊ PHÁT HIỆN QUANG DỪNG CHO THIẾT BỊ ĐO LƯỢNG TIÊU THỤ CỦA VẬT DỤNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đo lường tiêu thụ của vật dụng bao gồm: phương tiện đo sự tiêu thụ của vật dụng; vỏ của phương tiện đo; vỏ được kết hợp với phương tiện phát hiện quang học mà được bố trí để phát hiện sự di chuyển của một phần của vỏ. Theo một phương án, phương tiện phát hiện quang học phát hiện sự di chuyển của vỏ so với phương tiện phát hiện quang học. Phương tiện phát hiện quang học được đặt bên trong thiết bị đo lường tiêu thụ của vật dụng, và bao gồm thiết bị quang điện bao gồm thiết bị truyền quang để phát tín hiệu quang và thiết bị nhận quang để nhận tín hiệu quang. Từ một khía cạnh khác, thiết bị phát hiện quang dùng cho thiết bị đo lường tiêu thụ của vật dụng được đề xuất, bao gồm: phương tiện để gắn với bề mặt bên trong thiết bị đo lường tiêu thụ của vật dụng; thiết bị quang điện bao gồm thiết bị truyền quang để phát tín hiệu quang và thiết bị nhận quang để nhận tín hiệu quang; và cơ cấu để chặn hoặc làm gián đoạn tín hiệu được phát ra từ thiết bị truyền quang để không thể đến được thiết bị nhận quang, trong đó một phần của cơ cấu được làm thích ứng để được kết hợp với vỏ của thiết bị đo lường tiêu thụ của vật dụng, sao cho sự di chuyển của một phần của vỏ làm di chuyển một phần của cơ cấu.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031912 B</b> |               | (15) 06/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B          | (43) 25/07/2017        | 352        |
| (21) 1-2017-00818       |               | (85) 06/03/2017        |            |
| (22) 09/09/2015         |               | (86) PCT/JP2015/075601 | 09/09/2015 |
| (30) 2014-201129        | 30/09/2014 JP | (87) WO2016/052112     | 07/04/2016 |
- (51) **C08J 9/12**
- (73) **SEKISUI PLASTICS CO., LTD.** (JP)  
4-4, Nishitenma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300047 (JP)
- (72) AKUTA, Ryo (JP); TAKANO, Masayuki (JP); FUKUZAKI, Yuta (JP)
- (74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)
- (54) **VẬT ĐÚC XÓP**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật đúc xốp, trong đó vật đúc xốp bao gồm thể nóng chảy của hạt xốp có chứa chất đàn hồi nền olefin không liên kết ngang và không chứa dầu khoáng, vật đúc xốp có tỷ trọng nằm trong khoảng từ 0,015 đến 0,5 g/cm<sup>3</sup> và biến dạng dư khi nén là nhỏ hơn hoặc bằng 25%.  
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hạt xốp dùng để sản xuất vật đúc xốp này.

**R110E**



(11) **1-0031913 B** (15) 06/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356  
(21) 1-2017-01684  
(22) 05/05/2017  
(30) 201641015641 05/05/2016 IN

(51) **D01G 15/92**

(73) **LAKSHMI MACHINE WORKS LTD. (IN)**

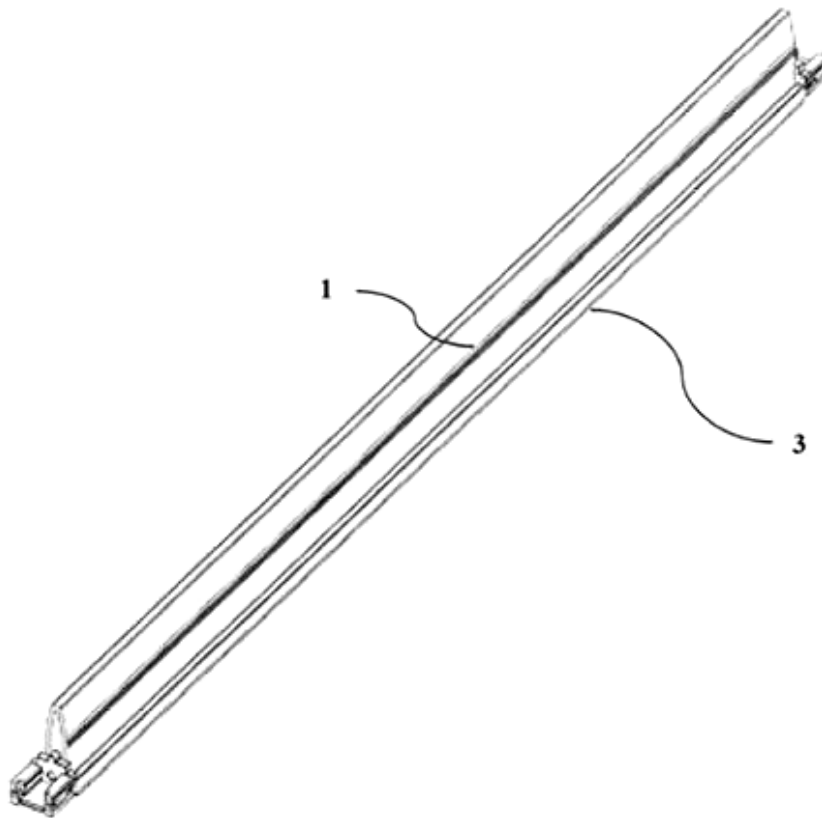
Perianaickenpalayam, Coimbatore 641020, Tamil Nadu, India

(72) Natarajan Chandrasekaran (IN); Rajakannu Suresh (IN)

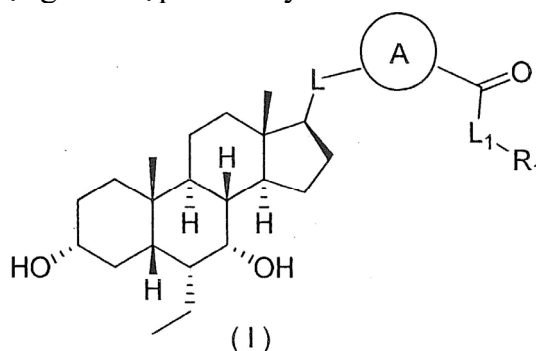
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) **BỘ PHẬN XIẾT CHẶT DỪNG ĐỂ CỐ ĐỊNH BĂNG VẢI TRÊN THANH MUI CỦA MÁY CHẢI THÔ VÀ CỤM THANH MUI DỪNG CHO MÁY CHẢI THÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận xiết chặt dùng để cố định băng vải trên thanh mui của máy chải thô. Bộ phận xiết chặt này bao gồm phần kết nối thứ nhất, có thể kết nối được với thanh mui, và phần kết nối thứ hai kéo dài từ phần kết nối thứ nhất. Phần kết nối thứ hai được tạo kết cấu để giữ băng vải. Bộ phận xiết chặt được làm bằng vật liệu có hệ số giãn nở nhiệt thấp hơn hệ số giãn nở nhiệt của vật liệu làm thanh mui. Bộ phận xiết chặt theo sáng chế, duy trì khe chải thô đồng đều giữa thanh mui và trụ chải thô, khi có sự gia tăng nhiệt độ trong khi vận hành máy chải thô.

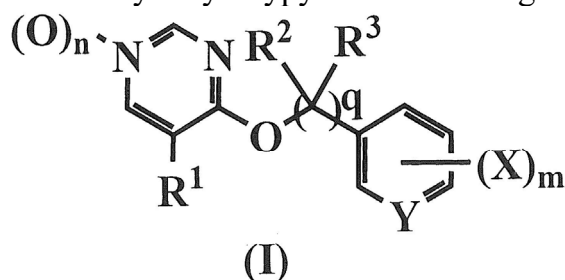


- (11) **1-0031914 B** (15) 06/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2018 369  
 (21) 1-2018-03648 (85) 17/08/2018  
 (22) 25/01/2017 (86) PCT/CN2017/072567 25/01/2017  
 (30) 201610061293.3 28/01/2016 CN (87) WO2017/129125 A1 03/08/2017  
 201610331759.7 18/05/2016 CN  
 (51) **C07J 43/00; A61K 31/58; A61P 1/16; A61P 13/02; A61P 3/04; C07J 9/00; A61P 3/10; A61P 9/10; C07J 31/00; C07J 33/00; A61K 31/575; A61P 3/06**  
 (73) **CHIA TAI TIANQING PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD.** (CN)  
 No.369 Yuzhou South Rd., Haizhou District, Lianyungang City, Jiangsu 222062, China  
 (72) HE, Haiying (CN); XIAO, Hualing (CN); LI, Peng (CN); DU, Chunyan (CN); LUO, Zhi (CN); CHEN, Shuhui (US)  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **HỢP CHẤT STEROIT ĐƯỢC SỬ DỤNG LÀM CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ FARNESOIT X (FXR) VÀ DƯỢC PHẨM CÓ CHỨA HỢP CHẤT NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I) hoặc muối dược dụng của nó được ứng dụng trong bào chế dược chất để điều trị bệnh liên quan đến FXR. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập tới dược phẩm chứa lượng có hiệu quả điều trị của hợp chất trên hoặc muối dược dụng của hợp chất này.



- (11) **1-0031915 B** (15) 07/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/01/2015 322  
 (21) 1-2014-02731 (85) 15/08/2014  
 (22) 01/02/2013 (86) PCT/JP2013/052421 01/02/2013  
 (30) 019768/2012 01/02/2012 JP (87) WO2013/115391 08/08/2013  
 171532/2012 01/08/2012 JP  
 (51) **C07D 239/34; A01N 43/653; A01N 47/02; A01P 7/04; C07F 7/18; A61K 31/506; A61P 33/14; C07D 407/04; A01N 43/54; A61K 31/505**  
 (73) **NIHON NOHYAKU CO., LTD.** (JP)  
 19-8, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8386, Japan  
 (72) SATOH, Eikou (JP); MURATA, Tetsuya (JP); HARAYAMA, Hiroto (JP); NAKANO, Motofumi (JP); FUKATSU, Kosuke (JP); INUKAI, Kayo (JP); KASAHARA, Ryota (JP); ABE, Yutaka (JP); HAYASHI, Nobuyuki (JP); FUJITA, Naoya (JP)  
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
 (54) **DẪN XUẤT ARYLALKYLOXY PYRIMIDIN VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT SINH VẬT GÂY HẠI DÙNG TRONG NÔNG NGHIỆP TRỒNG TRỌT**

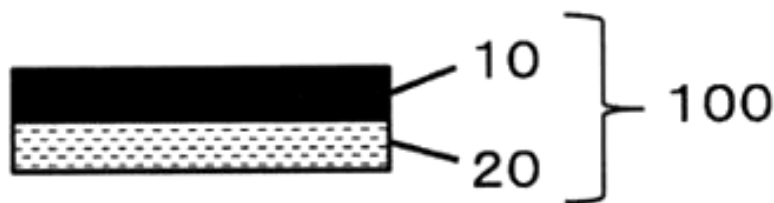
- (57) Sáng chế đề cập đến dẫn xuất arylalkyloxypyrimidin có công thức (I)



trong đó R<sup>1</sup> là nhóm alkyl, nhóm xycloalkyl, nhóm alkenyl, nhóm alkynyl, nhóm haloalkyl, nhóm haloalkenyl, nhóm haloalkynyl, nhóm alkoxyalkyl, nhóm dioxolan và các nhóm tương tự; R<sup>2</sup> và R<sup>3</sup> là các nguyên tử hydro, nhóm alkyl và các nhóm tương tự; X là nhóm alkyl, nhóm xycloalkyl, nhóm alkenyl, nhóm alkynyl, nhóm haloalkyl, nhóm haloalkenyl, nhóm haloalkynyl, nhóm trialkylsilyl và các nhóm tương tự; Y là CH hoặc nguyên tử nitơ; q là số nguyên từ 1 đến 3; m là số nguyên từ 0 đến 5; và n là 0 hoặc 1 hoặc muối của nó, và thuốc trừ sâu dùng trong nông nghiệp trồng trọt chứa hợp chất này làm hoạt chất và phương pháp sử dụng thuốc này.

- (11) **1-0031916 B** (15) 07/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/01/2018 358  
 (21) 1-2017-02341  
 (22) 22/06/2017  
 (30) 2016-130641 30/06/2016 JP  
 (51) **C09J 7/02**  
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan  
 (72) Shogo SASAKI (JP); Koji SHITARA (JP); Souya JO (KR); Genki OCHI (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **MÀNG GIA CƯỜNG CÓ LỚP PHÂN TÁCH**

(57) Sáng chế đề cập đến màng gia cường có lớp phân tách bao gồm màng gia cường và lớp phân tách, màng gia cường có lớp phân tách có các đặc điểm sau đây: sự nhiễm điện khi bóc có thể xuất hiện khi lớp phân tách được bóc ra có thể được loại bỏ; và ngay cả khi lớp phân tách được bóc khỏi màng gia cường có lớp phân tách được liên kết trước với phía bề mặt được lộ ra của chi tiết quang học, chi tiết điện tử, hoặc tương tự, có thể làm giảm sự hư hỏng của chi tiết quang học hoặc chi tiết điện tử. Màng gia cường có lớp phân tách bao gồm: màng gia cường P; và lớp phân tách Q, trong đó: màng gia cường P bao gồm lớp vật liệu nền Al và lớp chất kết dính nhạy áp A2; lớp phân tách Q bao gồm lớp tách khử tĩnh điện B và lớp vật liệu nền B3; lớp chất kết dính nhạy áp A2 và lớp tách khử tĩnh điện B được cán trực tiếp; và khi lớp phân tách Q được bóc khỏi màng gia cường P ở nhiệt độ 23°C và độ ẩm 50%RH ở góc bóc 150° và tốc độ bóc là 10 m/phút, bề mặt của lớp chất kết dính nhạy áp A2 có điện áp nhiễm điện sinh ra khi bóc là 10 kV hoặc nhỏ hơn, và bề mặt của lớp tách khử tĩnh điện B có điện áp nhiễm điện sinh ra khi bóc là 5,0 kV hoặc nhỏ hơn.



(11) **1-0031917 B** (15) 07/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/08/2019 377

(21) 1-2019-02438

(22) 13/05/2019

(51) **C07D 239/88; A61K 31/517; A61K 35/00**

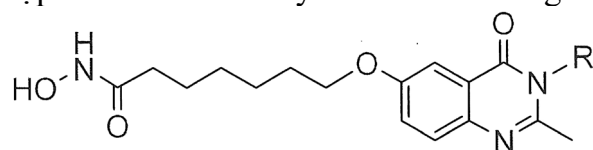
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**

Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Trần Khắc Vũ (VN)

(54) **HỢP CHẤT AXIT HYDROXAMIC CHỨA KHUNG QUINAZOLINON CÓ HOẠT TÍNH CHỐNG UNG THƯ VÀ QUY TRÌNH TỔNG HỢP CÁC HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất là các axit hydroxamic có công thức chung (I):



(I)

trong đó, R là phần tử thế được chọn từ nhóm bao gồm: C<sub>2</sub>H<sub>5</sub>; C<sub>3</sub>H<sub>7</sub>; n-C<sub>4</sub>H<sub>9</sub>; C<sub>6</sub>H<sub>5</sub>CH<sub>2</sub>; 4-F-C<sub>6</sub>H<sub>5</sub>CH<sub>2</sub>; 4-Cl-C<sub>6</sub>H<sub>5</sub>CH<sub>2</sub>; 4-CH<sub>3</sub>-C<sub>6</sub>H<sub>5</sub>CH<sub>2</sub>; 4-OCH<sub>3</sub>-C<sub>6</sub>H<sub>5</sub>CH<sub>2</sub>; 4-OCH<sub>3</sub>-C<sub>6</sub>H<sub>5</sub>; 3-OCH<sub>3</sub>-C<sub>6</sub>H<sub>5</sub>; 2-OCH<sub>3</sub>-C<sub>6</sub>H<sub>5</sub>; 4-F-C<sub>6</sub>H<sub>5</sub>; 3-F-C<sub>6</sub>H<sub>5</sub>.

Hợp chất theo sáng chế có hoạt tính kháng với một số dòng tế bào ung thư *in vitro*



- |                         |            |      |                        |            |
|-------------------------|------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031918 B</b> |            |      | (15) 07/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         |            | 410B | (43) 26/11/2018        | 368        |
| (21) 1-2018-01283       |            |      | (85) 23/03/2018        |            |
| (22) 13/03/2017         |            |      | (86) PCT/JP2017/009941 | 13/03/2017 |
| (30) 2016-049580        | 14/03/2016 | JP   | (87) WO2017/159604     | 21/09/2017 |
| 2016-049581             | 14/03/2016 | JP   |                        |            |
| 2016-049582             | 14/03/2016 | JP   |                        |            |
| 2016-191444             | 29/09/2016 | JP   |                        |            |
| 2017-009352             | 23/01/2017 | JP   |                        |            |

(51) **H01B 13/02; B21F 7/00**

(62) 1-2018-01216

(73) **SHINMAYWA INDUSTRIES, LTD. (JP)**

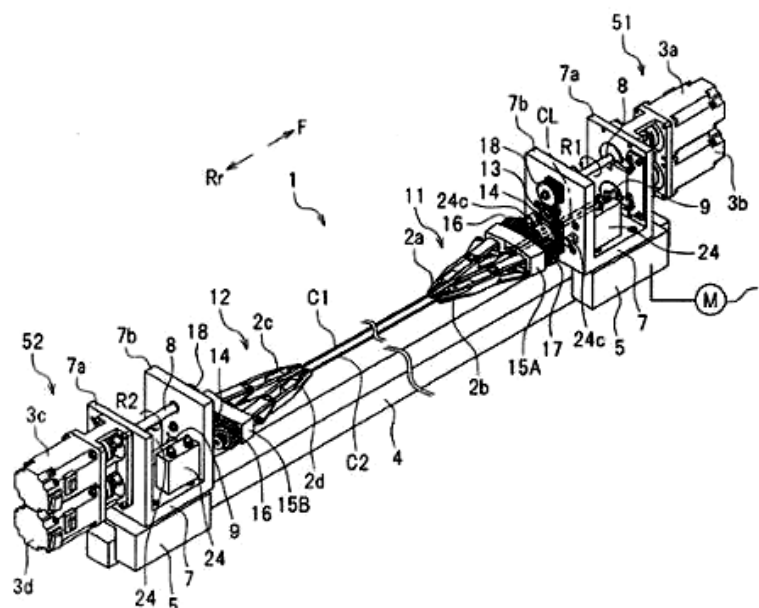
1-1, Shinmeiwa-cho, Takarazuka-shi, Hyogo 6658550, Japan

(72) Hiroaki SHIRAI (JP); Junya ENOMOTO (JP); Takayuki MONONOBE (JP); Naoki FUJISAWA (JP); Tatsuya YAMADA (JP)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **THIẾT BỊ XOẮN DÂY ĐIỆN**

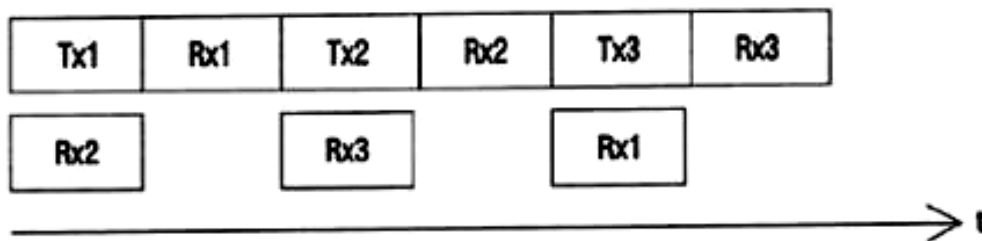
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xoắn dây điện. Thiết bị xoắn dây điện này có khả năng tạo ra dây điện đã được xoắn tốt hơn từ các dây điện mà cả hai đầu đều được cắt. Thiết bị xoắn dây điện (1) bao gồm cơ cấu kẹp thứ nhất (11) có kẹp thứ nhất (2a) kẹp đầu thứ nhất của dây điện thứ nhất (C1), kẹp thứ hai (2b) kẹp đầu thứ nhất của dây điện thứ hai (C2), và giá giữ thứ nhất (15A) giữ kẹp thứ nhất (2a) và kẹp thứ hai (2b). Thiết bị xoắn dây điện (1) có cơ cấu kẹp thứ hai (12) kẹp đầu thứ hai của dây điện thứ nhất (C1) và đầu thứ hai của dây điện thứ hai (C2), bộ dẫn động xoay thứ nhất (3b) khiến cho giá giữ thứ nhất (15A) quay quanh đường tâm xoay (CL), và bộ dẫn động quay thứ nhất (3a) khiến cho kẹp thứ nhất (2a) và kẹp thứ hai (2b) quay quanh đường tâm quay song song với đường tâm xoay (CL) hoặc được làm nghiêng so với đường tâm xoay (CL).



- (11) **1-0031919 B** (15) 07/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/02/2018 359  
(21) 1-2017-04913 (85) 06/12/2017  
(22) 04/05/2016 (86) PCT/EP2016/060007 04/05/2016  
(30) 62/157,684 06/05/2015 US (87) WO2016/177784 A1 10/11/2016  
1507719.1 06/05/2015 GB
- (51) **A61K 39/00; C07K 14/47**  
(73) **IMMATICS BIOTECHNOLOGIES GMBH (DE)**  
Paul-Ehrlich-Straße 15, 72076 Tübingen, Germany  
(72) MAHR, Andrea (DE); WEINSCHENK, Toni (DE); WIEBE, Anita (DE);  
FRITSCHKE, Jens (DE); SINGH, Harpreet (DE); SCHOOR, Oliver (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
(54) **PEPTIT ĐƯỢC PHÂN LẬP ĐỂ SỬ DỤNG TRONG LIỆU PHÁP MIỄN DỊCH  
VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA PEPTIT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến peptit được phân lập chứa trình tự axit amin nêu trong SEQ ID NO: 22. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến axit nucleic tái tổ hợp mã hóa peptit, tế bào chủ tái tổ hợp chứa peptit, phương pháp tạo ra peptit, phương pháp tạo ra tế bào lympho T hoạt hóa *in vitro*, tế bào lympho T, kháng thể, thụ thể tế bào T, phương pháp tạo ra thụ thể tế bào T, dược phẩm và kit bao gồm đồ chứa để đựng dược phẩm này.

- (11) **1-0031920 B** (15) 07/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/06/2017 351  
 (21) 1-2017-01311 (85) 10/04/2017  
 (22) 21/09/2015 (86) PCT/KR2015/009870 21/09/2015  
 (30) 10-2014-0127720 24/09/2014 KR (87) WO2016/047976 31/03/2016  
 (51) **G06F 3/046; G06F 3/048; G06F 3/0354**  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea  
 (72) LEE, Joo-Hoon (KR); JEONG, Jin-Hong (KR); LEE, Ki-Huk (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP NHẬN DẠNG ĐỐI TƯỢNG TRONG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp nhận dạng đối tượng trong thiết bị điện tử. Phương pháp nhận dạng đối tượng trong thiết bị điện tử này bao gồm các bước: cấp dòng điện cho cuộn dây thứ nhất trong số nhiều cuộn dây của thiết bị điện tử, đo dòng điện cảm ứng của cuộn dây thứ hai trong số nhiều cuộn dây, cuộn dây thứ hai ở gần cuộn dây thứ nhất, nhận dạng thông tin về đối tượng nằm ở bên ngoài thiết bị điện tử dựa vào dòng điện cảm ứng, và thực hiện chức năng được chỉ định dựa vào kết quả nhận dạng.



- (11) **1-0031921 B** (15) 07/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/08/2017 353  
(21) 1-2017-01120 (85) 27/03/2017  
(22) 23/10/2015 (86) PCT/EP2015/074609 23/10/2015  
(30) MI2014A001838 27/10/2014 IT (87) WO2016/066544 06/05/2016  
(51) *C02F 1/467; C25B 11/04; C25B 1/26; C02F 1/461*  
(73) **INDUSTRIE DE NORA S.P.A.** (IT)  
Via Bistolfi 35, I-20134 Milano, Italy  
(72) IACOPETTI, Luciano (IT); CALDERARA, Alice (IT)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **ĐIỆN CỰC ĐỂ SỬ DỤNG TRONG BÌNH ĐIỆN PHÂN CLO, PHƯƠNG  
PHÁP SẢN XUẤT ĐIỆN CỰC NÀY VÀ QUY TRÌNH XỬ LÝ DIỆT SINH  
VẬT CHO DUNG DỊCH NƯỚC NATRI CLORUA**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến điện cực thích hợp để sử dụng trong các bình điện phân clo, cụ thể là trong việc xử lý điện phân dung dịch natri clorua loãng ngay cả ở nhiệt độ thấp. Điện cực này có thể được sử dụng để tạo ra chất diệt sinh vật dựa trên clo hoạt tính trong nước dẫn tàu sử dụng trong ngành hàng hải. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất điện cực này và quy trình xử lý diệt sinh vật cho dung dịch nước natri clorua.

- (11) **1-0031922 B** (15) 07/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/08/2018 365  
(21) 1-2017-04882 (85) 04/12/2017  
(22) 02/06/2016 (86) PCT/EP2016/062457 02/06/2016  
(30) 62/171,036 04/06/2015 US (87) WO2016/193351 08/12/2016  
(51) **C07K 14/245; C12N 15/70; C12P 13/06; C12N 1/20**  
(73) **BASF SE (DE)**  
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany  
(72) WANG, Qingzhao (US); RATANI, Shakir Siraj (US); GUO, Zheyuan (US);  
SCHROEDER, Hartwig (DE); HARTMANN, Holger (DE); POMPEJUS, Markus  
(DE)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **VI SINH VẬT TÁI TỔ HỢP CÓ HIỆU SUẤT VÀ/HOẶC NĂNG SUẤT  
ALANIN CAO TRONG QUY TRÌNH SẢN XUẤT LÊN MEN VÀ PHƯƠNG  
PHÁP SẢN XUẤT PYRUVAT, SUXINAT, ASPARTAT, MALAT, LACTAT,  
VALIN, LEUXIN VÀ/HOẶC ALANIN SỬ DỤNG VI SINH VẬT TÁI TỔ HỢP  
NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến vi sinh vật tái tổ hợp, và phương pháp sản xuất pyruvat,  
suxinat, aspartat, malat, lactat, valin, leuxin và/hoặc alanin sử dụng vi sinh vật tái tổ  
hợp này.

- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031923 B</b>   |               | (15) 08/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B          | (43) 26/06/2017        | 351        |
| (21) 1-2017-01419   |               | (85) 18/04/2017        |            |
| (22) 31/10/2014   |               | (86) PCT/JP2014/079069 | 31/10/2014 |
| (30) 2014-191867  | 19/09/2014 JP | (87) WO2016/042680 A1  | 24/03/2016 |
| (51) <b>A61F 13/15; A61F 13/18; A61F 13/72; A61F 13/511; A61F 13/539; A61F 13/16; A61F 13/472</b> |               |                        |            |

**(73) UNICHARM CORPORATION (JP)**

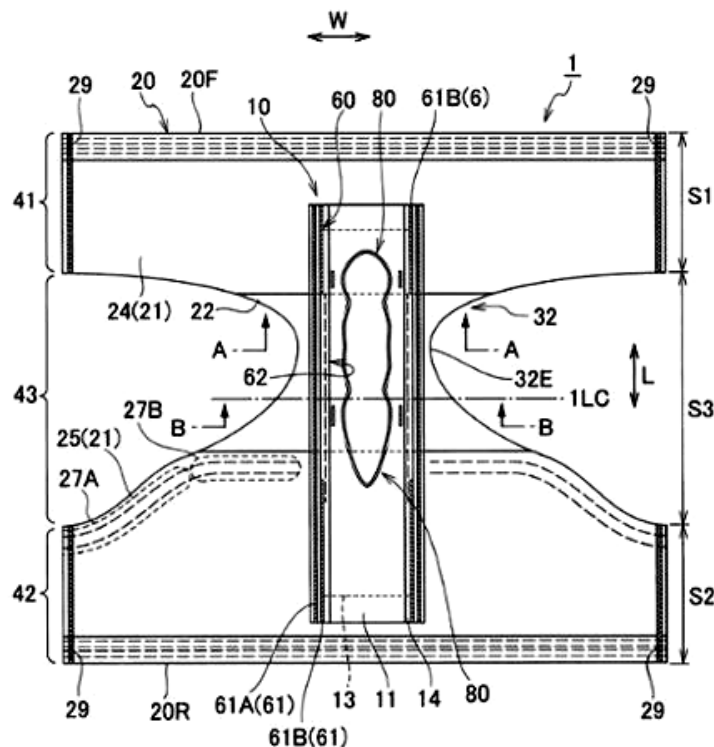
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) KATO, Nobuyuki (JP); YAO, Xuguang (CN); KOMATSU, Shinpei (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

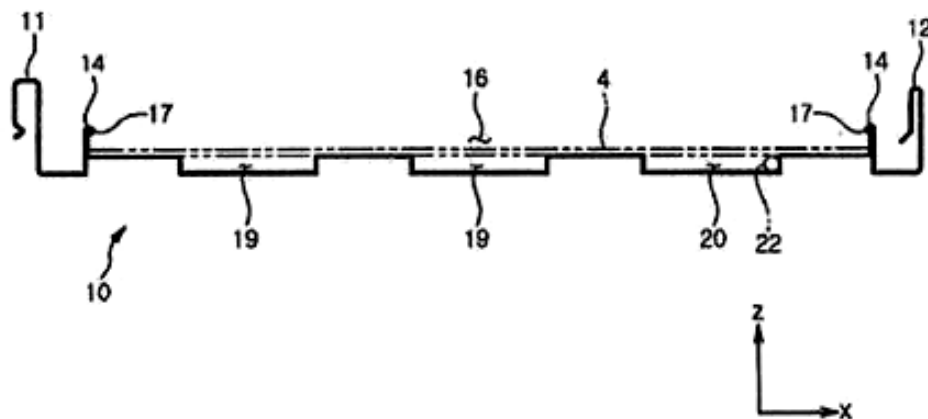
**(54) TÃ LÓT KIỂU NGẮN**

(57) Tã lót kiểu ngắn (1) có thân chính thấm hút (10) bao gồm tấm bề mặt tiếp xúc với da và chi tiết thấm hút; chi tiết đai thắt lưng phía trước được bố trí ở vùng thắt lưng phía trước (S1); chi tiết đai thắt lưng phía sau (42) được bố trí ở vùng thắt lưng phía sau (S2); phần liên kết bên (29) được liên kết với mép ngoài của chi tiết đai thắt lưng phía trước và mép ngoài của chi tiết đai thắt lưng phía sau, và phần được ép (80) được tạo ra bằng cách ép tấm bề mặt tiếp xúc với da và chi tiết thấm hút theo hướng dày. Phần được ép (80) bao gồm cặp phần được ép có khe hở bài tiết (81) kéo dài theo hướng từ trước ra sau và được đặt ở phía ngoài theo hướng ngang của phần hướng về lỗ bài tiết được bố trí đối diện với lỗ bài tiết của người mặc. Tâm (81LC) của phần được ép có khe hở bài tiết theo hướng từ trước ra sau được đặt ở phía trước của tâm của tã lót kiểu ngắn theo hướng từ trước ra sau và được bố trí ở vùng đũng (S3).



- |   |  |                        |            |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031924 B</b>   |  | (15) 08/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B   | (43) 25/12/2017        | 357        |
| (21) 1-2017-04096   |  | (85) 16/10/2017        |            |
| (22) 24/03/2016   |  | (86) PCT/KR2016/002982 | 24/03/2016 |
| (30) 10-2015-0040951  | 24/03/2015   | KR (87) WO2016/153285  | 29/09/2016 |
| (51) <b>H01L 31/00; F24J 2/00</b>                                     |  |                        |            |
| (73) <b>1. I-SOLAR ENERGY CO., LTD. (KR)</b>                          |  |                        |            |
|   | 905 407, Hallyu world-ro, Ilsanseo-gu Goyang-si Gyeonggi-do 10390, Republic of Korea |                        |            |
|   | <b>2. YOON, YESEUL (KR)</b>  |                        |            |
|   | 905 407, Hallyu world-ro, Ilsanseo-gu Goyang-si Gyeonggi-do 10390, Republic of Korea |                        |            |
| (72) YOON, Yeseul (KR)  |  |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) |  |                        |            |
| (54) <b>CỤM MÔĐUN PIN MẶT TRỜI</b>                                    |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến cụm môđun pin mặt trời. Cụm môđun pin mặt trời này bao gồm: môđun pin mặt trời; panen để đỡ môđun pin mặt trời, panen này bao gồm: phần nổi thứ nhất nhô lên trên từ một đầu chiều rộng của panen; phần nổi thứ hai nhô lên trên từ đầu chiều rộng còn lại của panen và được lắp khít vào phần nổi thứ nhất của panen liền kề theo hướng lên trên/xuống dưới; cặp phần lồi ghép nối kéo dài lên trên và được định vị lần lượt bên trong của phần nổi thứ nhất và bên trong của phần nổi thứ hai, các phần lồi ghép nối song song với hướng chiều dài; phần gói tựa được tạo ra giữa các phần lồi ghép nối; và cặp cỡ chặn được tạo ra lần lượt trong cặp phần lồi ghép nối, trong đó mỗi cỡ chặn của cặp cỡ chặn là một phần của phần lồi ghép nối tương ứng, trong đó môđun pin mặt trời được nhận trong phần gói tựa được tạo ra giữa các phần lồi ghép nối, các phần lồi ghép nối được uốn cong xuống để giữ môđun pin mặt trời trong phần gói tựa, và trong đó mỗi trong số các cỡ chặn có thể uốn xuống một cách riêng biệt về phía phần gói tựa và đến vị trí chặn bên dưới bề mặt hướng ra bên ngoài của môđun pin mặt trời được nhận trong phần gói tựa và liền kề với một đầu của phần gói tựa để chặn chuyển động theo chiều dài của phần gói tựa so với các phần lồi ghép nối.



- (11) **1-0031925 B** (15) 08/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/07/2017 352  
 (21) 1-2017-01896 (85) 22/05/2017  
 (22) 22/10/2015 (86) PCT/US2015/056888 22/10/2015  
 (30) 14/523,380 24/10/2014 US (87) WO2016/065133 28/04/2016  
 (51) *C09J 133/08; G09F 3/10; C09J 7/02; G09F 3/02; C08F 220/18; C09J 7/00*  
 (73) **SYNTHOMER USA LLC (US)**  
 160 Greentree Dr., Suite 101 Dover, DE 19904 (US)  
 (72) LACHAPPELL, Andrew (US); GUO, Jong (US)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)  
 (54) **VẬT LIỆU BỌC BỀ MẶT DẠNG MÀNG DỪNG CHO BAO BÌ POLYME**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất kết dính nhạy áp (PSA) loại bỏ được có thể sử dụng với vật liệu bọc bề mặt và/hoặc nhãn bao bì được thiết kế để loại bỏ trong khi tái chế bao bì polyme. PSA theo sáng chế bao gồm (a) ít nhất một monome có thể trải qua phản ứng trùng hợp gốc tự do và homopolyme của nó có nhiệt độ chuyển thủy tinh nhỏ hơn hoặc bằng 10°C, (b) ít nhất một monome chưa bão hòa monoolefin có nhóm chức aldehyt hoặc keton, và (c) một lượng hiệu quả của ít nhất một chất liên kết ngang polyhydrazit có nhóm chức hydrazin. PSA theo sáng chế có giá trị bám dính vỏ nằm trong khoảng từ 0,4lbs/in (70N/m) đến 4lbs/in (700N/m), và tỷ lệ phần trăm màng còn lại trên bao bì polyme sau thử nghiệm tuyển tách chìm-nổi nằm trong khoảng từ 0% đến 8%.



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0031926 B</b> |            | (15) 08/04/2022        |                    |
| (45) 25/05/2022         | 410B       | (43) 25/07/2017        | 352                |
| (21) 1-2017-01542       |            | (85) 25/04/2017        |                    |
| (22) 16/10/2015         |            | (86) PCT/EP2015/074050 | 16/10/2015         |
| (30) 2014/5031          | 27/10/2014 | BE                     | (87) WO2016/066456 |
|                         |            |                        | 06/05/2016         |

(51) **E05F 15/40; E05F 15/73**

(73) **ENTREMATIC BELGIUM NV (BE)**

Waverstraat 21, B-9310 Moorsel, Belgium

(72) Frédéric BOSTYN (BE); Charles FAUQUETTE (BE); Bruno VISEUR (BE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG CỬA TỰ ĐỘNG ĐÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HỆ THỐNG CỬA TỰ ĐỘNG ĐÓNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cửa tự động đóng để đóng vùng (3) được xác định ít nhất một phần bởi khung cửa, trong đó cửa tự động đóng này bao gồm:

(A) cơ cấu dẫn động bằng mô tơ (10) phù hợp để di chuyển mép đi trước (1L) của cửa trập (1) theo chiều thứ nhất ( $\alpha$ ) để đóng vùng được xác định trong khung cửa, và theo chiều thứ hai ( $\beta$ ) để mở vùng này;

(B) các tế bào phát hiện sóng (5) để phát hiện sự có mặt của chướng ngại vật trong vùng được xác định bởi khung cửa; và/hoặc

(C) ngoài ra, hoặc theo cách khác, là bộ phát hiện tác động (6) để phát hiện sự kiện tác động với mép đi trước của cửa trập,

(D) khối xử lý (CPU - Central Processing Unit - khối xử lý trung tâm) được lập trình để thực hiện các hoạt động như sau:

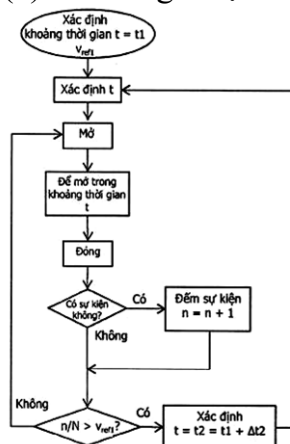
(a) khi mở vùng nêu trên lần đầu tiên bằng cách di chuyển mép đi trước của cửa trập theo chiều thứ hai ( $\beta$ ), thì giữ vùng đó ở trạng thái mở trong một khoảng thời gian mở  $t_1$ , sau đó,

(b) đóng cửa trập,

(c) ghi lại xem có chướng ngại vật và/hoặc sự kiện tác động nào được phát hiện bởi bộ phát hiện sóng hoặc bộ phát hiện tác động hay không, khi đóng cửa trập;

(d) đếm số lần,  $n$ , chướng ngại vật và/hoặc sự kiện tác động được phát hiện trong một số  $N$  lần lặp của chu kì được xác định bởi các bước (a) đến (c), và nếu  $n/N > v_{ref,1}$ , trong đó  $v_{ref,1}$  là tỉ số điều khiển thứ nhất, thì khoảng thời gian mở,  $t_1$ , được kéo dài thành khoảng thời gian  $t_2 = t_1 + \Delta t_2$ , trong đó  $\Delta t_2 > 0$ ;

(e) lặp lại các bước (a) đến (d) với các giá trị  $t_1$  hoặc  $t_2$  xác định được ở bước (d).



- |                   |            |                        |                    |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0031927 B  |            | (15) 08/04/2022        |                    |
| (45) 25/05/2022   | 410B       | (43) 25/11/2016        | 344                |
| (21) 1-2016-03171 |            | (85) 26/08/2016        |                    |
| (22) 23/01/2015   |            | (86) PCT/IB2015/000074 | 23/01/2015         |
| (30) 1400171      | 27/01/2014 | FR                     | (87) WO2015/110906 |
|                   |            |                        | 30/07/2015         |

(51) **C25C 3/12**

(73) **RIO TINTO ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)**

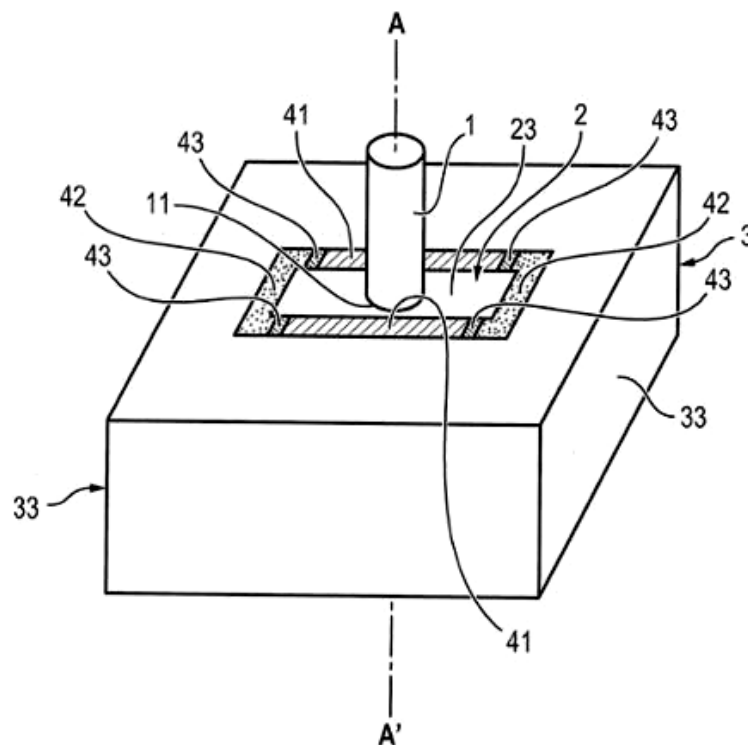
1188 Sherbrooke Street West, Montreal, Quebec H3A 3G2, Canada

(72) CARATINI, Yves (FR); LAROCHE, Denis (CA); VALLET, Julien (FR); ALLANO, Bertrand (FR); HACINI, Lyes (CA)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyển (INVENCO.,LTD)

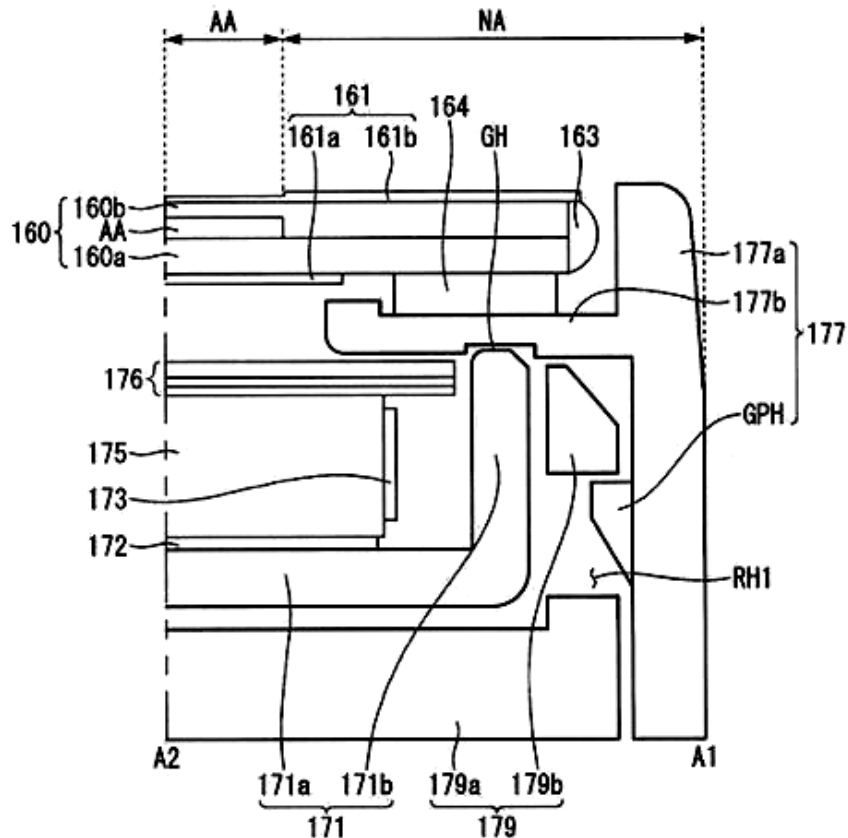
(54) **CỤM ANOT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CỤM ANOT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất cụm anốt được dự định dùng cho bình điện phân để sản xuất nhôm bằng cách điện phân, cụm anốt này là loại có thanh anốt (1), chi tiết dọc (2) phụ thuộc lẫn nhau với một đầu (11) của thanh anốt (1) và anốt cacbon (3) bao gồm lỗ hồng (30) trong đó chứa chi tiết dọc (2), phương pháp này bao gồm giai đoạn hình thành ít nhất một vùng được hàn kín được trám đầy vật liệu hàn kín (41) và ít nhất một vùng không bị hàn kín không có vật liệu hàn kín, ít nhất một vùng không bị hàn kín này kéo dài đến một trong các đầu theo chiều dọc của chi tiết dọc (2).



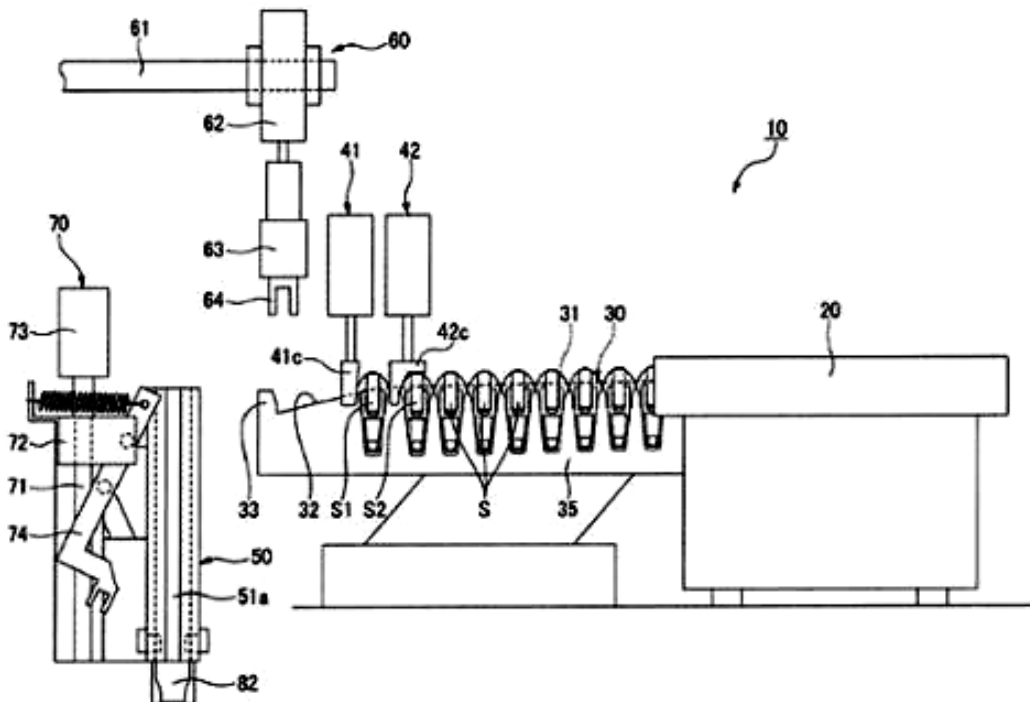
- (11) **1-0031928 B** (15) 08/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/07/2019 376  
 (21) 1-2018-05751  
 (22) 19/12/2018  
 (30) 10-2017-0181387 27/12/2017 KR  
 (51) **G02F 1/00**  
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD. (KR)**  
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea  
 (72) Yongtaek Woo (KR); Yeongho Kim (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ TINH THỂ LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị tinh thể lỏng. Thiết bị hiển thị tinh thể lỏng bao gồm màn tinh thể lỏng, phần dưới vỏ, vỏ sau, và tấm dẫn hướng. Màn tinh thể lỏng hiển thị hình ảnh. Phần dưới vỏ lắp khớp với nguồn sáng được tạo kết cấu để tạo ra ánh sáng cho màn tinh thể lỏng. Vỏ sau lắp khớp với phần dưới vỏ. Tấm dẫn hướng được định vị trên phần dưới vỏ để đỡ màn tinh thể lỏng. Mỗi trong số tấm dẫn hướng và phần dưới vỏ bao gồm móc mà nhô ra từ bề mặt để được lắp vào phần cài của vỏ sau.

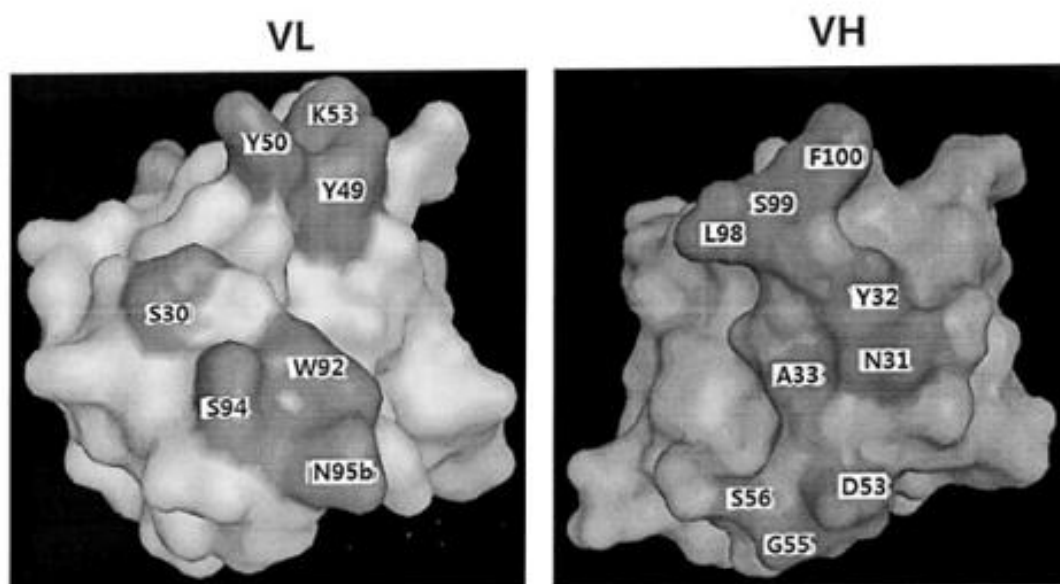


- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031929 B</b> |      | (15) 08/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B | (43) 25/11/2015        | 332        |
| (21) 1-2015-03189       |      | (85) 28/08/2015        |            |
| (22) 18/02/2014         |      | (86) PCT/JP2014/053805 | 18/02/2014 |
|                         |      | (87) WO2015/125218 A1  | 27/08/2015 |
- (51) **B65G 47/14; B65G 47/88; B65G 47/90; B65G 47/24**  
 (73) **YKK CORPORATION (JP)**  
 1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan  
 (72) TOISHI, Yoshiyuki (JP); II, Masayuki (JP)  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ CUNG CẤP CON TRƯỢT**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị cung cấp con trượt có khả năng cung cấp các con trượt cho máng thả từng cái một. Thiết bị cung cấp con trượt bao gồm: đường vận chuyển các thành phần, được nối với bộ nạp các phần con trượt và vận chuyển các con trượt được sắp xếp ở tư thế được xác định trước; chốt chặn thứ nhất, được bố trí trên đường vận chuyển các thành phần và chặn sự di chuyển của con trượt thứ nhất về phía sau theo hướng vận chuyển của con trượt, trong đó con trượt thứ nhất được đặt ở phía sau nhất trong số các con trượt được sắp xếp trên đường vận chuyển các thành phần; chốt chặn thứ hai, được bố trí phía trước của chốt chặn thứ nhất trên đường vận chuyển các thành phần theo hướng vận chuyển con trượt và chặn sự di chuyển của con trượt thứ hai về phía sau, trong đó con trượt thứ hai được đặt ngay phía trước của con trượt thứ nhất; và máng thả, nhờ đó con trượt thứ nhất đi qua chốt chặn thứ nhất được cung cấp.

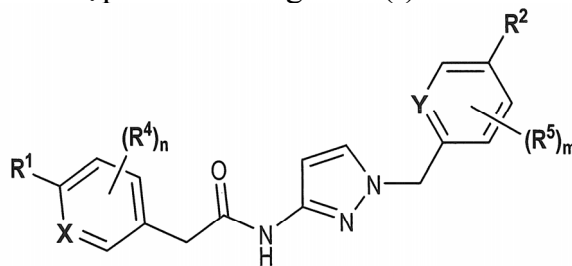


- (11) **1-0031930 B** (15) 08/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/08/2018 365  
 (21) 1-2018-01679 (85) 19/04/2018  
 (22) 23/09/2016 (86) PCT/KR2016/010604 23/09/2016  
 (30) 10-2015-0135755 24/09/2015 KR (87) WO2017/052241 A1 30/03/2017  
 (51) **C07K 16/30; A61K 39/395**  
 (73) **1. MOGAM INSTITUTE FOR BIOMEDICAL RESEARCH (KR)**  
 93, Ihyeon-ro 30beon-gil, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 16924, Republic of Korea  
**2. GREEN CROSS CORPORATION (KR)**  
 107, Ihyeon-ro 30beon-gil, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 16924, Republic of Korea  
 (72) KIM, Dong-Sik (KR); SONG, Eun Jung (KR); LEE, Mijung (KR); LEE, Eun-Hee (KR); OH, Miyoung (KR); PARK, Jae Chan (KR); KIM, Kisu (KR); KIM, Sujeong (KR); LIM, Hyung-Kwon (KR); LEE, Kyuhyun (KR); WON, Jongwha (KR); CHOI, Soongyu (KR); PARK, Young Seoub (KR)  
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
 (54) **KHÁNG THỂ LIÊN KẾT VỚI MESOTHELIN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể liên kết đặc hiệu với mesothelin (MSLN), axit nucleic mã hóa kháng thể này, vector và tế bào chủ chứa axit nucleic, phương pháp sản xuất kháng thể. Kháng thể này liên kết đặc hiệu với mesothelin theo sáng chế có ái lực cao và tính đặc hiệu với kháng nguyên, do đó có thể phát triển kháng thể này một cách hiệu quả để có thể sử dụng trong điều trị hoặc chẩn đoán bệnh ung thư hoặc bệnh khối u.



- (11) **1-0031931 B** (15) 08/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/04/2017 349  
 (21) 1-2016-05087 (85) 27/12/2016  
 (22) 02/06/2015 (86) PCT/IB2015/054164 02/06/2015  
 (30) PCT/IB2014/061901 03/06/2014 IB (87) WO2015/186056 10/12/2015  
 (51) **C07D 403/12**; C07D 471/04; A61K 31/4439; A61P 15/00; A61P 25/00; A61P 3/10; A61P 35/00; A61P 9/00; C07D 231/40; C07D 401/06; C07D 401/12; C07D 401/14; C07D 405/12; C07D 405/14; C07D 413/12; A61K 31/415; A61K 31/4155  
 (73) **IDORSIA PHARMACEUTICALS LTD (CH)**  
 Hegenheimermattweg 91, CH-4123 Allschwill, Switzerland  
 (72) SIEGRIST, Romain (CH); HEIDMANN, Bibia (FR); STAMM, Simon (CH); GATFIELD, John (DE); BEZENCON, Olivier (CH)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **HỢP CHẤT PYRAZOL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (I):

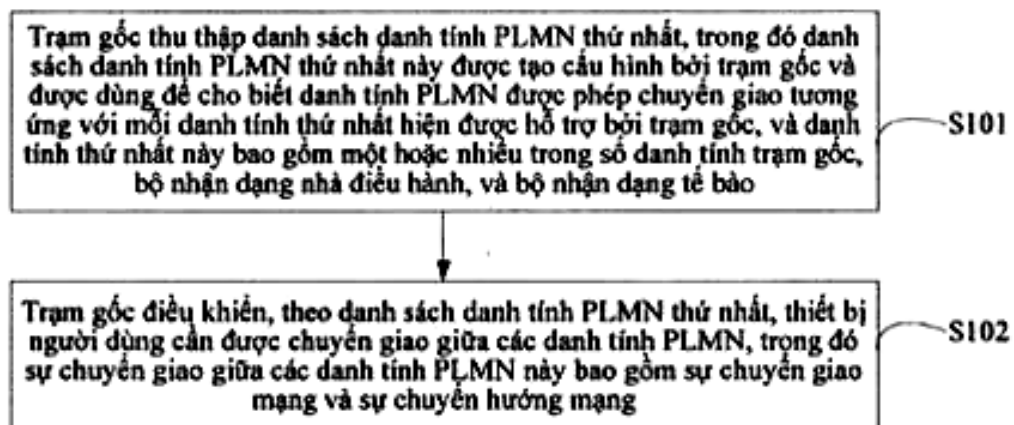


Công thức (I)

trong đó X, Y, R<sup>1</sup>, R<sup>2</sup>, (R<sup>4</sup>)<sub>n</sub>, và (R<sup>5</sup>)<sub>m</sub> là như đã xác định trong bản mô tả, và muối dược dụng của các hợp chất này. Các hợp chất này là hữu hiệu để làm chất chặn kênh canxi kiểu T. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa các hợp chất này.

- (11) **1-0031932 B** (15) 08/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/09/2016 342  
 (21) 1-2016-02090 (85) 09/06/2016  
 (22) 02/12/2014 (86) PCT/CN2014/092782 02/12/2014  
 (30) 201310638282.3 02/12/2013 CN (87) WO2015/081845 11/06/2015  
 (51) **H04W 36/08**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong  
 518129, China  
 (72) HU, Chunli (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN GIAO GIỮA CÁC DANH TÍNH MẠNG DI  
 ĐỘNG ĐẤT LIỀN CÔNG CỘNG, VÀ TRẠM GỐC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chuyển giao giữa các danh tính mạng di động đất liền công cộng, trạm gốc, và mạng truyền thông, để trạm gốc có thể điều khiển thiết bị người dùng cần được chuyển giao giữa các danh tính mạng di động đất liền công cộng (Public Land Mobile Network - PLMN). Phương pháp chuyển giao giữa các danh tính PLMN này bao gồm các bước: thu thập, bởi trạm gốc, danh sách danh tính PLMN thứ nhất, trong đó danh sách danh tính PLMN thứ nhất này được tạo cấu hình bởi trạm gốc và được dùng để cho biết danh tính PLMN được phép chuyển giao tương ứng với mỗi danh tính thứ nhất hiện được hỗ trợ bởi trạm gốc, và danh tính thứ nhất này bao gồm một hoặc nhiều trong số danh tính trạm gốc, bộ nhận dạng nhà điều hành, và bộ nhận dạng tế bào; và điều khiển, bởi trạm gốc theo danh sách danh tính PLMN thứ nhất, thiết bị người dùng cần được chuyển giao giữa các danh tính PLMN, trong đó sự chuyển giao giữa các danh tính PLMN bao gồm sự chuyển giao mạng và sự chuyển hướng mạng. Phương pháp chuyển giao giữa các danh tính mạng di động đất liền công cộng, trạm gốc, và mạng truyền thông theo các phương án của sáng chế được dùng để chuyển giao giữa các mạng di động đất liền công cộng.



(11) 1-0031933 B (15) 08/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/03/2019 372  
 (21) 1-2018-03694  
 (22) 21/08/2018  
 (30) 10-2017-0113021 05/09/2017 KR

(51) **H01L 27/146**

(73) **LG DISPLAY CO., LTD. (KR)**

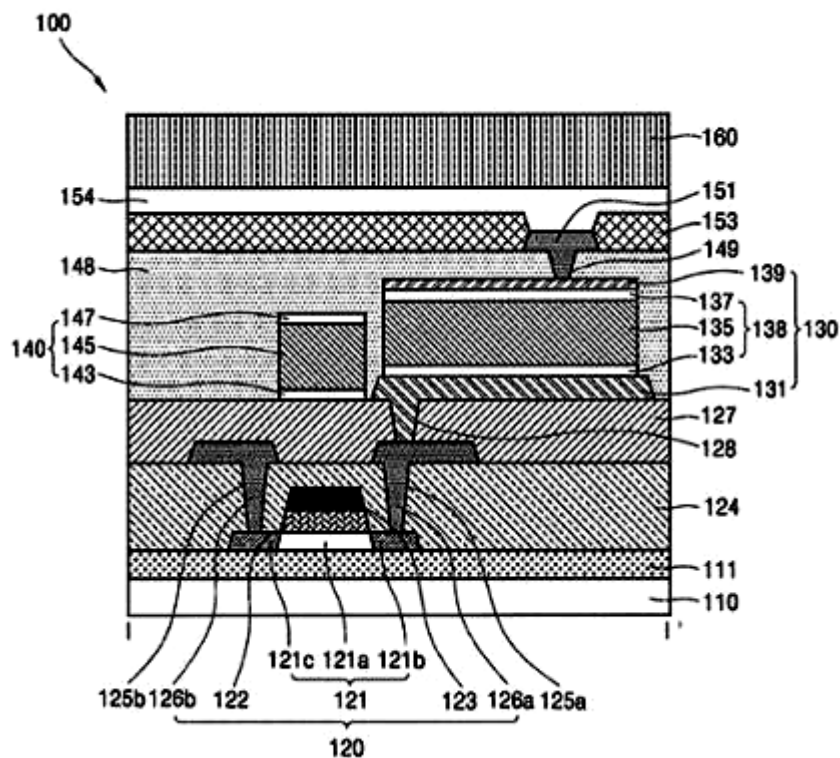
LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(72) Hyungil Na (KR); Hanseok Lee (KR); JungJune Kim (KR); Seungyong Jung (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **TẤM NỀN DẠNG MẢNG DÙNG CHO BỘ PHÁT HIỆN TIA X SỐ VÀ BỘ PHÁT HIỆN TIA X SỐ BAO GỒM TẤM NỀN DẠNG MẢNG**

(57) Tấm nền dạng mảng dùng cho bộ phát hiện tia X số có thể bao gồm tấm nền cơ sở; tranzito màng mỏng được bố trí trên tấm nền cơ sở; điôt PIN bao gồm điện cực bên dưới được nối điện với tranzito màng mỏng, lớp PIN thứ nhất được bố trí trên điện cực bên dưới, và điện cực bên trên được bố trí trên lớp PIN thứ nhất; lớp PIN thứ hai bố trí cách một khoảng so với điôt PIN, lớp PIN thứ hai được bố trí trên tranzito màng mỏng; và điện cực thiên áp được nối điện với điện cực bên trên.

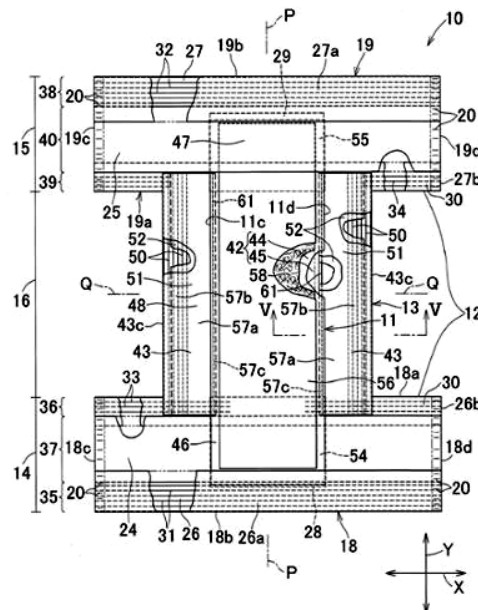




- (11) **1-0031934 B** (15) 08/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/01/2017 346  
(21) 1-2016-03701 (85) 03/10/2016  
(22) 26/02/2015 (86) PCT/CU2015/000002 26/02/2015  
(30) CU 2014-0026 03/03/2014 CU (87) WO2015/131858 11/09/2015  
(51) *A61K 38/00; C07K 14/00*  
(73) **CENTRO DE INGENIERÍA GENÉTICA Y BIOTECNOLOGÍA (CU)**  
Ave. 31 entre 158 y 190, Cubanacán, Playa, La Habana 11600, Cuba  
(72) CHINEA SANTIAGO, Glay (CU); HUERTA GALINDO, Vivian (CU); MARTÍN DUNN, Alejandro, Miguel (CU); GARAY PÉREZ, Hilda, Elisa (CU); REYES ACOSTA, Osvaldo (CU); FALCÓN CAMA, Viviana (CU); PUPO GÓMEZ, Dianne (CU); YERO DÍAZ, Alexis (CU); MÁRQUEZ PERERA, Gabriel, Jesús (CU); SARRÍA NÚÑEZ, Mónica (CU); GUIROLA CRUZ, Osmany (CU); GARATEIX SUÁREZ, Rocío (CU); ALVAREZ PÉREZ, Karen (CU); GONZÁLEZ BLANCO, Sonia (CU); VÁZQUEZ CASTILLO, Mariela (CU); GONZÁLEZ LÓPEZ, Luis, Javier (CU)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PEPTIT CÓ CẤU TRÚC KẸP TÓC BETA CÓ HOẠT TÍNH KHÁNG VIRUT DENGUE VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PEPTIT NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến các peptit tổng hợp đã được quy định về mặt cấu trúc mà đã được tối ưu hóa để tạo ra cấu trúc kẹp tóc beta. Các peptit này có thể ức chế hoặc làm thuyên giảm bệnh nhiễm do virus Dengue (Dengue virus - DENV). Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm và thuốc chứa các peptit tổng hợp này, có tác dụng để phòng và/hoặc điều trị bệnh nhiễm DENV.

- (11) **1-0031935 B** (15) 08/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2015 333  
 (21) 1-2015-03721 (85) 07/10/2015  
 (22) 19/02/2014 (86) PCT/JP2014/053845 19/02/2014  
 (30) 2013-047381 08/03/2013 JP (87) WO2014/136572 12/09/2014  
 (51) *A61F 13/494; A61F 5/44; A61F 13/496; A61F 13/15*  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan  
 (72) OKUBO, Tetsuo (JP); HASHIMOTO, Tatsuya (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT KIỂU MẶC VÀO VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT DỤNG NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút kiểu mặc vào mà móng của người mặc không lộ ít nhất một phần ra bên ngoài và các khoảng hở quanh chân được giữ tiếp xúc gần với cơ thể của người mặc với độ vừa kít như mong muốn sao cho sự rò rỉ của dịch thể có thể đảm bảo được ngăn chặn và quy trình sản xuất vật dụng thẩm hút kiểu mặc vào này. Vật dụng thẩm hút kiểu mặc vào (10) bao gồm mảnh thắt lưng phía trước (18), mảnh thắt lưng phía sau (19) và mảnh đũng (13) có kết cấu thẩm hút (11) trong đó các mép đầu bên trong tương ứng (18a, 19a) của các mảnh thắt lưng phía trước và mảnh thắt lưng phía sau kết hợp với cả hai mép bên của mảnh đũng kéo dài theo chiều dọc để xác định các vùng ngoại vi (23) của cặp khoảng hở quanh chân. Mảnh đũng được bố trí với cặp tấm quanh chân co giãn được (43) được nối với cả hai mép bên của kết cấu thẩm hút và kéo dài theo chiều dọc. Mỗi tấm quanh chân co giãn được có vùng không co giãn được (57a) liền kề với kết cấu thẩm hút và vùng co giãn được (57b) liền kề với vùng không co giãn được sao cho vùng không co giãn được nhô dọc theo mép bên được kết hợp của kết cấu thẩm hút đến khoảng hở quanh chân được kết hợp và vùng co giãn được kéo dài ra bên ngoài theo chiều ngang của vật dụng thẩm hút kiểu mặc vào để tạo ra khoảng hở quanh chân kết hợp.



- (11) **1-0031936 B** (15) 08/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356  
(21) 1-2017-03427 (85) 05/09/2017  
(22) 18/02/2016 (86) PCT/JP2016/000847 18/02/2016  
(30) 2015-044395 06/03/2015 JP (87) WO2016/143270 15/09/2016  
(51) **C21D 8/02; F16L 9/17; B23K 101/18; B23K 103/04; B23K 11/00; B23K 11/02; B23K 11/087; B23K 11/16; B23K 13/02; B23K 31/02; C21D 9/08; C21D 9/50; C22C 38/00; B21C 37/08; B23K 101/06**  
(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
(72) GOTO, Sota (JP); TOYODA, Shunsuke (JP); OKABE, Takatoshi (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **ỐNG THÉP HÀN ĐIỆN TRỞ CÓ ĐỘ BỀN CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ỐNG THÉP HÀN ĐIỆN TRỞ CÓ ĐỘ BỀN CAO NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến ống thép hàn điện trở có độ bền cao có khả năng uốn cong và phương pháp sản xuất ống thép này. Ống thép hàn điện trở bao gồm hợp phần chứa, theo % khối lượng, C: 0,04% đến 0,15%, Si: 0,10% đến 0,50%, Mn: 1,0% đến 2,2%, P: 0,050% hoặc nhỏ hơn, S: 0,005% hoặc nhỏ hơn, Cr: 0,2% đến 1,0%, Ti: 0,005% đến 0,030%, và Al: 0,010% đến 0,050%, phần còn lại là Fe và tạp chất không thể tránh được, và cấu trúc tế vi bao gồm ferit đa giác với tỷ lệ theo thể tích là 70% hoặc lớn hơn và auxtenit dư với tỷ lệ theo thể tích nằm trong khoảng từ 3% đến 20%, phần còn lại là ít nhất một trong số được chọn từ mactensit, bainit, và pearlit, trong đó ferit đa giác có cỡ hạt trung bình là 5 µm hoặc lớn hơn và tỷ số hình dáng là 1,40 hoặc nhỏ hơn.

- |                   |      |                        |            |
|-------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031937 B  |      | (15) 08/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B | (43) 25/07/2017        | 352        |
| (21) 1-2017-01514 |      | (85) 24/04/2017        |            |
| (22) 24/09/2014   |      | (86) PCT/CN2014/087360 | 24/09/2014 |
|                   |      | (87) WO2016/045020     | 31/03/2016 |

(51) **B01J 19/00; D01F 6/84; C08G 63/78; C08G 69/44; B01J 19/18; B01J 19/24**

(73) **CHINA TEXTILE ACADEMY (CN)**

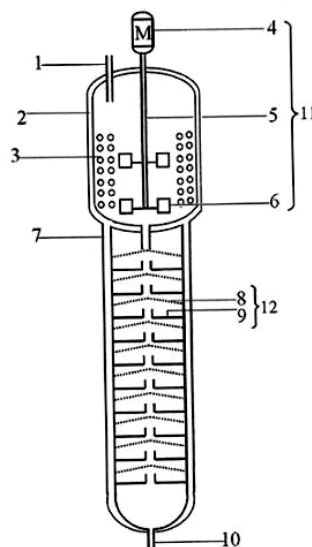
Yanjingli Middle Street, Chaoyang District, Beijing 100025, China

(72) LI, Xin (CN); QIU, Zhicheng (CN); JIN, Jian (CN); KONG, Lingxi (CN); WANG, Shaopeng (CN); WU, Yiping (CN); LIU, Jinyang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(54) **HỆ THỐNG PHẢN ỨNG TRAO ĐỔI, HỆ THỐNG SẢN XUẤT POLYESTE BIẾN TÍNH, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT POLYESTE BIẾN TÍNH VÀ SẢN PHẨM SỢI POLYESTE BIẾN TÍNH**

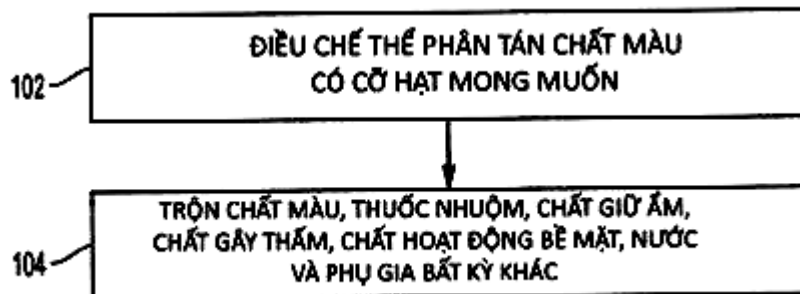
(57) Sáng chế này đề xuất hệ thống phản ứng trao đổi, hệ thống sản xuất polyeste biến tính có hệ thống phản ứng trao đổi, phương pháp sản xuất polyeste biến tính và sản phẩm sợi polyeste biến tính. Hệ thống phản ứng trao đổi bao gồm thùng phản ứng dòng phối trộn hoàn toàn theo phương thẳng đứng bao gồm lối vào nguyên liệu thứ nhất và lối ra nguyên liệu thứ nhất được bố trí trên thùng đó và thùng phản ứng dòng đẩy theo phương thẳng đứng bao gồm lối vào nguyên liệu thứ hai và lối ra nguyên liệu thứ hai được bố trí trên thùng đó, trong đó, thùng phản ứng dòng phối trộn hoàn toàn theo phương thẳng đứng được bố trí trên thành đỉnh của thùng phản ứng dòng đẩy theo phương thẳng đứng, và lối ra nguyên liệu thứ nhất được kết nối với lối vào nguyên liệu thứ hai. Hệ thống phản ứng trao đổi có cấu trúc liên kết trực tiếp có thể cho phép nguyên liệu đi vào thùng phản ứng dòng đẩy theo phương thẳng đứng một cách nhanh chóng và thuận tiện dưới tác động của trọng lượng mà nhờ đó, điều kiện phản ứng gần như là pha đồng thể, mà điều này giúp cho cải thiện sự đồng đều về phân bố tác nhân biến tính trong trục của các phân tử polyeste, và nhờ đó, thu được polyeste biến tính có sự đồng nhất cao về cấu trúc và hệ thống phù hợp cho việc sản xuất sợi và màng chất lượng cao.



- (11) **1-0031938 B** (15) 08/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2018 366  
 (21) 1-2018-01408 (85) 03/04/2018  
 (22) 22/08/2016 (86) PCT/US2016/048025 22/08/2016  
 (30) 14/978,677 22/12/2015 US (87) WO2017/112005 29/06/2017  
 (51) **C09D 11/38**; C09D 11/322; C09D 11/328  
 (73) **TROY GROUP, INC.** (US)  
 940 South Coast Drive, Suite 260, Costa Mesa, California 92626, United States of America  
 (72) CAI, Xiaorong (CN); LEWIS, Brian (US); RUSSELL, Chelsea (US); RILEY, Michael R. (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **MỰC THẨM NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MỰC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến mực thẩm nước bao gồm chất màu và thuốc nhuộm tan trong nước. Mực này cũng bao gồm chất giữ ẩm mà thuốc nhuộm tan trong nước được hòa tan ít nhất một phần trong đó. Chất giữ ẩm này có mặt trong mực với lượng nằm trong khoảng từ 20 phần trăm trọng lượng đến 70 phần trăm trọng lượng. Lượng chất giữ ẩm tạo ra tốc độ bay hơi chậm. Mực này cũng bao gồm nước, khiến cho mực thích hợp để dùng với một số máy in phun. Do chất màu không được hòa tan trong chất giữ ẩm hoặc nước, nó tạo thành hình ảnh trên bề mặt của mặt được in của chất nền. Tốc độ bay hơi chậm của chất giữ ẩm cho phép nó mang mực đi qua độ dày của chất nền sao cho nó có thể nhìn thấy được trên mặt không được in của chất nền. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất mực thẩm nước này.

100  

(11) <b>1-0031939 B</b>		(15) 08/04/2022	
(45) 25/05/2022	410B	(43) 25/07/2018	364
(21) 1-2018-00523		(85) 05/02/2018	
(22) 11/09/2015		(86) PCT/JP2015/075825	11/09/2015
		(87) WO2017/042952	16/03/2017

(51) **B42F 13/22; B42F 13/18**

(73) **YUGEN KAISHA SANKUSU (JP)**

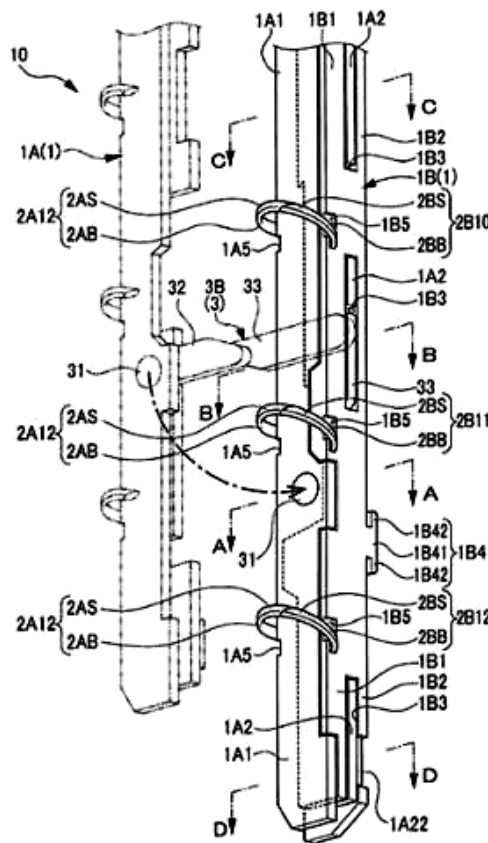
19-11, Yutakadai, Misaki-cho, Toyoake-shi, Aichi-ken, 4701127 Japan

(72) MORISHITA, Akinori (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

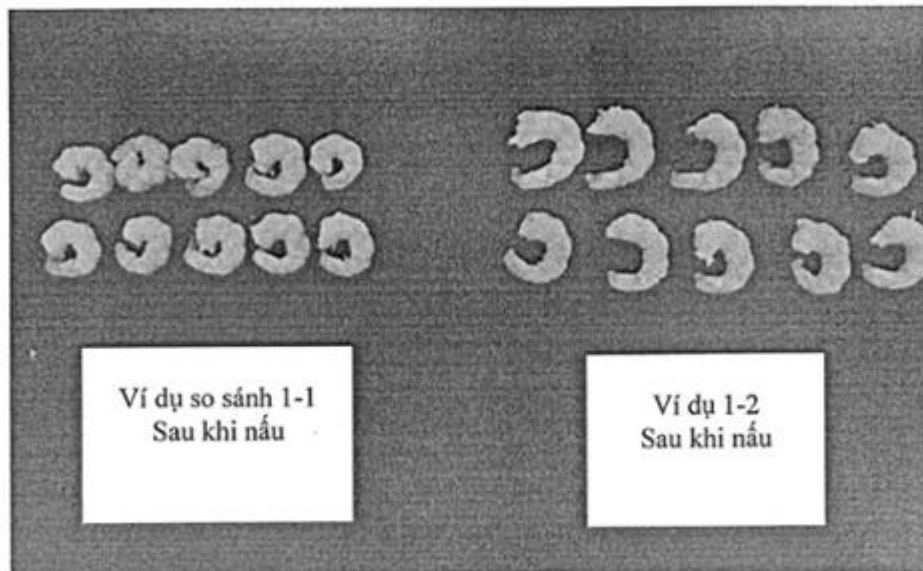
(54) **DỤNG CỤ KẸP**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ kẹp (10) để kẹp các tờ giấy thành tập, dụng cụ kẹp bao gồm: bộ phận đế 1 (1A, 1B) kéo dài theo hướng chiều dọc; một số bộ phận kẹp thứ nhất (2A) và bộ phận kẹp thứ hai (2B) có phần đầu đế (2AB, 2BB) được tạo hình trên bộ phận đế để nhô ra ngoài theo hướng chiều rộng và phần đầu mút (2AS, 2BS) được tạo hình liền khối với phần đầu đế nhằm uốn cong vào trong theo hướng chiều rộng, và các phần này được tạo hình sao cho di chuyển được giữa vị trí kẹp trong đó phần đầu mút, tại các vị trí đối diện nhau theo hướng chiều rộng, tiếp xúc với nhau, và vị trí mở trong đó phần đầu mút tách rời nhau theo khoảng cách đã định. Phần đầu đế được tạo hình liền với phần đầu mút sao cho có thể thay đổi được vị trí với nhau theo chiều dày TH của phần đầu đế theo hướng chiều dọc khi phần đầu mút được bố trí đối diện nhau theo hướng chiều rộng tiếp xúc với nhau tại vị trí kẹp.

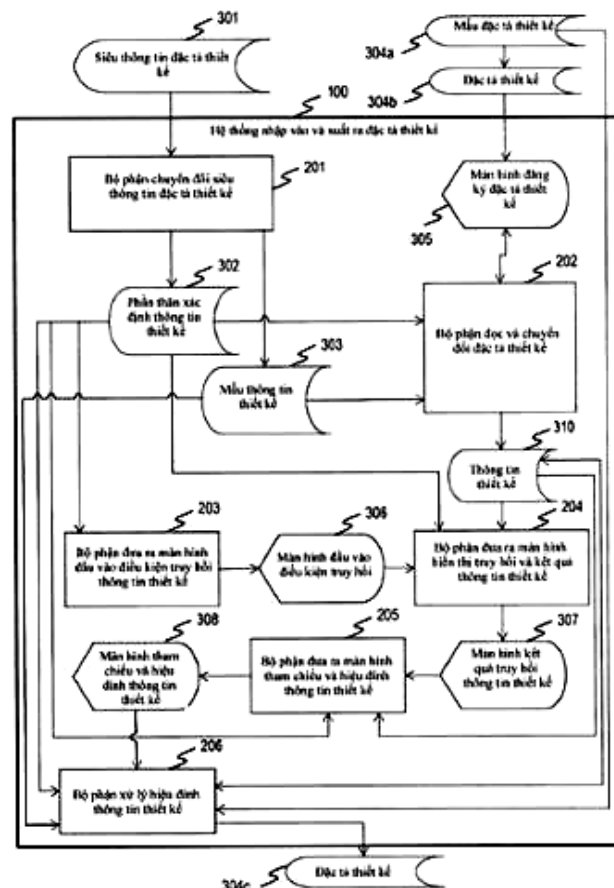


- (11) **1-0031940 B** (15) 08/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/11/2018 368  
(21) 1-2018-03639 (85) 17/08/2018  
(22) 27/01/2017 (86) PCT/JP2017/002931 27/01/2017  
(30) 2016-029529 19/02/2016 JP (87) WO2017/141664 24/08/2017  
(51) *A23L 17/40; A23B 4/037*  
(73) **NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD.** (JP)  
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5328524, Japan  
(72) Tamori, Haruka (JP); Nakayama, Takateru (JP); Yoshida, Kazuki (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TÔM SẤY ĐÔNG KHÔ**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tôm sấy đông khô mà, sau khi nấu bằng cách rót nước nóng vào, cho kích cỡ con tôm lớn hơn so với kích cỡ của tôm thông thường và có hình thức tròn trĩnh, thớ đàn hồi. Tôm nguyên liệu được gia nhiệt bằng cách nhúng chúng trong nước nóng ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 65 đến 75°C cho đến khi tôm có nhiệt độ bên trong nằm trong khoảng từ 60 đến 70°C, và khi đó tôm được làm đông lạnh và sau đó là sấy đông khô. Với phương pháp này, có thể thu được tôm sấy đông khô mà cho kích cỡ con tôm lớn hơn và tròn trĩnh, thớ đàn hồi sau khi nấu bằng cách rót nước nóng vào, so với kích cỡ của tôm thông thường thu được bằng phương pháp thông thường để sản xuất tôm sấy đông khô dùng cách gia nhiệt bằng cách đun sôi trong nước sôi.



- (11) **1-0031941 B** (15) 08/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/11/2018 368  
 (21) 1-2018-03520 (85) 10/08/2018  
 (22) 08/02/2017 (86) PCT/JP2017/004537 08/02/2017  
 (30) 2016-030214 19/02/2016 JP (87) WO2017/141785 A1 24/08/2017  
 (51) **G06F 9/44; G06Q 10/10; G06F 17/30**  
 (73) **HITACHI, LTD.** (JP)  
 6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280, Japan  
 (72) KANUKA, Hideyuki (JP); KONDO, Yuki (JP); NAKAMURA, Tomonori (JP);  
 SAITOU, Gaku (JP); TACHIKAWA, Shigeru (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NHẬP VÀO VÀ XUẤT RA ĐẶC TẢ THIẾT KẾ**  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị, hệ thống và phương pháp nhập vào và xuất ra đặc tả thiết kế. Thiết bị này được bố trí bộ xử lý và bộ nhớ và được dùng để xử lý đặc tả thiết kế theo định dạng bảng tính, và bao gồm bộ phận lưu trữ để lưu trữ phân xác định thông tin thiết kế được tạo ra trước và xác định cấu trúc của đặc tả thiết kế và mẫu thông tin thiết kế bao gồm phân xác định để chuyển đổi đặc tả thiết kế theo định dạng bảng tính được tạo ra trước thành định dạng dữ liệu bán cấu trúc và bộ phận chuyển đổi để thu đặc tả thiết kế theo định dạng bảng tính, thiết đặt thông tin của đặc tả thiết kế trong mẫu thông tin thiết kế dựa vào phân xác định thông tin thiết kế, và xuất ra thông tin làm thông tin thiết kế theo định dạng dữ liệu bán cấu trúc.

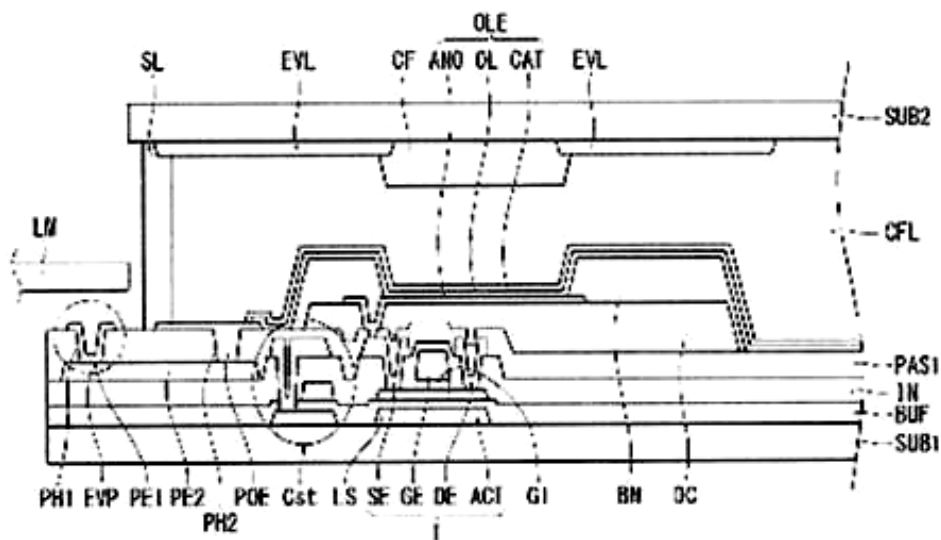




- (11) **1-0031942 B** (15) 08/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/06/2019 375  
(21) 1-2019-01336 (85) 15/03/2019  
(22) 26/09/2017 (86) PCT/FI2017/050674 26/09/2017  
(30) 20165718 26/09/2016 FI (87) WO2018/055239 29/03/2018  
(51) **D21H 17/37; D21H 17/29; D21H 21/18; D21H 21/10; D21H 17/00**  
(73) **KEMIRA OYJ (FI)**  
Energiakatu 4, 00180 Helsinki, Finland  
(72) HIETANIEMI, Matti (FI); KARPPI, Asko (FI); VIRTANEN, Mikko (FI)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **CHẾ PHẨM LÀM TĂNG ĐỘ BỀN KHÔ CỦA GIẤY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIẤY, CÁC TÔNG HOẶC CÁC SẢN PHẨM TƯƠNG TỰ**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa nước làm tăng độ bền khô của giấy thích hợp để dùng trong việc sản xuất giấy, các tông hoặc các sản phẩm tương tự. Chế phẩm này bao gồm hỗn hợp gồm thành phần polyme tổng hợp, là copolyme của acrylamit và ít nhất một monome anion, thành phần polyme này có tỷ lệ anion nằm trong khoảng từ 1 đến 60 %mol, và thành phần tinh bột biến tính cation. Thành phần polyme tổng hợp và thành phần tinh bột biến tính cation tạo ra chế phẩm với mật độ điện tích nằm trong khoảng từ 0,05 đến 1 mili đương lượng/g, khi được đo ở pH=2,8, và -0,2 đến -3 mili đương lượng/g, khi được đo ở pH=7,0. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất giấy, các tông hoặc các sản phẩm tương tự, trong đó chế phẩm làm tăng độ bền khô của giấy được pha loãng với nước để thu được dung dịch chứa chế phẩm làm tăng độ bền khô của giấy có độ pH cuối cùng > 3, và dung dịch chứa chế phẩm làm tăng độ bền khô của giấy được bổ sung vào khối xơ trước hoặc sau khi bổ sung chất làm tăng độ bền cation.

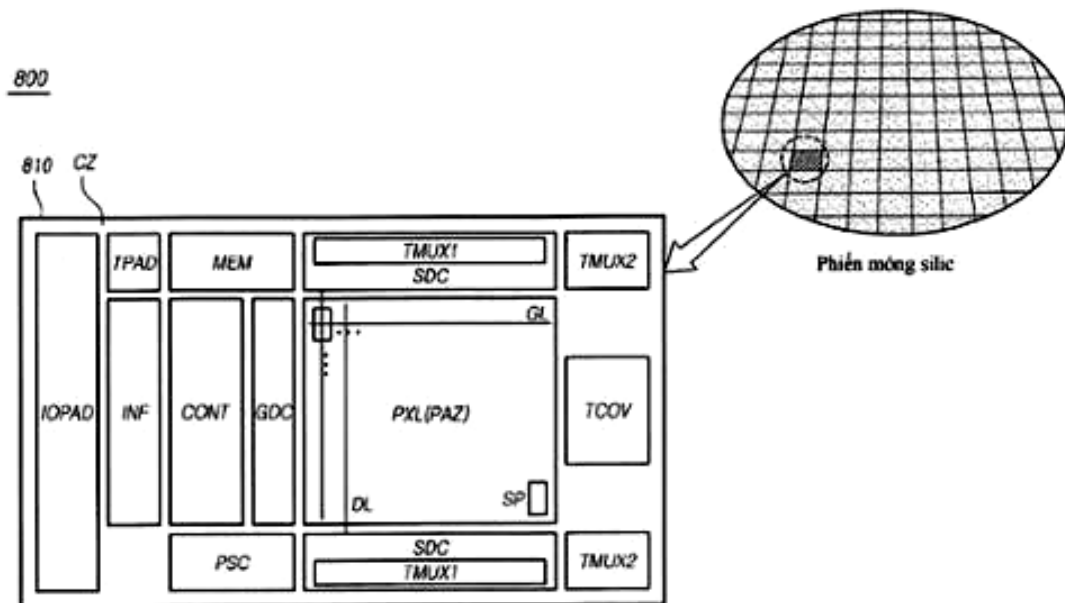
- (11) **1-0031943 B** (15) 08/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/05/2019 374  
 (21) 1-2018-04885  
 (22) 31/10/2018  
 (30) 10-2017-0147587 07/11/2017 KR  
 (51) **H01L 21/48; H01L 27/32; H01L 23/488**  
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)  
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea  
 (72) Joonsuk Lee (KR); Sejune Kim (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ ĐIÔT PHÁT SÁNG HỮU CƠ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị điôt phát sáng hữu cơ. Thiết bị hiển thị điôt phát sáng hữu cơ bao gồm tấm nền thứ nhất mà điện cực được cấp điện áp và điôt phát sáng hữu cơ được bố trí trên đó, tấm nền thứ hai mà đường dây điện được bố trí trên đó tấm nền thứ hai hướng về tấm nền thứ nhất, lớp trám dẫn điện được đặt giữa tấm nền thứ nhất và tấm nền thứ hai, lớp trám dẫn điện bao gồm môi trường dẫn điện nối điện catôt của điôt phát sáng hữu cơ với đường dây điện, và phần bịt kín dẫn điện được bố trí ở mép của tấm nền thứ nhất và mép của tấm nền thứ hai, lớp trám dẫn điện được làm phù hợp bên trong phần bịt kín dẫn điện. Phần bịt kín dẫn điện nối điện cực với đường dây điện.



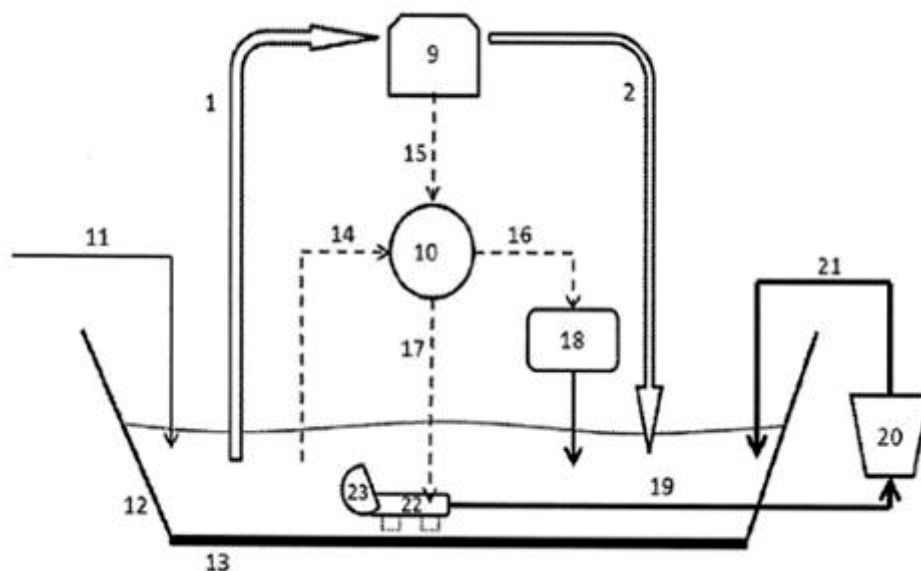
- (11) **1-0031944 B** (15) 12/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/06/2019 375  
 (21) 1-2018-05802  
 (22) 20/12/2018  
 (30) 10-2017-0177182 21/12/2017 KR  
 10-2018-0142990 19/11/2018 KR  
 (51) **G09G 3/3283; H01L 27/32; G02B 27/00**  
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)  
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea  
 (72) Beom-Jin KIM (KR); Sunkyung SHIN (KR); Bongchoon KWAK (KR); Sojung JUNG (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ MẠCH KIỂM TRA**

(57) Sáng chế này đề cập đến thiết bị hiển thị, mạch kiểm tra, và phương pháp kiểm tra thiết bị hiển thị. Cụ thể hơn, thiết bị hiển thị có thể bao gồm tấm nền silic có nhiều đường công, nhiều đường dữ liệu, nhiều đường cảm biến, và mảng điểm ảnh mà nhiều điểm ảnh phụ được sắp xếp trên đó; mạch kiểm tra được sắp xếp trên tấm nền silic, mạch kiểm tra này được tạo kết cấu để lựa chọn ít nhất một đường trong số nhiều đường dữ liệu hoặc nhiều đường cảm biến, để chuyển đổi tín hiệu được truyền qua đường được lựa chọn thành tín hiệu số, và để đưa ra dữ liệu kiểm tra; và bộ phận tấm kiểm tra được tạo kết cấu để đưa ra dữ liệu kiểm tra đến mạch bên ngoài tấm nền silic.



- |   |  |                        |                    |
|---|--|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0031945 B</b>   |  | (15) 12/04/2022        |                    |
| (45) 25/05/2022   | 410B   | (43) 25/02/2014        | 311                |
| (21) 1-2013-03406   |  | (85) 29/10/2013        |                    |
| (22) 12/09/2011   |  | (86) PCT/US2011/051229 | 12/09/2011         |
| (30) 61/469,526   | 30/03/2011   | US                     | (87) WO2012/134525 |
|   | 13/195,695   | 01/08/2011             | US                 |
| (51) <b>C02F 1/50; B01D 21/01; B01D 21/24; C02F 1/44; C02F 1/78; C02F 1/56; C02F 1/72; C02F 1/76; B01D 21/00</b>                            |  |                        |                    |
| (73) <b>CRYSTAL LAGOONS (CURACAO) B.V. (NL)</b>   |  |                        |                    |
|   | Kaya W.F.G. (Jombi) Mensing 14, Curacao, Netherlands |                        |                    |
| (72) FISCHMANN, T., Fernando (CL)   |  |                        |                    |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)   |  |                        |                    |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP LÀM MÁT QUY TRÌNH CÔNG NGHIỆP VÀ HỆ THỐNG CUNG CẤP NƯỚC LÀM MÁT CÓ CHẤT LƯỢNG VI SINH CAO CHO QUY TRÌNH CÔNG NGHIỆP</b> |  |                        |                    |

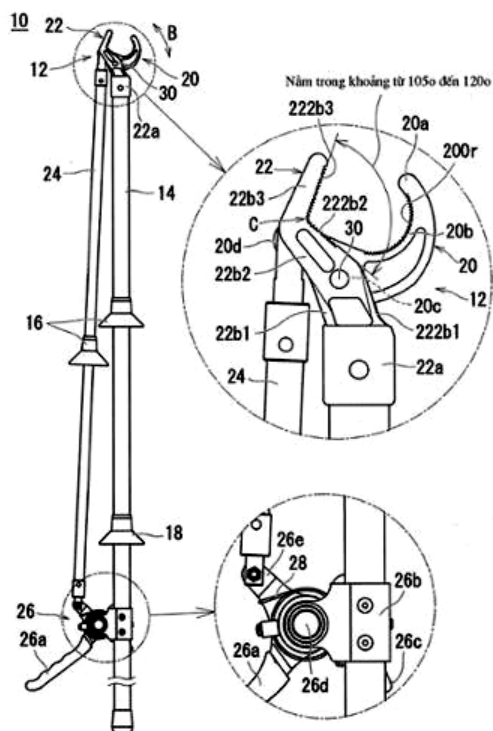
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp làm mát quy trình công nghiệp và hệ thống cung cấp nước làm mát có chất lượng vi sinh cao cho quy trình công nghiệp. Nước được xử lý và trữ trong thùng chứa lớn hoặc đầm phá nhân tạo, có độ trong cao và chất lượng vi sinh cao. Hệ thống theo sáng chế nói chung bao gồm thiết bị chứa, như thùng chứa lớn hoặc đầm phá nhân tạo, thiết bị phối hợp, thiết bị cung cấp hóa chất, thiết bị hút động, và thiết bị lọc. Thiết bị phối hợp theo dõi và kiểm soát quy trình để điều chỉnh các thông số chất lượng nước nằm trong các giới hạn đã định. Thùng chứa lớn hoặc đầm phá nhân tạo có thể hoạt động như bể thoát nhiệt, hấp thu nhiệt thải từ quy trình làm mát công nghiệp, do đó tạo ra các hồ chứa năng lượng nhiệt theo cách thích hợp, mà sau đó có thể được sử dụng cho các mục đích khác. Phương pháp và hệ thống này có thể được sử dụng trong hệ thống làm mát công nghiệp bất kỳ với kiểu nước bất kỳ có sẵn, bao gồm nước ngọt, nước lợ và nước biển.



- (11) **1-0031946 B** (15) 12/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2017 355  
(21) 1-2017-02288 (85) 19/06/2017  
(22) 05/01/2016 (86) PCT/US2016/012124 05/01/2016  
(30) 62/101,488 09/01/2015 US (87) WO2016/111971 14/07/2016  
(51) **C07K 14/575; C07K 14/605; A61K 38/26**  
(73) **ELI LILLY AND COMPANY (US)**  
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America  
(72) ALSINA-FERNANDEZ, Jorge (US); BOKVIST, Bengt Krister (US); COSKUN, Tamer (US); CUMMINS, Robert Chadwick (US)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **HỢP CHẤT ĐỒNG CHỦ VẬN GIP VÀ GLP-1 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất giả hai peptit incretin mà chủ vận các thụ thể cho cả peptit kích thích tiết insulin phụ thuộc glucoza (glucoza-dependent insulinotropic polypeptide - GIP) và peptit 1 giống glucagon (glucagon-like peptide-1 -GLP-1) của người, và có thể là hữu dụng trong điều trị bệnh tiểu đường typ 2 (bệnh tiểu đường typ 2 -T2D). Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **1-0031947 B** (15) 12/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/04/2019 373  
 (21) 1-2018-05588 (85) 11/12/2018  
 (22) 11/05/2017 (86) PCT/JP2017/017921 11/05/2017  
 (30) 2016-096099 12/05/2016 JP (87) WO2017/195868 16/11/2017  
 (51) **H02G 1/02; B25J 1/00; B25B 7/02; B25B 7/12**  
 (73) **NAGAKI SEIKI CO., LTD.** (JP)  
 4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka 5740045, Japan  
 (72) **ORIKAWA Tomohiro** (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **DỤNG CỤ KẸP ĐỂ LÀM VIỆC TRỰC TIẾP VỚI DÂY ĐANG CÓ ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ kẹp để làm việc trực tiếp với dây đang có điện và có khả năng kẹp chặt dây điện tương đối dày và dây điện tương đối mảnh bằng cách dùng một cần thao tác cách điện. Dụng cụ kẹp (10) để làm việc trực tiếp với dây đang có điện theo sáng chế khác biệt ở chỗ, bao gồm cần thao tác cách điện (14), phần kẹp chặt (12) có phần kẹp chặt di động (20) và phần kẹp chặt cố định (22), cần thao tác cách điện phụ (24), và phần thao tác kẹp chặt (26), trong đó: phần kẹp chặt cố định (22) được tạo ra thành hình dạng, mà phần đầu của nó được phân chia thành hai phần; phần kẹp chặt di động (20) có bề mặt cong dạng hình cung (200r) được tạo ra để đi vào tiếp xúc với dây điện (84) và có dạng hình cung trên mặt phẳng chứa hướng dọc trục của cần thao tác cách điện (14); phần kẹp chặt cố định (22) có đoạn gài khớp (C) có hình dạng được uốn cong theo góc tù để kẹp chặt cả dây điện (84) có đường kính nhỏ và dây điện (84) có đường kính lớn; và khi phần kẹp chặt (12) nằm ở trạng thái đóng, khoảng trống dạng hình quạt được tạo ra giữa bề mặt cong dạng hình cung (200r) của phần kẹp chặt di động (20) và đoạn gài khớp (C) của phần kẹp chặt cố định (22).



- (11) **1-0031948 B** (15) 12/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/02/2019 371  
 (21) 1-2018-04507 (85) 11/10/2018  
 (22) 19/05/2017 (86) PCT/EP2017/062072 19/05/2017  
 (30) 16170565.2 20/05/2016 EP (87) WO2017/198804 23/11/2017  
 (51) **D21H 27/30; D21H 17/44; D21H 17/68; D21H 21/16; D21H 17/42; D21H 17/63**  
 (73) **KEMIRA OYJ (FI)**  
 Energiakatu 4, 00180 Helsinki, Finland  
 (72) BISBAL, Josep Lluís (ES); SANTOS, Daniel Nuno da Rita (PT); HIETANIEMI, Matti (FI)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ XỬ LÝ ĐỂ SẢN XUẤT GIẤY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ xử lý để sản xuất giấy hoặc lớp bề mặt của bìa nhiều lớp từ huyền phù sợi, trong đó ít nhất 90% khối lượng của sợi xuất phát từ quy trình nghiền bột giấy hóa học, quy trình nghiền bột giấy hóa - nhiệt cơ học và/hoặc quy trình nghiền bột khử mực giấy thải văn phòng. Huyền phù sợi còn bao gồm các hạt khoáng vô cơ và tinh bột cation. Copolyme cation của acrylamit và các monome cation được kết hợp vào huyền phù sợi và cho phép nó tương tác bằng cách tạo keo tụ với ít nhất một số thành phần nêu trên của huyền phù sợi. Copolyme anion của acrylamit và hơn 30% mol của các monome anion được bổ sung vào huyền phù sợi, và huyền phù sợi được tạo thành màng sợi và sấy khô màng sợi tới trạng thái khô ít nhất 80%. Thành phần bề mặt dạng nước bao gồm chất kết dính polyme được phủ lên bề mặt của màng sợi.

- |                   |            |                        |                    |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0031949 B  |            | (15) 12/04/2022        |                    |
| (45) 25/05/2022   | 410B       | (43) 26/02/2018        | 359                |
| (21) 1-2017-04639 |            | (85) 21/11/2017        |                    |
| (22) 17/05/2016   |            | (86) PCT/US2016/032873 | 17/05/2016         |
| (30) 62/163,511   | 19/05/2015 | US                     | (87) WO2016/187198 |
|                   | 62/274,958 | 05/01/2016             | US                 |
|                   |            |                        | 24/11/2016         |

(51) **A01K 67/027; C12N 15/87**

(73) **UNIVERSITY OF MARYLAND BALTIMORE COUNTY (US)**

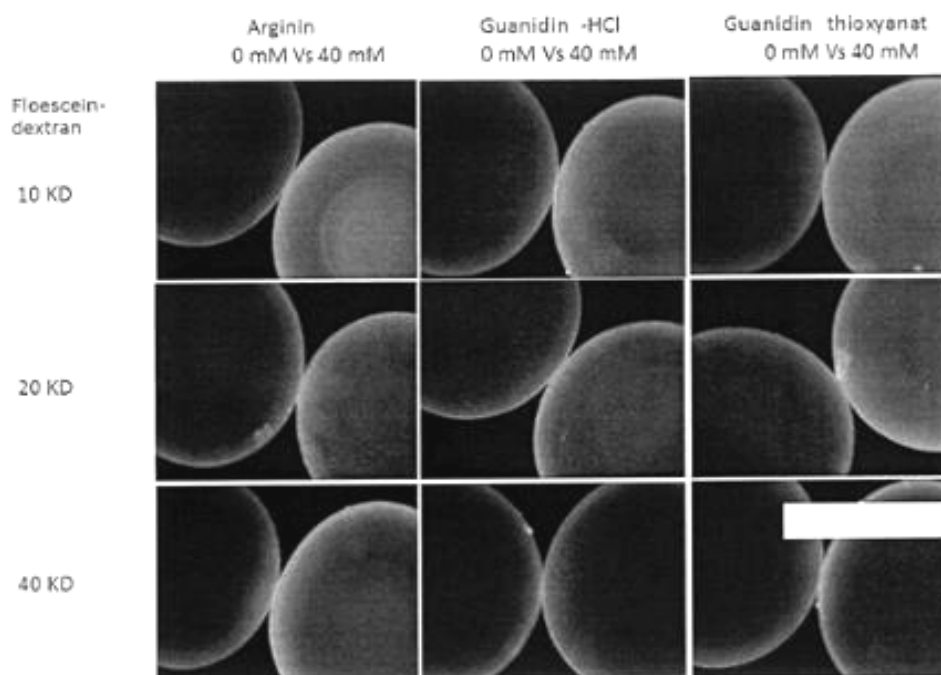
1000 Hilltop Circle, Baltimore, MD 21250, United States of America

(72) WONG, Ten, Tsao (TW); ZOHAR, Yonathan (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯA HÓA CHẤT VÀO TRỨNG CỦA CÁC ĐỘNG VẬT THỦY SINH ĐỂ TRỨNG, TRỨNG ĐÃ ĐƯỢC CHUYỂN NHIỆM CỦA ĐỘNG VẬT THỦY SINH ĐỂ TRỨNG THU ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG PHÁP NÀY**

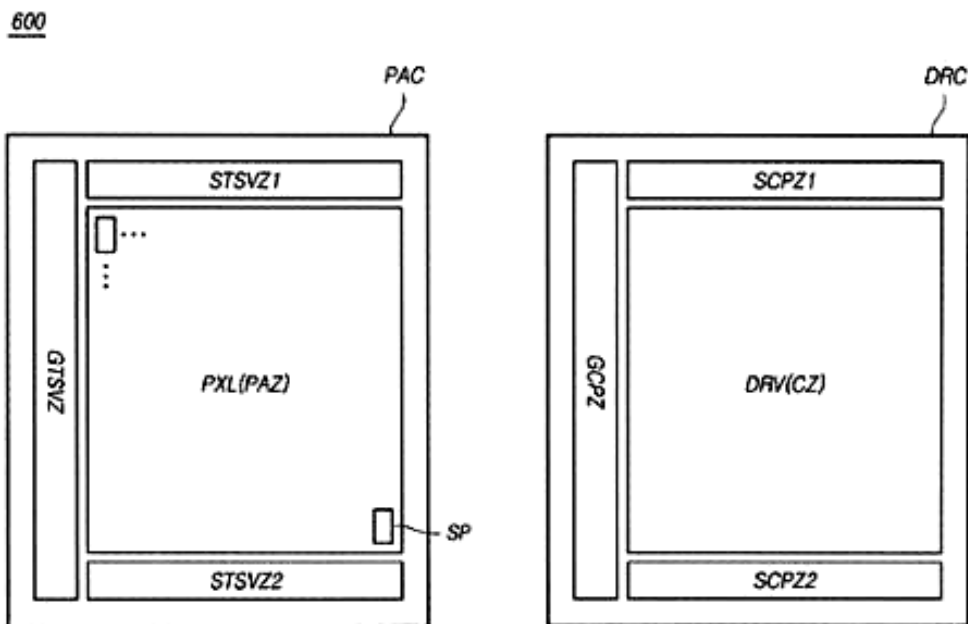
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đưa ít nhất một hóa chất vào trứng từ động vật thủy sinh để trứng bao gồm cho trứng tiếp xúc với ít nhất một chất hóa học với sự có mặt của hợp chất có chứa guanidin có khả năng tăng tính thấm của màng đệm của trứng. Sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp để sàng lọc thuốc và khảo nghiệm độc tính. Sáng chế còn đề cập đến các phương pháp sản xuất động vật thủy sinh để trứng không có khả năng sinh sản để nuôi trồng thủy sản. Oligome Morpholino đối nghĩa được sử dụng trong các phương pháp này và trứng đã chuyển nhiệm của động vật thủy sinh để trứng bao gồm Oligome Morpholino đối nghĩa này cũng được đề cập đến.





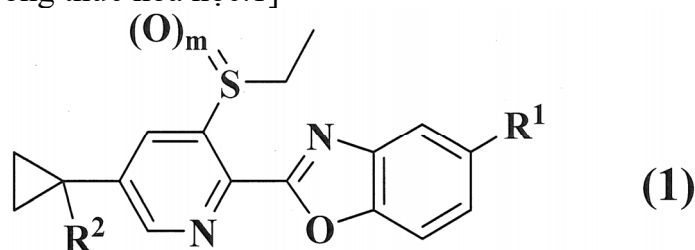
- (11) **1-0031950 B** (15) 12/04/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 25/06/2019 375
- (21) 1-2018-05501
- (22) 06/12/2018
- (30) 10-2017-0169993 12/12/2017 KR
- (51) **G06F 3/044; G09G 3/20**
- (73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)  
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
- (72) Hyunkyu PARK (KR); Jaehun JUN (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **THIẾT BỊ VI HIỂN THỊ**

(57) Các phương án của sáng chế này đề cập đến thiết bị vi hiển thị và mạch tích hợp hiển thị và, cụ thể hơn, đến thiết bị vi hiển thị và mạch tích hợp hiển thị, thiết bị này bao gồm: chip mảng điểm ảnh bao gồm vùng mảng điểm ảnh trong đó nhiều điểm ảnh phụ được xác định bởi nhiều đường công và nhiều đường dữ liệu được bố trí, và vùng qua trong đó nhiều điện cực qua được nối với nhiều đường công và nhiều đường dữ liệu ở vùng bên ngoài của vùng mảng điểm ảnh được bố trí; và chip bộ điều vận bao gồm vùng mạch trong đó mạch bộ điều vận được tạo kết cấu để điều vận nhiều đường công và nhiều đường dữ liệu qua nhiều điện cực qua được bố trí, và do đó có hiệu quả cao.



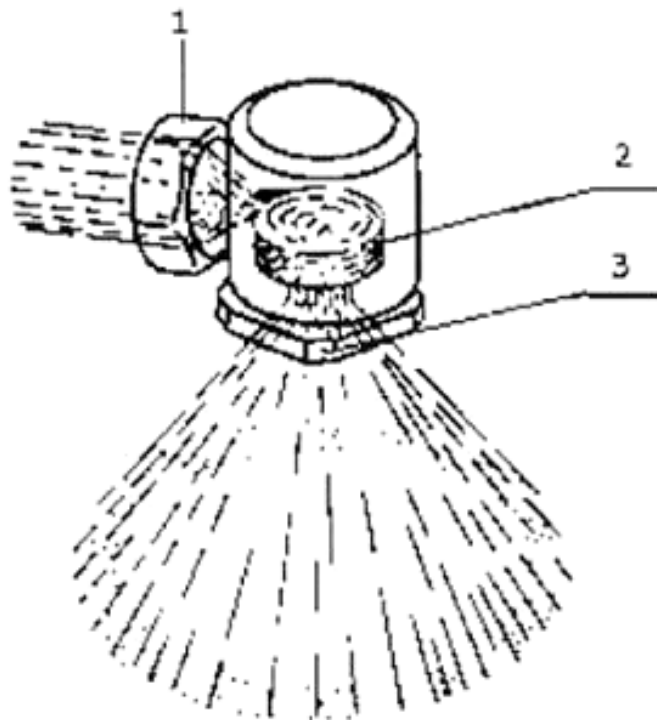
- (11) **1-0031951 B** (15) 12/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2018 369  
 (21) 1-2018-04187 (85) 21/09/2018  
 (22) 24/02/2017 (86) PCT/JP2017/007185 24/02/2017  
 (30) 2016-035044 26/02/2016 JP (87) WO2017/146226 31/08/2017  
 (51) **C07D 413/04; A01N 47/02; A01P 7/04; A61P 33/00; A61P 33/14; A01N 43/76; A61K 31/4439**  
 (73) **NIHON NOHYAKU CO., LTD.** (JP)  
 19-8, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048386 Japan  
 (72) MATSUO, Soichiro (JP); YONEMURA, Ikki (JP); SUWA, Akiyuki (JP); FUJIE, Shunpei (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **HỢP CHẤT BENZOXAZOL, THUỐC TRỪ SÂU DÙNG TRONG NÔNG NGHIỆP VÀ TRỒNG TRỌT BAO GỒM HỢP CHẤT NÀY, PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG THUỐC TRỪ SÂU VÀ TÁC NHÂN KIỂM SOÁT ĐỘNG VẬT NGOẠI KÝ SINH BAO GỒM HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Trong sản xuất cây trồng trong lĩnh vực nông nghiệp, trồng trọt và các lĩnh vực tương tự, thiệt hại gây ra do các loài côn trùng gây hại v.v. vẫn còn rất lớn, và đã xuất hiện các loài côn trùng gây hại kháng với các loại thuốc trừ sâu đang lưu hành. Sáng chế được tạo ra để giải quyết các vấn đề này, và mục tiêu của sáng chế là phát triển và đề xuất loại thuốc trừ sâu mới dùng trong nông nghiệp và trồng trọt. Sáng chế đề cập đến hợp chất benzoxazol được biểu diễn bằng công thức tổng quát (1):  
 [Công thức hóa học.1]



{trong đó R<sup>1</sup> là nhóm triflometoxy hoặc nhóm triflometylsulfanyl, R<sup>2</sup> là nguyên tử hydro, và m là 2}, hoặc muối của nó; thuốc trừ sâu dùng trong nông nghiệp và trồng trọt bao gồm hợp chất hoặc muối của nó làm thành phần hoạt tính; và phương pháp sử dụng thuốc trừ sâu này.

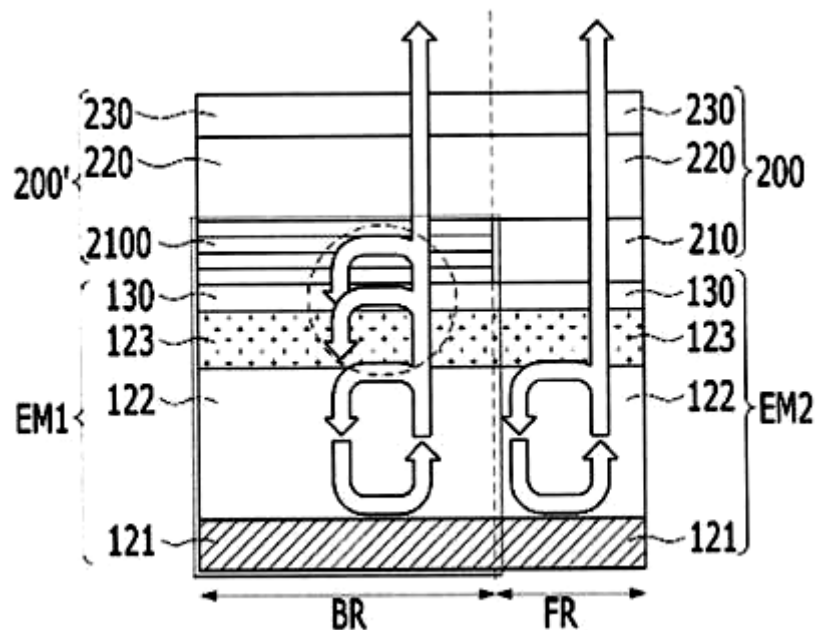
- (11) **1-0031952 B** (15) 12/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/04/2020 385AS  
(21) 1-2020-00601  
(22) 04/02/2020  
(51) **F02G 3/00; F23R 3/28; F23D 11/10; B05B 1/34**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Đặng Tiểu Bình (VN); Chu Duy Lành (VN); Nguyễn Văn Lợi (VN); Đinh Xuân Bằng (VN); Hoàng Như Vũ (VN)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
(54) **KHOANG TẠO XOÁY DẠNG REN XOẮN CHO THIẾT BỊ SƯƠNG HÓA NHIÊN LIỆU TRONG ĐỘNG CƠ TUA-BIN KHÍ**
- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu khoang tạo xoáy dạng ren xoắn cho thiết bị sương hóa nhiên liệu trong động cơ tua-bin khí có cấu tạo bao gồm: khoang tạo xoáy có bạc lót và ren xoắn, trong bộ phận ren xoắn còn có trục ren xoắn và phần ren xoắn; bên cạnh đó ở đầu và cuối khoang tạo xoáy lần lượt là bộ phận cửa vào thiết bị sương hóa và cửa thoát thiết bị sương hóa. Sáng chế giúp nhiên liệu sau khi chảy ra khỏi cửa thoát thiết bị sương hóa loe với góc rộng hơn trong trường hợp dạng ren xoắn.



- (11) **1-0031953 B** (15) 12/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/08/2016 341  
(21) 1-2016-01075 (85) 25/03/2016  
(22) 04/11/2014 (86) PCT/IB2014/002991 04/11/2014  
(30) 61/900,308 05/11/2013 US (87) WO2015/068042 14/05/2015  
14/531,395 03/11/2014 US  
(51) ***C02F 9/00; E04H 4/12; C02F 1/00; C02F 1/44; C02F 1/467; C02F 1/52; C02F 1/56; C02F 1/72; C02F 1/76; C02F 1/78; C02F 103/00; C02F 103/02; C02F 103/42; E02B 15/04; E02B 15/06; E02B 15/08; E04H 4/00; B01D 21/00; B01D 21/01***  
(73) **CRYSTAL LAGOONS (CURACAO) B.V. (NL)**  
Kaya W.F.G. (Jombi) Mensing 14, Curacao, Netherlands  
(72) FISCHMANN, Fernando, Benjamin (CL)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **HỆ THỐNG HỒ NỒI NHÂN TẠO VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC TRONG HỒ NỒI NHÂN TẠO**  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý nước trong hồ nổi và hệ thống hồ nổi nhân tạo. Hồ nổi có thể được lắp đặt trong khối nước tự nhiên hoặc nhân tạo để cải thiện các điều kiện mà không thích hợp để sử dụng cho mục đích giải trí. Hồ nổi có thể bao gồm hệ thống cấp hóa chất; hệ thống lọc bao gồm thiết bị hút di động và các bộ lọc; hệ thống hút váng, và tùy ý hệ thống điều phối.

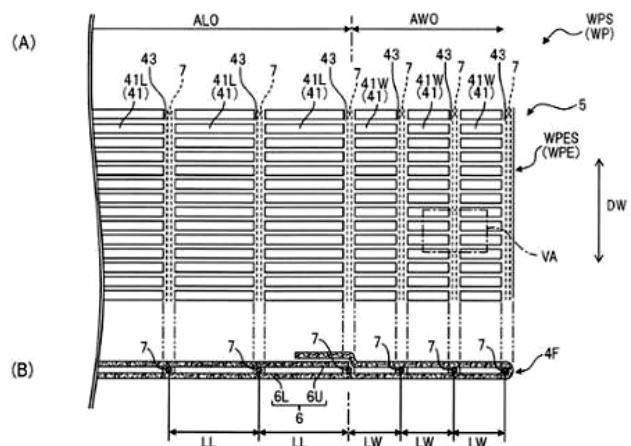
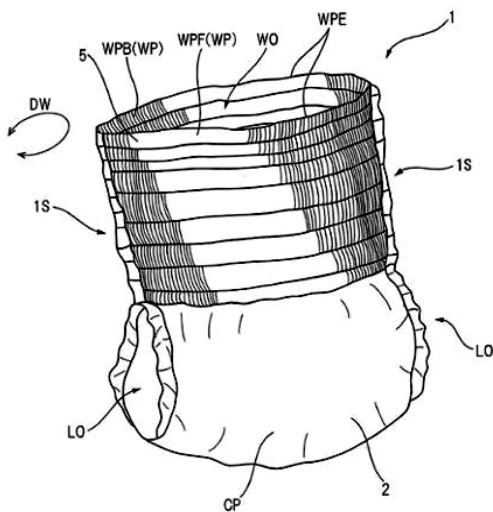
- |                                       |  |                 |     |
|---------------------------------------|--|-----------------|-----|
| (11) <b>1-0031954 B</b>               |  | (15) 12/04/2022 |     |
| (45) 25/05/2022                       | 410B   | (43) 25/06/2019 | 375 |
| (21) 1-2018-05452                     |  |                 |     |
| (22) 04/12/2018                       |  |                 |     |
| (30) 10-2017-0178556                  | 22/12/2017   | KR              |     |
| (51) <b>G09F 9/30</b>                 |  |                 |     |
| (73) <b>LG DISPLAY CO., LTD. (KR)</b> |  |                 |     |
|                                       | LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea |                 |     |
| (72) In-Young JEON (KR)               |  |                 |     |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)     |  |                 |     |
| (54) <b>THIẾT BỊ HIỂN THỊ MỀM ĐẸO</b> |  |                 |     |

(57) Thiết bị hiển thị mềm dẻo bao gồm tám nền với vùng hoạt động có phần uốn và phần phẳng, và vùng ngoại vi bao quanh vùng hoạt động; bộ phận phát sáng thứ nhất được định vị trong phần uốn; bộ phận phát sáng thứ hai được định vị trong phần phẳng; lớp bảo vệ thứ nhất bao phủ bộ phận phát sáng thứ hai; cụm quang học bao phủ bộ phận phát sáng thứ nhất và bao gồm hai hoặc hơn hai mặt phân giới có độ chênh về chỉ số khúc xạ bằng hoặc lớn hơn 0,1; và lớp bảo vệ thứ hai bao phủ cả lớp bảo vệ thứ nhất và cụm quang học.

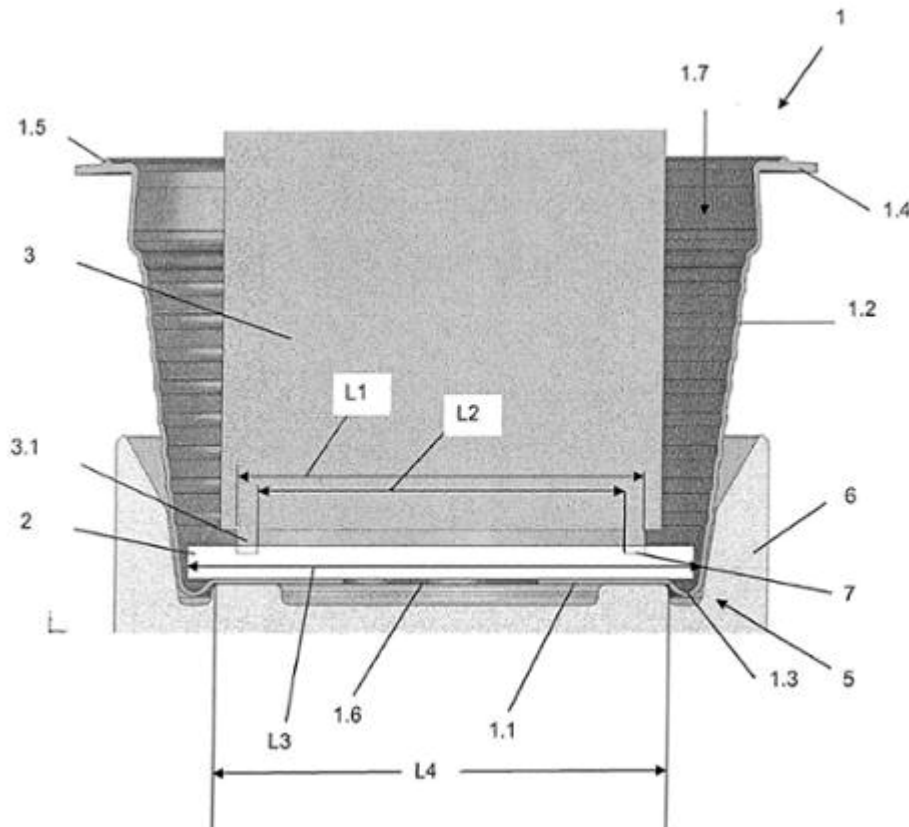


- |                   |            |                          |            |
|-------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0031955 B  |            | (15) 12/04/2022          |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B       | (43) 27/02/2017          | 347        |
| (21) 1-2016-04198 |            | (85) 01/11/2016          |            |
| (22) 21/04/2015   |            | (86) PCT/JP2015/062127   | 21/04/2015 |
| (30) 2014-095537  | 02/05/2014 | JP (87) WO2015/166844 A1 | 05/11/2015 |
- (51) *A61F 13/49*; *A61F 13/496*  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan  
 (72) MASAKI, Shunsuke (JP); BABA, Toshimitsu (JP); MINAMI, Kaori (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến tã lót dùng một lần (1) có chi tiết co giãn composit (5) ở phần thắt lưng (WP). Chi tiết co giãn composit bao gồm phần tấm vải không dệt thứ nhất (6U) và phần tấm vải không dệt thứ hai (6L) được chồng lên nhau và các chi tiết co giãn (7) kéo dài dọc theo hướng thắt lưng (DW) giữa các phần tấm vải không dệt. Mỗi phần tấm vải không dệt thứ nhất và thứ hai có các vùng lồi lõm (41) và ít nhất một vùng không lồi lõm (43) mà tách biệt vùng lồi lõm với nhau theo hướng vuông góc với hướng thắt lưng. Phần thắt lưng bao gồm vùng phía khoảng hở quanh thắt lưng (AWO) được đặt ở phía khoảng hở quanh thắt lưng và phía khoảng hở quanh chân (ALO) được đặt nhiều hơn về phía khoảng hở quanh chân (LO) so với vùng phía khoảng hở quanh thắt lưng. Khoảng trống giữa chi tiết co giãn (LL) được bố trí trong vùng phía khoảng hở quanh chân lớn hơn khoảng trống giữa các chi tiết co giãn (LW) được bố trí trong vùng phía khoảng hở quanh thắt lưng.



- (11) **1-0031956 B** (15) 12/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/01/2018 358  
(21) 1-2017-03027 (85) 07/08/2017  
(22) 22/02/2016 (86) PCT/EP2016/053684 22/02/2016  
(30) 10 2015 203 585.9 27/02/2015 DE (87) WO2016/135105 01/09/2016  
(51) **B65D 85/804**  
(73) **K-FEE SYSTEM GMBH (DE)**  
Senefelder Str. 44, Bergisch Gladbach, 51469, Germany  
(72) Günter EMPL (DE); Andre THROM (DE); Marco HANISCH (DE)  
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
(54) **VIÊN NANG DÙNG MỘT LẦN ĐỂ TẠO RA ĐỒ UỐNG**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến viên nang dùng một lần để pha chế đồ uống, bao gồm thành bên và đáy, cùng nhau tạo thành khoảng trống, chi tiết lọc được gắn kín vào đáy trong phạm vi khoảng trống này.



(11) 1-0031957 B		(15) 12/04/2022	
(45) 25/05/2022	410B	(43) 25/02/2019	371
(21) 1-2018-05607		(85) 11/12/2018	
(22) 20/05/2016		(86) PCT/JP2016/064959	20/05/2016
(30) 2016-097447	13/05/2016	JP (87) WO2017/195380 A1	16/11/2017

(51) **A41C 3/04**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

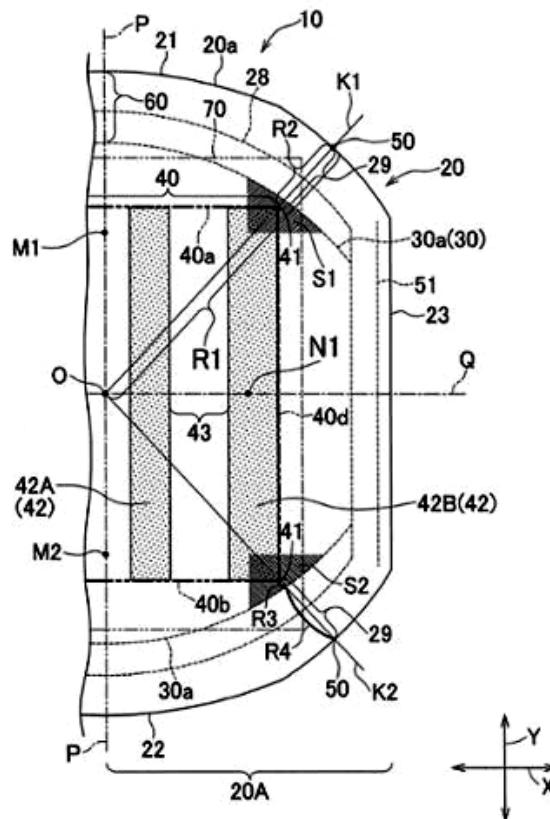
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) SOGA, Hiroyuki (JP); MURAKAMI, Hiroko (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **MIẾNG LÓT THẨM SỮA**

(57) Sáng chế đề xuất miếng lót thấm sữa trong đó miếng lót thấm sữa được đặt chắc chắn trên áo ngực hoặc tương tự và thân miếng lót không bị gấp hoặc xoắn khi thao tác mặc miếng lót thấm sữa. Vùng gắn chặt (40) được bố trí ở bề mặt không hướng về phía cơ thể người dùng của thân miếng lót (20) bao gồm nhiều phần gắn chặt (42) kéo dài theo hướng thẳng đứng (Y) và được bố trí cách ra theo hướng nằm ngang trong vùng có mặt lớp thấm hút chất lỏng (30). Một phần của phần gắn chặt (42) được bố trí bên ngoài theo hướng nằm ngang (X) của điểm trung gian (N1) giữa điểm tâm (O) mà trục thẳng đứng (P) và trục nằm ngang (Q) giao nhau ở đó và mép phía bên (23, 24), và bên ngoài theo hướng thẳng đứng (Y) của các điểm trung gian tương ứng (M1, M2) giữa điểm tâm (O) và các mép đầu tương ứng (21, 22).





- (11) **1-0031958 B** (15) 12/04/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 25/04/2017 349
- (21) 1-2017-00400 (85) 03/02/2017
- (22) 08/07/2014 (86) PCT/DK2014/050211 08/07/2014
- (87) WO2016/004948 14/01/2016
- (51) *A23F 5/10; A23F 5/24*
- (73) **GEA PROCESS ENGINEERING A/S (DK)**  
Gladsaxevej 305, 2860 Søborg, Denmark
- (72) Jakob Kryger SØRENSEN (DK); Anders Holmen PEDERSEN (DK); Henrik HARALDSTED (DK)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT PHẦN CHIẾT CÀ PHÊ LƯU GIỮ CÁC THÀNH PHẦN HƯƠNG VỊ**
- (57) Sáng chế đề xuất quy trình sản xuất phần chiết cà phê, quy trình này bao gồm các bước: cung cấp hỗn hợp gồm hạt cà phê đã rang và nước, nghiền hỗn hợp của hạt cà phê đã rang và nước trong khoang điều áp, và tách hỗn hợp đã nghiền thành dịch chiết cà phê và bã cà phê. Phần chiết cà phê lưu giữ được nhiều thành phần hương vị của hạt đã rang.

- (11) **1-0031959 B** (15) 12/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2017 357  
(21) 1-2017-03540 (85) 12/09/2017  
(22) 23/03/2016 (86) PCT/EP2016/056333 23/03/2016  
(30) 10 2015 003 777.3 24/03/2015 DE (87) WO2016/150993 29/09/2016  
(51) *C02F 1/66; G05D 11/13; C02F 1/68; B01F 3/04*  
(73) **MESSER GROUP GMBH (DE)**  
Messer-Platz 1, 65812 Bad Soden, Germany  
(72) HERMANS, Monica (DE); VERVALLE, Kurt (BE)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN KHÍ CÓ ĐIỀU CHỈNH VÀO MÔI TRƯỜNG LỎNG**

- (57) Trong quá trình định lượng cacbonic lỏng hoặc các khí hóa lỏng khác vào môi trường lỏng, có nguy cơ là khí hóa lỏng đã bay hơi một phần trong đường cấp và do đó khó xác định lượng chính xác của khí mà được cấp trong mỗi đơn vị thời gian. Theo đó, sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền khí có điều chỉnh vào môi trường lỏng, trong đó sự giảm áp suất được đo liên tục ở vật cản dòng chảy (5) trong vùng của điểm truyền khí vào đường dẫn môi trường (2) mà dẫn môi trường lỏng, và được sử dụng làm thông số điều chỉnh để điều khiển van điều chỉnh (6) mà được bố trí trong đường cấp (3). Kết quả là, việc cấp khí hóa lỏng có thể được thiết lập theo cách phụ thuộc vào sự thay đổi ở sự giảm áp suất và, kết quả là, các lỗi mà có thể gây ra bởi sự bay hơi một phần của khí hóa lỏng trong đường cấp (3) có thể được bù trong quá trình định lượng khí hóa lỏng.

- |                   |               |                        |            |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031960 B  |               | (15) 12/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B          | (43) 26/09/2016        | 342        |
| (21) 1-2016-01358 |               | (85) 14/04/2016        |            |
| (22) 22/09/2014   |               | (86) PCT/JP2014/075103 | 22/09/2014 |
| (30) 2013-217213  | 18/10/2013 JP | (87) WO2015/056534     | 23/04/2015 |

(51) **A61F 13/15**; A61F 13/49

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) Okuda, Jun (JP); Mitsuno, Satoshi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT VẬT DỤNG THẨM HÚT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT DỤNG THẨM HÚT**

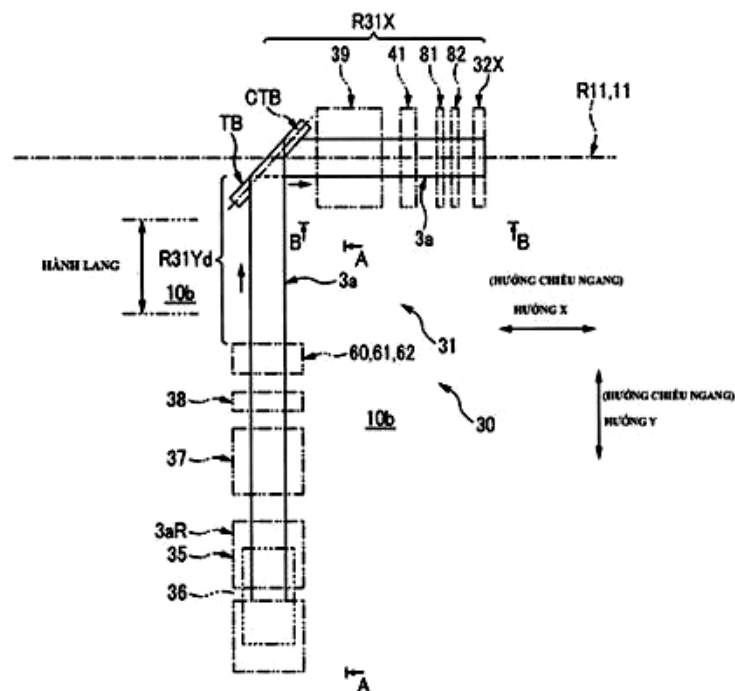
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất vật dụng thẩm hút bao gồm:

đường chuyên tải thứ nhất (R11) mà được bố trí theo đường thẳng theo hướng thứ nhất trên hình chiếu bằng;

nhieu thiết bị xử lý mà xử lý sản phẩm trung gian của vật dụng thẩm hút (1) mà được chuyên tải theo đường chuyên tải thứ nhất (R11);

bộ phận làm nóng (61) mà phục hồi độ phòng xộp của vải không dệt (3a) thông qua việc làm nóng vải không dệt (3a) bằng cách thổi không khí nóng lên trên vải không dệt (3a) trong khi chuyên tải vải không dệt (3a) theo hướng mà trong đó vải không dệt (3a) liên tục, vải không dệt (3a) ở dạng dải và dùng làm một phần của vật dụng thẩm hút (1); và

đường chuyên tải thứ hai (R31Yd) mà chuyên tải vải không dệt (3a) theo hướng thứ hai mà giao cắt với hướng thứ nhất trên hình chiếu bằng, vải không dệt (3a) được phục hồi độ phòng xộp qua việc làm nóng bằng bộ phận làm nóng (61), vải không dệt (3a) đưa vào đường chuyên tải thứ nhất (R11) qua đường chuyên tải thứ hai (R31Yd).



(11) <b>1-0031961 B</b>		(15) 12/04/2022	
(45) 25/05/2022	410B	(43) 26/10/2015	331
(21) 1-2015-02852		(85) 05/08/2015	
(22) 10/05/2013		(86) PCT/JP2013/063111	10/05/2013
		(87) WO2014/181457 A1	13/11/2014

(51) **A44B 19/42**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

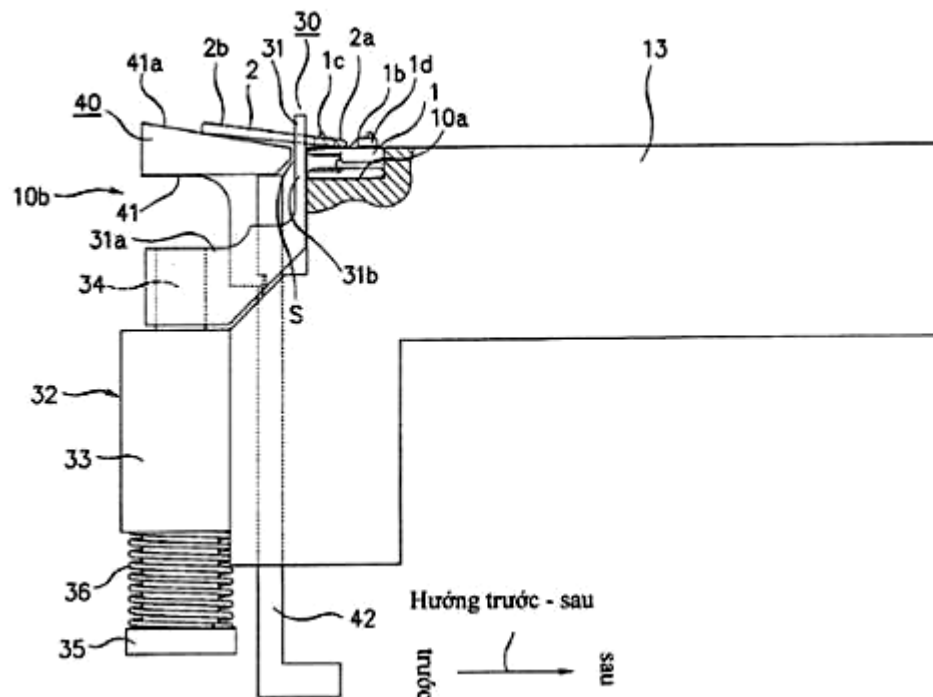
(72) **GOZATANI, Makoto (JP)**

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ GIỮ TAI KÉO DỪNG CHO MÁY LẮP RÁP CON TRƯỢT**

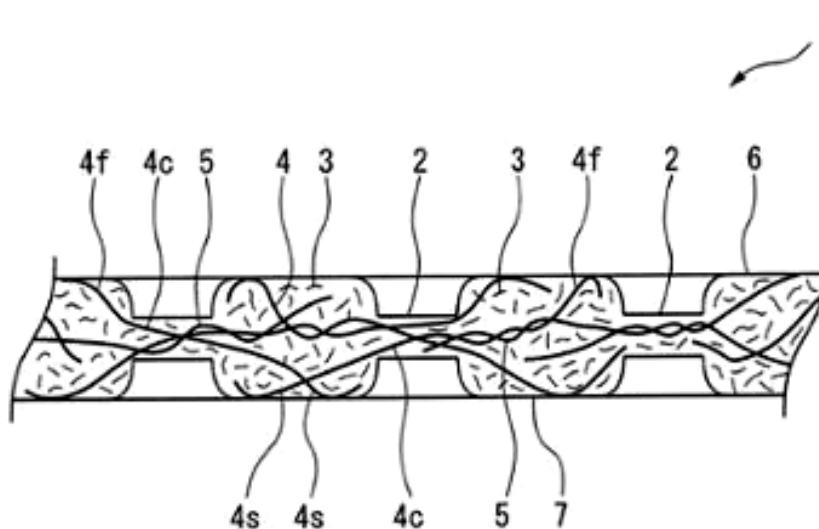
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giữ tai kéo dùng cho máy lắp ráp con trượt, trong đó tai kéo được gắn với bề mặt trên của thân chính mà được đặt trên bộ xoay được giữ cố định.

Tai kéo (2) được lắp đặt và được gắn với bề mặt bên trên của thân chính (1) mà được đặt trong hốc lưu trữ (10a) của bộ xoay (10). Cặp vấu kẹp (31) được bố trí để kẹp và không kẹp phần liên kết (2a) của tai kéo (2). Cặp vấu kẹp (31) kẹp phần liên kết (2a) của tai kéo (2) sao cho tai kéo được giữ cố định, và ngăn tai kéo (2) khỏi bị chệch hoặc bị rời ra khỏi thân chính (1) do xoay không liên tục của bộ xoay (10).



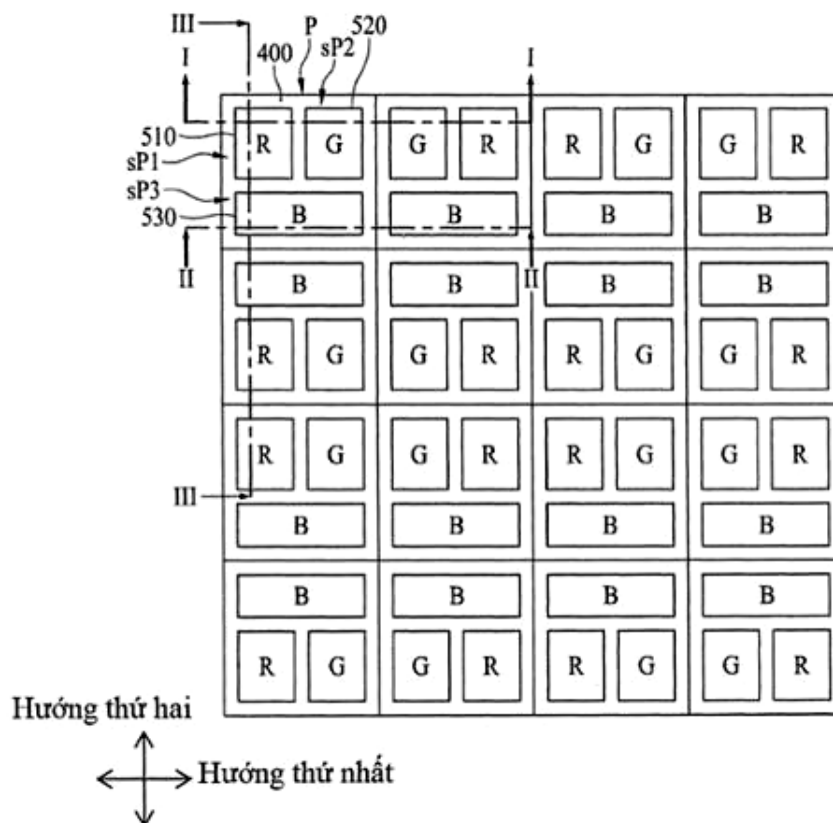
- |   |   |                        |            |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031962 B</b>   |   | (15) 13/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B  | (43) 25/04/2017        | 349        |
| (21) 1-2016-05117   |   | (85) 28/12/2016        |            |
| (22) 10/04/2015   |   | (86) PCT/JP2015/061268 | 10/04/2015 |
| (30) 2014-134209  | 30/06/2014 JP   | (87) WO2016/002299 A1  | 07/01/2016 |
| (51) <b>A61F 13/49; A61F 13/53; A61F 13/15</b>  |   |                        |            |
| (73) <b>UNICHARM CORPORATION (JP)</b>   |   |                        |            |
|   | 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan |                        |            |
| (72) UDA, Masashi (JP); MARUYAMA, Takashi (JP)  |   |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)   |   |                        |            |
| (54) <b>THÂN THẨM HÚT DÙNG CHO VẬT DỤNG THẨM HÚT DỊCH THỂ VÀ VẬT DỤNG THẨM HÚT DỊCH THỂ BAO GỒM THÂN THẨM HÚT NÀY</b> |   |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất thân thấm hút (1) dùng cho vật dụng thấm hút dịch thể, mà có cả độ mềm và độ bền. Thân thấm hút (1) dùng cho vật dụng thấm hút dịch thể: bao gồm 100 phần theo khối lượng sợi thấm hút nước gốc xenluloza (3) và từ 7,5 đến 100 phần theo khối lượng sợi nhựa nhiệt dẻo (4); và có mật độ biểu kiến nằm trong khoảng từ 0,06 đến 0,14g/cm<sup>3</sup>. Sợi nhựa nhiệt dẻo (4) có độ dài sợi lớn hơn so với sợi thấm hút nước gốc xenluloza (3) được xoắn cùng nhau. Thân thấm hút (1) có phần được ép (2) được bố trí theo mẫu được lặp lại. Phần được ép (2) được đặc trưng là có khả năng chịu uốn Gurley không lớn hơn 1mN là kết quả của việc không được nóng chảy. Sáng chế cũng đề xuất vật dụng thấm hút dịch thể bao gồm thân thấm hút này.



- (11) **1-0031963 B** (15) 13/04/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 25/06/2018 363
- (21) 1-2017-04576
- (22) 16/11/2017
- (30) 10-2016-0170365 14/12/2016 KR
- (51) **H01L 27/32**
- (73) **LG DISPLAY CO., LTD. (KR)**  
LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
- (72) ARyoung Lee (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ PHÁT SÁNG HỮU CƠ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị phát sáng hữu cơ bao gồm các điểm ảnh được sắp xếp theo hướng thứ nhất và hướng thứ hai, các điểm ảnh này bao gồm điểm ảnh thứ nhất, điểm ảnh thứ hai kề với điểm ảnh thứ nhất này theo hướng thứ hai, và điểm ảnh thứ ba kề với điểm ảnh thứ hai này theo hướng thứ hai, trong đó mỗi điểm trong số điểm ảnh thứ nhất, điểm ảnh thứ hai và điểm ảnh thứ ba này đều bao gồm điểm ảnh con thứ nhất, điểm ảnh con thứ hai, và điểm ảnh con thứ ba, điểm ảnh con thứ nhất này bao gồm lớp phát xạ thứ nhất, điểm ảnh con thứ hai này bao gồm lớp phát xạ thứ hai, và điểm ảnh con thứ ba này bao gồm lớp phát xạ thứ ba, trong đó điểm ảnh con thứ ba được chứa trong điểm ảnh thứ nhất là kề với điểm ảnh con thứ ba được chứa trong điểm ảnh thứ hai theo hướng thứ hai.



(11) <b>1-0031964 B</b>		(15) 13/04/2022	
(45) 25/05/2022	410B	(43) 25/12/2018	369
(21) 1-2018-04216		(85) 24/09/2018	
(22) 30/03/2016		(86) PCT/MY2016/050018	30/03/2016
		(87) WO2017/171538	05/10/2017

(51) *A47C 31/11; B60N 2/60; B60N 2/58*

(73) **PECCA LEATHER SDN BHD (MY)**

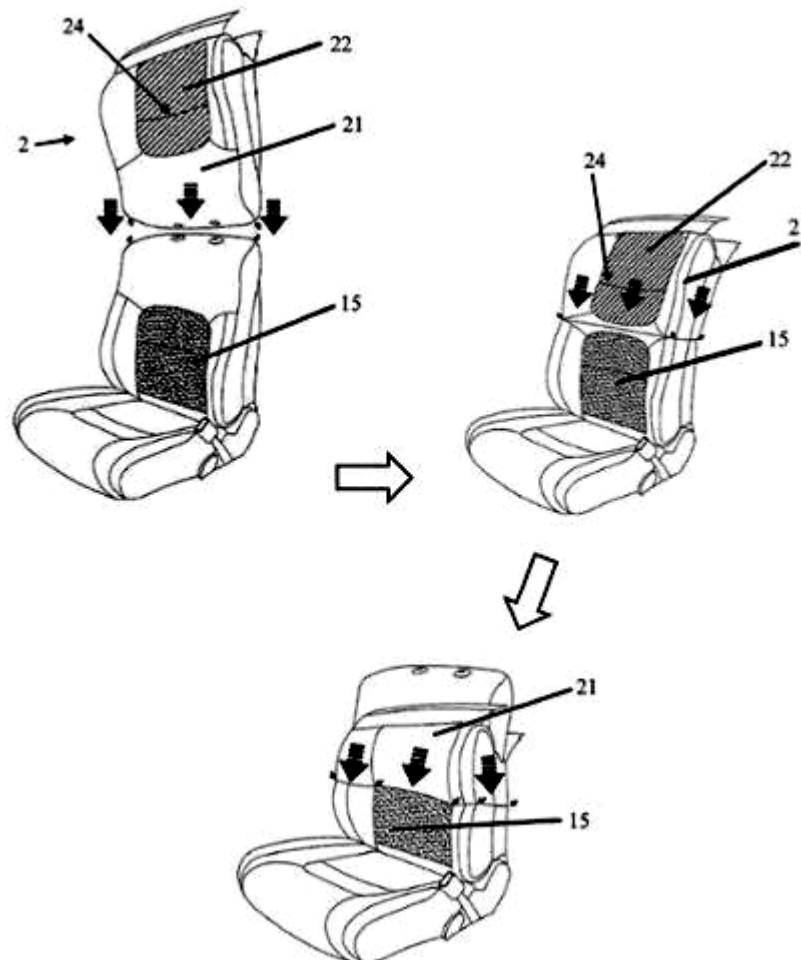
No1, Jalan Perindustrian Desa Aman 1A, Industri Desa Aman, Kepong 52200,  
KUALA LUMPUR, MALAYSIA

(72) Teoh, Hwa CHENG (MY); Sam, Chee KENG (MY); Wong, Chen XIANG (MY)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VỎ BỌC GHẾ XE**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống vỏ bọc ghế xe bao gồm: ghế xe (1) có bề mặt ngoài; vỏ bọc ghế có thể thay thế được (2) có bề mặt trong được làm từ vật liệu dạng vải nhung lông với cấu trúc dạng vòng tròn; và bộ phận gắn vào dạng tấm (15) có bề mặt dạng móc và được gắn vào bề mặt ngoài của ghế xe (1), trong đó vỏ bọc ghế (2) được lắp vừa khít vào ghế xe (1) bởi sự gắn kết giữa cấu trúc dạng vòng tròn và bề mặt dạng móc.



- (11) **1-0031965 B** (15) 13/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/03/2018 360  
(21) 1-2018-00214 (85) 16/01/2018  
(22) 22/06/2016 (86) PCT/EP2016/064408 22/06/2016  
(30) 15173134.6 22/06/2015 EP (87) WO2016/207210 29/12/2016  
(51) **C05G 3/08**  
(73) **EUROCHEM AGRO GMBH (DE)**  
Reichskanzler-Müller-Straße 23, 68165 Mannheim, Germany  
(72) PETERS, Nils (DE); MANNHEIM, Thomas (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **HỖN HỢP ĐỂ XỬ LÝ PHÂN BÓN CHỨA URE VÀ PHÂN BÓN CHỨA URE  
CHỨA HỖN HỢP NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp chất ức chế ureaza và chất ức chế nitrat hóa có tác dụng hiệp đồng để xử lý phân bón chứa ure, cụ thể hơn là có hiệu quả ức chế ureaza cải thiện, và phân bón chứa ure chứa hỗn hợp này.

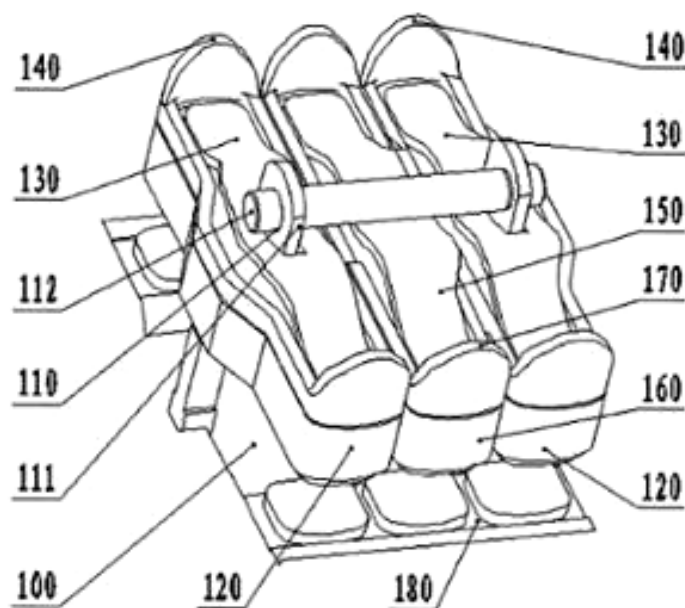


- (11) **1-0031966 B** (15) 13/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2017 350  
(21) 1-2017-00695 (85) 27/02/2017  
(22) 11/08/2015 (86) PCT/US2015/044551 11/08/2015  
(30) 62/035,543 11/08/2014 US (87) WO2016/025421 A1 18/02/2016  
(51) **C08G 18/76; C08G 18/32; C08G 18/44**  
(73) **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)**  
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America  
(72) Umit G. MAKAL (US)  
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)  
(54) **POLYURETAN DẪO NHIỆT VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT POLYURETAN DẪO NHIỆT NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến polyuretan dẻo nhiệt, trong đó polyuretan dẻo nhiệt này chứa các hợp chất vòng spiro được thế alkylen làm chất kéo dài mạch và polycarbonat polyol, có thể được sử dụng trong các sản phẩm đòi hỏi sức kháng nhiệt cao. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất polyuretan dẻo nhiệt, các sản phẩm chứa polyuretan dẻo nhiệt và phương pháp làm tăng tính kháng nhiệt của các sản phẩm này.

- (11) **1-0031967 B** (15) 13/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2017 357  
(21) 1-2017-03767 (85) 26/09/2017  
(22) 15/03/2016 (86) PCT/KR2016/002586 15/03/2016  
(30) 10-2015-0036260 16/03/2015 KR (87) WO2016/148488 22/09/2016  
(51) *A23K 20/142; A23K 10/00*  
(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**  
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea  
(72) HEO, In Kyung (KR); SON, Sung Kwang (KR); CHOI, Jin Geun (KR); KIM, So Young (KR); SHIN, Yong Uk (KR); LEE, Jae Hee (KR); SUNG, Jin Woo (KR); LEE, Youn Jae (KR); RIM, Jin Seong (KR); JUNG, Jun Young (KR)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **CHẾ PHẨM PHỤ GIA THỨC ĂN CHĂN NUÔI VÀ CHẾ PHẨM THỨC ĂN CHĂN NUÔI CHỨA CHẾ PHẨM PHỤ GIA NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phụ gia thức ăn chăn nuôi có hàm lượng L-methionin cao, và chế phẩm thức ăn chăn nuôi chứa chế phẩm phụ gia thức ăn chăn nuôi này. Cụ thể hơn là, sáng chế đề cập đến chế phẩm phụ gia thức ăn chăn nuôi chứa 60 đến 99,9% khối lượng L-methionin cùng với L-phenylalanin và L-tyrosin, và đề cập đến chế phẩm thức ăn chăn nuôi chứa chế phẩm phụ gia thức ăn chăn nuôi này.

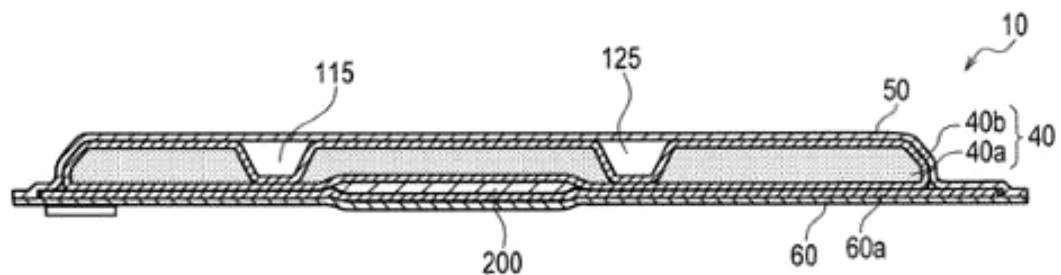
- (11) **1-0031968 B** (15) 13/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/07/2018 364  
 (21) 1-2018-01256 (85) 26/03/2018  
 (22) 10/10/2016 (86) PCT/CN2016/101655 10/10/2016  
 (30) 201510654454.5 10/10/2015 CN (87) WO2017/059821 13/04/2017  
 (51) **H01H 50/54**  
 (73) **SOOAR (BEIJING) INVESTMENT MANAGEMENT GROUP CO., LTD.**  
 (CN)  
 No. 29 Jinyuan Road, Daxing Industrial Development Zone, Beijing 102600, China  
 (72) NAN, Yin (CN); MENG, Lingqian (CN); WANG, Congli (CN); ZHANG, Mingliang (CN)  
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **HỆ THỐNG TIẾP XÚC VÀ CÔNG TẮC TƠ BAO GỒM HỆ THỐNG TIẾP XÚC NÀY**

- (57) Hệ thống tiếp xúc và công tắc tơ bao gồm hệ thống tiếp xúc được đề xuất. Hệ thống tiếp xúc bao gồm: bộ phận hỗ trợ tiếp xúc, thiết bị định vị có khả năng dịch chuyển lên và xuống trong bộ phận hỗ trợ tiếp xúc được lắp ráp trên đầu trên của bộ phận hỗ trợ tiếp xúc, thiết bị định vị có ít nhất hai nhánh; ít nhất hai thành phần tiếp xúc động thứ nhất được lắp ráp tương ứng trên ít nhất hai nhánh của thiết bị định vị, mỗi một trong ít nhất hai thành phần tiếp xúc động thứ nhất có ít nhất hai tiếp điểm; và thành phần tiếp xúc tĩnh có các tiếp điểm tương ứng với tiếp điểm của ít nhất hai thành phần tiếp xúc động thứ nhất, trong đó một trong ít nhất hai thành phần tiếp xúc động thứ nhất được lắp ráp trên mỗi nhánh của thiết bị định vị. Hệ thống tiếp xúc và công tắc tơ theo sáng chế có thể tích nhỏ hơn so với hệ thống tiếp xúc và công tắc tơ truyền thống, vì vậy không gian trong tủ điều khiển có thể được tiết kiệm.



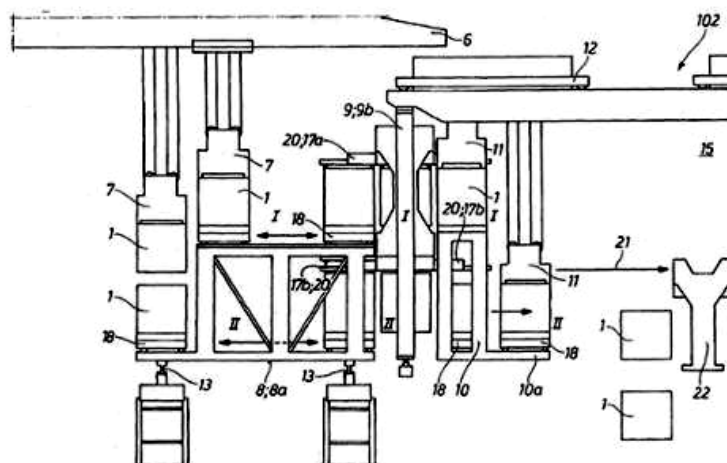
- |   |   |                        |            |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031969 B</b>   |   | (15) 13/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B  | (43) 27/07/2015        | 328        |
| (21) 1-2015-01438   |   | (85) 23/04/2015        |            |
| (22) 27/09/2013   |   | (86) PCT/JP2013/076399 | 27/09/2013 |
| (30) 2012-218839  | 28/09/2012  | JP (87) WO2014/051105  | 03/04/2014 |
| (51) <b>A61F 13/15; A61F 13/49</b>                                    |   |                        |            |
| (73) <b>UNICHARM CORPORATION (JP)</b>                                 |   |                        |            |
|   | 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan |                        |            |
| (72) SAKAGUCHI, Satoru (JP); YAMANAKA, Yasuhiro (JP); SAWA, Kana (JP) |   |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)           |   |                        |            |
| (54) <b>TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN</b>                                       |   |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến tã lót dùng một lần. Tã lót dùng một lần (10) theo sáng chế bao gồm các hình trang trí (300a, 300b) mà có thể phân biệt được bằng mắt thường từ phía bề mặt không tiếp xúc với da S của tã lót dùng một lần (10) được bố trí ở vùng ngang qua vùng đũng (25) và kéo dài đến vùng cạp phía trước (20) và vùng cạp phía sau (30). Hình trang trí (300b) được bố trí ở vùng gần với phía vùng cạp phía trước (20) hơn so với bộ phận làm giãn đũng (200a) được tạo kết cấu để khác với hình trang trí (300a) mà được bố trí ở vùng gần với phía vùng cạp phía sau (30) hơn so với bộ phận làm giãn đũng (200a).



- (11) **1-0031970 B** (15) 13/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/02/2018 359  
 (21) 1-2017-03065 (85) 10/08/2017  
 (22) 14/04/2015 (86) PCT/EP2015/058094 14/04/2015  
 (87) WO2016/165748 20/10/2016  
 (51) **B65G 63/00; B66C 19/00; B65G 63/04**  
 (73) **AMOVA GMBH (DE)**  
 Obere Industriestraße 8 57250 Netphen (DE)  
 (72) HEIDE, Carsten (DE); BRÜCK, Volker (DE); BANNERT, Michél (DE)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **HỆ THỐNG VẬN CHUYỂN THÙNG CHỨA VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ ĐẶT CÁC THÙNG CHỨA VÀO VÀ DỜI CÁC THÙNG CHỨA RA KHỎI VÙNG CHỨA THÙNG CHỨA**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống vận chuyển thùng chứa (2, 102) và phương pháp để đặt các thùng chứa vào và dời các thùng chứa khỏi vùng chứa các thùng chứa (1) ở các kho chứa giàn cao hoặc khối (3, 15) của hải cảng hoặc cảng sông bên trong hệ thống vận chuyển thùng chứa (2, 102) có hệ thống vận chuyển thùng chứa tự động được lồng ghép đầy đủ. Quy trình tăng tốc có tổng sản lượng thu được ở chỗ các thùng chứa riêng lẻ (1) được đặt bởi ít nhất một công cụ nạp (6) liên tiếp lên trên các tấm nâng (19) hoặc các công cụ vận chuyển ngang (18) được bố trí trên công cụ vận chuyển (8; 8a, 8b) mà ít nhất một tầng vận chuyển và chứa phía trên và phía dưới (I, II) và có thể được di chuyển song song với các kho chứa (3, 15), và các tấm nâng (19) được nạp các thùng chứa (1) được đưa qua bằng các phương tiện vận chuyển ngang (25) hoặc các thùng chứa (1) được đưa qua bằng các giá trượt vận chuyển ngang (18) của các công cụ vận chuyển (8; 8a, 8b) từ công cụ vận chuyển lên trên phương tiện phân phối cuối (9; 9a, 9b), mà có thể được di chuyển song song với vùng chứa thùng chứa (3, 15) và được bố trí theo hàng trước công cụ vận chuyển (8; 8a, 8b) và có tầng phía trên và phía dưới (I, II) và được đưa qua bằng phương tiện vận chuyển ngang (20; 25) từ phương tiện phân phối cuối lên trên trạm vận chuyển cố định (10) của các kho chứa (3, 15), mà trạm vận chuyển như thế có tầng phía trên và phía dưới (I, II) và từ trạm vận chuyển này, cần trục cho vùng chứa (12) nâng thùng chứa (1) để đặt thùng chứa trong các kho chứa (3, 15).



- |      |                    |            |    |      |                   |            |
|------|--------------------|------------|----|------|-------------------|------------|
| (11) | <b>1-0031971 B</b> |            |    | (15) | 13/04/2022        |            |
| (45) | 25/05/2022         | 410B       |    | (43) | 26/09/2016        | 342        |
| (21) | 1-2016-02105       |            |    | (85) | 09/06/2016        |            |
| (22) | 01/12/2014         |            |    | (86) | PCT/JP2014/081680 | 01/12/2014 |
| (30) | 2013-250236        | 03/12/2013 | JP | (87) | WO2015/083651 A1  | 11/06/2015 |
|      | 2013-250237        | 03/12/2013 | JP |      |                   |            |
|      | 2013-250238        | 03/12/2013 | JP |      |                   |            |
|      | 2013-250239        | 03/12/2013 | JP |      |                   |            |
|      | 2014-178266        | 02/09/2014 | JP |      |                   |            |
|      | 2014-178267        | 02/09/2014 | JP |      |                   |            |
|      | 2014-178273        | 02/09/2014 | JP |      |                   |            |
|      | 2014-178274        | 02/09/2014 | JP |      |                   |            |

(51) **A01D 41/12; A01F 12/60; A01F 12/52; A01D 67/00; A01F 12/46**

(73) **KUBOTA CORPORATION (JP)**

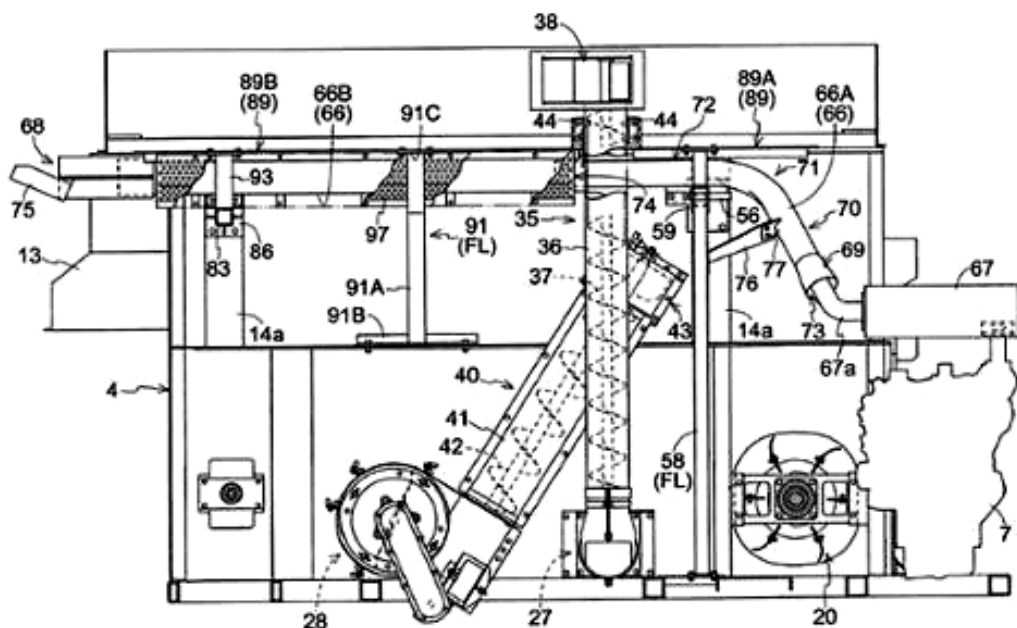
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 556-8601, Japan

(72) KAWAI Yuichiro (JP); OTOMUNE Takuya (JP); MARUYAMA Junichi (JP); HORIUCHI Masayuki (JP); ISOZAKI Koki (JP); KOMIYA Ryosuke (JP); ASAKURA Sadao (JP); FUKAI Hiroshi (JP); MATSUBAYASHI Tomoya (JP); HIRAI Ryosuke (JP); HIRAKAWA Junichi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP**

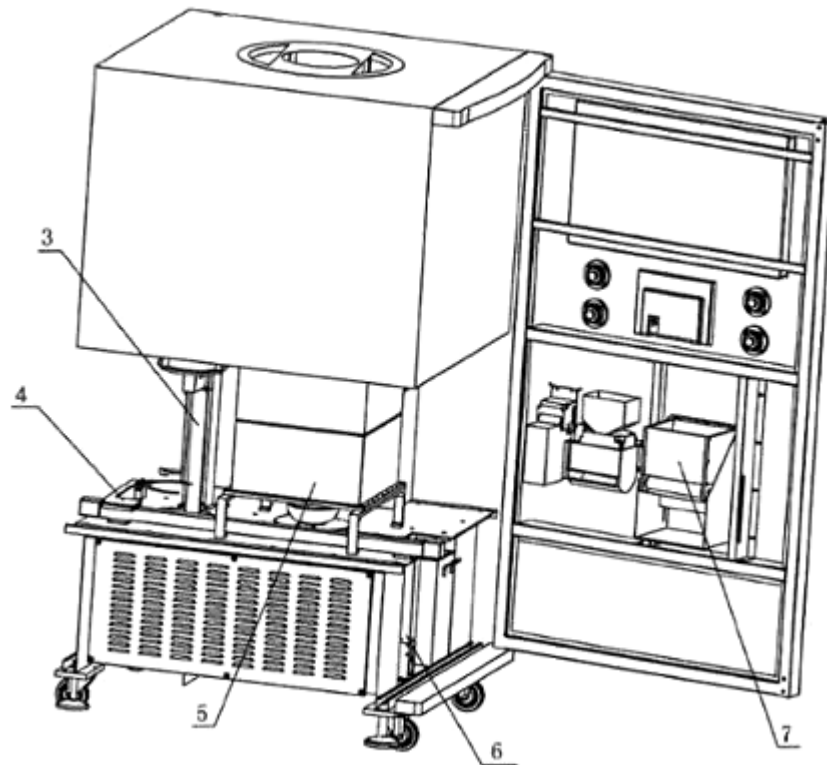
(57) Sáng chế đề cập đến máy gặt đập liên hợp bao gồm bộ phận dẫn động được đặt trên phần trước của thân phương tiện, động cơ (7) được đặt dưới đáy bộ phận dẫn động, và ống xả (66) mà qua đó khí xả được xả ra khỏi động cơ (7). Ống xả (66) được lắp đặt ở trạng thái mà trong đó cửa xả (68) mà xả khí xả ra ngoài là ở vị trí cao hơn cửa cấp (69) mà qua đó khí thải từ động cơ (7) được cấp.



- (11) **1-0031972 B** (15) 13/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/12/2011 285  
(21) 1-2011-02643 (85) 04/10/2011  
(22) 25/03/2010 (86) PCT/JP2010/055238 25/03/2010  
(30) 2009-077555 26/03/2009 JP (87) WO2010/110374 30/09/2010  
(51) *A61K 35/74; A61K 31/445; A61K 31/702; C07H 3/06; A61P 3/04; A61P 3/10; A61P 43/00; C07D 211/46; A61K 31/133; A61K 45/00*  
(73) **BIOFERMIN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**  
1-1-2, Sannomiyacho, Chuo-ku, Kobe, Hyogo 6500021 Japan  
(72) ISA, Yasuhiro (JP); SHIMAKAWA, Masaki (JP); YAMAMURA, Hideki (JP);  
OHNO, Hiroshi (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **CHẾ PHẨM VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chất nâng cao tác dụng hạ đường huyết dùng để nâng cao hoạt tính của chất ức chế  $\alpha$ -glucosidaza. Chất nâng cao này chứa ít nhất một loại vi khuẩn được chọn từ nhóm chứa vi khuẩn bifido, vi khuẩn axit lactic, vi khuẩn đường hóa và vi khuẩn axit butyric. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm, các chế phẩm ăn và chế phẩm uống chứa chất nâng cao tác dụng hạ đường huyết và vi khuẩn dùng cho việc nâng cao hoạt tính hạ đường huyết của chất ức chế  $\alpha$ -glucosidaza.

- (11) **1-0031973 B** (15) 13/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/02/2018 359  
(21) 1-2017-04672 (85) 22/11/2017  
(22) 22/04/2016 (86) PCT/CN2016/080044 22/04/2016  
(30) 2015102841735 28/05/2015 CN (87) WO2016/188284 01/12/2016  
(51) **G07F 11/70**  
(76) **WANG, AIQUN (CN)**  
Rm503, Building 1, 12# of 90 Maanchi West Rd, Songtai Town, Lucheng District,  
Wenzhou City, Zhejiang 325000, China  
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)  
(54) **MÁY NẤU THỨC ĂN THÔNG MINH**

- (57) Sáng chế đề cập đến máy nấu thức ăn thông minh tích hợp với thiết bị vận hành bằng đồng xu và thiết bị trả tiền thừa và tách một bát với thức ăn ra khỏi cơ cấu đựng bát bằng cách sử dụng cơ cấu tách và lấy. Cơ cấu đẩy đẩy một bát vào cơ cấu làm nóng vi sóng để xử lý làm nóng. Sau khi làm nóng xong, cơ cấu đẩy đẩy bát vào cơ cấu nâng cung cấp, và sau đó cơ cấu nâng cung cấp cung cấp bát vào lỗ phân phối bát. Theo cách này, quy trình làm nóng và bán thực phẩm thông minh được thực hiện.





- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031974 B</b> |               | (15) 13/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B          | (43) 25/10/2017        | 355        |
| (21) 1-2017-03259       |               | (85) 23/08/2017        |            |
| (22) 01/02/2016         |               | (86) PCT/CN2016/073073 | 01/02/2016 |
| (30) 201510052924.0     | 30/01/2015 CN | (87) WO2016/119755 A1  | 04/08/2016 |

(51) **G01R 31/28**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

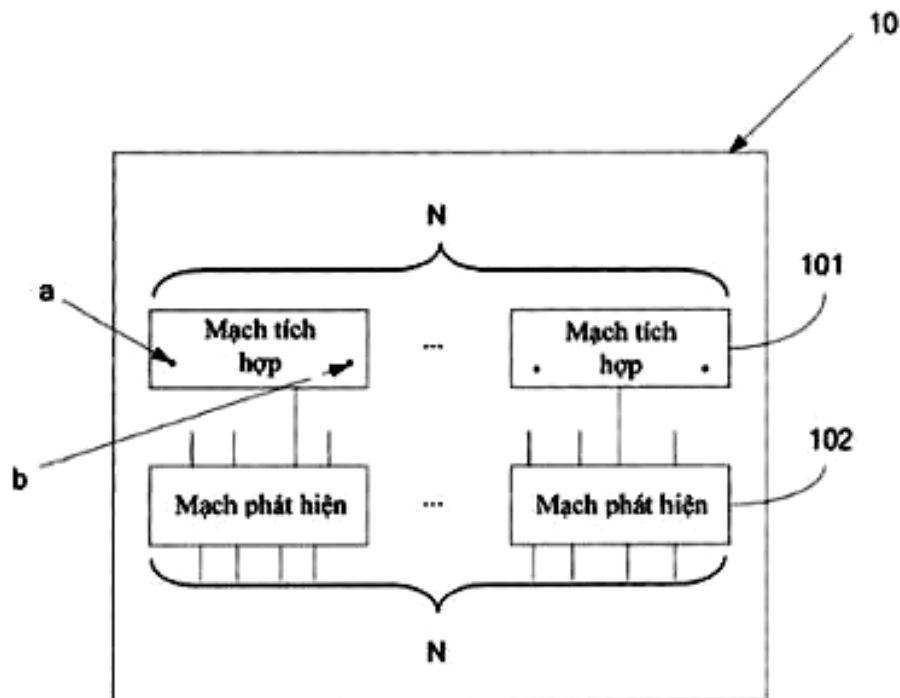
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) DENG, Jianping (CN); ZENG, Cheng (CN); ZHU, Qingsong (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

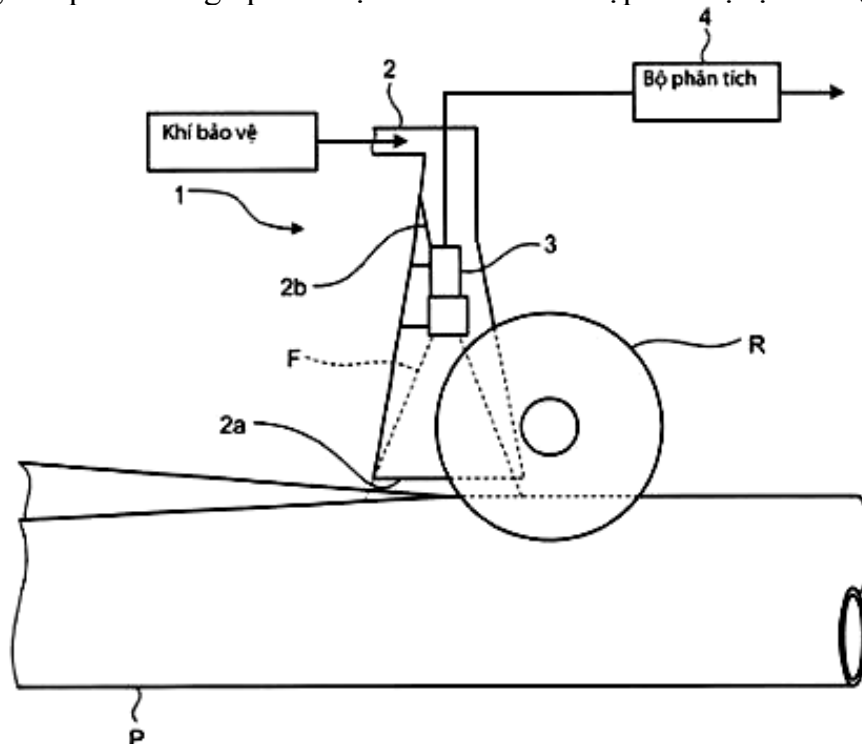
(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG PHÁT HIỆN MẠCH TÍCH HỢP**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và hệ thống phát hiện mạch tích hợp, mà liên quan tới lĩnh vực điện tử và giải quyết vấn đề về việc phát hiện thông số điện của mạch tích hợp trên bảng mạch in trong trạng thái được cấp nguồn. Giải pháp cụ thể là như sau: N mạch phát hiện (101) được bố trí, mà ở đó mỗi mạch phát hiện (101) được kết nối với mạch tích hợp khác (102), mạch phát hiện (101) được bố trí có điểm phát hiện thứ nhất (a) và điểm phát hiện thứ hai (b), và mạch phát hiện (101) được tạo cấu hình để phát hiện thông số điện của mạch tích hợp (102) được kết nối với mạch phát hiện (101); và N là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 1. Giải pháp này được sử dụng trong quy trình phát hiện thông số điện của mạch tích hợp trên bảng mạch in.



- (11) **1-0031975 B** (15) 13/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2017 357  
 (21) 1-2017-03560 (85) 14/09/2017  
 (22) 17/02/2016 (86) PCT/JP2016/054533 17/02/2016  
 (30) 2015-047625 10/03/2015 JP (87) WO2016/143473 A1 15/09/2016  
 (51) **B23K 13/00; B21C 51/00; B23K 13/08; B23K 13/06; B21C 37/08**  
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
 (72) KODAMA, Toshifumi (JP); OKABE, Takatoshi (JP); SATO, Shuichi (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT TÌNH TRẠNG SẢN XUẤT CỦA ỐNG HÀN ĐIỆN TRỞ, THIẾT BỊ GIÁM SÁT TÌNH TRẠNG SẢN XUẤT CỦA ỐNG HÀN ĐIỆN TRỞ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ỐNG HÀN ĐIỆN TRỞ**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giám sát tình trạng sản xuất của ống hàn điện trở, thiết bị giám sát tình trạng sản xuất của ống hàn điện trở, và phương pháp sản xuất ống hàn điện trở. Thiết bị (1) giám sát tình trạng sản xuất ống hàn điện trở để giám sát tình trạng sản xuất ống hàn điện trở được sản xuất bằng cách tạo hình dải thép thành ống và hàn giáp mối cả hai phần đầu của dải thép theo hướng chiều ngang dọc theo hướng chiều dài. Thiết bị (1) bao gồm bộ tạo ảnh (3) được bố trí trong vòi phun (2) có khoảng hở (2a) đối diện với vùng mà ở đó cả hai phần đầu của dải thép theo hướng chiều ngang được hàn giáp mối và che vùng này với khí trơ bằng cách phun khí trơ lên vùng này qua khoảng hở (2a), bộ tạo ảnh (3) có trường nhìn bao gồm vùng này. Thiết bị (1) còn bao gồm bộ phân tích (4) được tạo kết cấu để xác định chất lượng của phần hàn giáp mối dựa vào bức ảnh chụp bởi bộ tạo ảnh (3).

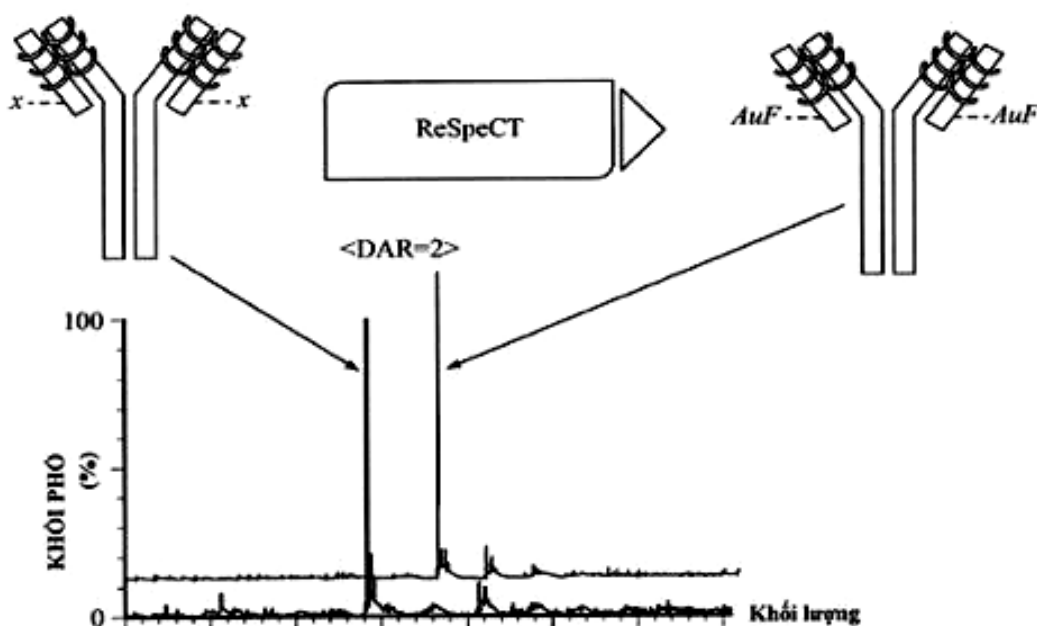


- (11) **1-0031976 B** (15) 13/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/06/2018 363  
(21) 1-2018-01076 (85) 15/03/2018  
(22) 01/09/2016 (86) PCT/JP2016/075689 01/09/2016  
(30) 2015-179657 11/09/2015 JP (87) WO2017/043413 16/03/2017  
(51) ***B01J 2/00; C08G 18/65; C08G 18/76; C05G 3/00***  
(73) **SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)**  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan  
(72) SASAKAWA Mitsuhiro (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **PHÂN BÓN DẠNG HẠT BỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÂN BÓN  
DẠNG HẠT BỌC NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phân bón dạng hạt bọc chứa phân bón dạng hạt và lớp nhựa bọc mà bọc ngoài phân bón dạng hạt, trong đó lớp nhựa bọc chứa nhựa uretan là sản phẩm trùng hợp cộng giữa thành phần polyisoxyanat và thành phần rượu đa chức, thành phần polyisoxyanat bao gồm polyisoxyanat thơm, và thành phần rượu đa chức bao gồm diol được cải biến từ dầu thầu dầu, alkylen diol có 2 đến 8 nguyên tử cacbon, và hợp chất có ba nhóm hydroxyl hoặc nhiều hơn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất phân bón dạng hạt bọc này.



- (11) **1-0031978 B** (15) 13/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/07/2018 364  
 (21) 1-2018-00126 (85) 10/01/2018  
 (22) 17/06/2016 (86) PCT/US2016/038041 17/06/2016  
 (30) 62/182,020 19/06/2015 US (87) WO2016/205618 22/12/2016  
 (51) **C07K 16/28; C07K 16/30; A61K 47/48; A61K 49/00**  
 (73) **EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)  
 6-10 Koishikawa, 4-Chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088, Japan  
 (72) GRASSO, Luigi (US); SPIDEL, Jared (US); KLINE, James, Bradford (US);  
 ALBONE, Earl (US)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA GLOBULIN MIỄN DỊCH LIÊN HỢP VỚI GỐC  
 XYSTEIN Ở VỊ TRÍ AXIT AMIN 80 (CYS80) VÀ GLOBULIN MIỄN DỊCH  
 LIÊN HỢP ĐƯỢC TẠO RA TỪ PHƯƠNG PHÁP NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra globulin miễn dịch liên hợp, phương pháp này bao gồm các bước: khử gắn mũ xystein ở vị trí axit amin 80 (“Cys80”) trong vùng biến đổi chuỗi nhẹ của globulin miễn dịch, trong đó globulin miễn dịch này chứa vùng biến đổi chuỗi nặng và vùng biến đổi chuỗi nhẹ; và liên hợp hợp chất phản ứng thiol với gốc Cys80, trong đó hợp chất phản ứng thiol chứa nhóm phản ứng thiol. Sáng chế cũng đề cập đến phân tử gắn kết kháng nguyên và phương pháp tạo ra phân tử này, globulin miễn dịch cũng như phân tử axit nucleic mã hóa globulin miễn dịch này và tế bào chủ chứa phân tử axit nucleic này, globulin miễn dịch liên hợp, và vùng biến đổi chuỗi nhẹ để sử dụng trong globulin miễn dịch liên hợp này.



- |                   |            |                        |                    |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0031979 B  |            | (15) 13/04/2022        |                    |
| (45) 25/05/2022   | 410B       | (43) 25/02/2015        | 323                |
| (21) 1-2014-04090 |            | (85) 08/12/2014        |                    |
| (22) 09/05/2013   |            | (86) PCT/US2013/040414 | 09/05/2013         |
| (30) 61/645,558   | 10/05/2012 | US                     | (87) WO2013/170077 |
|                   |            |                        | 14/11/2013         |

(51) **C07K 7/16; A61K 38/11**

(73) **FERRING B.V. (NL)**

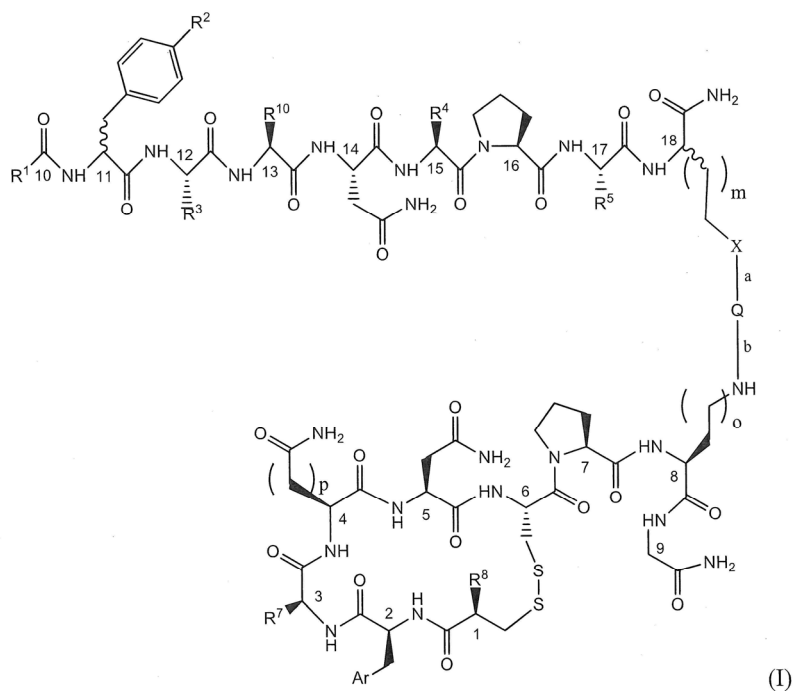
Polaris Avenue 144, 2132 JX Hoofddorp, the Netherlands

(72) WISNIEWSKI, Kazimierz (US); HARRIS, Geoffrey, S (US); GALYEAN, Robert, Felix (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

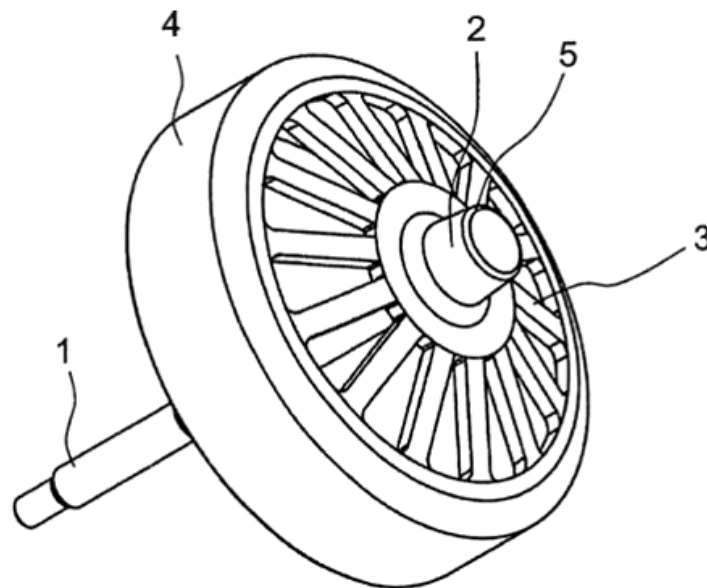
(54) **CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ V1A VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (I), các muối của chúng, và các dược phẩm. Các hợp chất hữu dụng làm chất chủ vận vasopressin V1a, để điều trị, ví dụ, các biến chứng của bệnh xơ gan, bao gồm viêm màng bụng do nhiễm khuẩn, hội chứng gan thận typ II và bệnh cổ trướng kháng trị.



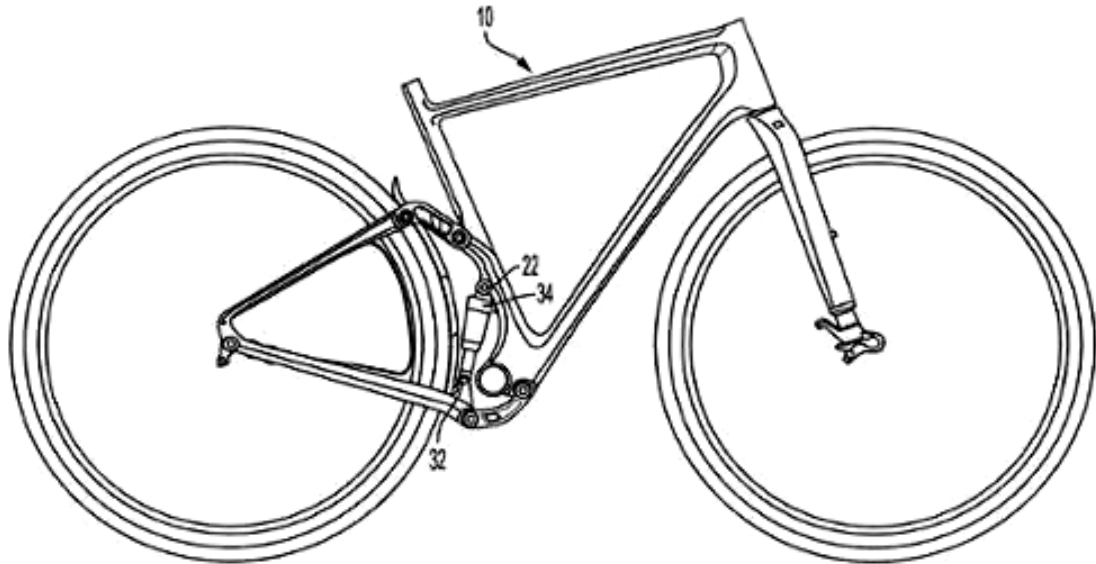
- (11) **1-0031980 B** (15) 13/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2018 369  
(21) 1-2018-04207 (85) 24/09/2018  
(22) 16/02/2017 (86) PCT/JP2017/005695 16/02/2017  
(30) 2016-062565 25/03/2016 JP (87) WO2017/163682 A1 28/09/2017  
(51) **H02K 1/27; H02K 21/12; H02K 15/02**  
(73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
530-8323 Japan  
(72) SATOU, Junichi (JP); OHTSUJI, Motofumi (JP); FUJITA, Hiroki (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **RÔTO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT RÔTO**

- (57) Sáng chế đề cập đến rôto bao gồm trục (1), ống bọc (2) mà được cố định vào một phần đầu trục của trục (1), được tạo kết cấu để bao phủ một bề mặt đầu trục của trục (1), và được làm bằng nhựa, các phần nối (3) mà kéo dài tỏa tròn hướng ra ngoài từ ống bọc (2) của rôto và được làm bằng nhựa, và phần ngoại vi bên ngoài (4) mà được bố trí xuyên tâm bên ngoài ống bọc (2) và được nối với ống bọc (2) nhờ các phần nối (3). Nắp cổng phun nhựa (5) được bố trí trên một bề mặt đầu trục của ống bọc (2).



- (11) **1-0031981 B** (15) 13/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2019 378  
(21) 1-2019-01160  
(22) 06/03/2019  
(30) 62/645,038 19/03/2018 US  
(51) **B62K 25/30; B62K 19/18**  
(73) **UWHK LIMITED (CN)**  
No. 7 Tin Wan Praya Road, Room 811, Hing Wai Centre, Hong Kong, Hong Kong  
(72) George Parry (US)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **KHUNG XE ĐẠP**

- (57) Khung xe đạp bao gồm cơ cấu khung phía trước và cơ cấu khung phía sau được nối xoay với cơ cấu khung phía trước. Cơ cấu khung phía trước bao gồm ống trục giữa, ống yên kéo dài từ ống trục giữa về phía thanh đỡ yên, và điểm gắn tác động phía trước được định vị một cách cố định trên ống yên giữa ống trục giữa và thanh đỡ yên. Cơ cấu khung phía sau bao gồm càng cặp đĩa dưới bao gồm gông cặp đĩa dưới. Cặp đĩa dưới kéo dài từ gông cặp đĩa dưới đến mỏ kẹp bánh sau. Càng cặp đĩa dưới bao gồm điểm gắn tác động phía sau được định vị một cách cố định trên gông cặp đĩa dưới. Điểm gắn tác động phía trước và điểm gắn tác động phía sau kết hợp để định vị hệ thống tác động giảm xóc giữa cơ cấu khung phía trước và cơ cấu khung phía sau ở phía sau ống yên.





(11) **1-0031982 B** (15) 13/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/07/2016 340

(21) 1-2015-04216

(22) 03/11/2015

(30) 10 2014 222 996.0 11/11/2014 DE

(51) **C09D 7/12; C09D 201/00; B32B 15/00; C08K 3/08**

(73) **HERAEUS DEUTSCHLAND GMBH & CO. KG. (DE)**

Heraeusstrasse 12-14, 63450 HANAU, Germany

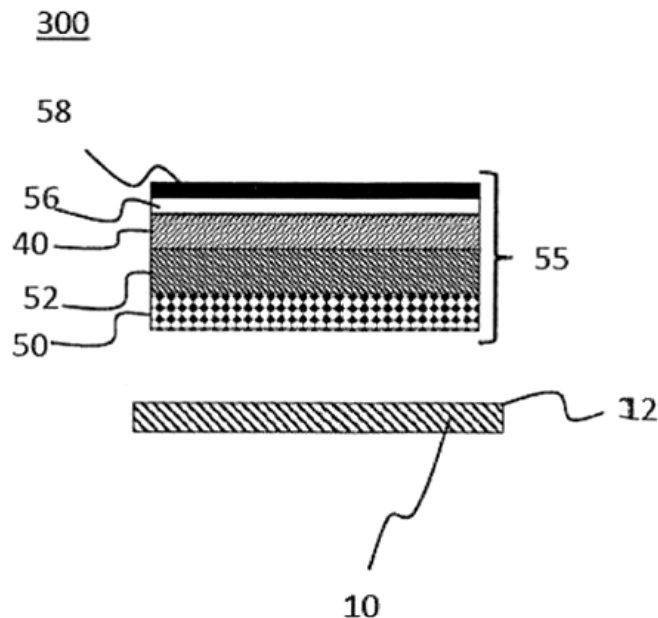
(72) Patrizia HEUPEL (DE); Hans-Michael MALTER (DE)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM ĐỀ SẢN XUẤT CẤU TRÚC DẠNG LỚP, TIỀN CHẤT, CẤU TRÚC MANG CHỨA VÀNG, CẤU TRÚC DẠNG LỚP CHỨA VÀNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CẤU TRÚC DẠNG LỚP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm đề sản xuất cấu trúc dạng lớp và phủ trang trí, chế phẩm này bao gồm (i) chất dẫn hữu cơ; (ii) tùy ý, chất phụ gia vô cơ, và (iii) hợp chất cơ kim bao gồm vàng (Au), nhôm (Al), thiếc (Sn) và bismut (Bi).

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến cấu trúc mang chứa vàng, tiền chất và cấu trúc dạng lớp chứa vàng. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra cấu trúc dạng lớp chứa vàng bao gồm bước: tạo ra nền, phủ hợp chất chứa vàng nêu trên lên ít nhất một phần của bề mặt nền này và xử lý bề mặt nền đã được phủ ở ít nhất là 500°C.



- |                   |      |                        |            |
|-------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031983 B  |      | (15) 13/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B | (43) 25/05/2020        | 386AS      |
| (21) 1-2019-04360 |      | (85) 08/08/2019        |            |
| (22) 28/12/2018   |      | (86) PCT/CN2018/124873 | 28/12/2018 |
|                   |      | (87) WO2019/072305     | 18/04/2019 |

(51) **G06Q 40/00**

(73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

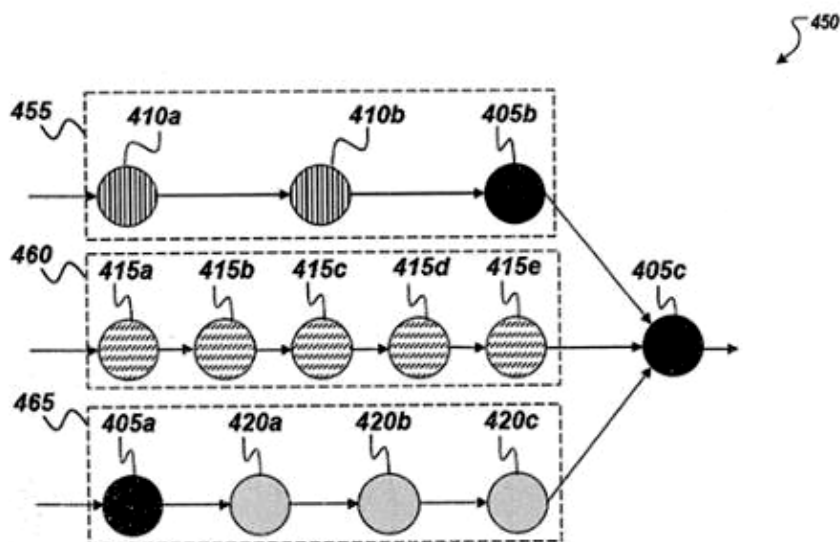
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(72) XIA, Ning (CN); XIE, Guilu (CN); DENG, Fuxi (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

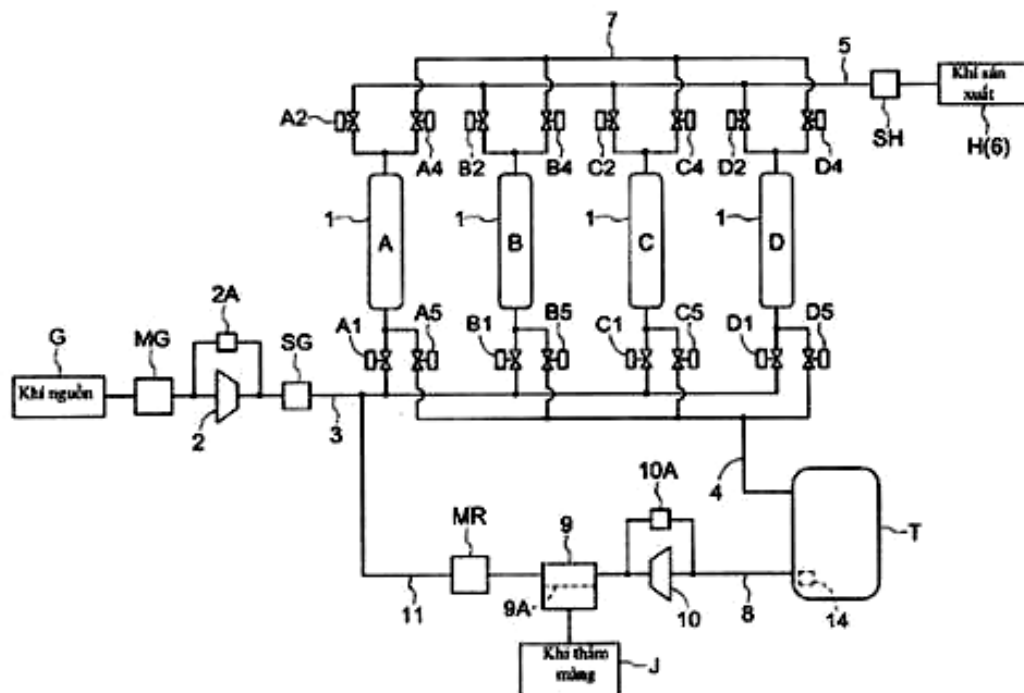
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐỂ THỰC THI SONG SONG CÁC GIAO DỊCH TRONG MẠNG CHUỖI KHỐI DỰA VÀO DANH SÁCH TRẮNG CỦA HỢP ĐỒNG THÔNG MINH VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp được thực hiện bằng máy tính để thực thi song song các giao dịch trong mạng chuỗi khối, trong đó phương pháp này bao gồm các bước nhận dạng các giao dịch cần được thực thi trong chuỗi khối, trong đó các giao dịch này được sắp xếp theo thứ tự thực thi, trong đó các giao dịch này bao gồm một hoặc nhiều lệnh gọi hợp đồng thông minh đối với các hợp đồng thông minh, mỗi hợp đồng này có danh sách trắng nhận dạng một hoặc nhiều tài khoản được cấp quyền để thực thi hợp đồng thông minh, và trong đó thứ tự thực thi bao gồm lệnh gọi hợp đồng thông minh đối với hợp đồng thông minh không có danh sách trắng được sắp xếp sau các giao dịch này; nhận dạng các nhóm giao dịch trong các giao dịch; lệnh cho các nút của mạng chuỗi khối thực thi song song mỗi nhóm trong số các nhóm giao dịch; xác định rằng các nút của mạng chuỗi khối đã hoàn thành việc thực thi tất cả các nhóm giao dịch; và đáp lại việc này, lệnh cho các nút của mạng chuỗi khối thực thi lệnh gọi hợp đồng thông minh không bao gồm danh sách trắng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hệ thống để thực thi song song các giao dịch trong mạng chuỗi khối và vật ghi đọc được bằng máy tính.



- (11) **1-0031984 B** (15) 13/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/01/2019 370  
 (21) 1-2018-04615 (85) 18/10/2018  
 (22) 13/03/2017 (86) PCT/JP2017/009954 13/03/2017  
 (30) 2016-072351 31/03/2016 JP (87) WO2017/169688 05/10/2017  
 (51) **B01D 53/047; C07C 9/04; C07C 7/144; B01D 53/22; C07C 7/12**  
 (73) **OSAKA GAS CO., LTD. (JP)**  
 1-2, Hiranomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410046, Japan  
 (72) Hiroshi TANAKA (JP); Kota YOKOYAMA (JP)  
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
 (54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT KHÍ KIỂU HẤP PHỤ ÁP SUẤT CHUYỂN ĐỔI**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị sản xuất khí kiểu hấp phụ áp suất chuyển đổi cho phép thực hiện thuận lợi quá trình giải hấp trong các tháp hấp phụ. Thiết bị này bao gồm đường thoát khí thải (4) mà được nối với các tháp hấp phụ (1), bộ phận màng phân tách (9) được bố trí với màng phân tách (9A) mà cho phép khí hỗn tạp trong đường thoát khí thải (4) để đi qua nhanh hơn khí mục tiêu làm sạch, bình khí thải (T) lưu trữ khí thải, bộ phận tăng áp (10) nâng áp suất của khí thải và cung cấp nó đến bộ phận màng phân tách (9). Bình khí thải (T) và bộ phận tăng áp (10) được bố trí trên mặt hướng lên của bộ phận màng phân tách (9). Thiết bị này còn bao gồm đường dẫn hồi lưu khí tuần hoàn (11) qua đó khí tuần hoàn mà không đi qua màng phân tách (9A) được quay lại đường cấp khí nguồn (3). Bộ điều khiển hoạt động điều chỉnh bộ phận điều chỉnh khí thải (MR) sao cho tốc độ dòng thoát ra của khí thải là tốc độ dòng theo lượng của khí thải được thoát ra từ một trong số các tháp hấp phụ (1) từng thời điểm của quá trình giải hấp được thực hiện tương đương với lượng khí thải được thoát ra từ bình khí thải (T) trong giai đoạn từ khi tháp hấp phụ (1) bắt đầu quá trình giải hấp cho đến khi tháp hấp phụ khác (1) bắt đầu quá trình giải hấp.



- |                   |               |                        |            |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031985 B  |               | (15) 13/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B          | (43) 26/02/2018        | 359        |
| (21) 1-2017-04285 |               | (85) 27/10/2017        |            |
| (22) 03/03/2016   |               | (86) PCT/JP2016/056653 | 03/03/2016 |
| (30) 2015-094445  | 01/05/2015 JP | (87) WO2016/178333     | 10/11/2016 |

(51) *A61F 13/15*

(73) UNICHARM CORPORATION (JP)

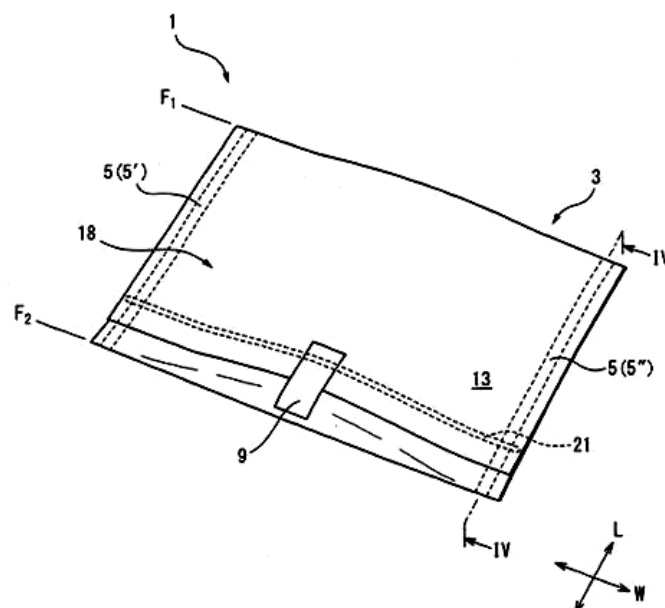
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) HAYASHI, Toshihisa (JP); UEDA, Takahiro (JP); MORIOKA, Ayumi (JP); NITTONO, Taro (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

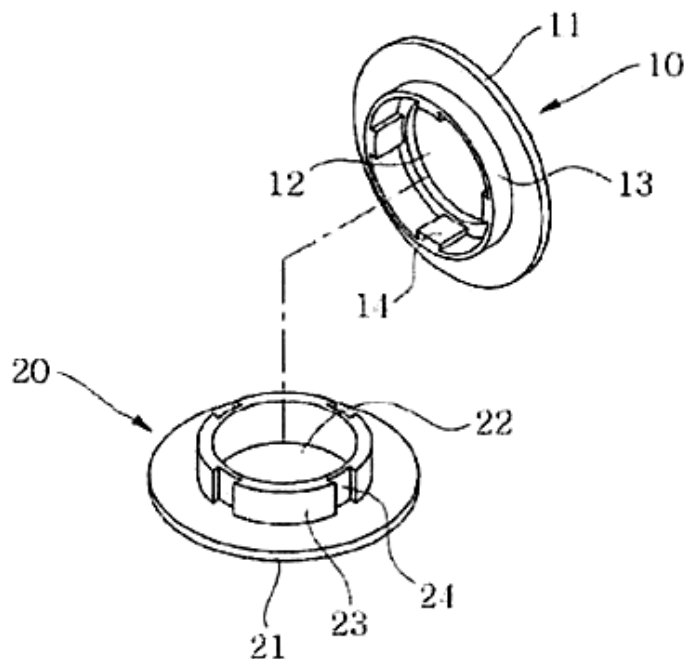
(54) **BAO GÓI RIÊNG DÙNG CHO VẬT DỤNG THẨM HÚT, BAO GÓI CHỨA BAO GÓI RIÊNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BAO GÓI NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến bao gói riêng dùng cho vật dụng thấm hút, bao gói này có độ kín khí và khả năng không làm kín ưu việt và không gây ra sự biến dạng, như sự giãn nở, trong khi bảo quản. Bao gói riêng (1) theo sáng chế có kết cấu như sau. Bao gói riêng (1) dùng cho vật dụng thấm hút (2) bao gồm: vật dụng thấm hút (2) được gấp lên theo hướng chiều dài (L); và bao gói (3) được bố trí có cặp phần làm kín (5) và không gian chứa (10) mà chứa vật dụng thấm hút (2) trạng thái kín khí. Không gian chứa (10) được phân chia bởi tấm bao gói (4) mà được gấp cùng với vật dụng thấm hút (2) từ một hoặc nhiều trục gấp. Tấm bao gói dạng gấp (4) được làm kín bằng các phần làm kín (5) theo hướng chiều dài (L) ở cả hai đầu theo hướng chiều dài (L). Các phần làm kín (5) được phân chia thành hai hoặc nhiều mảnh dạng tấm bởi một hoặc nhiều trục gấp. Mỗi phần hai hoặc nhiều phần dạng tấm bao gồm lớp kín khí (7), và lớp ép nhiệt (6) và lớp ép nhiệt (8) mà có điểm nóng chảy thấp hơn điểm nóng chảy của lớp kín khí (7). Mỗi phần làm kín (5) có độ bền trục không vượt quá 10,0 N trên mỗi 25 mm. Sáng chế cũng đề cập đến bao gói chứa bao gói riêng, và phương pháp sản xuất bao gói này.



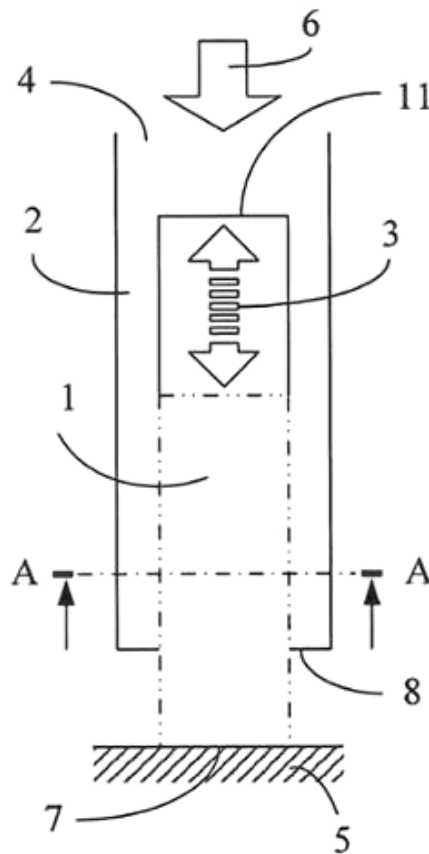
- |  |  |                        |            |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031986 B</b>                                      |  | (15) 13/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022  | 410B   | (43) 25/04/2019        | 373        |
| (21) 1-2018-02754  |  | (85) 26/06/2018        |            |
| (22) 22/12/2016  |  | (86) PCT/KR2016/015083 | 22/12/2016 |
| (30) 10-2016-0062629   | 23/05/2016 KR  | (87) WO2017/204432     | 30/11/2017 |
| (51) <b>A44B 13/00</b>                                       |  |                        |            |
| (76) <b>KIM YANG SOON (KR)</b>                               |  |                        |            |
|  | Kumho Eoullim Apartment 108-1802, 141, Toegyewon-ro, Toegyewon-myeon, Namyangju-si, Gyeonggi-do 12116, Republic of Korea |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) |  |                        |            |
| (54) <b>KHOEN LỖ BẰNG KIM LOẠI</b>                           |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến khoen lỗ bằng kim loại, khoen lỗ này được gắn một cách đơn giản và dễ dàng vào vật (B) cần được gắn, và có thể duy trì chắc chắn và ổn định hơn trạng thái gắn của nó. Để đạt được mục đích này, sáng chế đề xuất khoen lỗ bằng kim loại bao gồm: bộ phận cố định (110), bộ phận cố định này có lỗ nổi hình tròn (111) được tạo ra thẳng đứng ở phần tâm của nó và các nêm cố định (112), các nêm này xuyên qua vật (B) cần được gắn, được tạo ra ở các khoảng cách định trước trên bề mặt dưới ở mép của lỗ nổi (111); và bộ phận đế (120), bộ phận đế này được nối một cách tương ứng với bộ phận cố định (110) với vật (B) cần được gắn nằm giữa chúng, có lỗ xuyên hình tròn (121) được tạo ra thẳng đứng ở phần tâm của nó, rãnh cố định (122) được tạo ra trên bề mặt trên bên trong mép của nó ở khoảng cách định trước từ lỗ xuyên (121), và có bậc dẫn hướng dạng vòng (123), mà được tạo ra để nhô lên trên dọc theo bề mặt trên của mép của lỗ xuyên (121), và lắp vào trong lỗ nổi (111) trong khi dẫn hướng các nêm cố định (112) và tạo ra sự biến dạng đàn hồi của nó, sao cho các nêm cố định (112) của bộ phận cố định (110) xuyên qua vật (B) cần được gắn được dẫn động vào trong rãnh cố định (122).



- (11) **1-0031987 B** (15) 13/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356  
 (21) 1-2017-01854  
 (22) 18/05/2017  
 (30) 15/159,962 20/05/2016 US  
 (51) **B23Q 1/00**  
 (76) **TAI-HER YANG (CN)**  
 No.59, Chung Hsing 8 Str., Si-Hu Town, Dzan-Hwa, Taiwan  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **THIẾT BỊ MANG CÓ KHẢ NĂNG THAY ĐỔI SỰ GIẢM CHẤN DO TIẾP XÚC NHỎ SỰ DỊCH CHUYỂN THEO ÁP LỰC**

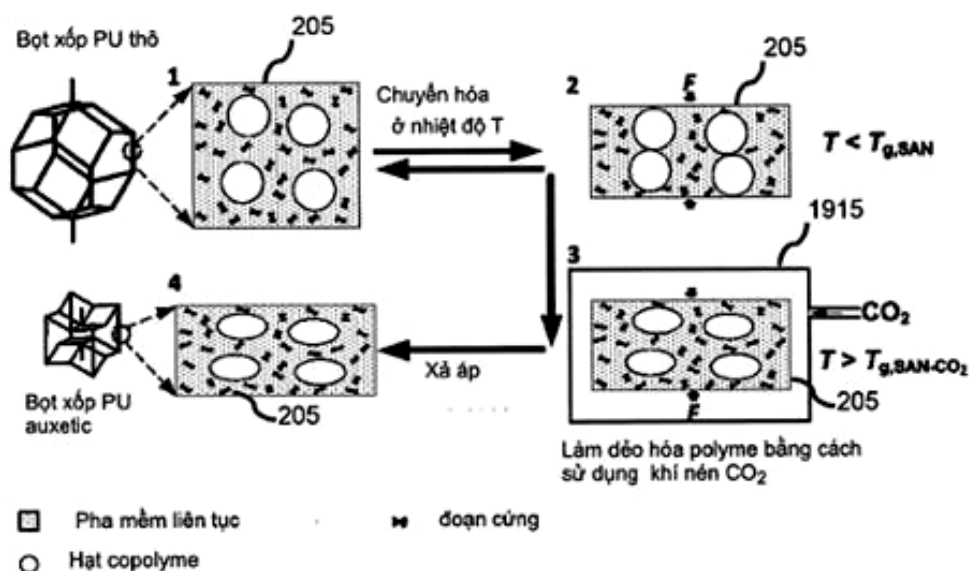
(57) Sáng chế đề cập đến một hoặc nhiều thiết bị mang có khả năng biến đổi sự giảm chấn do tiếp xúc nhờ sự dịch chuyển theo áp lực. Thiết bị được tạo kết cấu để được lắp đặt trên các kết cấu nhận lực cơ học mà có các bánh lăn, bi lăn hoặc kết cấu khối đầu cuối có thể di chuyển trượt được, thiết bị mang và thiết bị vận chuyển dùng cho người hoặc vật. Khi áp lực nhận nhỏ hơn trị số thiết lập, thiết bị tạo ra sự giảm chấn do tiếp xúc thấp và do đó dễ dàng di chuyển. Mặt khác, khi áp lực nhận lớn hơn trị số thiết lập, tạo ra sự giảm chấn do tiếp xúc cao vì vậy ngăn sự trượt và do đó đảm bảo sự bố trí an toàn. Ngoài ra, khi áp lực nhận nhỏ hơn trị số thiết lập, thiết bị có kết cấu tạo ứng suất trước để tạo ra sự thay đổi sự dịch chuyển tương ứng với mức độ của áp lực mà nó nhận được nhằm mục đích hấp thụ va chạm.



- (11) **1-0031988 B** (15) 14/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/08/2018 365  
(21) 1-2018-01372 (85) 02/04/2018  
(22) 12/09/2016 (86) PCT/KR2016/010269 12/09/2016  
(30) 10-2015-0130587 15/09/2015 KR (87) WO2017/048018 23/03/2017  
10-2016-0117053 12/09/2016 KR  
(51) **A61K 9/107; A61K 48/00; A61K 47/34; A61K 47/48**  
(73) **SAMYANG HOLDINGS CORPORATION (KR)**  
31, Jong-ro 33-gil, Jongno-gu, Seoul 03129, Republic of Korea  
(72) NAM, Hye Yeong (KR); KIM, Bong-Oh (KR); SEO, Min-Hyo (KR); SON, Ji-Yeon  
(KR); CHOI, Ji-Hye (KR); KIM, Sang Hoon (KR)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **CHẾ PHẨM CHỨA DƯỢC CHẤT ANION**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm để giải phóng dược chất anion, và phương pháp bào chế nó, dược phẩm để giải phóng dược chất anion chứa: dược chất anion làm hoạt chất; hợp chất cation; copolyme khối lượng tính; và polylactat, trong đó, dược chất anion được tạo thành phức với lipit cation, và phức này được bao nang trong cấu trúc mi-xen được hình thành bởi copolyme khối lượng tính và polylactat.

- (11) **1-0031989 B** (15) 14/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2017 350  
 (21) 1-2017-00592 (85) 21/02/2017  
 (22) 23/07/2015 (86) PCT/US2015/041713 23/07/2015  
 (30) 62/029,225 25/07/2014 US (87) WO2016/014782 28/01/2016  
 (51) **B29C 44/56; C08J 9/228; B29C 67/20**  
 (73) **THE FLORIDA STATE UNIVERSITY RESEARCH FOUNDATION, INC.**  
 (US)  
 2000 Levy Avenue, Building A, Suite 351, Tallahassee, FL 32310-5792, USA  
 (72) ZENG, Changchun (CN); LI, Yan (CN)  
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘT XÓP AUXETIC**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ vật liệu để sản xuất bột xốp auxetic. Hệ vật liệu này bao gồm bột xốp polyme nhiều pha, nhiều thành phần với chất độn polyme có nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh được chọn cẩn thận. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp sản xuất bột xốp auxetic từ hệ vật liệu này để tạo ra bột xốp polyuretan auxetic nhanh, ổn định và đáng tin cậy ở nhiệt độ bằng khoảng nhiệt độ trong phòng (25°C). Phương pháp này khắc phục được các vấn đề thách thức trong quá trình sản xuất bột xốp auxetic polyuretan trên quy mô lớn, như vấn đề truyền nhiệt không có lợi và dung môi hữu cơ độc hại.



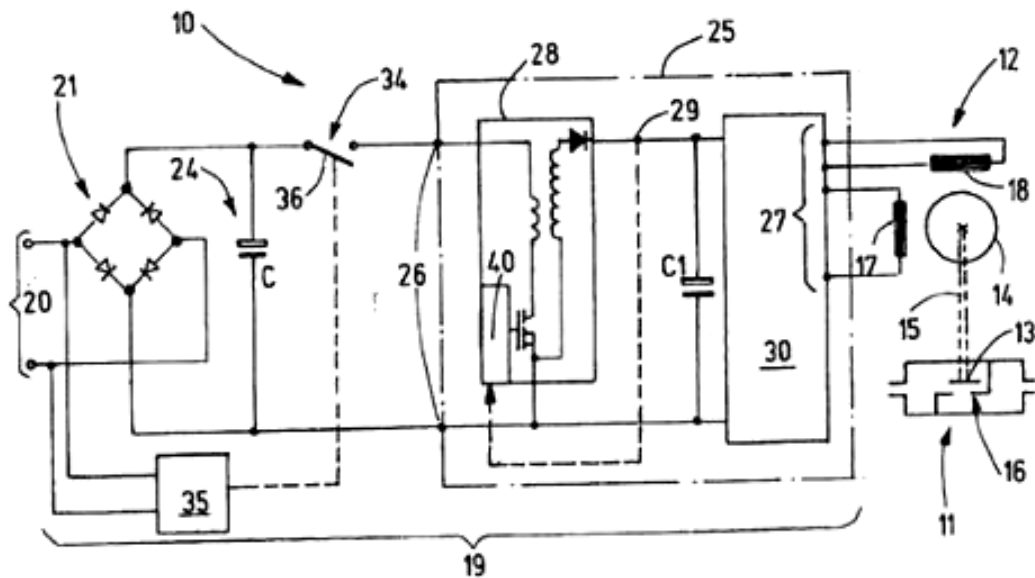


- |                         |                        |                 |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) <b>1-0031990 B</b> | (15) 14/04/2022        |                 |
| (45) 25/05/2022         | 410B                   | (43) 25/12/2018 |
| (21) 1-2018-04005       | (85) 11/09/2018        | 369             |
| (22) 11/03/2016         | (86) PCT/EP2016/055365 | 11/03/2016      |
|                         | (87) WO2017/153002 A1  | 14/09/2017      |
- (51) **F16K 31/04; H02M 1/10; H02M 5/458; F23K 5/00**  
 (73) **KARL DUNGS GMBH & CO. KG (DE)**  
 Karl-Dungs-Platz 1, 73660 Urbach, Germany  
 (72) OBERMÖLLER, Nils (DE)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **BỘ TRUYỀN ĐỘNG VAN**

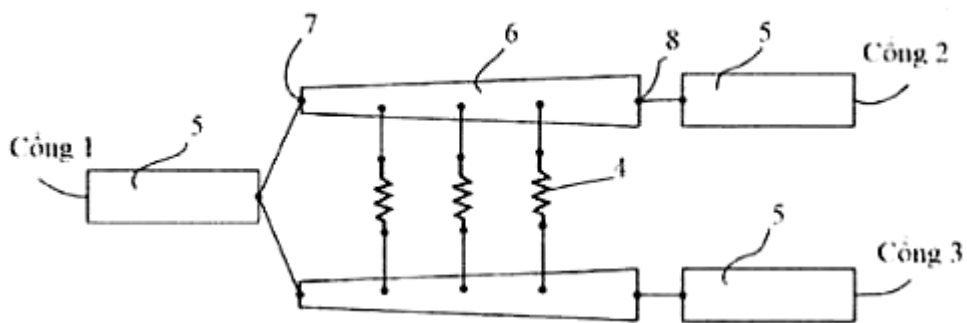
(57) Sáng chế đề cập đến bộ truyền động van (10) vận hành van qua cơ cấu truyền động (15). Bộ phận cấp điện áp (19) được bố trí để cấp điện cho động cơ điện (12). Bộ phận cấp điện áp bao gồm mạch chỉnh lưu đầu vào và tụ điện C được nối vào đó. Từ tụ điện C, mạch điều khiển động cơ (25) thu được năng lượng để vận hành động cơ điện (12).

Để ngăn không cho van (11) mở quá lâu sau khi ngắt nguồn điện áp ở đầu vào (20), bộ phận ngắt (34) được bố trí, mà, sau khi loại bỏ điện áp ở đầu vào (20), ngắt dòng năng lượng từ tụ điện C đến động cơ điện (12).

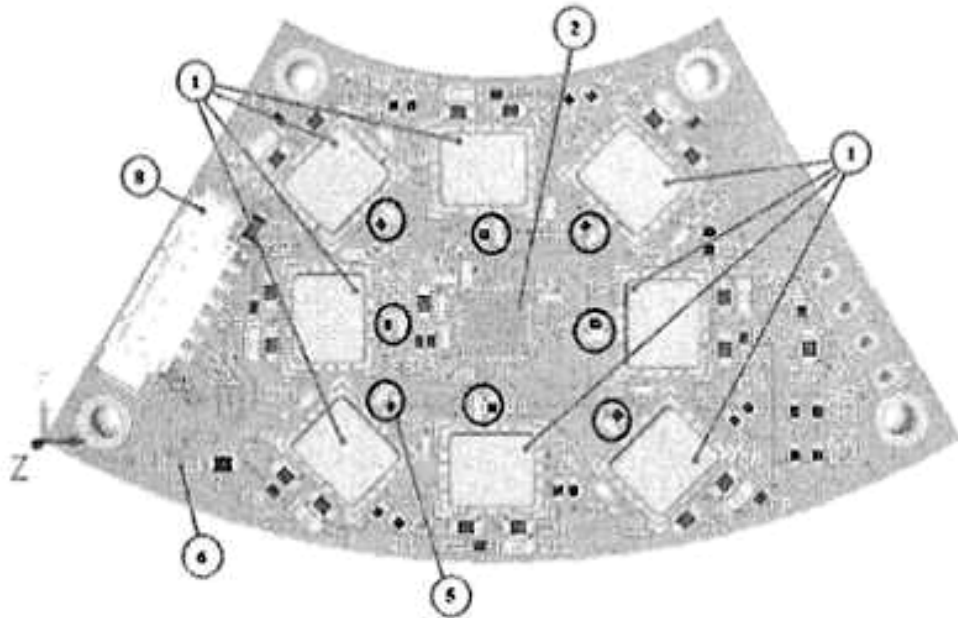
Bởi vậy, bộ truyền động van có thể được thiết kế cho khoảng điện áp làm việc rất rộng, trong đó đảm bảo thời gian ngắt ngắn đồng nhất, tức là thời gian đóng van, bất kể độ lớn điện áp sử dụng.



- (11) **1-0031991 B** (15) 14/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/02/2019 371  
(21) 1-2018-04862  
(22) 30/10/2018  
(51) **H01P 5/00**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Bá Đạt (VN); Nguyễn Hoàng Linh (VN); Nguyễn Thái Bình (VN)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
(54) **BỘ CHIA CÔNG SUẤT BĂNG TẦN RỘNG TRÊN CÔNG NGHỆ MẠCH DẢI TREO**
- (57) Sáng chế đề cập tới bộ chia công suất băng tần rộng trên công nghệ mạch dải treo. Bộ chia công suất gồm các bộ phận hộp kim loại, tấm nền điện môi, đường mạch và điện trở với đặc trưng là đưa ra một thiết kế bộ chia công suất cụ thể, đáp ứng những yêu cầu kỹ thuật cụ thể như sau: băng tần hoạt động 8-18GHz; trở kháng các cổng 50Ω; hệ số sóng đứng < 1,25 tương ứng với hệ số phản xạ công suất -20dB; hệ số cách ly giữa các cổng < -25dB.



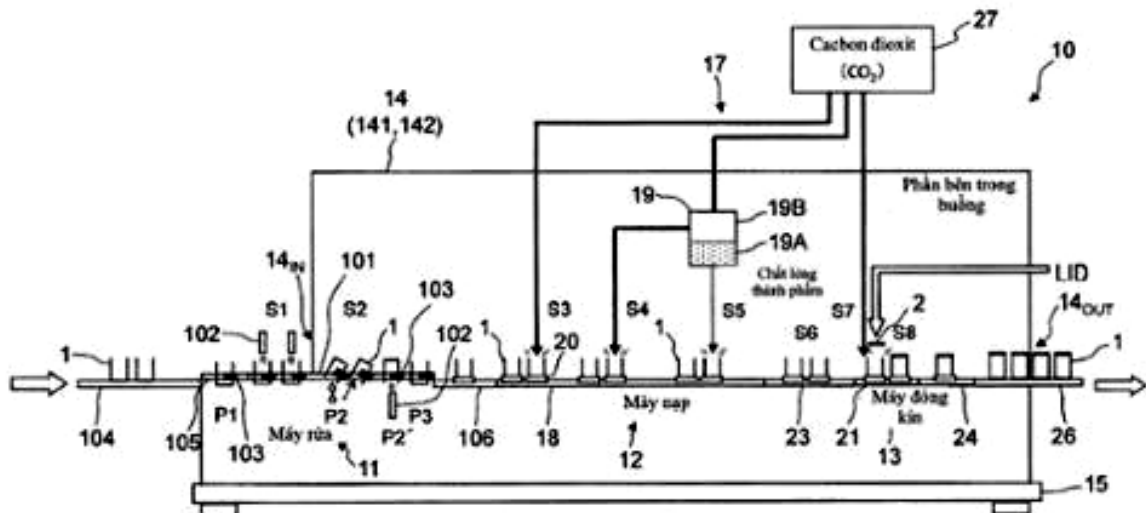
- (11) **1-0031992 B** (15) 14/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/05/2019 374  
(21) 1-2019-00036  
(22) 03/01/2019  
(51) **G01C 19/5705; G01C 19/5726; G01C 19/5712**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội  
(72) Mạc Lưu Phong (VN); Nguyễn Văn Tâm (VN); Dương Đức Bằng (VN); Phạm Văn Tiến (VN)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
(54) **HỆ MÔĐUN CẢM BIẾN VẬN TỐC GÓC ĐỒNG TRỰC**
- (57) Hệ môđun cảm biến vận tốc góc đồng trục là thiết bị cảm biến điện tử, có chức năng xử lý và cung cấp tín hiệu đầu ra là vận tốc góc quán tính quanh trục với độ chính xác cao, tin cậy lớn. Thiết bị bao gồm các thành phần chính: cảm biến vận tốc góc, bộ chuyển đổi tương tự ra số, vi điều khiển, cảm biến nhiệt độ, nguồn, khung vỏ cơ khí chống nhiễu. Bộ vi xử lý của thiết bị được cài sẵn thuật toán xử lý tín hiệu giúp tăng độ chính xác cho đầu ra của thiết bị. Do có kích thước nhỏ gọn, độ chính xác cao, chi phí thấp nên thiết bị được sử dụng trong các thiết bị chính xác cao như camera UAV (thiết bị bay không người lái), hoặc ứng dụng trong đời sống như xe tự cân bằng.



- (11) **1-0031993 B** (15) 14/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/02/2019 371  
(21) 1-2018-05011 (85) 08/11/2018  
(22) 29/03/2017 (86) PCT/JP2017/013001 29/03/2017  
(30) 2016-087978 26/04/2016 JP (87) WO2017/187874 02/11/2017  
(51) *C08L 83/06; C08K 5/56; C09D 7/12; C09D 183/04; C08K 5/01*  
(73) **THREEBOND CO., LTD.** (JP)  
3-3, Minamiosawa 4-chome, Hachioji-shi, Tokyo, Japan  
(72) KIRINO Manabu (JP)  
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
(54) **CHẾ PHẨM HÓA CỨNG ĐƯỢC, PHƯƠNG PHÁP TẠO LỚP PHỦ BẰNG CÁCH PHỦ CHẾ PHẨM VÀ LỚP PHỦ HÓA CỨNG ĐƯỢC TẠO RA THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm hóa cứng được chứa: (A) 100 phần khối lượng nhựa silicon có độ nhớt từ 50 đến 500 mm<sup>2</sup>s<sup>-1</sup> ở 25°C và có nhóm có thể thủy phân, (B) từ 1,0 đến 30 phần khối lượng chất xúc tác gốc nhôm cho phản ứng ngưng tụ, và (C) từ 600 đến 1700 phần khối lượng dung môi hữu cơ chứa 40% theo khối lượng hợp chất hydrocarbon naphten hoặc nhiều hơn và trong số các thành phần này, khoảng nhiệt độ từ điểm sôi hoặc điểm sôi ban đầu đến điểm khô nằm trong khoảng từ 140 đến 200°C. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo lớp phủ bằng cách phủ chế phẩm hóa cứng được này và lớp phủ hóa cứng được tạo ra bằng phương pháp này.

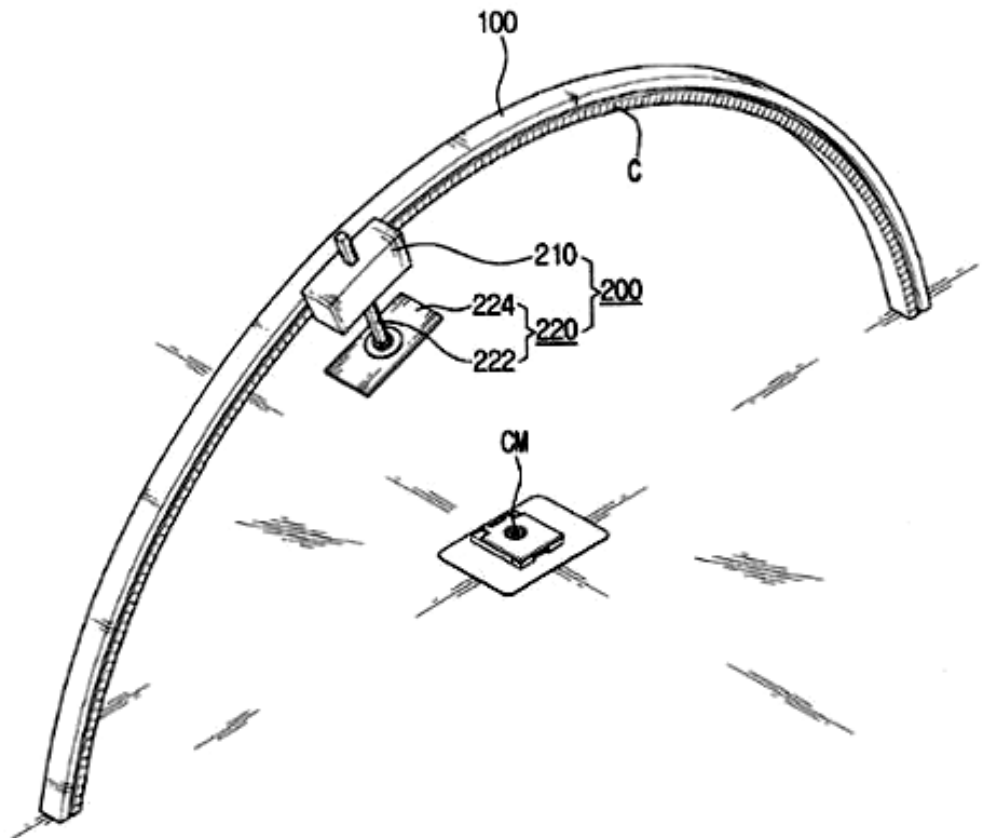
- (11) **1-0031994 B** (15) 14/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2018 362  
 (21) 1-2018-00758 (85) 23/02/2018  
 (22) 22/08/2016 (86) PCT/JP2016/003809 22/08/2016  
 (30) 2015-165232 24/08/2015 JP (87) WO2017/033454 02/03/2017  
 (51) **B65B 31/04; B67C 9/00; B67C 3/00**  
 (73) **1. MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD.** (JP)  
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6528585, Japan  
**2. TOYO SEIKAN CO., LTD.** (JP)  
 18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1418640, Japan  
 (72) YUSE, Hidehiko (JP); KUROSAWA, Kazuyuki (JP); TAKADA, Yukio (JP);  
 ISHIKURA, Shinji (JP); INUKAI, Norio (JP); SEMBON, Katsumi (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THAY CHẤT KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp thay chất khí để giảm lượng sử dụng khí thay thế được sử dụng để thay thế không khí trong vật chứa. Hệ thống thay chất khí (10) bao gồm: máy làm sạch (11) để rửa vật chứa (1) bằng nước; máy nạp (12) để nạp đầy vật chứa (1) bằng chất lỏng thành phần; máy đóng kín (13) để làm kín vật chứa (1) được chuyển từ máy nạp (12); buồng (14) để che máy nạp (12) và máy đóng kín (13), và chứa khí thay thế; và cơ cấu xả nước (máy làm sạch (11)) để xả nước trong vật chứa (1) đã được đưa vào buồng (14) trong khi vẫn chứa nước thoát ra khỏi vật chứa (1) trong buồng (14). Nước trong vật chứa (1) được thay thế bằng khí môi trường trong buồng (14) đồng thời với quá trình xả nước.



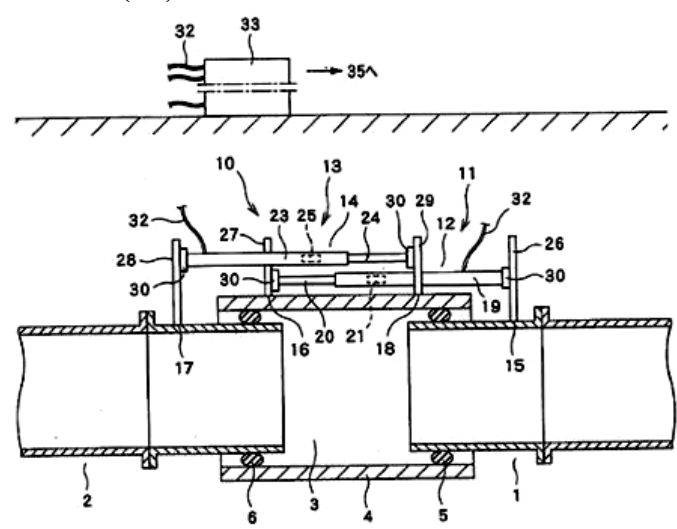
- (11) 1-0031995 B (15) 14/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/08/2017 353  
(21) 1-2017-00332  
(22) 25/01/2017  
(30) 10-2016-0009474 26/01/2016 KR  
(51) *G01M 11/02; H04N 17/00; G03B 43/00*  
(73) **ISMEDIA CO., LTD.** (KR)  
12-18, Simin-daero 327beon-gil, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 14055,  
Republic of Korea  
(72) HONG, Seong Cheol (KR); LEE, Jong Dae (KR)  
(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)  
(54) **THIẾT BỊ KIỂM TRA ĐỐI TƯỢNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm tra đối tượng, trong đó thiết bị này bao gồm bộ phận dẫn hướng và bộ kiểm tra, và có khả năng kiểm tra một cách dễ dàng và nhanh chóng đối tượng từ một vị trí mà người điều khiển muốn, và có khả năng kiểm tra đối tượng từ nhiều vị trí khác nhau, nhờ đó cải thiện đáng kể hiệu quả kiểm tra, và thiết bị này còn có cấu hình đơn giản để dễ dàng cho việc sản xuất và duy trì mức chi phí thấp hơn.



- (11) **1-0031996 B** (15) 14/04/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356
- (21) 1-2017-03078 (85) 11/08/2017
- (22) 24/12/2015 (86) PCT/JP2015/086083 24/12/2015
- (30) 2015-026943 13/02/2015 JP (87) WO2016/129191 18/08/2016
- (51) **G01B 7/00; G01B 5/30; F16L 27/00; G01B 5/02**
- (73) **1. THE VICTAULIC COMPANY OF JAPAN LIMITED (JP)**  
 8-7, Roppongi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1060032 (JP)  
**2. NIHON SUIDO CONSULTANTS CO., LTD. (JP)**  
 Shinjuku Square Tower, 22-1 Nishi-Shinjuku 6-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1631122 (JP)
- (72) IKEDA Shintaro (JP); NODA Yuji (JP); FUNAKOSHI Isamu (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **THIẾT BỊ KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG CHO KHỚP NỐI ỐNG ĐẸO CÓ THỂ KÉO DÀI**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị kiểm tra hoạt động dùng cho khớp nối ống dẻo có thể kéo dài, có khả năng phát hiện bằng điện các quan hệ vị trí của ống thứ nhất và ống thứ hai đối với khớp nối ống dẻo có thể kéo dài một cách đáng tin cậy. Thiết bị kiểm tra hoạt động (33) bao gồm: nhóm công cụ đo thứ nhất (11) bao gồm tập hợp các công cụ đo thứ nhất (12) mỗi trong số đó đo lường thay đổi khoảng cách thứ nhất mà là lượng thay đổi khoảng cách giữa vị trí ống thứ nhất (15) trong ống thứ nhất (1) và vị trí tham chiếu thứ nhất (16) của ống lồng (4) của khớp nối ống dẻo có thể kéo dài (3); và nhóm công cụ đo thứ hai (13) bao gồm tập hợp các công cụ đo thứ hai (14) mỗi trong số đó đo lường thay đổi khoảng cách thứ hai mà là lượng thay đổi khoảng cách giữa vị trí ống thứ hai (17) trong ống thứ hai và vị trí tham chiếu thứ hai (18) của ống lồng. Nhiều công cụ đo thứ nhất (12) được bố trí ở các vị trí khác nhau theo hướng chu vi của ống lồng (4), và nhiều công cụ đo thứ hai (14) được bố trí ở các vị trí khác nhau theo hướng chu vi của ống lồng (4). Các vị trí chuyển dời của ống thứ nhất (1) và ống thứ hai (2) đối với khớp nối ống dẻo có thể kéo dài (3) được tính toán dựa trên dữ liệu đo bởi nhóm công cụ đo thứ nhất (11) và trên dữ liệu đo bởi nhóm công cụ đo thứ hai (13).



- |                   |                        |                     |
|-------------------|------------------------|---------------------|
| (11) 1-0031997 B  | (15) 14/04/2022        |                     |
| (45) 25/05/2022   | 410B                   | (43) 25/08/2017 353 |
| (21) 1-2017-02158 | (85) 07/06/2017        |                     |
| (22) 21/11/2014   | (86) PCT/CN2014/091901 | 21/11/2014          |
|                   | (87) WO2016/078083     | 26/05/2016          |

(51) **H04B 7/06**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong  
518129, China

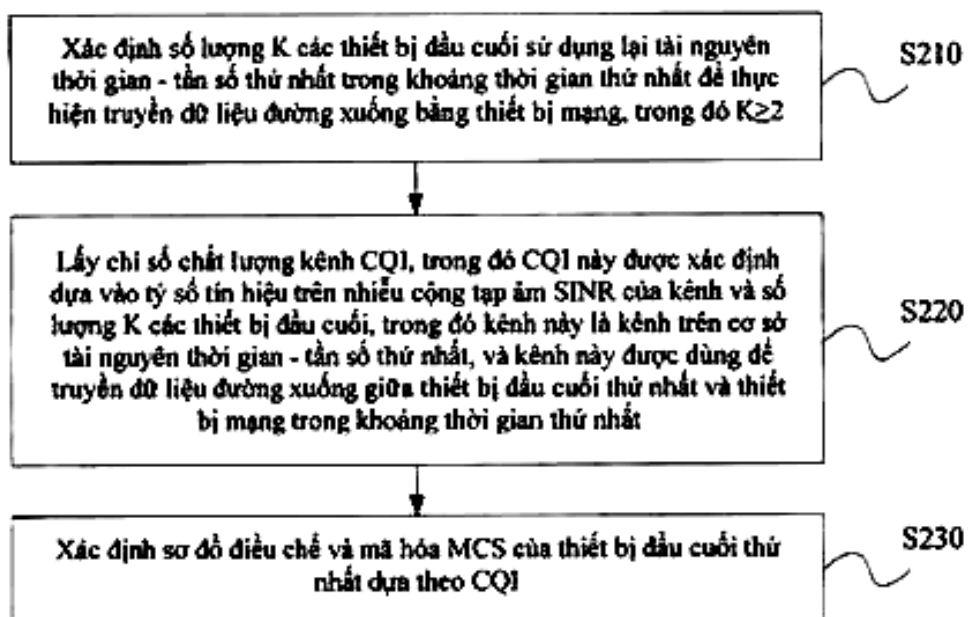
(72) SHI, Dai (CN); GUO, Wenting (CN); LU, Lei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY XÁC ĐỊNH SƠ ĐỒ ĐIỀU CHẾ VÀ MÃ HÓA**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xác định sơ đồ điều chế và mã hóa (Modulation and Coding scheme - MCS). Phương pháp này được thực hiện bởi thiết bị mạng. Phương pháp này bao gồm: xác định số lượng K của các thiết bị đầu cuối sử dụng lại tài nguyên thời gian - tần số thứ nhất trong khoảng thời gian thứ nhất để nhận dữ liệu đường xuống từ thiết bị mạng, trong đó  $K \geq 2$  (S210); lấy chỉ số chất lượng kênh (channel quality indicator - CQI), trong đó CQI này được xác định dựa vào tỷ số tín hiệu trên nhiễu cộng tạp âm (signal to interference plus noise ratio - SINR) của kênh và số lượng K của các thiết bị đầu cuối này, trong đó kênh này là kênh trên cơ sở tài nguyên thời gian - tần số thứ nhất, và kênh này được dùng để truyền dữ liệu đường xuống giữa thiết bị đầu cuối thứ nhất và thiết bị mạng trong khoảng thời gian thứ nhất (S220); và xác định sơ đồ điều chế và mã hóa MCS của thiết bị đầu cuối thứ nhất dựa theo CQI này (S230).

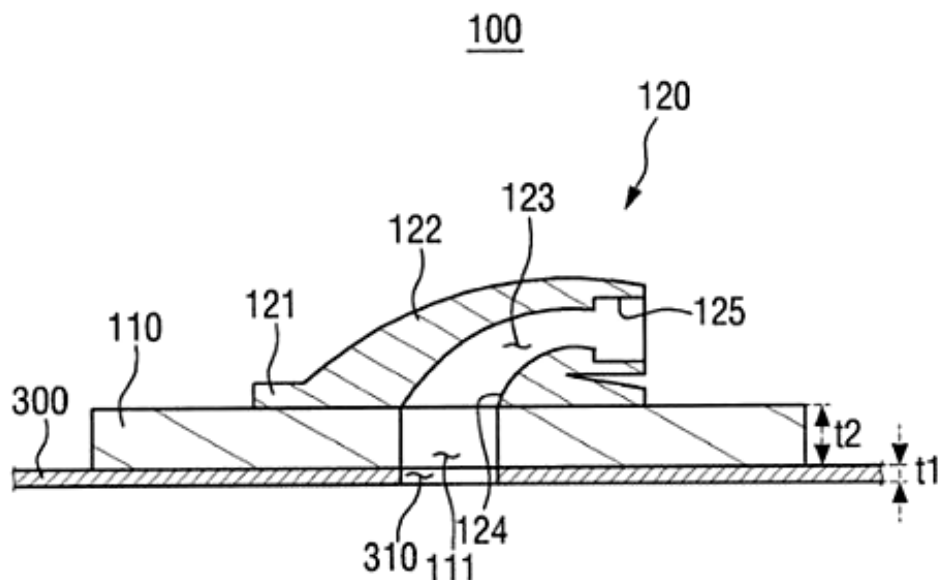
**200**





- |   |   |                        |            |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0031998 B</b>   |   | (15) 14/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B  | (43) 25/07/2018        | 364        |
| (21) 1-2018-01578   |   | (85) 12/04/2018        |            |
| (22) 28/09/2016   |   | (86) PCT/KR2016/010853 | 28/09/2016 |
| (30) 10-2015-0144845  | 16/10/2015 KR   | (87) WO2017/065427     | 20/04/2017 |
| (51) <b>A61M 1/00</b>   |   |                        |            |
| (73) <b>CG BIO CO., LTD.</b> (KR)   |   |                        |            |
|   | 244, Galmachi-ro, Jungwon-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13211, Republic of Korea |                        |            |
| (72) RYU, Hyun Seung (KR); SEO, Jun Hyuk (KR); PARK, Jong Ha (KR); HONG, Soon Gee (KR)          |   |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)                           |   |                        |            |
| (54) <b>BỘ NỐI DỪNG CHO VIỆC XỬ LÝ ÁP LỰC ÂM VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ ÁP LỰC ÂM BAO GỒM BỘ NỐI NÀY</b> |   |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ nối dùng cho việc xử lý áp lực âm và thiết bị xử lý áp lực âm bao gồm bộ nối này. Bộ nối dùng cho việc xử lý áp lực âm là bộ nối dùng cho việc xử lý áp lực âm để nối phần vết thương được bịt kín bằng tấm vải với máy hút cấp áp lực âm cho không gian kín giữa phần vết thương và tấm vải, và bao gồm: màng dính đầu được dính vào bề mặt trên của tấm vải và có lực đàn hồi lớn hơn lực đàn hồi của tấm vải; và đầu hút được dính vào bề mặt trên của màng dính đầu và có lỗ hút dịch rỉ viêm được tạo ra trên bề mặt dưới của nó, lỗ ghép nối ống được tạo ra ở phía trên của nó, và đường dòng hút được tạo kết cấu để nối lỗ hút dịch rỉ viêm với lỗ ghép nối ống.

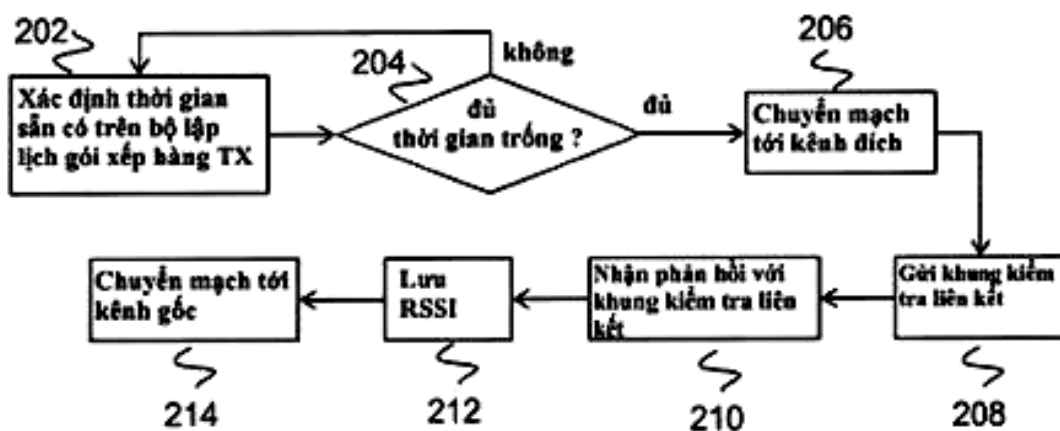


- (11) **1-0031999 B** (15) 14/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2017 354  
(21) 1-2017-02204 (85) 12/06/2017  
(22) 05/11/2015 (86) PCT/KR2015/011828 05/11/2015  
(30) 10-2014-0165485 25/11/2014 KR (87) WO2016/085145 02/06/2016  
(51) **C08L 75/04; C08G 18/08; C08G 18/16; C08G 18/20; C08G 18/24; C08G 18/48; C08L 97/00; C08G 18/76; C08J 9/00; C08J 9/04; C08J 9/14; C08G 101/00; C08G 18/64**  
(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATON (KR)**  
(Ssangnim-dong) 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea  
(72) MOON, Sun Joo (KR); KIM, Da Eun (KR); PARK, Jeung Yil (KR); LEE, Sang Mok (KR); JUNG, Min Ho (KR); KIM, Young Ran (KR); KIM, Jung Min (KR); CHANG, Jin Hwa (KR)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **BỘT POLYURETAN CỨNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ BỘT POLYURETAN NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến bột polyuretan cứng, mà là sản phẩm polyme hóa của hợp phần có chứa linhin axit mạnh, rượu đa chức, và isoxyanat, và phương pháp điều chế chúng. Bột polyuretan cứng này có thể được điều chế, bột polyuretan cứng có tính chất vật lý tốt và có khả năng thay thế một phần rượu đa chức bằng cách sử dụng linhin mà là nguyên liệu có nguồn gốc từ sinh khối, mà không có sự cải biến hóa học bổ sung.

- (11) **1-0032000 B** (15) 14/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/06/2016 339  
(21) 1-2016-01163 (85) 31/03/2016  
(22) 20/05/2015 (86) PCT/JP2015/064417 20/05/2015  
(30) 2014-142127 10/07/2014 JP (87) WO2016/006326 A1 14/01/2016  
(51) **C22C 5/06; C22F 1/14; H01L 21/60; C22F 1/00**  
(73) 1. **NIPPON STEEL CHEMICAL & MATERIAL CO., LTD.** (JP)  
13-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-Ku, Tokyo 103-0027, Japan  
2. **NIPPON MICROMETAL CORPORATION** (JP)  
158-1 Oaza Sayamagahara, Iruma-shi, Saitama 3580032 Japan  
(72) OYAMADA Tetsuya (JP); UNO Tomohiro (JP); DEAI Hiroyuki (JP); ODA Daizo (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **DÂY HÀN DÙNG CHO THIẾT BỊ BÁN DẪN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến dây hàn mà có thể đáp ứng tính ổn định liên kết, đặc tính đàn hồi, và đặc tính hư hại chip được yêu cầu trong bao gói mật độ cao. Dây hàn này chứa một hoặc nhiều thành phần trong số các thành phần In, Ga, và Cd với tổng lượng nằm trong khoảng từ 0,05 đến 5% nguyên tử, và phần còn lại là Ag và các tạp chất không tránh khỏi.

- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032001 B</b>  |               | (15) 14/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022  | 410B          | (43) 26/07/2021        | 400        |
| (21) 1-2021-02550  |               | (85) 09/03/2015        |            |
| (22) 09/03/2015  |               | (86) PCT/EP2015/054835 | 09/03/2015 |
| (30) 14305500.2  | 07/04/2014 EP | (87) WO2015/154927     | 15/10/2015 |
| (51) <b>H04W 36/00; H04W 84/12; H04W 92/20; H04W 48/16</b>                                     |               |                        |            |
| (62) 1-2016-04247  |               |                        |            |
| (73) <b>INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)</b><br>3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France |               |                        |            |
| (72) VAN OOST, Koen (BE); VERWAEST, Frederik (BE)  |               |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  |               |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MẠNG ĐỂ QUẢN LÝ VIỆC KẾT HỢP CỦA THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG</b> |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống truyền thông không dây chứa thiết bị đầu cuối di động và ít nhất hai điểm truy cập, mỗi điểm truy cập được làm thích ứng để tạo ra truyền thông dữ liệu với thiết bị đầu cuối di động nằm trong vùng dịch vụ của điểm truy cập qua giao diện không dây qua kênh được chọn trong số các kênh. Sáng chế còn đề cập tới phương pháp điều khiển việc chọn của điểm truy cập chứa bước điều khiển một hoặc nhiều điểm truy cập khác có các vùng dịch vụ liền kề hoặc chồng lấn với vùng dịch vụ của điểm truy cập thứ nhất, mà thiết bị đầu cuối di động thứ nhất được kết hợp với nó, để gửi các thông báo yêu cầu thăm dò tới thiết bị đầu cuối di động thứ nhất, và xác định, cho từng điểm trong một hoặc nhiều điểm truy cập và từ phản hồi nhận được từ thiết bị đầu cuối di động thứ nhất để đáp lại thông báo yêu cầu thăm dò tương ứng, trị số thứ nhất tương ứng thể hiện chất lượng của kết nối giữa điểm truy cập tương ứng và thiết bị đầu cuối di động thứ nhất. Các điểm được chọn của một hoặc nhiều điểm truy cập khác được điều khiển để chấp nhận yêu cầu kết hợp trong tương lai từ thiết bị đầu cuối di động thứ nhất, trong khi các điểm truy cập không được chọn được điều khiển để từ chối yêu cầu kết hợp trong tương lai từ thiết bị đầu cuối di động.



(11) <b>1-0032002 B</b>			(15) 15/04/2022	
(45) 25/05/2022	410B		(43) 25/03/2013	300
(21) 1-2012-00946			(85) 06/04/2012	
(22) 27/08/2010			(86) PCT/US2010/046953	27/08/2010
(30) 61/244,181	21/09/2009	US	(87) WO2011/034709	24/03/2011
61/346,150	19/05/2010	US		
61/351,045	03/06/2010	US		
12/869,007	26/08/2010	US		
12/868,993	26/08/2010	US		
12/869,139	26/08/2010	US		

(51) **F25J 3/00**

(73) **UOP LLC (US)**

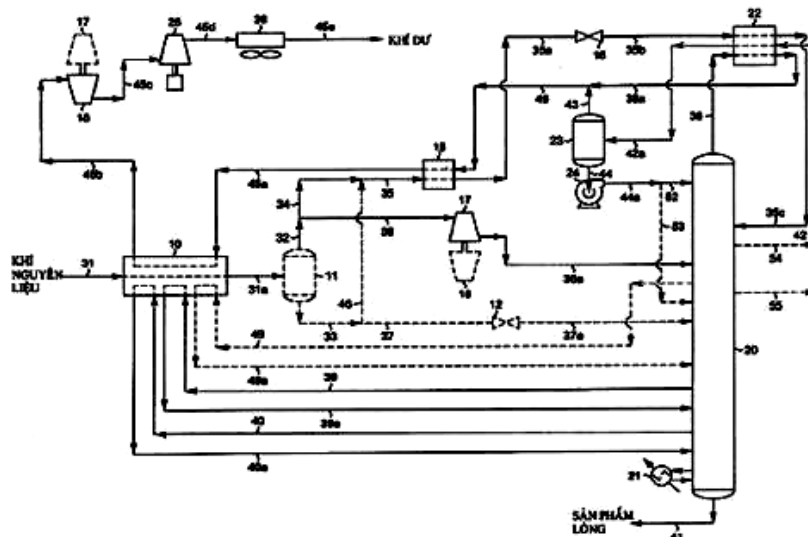
25 East Algonquin Road, Des Plaines, Illinois 60017-5017, US

(72) WILKINSON, John, D. (US); LYNCH, Joe, T. (US); CUELLAR, Kyle, T. (US); MARTINEZ, Tony, L. (US); HUDSON, Hank, M. (US)

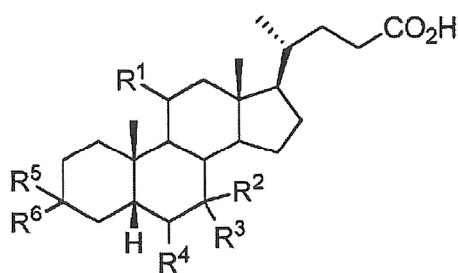
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **QUY TRÌNH TÁCH DÒNG KHÍ CHỨA METAN, CÁC THÀNH PHẦN CÓ HAI NGUYÊN TỬ CACBON, CÁC THÀNH PHẦN CÓ BA NGUYÊN TỬ CACBON VÀ CÁC THÀNH PHẦN HYDROCACBON NẶNG HƠN**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình để thu hồi etan, etylen, propan, propylen, và các thành phần hydrocacbon nặng hơn từ dòng khí hydrocacbon. Dòng khí được làm lạnh và được chia thành dòng khí thứ nhất và dòng khí thứ hai. Dòng khí thứ nhất được tiếp tục làm lạnh để ngưng tụ hầu như hoàn toàn nó và sau đó được làm giãn nở tiếp đến áp suất của tháp cất phân đoạn, được gia nhiệt, và được cấp vào tháp cất phân đoạn ở vị trí cấp cho nửa cột trên. Dòng khí thứ hai được làm giãn nở đến áp suất của tháp này và tiếp đó được cấp vào cột ở vị trí cấp giữa cột. Dòng hơi chung cất được rút ra khỏi cột bên trên vị trí cấp của dòng khí thứ hai và sau đó được cho trao đổi nhiệt với dòng khí thứ nhất đã được làm lạnh và được giãn nở và dòng hơi đỉnh tháp để giảm nhiệt độ dòng hơi chung cất và làm ngưng tụ ít nhất một phần của nó, tạo ra dòng ngưng tụ.



- (11) **1-0032003 B** (15) 15/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/06/2016 339  
(21) 1-2015-04676 (85) 08/12/2015  
(22) 14/05/2014 (86) PCT/EP2014/059896 14/05/2014  
(30) 61/823,169 14/05/2013 US (87) WO2014/184271 20/11/2014  
(51) *C07J 9/00; A61P 1/16; C07J 41/00; C07J 71/00; A61K 31/575; C07J 31/00*  
(73) **INTERCEPT PHARMACEUTICALS, INC. (US)**  
450 W. 15th Street, Suite 505 New York, NY 10011, United States of America  
(72) PELLICCIARI, Roberto (IT)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **HỢP CHẤT CHỦ VẬN FXR CHỌN LỌC VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập chung đến các chất chủ vận FXR (9-cis retinoic acid receptor) chọn lọc và dược phẩm chứa hợp chất này. Cụ thể, sáng chế đề xuất hợp chất có công thức I:



(I)

hoặc muối, solvat, hoặc thể liên hợp axit amin được dụng của nó, trong đó R<sup>1</sup> là nhóm hydroxy và, R<sup>2</sup>, R<sup>3</sup>, R<sup>4</sup>, R<sup>5</sup> và R<sup>6</sup> là như được mô tả trong bản mô tả.

- |                         |                           |                        |            |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032004 B</b> |                           | (15) 15/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B                      | (43) 25/05/2017        | 350        |
| (21) 1-2017-00807       |                           | (85) 06/03/2017        |            |
| (22) 17/04/2015         |                           | (86) PCT/JP2015/061820 | 17/04/2015 |
| (30) 2014-161716        | 07/08/2014 JP             | (87) WO2016/021239     | 11/02/2016 |
|                         | 2015-012792 26/01/2015 JP |                        |            |

(51) **B32B 5/26; H01L 21/683**

(73) **JAPAN VILENE COMPANY, LTD.** (JP)

5-6-4, Tsukiji, Chuo-ku, Tokyo 1048423, Japan

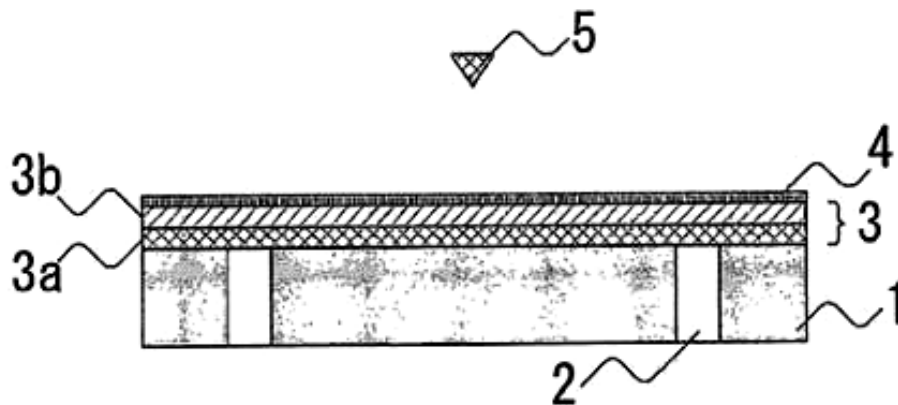
(72) NOMURA Kenichi (JP); USHIJIMA Hirobumi (JP); NOGUCHI Kengo (JP); MICHIHATA Noriko (JP); KOBAYASHI Takeshi (JP); KAWABE Masaaki (JP)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **TẮM THẨM KHÍ**

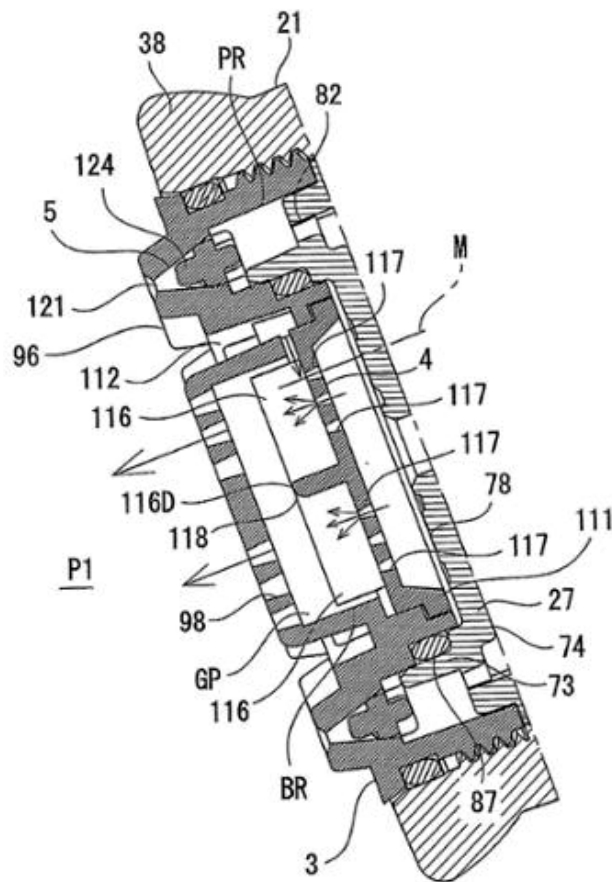
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thấm khí (3) được sử dụng ở trạng thái đặt giữa bộ hút (1) và lớp nền không thấm khí (4) khi việc in được thực hiện bằng phương pháp cấp tấm rời trên bề mặt của lớp nền (4) được cố định bằng cách hút vào bộ hút (1), tấm thấm khí có khả năng in mô hình in mong muốn trên bề mặt của lớp nền với độ chính xác cao.

Tấm thấm khí (3) bao gồm lớp vải không dệt (3b) và lớp đỡ (3a) được làm bằng vải dệt hoặc vải đan.



- |   |                                   |
|---|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0032005 B</b>   | (15) 15/04/2022                   |
| (45) 25/05/2022   | 410B (43) 26/04/2021 397          |
| (21) 1-2020-06038   | (85) 21/10/2020                   |
| (22) 18/02/2019   | (86) PCT/JP2019/005866 18/02/2019 |
| (30) 2018-136811 20/07/2018 JP  | (87) WO2020/017080 23/01/2020     |
| (51) <i>A47K 3/28; B05B 1/18; B01F 3/04</i>   |                                   |
| (73) <b>SCIENCE CO., LTD.</b> (JP)<br>5-5-15 Nishinakajima, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5320011 Japan |                                   |
| (72) MIZUKAMI Yasuhiro (JP); HIRAE Masateru (JP); OKUMURA Takahiro (JP); TANAKA Hidetake (JP)           |                                   |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)   |                                   |
| (54) <b>ĐẦU GƯƠNG SEN VÀ BỘ PHẬN TẠO SƯƠNG MÙ</b>   |                                   |

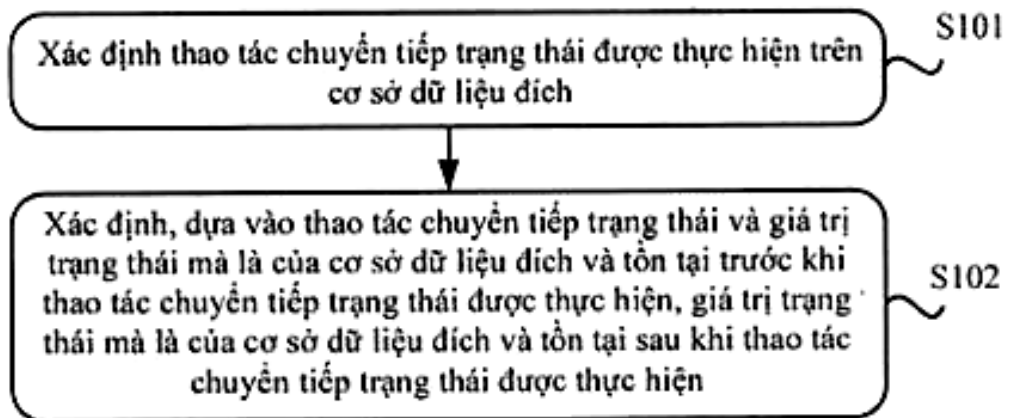
(57) Sáng chế đề cập đến đầu gương sen để phun tia sương mù gồm các giọt chất lỏng bao gồm vòi phun gương sen, các lỗ tiết lưu sương mù, và các đường dẫn hướng sương mù. Các lỗ tiết lưu sương mù mỗi lỗ được tạo thành lỗ hình nón đi qua vòi phun gương sen. Các đường dẫn hướng sương mù mỗi đường được tạo thành dạng xoắn ốc hình nón và mỗi đường lắp vừa trong các lỗ tiết lưu sương mù để xác định các đường dòng sương mù mỗi đường có dạng xoắn ốc.





- (11) **1-0032006 B** (15) 15/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/09/2016 342  
(21) 1-2016-01638 (85) 06/05/2016  
(22) 06/11/2014 (86) PCT/US2014/064302 06/11/2014  
(30) 61/900,596 06/11/2013 US (87) WO2015/069865 A1 14/05/2015  
(51) **A61K 39/395**  
(73) **JANSSEN BIOTECH, INC. (US)**  
800/850 Ridgeview Drive Horsham, Pennsylvania 19044 (US)  
(72) BOAKYE, Ken (US); DEL VECCHIO, Alfred (US); KEHOE, John (US); LACY, Eilyn (US); MURRAY, Lynne (GB); RYAN, Mary (US); SANTULLI-MAROTTO, Sandra (US); WHEELER, John (US); WHITAKER, Brian (US); TEPLYAKOV, Alexey (US)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **KHÁNG THỂ PHÂN LẬP LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI CCL17 CỦA NGƯỜI VÀ DƯỢC PHẨM BAO GỒM KHÁNG THỂ NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể liên kết đặc hiệu với CCL17, các polynucleotit mã hóa các kháng thể hoặc các mảnh kháng thể, và các phương pháp tạo và sử dụng chúng.

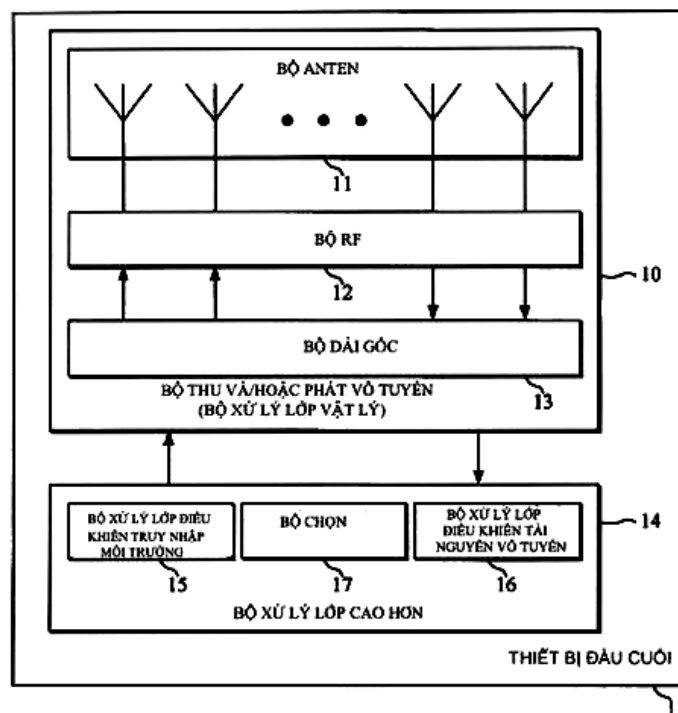
- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032007 B</b> |               | (15) 15/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B          | (43) 25/02/2020        | 383        |
| (21) 1-2019-03738       |               | (85) 11/07/2019        |            |
| (22) 23/05/2018         |               | (86) PCT/CN2018/087966 | 23/05/2018 |
| (30) 201710377721.8     | 25/05/2017 CN | (87) WO2018/214897     | 29/11/2018 |
- (51) **G06F 17/30**
- (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**  
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
- (72) ZHAO, Boran (CN)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH TRẠNG THÁI CƠ SỞ DỮ LIỆU**
- (57) Sáng chế mô tả phương pháp xác định trạng thái cơ sở dữ liệu, để khắc phục vấn đề công nghệ hiện nay là lượng tài nguyên tính toán tương đối lớn được sử dụng khi giá trị trạng thái cơ sở dữ liệu được xác định. Phương pháp này bao gồm: xác định thao tác chuyển trạng thái được thực hiện trên cơ sở dữ liệu đích; và xác định, dựa trên thao tác chuyển trạng thái xác định được và giá trị trạng thái mà là của cơ sở dữ liệu đích và tồn tại trước khi thao tác chuyển trạng thái được thực hiện, giá trị trạng thái mà là của cơ sở dữ liệu đích và tồn tại sau khi thao tác chuyển trạng thái được thực hiện, trong đó giá trị trạng thái này được sử dụng để thể hiện trạng thái của cơ sở dữ liệu đích. Sáng chế đề xuất thêm thiết bị xác định trạng thái cơ sở dữ liệu.



- (11) **1-0032008 B** (15) 15/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2015 330  
(21) 1-2015-01004 (85) 25/03/2015  
(22) 26/09/2013 (86) PCT/JP2013/005722 26/09/2013  
(30) 2012-213296 27/09/2012 JP (87) WO2014/050116 03/04/2014  
(51) **A01H 1/02; C12N 15/09; A01H 4/00**  
(73) **SAKATA SEED CORPORATION (JP)**  
2-7-1, Nakamachidai, Tsuzuki-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2240041, Japan  
(72) Kazutoshi MORI (JP); Atsushi IZUMIDA (JP); Shingo HORIUCHI (JP); Takao SUZUKI (JP)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CÂY EUSTOMA CÓ TÍNH BẤT DỤC ĐỤC TẾ BÀO CHẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CÂY EUSTOMA NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến cây *Eustoma* có tính bất dục đục tế bào chất và phương pháp nhân giống chúng. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến cây *Eustoma* có tính bất dục đục tế bào chất, trong đó *Eustoma* gần như không có chức năng sản xuất phấn hoa do sự hình thành chưa hoàn chỉnh của nhị hoa hoặc phấn hoa và phương pháp nhân giống chúng.

- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032009 B</b> |               | (15) 15/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B          | (43) 25/07/2018        | 364        |
| (21) 1-2018-00453       |               | (85) 31/01/2018        |            |
| (22) 02/08/2016         |               | (86) PCT/JP2016/072630 | 02/08/2016 |
| (30) 2015-156690        | 07/08/2015 JP | (87) WO2017/026324 A1  | 16/02/2017 |
- (51) **H04W 72/04; H04W 28/06**  
 (73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan  
 (72) SUZUKI Shoichi (JP); AIBA Tatsushi (JP); YOKOMAKURA Kazunari (JP);  
 TAKAHASHI Hiroki (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối và thiết bị trạm gốc truyền thông hiệu quả với nhau bằng cách sử dụng nhiều ô. Thiết bị đầu cuối chọn tài nguyên kênh điều khiển đường lên vật lý được sử dụng để phát yêu cầu lập lịch (SR -Scheduling Request) từ tài nguyên thứ nhất của ô thứ nhất trong khung con thứ nhất và tài nguyên thứ hai của ô thứ hai trong khung con thứ nhất. Trong trường hợp việc phát HARQ-ACK thứ nhất bằng cách sử dụng định dạng PUCCH đã cho trong ô thứ nhất và việc phát HARQ-ACK thứ hai bằng cách sử dụng định dạng PUCCH đã cho trong ô thứ hai đều diễn ra trong khung con thứ nhất, SR được ghép kênh với mỗi trong số HARQ-ACK thứ nhất được phát bằng cách sử dụng định dạng PUCCH đã cho trong khung con thứ nhất của ô thứ nhất và được ghép kênh với HARQ-ACK thứ hai được phát bằng cách sử dụng định dạng PUCCH đã cho trong khung con thứ nhất của ô thứ hai.



(11) 1-0032010 B		(15) 15/04/2022	
(45) 25/05/2022	410B	(43) 26/03/2018	360
(21) 1-2018-00401		(85) 29/01/2018	
(22) 30/06/2015		(86) PCT/JP2015/068904	30/06/2015
		(87) WO2017/002217	05/01/2017

(51) **A61F 13/496; A61F 13/514**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

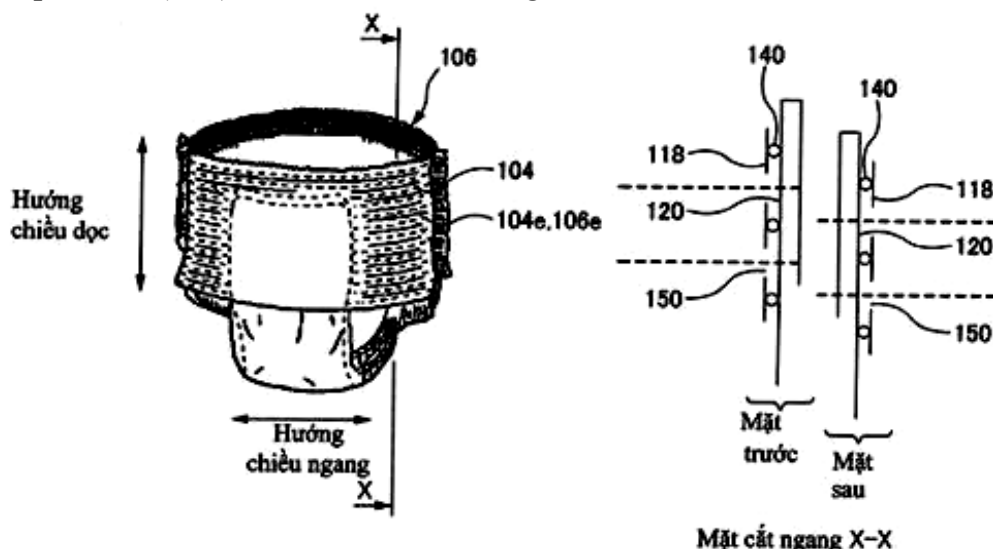
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

(72) TAKINO, Shunsuke (JP); KATSURAGAWA, Kunihiko (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

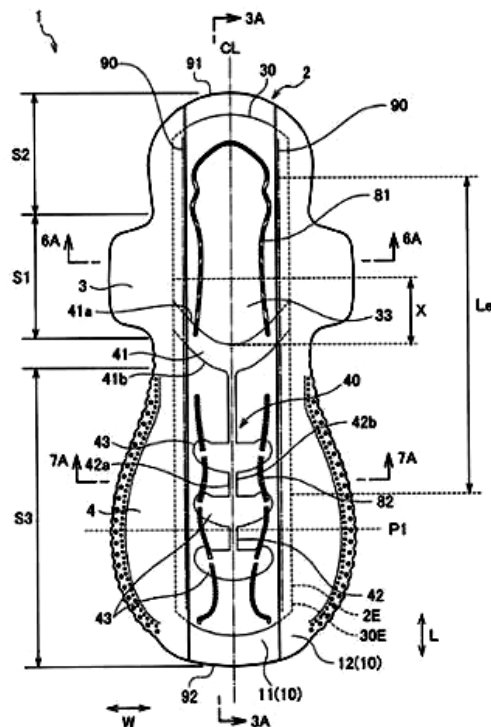
(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT CÓ CÁC KHE HỖ MÀ CÓ CÁC PHẦN KHÁC NHAU GIỮA PHẦN CẠP PHÍA TRƯỚC VÀ PHẦN CẠP PHÍA SAU**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút bao gồm chi tiết bên ngoài phía trước và chi tiết bên ngoài phía sau, mỗi chi tiết này có các khe hở được tạo ra trên đó, các vị trí theo chiều dọc của các khe hở là khác nhau giữa chi tiết bên ngoài phía trước và chi tiết bên ngoài phía sau. Vật dụng thẩm hút (100) bao gồm: chi tiết bên ngoài phía trước (104) mà được bố trí dọc theo hướng chiều ngang; và chi tiết bên ngoài phía sau (106) được bố trí dọc theo hướng chiều ngang, phần đầu ngang của chi tiết bên ngoài phía trước (104) được nối với phần đầu ngang của chi tiết bên ngoài phía sau (106). Mỗi chi tiết bên ngoài phía trước (104) và chi tiết bên ngoài phía sau (106) bao gồm tấm ở phía không tiếp xúc da (118) nằm ở phía không tiếp xúc da; tấm ở phía tiếp xúc da (120) nằm ở phía tiếp xúc da; và dây đàn hồi (140) được bố trí giữa tấm ở phía không tiếp xúc da (118) và tấm ở phía tiếp xúc da (120). Ít nhất tấm ở phía không tiếp xúc da (118) của chi tiết bên ngoài phía trước (104) có nhiều khe hở phía trước (150), theo đường thẳng được tạo ra theo hàng. Ít nhất tấm ở phía không tiếp xúc da (118) của chi tiết bên ngoài phía sau (106) có nhiều khe hở phía trước (150), theo đường thẳng được tạo ra theo hàng. Không có khe hở phía sau (150) được bố trí ở vị trí theo chiều dọc mà ở đó các khe hở phía trước (150) được tạo ra theo hàng. Không có khe hở (150) được bố trí ở vị trí theo chiều dọc mà ở đó các khe hở phía sau (150) được tạo ra theo hàng.



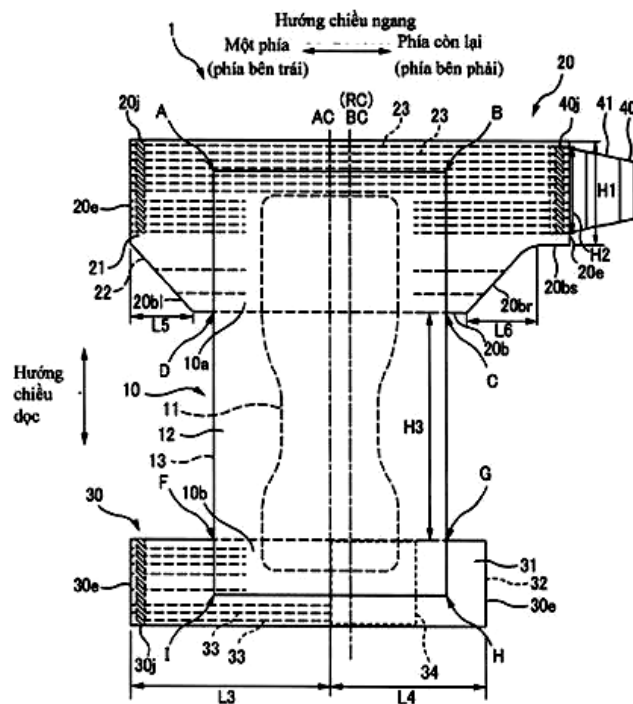
- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032011 B</b>   |               | (15) 15/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B          | (43) 27/08/2018        | 365        |
| (21) 1-2018-02466   |               | (85) 07/06/2018        |            |
| (22) 21/10/2016   |               | (86) PCT/JP2016/081257 | 21/10/2016 |
| (30) 2015-219128  | 09/11/2015 JP | (87) WO2017/082019     | 18/05/2017 |
| (51) <b>A61F 13/47; A61F 13/56; A61F 13/532; A61F 13/472; A61F 13/476</b> |               |                        |            |
| (73) <b>UNICHARM CORPORATION (JP)</b>                                     |               |                        |            |
| 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan         |               |                        |            |
| (72) NISHITANI, Kazuya (JP); KINOSHITA, Hideyuki (JP)                     |               |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)               |               |                        |            |
| (54) <b>VẬT DỤNG THẨM HÚT</b>   |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất vật dụng thẩm hút mà dễ dàng được giữ theo kiểu tiếp xúc chặt với cơ thể người mặc ngay cả khi người mặc di chuyển và có cảm giác thoải mái khi mặc. Vật dụng thẩm hút này bao gồm: phần cong thứ nhất (41a) kéo dài theo hướng chiều rộng ở sau vùng hướng vào lỗ bài tiết (S1) và phần cong thứ hai (41b) kéo dài theo hướng chiều rộng ở sau phần cong thứ nhất. Vùng thứ nhất (R1) liền kề với phần cong thứ nhất ở trước phần cong thứ nhất, vùng thứ hai (R2) liền kề với phần cong thứ hai ở sau phần cong thứ hai, và vùng trung gian thứ nhất (41) nằm giữa phần cong thứ nhất và phần cong thứ hai theo hướng trước-sau được bố trí. Trọng lượng cơ bản của vật liệu thẩm hút trong vùng trung gian thứ nhất thấp hơn trọng lượng cơ bản của vật liệu thẩm hút trong vùng thứ nhất và vùng thứ hai. Phần cong thứ nhất, phần cong thứ hai, và vùng trung gian thứ nhất kéo dài từ đường trung tâm nối các tâm của vật dụng thẩm hút theo hướng chiều rộng vượt quá điểm giữa ở giữa mép phía ngoài và đường trung tâm của lỗ thẩm hút theo hướng chiều rộng. Chiều dài của vùng trung gian thứ nhất theo hướng trước-sau là 10 mm hoặc lớn hơn và 40 mm hoặc nhỏ hơn.



- |   |            |                        |            |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032012 B</b>                                       |            | (15) 15/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B       | (43) 25/10/2018        | 367        |
| (21) 1-2018-03256   |            | (85) 25/07/2018        |            |
| (22) 12/09/2016   |            | (86) PCT/JP2016/076757 | 12/09/2016 |
| (30) 2015-256831  | 28/12/2015 | JP (87) WO2017/115498  | 06/07/2017 |
| (51) <b>A61F 13/49; A61F 13/56</b>                            |            |                        |            |
| (73) <b>UNICHARM CORPORATION (JP)</b>                         |            |                        |            |
| 182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN |            |                        |            |
| (72) SAITO, Kyota (JP)  |            |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)   |            |                        |            |
| (54) <b>VẬT DỤNG THẨM HÚT</b>                                 |            |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) có hướng chiều dọc, hướng chiều ngang giao với hướng chiều dọc, và hướng trước-sau giao với hướng chiều dọc và hướng chiều ngang. Vật dụng thẩm hút (1) bao gồm: phần cặp trước (30) kéo dài dọc theo hướng chiều ngang; phần cặp sau (20) kéo dài dọc theo hướng chiều ngang; và phần đũng (10) được bố trí giữa phần cặp trước (30) và phần cặp sau (20). Phần đầu một bên của phần cặp sau (20) ở một bên theo hướng chiều ngang được nối với phần đầu một bên của phần cặp trước (30) ở một bên theo hướng chiều ngang. Phần cặp sau (20) bao gồm phần gắn chặt (41) ở bên còn lại theo hướng chiều ngang. Khi mặc vật dụng thẩm hút (1), phần gắn chặt (41) nhô ra theo chiều ngang từ phần cặp sau (20), và có khả năng được gắn chặt vào phần cặp trước (30). Phần cặp sau (20) bao gồm vùng đàn hồi (X) ở ít nhất phần đầu trên. Khoảng cách theo chiều ngang giữa đầu một bên (Xe1) của vùng đàn hồi (X) ở một bên và tâm của phần đũng (10) nhỏ hơn khoảng cách theo chiều ngang giữa đầu bên còn lại (Xe2) của vùng đàn hồi (X) ở bên còn lại và tâm của phần đũng (10).



- |                         |                        |                 |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) <b>1-0032013 B</b> | (15) 15/04/2022        |                 |
| (45) 25/05/2022         | 410B                   | (43) 26/04/2018 |
| (21) 1-2018-00712       | (85) 21/02/2018        |                 |
| (22) 23/07/2015         | (86) PCT/JP2015/070964 | 23/07/2015      |
|                         | (87) WO2017/013786     | 26/01/2017      |

(51) *A61F 13/15; A61F 13/496; A61F 13/49*

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

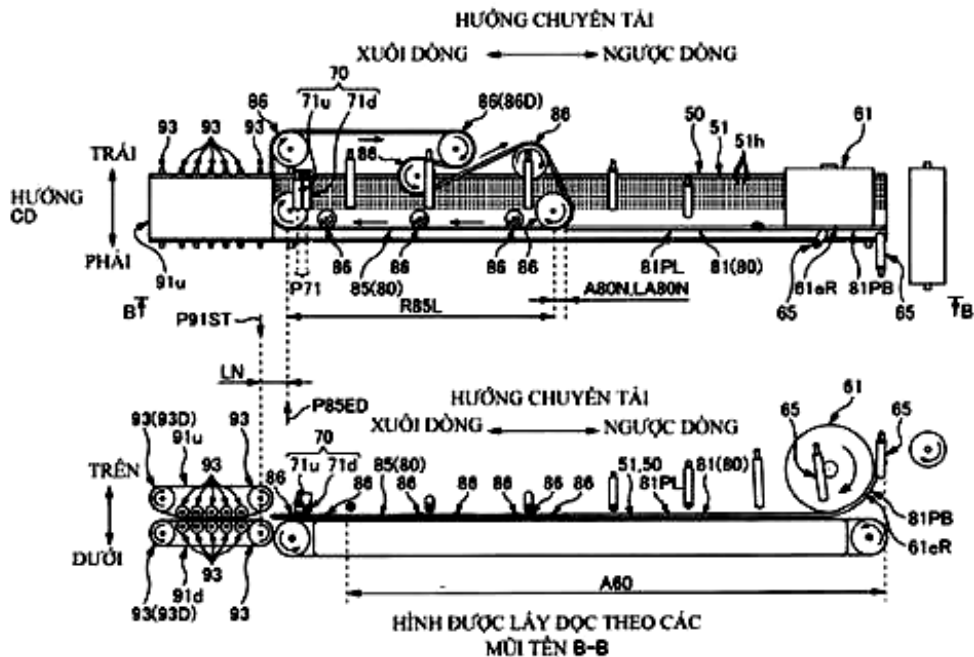
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

(72) MAITANI, Mitsuo (JP); HAMADA, Akira (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT GẬP ĐÔI LIÊN QUAN ĐẾN VẬT DỤNG THẨM HÚT**

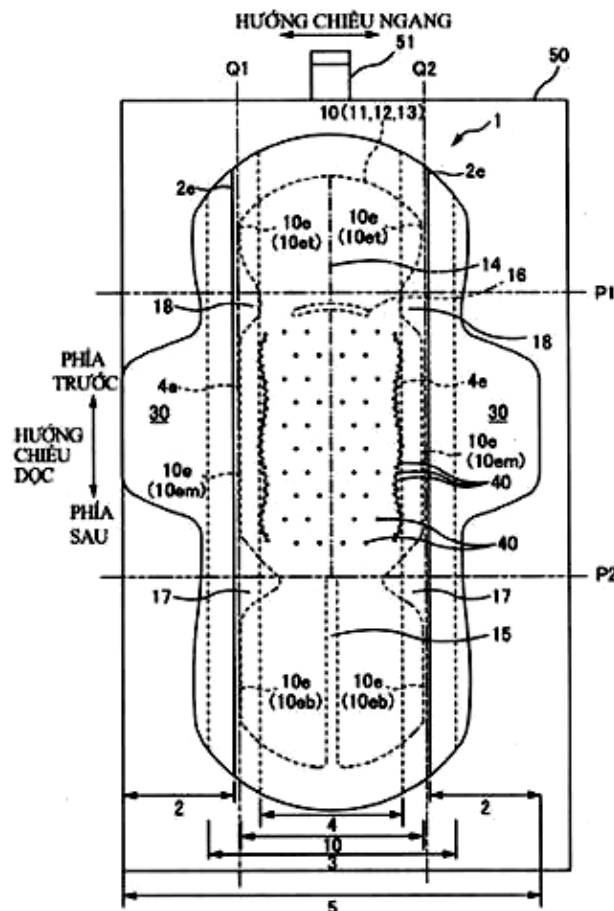
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (30) và phương pháp sản xuất chi tiết gập đôi liên quan đến vật dụng thấm hút (1a), thiết bị sản xuất (30) sản xuất chi tiết gập đôi (1a) liên tục theo hướng liên tục bằng cách gập ở phần gập (1B) của chi tiết liên tục (1a) bao gồm nhiều phần dùng làm các vật dụng thấm hút (1) được xếp thẳng hàng theo hướng liên tục sao cho chi tiết liên tục (1a) được gập làm đôi theo hướng giao cắt, phần gập (1B) là phần được xác định trước theo hướng giao cắt mà giao với hướng liên tục, thiết bị sản xuất (30) bao gồm chi tiết dẫn hướng (80) được tạo kết cấu để dẫn hướng phần gập (1B) theo cách sao cho chi tiết dẫn hướng (80) tiếp giáp với chi tiết liên tục (1a) được gập từ phía lõm của phần gập (1B) để hạn chế sự di chuyển của phần gập (1B) theo hướng giao cắt trong khi cho phép di chuyển phần gập (1B) theo hướng vận chuyển, chi tiết dẫn hướng di động khép kín (85) là chi tiết dẫn hướng (80) được bố trí, chi tiết dẫn hướng di động khép kín (85) di chuyển xuôi dòng theo hướng vận chuyển trong khi tiếp giáp với chi tiết liên tục (1a) từ phía lõm của phần gập (1B).





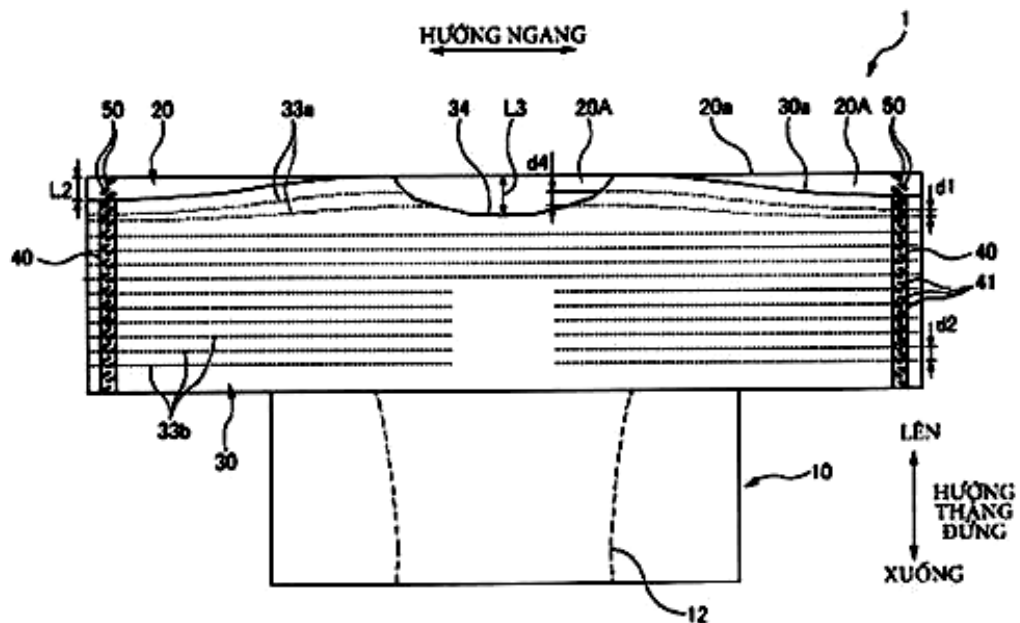
- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0032014 B   |               | (15) 15/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022  | 410B          | (43) 25/01/2019        | 370        |
| (21) 1-2018-04815  |               | (85) 29/10/2018        |            |
| (22) 17/01/2017  |               | (86) PCT/JP2017/001368 | 17/01/2017 |
| (30) 2016-072908   | 31/03/2016 JP | (87) WO2017/168966     | 05/10/2017 |
| (51) <i>A61F 13/511; A61F 13/475; A61F 13/537; A61F 13/514; A61F 13/53; A61F 13/15</i> |               |                        |            |
| (73) <b>UNICHARM CORPORATION (JP)</b>  |               |                        |            |
| 182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN                          |               |                        |            |
| (72) MAETANI, Nozomi (JP); KUDO, Jun (JP); TANIGUCHI, Kenta (JP)                       |               |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)                            |               |                        |            |
| (54) <b>VẬT DỤNG THẨM HÚT</b>  |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) có hướng chiều dọc, hướng chiều ngang và hướng chiều dày vuông góc với nhau, vật dụng thẩm hút (1) bao gồm: thân thẩm hút (10); và cặp tấm bên (2) được tạo ra ở cả hai đầu theo hướng chiều ngang, trong đó cặp tấm bên (2) không có lỗ thông, mép bên trong (2e) của tấm bên (2) ở bên này theo hướng chiều ngang được đặt ở phía ngoài so với mép (10e) ở bên này của thân thẩm hút (10), mép bên trong (2e) của tấm bên (2) ở bên kia theo hướng chiều ngang được đặt ở phía ngoài so với mép (10e) ở bên kia của thân thẩm hút (10), và mép (10e) ở bên này và mép (10e) ở bên kia của thân thẩm hút (10) có thể nhìn thấy được khi vật dụng thẩm hút (1) được nhìn từ phía tiếp xúc với da.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032015 B</b> |               | (15) 15/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B          | (43) 25/01/2019        | 370        |
| (21) 1-2018-05099       |               | (85) 15/11/2018        |            |
| (22) 07/02/2017         |               | (86) PCT/JP2017/004377 | 07/02/2017 |
| (30) 2016-083533        | 19/04/2016 JP | (87) WO2017/183257     | 26/10/2017 |
- (51) **A61F 13/496; A61F 13/15**  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime 799-0111, Japan  
 (72) YOSHIOKA, Toshiyasu (JP); FUKASAWA, Jun (JP); NAGASE, Noriko (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT KIỂU MẶC**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút kiểu mặc và phương pháp sản xuất vật dụng này. Vật dụng thẩm hút kiểu mặc bao gồm: thân chính thẩm hút (10); đoạn thắt lưng phía sau (20) được bố trí ở phía đầu này của thân chính thẩm hút (10); đoạn thắt lưng phía trước (30) được bố trí ở đầu kia của thân chính thẩm hút (10); và cặp vùng nối (40) được tạo ra bằng cách nối tương ứng cả hai phần đầu theo hướng ngang của đoạn thắt lưng phía trước (30) vào cả hai phần đầu theo hướng ngang của đoạn thắt lưng phía sau (20). Phần đầu trên theo hướng thẳng đứng của đoạn thắt lưng phía sau (20) được bố trí theo hướng thẳng đứng vượt quá đầu trên theo hướng thẳng đứng của đoạn thắt lưng phía trước (30), và vùng mật độ cao (50) được bố trí ở mỗi phần đầu theo hướng ngang của phần đầu trên của đoạn thắt lưng phía sau (20), vùng mật độ cao (50) có mật độ cao hơn mật độ vùng bao quanh nó.



- |                   |            |    |                        |            |
|-------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0032016 B  |            |    | (15) 15/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B       |    | (43) 25/09/2020        | 390        |
| (21) 1-2020-04314 |            |    | (85) 24/07/2020        |            |
| (22) 18/12/2018   |            |    | (86) PCT/JP2018/046551 | 18/12/2018 |
| (30) 2017-254061  | 28/12/2017 | JP | (87) WO2019/131323     | 04/07/2019 |
| 2017-254055       | 28/12/2017 | JP |                        |            |

(51) **A61F 13/511**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

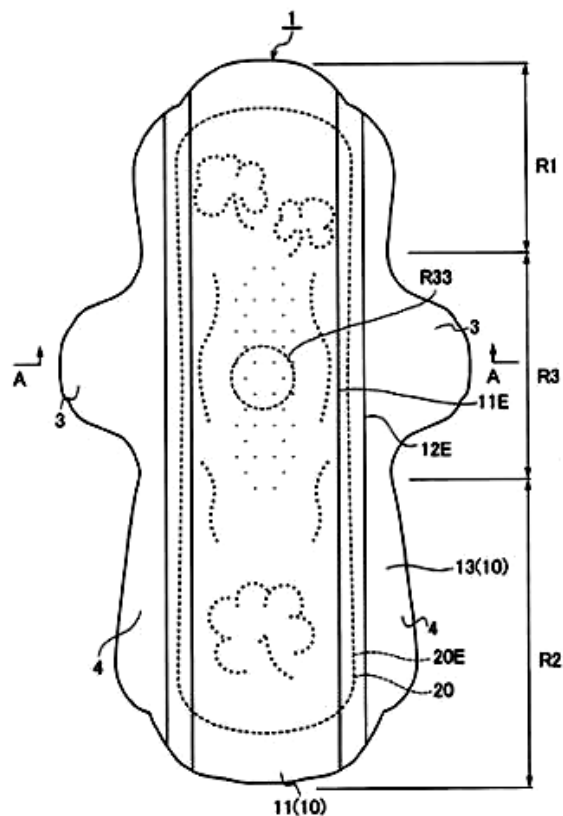
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) SOGABE Yousuke (JP); KURODA Kenichiro (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

- (57) Vật dụng thẩm hút (1) bao gồm: tấm bề mặt (10) và lõi thẩm hút (20) mà được bố trí ở phía bề mặt không hướng da của tấm bề mặt (10). Tấm bề mặt (10) bao gồm tấm bề mặt thứ nhất (11) chứa sợi không dễ nóng chảy do nhiệt, và tấm bề mặt thứ hai (12) mà được đặt ở phía bề mặt không hướng da của tấm bề mặt thứ nhất (11). Mép bên ở ngoài (11E) theo hướng chiều rộng W của tấm bề mặt thứ nhất (11) được đặt tại phía bề mặt hướng da của tấm bề mặt thứ hai 12. Vùng gắn RX nơi mà tấm bề mặt thứ nhất (11) và tấm bề mặt thứ hai (12) được gắn với nhau được bố trí. Trên mép ngoài của tấm bề mặt thứ nhất (11), phần đầu tự do (15) mà không được gắn vào tấm bề mặt thứ hai (12) được bố trí.



- |   |            |                        |            |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032017 B</b>   |            | (15) 18/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B       | (43) 25/08/2017        | 353        |
| (21) 1-2017-02394   |            | (85) 26/06/2017        |            |
| (22) 16/10/2015   |            | (86) PCT/US2015/055902 | 16/10/2015 |
| (30) 14/565,568   | 10/12/2014 | US (87) WO2016/093956  | 16/06/2016 |
| (51) <i>A43B 1/04; D04C 3/00; B29C 67/00; A43B 23/02; A43D 3/02</i> |            |                        |            |
| (73) <b>NIKE INNOVATE C.V. (US)</b>                                 |            |                        |            |

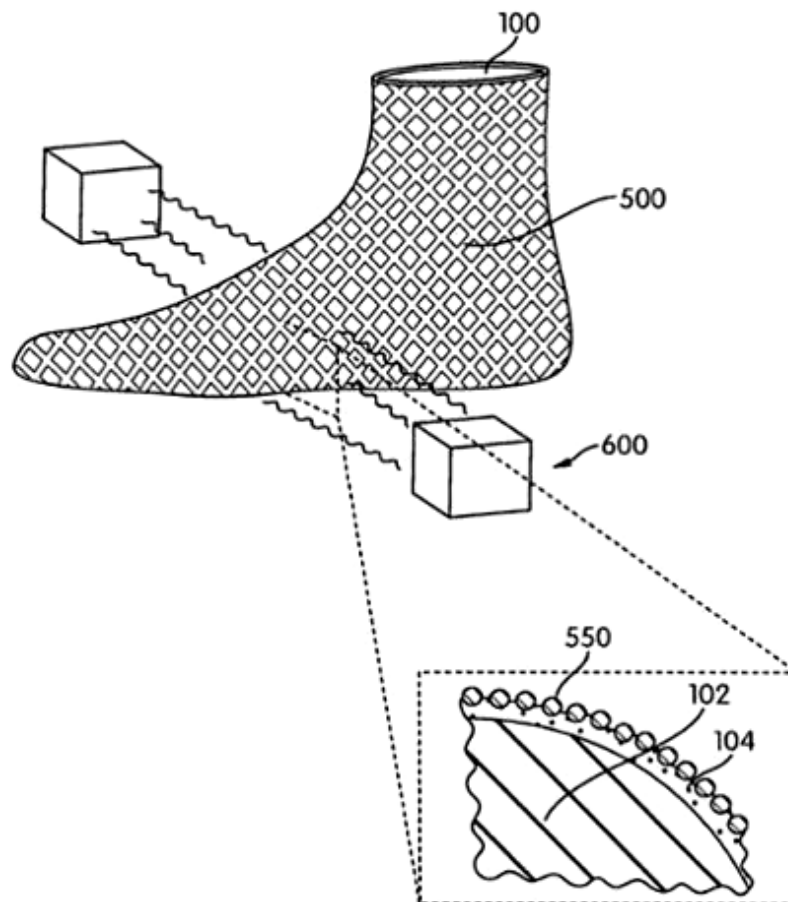
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

(72) BRUCE, Robert, M. (US); LEE, Eun, Kyung (KR); SILLS, Craig, K. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO MŨ GIÀY CHO GIÀY DÉP**

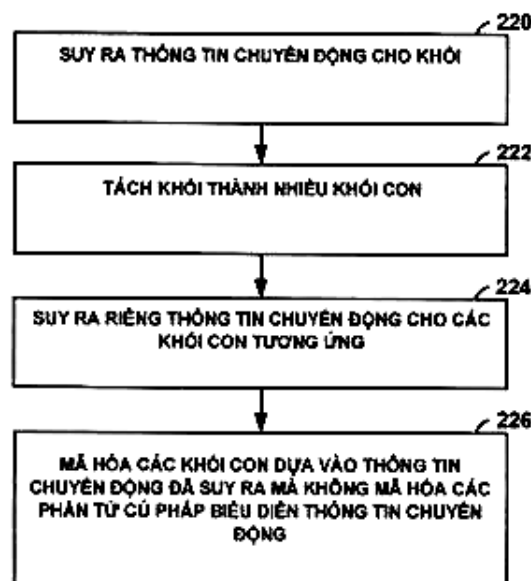
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo mũ giày cho giày dép. Hệ thống khuôn giày bao gồm khuôn giày và lớp ngoài. Lớp ngoài bị biến dạng khi được gia nhiệt ở nhiệt độ cao hơn nhiệt độ đặc trưng. Phương pháp có thể bao gồm bước tạo ra phần giày dép bên trên hệ thống khuôn giày. Lớp ngoài có thể được gắn với phần giày dép bên bằng cách gia nhiệt hệ thống khuôn giày ở nhiệt độ cao hơn nhiệt độ đặc trưng.



- (11) **1-0032018 B** (15) 18/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/07/2018 364  
(21) 1-2018-00756 (85) 23/02/2018  
(22) 25/07/2016 (86) PCT/KR2016/008087 25/07/2016  
(30) 10-2015-0108860 31/07/2015 KR (87) WO2017/022997 09/02/2017  
(51) *A61K 9/14; A61K 9/00; A61K 31/41; A61K 47/26*  
(73) **KUHNIL PHARM. CO., LTD.** (KR)  
33 Georimak-gil, Jiksan-eup Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31032,  
Republic of Korea  
(72) KU, Jeong (KR); KIM, Eunhye (KR)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **BỘT CHỨA DEFERASIROX VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHÚNG**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến bột và phương pháp điều chế chúng, bột này có chứa từ 20% theo khối lượng đến 45% theo khối lượng của dược phẩm kết hợp của lactoza và sucroza so với tổng khối lượng của bột, và bao gồm, làm thành phần hoạt tính, deferasirox hoặc muối dược dụng của chúng.

- (11) **1-0032019 B** (15) 18/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2017 357  
 (21) 1-2017-03756 (85) 26/09/2017  
 (22) 25/03/2016 (86) PCT/US2016/024323 25/03/2016  
 (30) 62/139,572 27/03/2015 US (87) WO2016/160605 A1 06/10/2016  
 62/182,367 19/06/2015 US  
 15/080,480 24/03/2016 US  
 (51) **H04N 19/513; H04N 19/176; H04N 19/44; H04N 19/96; H04N 19/56; H04N 19/57; H04N 19/109; H04N 19/46**  
 (73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**  
 ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America  
 (72) LI, Xiang (CN); CHEN, Ying (CN); ZHANG, Li (CN); LIU, Hongbin (CN); CHEN, Jianle (CN); KARCZEWICZ, Marta (US)  
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIDEO VÀ VẬT GHI BẮT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý dữ liệu video bao gồm bước tách khối dữ liệu video hiện thời thành nhiều khối con để suy ra thông tin chuyển động của khối hiện thời, trong đó thông tin chuyển động biểu thị chuyển động của khối hiện thời so với dữ liệu video chuẩn. Phương pháp này còn bao gồm bước suy ra, riêng cho mỗi khối con tương ứng trong số nhiều khối con, thông tin chuyển động bao gồm bước thực hiện tìm kiếm chuyển động cho tập hợp dữ liệu chuẩn thứ nhất tương ứng với tập hợp dữ liệu chuẩn thứ hai ở bên ngoài mỗi khối con tương ứng. Phương pháp này còn bao gồm bước giải mã nhiều khối con dựa vào thông tin chuyển động đã suy ra và không giải mã các phần tử cú pháp biểu diễn thông tin chuyển động. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị và vật ghi bắt biến đọc được bằng máy tính để xử lý dữ liệu video.



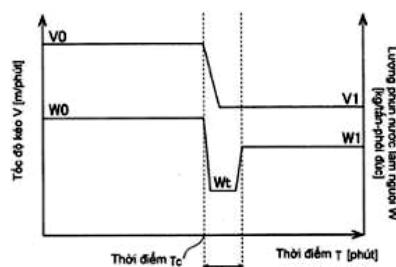
- |                         |                  |                        |            |
|-------------------------|------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032020 B</b> |                  | (15) 18/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B             | (43) 27/11/2017        | 356        |
| (21) 1-2017-02919       |                  | (85) 27/07/2017        |            |
| (22) 22/01/2016         |                  | (86) PCT/JP2016/000329 | 22/01/2016 |
| (30) 2015-016549        | 30/01/2015 JP    | (87) WO2016/121355     | 04/08/2016 |
|                         | BR102015009492-2 | 28/04/2015 BR          |            |
- (51) **B22D 11/22; B22D 11/12; B22D 11/20; B21B 1/46; B22D 11/128**  
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
 (72) TOISHI, Keigo (JP); OHNO, Hiroyuki (JP); ARAMAKI, Norichika (JP); MIKI, Yuji (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐÚC THÉP LIÊN TỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đúc thép liên tục mà có thể tránh vị trí hoàn thiện hóa cứng không bị thay đổi nhiều từ vị trí đích định trước ngay cả khi tốc độ kéo V của phôi đúc được thay đổi. Phôi đúc được kéo bằng cách thiết lập tốc độ V ở tốc độ V0 trong khi phun nước làm nguội vào phôi đúc sao cho đạt được lượng phun nước làm nguội W0[kg/tấn-phôi đúc] và, sau đó, tốc độ kéo V của phôi đúc được thay đổi đến tốc độ V1 từ tốc độ V0, và phôi đúc được kéo bằng cách thiết lập tốc độ V ở tốc độ V1 trong khi phun nước làm nguội vào phôi đúc sao cho đạt được lượng phun nước làm nguội W1[kg/tấn-phôi đúc]. Lượng phun nước làm nguội Wt [kg/tấn-phôi đúc] mà là lượng của nước làm nguội được phun vào phôi đúc trong khoảng thời gian đến thời gian t mà thu được bằng cách chia chiều dài đích Lt của phôi đúc cho tốc độ kéo V0 trôi từ thời điểm Tc mà ở đó tốc độ kéo V được thay đổi thỏa mãn công thức (1) sau đây hoặc công thức (2) sau đây:

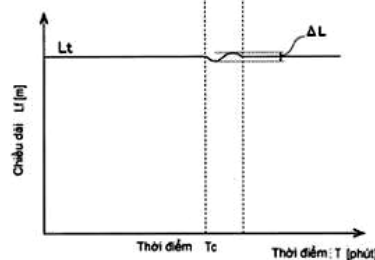
$$W_t < W_1 \text{ trong điều kiện } V_1 < V_0 \dots (1)$$

$$W_t > W_1 \text{ trong điều kiện } V_1 > V_0 \dots (2)$$

(a)

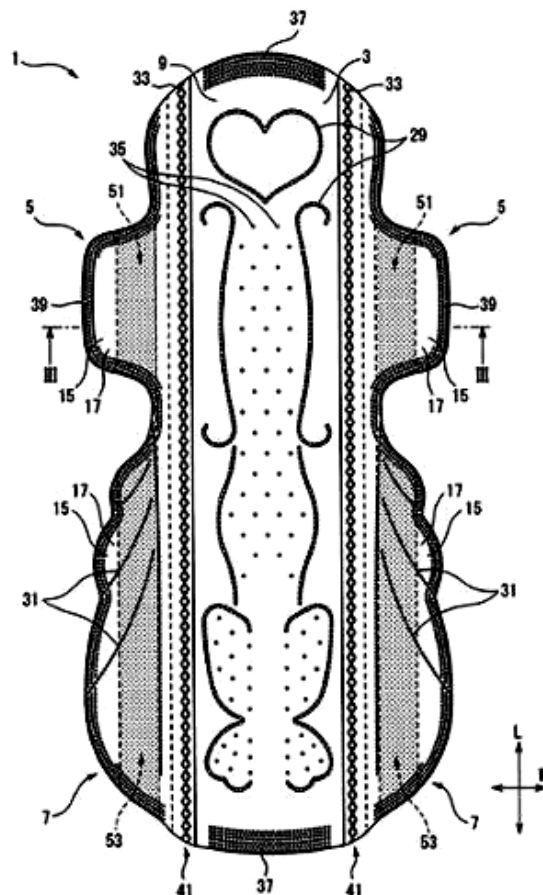


(b)



- |   |   |                        |            |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032021 B</b>                                     |   | (15) 18/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B  | (43) 26/03/2018        | 360        |
| (21) 1-2018-00385   |   | (85) 26/01/2018        |            |
| (22) 30/05/2016   |   | (86) PCT/JP2016/065927 | 30/05/2016 |
| (30) 2015-132205  | 30/06/2015  | JP (87) WO2017/002503  | 05/01/2017 |
| (51) <b>A61F 13/511; A61L 15/42</b>                         |   |                        |            |
| (73) <b>UNICHARM CORPORATION (JP)</b>                       |   |                        |            |
|   | 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan |                        |            |
| (72) TANIO, Toshiyuki (JP); FUJITA, Tomoyuki (JP)           |   |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) |   |                        |            |
| (54) <b>VẬT DỤNG THẨM HÚT</b>                               |   |                        |            |

- (57) Sáng chế đề xuất vật dụng thẩm hút mà tạo ra hiệu quả tạo cảm giác mát thích hợp ngay lập tức và trong một khoảng thời gian dài. Vật dụng thẩm hút theo sáng chế có kết cấu sau. Vật dụng thẩm hút (1) có tấm tiếp xúc da (17), tấm tiếp xúc vải (21), và các vi nang (55) bao gồm thành phần tạo cảm giác mát ở trong đó, và khác biệt ở chỗ: tấm tiếp xúc da (17) bao gồm vải chứa sợi; mật độ sợi của vải trên phía bề mặt tiếp xúc da (15) của tấm tiếp xúc da (17) cao hơn mật độ sợi của vải trên phía bề mặt không tiếp xúc da (57) của tấm tiếp xúc da (17); tấm tiếp xúc da (17) bao gồm các vi nang (55) trong đó; và mật độ số lượng các vi nang (55) trên phía bề mặt tiếp xúc da (15) của tấm tiếp xúc da (17) thấp hơn mật độ số lượng các vi nang (55) trên phía bề mặt không tiếp xúc da (57) của tấm tiếp xúc da (17).





(11) <b>1-0032022 B</b>			(15) 18/04/2022	
(45) 25/05/2022	410B		(43) 25/04/2013	301
(21) 1-2012-00929			(85) 05/04/2012	
(22) 27/08/2010			(86) PCT/US2010/046966	27/08/2010
(30) 61/244,181	21/09/2009	US	(87) WO2011/034710	24/03/2011
61/346,150	19/05/2010	US		
61/351,045	03/06/2010	US		
12/869,007	26/08/2010	US		
12/868,993	26/08/2010	US		
12/869,139	26/08/2010	US		

(51) **F25J 3/00**

(73) **UOP LLC (US)**

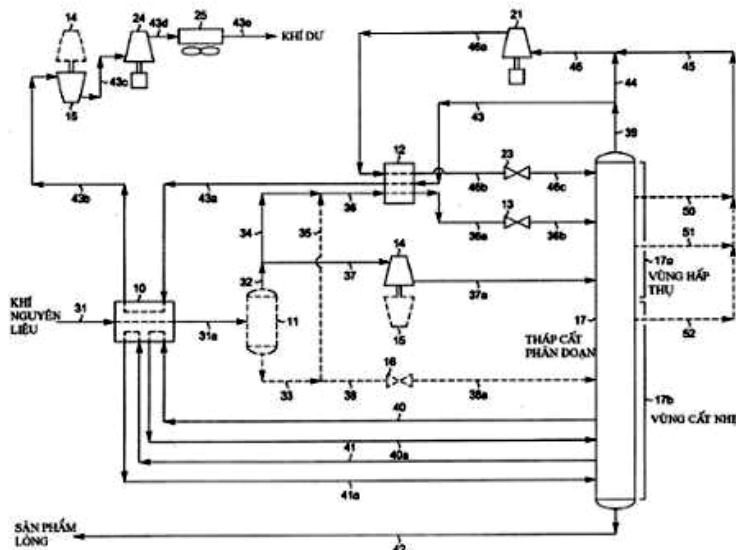
25 East Algonquin Road, Des Plaines, Illinois 60017-5017, US

(72) MARTINEZ, Tony, L. (US); HUDSON, Hank, M. (US); WILKINSON, John, D. (US); LYNCH, Joe, T. (US); CUELLAR, Kyle, T. (US)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

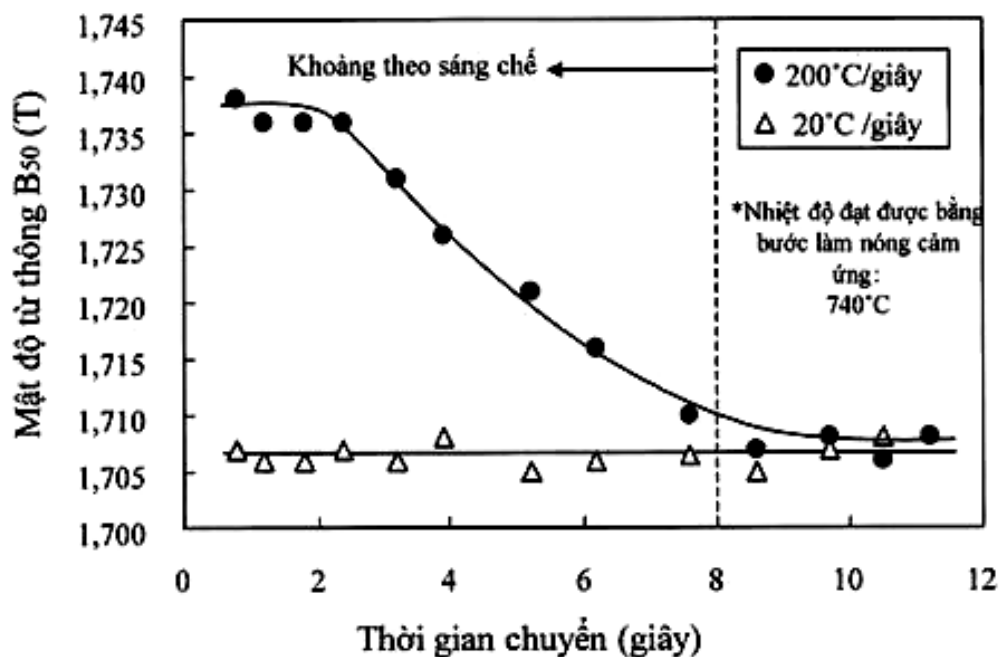
(54) **QUY TRÌNH TÁCH DÒNG KHÍ CHỨA METAN, CÁC THÀNH PHẦN CÓ HAI NGUYÊN TỬ CACBON, CÁC THÀNH PHẦN CÓ BA NGUYÊN TỬ CACBON VÀ CÁC THÀNH PHẦN HYDROCACBON NẶNG HƠN**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình thu hồi etan, etylen, propan, propylen, và các thành phần hydrocarbon nặng hơn từ dòng khí hydrocarbon. Dòng khí được làm giảm nhiệt độ và được tách thành dòng thứ nhất và dòng thứ hai. Dòng thứ nhất được giảm tiếp nhiệt độ để ngưng tụ hầu như hoàn toàn và sau đó được làm giãn nở đến áp suất của tháp cất phân đoạn và được cấp vào tháp cất phân đoạn ở vị trí cấp cho nửa cột trên. Dòng thứ hai được làm giãn nở đến áp suất của tháp này và được cấp vào cột ở vị trí cấp giữa cột. Dòng hơi chung cất được rút ra khỏi cột bên trên vị trí cấp dòng thứ nhất, được kết hợp với một phần dòng hơi đỉnh tháp của tháp này, được nén đến áp suất cao hơn, và được cho trao đổi nhiệt với dòng hơi đỉnh tháp còn lại để giảm nhiệt độ dòng hơi hỗn hợp đã được nén và làm ngưng tụ ít nhất một phần của dòng này, tạo ra dòng ngưng tụ.



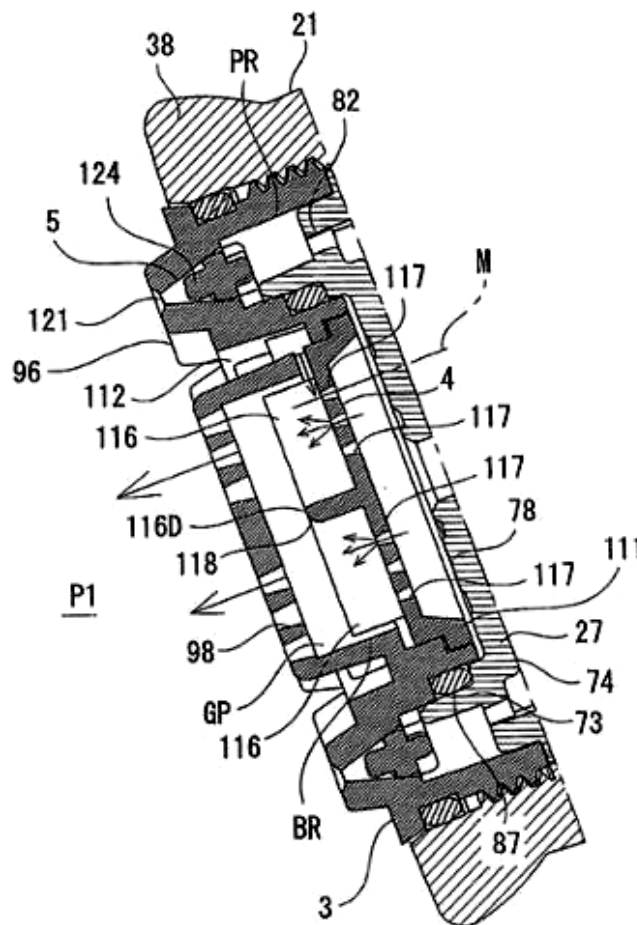
- (11) **1-0032023 B** (15) 18/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2018 366  
 (21) 1-2018-02435 (85) 06/06/2018  
 (22) 11/10/2016 (86) PCT/JP2016/080072 11/10/2016  
 (30) 2015-240390 09/12/2015 JP (87) WO2017/098800 15/06/2017  
 (51) **C21D 8/12; C22C 38/00**  
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
 (72) OKUBO Tomoyuki (JP); ZAIZEN Yoshiaki (JP); ODA Yoshihiko (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP KỸ THUẬT ĐIỆN KHÔNG ĐƯỢC ĐỊNH HƯỚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép kỹ thuật điện không được định hướng bằng cách cán nóng phôi thép chứa C: không lớn hơn 0,0050%, Si: không lớn hơn 5,0%, Mn: không lớn hơn 3,0%, P: không lớn hơn 0,2%, S: không lớn hơn 0,005%, Al: không lớn hơn 3,0%, N: không lớn hơn 0,005%, Ni: không lớn hơn 3,0%, Cr: không lớn hơn 5,0%, Ti: không lớn hơn 0,005%, Nb: không lớn hơn 0,005%, B: không lớn hơn 0,005% và O: không lớn hơn 0,005% theo% khối lượng và đưa tấm thép vào ủ bằng nóng, nếu cần, và tiếp theo là cán nguội và ủ hoàn thiện, trong đó bước làm nóng trong quá trình ủ hoàn thiện được thực hiện thành hai giai đoạn là thực hiện làm nóng cảm ứng và sau đó làm nóng bức xạ và bước làm nóng cảm ứng được thực hiện đến nhiệt độ không nhỏ hơn 720°C ở tốc độ làm nóng trung bình không nhỏ hơn 50°C/giây nằm trong khoảng từ 600°C đến 700°C và thời gian từ cuối bước làm nóng cảm ứng đến khi bắt đầu bước làm nóng bức xạ được thiết lập không lớn hơn 8 giây, nhờ đó mật độ từ thông cao có thể thu được ổn định.

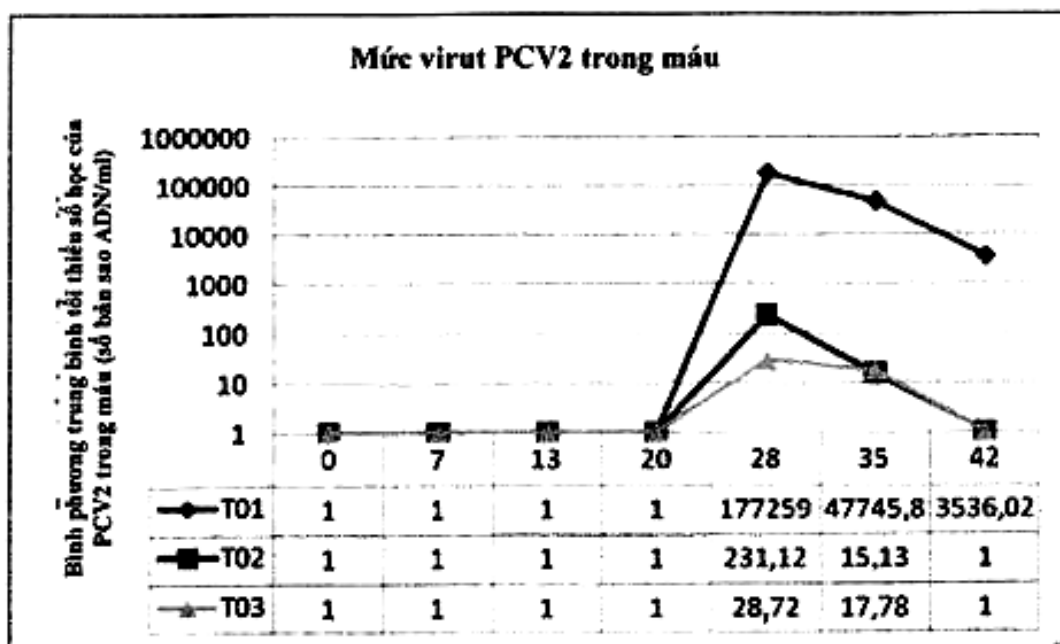


- (11) **1-0032024 B** (15) 18/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/04/2021 397  
 (21) 1-2020-06034 (85) 21/10/2020  
 (22) 28/09/2018 (86) PCT/JP2018/036465 28/09/2018  
 (30) 2018-136811 20/07/2018 JP (87) WO2020/017066 23/01/2020  
 (51) *A47K 3/28; B05B 1/18; B05B 1/02*  
 (73) **SCIENCE CO., LTD.** (JP)  
 5-5-15 Nishinakajima, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5320011 Japan  
 (72) MIZUKAMI Yasuhiro (JP); HIRAE Masateru (JP); OKUMURA Takahiro (JP);  
 TANAKA Hidetake (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **ĐẦU GƯƠNG SEN VÀ BỘ PHẬN TẠO BỌT KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu gương sen để phun tia hỗn hợp bột lỏng dạng khí bằng cách trộn các bột khí vào trong chất lỏng bao gồm vòi phun gương sen, miếng điều chỉnh dòng, và các đường đưa vào không khí. Vòi phun gương sen bao gồm khoảng không trộn bột khí. Miếng điều chỉnh dòng được bố trí trong khoảng không trộn bột khí. Các đường đưa vào không khí khiến không khí vào trong khoảng không trộn bột khí qua đó.

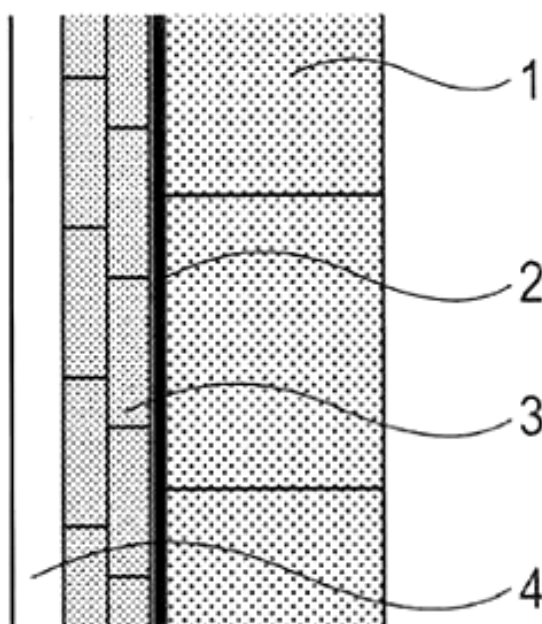


- (11) **1-0032025 B** (15) 18/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/08/2015 329  
 (21) 1-2014-03666 (85) 03/11/2014  
 (22) 03/04/2013 (86) PCT/US2013/035091 03/04/2013  
 (30) 61/620,189 04/04/2012 US (87) WO2013/152086 10/10/2013  
 (51) *A61K 39/12; C12N 1/36; A61K 39/295*  
 (73) **ZOETIS SERVICES LLC (US)**  
 10 Sylvan Way, Parsippany, NJ 07054, United States of America  
 (72) Gregory P. NITZEL (US); Jeffrey E. GALVIN (US); John Keith GARRETT (US);  
 James R. KULAWIK II (US); Tracy L. RICKER (US); Megan Marie SMUTZER  
 (IN)  
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK  
 CO., LTD.)  
 (54) **CHẾ PHẨM GÂY MIỄN DỊCH BA GIÁ, PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ VÀ KIT  
 BAO GỒM CHẾ PHẨM GÂY MIỄN DỊCH NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm gây miễn dịch ba giá chứa phần hòa tan của chế  
 phẩm toàn tế bào *Mycoplasma hyopneumoniae* (M. hyo), kháng nguyên circovirut  
 lợn typ 2 (PCV2) và kháng nguyên virut PRRS, trong đó phần hòa tan của chế phẩm  
 M. hyo là hầu như không chứa cả (i) IgG lẫn (ii) phức hợp miễn dịch được cấu  
 thành từ kháng nguyên liên kết với globulin miễn dịch.



- (11) **1-0032026 B** (15) 18/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/11/2016 344  
 (21) 1-2016-02897 (85) 05/08/2016  
 (22) 06/01/2015 (86) PCT/JP2015/000016 06/01/2015  
 (30) 2014-002878 10/01/2014 JP (87) WO2015/105039 A1 16/07/2015  
 (51) **F27D 1/00; C04B 41/87**  
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
 (72) INOUE, Akihiko (JP); KIYOTA, Yoshisato (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP NGĂN CHẶN SỰ OXY HÓA MẶT SAU CỦA VẬT LIỆU CHỊU LỬA CHỨA CACBON, KẾT CẤU LỚP LÓT VÀ VẬT LIỆU CHỊU LỬA CHỨA CACBON**

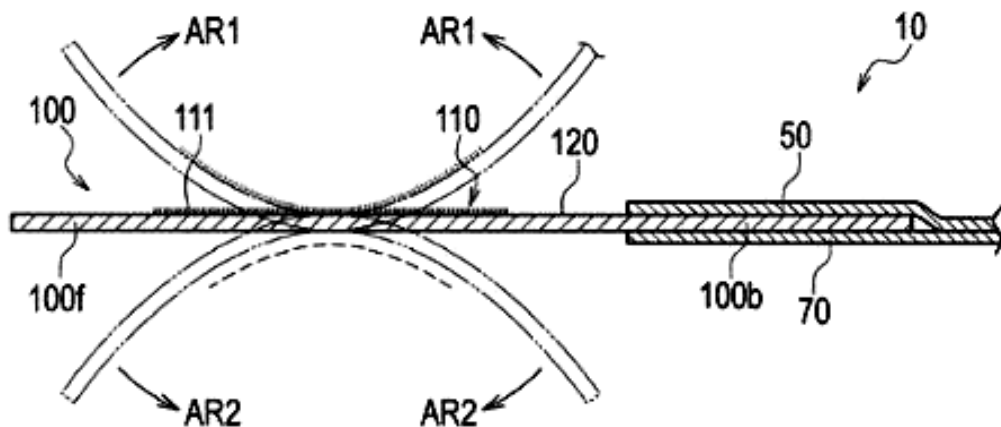
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp ngăn chặn sự oxy hóa mặt sau và kết cấu lớp lót, mà nhờ đó thu được độ kín khí cao và hiệu quả ưu việt trong việc ngăn chặn sự oxy hóa mặt sau. Phương pháp ngăn chặn sự oxy hóa mặt sau của vật liệu chịu lửa chứa cacbon theo sáng chế bao gồm việc tạo ra lớp bám dính trên mặt sau của vật liệu chịu lửa chứa cacbon bằng cách phủ dung dịch nước silicat kim loại kiềm lên mặt sau và hóa rắn dung dịch nước silicat kim loại kiềm. Dung dịch nước silicat kim loại kiềm chứa oxit kim loại kiềm  $R_2O$  (R là nguyên tố kim loại kiềm) và  $SiO_2$  và có tỷ lệ mol của  $SiO_2$  so với oxit kim loại kiềm là 2,3 hoặc lớn hơn. Mặt sau nằm đối diện mặt làm việc. Vật liệu chịu lửa chứa cacbon được sử dụng ở nhiệt độ cao từ 400°C trở lên và chứa cacbon hoặc hợp chất cacbon với lượng là 1% theo khối lượng hoặc lớn hơn. Lớp bám dính dạng rắn của kim loại kiềm silicat được tạo thành trên mặt sau của vật liệu chịu lửa chứa cacbon.



- (11) **1-0032027 B** (15) 18/04/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 25/03/2016 336
- (21) 1-2015-03789 (85) 09/10/2015
- (22) 11/04/2014 (86) PCT/EP2014/057344 11/04/2014
- (30) 61/810,746 11/04/2013 US (87) WO2014/167084 16/10/2014
- (51) *A01N 43/00; C07D 513/04; C07D 487/04; C07D 498/04; A01N 43/90; C07D 471/04*
- (73) **BASF SE (DE)**  
67056 Ludwigshafen, Germany
- (72) Narine, Arun (CA); BANDUR, Nina Gertrud (DE); DICKHAUT, Joachim (DE); DERKSEN, Swetlana (DE); KOLLER, Raffael (CH); VON DEYN, Wolfgang (DE); WACH, Jean-Yves (FR); CULBERTSON, Deborah L. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT PYRIMIDINI ĐƯỢC THỂ, CHẾ PHẨM DÙNG TRONG NÔNG NGHIỆP VÀ HẠT GIỐNG CHỨA HỢP CHẤT NÀY, PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THỰC VẬT VÀ VẬT LIỆU NHÂN GIỐNG THỰC VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP CHỐNG LẠI SỰ XÂM NHIỄM HOẶC LÂY NHIỄM BỞI LOÀI GÂY HẠI KHÔNG XƯƠNG SỐNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất pyrimidini được thể có tác dụng chống lại côn trùng và/hoặc chế phẩm và hạt giống chứa hợp chất này. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp bảo vệ thực vật và vật liệu nhân giống thực vật, và phương pháp chống lại loài gây hại không xương sống. Sáng chế cũng đề cập đến chất đồng phân lập thể, muối, tautome và N-oxit của chúng cũng như chế phẩm chứa chúng.

- |   |   |                        |            |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032028 B</b>                                     |   | (15) 18/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B  | (43) 26/01/2015        | 322        |
| (21) 1-2014-03625   |   | (85) 29/10/2014        |            |
| (22) 28/03/2013   |   | (86) PCT/JP2013/059340 | 28/03/2013 |
| (30) 2012-083047  | 30/03/2012 JP   | (87) WO2013/147061 A1  | 03/10/2013 |
| (51) <b>A61F 13/49; A61F 13/56</b>                          |   |                        |            |
| (73) <b>UNICHARM CORPORATION (JP)</b>                       |   |                        |            |
|   | 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan |                        |            |
| (72) SAKAGUCHI, Satoru (JP)                                 |   |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) |   |                        |            |
| (54) <b>TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN</b>                             |   |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến tã lót dùng một lần. Băng dán (100) trong tã lót dùng một lần (10) có tấm nền (120), và tấm móc (110) có nhiều móc ăn khớp (111) và được cố định trên tấm nền (120). Độ bền ăn khớp của băng dán (100) là 0,3N/30mm hoặc lớn hơn, và 1,5N/30mm hoặc nhỏ hơn. Trị số độ cứng uốn theo chiều mà trong đó bề mặt tấm nền (120) của băng dán (100) tiếp cận nhỏ hơn so với trị số độ cứng uốn theo chiều mà trong đó bề mặt tấm móc (110) của băng dán (100) tiếp cận.



- |                   |            |                        |            |
|-------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0032029 B  |            | (15) 18/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B       | (43) 25/03/2016        | 336        |
| (21) 1-2015-03923 |            | (85) 14/10/2015        |            |
| (22) 10/03/2014   |            | (86) PCT/US2014/022679 | 10/03/2014 |
| (30) 61/792,058   | 15/03/2013 | US (87) WO2014/150238  | 25/09/2014 |

(51) **B65D 33/25**

(73) **REYNOLDS PRESTO PRODUCTS INC. (US)**

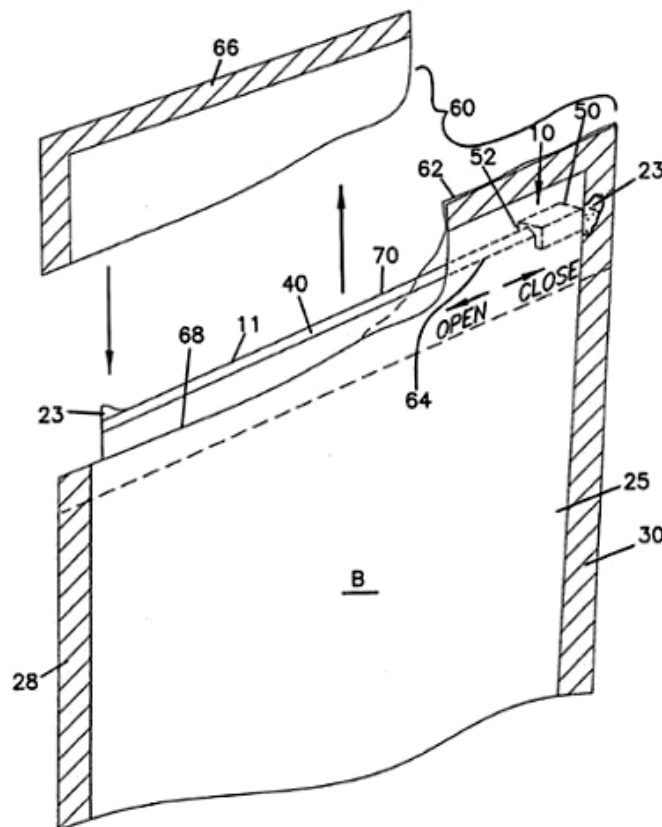
1900 West Field Court Lake Forest, IL 60045, United States of America

(72) DOWLER, Roger, E. (US); COFFEY, William, D. (US); FLEURY, Janet, M. (US)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG ĐÓNG KÍN BẰNG KHÓA KÉO CÓ CON TRƯỢT AN TOÀN CHO TRẺ EM, BAO GÓI MỀM DẸO BAO GỒM HỆ THỐNG ĐÓNG KÍN NÀY, TÚI CHẤT DẸO CÓ KHÓA KÉO CÓ MIỆNG CÓ THỂ MỞ VÀ CÓ THỂ ĐÓNG LẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH TÚI NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đóng kín bằng khóa kéo an toàn cho trẻ em dùng cho túi chất dẻo có phần đóng kín bằng khóa kéo có kết cấu móc mà có ít nhất một đoạn móc không tháo ra được trong mỗi quan hệ bọc ngoài với phần thứ nhất của phần đóng kín bằng khóa kéo. Đây có thể là con trượt để mở và đóng phần đóng kín, và đoạn móc không tháo ra được sẽ có kích thước để chứa được con trượt này. Kết cấu móc này có thể có đoạn tháo ra được để lộ phần đóng kín bằng khóa kéo và cho phép tiếp cận con trượt này.





- |                      |                 |                        |            |
|----------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0032030 B     |                 | (15) 18/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022      | 410B            | (43) 25/09/2018        | 366        |
| (21) 1-2018-02608    |                 | (85) 15/06/2018        |            |
| (22) 09/05/2016      |                 | (86) PCT/KR2016/004811 | 09/05/2016 |
| (30) 10-2015-0179210 | 15/12/2015      | KR (87) WO2017/104913  | 22/06/2017 |
|                      | 10-2016-0039625 | 31/03/2016             | KR         |

(51) *A61C 7/10; A61C 13/01; A61C 7/06; A61C 11/08; A61C 7/02*

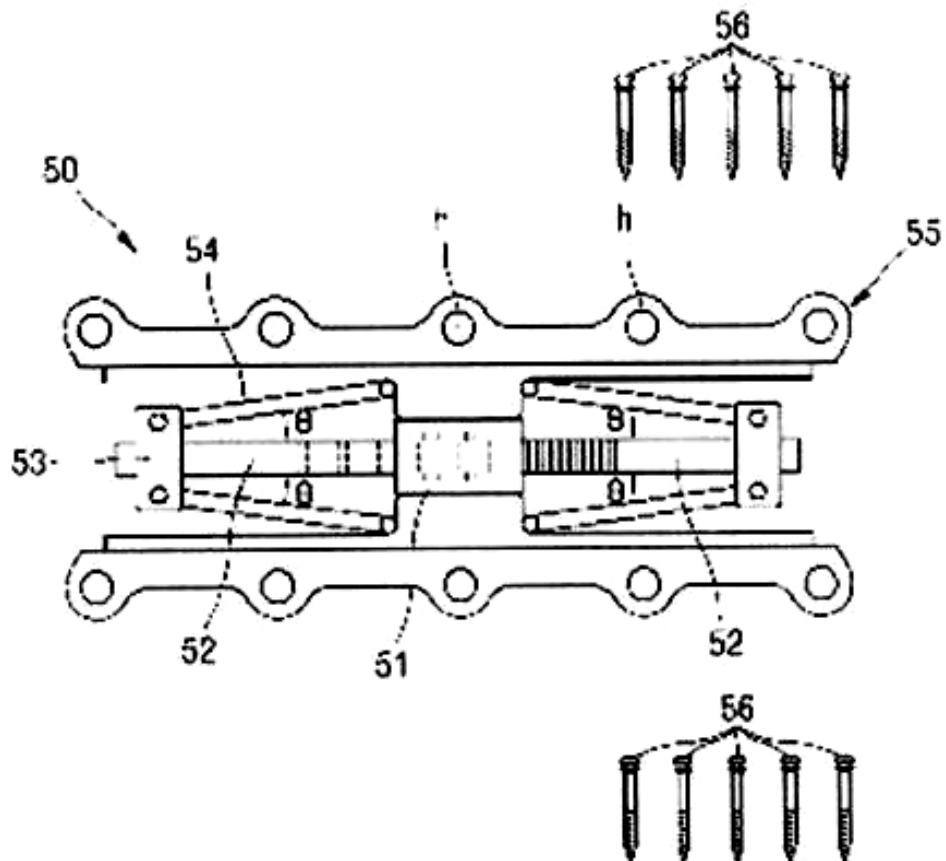
(76) **MOON, SUNG CHUL** (KR)

F-2502, 56, Eonju-ro 30-gil, Gangnam-gu, Seoul 06294, Republic of Korea

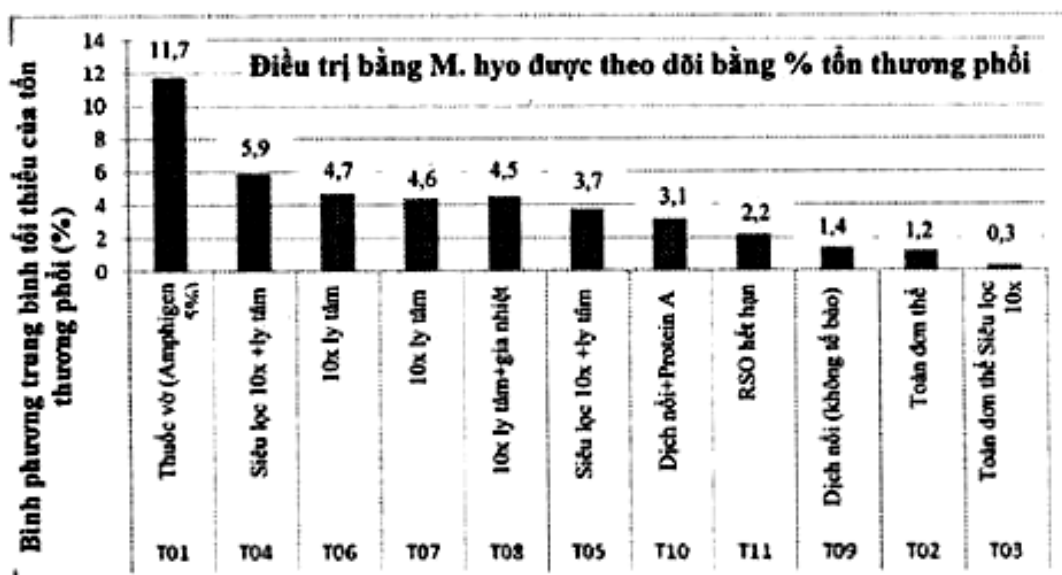
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ MỞ RỘNG VÒM MIỆNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mở rộng vòm miệng bao gồm một cặp môi nổi bắt vít xương được sắp xếp quay vào nhau, mỗi môi nổi bắt vít xương trong một cặp môi nổi bắt vít xương này kéo dài theo một hướng và có nhiều lỗ lắp vít xương được tạo ra trên đó, và phần dẫn động được sắp xếp ở giữa một cặp môi nổi bắt vít xương, trong đó, khi ít nhất là một phần của phần dẫn động được di chuyển theo một hướng, một cặp môi nổi bắt vít xương này được di chuyển theo hướng khác.



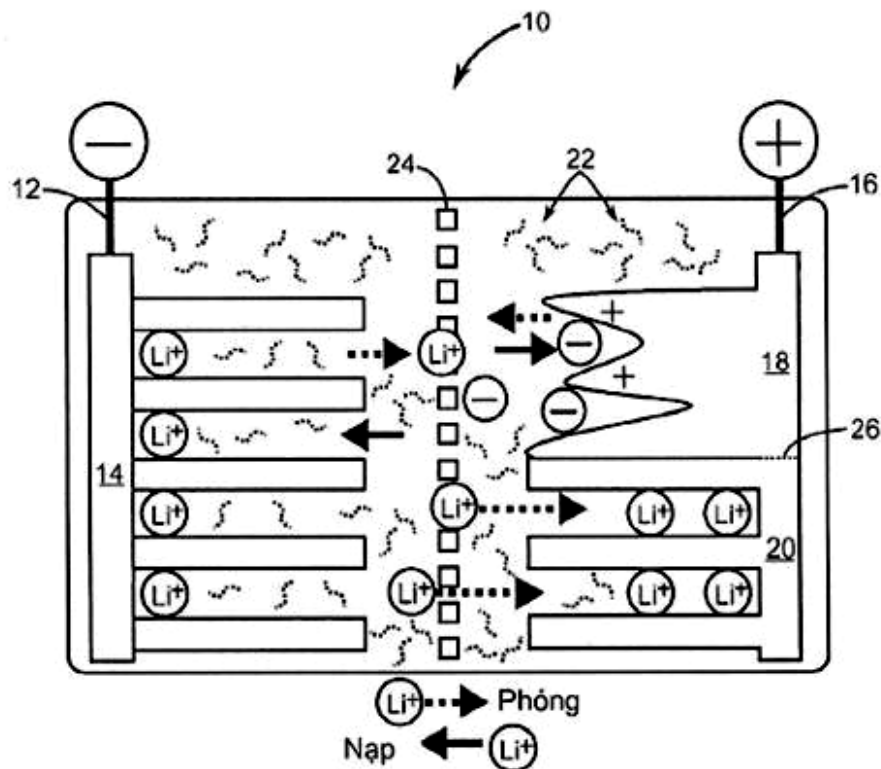
- (11) **1-0032031 B** (15) 18/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2015 330  
 (21) 1-2014-03672 (85) 03/11/2014  
 (22) 03/04/2013 (86) PCT/US2013/035083 03/04/2013  
 (30) 61/620,165 04/04/2012 US (87) WO2013/152081 10/10/2013  
 (51) *A61K 39/12; C07K 14/30; A61K 39/295*  
 (73) **ZOETIS SERVICES LLC (US)**  
 10 Sylvan Way, Parsippany, NJ 07054, United States of America  
 (72) Jeffrey E. GALVIN (US); Gregory P. NITZEL (US); John Keith GARRETT (US);  
 James R. KULAWIK II (US); Tracy L. RICKER (US); Megan Marie SMUTZER  
 (IN)  
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK  
 CO., LTD.)  
 (54) **CHẾ PHẨM GÂY MIỄN DỊCH CHỨA PHẦN HÒA TAN CỦA CHẾ PHẨM  
 TOÀN TỂ BÀO MYCOPLASMA HYOPNEUMONIAE VÀ PHƯƠNG PHÁP  
 BẢO CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm gây miễn dịch chứa phần hòa tan của chế phẩm toàn  
 tế bào *Mycoplasma hyopneumoniae* (M.hyo), trong đó phần hòa tan này của chế  
 phẩm M.hyo gần như không chứa cả phức chất miễn dịch (i) IgG lẫn phức chất  
 miễn dịch (ii) được cấu thành từ kháng nguyên liên kết với globulin miễn dịch.  
 Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến kit và phương pháp bảo chế chế phẩm gây miễn  
 dịch này.



- (11) **1-0032032 B** (15) 18/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/09/2016 342  
(21) 1-2015-04879 (85) 21/12/2015  
(22) 26/03/2014 (86) PCT/EP2014/056035 26/03/2014  
(30) 1356125 26/06/2013 FR (87) WO2014/206586 31/12/2014  
(51) **C08G 8/00; C08H 8/00; C08H 7/00; C08G 8/24; C08G 8/28**  
(73) **COMPAGNIE INDUSTRIELLE DE LA MATIERE VEGETALE - CIMV (FR)**  
11, rue Louis Philippe, F-92200 Neuilly sur Seine, France  
(72) DELMAS, Michel (FR); BENJELLOUN MLAYAH, Bouchra (FR)  
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
(54) **NHỰA TỔNG HỢP NHIỆT RẮN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến nhựa lignin-phenol-formaldehyt, thu được nhờ quá trình đa trùng ngưng formaldehyt, phenol và lignin với sự có mặt của chất xúc tác bazơ hoặc chất xúc tác axit, khác biệt ở chỗ, các lignin này là lignin không bị biến đổi hóa học tại các nhóm chức có sẵn. Lignin này có trọng lượng phân tử thấp và chứa nhóm chức có sẵn được chọn từ nhóm gồm các hydroxyl béo và hydroxyl phenol. Mức độ thay thế tính theo trọng lượng của phenol bằng lignin nêu trên nằm trong khoảng từ 50% đến 60%. Tỷ lệ trọng lượng của lignin và phenol nêu trên trong nhựa bằng tỷ lệ trọng lượng của phenol trong nhựa phenol-formaldehyt (PF) có chứa lignin.

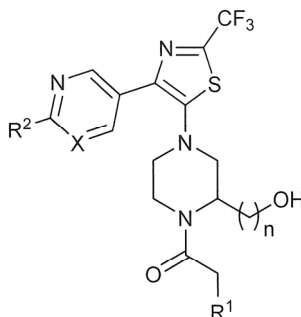
- (11) **1-0032033 B** (15) 18/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2017 350  
 (21) 1-2016-05086 (85) 27/12/2016  
 (22) 16/06/2015 (86) PCT/US2015/036082 16/06/2015  
 (30) 62/012,835 16/06/2014 US (87) WO2015/195700 23/12/2015  
 (51) **H01M 12/00; H01M 4/13; H01G 11/22**  
 (73) **THE REGENTS OF THE UNIVERSITY OF CALIFORNIA (US)**  
 1111 Franklin Street, Twelfth Floor, Oakland, California 94607, United States of America  
 (72) EL-KADY, Maher, F. (EG); KANER, Richard, B. (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **PIN ĐIỆN HÓA LẠI, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PIN ĐIỆN HÓA LẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VI PIN ĐIỆN HÓA LẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến pin điện hóa lại (10) có vật dẫn thứ nhất (12) có ít nhất một phần vừa là điện cực tụ điện thứ nhất vừa là điện cực pin thứ nhất. Pin điện hóa lại (10) còn bao gồm vật dẫn thứ hai (16) có ít nhất một phần là điện cực tụ điện thứ hai (18) và ít nhất một phần khác là điện cực pin thứ hai (20). Chất điện phân (22) tiếp xúc với cả vật dẫn thứ nhất (12) và vật dẫn thứ hai (16). Theo một số phương án, pin điện hóa lại (10) còn bao gồm bộ phận tách (24) giữa vật dẫn thứ nhất (12) và vật dẫn thứ hai (16) để ngăn ngừa tiếp xúc vật lý giữa vật dẫn thứ nhất (12) và vật dẫn thứ hai (16), trong khi tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển ion giữa vật dẫn thứ nhất (12) và vật dẫn thứ hai (16). Ngoài ra, sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất pin điện hóa lại (10) và phương pháp sản xuất vi pin điện hóa lại (32).



- (11) **1-0032034 B** (15) 18/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/07/2017 352  
(21) 1-2017-01937 (85) 10/02/2012  
(22) 27/08/2010 (86) PCT/US2010/047032 27/08/2010  
(30) 61/237,549 27/08/2009 US (87) WO2011/031562 17/03/2011  
(51) **G01N 33/00**  
(62) 1-2012-00354  
(73) **ALLTECH, INC. (US)**  
3031 Catnip Hill Pike, Nicholasville, Kentucky 40356, United States of America  
(72) YIANNIKOURIS, Alexandros (FR); KWIATKOWSKI, Stefan (US); KUDUPOJE, Manoj, Bojappa (IN); MATNEY, Clayton (US)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP CÀNG HÓA ĐỘC TỐ NẤM RA KHỎI VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT POLYME ĐƯỢC TẠO KHUÔN PHÂN TỬ**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa polyme được tạo khuôn phân tử (MIP). Cụ thể là sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa MIP tái sử dụng được, thân thiện với hệ sinh thái và có thể được sản xuất với số lượng lớn, phương pháp sản xuất chế phẩm này và phương pháp sử dụng chúng (ví dụ, để càng hóa và/hoặc hấp phụ hợp chất đích (ví dụ, độc tố nấm)). Chế phẩm và phương pháp theo sáng chế được sử dụng trong chế độ ăn uống, trị liệu, phòng bệnh, chế biến và sản xuất thực phẩm và đồ uống, cũng như được ứng dụng trong nghiên cứu, kiểm soát chất lượng và truy xuất nguồn gốc.

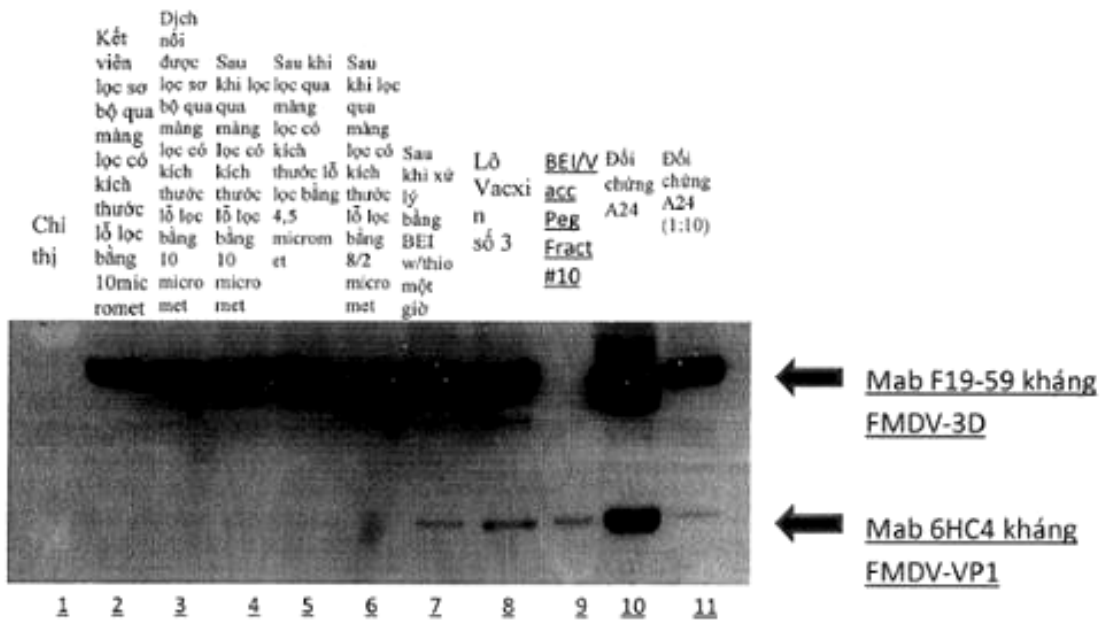
- (11) **1-0032035 B** (15) 18/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356  
(21) 1-2017-03043 (85) 08/08/2017  
(22) 14/01/2016 (86) PCT/EP2016/050645 14/01/2016  
(30) PCT/EP2015/050696 15/01/2015 EP (87) WO2016/113344 21/07/2016  
(51) **C07D 417/14; A61K 31/427; A61P 37/00**  
(73) **IDORSIA PHARMACEUTICALS LTD (CH)**  
Hegenheimermattweg 91, 4123 Allschwil, Switzerland  
(72) CAROFF, Eva (FR); MEYER, Emmanuel (CH)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **HỢP CHẤT HYDROXYALKYL-PIPERAZIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**  
(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (I):



Công thức (I)

trong đó  $n$ ,  $X$ ,  $\text{R}^1$  và  $\text{R}^2$  được mô tả trong phần mô tả, và các muối dược dụng của chúng. Các hợp chất này là hữu hiệu để dùng làm thuốc, đặc biệt là làm chất điều biến thụ thể CXCR3.

- (11) **1-0032036 B** (15) 18/04/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2017 357
- (21) 1-2017-03102 (85) 14/08/2017
- (22) 15/01/2016 (86) PCT/US2016/013587 15/01/2016
- (30) 62/104,314 16/01/2015 US (87) WO2016/115456 21/07/2016
- (51) **A61K 39/135; A61K 39/12**
- (73) **1. ZOETIS SERVICES LLC (US)**  
 10 Sylvan Way Parsippany, New Jersey 07054, United States of America  
**2. UNITED STATES OF AMERICA, AS REPRESENTED BY THE SECRETARY OF AGRICULTURE (US)**  
 1400 Independence Avenue SW, Washington, DC 20250, United States of America
- (72) DOMINOWSKI, Paul, Joseph (US); HARDHAM, John Morgan (US); JACKSON, James Alan (US); GAY, Cyril Gerard (US); RODRIGUEZ, Luis Leandro (US); KRUG, Peter William (US); RIEDER, Aida Elizabeth (US)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM MIỄN DỊCH DÙNG ĐỂ PHÒNG NGỪA BỆNH LỞ MÒM LONG MÓNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phòng ngừa bệnh lở mồm long móng (Foot and mouth disease-FMD) chứa thành phần kháng nguyên với lượng tương đương với 0,5 đến 20 $\mu$ g virut FMD và thành phần tá dược chứa dầu, oligonucleotit kích thích miễn dịch, và chất mang đa cation.



- |                   |            |                        |                    |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0032037 B  |            | (15) 18/04/2022        |                    |
| (45) 25/05/2022   | 410B       | (43) 25/09/2018        | 366                |
| (21) 1-2018-02893 |            | (85) 04/07/2018        |                    |
| (22) 06/01/2017   |            | (86) PCT/US2017/012551 | 06/01/2017         |
| (30) 62/276,674   | 08/01/2016 | US                     | (87) WO2017/120482 |
|                   | 15/399,381 | 05/01/2017             | US                 |
|                   |            |                        | 13/07/2017         |

(51) **H04N 21/845**; H04L 12/54; H04L 29/06; H04N 21/262; H04N 21/43; H04N 21/643; G06F 15/16; H04N 21/2381

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

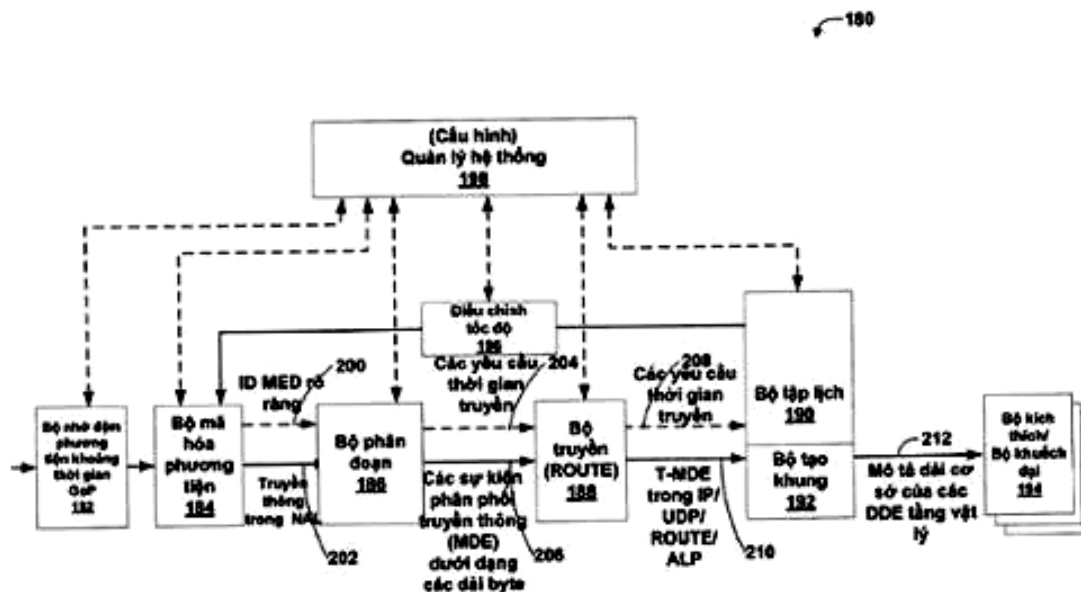
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) WALKER, Gordon, Kent (US); STOCKHAMMER, Thomas (DE)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ NGUỒN ĐỂ TRUYỀN DỮ LIỆU TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI BẮT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

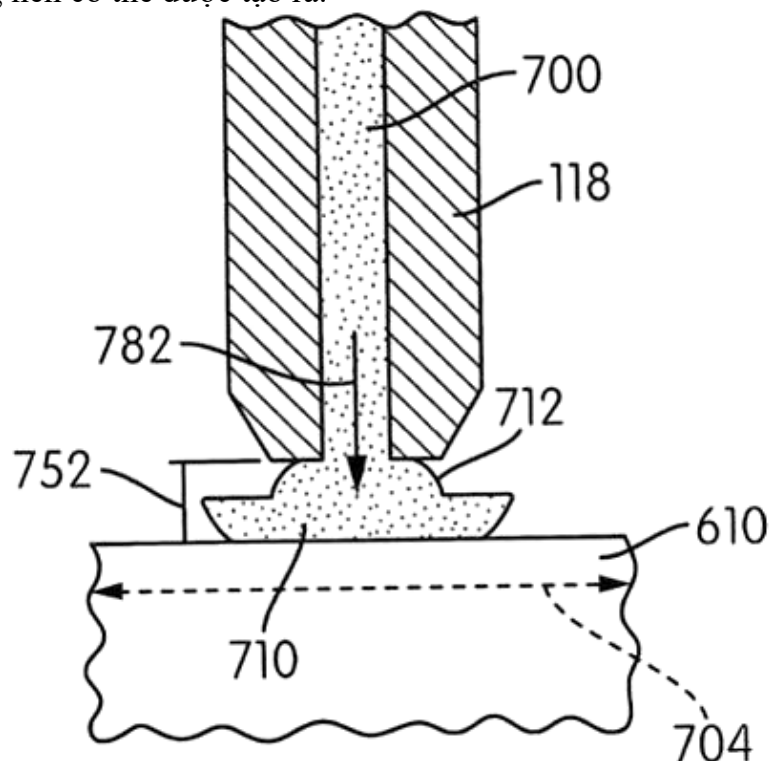
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị nguồn để truyền dữ liệu truyền thông và vật ghi bắt biến đọc được bằng máy tính. Phương pháp truyền dữ liệu truyền thông bao gồm, bằng bộ truyền giao thức dựa trên tập tin của thiết bị nguồn, bước thu dòng dữ liệu chứa các phân đoạn của dữ liệu truyền thông từ bộ phân đoạn của thiết bị nguồn tạo ra các phân đoạn, mỗi phân đoạn trong các phân đoạn này bao gồm tập tin có khả năng truy hồi riêng lẻ tương ứng liên quan tới một định vị tài nguyên thống nhất (uniform resource locator - URL) duy nhất, xác định vị trí của các sự kiện phân phối truyền thông (media delivery event - MDE) trong dòng dữ liệu truyền thông, trong đó các MDE bao gồm dữ liệu cho ít nhất một phần của một trong các phân đoạn, xác định một hoặc nhiều yêu cầu thời gian truyền cho các MDE biểu diễn thời gian mà tại đó các MDE sẽ được truyền đến thiết bị máy khách, và cung cấp các MDE và dữ liệu biểu diễn yêu cầu thời gian truyền cho bộ truyền tầng vật lý của thiết bị nguồn theo các khe phân phối khả dụng dành cho bộ truyền tầng vật lý.





- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0032038 B</b> |            | (15) 19/04/2022        |                    |
| (45) 25/05/2022         | 410B       | (43) 27/03/2017        | 348                |
| (21) 1-2016-04784       |            | (85) 07/12/2016        |                    |
| (22) 28/04/2015         |            | (86) PCT/US2015/027898 | 28/04/2015         |
| (30) 14/273,726         | 09/05/2014 | US                     | (87) WO2015/171352 |
|                         |            |                        | 12/11/2015         |
- (51) **B29C 67/00**  
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
 One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America  
 (72) WAATTI Todd A. (IL); STERMAN Yoav (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KẾT CẤU TRÊN NỀN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất kết cấu được in 3 chiều trên nền (610), trong đó phương pháp này bao gồm bước ép đùn nguyên liệu qua vòi (116) trong khi di chuyển vòi theo hướng thẳng đứng. Nguyên liệu được ép đùn chảy ra khỏi vòi và dàn trải ra phía ngoài khi tiếp xúc với phần nguyên liệu nằm dưới. Quá trình dàn trải ra phía ngoài của nguyên liệu được điều khiển để tạo ra hình học mong muốn cho kết cấu được in 3 chiều. Thiết bị cảm biến quang học (416) có thể cung cấp thông tin phản hồi để điều khiển quá trình dàn trải ra ngoài của nguyên liệu này. Bằng cách sử dụng khuôn đúc, các kết cấu với phần neo bám (1200) kéo dài qua phần hở trong nền có thể được tạo ra.



- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032039 B</b> |      | (15) 19/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B | (43) 25/12/2017        | 357        |
| (21) 1-2017-03741       |      | (85) 25/09/2017        |            |
| (22) 28/02/2015         |      | (86) PCT/CN2015/073392 | 28/02/2015 |
|                         |      | (87) WO2016/134534 A1  | 01/09/2016 |

(51) **H04M 1/725**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

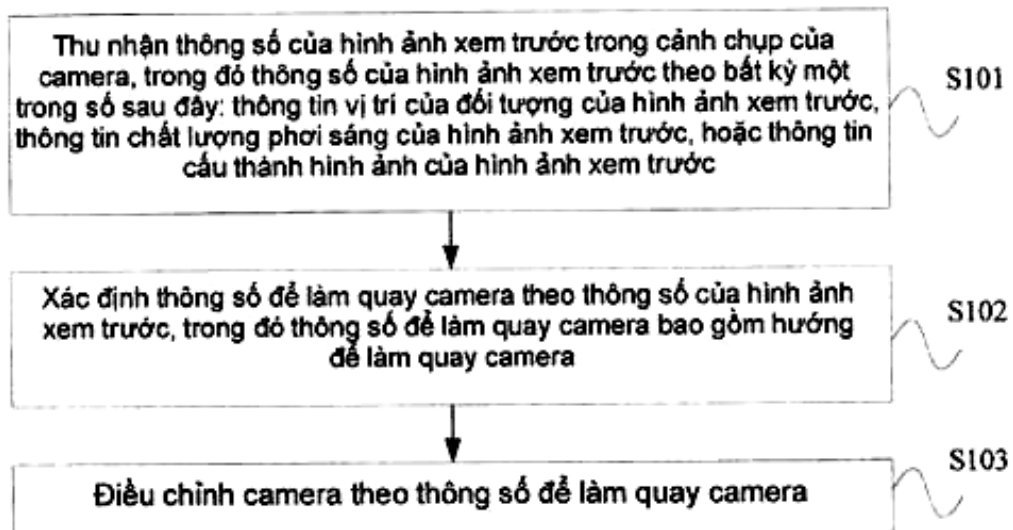
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) QIN, Chao (CN); WANG, Peng (CN); GAO, Wenmei (CN); WANG, Yahui (CN); JING, Hao (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

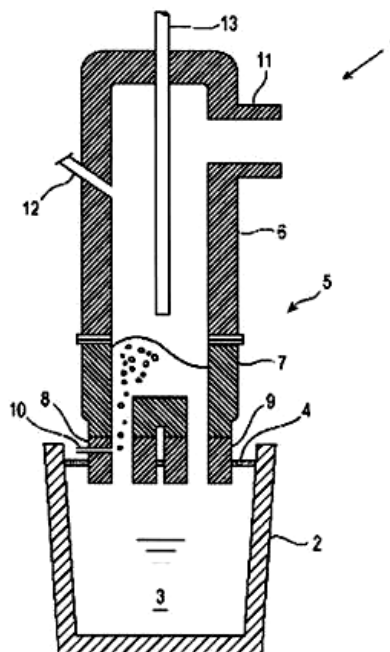
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH CAMERA TỰ ĐỘNG VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều chỉnh camera tự động và thiết bị điện tử, trong đó phương pháp được áp dụng cho thiết bị điện tử với camera quay được. Thiết bị điện tử thu nhận thông số của hình ảnh xem trước trong cảnh chụp của camera, xác định thông số để làm quay camera theo thông số của hình ảnh xem trước, và điều chỉnh góc phương vị của camera theo thông số để làm quay camera. Chất lượng của hình ảnh được chụp ảnh có thể được nâng cao bằng cách điều chỉnh camera.



- |   |  |                        |            |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032040 B</b>   |  | (15) 19/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B   | (43) 26/11/2018        | 368        |
| (21) 1-2018-03681   |  | (85) 21/08/2018        |            |
| (22) 15/02/2017   |  | (86) PCT/JP2017/005391 | 15/02/2017 |
| (30) 2016-032620  | 24/02/2016 JP  | (87) WO2017/145877     | 31/08/2017 |
| (51) <b>C21C 7/10; C21C 7/072; C21C 7/04; C21C 7/064</b>  |  |                        |            |
| (73) <b>JFE STEEL CORPORATION (JP)</b>  |  |                        |            |
|   | 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan |                        |            |
| (72) FUJII Yusuke (JP); NAKAI Yoshie (JP); KIKUCHI Naoki (JP); SHIBUTA Naoya (JP); NAGAI Shinichi (JP); MAEDA Takahiko (JP); MIKI Yuji (JP) |  |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)   |  |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP TÍNH LUYỆN THÉP NÓNG CHẢY TRONG THIẾT BỊ KHỬ KHÍ CHÂN KHÔNG</b>   |  |                        |            |

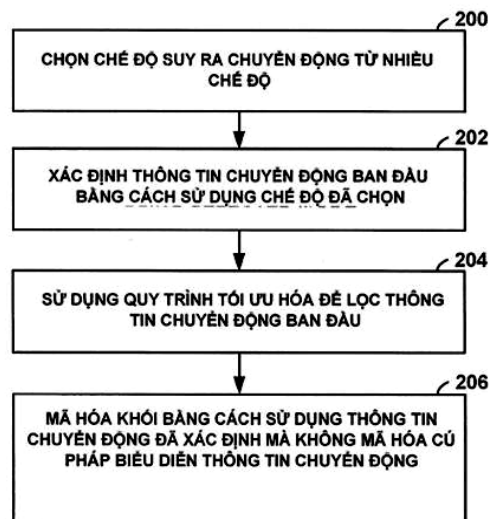
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tinh luyện sử dụng thiết bị khử khí chân không trong đó bột như quặng mangan và chất khử lưu huỳnh có nguồn gốc từ CaO được làm nóng bằng ngọn lửa được tạo ra ở phần đầu của ống thổi từ đỉnh và do đó được đẩy vào thép nóng chảy, hiệu suất bổ sung bột và hiệu quả truyền nhiệt được tăng cường. Phương pháp tinh luyện thép nóng chảy theo sáng chế bao gồm bước đẩy bột vào thép nóng chảy (3) trong khi làm nóng bột bằng ngọn lửa được tạo ra bởi sự đốt cháy của khí hydrocacbon ở phần đầu của ống thổi từ đỉnh (13). Chiều cao ống nhỏ của ống thổi từ đỉnh (khoảng cách giữa bề mặt bề tĩnh của thép nóng chảy và phần đầu của ống nhỏ) được điều chỉnh nằm trong khoảng từ 1,0 đến 7,0 m, và áp suất động P của dòng tia được phun từ ống thổi từ đỉnh được tính từ phương trình (1) dưới đây được điều chỉnh đến 20,0 kPa hoặc lớn hơn và 100,0 kPa hoặc nhỏ hơn.  $P = \rho_g \times U^2 / 2$  (1) trong đó P là áp suất động (kPa) của dòng tia ở đầu ra của ống thổi từ đỉnh,  $\rho_g$  là mật độ ( $\text{kg}/\text{Nm}^3$ ) của dòng tia, và U là tốc độ (m/giây) của dòng tia ở đầu ra của ống thổi từ đỉnh.



- (11) **1-0032041 B** (15) 19/04/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 25/01/2016 334
- (21) 1-2015-04057 (85) 22/10/2015
- (22) 18/04/2014 (86) PCT/JP2014/061094 18/04/2014
- (30) 2013-089484 22/04/2013 JP (87) WO2014/175194 A1 30/10/2014
- (51) **C23C 22/44; C23C 28/00**
- (73) **1. NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)**  
 15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan  
**2. NIPPON STEEL COATED SHEET CORPORATION (JP)**  
 1-5-6, Nihombashi-homchou, Chuo-ku, Tokyo 103-0023, Japan
- (72) Shigeki YAMAMOTO (JP); Tomohiro Iko (JP); Eisuke Kudo (JP); Hiromasa Nomura (JP); Hiroyuki Oyokawa (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM XỬ LÝ BỀ MẶT DÙNG CHO TẤM THÉP ĐƯỢC PHỦ, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP MẠ ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT, TẤM THÉP MẠ ĐƯỢC PHỦ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm xử lý bề mặt dạng nước dùng cho tấm thép được phủ mà đảm bảo độ bám dính gia công thích hợp trong khi tạo ra lớp xử lý bề mặt mà tạo ra tính chống ăn mòn mái che rất tốt ngay cả không chứa crom, tức là, chế phẩm xử lý bề mặt mà chứa hợp chất silic hữu cơ cụ thể, axit hexaflo kim loại, nhựa uretan mà có các nhóm cation cụ thể, hợp chất vanadi, và môi trường nước và mà đảm bảo một cách thích hợp độ bám dính gia công trong khi tạo ra tính chống ăn mòn mái che rất tốt bởi nhựa uretan có các nhóm cation và tổng trị số amin là các trị số cụ thể. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép mạ được xử lý bề mặt, tấm thép mạ được phủ và phương pháp sản xuất tấm thép này.

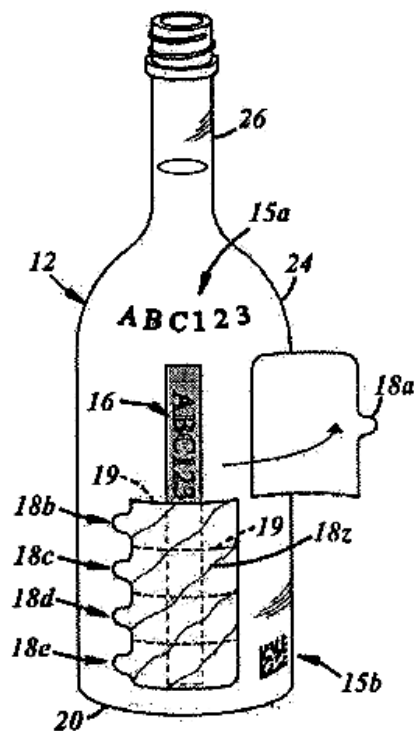
- (11) **1-0032042 B** (15) 19/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2017 357  
 (21) 1-2017-03736 (85) 25/09/2017  
 (22) 25/03/2016 (86) PCT/US2016/024334 25/03/2016  
 (30) 62/139,572 27/03/2015 US (87) WO2016/160609 A1 06/10/2016  
 62/182,367 19/06/2015 US  
 15/080,479 24/03/2016 US  
 (51) **H04N 19/513; H04N 19/176; H04N 19/44; H04N 19/46; H04N 19/96; H04N 19/56; H04N 19/57; H04N 19/70; H04N 19/109**  
 (73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**  
 ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America  
 (72) LI, Xiang (CN); CHEN, Ying (CN); ZHANG, Li (CN); LIU, Hongbin (CN); CHEN, Jianle (CN); KARCZEWICZ, Marta (US)  
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA DỮ LIỆU VIDEO, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO VÀ VẬT GHI BẮT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa dữ liệu video, phương pháp giải mã dữ liệu video và vật ghi bắt biến đọc được bằng máy tính. Theo một ví dụ, phương pháp giải mã dữ liệu video bao gồm các bước: chọn một chế độ suy ra thông tin chuyển động từ các chế độ suy ra thông tin chuyển động để xác định thông tin chuyển động cho khối hiện thời, trong đó mỗi chế độ suy ra thông tin chuyển động trong số các chế độ bao gồm việc thực hiện tìm kiếm chuyển động cho tập hợp dữ liệu chuẩn thứ nhất tương ứng với tập hợp dữ liệu chuẩn thứ hai ở bên ngoài khối hiện thời, và trong đó thông tin chuyển động biểu thị chuyển động của khối hiện thời so với dữ liệu video chuẩn. Phương pháp này còn bao gồm bước xác định thông tin chuyển động cho khối hiện thời bằng cách sử dụng chế độ suy ra thông tin chuyển động đã chọn. Phương pháp này còn bao gồm bước giải mã khối hiện thời bằng cách sử dụng thông tin chuyển động xác định được và không giải mã phần tử cú pháp biểu diễn thông tin chuyển động.

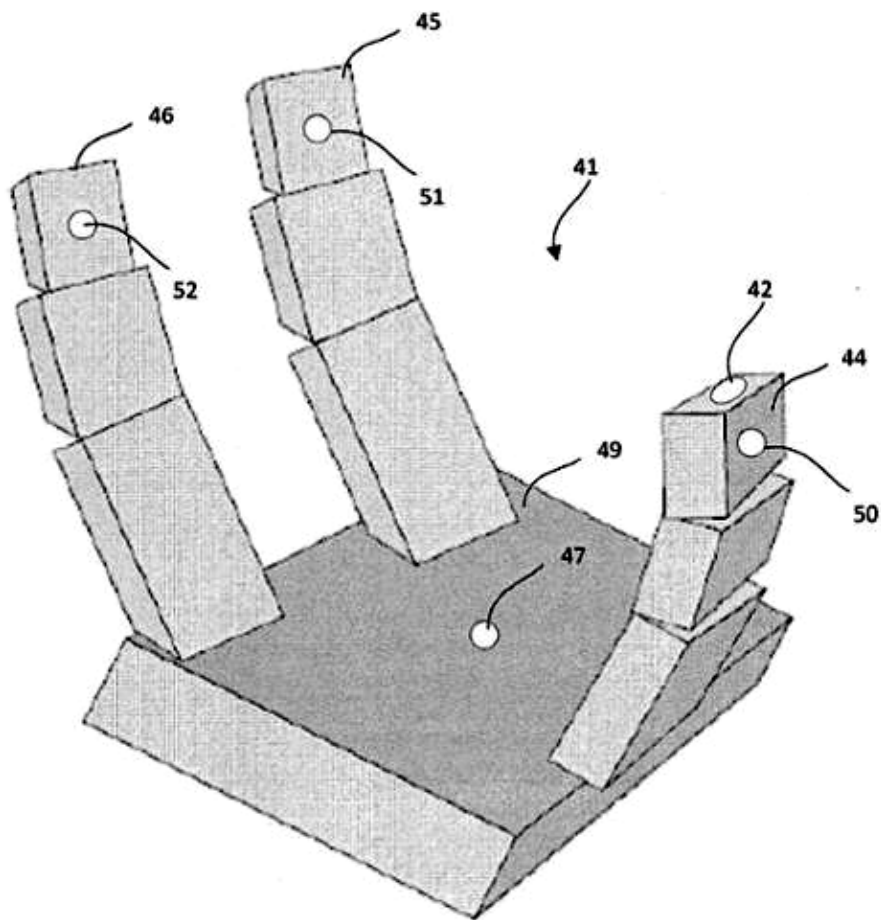


- |   |   |                        |            |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032043 B</b>   |   | (15) 19/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B  | (43) 26/02/2018        | 359        |
| (21) 1-2017-04721   |   | (85) 24/11/2017        |            |
| (22) 10/05/2016   |   | (86) PCT/US2016/031571 | 10/05/2016 |
| (30) 14/718,744   | 21/05/2015  | US (87) WO2016/186892  | 24/11/2016 |
| (51) <b>B65D 25/20; G06F 21/30; B65D 23/00; B65D 25/00</b>                            |   |                        |            |
| (73) <b>OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)</b>                                  |   |                        |            |
|   | One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America |                        |            |
| (72) BRYANT, Jessica, R. (US); SMITH, Roger, P. (US)                                  |   |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)                 |   |                        |            |
| (54) <b>BAO BÌ ĐỂ XÁC THỰC CẢM QUANG ĐA CẤP ĐỘ VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC THỰC BAO BÌ NÀY</b> |   |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến bao bì (10, 110) để xác thực cảm quang đa cấp độ bao gồm vật chứa (12, 112), và vật liệu đổi màu theo ánh sáng (14, 114) được gắn theo cách không tháo ra được bởi vật chứa và biến đổi được theo cách không đảo ngược khi phơi sáng với ánh sáng tử ngoại (ultraviolet, UV). Bao bì cũng bao gồm bộ bảo vệ UV (18, 118) mang bên trên vật liệu đổi màu theo ánh sáng để bảo vệ vật liệu đổi màu theo ánh sáng khỏi việc phơi sáng sớm với ánh sáng UV, và có nhiều phần tháo rời được để phơi sáng các phần của vật liệu đổi màu theo ánh sáng với ánh sáng UV và không đảo lại được ngay khi được tháo. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp xác thực bao bì.



- (11) **1-0032044 B** (15) 19/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/06/2017 351  
(21) 1-2017-00957 (85) 17/03/2017  
(22) 24/09/2015 (86) PCT/US2015/051917 24/09/2015  
(30) 62/056,092 26/09/2014 US (87) WO2016/049301 31/03/2016  
(51) **B25J 15/06; B25J 15/10; B25J 15/08**  
(73) **TERADYNE, INC. (US)**  
600 Riverpark Drive, North Reading, Massachusetts 01864, United States of America  
(72) TRUEBENBACH, Eric L. (US)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **BỘ KẸP VÀ THIẾT BỊ THỬ NGHIỆM TỰ ĐỘNG**  
(57) Sáng chế đề cập tới bộ kẹp ví dụ có thể bao gồm: bệ; hai hoặc nhiều ngón tay gắn vào bệ, với mỗi ngón tay di chuyển được về phía, và ra xa khỏi, một hoặc nhiều ngón tay còn lại; và một hoặc nhiều công ở bệ hoặc ở một hoặc nhiều ngón tay trong số các ngón tay để tạo ra lực hút nhờ chân không. Sáng chế cũng đề cập tới thiết bị thử nghiệm tự động (ATE).



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032045 B</b> |               | (15) 19/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B          | (43) 25/07/2017        | 352        |
| (21) 1-2017-01991       |               | (85) 26/05/2017        |            |
| (22) 08/10/2015         |               | (86) PCT/KR2015/010654 | 08/10/2015 |
| (30) 10-2014-0147612    | 28/10/2014 KR | (87) WO2016/068512     | 06/05/2016 |

(51) **H01P 1/20**

(73) **KMW INC. (KR)**

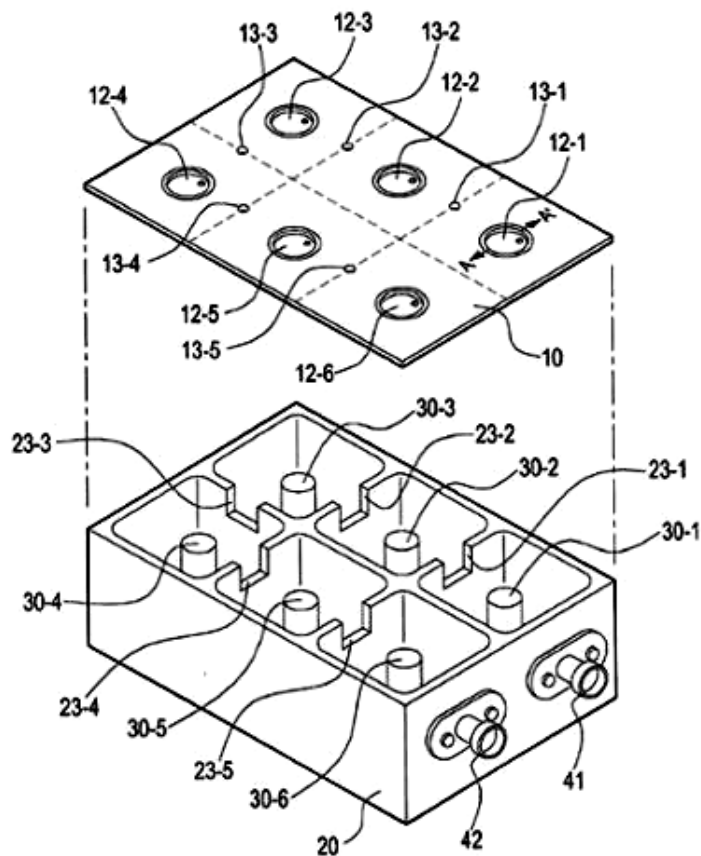
183-6, Yeongcheon-ro, Dongtan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, 18462, Republic of Korea

(72) PARK, Nam-Shin (KR); KIM, Joung-Hoe (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BỘ LỌC TẦN SỐ VÔ TUYẾN CÓ CẤU TRÚC HỐC**

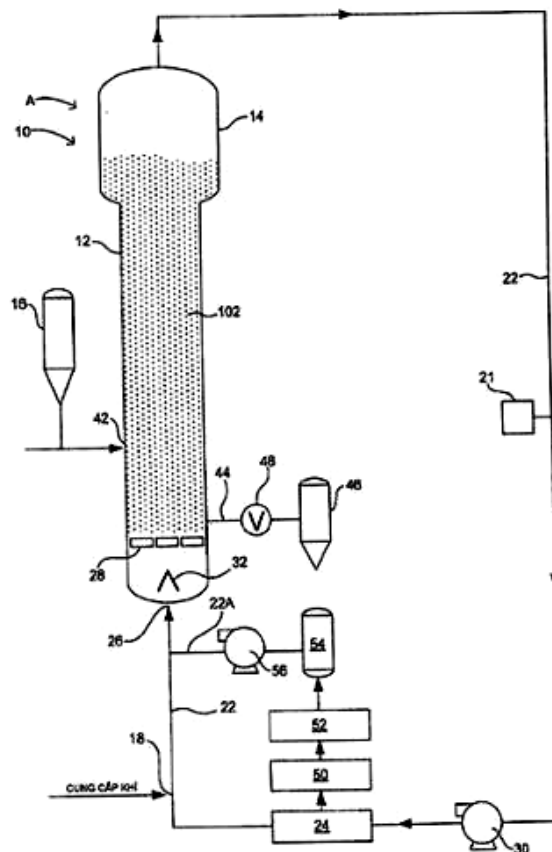
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ lọc tần số vô tuyến có cấu trúc hốc, bộ lọc tần số vô tuyến bao gồm: vỏ có phần bên trong rỗng và bề mặt hở về một phía để tạo cấu trúc hốc; nắp để đậy mặt hở của vỏ; và các thành phần cộng hưởng được bố trí trong khoảng rỗng của vỏ, trong đó nắp được tạo ra các lỗ thông trong vùng lân cận tương ứng với mỗi thành phần cộng hưởng, và các cấu trúc điều hướng để điều hướng tần số được lắp khít theo hình dạng để chặn các lỗ thông này, cấu trúc điều hướng này được làm bằng vật liệu có hệ số dẫn nở nhiệt thấp hơn hoặc cao hơn hệ số dẫn nở nhiệt của vật liệu làm nắp.





- |   |  |                        |            |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032046 B</b>   |  | (15) 19/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B   | (43) 25/12/2015        | 333        |
| (21) 1-2015-03382   |  | (85) 14/09/2015        |            |
| (22) 13/03/2014   |  | (86) PCT/US2014/025493 | 13/03/2014 |
| (30) 61/781,459   | 14/03/2013   | US (87) WO2014/159942  | 02/10/2014 |
| (51) <b>C08F 2/34; C08F 210/04</b>  |  |                        |            |
| (73) <b>W. R. GRACE &amp; CO. - CONN. (US)</b>                            |  |                        |            |
|   | 7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, United States of America |                        |            |
| (72) PETERSON, Sharon E. (US); BLOOD, Mark W. (US); DUNCAN, Theodore (US) |  |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)     |  |                        |            |
| (54) <b>QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẤT ĐỒNG TRÙNG HỢP PROPYLEN</b>               |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất quy trình sản xuất chất đồng trùng hợp propylen. Trong một phương án, quy trình này bao gồm việc sản xuất polyme dựa trên propylen trong lò phản ứng trùng hợp pha khí (10) trong các điều kiện trùng hợp. Các điều kiện trùng hợp bao gồm áp suất riêng phần kết hợp propylen-và-propan từ 290 psia (1999550 Pa) đến 450 psia (3102750 Pa). Quy trình còn bao gồm việc duy trì áp suất riêng phần kết hợp của propylen-và-propan trong khoảng từ 290 psia (1999550 Pa) đến 450 psia (3102750 Pa), đồng thời: (i) làm giảm áp suất riêng phần của propylen trong lò phản ứng trùng hợp pha khí; (ii) bổ sung propan vào lò phản ứng trùng hợp pha khí; (iii) đưa ít nhất một comonome C<sub>4</sub>-C<sub>10</sub> vào lò phản ứng trùng hợp pha khí (26); và tạo chất đồng trùng hợp propylen/C<sub>4</sub>-C<sub>10</sub> trong lò phản ứng trùng hợp pha khí (44).



- |                                   |                                   |
|-----------------------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0032047 B                  | (15) 19/04/2022                   |
| (45) 25/05/2022                   | 410B (43) 25/02/2020 383          |
| (21) 1-2019-06622                 | (85) 26/11/2019                   |
| (22) 25/04/2018                   | (86) PCT/CN2018/084461 25/04/2018 |
| (30) 201710296289.X 28/04/2017 CN | (87) WO2018/196786 01/11/2018     |

(51) **H04L 1/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

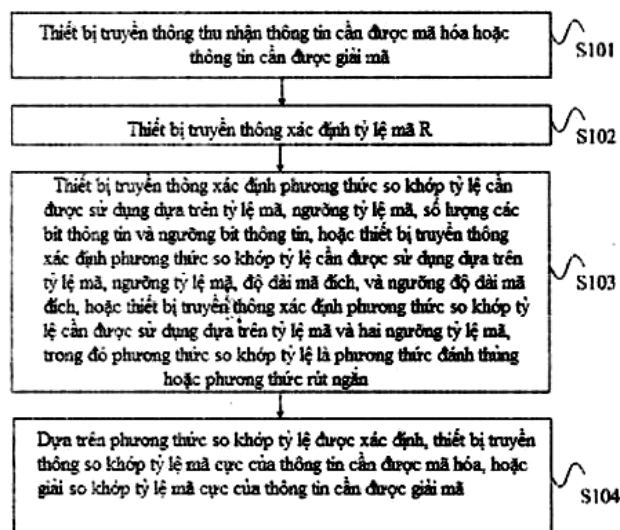
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) CHEN, Ying (CN); ZHANG, Gongzheng (CN); ZHANG, Huazi (CN); ZHOU, Yue (CN); QIAO, Yunfei (CN); LUO, Hejia (CN); LI, Rong (CN); WANG, Jun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

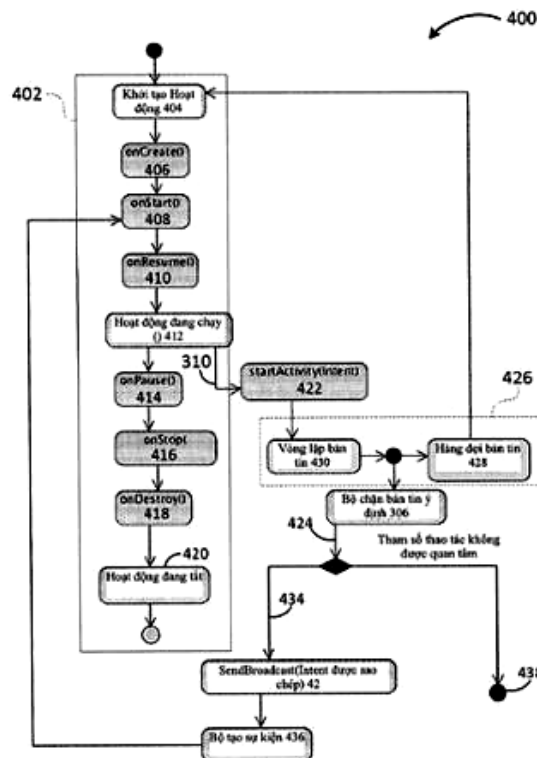
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ SO KHỚP TỶ LỆ, VÀ VẬT GHI KHÔNG CHUYỂN TIẾP ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị so khớp tỷ lệ mã cực. Phương pháp này bao gồm: thu nhận, bởi thiết bị truyền thông, thông tin cần được mã hóa hoặc thông tin cần được giải mã; xác định, bởi thiết bị truyền thông, tỷ lệ mã R; xác định, bởi thiết bị truyền thông, phương thức so khớp tỷ lệ cần được sử dụng dựa trên tỷ lệ mã, ngưỡng tỷ lệ mã, số lượng các bit thông tin, và ngưỡng bit thông tin, hoặc xác định, bởi thiết bị truyền thông, phương thức so khớp tỷ lệ cần được sử dụng dựa trên tỷ lệ mã, ngưỡng tỷ lệ mã, độ dài mã đích, và ngưỡng độ dài mã đích, hoặc xác định, bởi thiết bị truyền thông, phương pháp so khớp tỷ lệ cần được sử dụng dựa trên tỷ lệ mã và hai ngưỡng tỷ lệ mã, trong đó phương thức so khớp tỷ lệ này là phương thức đánh thủng hoặc phương thức rút ngắn; và so khớp tỷ lệ, bởi thiết bị truyền thông dựa trên phương thức so khớp tỷ lệ được xác định, mã cực của thông tin cần được mã hóa, hoặc giải so khớp tỷ lệ mã cực của thông tin cần được giải mã. Trong cách này, phương thức đánh thủng hoặc rút ngắn có thể được lựa chọn linh hoạt, do đó hiệu suất là khá tốt theo các thông số mã hóa khác nhau, và tránh được sự suy giảm hiệu suất trong quy trình đánh thủng hoặc rút ngắn. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp và thiết bị giải so khớp tỷ lệ, và vật ghi đọc được bởi máy tính.



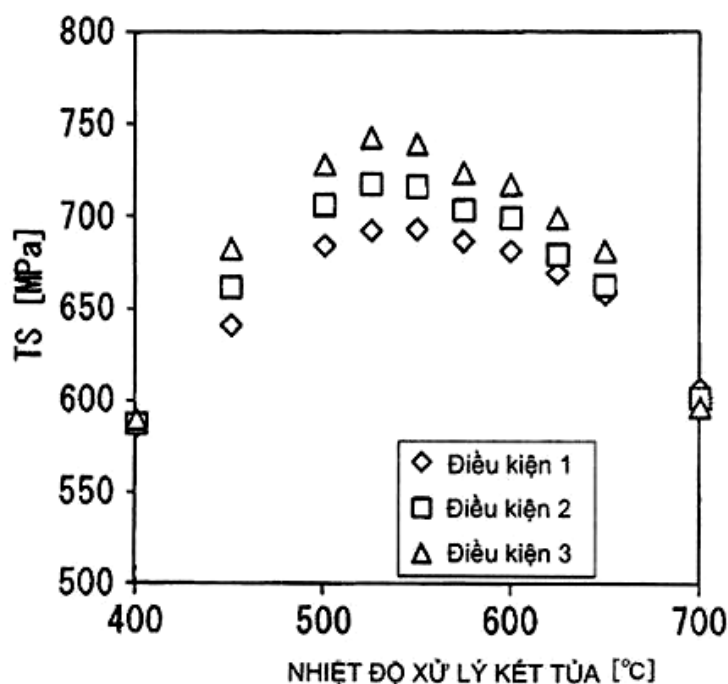
- (11) **1-0032048 B** (15) 19/04/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 26/04/2018 361
- (21) 1-2018-00183 (85) 15/01/2018
- (22) 14/06/2016 (86) PCT/CN2016/085744 14/06/2016
- (30) EP15172355.8 16/06/2015 EP (87) WO2016/202243 22/12/2016
- (51) **G06F 9/54; H04W 88/02**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) TERHO, Mikko (FI); MAGABLEH, Basel (JO)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ MÁY TÍNH DI ĐỘNG, PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ MÁY TÍNH DI ĐỘNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ BẤT BIẾN ĐƯỢC ĐỌC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị máy tính di động bao gồm bộ xử lý trong đó bộ xử lý có cấu trúc để lưu trữ tại máy chủ tập hợp của một hoặc nhiều ứng dụng. Bộ xử lý có cấu trúc để thu bản tin từ ứng dụng thứ nhất trong tập hợp của một hoặc nhiều ứng dụng được lưu trữ tại máy chủ, trong đó bản tin thu được chỉ báo thao tác người dùng. Bộ xử lý xác định rằng thao tác người dùng có nằm trong tập thao tác người dùng định trước hay không, và khi thao tác người dùng nằm trong tập thao tác người dùng định trước, bản tin bị chặn được tạo ra bao gồm bản sao của bản tin thu được. Bộ xử lý có cấu trúc để quảng bá bản tin bị chặn tới một hoặc nhiều ứng dụng trong tập hợp của các ứng dụng được lưu trữ tại máy chủ mà có cấu trúc để thu bản tin bị chặn.



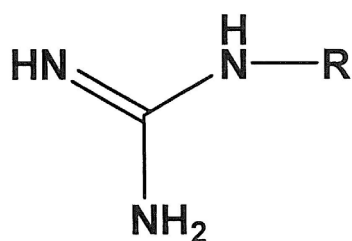
- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032049 B</b>   |               | (15) 19/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B          | (43) 26/02/2018        | 359        |
| (21) 1-2017-04301   |               | (85) 30/10/2017        |            |
| (22) 21/04/2016   |               | (86) PCT/JP2016/062626 | 21/04/2016 |
| (30) 2015-090617  | 27/04/2015 JP | (87) WO2016/175121     | 03/11/2016 |
| (51) <b>C22C 38/00; C21D 9/46; H01F 1/16; C22C 38/60; C21D 8/12</b>   |               |                        |            |
| (73) <b>NIPPON STEEL CORPORATION (JP)</b>   |               |                        |            |
| 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan   |               |                        |            |
| (72) FUJIKURA Masahiro (JP); MATSUI Shinichi (JP); KANAO Shinichi (JP); ARAMAKI Takeo (JP); USHIGAMI Yoshiyuki (JP) |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  |               |                        |            |
| (54) <b>TẤM THÉP TỪ TÍNH KHÔNG ĐỊNH HƯỚNG</b>   |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất tấm thép từ tính không định hướng theo một phương án của sáng chế bao gồm thành phần xác định trước, trong đó cấu trúc chứa 99,0% theo diện tích hoặc nhiều hơn các hạt ferit mà không có cấu trúc không tái kết tinh, trong đó cỡ hạt tinh thể trung bình của các hạt ferit nằm trong khoảng từ 30  $\mu\text{m}$  đến 180  $\mu\text{m}$ , trong đó các hạt ferit bao gồm các hạt kim loại Cu mà mật độ số hạt của nó nằm trong khoảng từ 10.000 đến 10.000.000 số hạt/ $\mu\text{m}^3$  ở phía bên trong của nó, trong đó các hạt kim loại Cu ở bên trong các hạt ferit bao gồm các hạt kết tủa mà có cấu trúc 9R mà mật độ số hạt của nó nằm trong khoảng từ 2% đến 100% so với mật độ số hạt của các hạt kim loại Cu, và các hạt kết tủa mà có cấu trúc bcc mà mật độ số hạt của nó nằm trong khoảng từ 0% đến 98% so với mật độ số hạt của các hạt kim loại Cu, và trong đó cỡ hạt trung bình của các hạt kim loại Cu ở bên trong của các hạt ferit nằm trong khoảng từ 2,0 nm đến 10,0 nm.



- (11) **1-0032050 B** (15) 19/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/03/2020 384AS  
 (21) 1-2019-02314 (85) 06/05/2019  
 (22) 19/12/2017 (86) PCT/JP2017/045457 19/12/2017  
 (30) 2017-085697 24/04/2017 JP (87) WO2018/198425 A1 01/11/2018  
 (51) **G02B 5/30; B32B 27/30; C08F 220/30; C08J 7/04; H05B 33/02; G02F 1/13363; G09F 9/30; H01L 27/32; H01L 51/50; B32B 27/00; G02F 1/13**  
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
 1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan  
 (72) SUZUKI, Mitsuru (JP); IIDA, Toshiyuki (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG TINH THỂ LỎNG ĐƯỢC CĂN CHỈNH THẲNG GÓC**  
 (57) Sáng chế đề cập đến màng tinh thể lỏng được căn chỉnh thẳng góc, mà được thu bằng quy trình sau đây: phủ hợp phần tinh thể lỏng chứa polyme tinh thể lỏng loại mạch nhánh và monome tinh thể lỏng có khả năng quang polyme hóa lên nền không có màng căn chỉnh thẳng nào; căn chỉnh theo cách thẳng góc polyme tinh thể lỏng và monome tinh thể lỏng trong trạng thái tinh thể lỏng; và polyme hóa hoặc tạo liên kết chéo monome tinh thể lỏng bằng việc quang bức xạ. Polyme tinh thể lỏng loại mạch nhánh có đơn vị monome chứa mạch nhánh đoạn tinh thể lỏng và đơn vị monome chứa mạch nhánh đoạn không phải tinh thể lỏng. Tốt hơn là màng được kéo căng được sử dụng làm nền màng và nhiệt độ để căn chỉnh hợp chất tinh thể lỏng là trong khoảng cụ thể. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất màng tinh thể lỏng này.

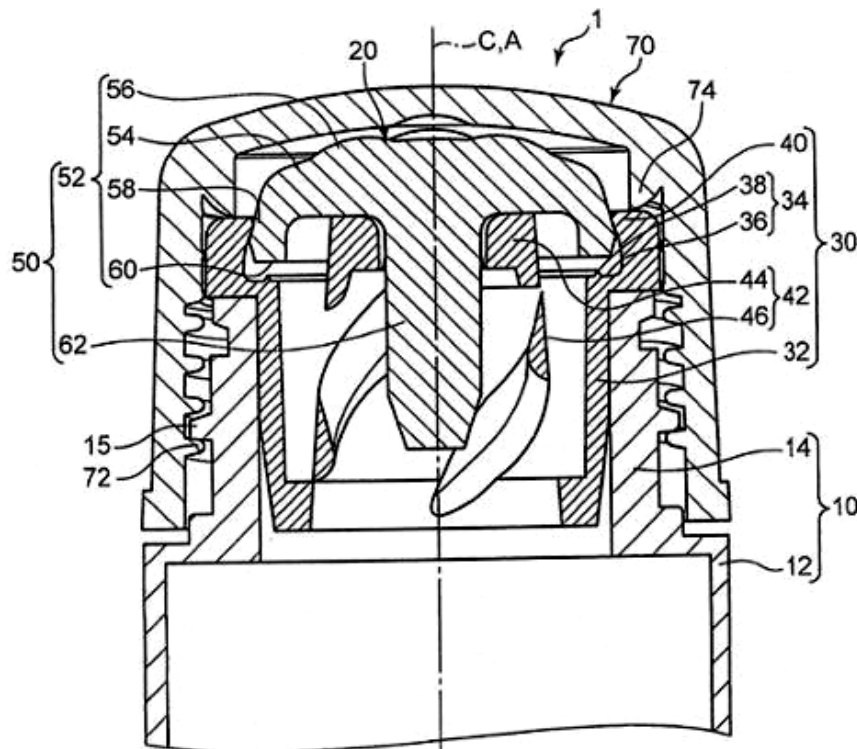
- (11) **1-0032051 B** (15) 19/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/07/2015 328  
(21) 1-2015-01744 (85) 18/05/2015  
(22) 17/10/2013 (86) PCT/JP2013/078178 17/10/2013  
(30) 2012-230673 18/10/2012 JP (87) WO2014/061734 A1 24/04/2014  
(51) *A23L 1/226; C07C 321/18; C07C 279/14; C07C 279/02; C07C 279/08*  
(73) **NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD.** (JP)  
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 532-8524 Japan  
(72) SAKURAI, Takanobu (JP); KASAHARA, Yoichi (JP); TANAKA, Mitsuru (JP);  
ABE, Keiko (JP); ASAKURA, Tomiko (JP); YAMASHITA, Haruyuki (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **CHẤT BỔ SUNG CHO THỨC ĂN, ĐỒ GIA VỊ CHỨA TÁC NHÂN GIA  
TĂNG VỊ MẶN VÀ PHƯƠNG PHÁP GIA TĂNG VỊ MẶN**
- (57) Sáng chế đề cập đến tác nhân gia tăng vị mặn và phương pháp sản xuất tác nhân gia tăng vị mặn, và phương pháp gia tăng vị mặn cho thực phẩm và đồ uống. Để đạt được mục đích này, sáng chế đề xuất tác nhân gia tăng vị mặn chứa hợp chất có công thức chung (1) dưới đây hoặc muối của nó [trong công thức này, R là như được định nghĩa trong phần mô tả].



(1)

- (11) **1-0032052 B** (15) 20/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/08/2018 365  
 (21) 1-2018-02904 (85) 05/07/2018  
 (22) 09/12/2016 (86) PCT/JP2016/086782 09/12/2016  
 (30) 2015-241553 10/12/2015 JP (87) WO2017/099236 A1 15/06/2017  
 (51) **B65D 47/42; B65D 47/24**  
 (73) **KOBAYASHI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**  
 4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045 Japan  
 (72) KOMIYAMA, Satoru (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **DỤNG CỤ CUNG CẤP DUNG DỊCH HÓA CHẤT VÀ BỘ PHẬN CUNG CẤP DUNG DỊCH HÓA CHẤT**

- (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ cung cấp dung dịch hóa chất (1) bao gồm đồ chứa (10) và bộ phận cung cấp dung dịch hóa chất (20) mà có thể, ở trạng thái được kết nối với phân miệng (14), chuyển sang trạng thái tại đó đồ chứa (10) được bịt kín và trạng thái tại đó dung dịch hóa chất trong phần lưu trữ (12) được cho phép cung cấp ra phía bên ngoài của đồ chứa (10). Sáng chế cũng đề cập đến bộ phận cung cấp dung dịch hóa chất (20) có đế (30) và khối cung cấp (50). Đế (30) có phần chắn (40), phần nén (42), và phần hạn chế (34) hạn chế sự dịch chuyển của khối cung cấp (50), phần hạn chế này tiếp xúc với khối cung cấp (50) khi khối cung cấp (50) được nén ngược lại lực nén của phần nén (42). Khối cung cấp (50) dịch chuyển ra khỏi phần giữ (40), bằng cách đó tạo ra sự di chuyển dòng cung cấp, và tiếp xúc với phần giữ (40), bằng cách đó chặn sự di chuyển của dòng cung cấp.



- |                   |            |                        |                    |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0032053 B  |            | (15) 20/04/2022        |                    |
| (45) 25/05/2022   | 410B       | (43) 26/02/2018        | 359                |
| (21) 1-2017-04771 |            | (85) 28/11/2017        |                    |
| (22) 29/04/2016   |            | (86) PCT/CN2016/080717 | 29/04/2016         |
| (30) 62/155,961   | 01/05/2015 | US                     | (87) WO2016/177298 |
| 15/140,088        | 27/04/2016 | US                     | 10/11/2016         |

(51) **H04W 88/02**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

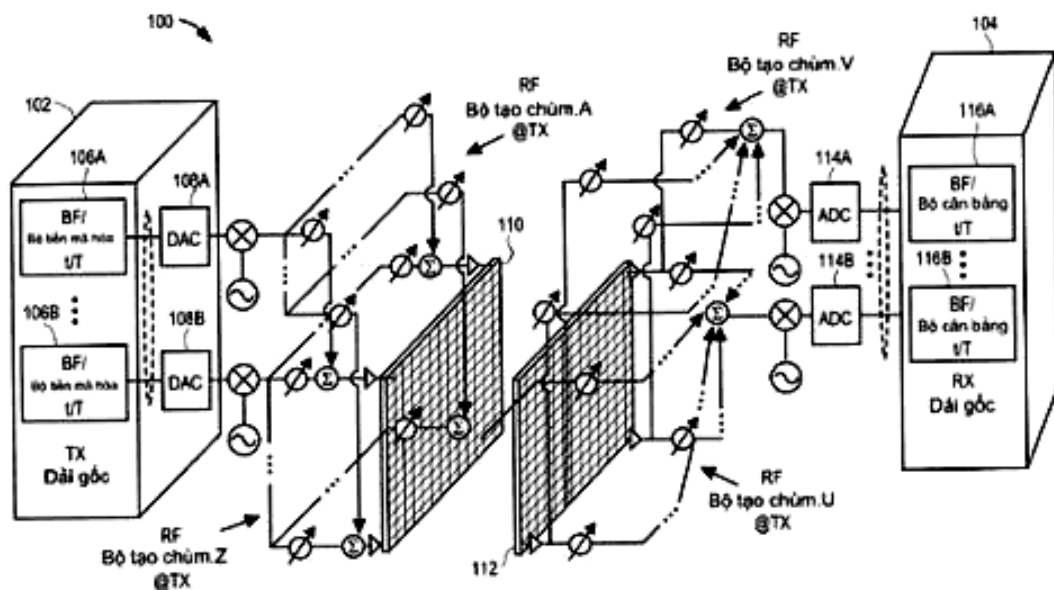
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) CHENG, Qian (US); XIAO, Weimin (CN); LIU, Jialing (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

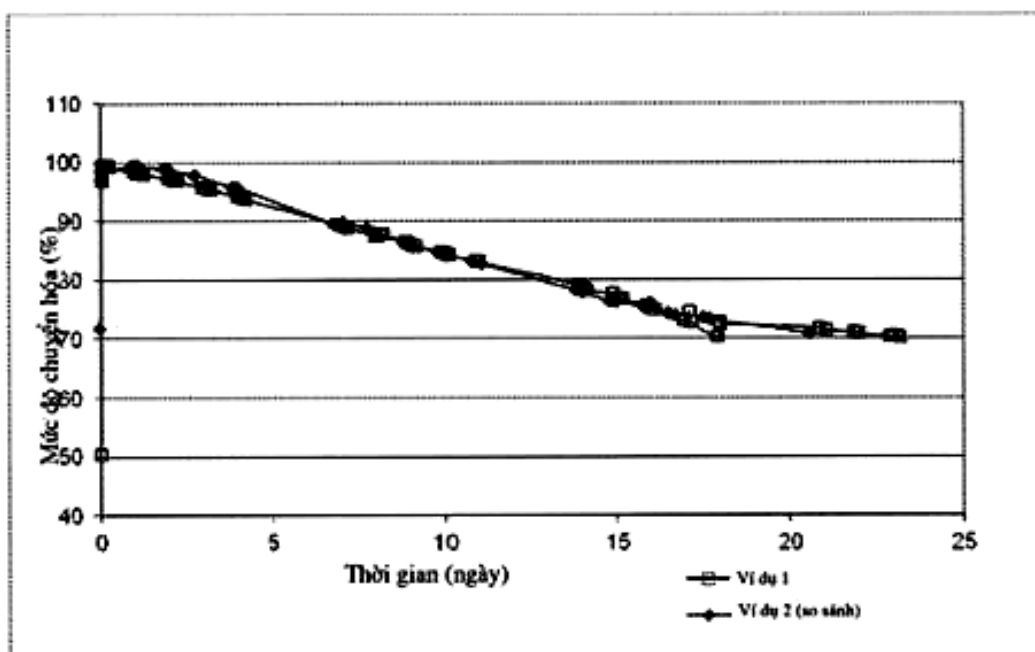
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu truyền thông sóng milimet. Theo phương án ví dụ thứ nhất, phần truyền điều khiển của truyền thông sóng milimet được thu ở thiết bị người dùng. Phần truyền điều khiển được phân thành các vùng phụ phần truyền điều khiển, mỗi vùng phụ lập lịch việc truyền dữ liệu cho vùng phụ tương ứng của phần truyền dữ liệu của truyền thông sóng milimet. Sau đó vùng thứ nhất trong số các vùng phụ phần truyền điều khiển được giải điều biến và được giải mã. Việc tạo chùm anten tương tự thu được bố trí theo vùng được giải điều biến và được giải mã thứ nhất trong số các vùng phụ phần truyền điều khiển. Việc tạo chùm được thực hiện trên vùng phụ thứ nhất của phần truyền dữ liệu của truyền thông sóng milimet, vùng phụ thứ nhất của phần truyền dữ liệu tương ứng với vùng thứ nhất trong số các vùng phụ phần truyền điều khiển. Trong quá trình bố trí và thực hiện, vùng thứ hai trong số các vùng phụ phần truyền điều khiển được giải điều biến và được giải mã.





- (11) **1-0032054 B** (15) 20/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/08/2014 317  
 (21) 1-2013-04137 (85) 30/12/2013  
 (22) 10/07/2012 (86) PCT/GB2012/051623 10/07/2012  
 (30) 1111819.7 11/07/2011 GB (87) WO2013/008004 17/01/2013  
 61/510,739 22/07/2011 US  
 (51) **B01J 23/52; C07C 17/00; B01J 37/02; B01J 21/18; B01J 27/02**  
 (73) **JOHNSON MATTHEY PUBLIC LIMITED COMPANY (GB)**  
 5th floor, 25 Farringdon Street, London EC4A 4AB, Great Britain  
 (72) BISHOP Peter Trenton (GB); CARTHEY Nicholas Andrew (GB); JOHNSTON Peter (AT)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **CHẤT XÚC TÁC CHỨA PHỨC CHẤT CỦA VÀNG CÙNG VỚI PHỐI TỬ CHỨA LƯU HUỖNH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT XÚC TÁC NÀY**  
 (57) Sáng chế đề xuất chất xúc tác chứa vàng, hoặc một hợp chất của nó, và lưu huỳnh, hợp chất của lưu huỳnh, axit trichloroisoxyanuric hoặc đichloroisoxyanurat kim loại trên một chất mang, cùng với phương pháp sản xuất chất xúc tác để sử dụng nó trong quy trình để oxy hóa chất hóa học.



(11) 1-0032055 B		(15) 20/04/2022	
(45) 25/05/2022	410B	(43) 25/06/2018	363
(21) 1-2018-01157		(85) 21/03/2018	
(22) 02/09/2015		(86) PCT/JP2015/074956	02/09/2015
		(87) WO2017/037893	09/03/2017

(51) **B29C 45/64; B29C 33/20; B29C 45/26**

(73) **AIYUKI GIKEN CO., LTD. (JP)**

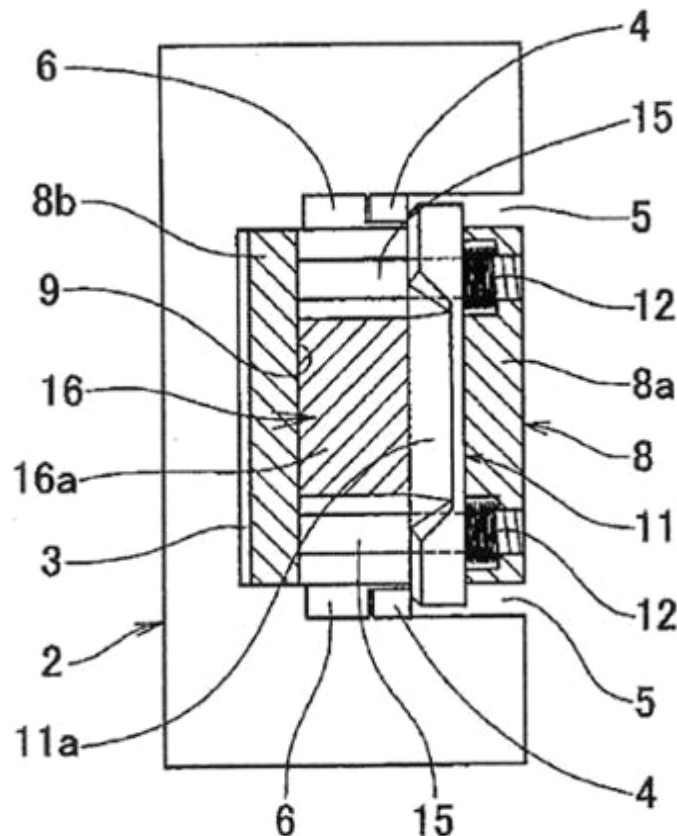
19-1, Kamio-cho 6-chome, Yao-shi, Osaka 5810851, Japan

(72) NISHIMURA Masatoshi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

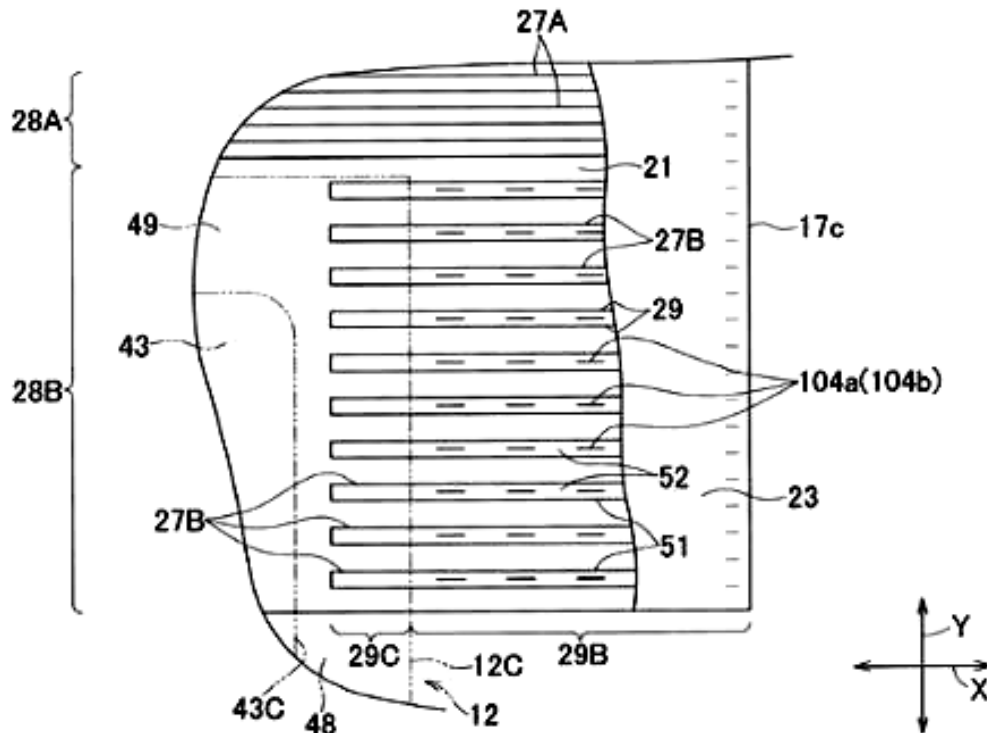
(54) **BỘ PHẬN KHÓA KHUÔN TÁCH VÀ CỤM KHUÔN ĐÚC ÁP LỰC CÓ BỘ PHẬN KHÓA NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất bộ phận khóa khuôn tách dùng cho cụm khuôn đúc áp lực. Bộ phận khóa khuôn tách bao gồm thanh khóa, chi tiết khóa và phần đế giữ. Thanh khóa (16) bao gồm phần thành dày (16a) và phần thành mỏng (16b). Ở trạng thái thứ nhất trong đó phần thành dày (16a) nằm ở giữa chi tiết ăn khớp (11) và bề mặt trong của khe lắp thanh khóa (9), và ở trạng thái thứ ba trong đó thanh khóa (16) được kéo ra khỏi chi tiết khóa (8), chi tiết khóa (8) được tháo ra khỏi phần đế giữ (2). Ở trạng thái thứ hai trong đó phần thành mỏng (16b) nằm ở giữa chi tiết ăn khớp (11) và bề mặt trong của khe lắp thanh khóa (9), chi tiết khóa (8) được lắp với phần đế giữ (2).



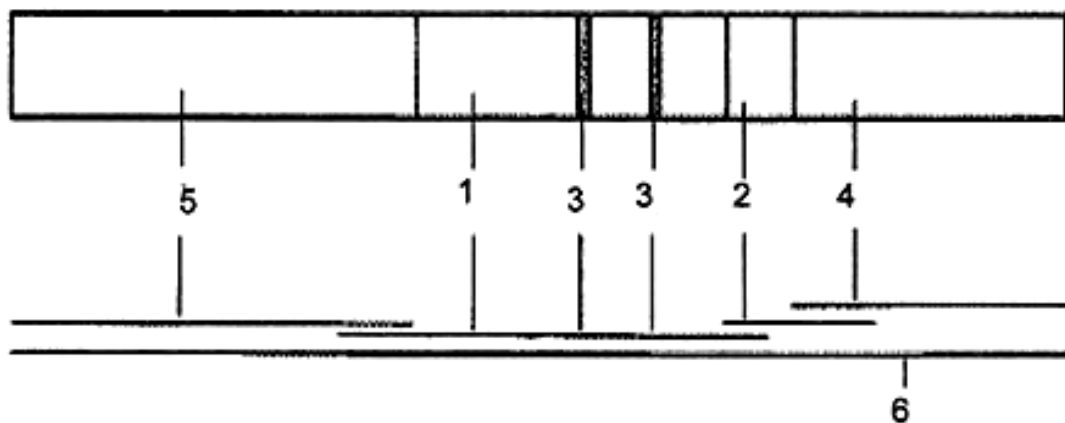
- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032056 B</b> |               | (15) 20/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B          | (43) 25/10/2018        | 367        |
| (21) 1-2018-03027       |               | (85) 13/07/2018        |            |
| (22) 09/09/2016         |               | (86) PCT/JP2016/076550 | 09/09/2016 |
| (30) 2015-257240        | 28/12/2015 JP | (87) WO2017/115495     | 06/07/2017 |
- (51) **A61F 13/49; A61F 13/496**  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime 799-0111 Japan  
 (72) KATSURAGAWA, Kunihiko (JP); TAKINO, Shunsuke (JP); UEDA, Masumi (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **VẬT DỤNG ĐỂ MẶC DÙNG MỘT LẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng để mặc dùng một lần (10) có bề mặt tiếp xúc với da và bề mặt không tiếp xúc với da nằm đối diện với bề mặt tiếp xúc với da và bao gồm vùng cạp phía trước (13), vùng cạp phía sau (14), vùng đũng (15) nằm giữa các vùng cạp phía trước và phía sau (13), (14) và kết cấu thấm hút chất lỏng (khung thấm hút) (12) kéo dài từ vùng đũng (15) đến các vùng cạp phía trước và phía sau (13), (14). Ít nhất một trong số các vùng cạp phía trước và phía sau (13), (14) có cặp vùng đàn hồi theo chiều ngang thứ nhất (29B) (các vùng co rút thứ nhất) (29B) kéo dài giữa cả hai mép bên (29) của khung thấm hút (12) và cả hai mép bên (29) của ít nhất một trong số cạp thân phía trước và phía sau và các chi tiết đàn hồi ở cạp (27) kéo dài theo hướng ngang (X) ở vùng đàn hồi theo chiều ngang thứ nhất (29B). Ít nhất một trong số các chi tiết đàn hồi (27) có, theo hướng ngang (X), phần có khả năng co rút thấp (51) có các khe hở và phần có khả năng co rút cao (52) không có các khe hở.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032057 B</b> |               | (15) 20/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B          | (43) 25/05/2018        | 362        |
| (21) 1-2017-05213       |               | (85) 21/12/2017        |            |
| (22) 20/05/2016         |               | (86) PCT/JP2016/064961 | 20/05/2016 |
| (30) 2015-103810        | 21/05/2015 JP | (87) WO2016/186188     | 24/11/2016 |
- (51) **G01N 33/543**  
 (73) **DENKA COMPANY LIMITED (JP)**  
 1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038338, Japan  
 (72) KOHIYAMA, Risa (JP); ISHIKAWA, Osamu (JP); SHINOHARA, Yuki (JP); MIYAZAWA, Takashi (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **QUE THỬ MIỄN DỊCH SẮC KÝ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẮC KÝ MIỄN DỊCH SỬ DỤNG QUE THỬ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến que thử miễn dịch sắc ký mà làm giảm ảnh hưởng của chất tác động trong phương pháp sắc ký miễn dịch, có mặt trong mẫu thử, vì vậy cho phép xác định một cách chính xác và rõ ràng chất thử trong mẫu thử bất kể lượng mẫu thử được cung cấp cho thử nghiệm, và đề xuất phương pháp sắc ký miễn dịch sử dụng que thử miễn dịch sắc ký này. Que thử miễn dịch sắc ký bao gồm, theo thứ tự từ dưới lên, vùng nhận mẫu, vùng chất được đánh dấu, vùng phát hiện và dải hấp thụ, trong đó (các) polyme mà trong đó (các) monome vòng kỵ nước có (các) nhóm chức ion được trùng hợp được thấm lên (các) vùng nằm phía trước của vùng chất được đánh dấu.



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0032058 B</b> |            | (15) 20/04/2022        |                    |
| (45) 25/05/2022         | 410B       | (43) 25/10/2018        | 367                |
| (21) 1-2018-02916       |            | (85) 05/07/2018        |                    |
| (22) 09/12/2016         |            | (86) PCT/US2016/065932 | 09/12/2016         |
| (30) 62/266,411         | 11/12/2015 | US                     | (87) WO2017/100646 |
|                         | 62/320,095 | 08/04/2016             | US                 |
|                         | 62/364,687 | 20/07/2016             | US                 |
|                         | 62/365,534 | 22/07/2016             | US                 |

(51) **C03C 21/00**

(73) **CORNING INCORPORATED (US)**

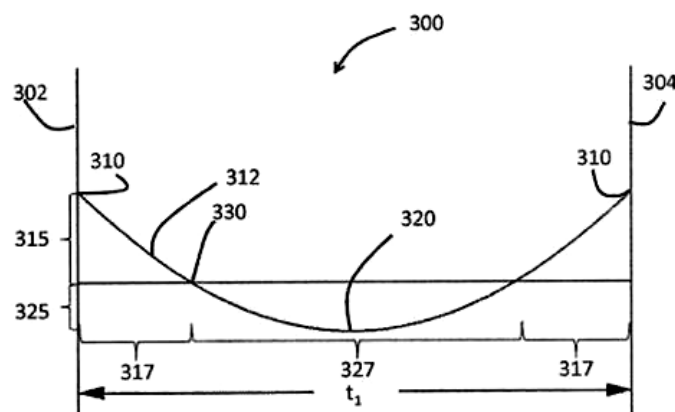
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, the United States of America

(72) GROSS, Timothy Michael (US); HU, Guangli (CN); ROUSSEV, Rostislav Vatchev (BG); SMITH, Charlene Marie (US); TANG, Zhongzhi (CN); TIETJE, Steven Alvin (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **VẬT PHẨM TRÊN CƠ SỞ THỦY TINH CÓ THỂ ĐƯỢC TẠO RA BẰNG CÁCH NUNG CHẢY CÓ GRADIENT NỒNG ĐỘ OXIT KIM LOẠI VÀ THIẾT BỊ BAO GỒM NỀN PHỦ CHỨA VẬT LIỆU TRÊN CƠ SỞ THỦY TINH NÀY**

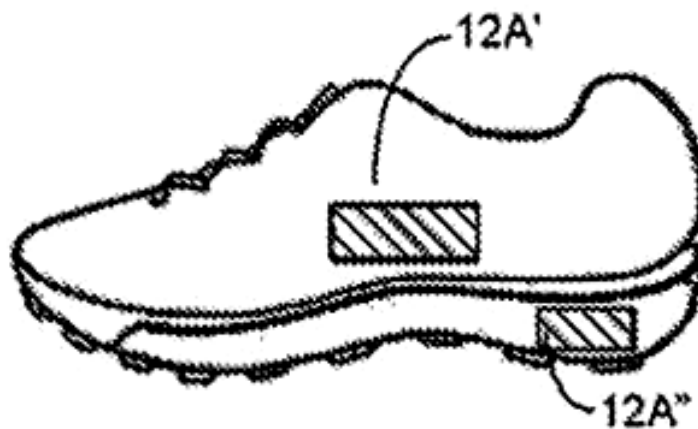
(57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm trên cơ sở thủy tinh bao gồm bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai đối diện bề mặt thứ nhất xác định rõ độ dày ( $t$ ) khoảng 3 millimet hoặc nhỏ hơn (ví dụ, khoảng 1 millimet hoặc nhỏ hơn), và biên dạng ứng suất, trong đó tất cả các điểm của biên dạng ứng suất giữa phạm vi độ dày nằm trong khoảng từ  $0 \cdot t$  đến  $0,3 \cdot t$  và từ lớn hơn khoảng  $0,7 \cdot t$  đến  $t$ , bao gồm tiếp tuyến với độ dốc có trị số tuyệt đối lớn hơn khoảng 0,1 MPa/micromet. Theo một số phương án, vật phẩm trên cơ sở thủy tinh bao gồm nồng độ oxit kim loại khác 0 mà thay đổi dọc theo ít nhất một phần của độ dày (ví dụ,  $0 \cdot t$  đến khoảng  $0,3 \cdot t$ ) và ứng suất kéo trung tâm tối đa thấp hơn khoảng  $71,5/\sqrt{t}$  (MPa). Theo một số phương án, nồng độ oxit kim loại hoặc oxit kim loại giảm từ bề mặt thứ nhất đến điểm giữa bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai và tăng từ điểm giữa này đến bề mặt thứ hai. Nồng độ oxit kim loại này có thể là khoảng 0,05% mol hoặc lớn hơn hoặc khoảng 0,5% mol hoặc lớn hơn trên suốt độ dày. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị bao gồm nền phủ chứa vật phẩm trên cơ sở thủy tinh này.



- (11) **1-0032059 B** (15) 20/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356  
(21) 1-2017-03344 (85) 29/08/2017  
(22) 02/02/2016 (86) PCT/JP2016/053041 02/02/2016  
(30) 2015-021081 05/02/2015 JP (87) WO2016/125783 A1 11/08/2016  
(51) **C23C 22/00; H01F 1/18; C08L 33/00; C09D 5/00; C09D 7/40; C21D 8/12; C21D 9/46; C22C 38/00; C22C 38/02; C22C 38/04; C22C 38/06; C22C 38/38; C23C 22/34; C23C 22/36; B05D 3/02; B05D 7/14**  
(73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan  
(72) TAKEDA, Kazutoshi (JP); KOSUGE, Kenji (JP); TAKASE, Tatsuya (JP);  
MUNEDA, Koji (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **TẤM THÉP KỸ THUẬT ĐIỆN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép kỹ thuật điện có lớp phủ cách điện trên bề mặt tấm thép. Lớp phủ cách điện bao gồm một hoặc nhiều chất được chọn từ nhóm bao gồm muối vô cơ, oxit, và nhựa hữu cơ. Lớp phủ cách điện bao gồm muối vô cơ và/hoặc oxit với hàm lượng 50% hoặc lớn hơn tính theo tổng khối lượng trên cơ sở tổng khối lượng của lớp phủ cách điện. Lớp phủ cách điện có nồng độ flo nằm trong khoảng từ 2ppm đến 130ppm. Lớp phủ cách điện không chứa hợp chất crôm. Lớp phủ cách điện của tấm thép kỹ thuật điện này có khả năng tương thích của lớp phủ tuyệt vời.

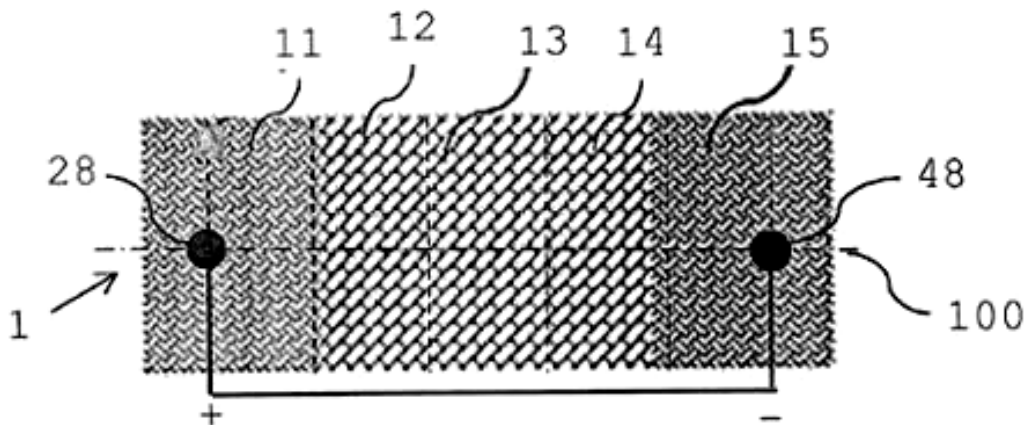
- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032060 B</b> |            |    | (15) 20/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B       |    | (43) 25/08/2020        | 389AS      |
| (21) 1-2020-01839       |            |    | (85) 27/03/2020        |            |
| (22) 28/09/2018         |            |    | (86) PCT/US2018/053510 | 28/09/2018 |
| (30) 62/565,299         | 29/09/2017 | US | (87) WO2019/067954     | 04/04/2019 |
| 62/565,306              | 29/09/2017 | US |                        |            |
| 62/565,310              | 29/09/2017 | US |                        |            |
| 62/565,313              | 29/09/2017 | US |                        |            |
| 62/633,666              | 22/02/2018 | US |                        |            |
- (51) **B32B 37/00; B32B 5/02; B32B 38/06; B32B 33/00**
- (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
 One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America
- (72) BEE, Jennifer (US); GANTZ, Jeremy (US); KOVEL, Kim (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT LIỆU DỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo vật liệu dệt bao gồm các bước: cung cấp vật liệu dệt có bề mặt thứ nhất, bề mặt thứ nhất này chứa vật liệu dẻo nhiệt thứ nhất; làm mềm hoặc làm nóng chảy vật liệu dẻo nhiệt thứ nhất này bằng cách làm tăng nhiệt độ của ít nhất một phần bề mặt thứ nhất của vật liệu dệt đến nhiệt độ thứ nhất cao hơn hoặc bằng một trong số nhiệt độ giãn dãn, nhiệt độ lệch nhiệt, nhiệt độ hóa mềm Vicat, hoặc nhiệt độ nóng chảy của vật liệu dẻo nhiệt thứ nhất này; thay đổi vân của ít nhất một phần bề mặt thứ nhất trong khi nhiệt độ của bề mặt thứ nhất cao hơn hoặc bằng nhiệt độ thứ nhất bằng cách cho bề mặt khuôn có vân của phương tiện chuyển giấy chống dính tiếp xúc với bề mặt thứ nhất của vật liệu dệt trong khi làm tăng nhiệt độ của bề mặt thứ nhất của vật liệu dệt đến nhiệt độ thứ nhất và sử dụng bề mặt khuôn có vân để thay đổi vân của bề mặt thứ nhất thành vân mô phỏng vân của da tự nhiên; và đặt phân tử quang học lên trên vật liệu dẻo nhiệt thứ nhất của ít nhất một phần bề mặt thứ nhất có vân đã được thay đổi, trong đó phân tử quang học, được đặt trên bề mặt thứ nhất, tạo ra màu sắc cấu trúc cho vật liệu dệt.



- (11) **1-0032061 B** (15) 20/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/02/2019 371  
 (21) 1-2018-05211 (85) 21/11/2018  
 (22) 22/05/2017 (86) PCT/EP2017/062251 22/05/2017  
 (30) 16172195.6 31/05/2016 EP (87) WO2017/207320 A1 07/12/2017  
 (51) *A24F 47/00; H05B 3/34*  
 (73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)**  
 Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland  
 (72) MIRONOV, Oleg (CH); ZINOVIK, Ihar Nikolaevich (US)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)  
 (54) **TỔ HỢP SỢI PHẪNG DẪN ĐIỆN DÙNG TRONG CỤM BỘ PHẦN LÀM NÓNG CÓ THỂ THÂM ĐƯỢC LƯU CHẤT DÙNG CHO HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ, CỤM BỘ PHẦN LÀM NÓNG CÓ THỂ THÂM ĐƯỢC LƯU CHẤT DÙNG CHO HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ VÀ HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ VẬN HÀNH BẰNG ĐIỆN**

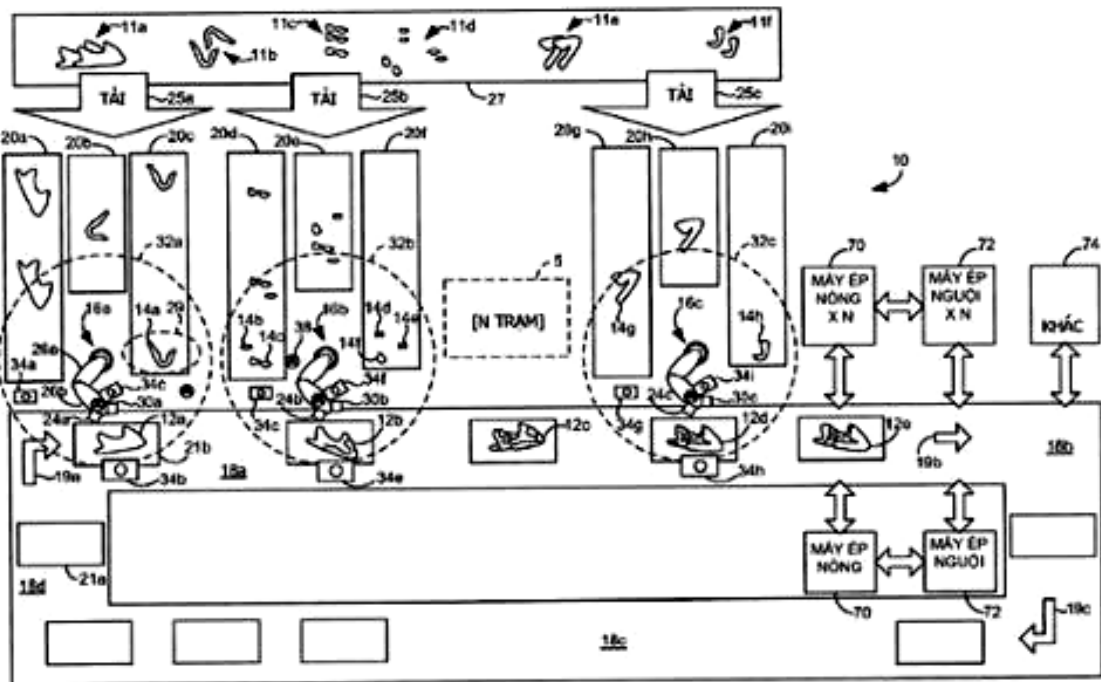
(57) Sáng chế đề cập đến tổ hợp sợi phẳng dẫn điện dùng trong cụm bộ phận làm nóng có thể thấm được lưu chất dùng cho các hệ thống tạo sol khí, cụm bộ phận làm nóng dùng cho các hệ thống tạo sol khí và hệ thống tạo sol khí vận hành bằng điện. Tổ hợp sợi phẳng bao gồm phần giữa (3) và hai phần bên (2, 4), trong đó hai phần bên (2, 4) được bố trí ở các phía đối diện của phần giữa (3). Phần giữa (3) xác định vùng làm nóng của tổ hợp sợi và các phần bên (2, 4) xác định các vùng tiếp xúc điện của tổ hợp sợi. Mỗi phần trong số phần giữa (3) và hai phần bên (2, 4) bao gồm nhiều lỗ, mỗi lỗ này xác định vùng lỗ của phần giữa (3) và vùng lỗ của mỗi phần bên trong số hai phần bên (2, 4).





- (11) **1-0032062 B** (15) 20/04/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 26/01/2015 322
- (21) 1-2014-01607 (85) 16/05/2014
- (22) 16/11/2012 (86) PCT/US2012/065542 16/11/2012
- (30) 13/299,819 18/11/2011 US (87) WO2013/074940 23/05/2013
- (51) **A43D 25/00**
- (73) **NIKE INNOVATE C.V.. (US)**  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
- (72) REGAN, Patrick Conall (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG LẮP RÁP TỰ ĐỘNG CÁC BỘ PHẬN CỦA GIÀY**

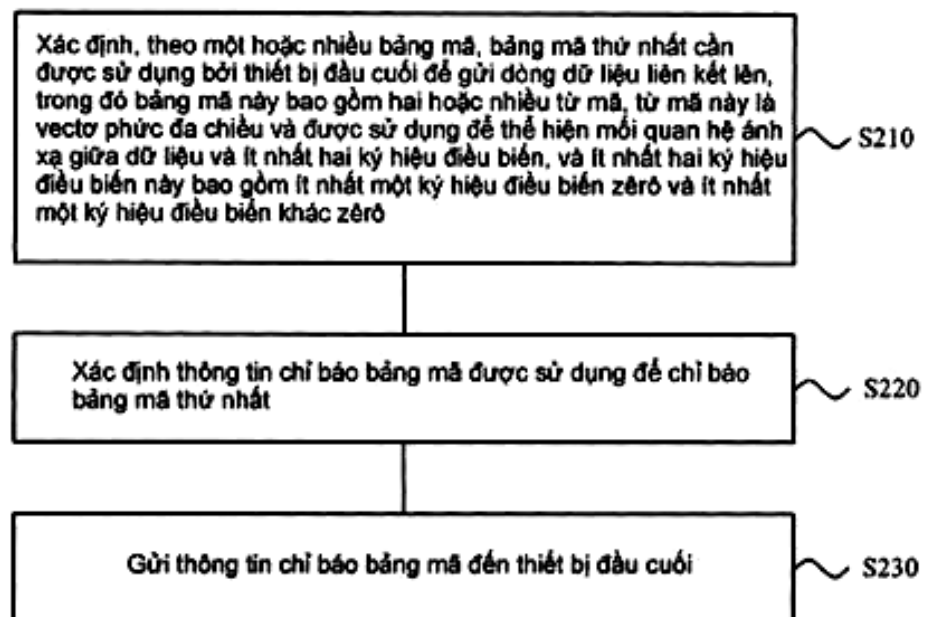
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống lắp ráp tự động các bộ phận của giày. Quy trình sản xuất giày hoặc một phần của giày được cải thiện nhờ thực thi các quy trình sản xuất tự động giày khác nhau. Ví dụ, thông tin mô tả bộ phận của giày có thể được xác định, như nhận dạng, định hướng, màu sắc, kết cấu bề mặt, sự căng chỉnh, kích thước, v.v. Dựa vào thông tin mô tả bộ phận của giày, các thiết bị sản xuất giày tự động có thể được lệnh áp dụng các quy trình sản xuất giày khác nhau cho bộ phận của giày.



- (11) **1-0032063 B** (15) 20/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2017 354  
 (21) 1-2017-02782 (85) 20/07/2017  
 (22) 24/04/2015 (86) PCT/CN2015/077359 24/04/2015  
 (30) PCT/CN2014/094538 22/12/2014 CN (87) WO2016/101461 30/06/2016  
 (51) **H04L 1/06**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129  
 - China  
 (72) XU, Xiuqiang (CN); WANG, Lei (CN); RONG, Lu (CN); ZHANG, Shunqing (CN);  
 CHEN, Yan (CN)  
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK  
 CO., LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG TIN CHỈ BÁO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông tin chỉ báo. Thiết bị này thực hiện phương pháp truyền thông tin chỉ báo bao gồm các bước: xác định, theo một hoặc nhiều bảng mã, bảng mã thứ nhất cần được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối để gửi dòng dữ liệu liên kết lên; xác định thông tin chỉ báo bảng mã được sử dụng để chỉ báo bảng mã thứ nhất; và xác định thông tin chỉ báo bảng mã được sử dụng để chỉ báo bảng mã thứ nhất. Đối với phương pháp và thiết bị truyền thông tin chỉ báo theo các phương án thực hiện của sáng chế, thiết bị mạng xác định, theo một hoặc nhiều bảng mã, bảng mã thứ nhất cần được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối để gửi dòng dữ liệu liên kết lên, xác định thông tin chỉ báo bảng mã được sử dụng để chỉ báo bảng mã thứ nhất, và gửi thông tin chỉ báo bảng mã đến thiết bị đầu cuối, do đó thiết bị đầu cuối có thể xác định bảng mã thứ nhất được gán bởi thiết bị mạng và truyền dữ liệu nhờ sử dụng bảng mã thứ nhất. Do đó, dung lượng mạng của hệ thống có thể được nâng cao một cách hữu hiệu.

200



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0032064 B</b> |            | (15) 20/04/2022        |                    |
| (45) 25/05/2022         | 410B       | (43) 26/04/2018        | 361                |
| (21) 1-2017-04521       |            | (85) 13/11/2017        |                    |
| (22) 13/05/2016         |            | (86) PCT/US2016/032380 | 13/05/2016         |
| (30) 62/160,769         | 13/05/2015 | US                     | (87) WO2016/183452 |
|                         |            |                        | 17/11/2016         |

(51) **B41M 5/28; B65D 17/00**

(73) **CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)**

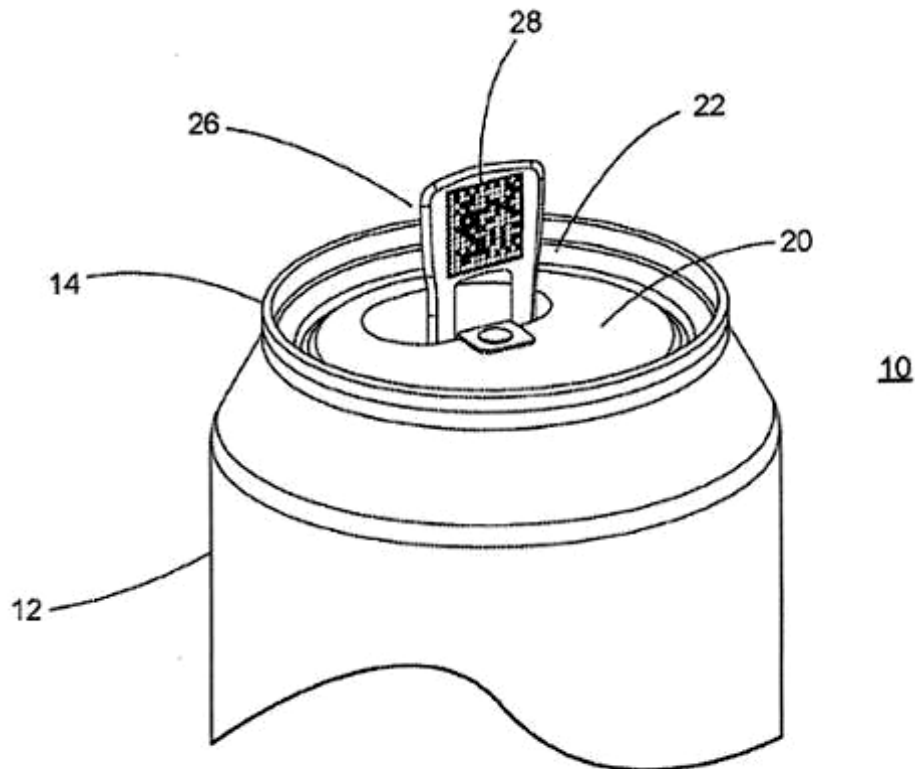
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803, United States of America

(72) Christopher Paul RAMSEY (GB)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP KHẮC MÃ LÊN CẤU TRÚC TẠI MỞ CỦA LON ĐỒ UỐNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp khắc mã vạch dữ liệu ma trận hoặc mã hai chiều tương tự trên tai mở của lon đồ uống sử dụng laze có tỉ lệ tiêu cự nằm trong khoảng từ 40 đến 70 tạo nên các điểm có đường kính nằm trong khoảng từ 200 đến 400 micromet. Kích thước mã nhỏ hơn 6 mm x 6 mm, ít nhất là 12 modul x 12 modul, và nhỏ hơn 21 modul x 21 modul, nhờ đó tạo ra số lượng mã duy nhất đủ để sử dụng cho số lượng lớn lon đồ uống thương mại. Tốt hơn là mỗi modul được tạo thành bằng một điểm laze. Ngoài ra, chín điểm có thể được sử dụng tạo nên modul. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến đầu lon đồ uống không có đường nối và cấu trúc tai mở.



- (11) **1-0032065 B** (15) 20/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356  
(21) 1-2017-03104 (85) 14/08/2017  
(22) 18/02/2016 (86) PCT/JP2016/054703 18/02/2016  
(30) 2015-036050 26/02/2015 JP (87) WO2016/136582 01/09/2016  
(51) *A23L 7/157*  
(73) **NISSHIN FOODS INC.** (JP)  
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1018441, Japan  
(72) FUKUDOME, Shinichi (JP); ITO, Takashi (JP); SAKAKIBARA, Michihiro (JP);  
NISHIDE, Tatsunori (JP); FUJIMURA, Ryosuke (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **HỖN HỢP BỘT CHIÊN DÙNG CHO TEMPURA ĐÔNG LẠNH VÀ  
PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TEMPURA ĐÔNG LẠNH**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp bột chiên dùng cho tempura đông lạnh, món tempura này sẽ được chiên ngập lại trong dầu sau khi bảo quản đông lạnh và sau đó được thưởng thức. Hỗn hợp bột chiên dùng cho tempura đông lạnh này chứa trehaloza, bột ngũ cốc được gelatin hóa và/hoặc tinh bột được gelatin hóa, và protein hòa tan trong nước. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tempura đông lạnh sử dụng bột chiên chứa hỗn hợp bột chiên dùng cho tempura đông lạnh đã nêu.

- |                   |                               |                        |            |
|-------------------|-------------------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0032066 B  |                               | (15) 20/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B                          | (43) 26/04/2018        | 361        |
| (21) 1-2018-00028 |                               | (85) 03/01/2018        |            |
| (22) 01/07/2016   |                               | (86) PCT/KR2016/007138 | 01/07/2016 |
| (30) 62/187,428   | 01/07/2015 US                 | (87) WO2017/003259     | 05/01/2017 |
|                   | 10-2016-0014916 05/02/2016 KR |                        |            |

(51) **H04L 27/26**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

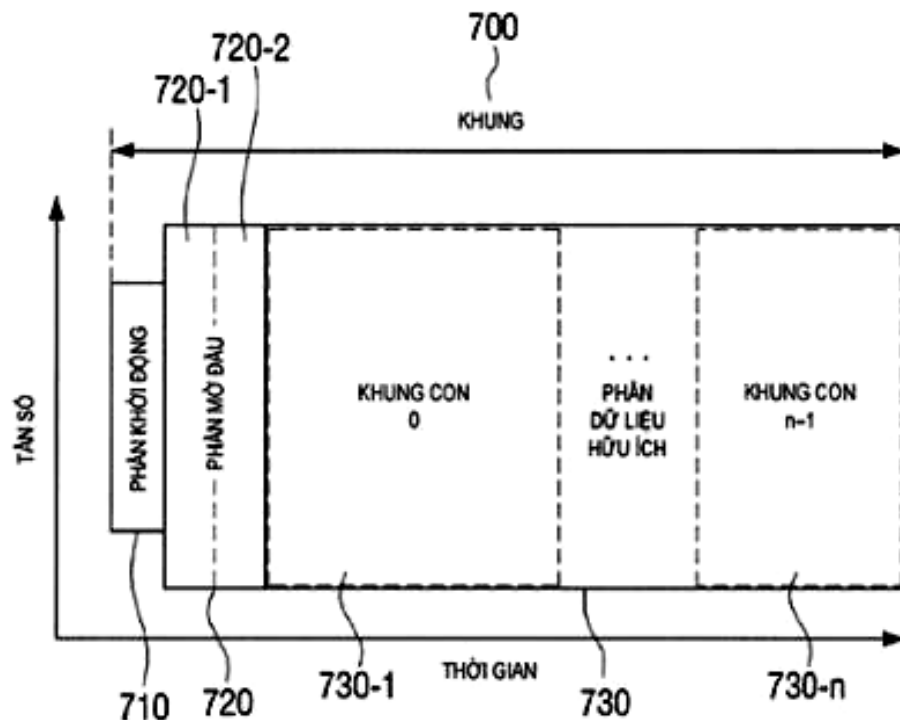
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) OH, Young-ho (KR); MYUNG, Se-ho (KR); LEE, Hak-ju (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU VÀ THIẾT BỊ THU TÍN HIỆU**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền tín hiệu và thiết bị thu tín hiệu, trong đó thiết bị truyền tín hiệu bao gồm: bộ tạo khung được tạo cấu hình để tạo ra khung chứa nhiều ký hiệu dồn kênh phân tần trực giao (Orthogonal Frequency Division Multiplexing, OFDM); và bộ xử lý tín hiệu được tạo cấu hình để xử lý tín hiệu trên khung đã tạo ra, trong đó các ký hiệu OFDM được đặt ở trong phần khởi động, phần mở đầu chứa thông tin báo hiệu cơ bản cho tầng L1 và thông tin báo hiệu chi tiết cho tầng L1, và phần dữ liệu hữu ích, và trong đó phần khởi động chứa thông tin về kích thước biến đổi Fourier nhanh (Fast Fourier Transform, FFT) của các ký hiệu OFDM được đặt ở trong phần mở đầu, độ dài của khoảng bảo vệ (Guard Interval, GI) được chèn vào trong phần mở đầu, mẫu sóng chủ cho phần mở đầu được chèn vào trong phần mở đầu, và thông tin về chế độ cơ bản cho tầng L1.



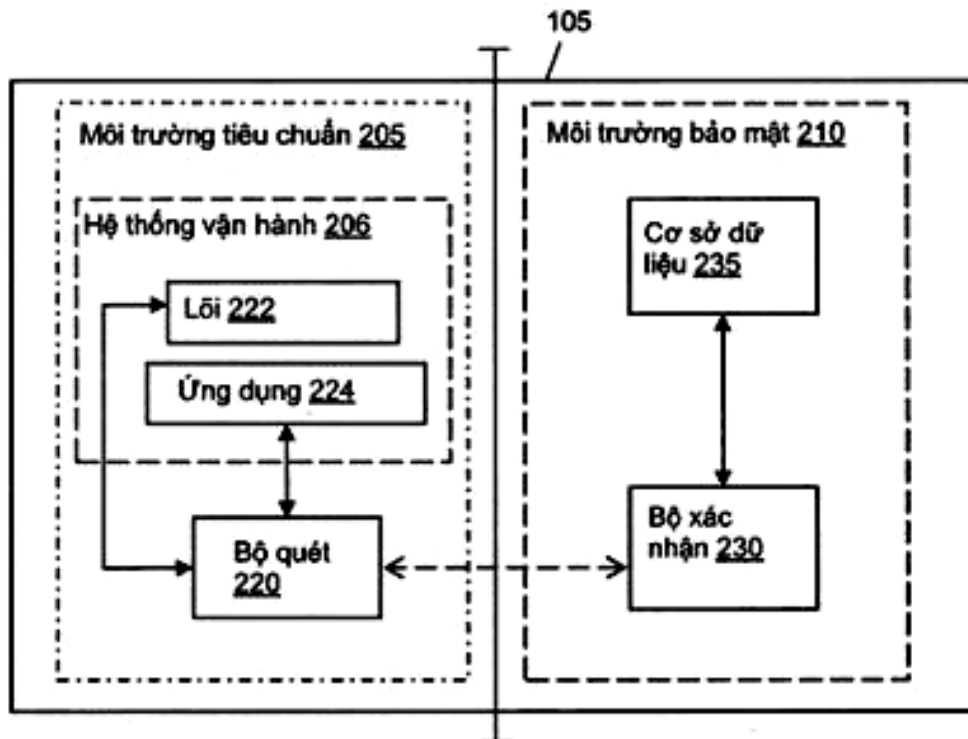
- (11) **1-0032067 B** (15) 20/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/11/2013 308  
 (21) 1-2013-02905 (85) 12/02/2010  
 (22) 15/07/2008 (86) PCT/US2008/070088 15/07/2008  
 (30) 60/950,052 16/07/2007 US (87) WO2009/012268 22/01/2009  
 61/025,137 31/01/2008 US  
 61/032,790 29/02/2008 US  
 61/054,709 20/05/2008 US  
 (51) **C07K 16/28; A61K 47/48; C12N 15/13; A61P 35/00; A61K 39/395; A61K 51/10**  
 (62) 1-2010-00398  
 (73) **GENENTECH, INC. (US)**  
 1 DNA Way, South San Francisco, California 94080, United States of America.  
 (72) CHEN, Yvonne (US); DENNIS, Mark (US); DORNAN, David (GB); ELKINS, Kristi (US); JUNUTULA, Jagath Reddy (IN); POLSON, Andrew (US); ZHENG, Bing (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **KHÁNG THỂ KHÁNG CD79B, QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHÚNG, THỂ LIÊN HỢP MIỄN DỊCH VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**  
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm hữu ích để điều trị khối u tế bào tạo huyết ở động vật có vú. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến kháng thể kháng CD79b, phương pháp sản xuất chúng, và các thể liên hợp miễn dịch và chế phẩm, dược phẩm chứa chúng.

**ADN 225786**

MARLALSPVPSHWMVALLLLLLSAEPVPAARSEDHYRNPKGSACSRIWQSPRFIARKRGFT  
 VKMHCYMNASGNVSNLWQEMDENPQQLKLEKGRMEESQNESLATLTIQGIRFEDNGIY  
 FCQOKCENNTSEVYQCGTEL RVMGFSTLAQLKQRNTLKDGI IMIQTLIIILFIIVPIPLL  
 LDKDDSKAGMEEDHTYEGLDIDQTATYEDIVTLRTGEVKWSVGEHPGQE

Trình tự tín hiệu.  
 các axit amin 1-28.  
 Miễn chuyển màng.  
 các axit amin 5-25, 159-179.  
 Miễn globulin miễn dịch.  
 các axit amin 58-124.  
 Motif hoạt hoá dựa trên tyrosin thụ thể miễn dịch.  
 các axit amin 193-213.  
 Vị trí N-glycosyl hoá.  
 các axit amin 73-76, 101-104, 127-130, 128-131.  
 Vị trí phosphoryl hoá protein kinaza C.  
 các axit amin 49-51, 60-62, 156-158, 212-214.  
 Vị trí phosphoryl hoá casein kinaza II  
 các axit amin 99-102, 156-159, 206-209, 221-224.  
 Vị trí phosphoryl hoá tyrosin kinaza.  
 các axit amin 113-120.  
 Vị trí N-myristoyl hoá.  
 các axit amin 40-45, 118-123.

- (11) **1-0032068 B** (15) 20/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/01/2019 370  
 (21) 1-2017-04405 (85) 06/11/2017  
 (22) 03/03/2017 (86) PCT/SG2017/050102 03/03/2017  
 (30) 10201602449P 29/03/2016 SG (87) WO2017/171634 05/10/2017  
 (51) **G06F 21/70**  
 (73) **HUAWEI INTERNATIONAL PTE. LTD.** (SG)  
 51 Changi Business Park Central 2 #07, The Signature, Singapore 486066  
 (72) WU, Yongzheng (SG); WEN, Xuejun (CN); FANG, Chengfang (CN); LI, Tieyan (SG)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC NHẬN TÍNH NGUYÊN VỆN CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp xác nhận tính nguyên vẹn hệ thống của thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử này bao gồm môđun xác nhận được bố trí trong môi trường bảo mật của thiết bị điện tử và môđun quét được bố trí trong môi trường tiêu chuẩn của thiết bị điện tử nhờ đó môi trường bảo mật có phần cứng mà được cách ly với phần cứng trong môi trường tiêu chuẩn, nghĩa là hai môi trường này được cách ly với phần cứng.

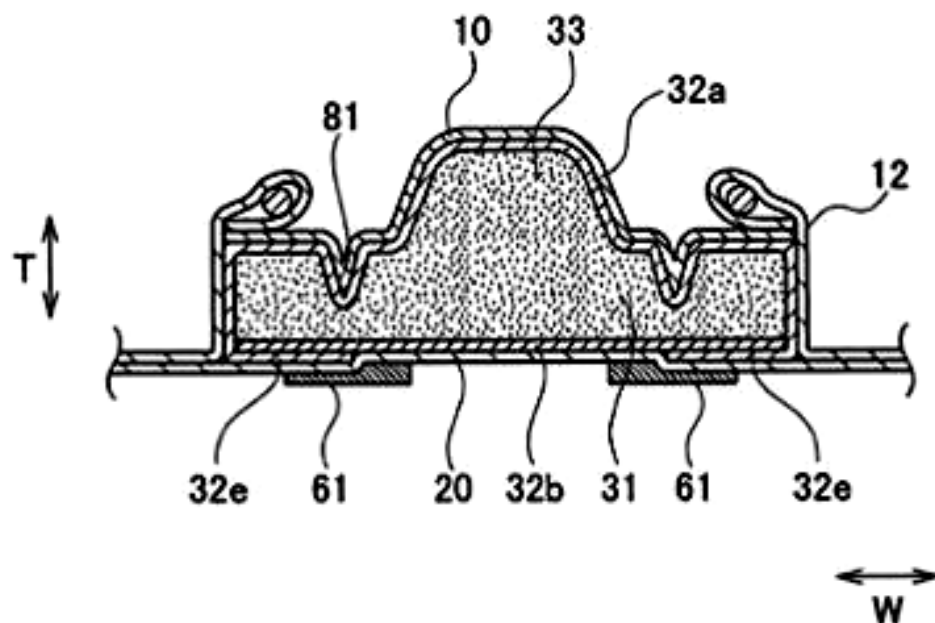


- (11) **1-0032069 B** (15) 20/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/11/2016 344  
(21) 1-2016-01379 (85) 15/04/2016  
(22) 16/10/2014 (86) PCT/EP2014/072183 16/10/2014  
(30) 61/892504 18/10/2013 US (87) WO2015/055752 23/04/2015  
61/906438 20/11/2013 US  
(51) *A01N 37/22; A01N 47/34; A01P 7/00; A01N 53/00; A01N 65/00; A01P 5/00; A01N 43/90; A01N 51/00*  
(73) **BASF AGROCHEMICAL PRODUCTS B.V.** (NL)  
Groningsingel 1, 6835 EA Arnhem, Netherlands  
(72) SIKULJAK, Tatjana (CS); GEWEHR, Markus (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **HỖN HỢP DIỆT LOÀI GÂY HẠI, CHẾ PHẨM DIỆT LOÀI GÂY HẠI, PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THỰC VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ CÔN TRÙNG, ĐỘNG VẬT LỚP NHỆN HOẶC GIUN TRÒN**  
(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp diệt loài gây hại bao gồm dẫn xuất carboxamit có hoạt tính diệt côn trùng ở dạng hoạt chất I và ít nhất một hoạt chất II được chọn từ nhóm M và các hợp chất khác như được xác định trong phần mô tả, với lượng có tác dụng hiệp đồng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp bảo vệ thực vật và phương pháp phòng trừ côn trùng, động vật lớp nhện hoặc giun tròn trong và trên thực vật. Các phương pháp này bảo vệ thực vật khỏi bị lây nhiễm loài gây hại, đặc biệt là còn để bảo vệ vật liệu nhân giống thực vật, như hạt giống.



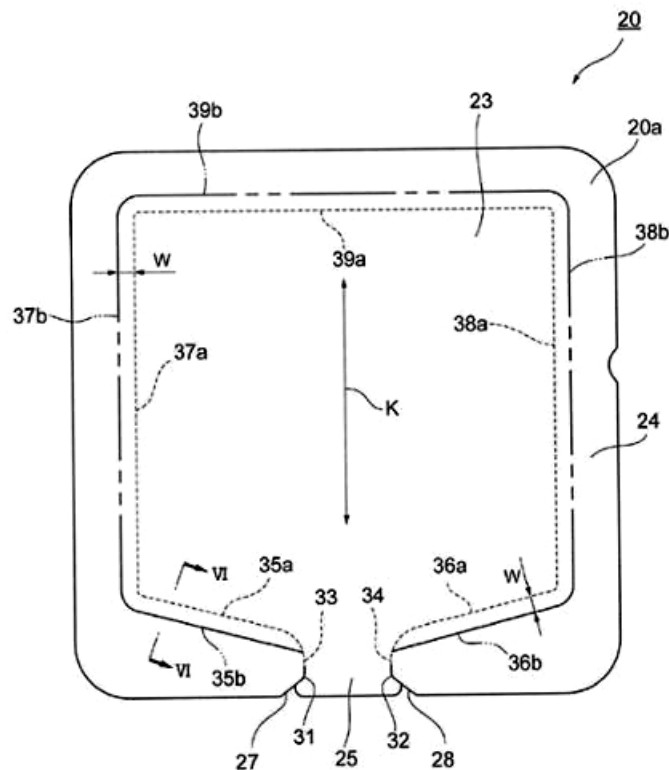
- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032070 B</b> |               | (15) 20/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B          | (43) 27/08/2018        | 365        |
| (21) 1-2018-02212       |               | (85) 25/05/2018        |            |
| (22) 04/08/2016         |               | (86) PCT/JP2016/073009 | 04/08/2016 |
| (30) 2015-218870        | 06/11/2015 JP | (87) WO2017/077750     | 11/05/2017 |
- (51) **A61F 13/53; A61F 13/533**  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan  
 (72) NISHITANI, Kazuya (JP); KINOSHITA, Hideyuki (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút mà có thể vừa khít hơn ít nhất là với phần tiếp xúc với phần bài tiết để tăng cảm giác an toàn. Chi tiết thẩm hút (30) của vật dụng thẩm hút theo phương án của sáng chế bao gồm bộ phận nhô cao (33) có chiều dày lớn hơn chiều dày của cả hai phần đầu của vùng trung tâm theo hướng chiều ngang ở phần tâm theo hướng chiều ngang của vùng trung tâm, và phần được nén (81) kéo dài theo hướng chiều dọc về hai phía của bộ phận nhô cao. Chi tiết thẩm hút (30) bao gồm lõi thẩm hút (31) gồm vật liệu thẩm hút thấm hút chất lỏng, và vỏ bọc lõi (32) bao bọc lõi thẩm hút. Vỏ bọc lõi bao gồm tấm bọc thứ nhất (32a) được bố trí ở phía bề mặt tiếp xúc với da của lõi thẩm hút, và tấm bọc thứ hai (32b) được bố trí ở phía bề mặt không tiếp xúc với da của lõi thẩm hút. Tấm bọc thứ nhất bao gồm phần đầu (32e) theo hướng chiều ngang được gập về phía bề mặt không tiếp xúc với da của lõi thẩm hút tại phần đầu của lõi thẩm hút theo hướng chiều ngang và xếp chồng lên tấm bọc thứ hai ở phía bề mặt không tiếp xúc với da của lõi thẩm hút. Phần đầu của tấm bọc thứ nhất nằm tại phần được nén ở phía bề mặt không tiếp xúc với da của lõi thẩm hút và nằm ở phía ngoài theo hướng chiều ngang của đường tâm (CL) kéo dài qua tâm của vật dụng thẩm hút theo hướng chiều ngang.



- (11) **1-0032071 B** (15) 20/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-03190 (85) 23/07/2018  
 (22) 27/12/2016 (86) PCT/JP2016/088882 27/12/2016  
 (30) 2016-002919 08/01/2016 JP (87) WO2017/119360 13/07/2017  
 (51) **B65D 77/20; B65D 5/30; B65D 85/78; B65D 5/24; B65D 5/64**  
 (73) **LOTTE CO., LTD.** (JP)  
 20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1600023, Japan  
 (72) Kiyoto FURUSE (JP); Kenji TOYAMA (JP); Junpei OMURA (JP); Makoto YAMAGUCHI (JP); Naoko KOBAYASHI (JP); Yuka SHIBATA (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **NẮP GIẤY VÀ VẬT CHỨA**

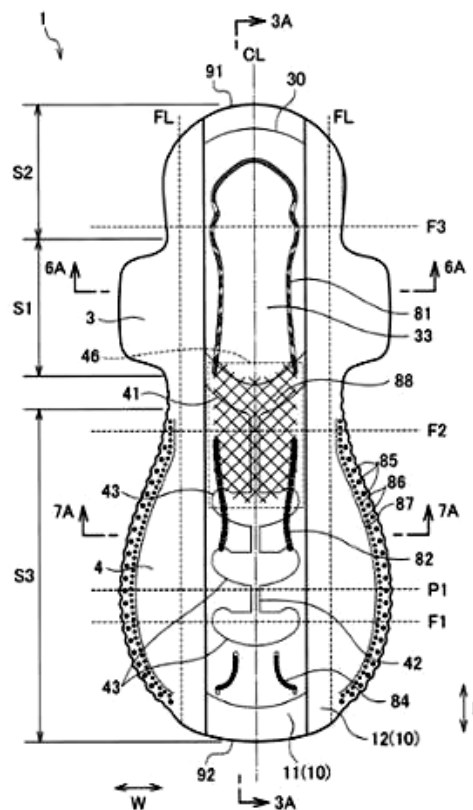
(57) Sáng chế đề xuất nắp (20) mà là nắp giấy và có khả năng dính vào phần mép bích của thân vật chứa, nắp này bao gồm: vật (25); các đường cắt hờ đằng sau (35a, 36a) kéo dài từ vật (25) ra phía ngoài và ra khỏi nhau tại góc nhọn so với chiều thớ giấy (K); các đường cắt hờ đằng sau (37a, 38a) lần lượt kéo dài từ các đầu đằng ngoài của các đường cắt hờ đằng sau (35a, 36a) theo chiều thớ giấy (K); các đường cắt hờ đằng trước (35b, 36b) được đặt ở phía đằng ngoài của các đường cắt hờ đằng sau (35a, 36a) với chiều rộng (W) giữa các đường cắt hờ đằng trước và các đường cắt hờ đằng sau này và kéo dài theo các đường cắt hờ đằng sau (35a, 36a) tại góc nhọn so với chiều thớ giấy (K); và các đường cắt hờ đằng trước (37b, 38b) được đặt ở phía đằng ngoài của các đường cắt hờ đằng sau (37a, 38a) với chiều rộng (W) giữa các đường cắt hờ đằng trước và các đường cắt hờ đằng sau này và kéo dài theo các đường cắt hờ đằng sau (37a, 38a) và chiều thớ giấy (K).



- (11) **1-0032072 B** (15) 20/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/07/2017 352  
(21) 1-2017-02078 (85) 21/07/2011  
(22) 18/12/2009 (86) PCT/US2009/068858 18/12/2009  
(30) 61/203,569 23/12/2008 US (87) WO2010/075238 01/07/2010  
61/264,622 25/11/2009 US  
(51) **C07K 16/28; C07K 14/72**  
(62) 1-2011-01944  
(73) **AMGEN INC. (US)**  
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America  
(72) BOONE, Thomas C. (US); BRANKOW, David W. (US); GEGG, JR., Colin V. (US); HU, Shaw-Fen Sylvia (US); KING, Chadwick T. (CA); LU, Hsieng Sen (US); SHI, Licheng (US); XU, Cen (US)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG HOẶC ĐOẠN LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA NÓ LIÊN KẾT VỚI THỤ THỂ PEPTIT LIÊN QUAN ĐẾN GEN CANXITONIN (CGRP) CỦA NGƯỜI**  
(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể đơn dòng hoặc đoạn liên kết kháng nguyên của nó liên kết với thụ thể peptit liên quan đến gen canxitonin (CGRP) của người.

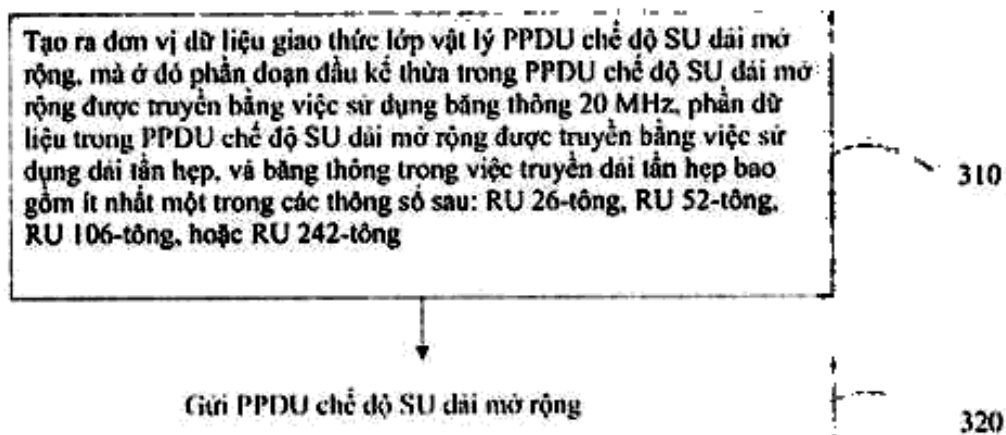
- |   |            |                        |            |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032073 B</b>   |            | (15) 20/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B       | (43) 26/03/2018        | 360        |
| (21) 1-2018-00402   |            | (85) 29/01/2018        |            |
| (22) 14/06/2016   |            | (86) PCT/JP2016/067683 | 14/06/2016 |
| (30) 2015-132202  | 30/06/2015 | JP (87) WO2017/002607  | 05/01/2017 |
| (51) <b>A61F 13/47; A61F 13/539; A61F 13/56; A61F 13/533</b>      |            |                        |            |
| (73) <b>UNICHARM CORPORATION (JP)</b>                             |            |                        |            |
| 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan |            |                        |            |
| (72) NISHITANI Kazuya (JP); KINOSHITA Hideyuki (JP)               |            |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)       |            |                        |            |
| (54) <b>VẬT DỤNG THẨM HÚT</b>                                     |            |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) bao gồm: chi tiết thẩm hút (30) được bố trí ít nhất ở vùng hướng về lỗ bài tiết (S1) và vùng phía sau (S3); tấm hướng vào da (10) được bố trí trên phía bề mặt tiếp xúc da của chi tiết thẩm hút; và tấm không hướng vào da (20) được bố trí trên phía bề mặt không tiếp xúc da của chi tiết thẩm hút. Chi tiết thẩm hút (30) bao gồm vùng có khối lượng cơ bản thấp thứ nhất (41) kéo dài theo hướng ngang giữa vùng hướng về lỗ bài tiết và vùng phía sau. Tấm hướng vào da (10) bao gồm vùng không liên kết (46) mà không được liên kết với chi tiết được bố trí trên phía bề mặt không tiếp xúc da của tấm hướng vào da trên vùng từ vùng có khối lượng cơ bản thấp thứ nhất đến vùng nằm phía sau vùng có khối lượng cơ bản thấp thứ nhất. Vật dụng thẩm hút bao gồm đường gấp (F2) kéo dài theo hướng ngang ở vùng nằm phía sau vùng có khối lượng cơ bản thấp thứ nhất của vùng không liên kết và gấp vật dụng thẩm hút.



- (11) **1-0032074 B** (15) 20/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-03429 (85) 06/08/2018  
 (22) 05/12/2016 (86) PCT/CN2016/108602 05/12/2016  
 (30) 201610011376.1 07/01/2016 CN (87) WO2017/118253 13/07/2017  
 (51) **H04L 5/00**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong  
 518129, China  
 (72) ZHU, Jun (CN); ZHANG, Jiayin (CN); PANG, Jiyong (CN); LIU, Le (CN)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN ĐƠN VỊ DỮ LIỆU GIAO THỨC LỚP VẬT LÝ (PPDU) CHẾ ĐỘ ĐƠN NGƯỜI DỪNG (SU) DẢI MỞ RỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý (PPDU) chế độ đơn người dùng (SU) dải mở rộng. Phương pháp này bao gồm các bước: tạo ra PPDU chế độ đơn người dùng dải mở rộng, trong đó phần đầu truyền thông trong PPDU chế độ đơn người dùng dải mở rộng được truyền bằng cách sử dụng băng thông 20 MHz, phần dữ liệu trong PPDU chế độ đơn người dùng dải mở rộng được truyền bằng cách sử dụng băng hẹp, và băng thông trong việc truyền băng hẹp bao gồm ít nhất một trong số các tham số sau đây: Đơn vị tài nguyên (RU) 26- tông, Đơn vị tài nguyên (RU) 52- tông, Đơn vị tài nguyên (RU) 106- tông, hoặc Đơn vị tài nguyên (RU) 242- tông; và gửi PPDU chế độ đơn người dùng dải mở rộng. Bằng cách áp dụng phương pháp và thiết bị theo các phương án của sáng chế, độ tin cậy truyền của phần dữ liệu được nâng cao, hiệu suất của các bộ phận trong PPDU trong chế độ đơn người dùng dải mở rộng (EXT SU) được cân bằng hơn, và vùng phủ sóng của việc truyền khoảng cách xa được đảm bảo.



(11) 1-0032075 B		(15) 20/04/2022	
(45) 25/05/2022	410B	(43) 26/12/2016	345
(21) 1-2016-02882		(85) 04/08/2016	
(22) 08/02/2014		(86) PCT/KR2014/001082	08/02/2014
		(87) WO2015/119315	13/08/2015

(51) **B08B 9/08; B05B 3/02**

(73) **SEOWON TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)**

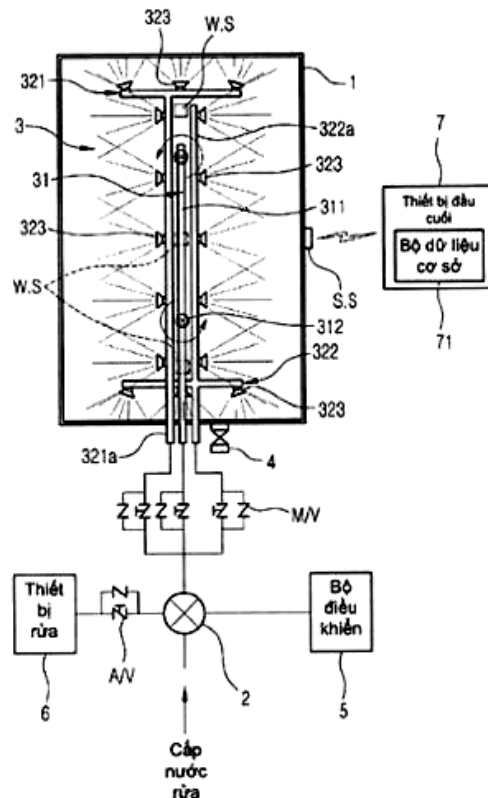
27, Gureumdeuri-gil, Jeonui-myeon, Sejong-si 30003, Republic of Korea

(72) SONG, byung-uk (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG BỒN CHỨA**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống lắp trên xe để rửa bồn chứa. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến hệ thống bồn chứa, hệ thống này bao gồm: thân chính (1) của bồn chứa mà các thành của nó bị uốn cong để chứa thành phần bên trong ở thể lỏng; bơm (2) được lắp ở một phần của bồn chứa; thiết bị rửa (3), được lắp trên trần của thân chính (1) của bồn chứa và được nối với bơm (2), để phun nước rửa vào mặt trong của thân chính (1) của bồn chứa; thiết bị xả (4), được lắp ở phần dưới của thân chính (1) của bồn chứa, để xả nước rửa; và thiết bị điều khiển (5) để vận hành bơm (2), trong đó hệ thống bồn chứa tự động rửa sạch mặt trong của thân chính (1) của bồn chứa bằng cách vận hành bơm (2). Vì vậy, hệ thống bồn chứa có thể loại bỏ dễ dàng các chất lạ có độ nhớt cao bám vào phần bên trong của thân chính (1) của bồn chứa, có thể tính toán tự động khối lượng hoặc thể tích của thành phần bên trong được chứa trong thân chính (1) của bồn chứa và có thể phòng ngừa các sự cố do khí độc bằng cách rửa tự động bồn chứa và các cảm biến khối lượng (WS) lắp ở đáy bồn chứa.



- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032076 B</b> |      | (15) 21/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B | (43) 25/01/2018        | 358        |
| (21) 1-2017-03971       |      | (85) 06/10/2017        |            |
| (22) 09/04/2015         |      | (86) PCT/CN2015/076183 | 09/04/2015 |
|                         |      | (87) WO2016/161605     | 13/10/2016 |

(51) **H04L 12/24**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO.,LTD. (CN)**

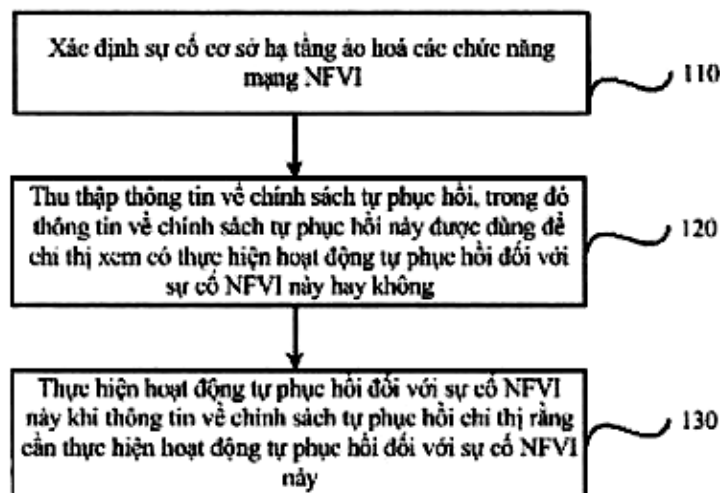
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong  
518129, China

(72) YU, Fang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ SỰ CỐ VỀ VIỆC ẢO HOÁ CÁC CHỨC NĂNG MẠNG, THIẾT BỊ BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ HẠ TẦNG ĐƯỢC ẢO HÓA VÀ THIẾT BỊ BỘ ĐIỀU PHỐI ẢO HÓA CHỨC NĂNG MẠNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xử lý sự cố về việc ảo hoá các chức năng mạng. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định sự cố cơ sở hạ tầng ảo hoá các chức năng mạng (Network Functions Virtualization Infrastructure - NFVI); thu thập thông tin về chính sách tự phục hồi, trong đó thông tin về chính sách tự phục hồi này được dùng để chỉ thị xem có thực hiện hoạt động tự phục hồi đối với sự cố NFVI này hay không; và thực hiện hoạt động tự phục hồi đối với sự cố NFVI này khi thông tin về chính sách tự phục hồi chỉ thị rằng cần thực hiện hoạt động tự phục hồi đối với sự cố NFVI này. Theo sáng chế, sau khi sự cố về cơ sở hạ tầng ảo hoá các chức năng mạng được xác định, thì việc xác định có thể được thực hiện theo thông tin về chính sách tự phục hồi thu thập được, vốn chỉ thị việc có thực hiện hoạt động tự phục hồi đối với sự cố về cơ sở hạ tầng ảo hoá các chức năng mạng này hay không. Khi thông tin về chính sách tự phục hồi chỉ thị rằng cần thực hiện hoạt động tự phục hồi, thì sự cố xác định được có thể được tự phục hồi theo thời gian. Do đó, theo phương án này của sáng chế, có thể tiết kiệm thời gian báo cáo và phân tích sự cố đối với sự cố về cơ sở hạ tầng, nên sự cố về cơ sở hạ tầng sẽ được khắc phục nhanh nhất có thể, độ trễ xử lý sự cố được giảm, và hiệu suất hệ thống có thể được cải thiện.



- |                   |                        |                     |
|-------------------|------------------------|---------------------|
| (11) 1-0032077 B  | (15) 21/04/2022        |                     |
| (45) 25/05/2022   | 410B                   | (43) 25/09/2017 354 |
| (21) 1-2017-01566 | (85) 26/04/2017        |                     |
| (22) 28/11/2014   | (86) PCT/JP2014/081548 | 28/11/2014          |
|                   | (87) WO2016/084225 A1  | 02/06/2016          |

(51) **H04Q 9/00**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

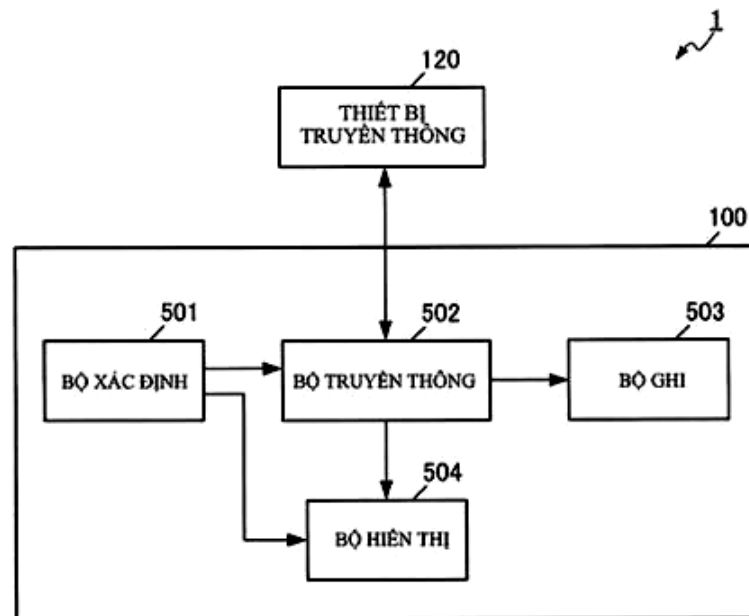
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

(72) MINEZAWA Satoshi (JP); YABE Masaaki (JP); HIBARA Naoyuki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển (100), hệ thống truyền thông (1) và phương pháp truyền thông. Trong hệ thống truyền thông (1), bộ xác định (501) được tạo cấu hình để xác định các thông số truyền thông dùng để truyền thông với thiết bị truyền thông (120) bằng cách truyền thông với thiết bị truyền thông (120). Các thông số truyền thông bao gồm, ví dụ, lượng dữ liệu có thể lưu trong gói tin, khoảng truyền giữa các gói mà được truyền thành công từ thiết bị điều khiển (100) tới thiết bị truyền thông (120), và giá trị quá hạn mà là tiêu chí để xác định liệu thiết bị điều khiển (100) có truyền thông thành công với thiết bị truyền thông (120) hay không. Bộ truyền thông (502) được tạo cấu hình để truyền thông với thiết bị truyền thông (120) sử dụng các thông số truyền thông xác định được.

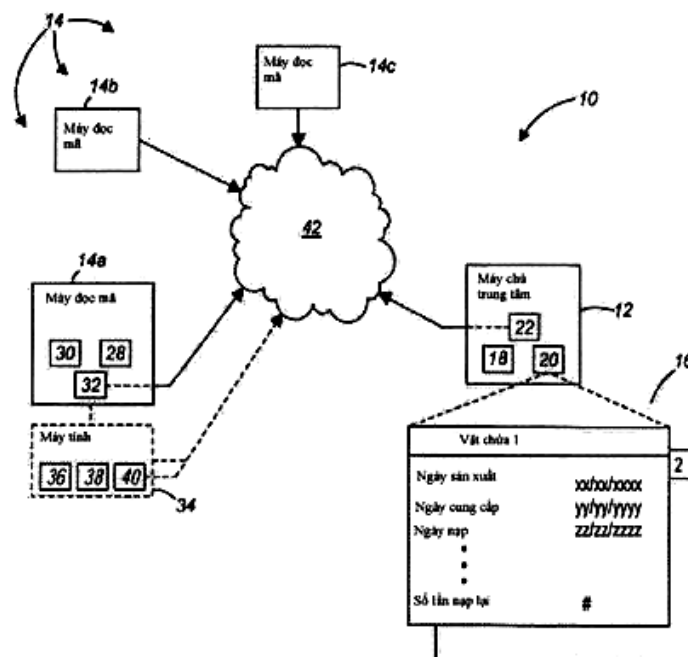




- (11) **1-0032078 B** (15) 21/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/08/2021 401  
(21) 1-2018-00781 (85) 26/02/2018  
(22) 27/10/2017 (86) PCT/KR2017/012002 27/10/2017  
(30) 10-2017-0134891 17/10/2017 KR (87) WO2019/078391 A1 25/04/2019  
(51) *F41J 3/00; A63F 13/837; A63F 9/02; G07F 17/32; F41J 3/02; A63F 13/71; A63F 9/24*  
(73) **PHOENIXDARTS CO., LTD.** (KR)  
306, 111 Digital-ro 26gil, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea (Guro-dong, JNK Digital Tower)  
(72) Sang Uk HONG (KR)  
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
(54) **HỆ THỐNG TRÒ CHƠI NÉM PHI TIÊU**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống trò chơi ném phi tiêu theo một phương án minh họa trong sáng chế. Hệ thống trò chơi ném phi tiêu bao gồm: thiết bị trò chơi ném phi tiêu; và thiết bị hỗ trợ trò chơi ném phi tiêu được đặt bên ngoài thiết bị trò chơi ném phi tiêu và kết nối với thiết bị trò chơi ném phi tiêu, trong đó thiết bị trò chơi ném phi tiêu bao gồm bảng phi tiêu có bộ cảm biến nhận biết vị trí của mũi phi tiêu được ném và tiếp nhận mũi phi tiêu, phần thân có vùng hiển thị được lắp xung quanh bên ngoài của bảng phi tiêu và tiếp nhận hình ảnh được chiếu từ máy chiếu hình ảnh được đặt bên ngoài thiết bị trò chơi ném phi tiêu và xuất ra hình ảnh nhận được được xem bởi người chơi và xuất ra hình ảnh được tạo ra trong vùng hiển thị được xem bởi người chơi, bộ điều khiển điều khiển các hoạt động của thiết bị trò chơi ném phi tiêu, trong đó thiết bị hỗ trợ trò chơi ném phi tiêu bao gồm bộ phận giao diện người chơi liên quan đến việc thực hiện của trò chơi ném phi tiêu và tiếp nhận đầu vào từ người chơi.

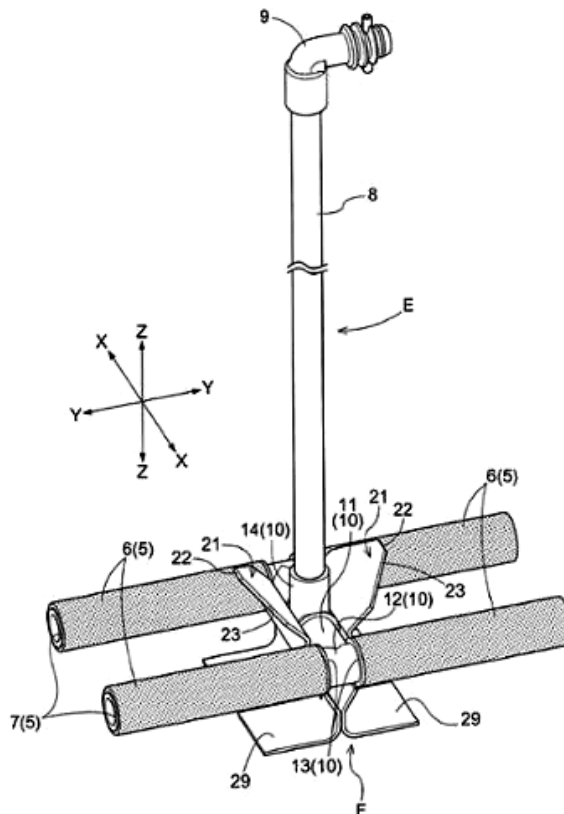
- (11) **1-0032079 B** (15) 21/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/08/2018 365  
 (21) 1-2018-01362 (85) 30/03/2018  
 (22) 04/08/2016 (86) PCT/US2016/045465 04/08/2016  
 (30) 14/842,434 01/09/2015 US (87) WO2017/039935 09/03/2017  
 (51) **G06Q 10/00; G06Q 10/08**  
 (73) **OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)**  
 One Michael Owens Way Perrysburg, OH 43551, United States of America  
 (72) SMITH, Roger, P. (US); ANDERSON, Chris, D. (US); DANGMANN, Olivier (US);  
 CARACCIOLO, Anthony, R. (US); INGLE, Casey, L. (US)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG GIÁM SÁT VÀ THU THẬP DỮ LIỆU VỀ CÁC VẬT CHỨA**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giám sát các vật chứa. Phương pháp này gồm bước sản xuất các vật chứa (24) bao gồm tạo hình các vật chứa (24) và đánh dấu thứ tự chúng bằng các mã đọc được bằng máy (26). Phương pháp còn bao gồm bước sử dụng các mã đọc được bằng máy (26), để lưu trữ dữ liệu liên quan đến các vật chứa (24) và bước cung cấp các vật chứa (24) đến khách hàng. Phương pháp này còn bao gồm bước nhận từ khách hàng, dữ liệu thu được từ những lần khách hàng đọc các mã đọc được bằng máy (26); và nhận từ một hoặc nhiều khu vực khác trong chuỗi phân phối trong đó các vật chứa (24) lưu hành, dữ liệu thu được từ những lần đọc các mã đọc được bằng máy (26) tại các khu vực này. Phương pháp này còn bao gồm bước so sánh dữ liệu từ những lần khách hàng đọc và những lần khác đọc các mã đọc được bằng máy (26) qua các nhãn hiệu sản phẩm, các kênh phân phối sản phẩm, và/hoặc các loại vật chứa và cung cấp dữ liệu cho khách hàng. Ít nhất là theo một số phương án, phương pháp còn bao gồm bước nhận từ khách hàng bồi hoàn cho các vật chứa (24), ví dụ, bồi hoàn cho mỗi lần nạp lại.

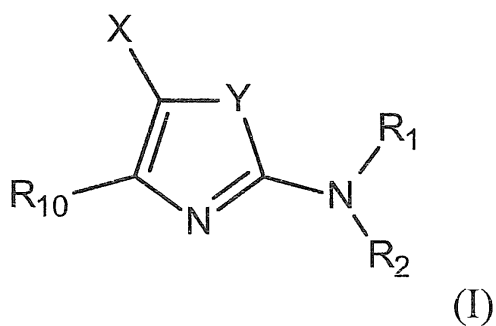


- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032080 B</b>  |               | (15) 21/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022  | 410B          | (43) 25/01/2018        | 358        |
| (21) 1-2017-04281  |               | (85) 27/10/2017        |            |
| (22) 19/02/2016  |               | (86) PCT/JP2016/054871 | 19/02/2016 |
| (30) 2015-073290   | 31/03/2015 JP | (87) WO2016/158069 A1  | 06/10/2016 |
| (51) <b>C02F 3/20; B01F 3/04; C02F 3/00; B01F 15/00; B01F 5/06</b>                             |               |                        |            |
| (73) <b>KUBOTA CORPORATION (JP)</b>  |               |                        |            |
| 2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 556-8601, Japan                     |               |                        |            |
| (72) KITA Akio (JP)  |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)                         |               |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG TIỆN CỐ ĐỊNH ĐỂ CỐ ĐỊNH THIẾT BỊ KHUẾCH TÁN KHÔNG KHÍ VÀ BỂ XỬ LÝ NƯỚC THẢI</b> |               |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến phương tiện cố định F để cố định thiết bị khuếch tán không khí E. Thiết bị khuếch tán không khí E bao gồm một loạt các ống khuếch tán không khí (6) mà lõi của nó kéo dài cùng chiều, nhưng được đặt so le với nhau, và bộ phận nối (10) để nối các ống khuếch tán không khí (6) với nhau. Phương tiện cố định F còn bao gồm bộ phận dẫn hướng thứ nhất (23) để dẫn hướng các ống khuếch tán không khí (6) của thiết bị khuếch tán không khí E đến các vị trí định trước theo chiều trước/sau và bộ phận dẫn hướng thứ hai (21) để dẫn hướng bộ phận nối (10) của thiết bị khuếch tán không khí E đến bộ phận tiếp nhận của phương tiện cố định F theo chiều bên trái/bên phải. Bộ phận dẫn hướng thứ nhất (23) và bộ phận dẫn hướng thứ hai (21) được tạo liền khối. Sáng chế cũng đề cập đến bể xử lý nước thải bao gồm phương tiện cố định để cố định thiết bị khuếch tán không khí E.

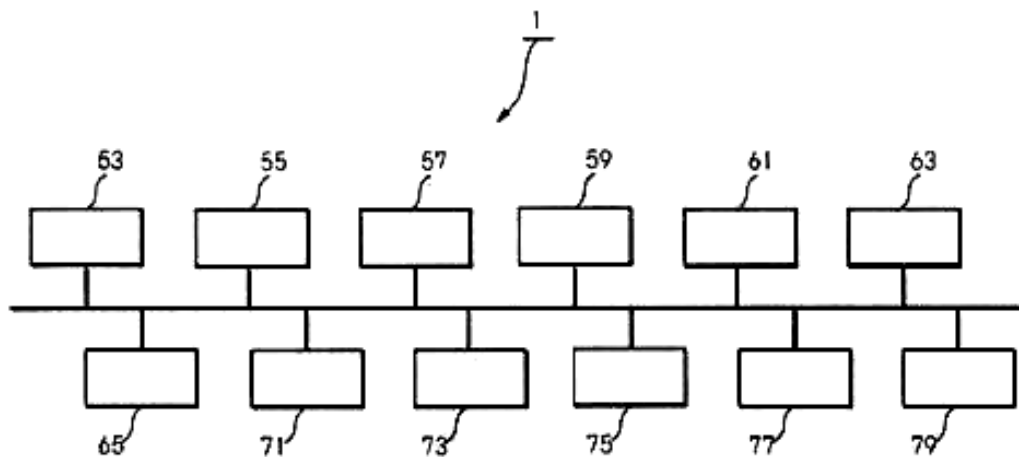


- (11) **1-0032081 B** (15) 21/04/2022
- (45) 25/05/2022 410B (43) 25/11/2015 332
- (21) 1-2015-02785 (85) 30/07/2015
- (22) 31/01/2014 (86) PCT/EP2014/051872 31/01/2014
- (30) 13154005.6 05/02/2013 EP (87) WO2014/122066 14/08/2014
- (51) **C07D 417/04; C07D 277/46; A01N 43/78; A01P 21/00**
- (73) **1. SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)**  
 Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland  
**2. SYNGENTA LIMITED (GB)**  
 European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Surrey, Guildford  
 Surrey GU2 7YH (GB)
- (72) LACHIA, Mathilde Denise (FR); JUNG, Pierre Joseph Marcel (FR); LEIPNER, Joerg (DE); BROCKLEHURST, David (GB); DE MESMAEKER, Alain (BE); WENDEBORN, Sebastian Volker (DE)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **HỢP CHẤT AMINO AZOL ĐƯỢC THỂ DÙNG LÀM CHẤT ĐIỀU HÒA SINH TRƯỞNG THỰC VẬT, CHẾ PHẨM ĐIỀU HÒA SINH TRƯỞNG THỰC VẬT, CHẾ PHẨM THỨC ĐẨY HẠT NẢY MẦM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ CỎ ĐẠI**
- (57) Sáng chế đề cập đến dẫn xuất bất chước brassinosteroid không phải-steroid mới là hợp chất amino azol được thể có công thức (I) như được xác định trong bản mô tả này, quy trình và các chất trung gian để điều chế hợp chất này, chế phẩm điều hòa sinh trưởng thực vật chứa hợp chất này và phương pháp phòng trừ cỏ dại, phương pháp kiểm soát sự sinh trưởng của cây trồng và/hoặc thúc đẩy hạt nảy mầm bằng cách sử dụng hợp chất này.



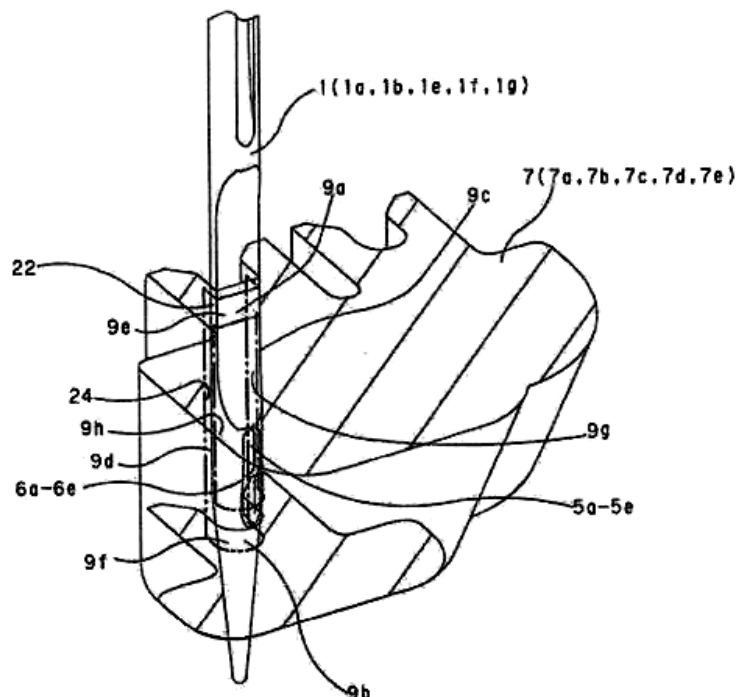
- |   |  |                        |            |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032082 B</b>   |  | (15) 21/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B   | (43) 25/02/2020        | 383        |
| (21) 1-2019-06788   |  | (85) 03/12/2019        |            |
| (22) 07/05/2018   |  | (86) PCT/JP2018/017600 | 07/05/2018 |
| (30) 2017-109340  | 01/06/2017 JP  | (87) WO2018/221120     | 06/12/2018 |
| (51) <b>G06F 17/30</b>  |  |                        |            |
| (73) <b>INTERACTIVE SOLUTIONS INC. (JP)</b>                     |  |                        |            |
|   | 1-4-12, Hirakawa-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1020093, Japan |                        |            |
| (72) SEKINE Kiyoshi (JP)  |  |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)                   |  |                        |            |
| (54) <b>THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH</b> |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống trình bày để hiển thị một cách hữu hiệu từ khóa nhằm thực hiện việc chọn trang trượt tiếp theo trong khi trình bày. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị và vật ghi đọc được bằng máy tính, trong đó thiết bị hiển thị này bao gồm: bộ phận nhận dạng tiếng nói (53); bộ phận trích thuật ngữ thu được từ hội thoại (55); bộ phận lưu trữ từ khóa tìm kiếm (57); bộ phận trích từ khóa tìm kiếm (59); bộ phận lưu trữ tài liệu (61); bộ phận trích thông tin trang liên quan (63); bộ phận trích thuật ngữ chọn (65); và bộ phận hiển thị thuật ngữ chọn (71).



- (11) **1-0032083 B** (15) 21/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 26/11/2018 368  
 (21) 1-2018-03505 (85) 09/08/2018  
 (22) 30/06/2016 (86) PCT/JP2016/069416 30/06/2016  
 (30) 2016-023688 10/02/2016 JP (87) WO2017/138163 17/08/2017  
 (51) **D05B 87/00; D05B 63/00**  
 (73) **SUZUKI MANUFACTURING, LTD.** (JP)  
 1-12-7, Shimaminami, Yamagata-shi, Yamagata 990-0886, Japan  
 (72) SAKUMA, Tohru (JP); SUZUKI, Mitsuharu (JP); KUDO, Shigenori (JP); SATOU, Mitsuru (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **CƠ CẤU XÂU CHỈ BẰNG KHÍ NÉN CỦA MÁY MAY**

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu khâu chỉ cho máy may, bao gồm: các mép kín (7a - 7e) có khả năng thực hiện sự tiếp xúc kín với vùng dạng vòng-đai theo chu vi (22) của các kim (1a, 1b, 1e - 1g) mà bao quanh các đầu chỉ đi ra (5a - 5e) của các lỗ kim (1 - 1d, 1h - 1j) của kim, và còn bao gồm đệm dạng vòng-đai theo chu vi tương ứng (24) mà bao quanh các lỗ hút (6a - 6e) mà hút không khí từ các đầu chỉ đi ra của các lỗ kim của các kim; ống dẫn hút chỉ kim mà được nối với các lỗ hút của các mép kín; cơ cấu chuyển đổi vị trí mà, khi khâu kim, di chuyển các mép kín đến vị trí khâu chỉ sao cho các mép kín tiếp xúc với kim với các lỗ hút được căn thẳng hàng với các đầu chỉ đi ra của các lỗ kim của kim, và, khi tạo thành mũi khâu, thu các mép kín lại từ kim và di chuyển các mép kín về vị trí chờ; và bơm mà, với các ống dẫn hút chỉ kim được nối với cửa hút, đưa một đầu của chỉ được lồng vào trong các đầu chỉ đi vào của các lỗ kim của các kim khi khâu các kim trong cửa hút từ các đầu chỉ đi ra của các lỗ kim của các kim qua các lỗ hút bằng các ống dẫn hút chỉ kim, bằng cách đó khâu một đầu chỉ qua các lỗ kim của các kim.



- |                     |                |                        |            |
|---------------------|----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0032084 B    |                | (15) 21/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022     | 410B           | (43) 25/11/2019        | 380        |
| (21) 1-2019-04974   |                | (85) 11/09/2019        |            |
| (22) 29/03/2018     |                | (86) PCT/CN2018/081003 | 29/03/2018 |
| (30) 201710502600.1 | 27/06/2017 CN  | (87) WO2019/001046 A1  | 03/01/2019 |
|                     | 201710572348.1 |                        |            |
|                     | 13/07/2017 CN  |                        |            |

(51) **H03M 13/11**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

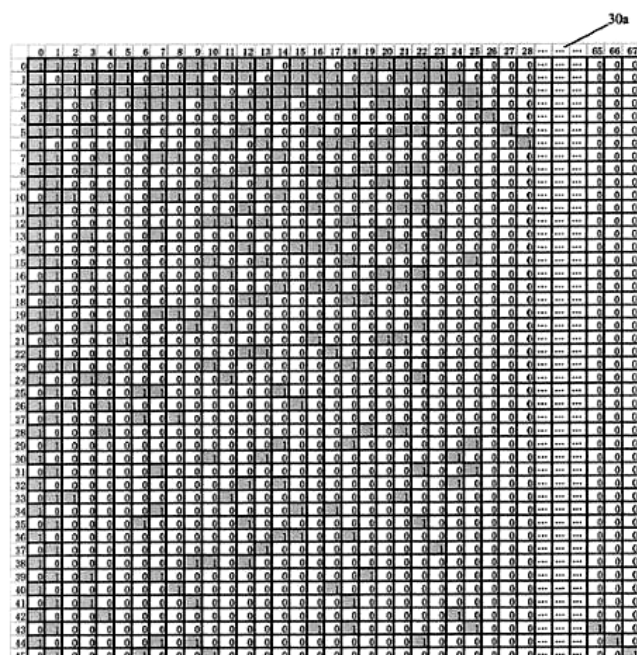
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) MA, Liang (CN); ZHENG, Chen (CN); LIU, Xiaojian (CN); WEI, Yuejun (CN); ZENG, Xin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

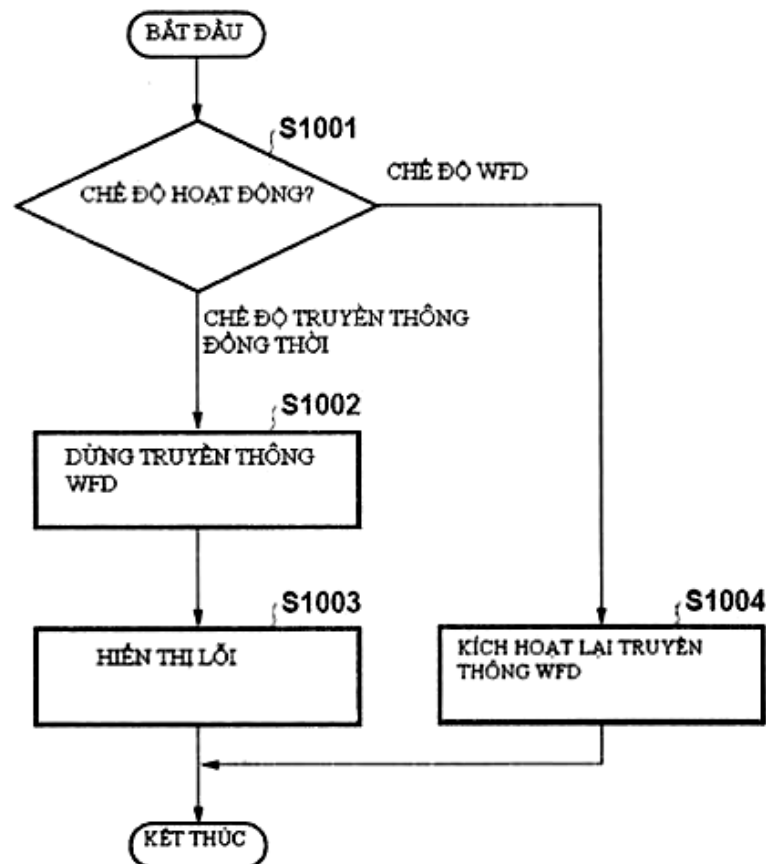
(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA KÊNH TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI BẮT KHẢ BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp mã hóa kênh trong hệ thống truyền thông không dây, thiết bị truyền thông, và vật ghi bắt khả biến đọc được bằng máy tính. Phương pháp theo sáng chế có các bước: mã hóa chuỗi bit đầu vào bằng cách sử dụng ma trận kiểm tra chẵn lẻ mật độ thấp (LDPC: Low Density Parity Check), trong đó thu được ma trận LDPC dựa trên hệ số nâng (Z) và ma trận cơ sở, ma trận cơ sở có hàng 0 tới hàng 4 và cột 0 tới cột 26 trong một trong số các ma trận được thể hiện trên các hình vẽ (Fig.3b-1 tới Fig.3b-10), hoặc ma trận cơ sở có hàng 0 tới hàng 4 và một số cột trong số cột 0 tới cột 26 trong một trong số các ma trận được thể hiện trên các hình vẽ (Fig.3b-1 tới Fig.3b-10). Phương pháp mã hóa, thiết bị, thiết bị truyền thông, và hệ thống truyền thông theo sáng chế có thể thỏa mãn yêu cầu mã hóa kênh.



- (11) **1-0032085 B** (15) 21/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/11/2017 356  
 (21) 1-2017-01621  
 (22) 28/04/2017  
 (30) 2016-102762 23/05/2016 JP  
 (51) **H04W 36/36; H04W 8/005; H04W 48/18**  
 (73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501, Japan  
 (72) Akira Watanabe (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

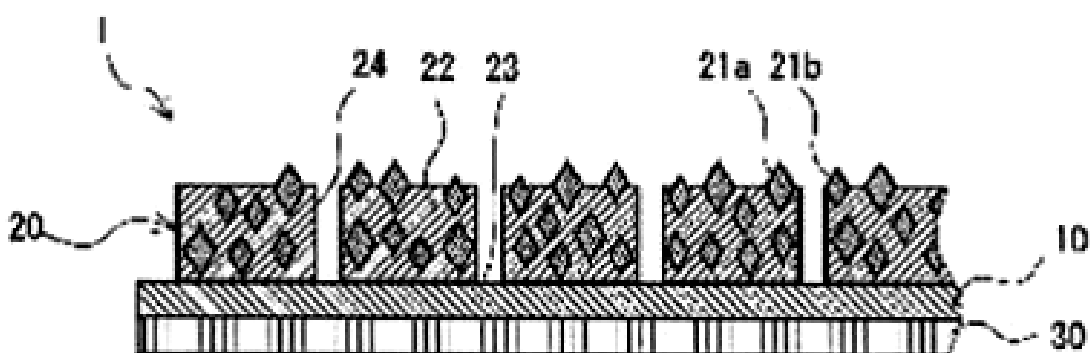
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị truyền thông có chức năng truyền thông có thể đồng thời thực hiện phiên đường truyền thứ nhất qua thiết bị khác và phiên đường truyền thứ hai không qua thiết bị còn lại. Khi lỗi liên quan đến thiết bị thứ hai xuất hiện trong khi không lỗi liên quan đến phiên đường truyền thứ nhất đã xuất hiện ở trạng thái trong đó phiên đường truyền thứ nhất và phiên đường truyền thứ hai đồng thời được thực hiện, thiết bị truyền thông dừng phiên đường truyền thứ hai mà không thực hiện kích hoạt lại tự động.





- |   |  |                        |            |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032086 B</b>   |  | (15) 21/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B   | (43) 25/12/2018        | 369        |
| (21) 1-2018-04577   |  | (85) 16/10/2018        |            |
| (22) 19/01/2017   |  | (86) PCT/JP2017/001708 | 19/01/2017 |
| (30) 2016-061324  | 25/03/2016 JP  | (87) WO2017/163565     | 28/09/2017 |
| (51) <b>B24D 3/00; B24D 11/00</b>   |  |                        |            |
| (73) <b>BANDO CHEMICAL INDUSTRIES, LTD.</b> (JP)                                      |  |                        |            |
|   | 6-6, Minatojima-Minamimachi 4-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6500047, Japan |                        |            |
| (72) TAKAGI Daisuke (JP); IWANAGA Tomoki (JP); SAITO Kazuo (JP); TAURA Toshikazu (JP) |  |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)   |  |                        |            |
| (54) <b>VẬT LIỆU MÀI</b>  |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất vật liệu mài có thể sử dụng trong khoảng thời gian tương đối dài mà không làm giảm đáng kể về tốc độ mài. Vật liệu mài theo sáng chế bao gồm tấm đế và lớp mài được phủ ở phía mặt trước của tấm đế và bao gồm các hạt mài và chất kết dính cho các hạt mài. Lớp mài bao gồm các hạt mài thuộc nhiều loại. Trong số các hạt mài thuộc nhiều loại, sáng chế đề xuất rằng các hạt mài thứ nhất có đường kính trung bình lớn nhất và các hạt mài thứ hai đường kính trung bình lớn nhất thứ hai, tỷ lệ phần trăm của đường kính trung bình của các hạt mài thứ hai so với đường kính trung bình của các hạt mài thứ nhất không nhỏ hơn 5% và không lớn hơn 70%. Tổng thành phần của các hạt mài trong lớp mài tốt hơn là không nhỏ hơn 50% theo thể tích và không lớn hơn 85% theo thể tích. Thành phần của các hạt mài thứ nhất trong lớp mài tốt hơn là không nhỏ hơn 1% theo thể tích và không lớn hơn 25% theo thể tích. Tốt hơn là, các hạt mài thứ nhất là các hạt mài kim cương và các hạt mài thứ hai là các hạt mài oxit nhôm.



- |                     |               |                        |            |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0032087 B    |               | (15) 21/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022     | 410B          | (43) 25/05/2010        | 266        |
| (21) 1-2009-02327   |               | (85) 30/10/2009        |            |
| (22) 04/02/2008     |               | (86) PCT/CN2008/070277 | 04/02/2008 |
| (30) 200710090664.1 | 30/03/2007 CN | (87) WO2008/119273 A1  | 09/10/2008 |

(51) **H04L 12/54**

(73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**

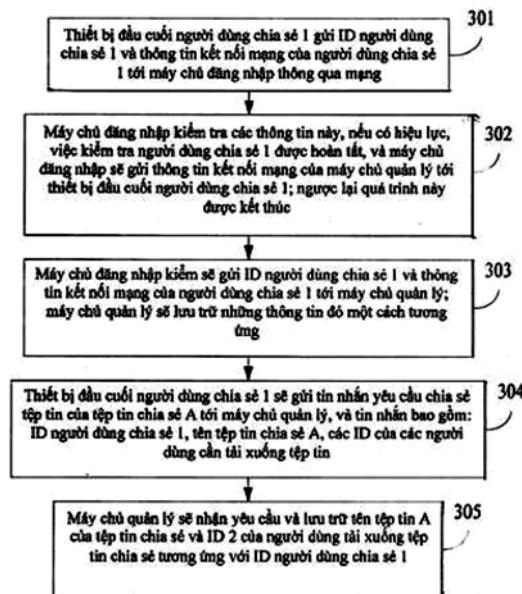
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

(72) HU, Peng (CN); YU, Xiangxin (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

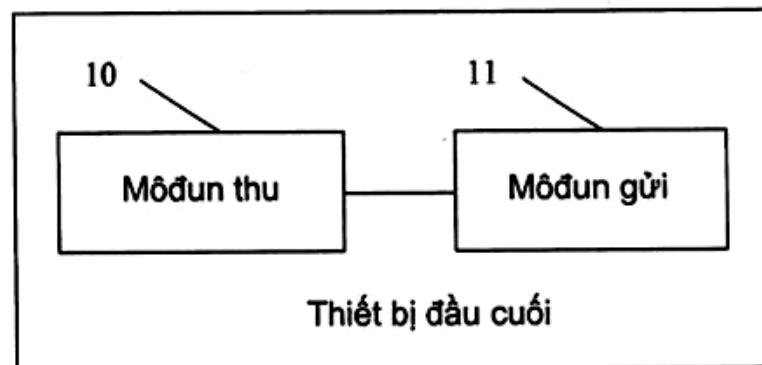
(54) **PHƯƠNG PHÁP XUẤT BẢN TỆP TIN, PHƯƠNG PHÁP TẢI XUỐNG TỆP TIN, HỆ THỐNG THỰC HIỆN CHIA SẺ TỆP TIN, MÁY CHỦ QUẢN LÝ TỆP TIN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xuất bản tệp tin. Phương pháp này bao gồm các bước: thiết bị đầu cuối cung cấp tệp tin tải xuống được gửi tới máy chủ thứ nhất tin nhắn thứ nhất, tin nhắn thứ nhất mang theo tên tệp tin tải xuống được và ít nhất một nhận dạng của ít nhất một người dùng được phép tải xuống; máy chủ thứ nhất sẽ lấy thông tin kết nối mạng của thiết bị đầu cuối và lưu trữ thông tin của tệp tin tải xuống được, thông tin bao gồm tên tệp tin, thông tin kết nối mạng của thiết bị đầu cuối, nhận dạng của ít nhất một người dùng được phép tải xuống. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tải xuống tệp tin, phương pháp này bao gồm các bước: máy chủ thứ nhất gửi tới thiết bị đầu cuối thứ hai tin nhắn thứ nhất, tin nhắn mang theo tên tệp tin tải xuống được và thông tin kết nối mạng của thiết bị đầu cuối thứ nhất; thiết bị đầu cuối thứ hai sẽ tải xuống từ thiết bị đầu cuối thứ nhất tệp tin tải xuống được theo thông tin kết nối mạng của thiết bị đầu cuối thứ nhất. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống tương ứng với phương pháp xuất bản và tải xuống, máy chủ quản lý và thiết bị đầu cuối. Việc chia sẻ tệp tin kiểm soát được cũng được thực hiện trong các sơ đồ của sáng chế.



- (11) **1-0032088 B** (15) 21/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/06/2017 351  
(21) 1-2017-01389 (85) 14/04/2017  
(22) 30/09/2014 (86) PCT/CN2014/088039 30/09/2014  
(87) WO2016/049914 A1 07/04/2016
- (51) **H04W 72/14; H04W 74/04**  
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong  
518129, China  
(72) LI, Yingtao (CN); WANG, Bingfu (CN); LIU, Yalin (CN)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN**

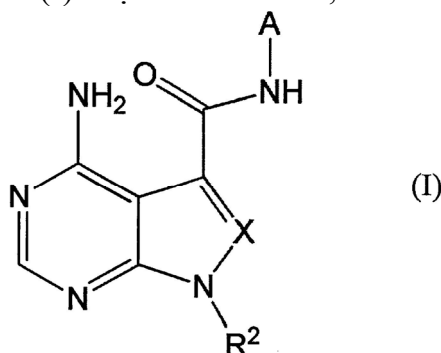
(57) Sáng chế đề cập đến trạm gốc và phương pháp truyền. Thiết bị đầu cuối bao gồm: môđun thu, được tạo cấu hình để thu thông tin cấu hình của ít nhất một đường truyền giao diện không gian cụ thể được gửi bởi trạm gốc, trong đó đường truyền giao diện không gian cụ thể được sử dụng để truyền dữ liệu ứng dụng tương ứng với ít nhất một ứng dụng; và môđun gửi, được tạo cấu hình để: nếu dữ liệu ứng dụng cần được gửi được truyền gián đoạn và có độ dài nhỏ hơn so với ngưỡng thiết đặt trước, sử dụng ít nhất một đường truyền giao diện không gian cụ thể để gửi dữ liệu ứng dụng tới trạm gốc. Theo các phương án của sáng chế, khi thiết bị đầu cuối truyền dữ liệu hoặc tín hiệu gián đoạn và có độ dài tương đối ngắn, sự tiêu thụ của tài nguyên tín hiệu mạng được giảm, sao cho dịch vụ mạng thông thường hoạt động một cách thích hợp.



- (11) **1-0032089 B** (15) 21/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/01/2019 370  
(21) 1-2018-04318 (85) 28/09/2018  
(22) 23/02/2017 (86) PCT/JP2017/006905 23/02/2017  
(30) 2016-071746 31/03/2016 JP (87) WO2017/169371 05/10/2017  
(51) **C09D 11/54; B41J 2/21; C09D 11/36; B41J 2/01; B41M 5/00**  
(73) **FUJIFILM CORPORATION (JP)**  
26-30, Nishiazabu 2-chome, Minato-ku, Tokyo 106-8620, Japan  
(72) KAMADA, Toshihiro (JP); UMEBAYASHI, Tsutomu (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **BỘ MỰC IN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO ẢNH**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến bộ mực in bao gồm mực in màu bao gồm dung môi A1 với lượng lớn hơn hoặc bằng 30% khối lượng, polyme C1, và chất màu; và mực in trong suốt bao gồm dung môi A2 với lượng lớn hơn hoặc bằng 30% khối lượng và hợp chất (met)acrylat hai chức hoặc nhiều chức X2 có trọng lượng phân tử trung bình khối nằm trong khoảng từ 1000 đến 30000, mực in trong suốt này chứa hợp chất X2 với lượng lớn hơn hoặc bằng 5% khối lượng, trong đó độ tan của polyme C1 trong dung môi A2 là lớn hơn hoặc bằng 10% khối lượng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ảnh bằng cách sử dụng bộ mực in này.

- (11) **1-0032090 B** (15) 21/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2018 366  
 (21) 1-2018-01306 (85) 28/03/2018  
 (22) 07/09/2016 (86) PCT/JP2016/076354 07/09/2016  
 (30) 2015-177073 08/09/2015 JP (87) WO2017/043550 A1 16/03/2017  
 (51) **C07D 487/04; A61K 31/5377; C07D 519/00; A61P 43/00; A61K 31/519; A61P 35/00**  
 (73) **TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)  
 1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444, Japan  
 (72) MIYAZAKI, Isao (JP); SHIMAMURA, Tadashi (JP); KATO, Masanori (JP); FUJITA, Hidenori (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **HỢP CHẤT PYRIMIDIN NGỪNG TỤ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất pyrimidin ngưng tụ. Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm ức chế được sắp xếp lại trong quá trình chuyển nạp (RET) chứa hợp chất hoặc muối của nó mà hoạt tính ức chế RET chưa được biết đến, làm thành phần hoạt tính, và cũng đề cập đến thuốc ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh (ví dụ, khối u ác tính) mà có thể ngăn ngừa hoặc điều trị được nhờ hoạt tính ức chế RET. Chế phẩm ức chế RET chứa hợp chất có công thức (I) hoặc muối của nó, làm thành phần hoạt tính:

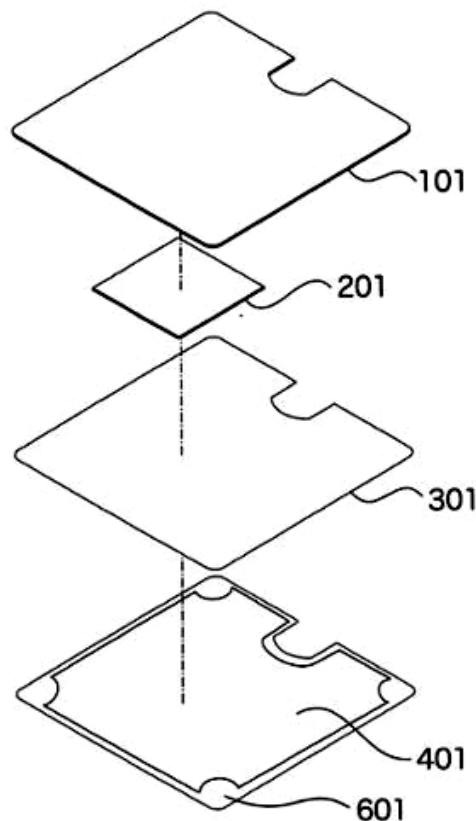


trong đó A, R<sup>1</sup> to R<sup>3</sup>, X, và n là như được định nghĩa trong phần mô tả. Sáng chế cũng đề cập đến thuốc chống khối u và dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **1-0032091 B** (15) 21/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/12/2016 345  
(21) 1-2016-01882 (85) 24/05/2016  
(22) 20/11/2014 (86) PCT/US2014/066706 20/11/2014  
(30) 61/907,965 22/11/2013 US (87) WO2015/077503 28/05/2015  
62/038,121 15/08/2014 US
- (51) ***C07D 403/04; A61K 31/4178; C07D 403/14; A61K 31/404; A61P 11/00***  
(73) **SABRE THERAPEUTICS LLC (US)**  
442 Littlefield Avenue, South San Francisco, CA 94080, United States of America  
(72) HUTCHINSON, John, Howard (US); LONERGAN, David (US)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CHẤT ỨC CHẾ AUTOTAXIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT ỨC CHẾ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất là các chất ức chế autotaxin, phương pháp điều chế các hợp chất này, dược phẩm và thuốc chứa các hợp chất này được sử dụng trong điều trị các tình trạng bệnh, các bệnh, hoặc các rối loạn liên quan đến hoạt tính autotaxin.

- (11) **1-0032092 B** (15) 22/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2019 378  
(21) 1-2018-03741  
(22) 23/08/2018  
(30) 107202588 26/02/2018 TW  
(51) **B32B 7/12; A47G 27/02**  
(73) 1. **WEB-PRO CORPORATION (TW)**  
No. 4, Yonggong 3rd Rd., Yong'an Dist., Kaohsiung City 828, Taiwan  
2. **WEN-TUNG CHANG (TW)**  
No. 20, Aly. 2, Ln. 211, Qingshan Rd., Xindian Dist., New Taipei City 231, Taiwan  
(72) Cheng-Chung CHIU (TW); Wen-Tung CHANG (TW)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)  
(54) **THẨM LÓT SÀN HÚT CHẤT LỎNG DÙNG MỘT LẦN**

- (57) Sáng chế đề cập đến thảm lót sàn hút chất lỏng dùng một lần bao gồm lớp thấm nước, lớp hấp thụ nước, lớp chống thấm nước và lớp tự dính. Lớp thấm nước là mảnh vải không dệt mỏng và được đặt chồng lên lớp hấp thụ nước. Lớp hấp thụ nước được làm bằng tấm mỏng thấm nước và được đặt chồng vào giữa lớp thấm nước và lớp chống thấm nước. Lớp chống thấm nước được làm bằng vật liệu màng chống thấm nước và được đặt chồng vào giữa lớp hấp thụ nước và lớp tự dính. Lớp tự dính được làm bằng vật liệu tự dính và được đặt chồng vào bên dưới lớp chống thấm nước. Lớp thấm nước, lớp hấp thụ nước, lớp chống thấm nước và lớp tự dính được kết nối với nhau thành kết cấu mép không kín tích hợp, và chất khử mùi được thêm vào trong lớp hấp thụ nước.



(11) <b>1-0032093 B</b>		(15) 22/04/2022	
(45) 25/05/2022	410B	(43) 25/02/2019	371
(21) 1-2018-03471		(85) 08/08/2018	
(22) 20/05/2016		(86) PCT/JP2016/064994	20/05/2016
		(87) WO2017/199419	23/11/2017

(51) **A61F 13/472; A61F 13/533; A61F 13/532**

(73) **KAO CORPORATION (JP)**

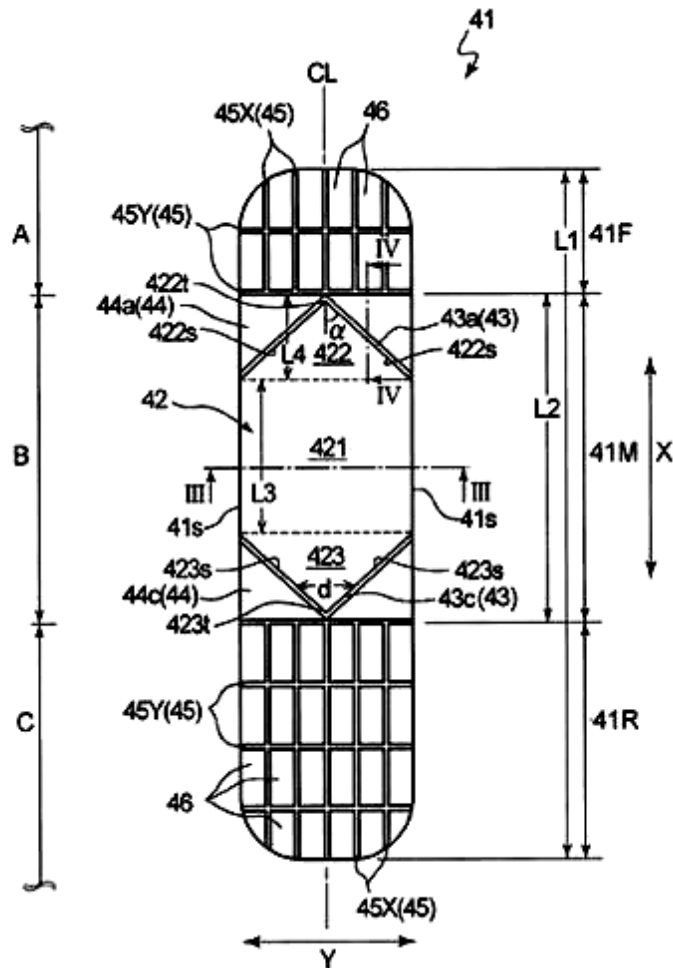
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)

(72) HAYASHI, Yuka (JP); HIROSE, Yuichi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) bao gồm lõi thẩm hút (41). Lõi thẩm hút (41) bao gồm phần dựng lên (42) trong vùng đối diện với phần bài tiết (B). Phần dựng lên (42) có độ dày lớn hơn so với độ dày của vùng thứ nhất (41F) và của vùng thứ hai (41R) của lõi thẩm hút (41). Trong hình chiếu bằng, phần dựng lên (42) có phần chiều rộng tối đa trong đó chiều dài theo hướng chiều ngang (Y), vuông góc với hướng chiều dọc (X) của lõi thẩm hút (41), trở nên lớn nhất. Chiều dài, theo hướng chiều ngang (Y), của phần chiều rộng tối đa bằng chiều dài tối đa, theo hướng chiều ngang (Y), ở vùng giữa (41M) của lõi thẩm hút (41).





- |   |            |                          |            |
|---|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032094 B</b>   |            | (15) 22/04/2022          |            |
| (45) 25/05/2022   | 410B       | (43) 25/11/2019          | 380        |
| (21) 1-2019-04121   |            | (85) 29/07/2019          |            |
| (22) 17/01/2018   |            | (86) PCT/EP2018/051084   | 17/01/2018 |
| (30) 17153905.9   | 31/01/2017 | EP (87) WO2018/141547 A1 | 09/08/2018 |
| (51) <b>B05D 3/00; H02K 21/24; B42D 25/41; H01F 41/16; B05D 5/06; B42D 25/369</b> |            |                          |            |
| (73) <b>SICPA HOLDING SA (CH)</b>   |            |                          |            |

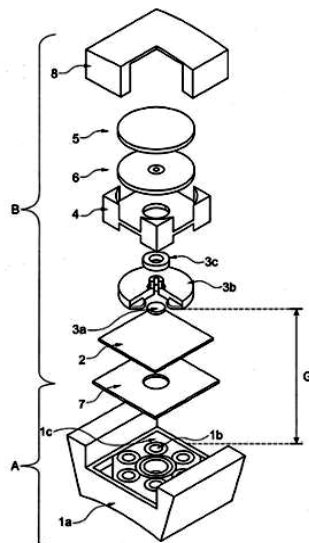
Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland

(72) MUELLER, Edgar (CH); LOGINOV, Evgeny (CH); SCHMID, Mathieu (CH)

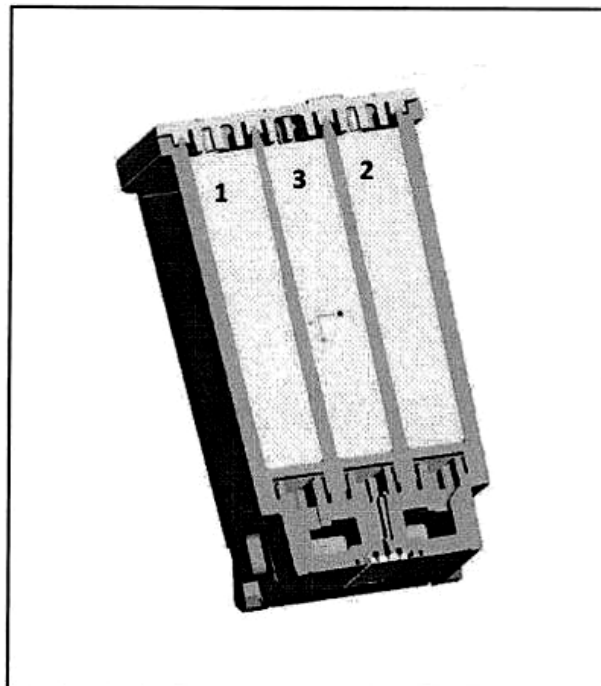
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

**(54) THIẾT BỊ TẠO RA LỚP HIỆU ỨNG QUANG, TRỤC LẤN ĐỊNH HƯỚNG TỪ TÍNH QUAY, BỘ PHẬN IN ĐỊNH HƯỚNG TỪ TÍNH HÌNH PHẪNG, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA LỚP HIỆU ỨNG QUANG TRÊN NỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP BIẾN ĐỔI TRỤC LẤN ĐỊNH HƯỚNG TỪ TÍNH QUAY HIỆN CÓ HOẶC BỘ PHẬN IN ĐỊNH HƯỚNG TỪ TÍNH HÌNH PHẪNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp tạo ra lớp hiệu ứng quang (Optical Effect Layer - OEL) bao gồm các hạt chất màu có từ tính hoặc có thể nhiễm từ được định hướng từ tính. Cụ thể, sáng chế đề cập đến thiết bị bao gồm khối thứ nhất (A) bao gồm giá đỡ (1a) được lắp stato có n cuộn dây điện từ (1b) được bố trí trong các khe hình khuyên của lõi stato dẫn hướng từ trường (1c) và khối thứ hai (B) bao gồm vỏ bọc (4), tấm bảo vệ rôto (2), rôto bao gồm m cực nam châm vĩnh cửu (3a) có cực tính xoay chiều được bố trí quanh vòng tròn trong hoặc trên một mặt của đĩa rôto (3b) và cơ cấu nam châm vĩnh cửu (Permanent Magnet Assembly - PMA) (5), trong đó giá đỡ (A) được tạo kết cấu để được lắp theo cách có thể tháo ra được với đế của trục lăn định hướng từ tính quay (Rotating Magnetic Orienting Cylinder - RMC) hoặc bộ phận in định hướng từ tính phẳng (FB) và khối thứ hai (B) được lắp theo cách có thể tháo ra được với khối thứ nhất (A). Sáng chế cũng đề cập đến trục lăn định hướng từ tính quay, bộ phận in định hướng từ tính hình phẳng và phương pháp biến đổi trục lăn định hướng từ tính quay hiện có hoặc bộ phận in định hướng từ tính hình phẳng.



- (11) **1-0032095 B** (15) 22/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/04/2019 373  
(21) 1-2018-05849 (85) 24/12/2018  
(22) 25/07/2017 (86) PCT/EP2017/068750 25/07/2017  
(30) 16180981.9 25/07/2016 EP (87) WO2018/019824 A1 01/02/2018  
(51) *C09D 11/328; B42D 25/00; C09D 11/54; C09D 11/38; B41M 3/14*  
(73) **SICPA HOLDING SA (CH)**  
Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland  
(72) Davide CIAMPINI (IT)  
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)  
(54) **HỆ THỐNG IN DÙNG ĐỂ IN DẤU HIỆU BẢO AN, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VẬT IN CÓ DẠNG DẤU HIỆU BẢO AN VÀ VẬT IN THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống in dùng để in dấu hiệu bảo an có dạng hình ảnh ẩn bao gồm ít nhất ba chế phẩm (RI), (C1) và (C2): (RI) là mực có hoạt tính bao gồm hợp chất silan (A) bao gồm ít nhất gốc có thể polyme hóa thứ nhất và thứ hai khác nhau và có thể polyme hóa bằng các cơ chế khác nhau, được nạp vào bình chứa thứ nhất của đầu in thứ nhất; (C1) là chế phẩm xúc tác thứ nhất bao gồm chất có thể phản ứng với hỗn hợp silan (A) của chế phẩm (RI) và thúc đẩy sự polyme hóa của gốc có thể polyme hóa thứ nhất, được nạp vào bình chứa thứ hai của đầu in thứ nhất đã nêu hoặc của đầu in thứ hai; (C2) là chế phẩm xúc tác thứ hai bao gồm chất có thể phản ứng, một mình hoặc có sự có mặt của chế phẩm (C1), với hỗn hợp silan (A) của chế phẩm (RI) và thúc đẩy sự polyme hóa của gốc có thể polyme hóa thứ hai. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra vật in có dạng dấu hiệu bảo an và vật in thu được bằng phương pháp này.



- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032096 B</b> |      | (15) 22/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022         | 410B | (43) 27/07/2015        | 328        |
| (21) 1-2015-01491       |      | (85) 25/04/2015        |            |
| (22) 27/09/2012         |      | (86) PCT/CN2012/001313 | 27/09/2012 |
|                         |      | (87) WO2014/047746     | 03/04/2014 |

(51) **B22D 11/06; B22D 43/00; B22D 11/16**

(73) **BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)**

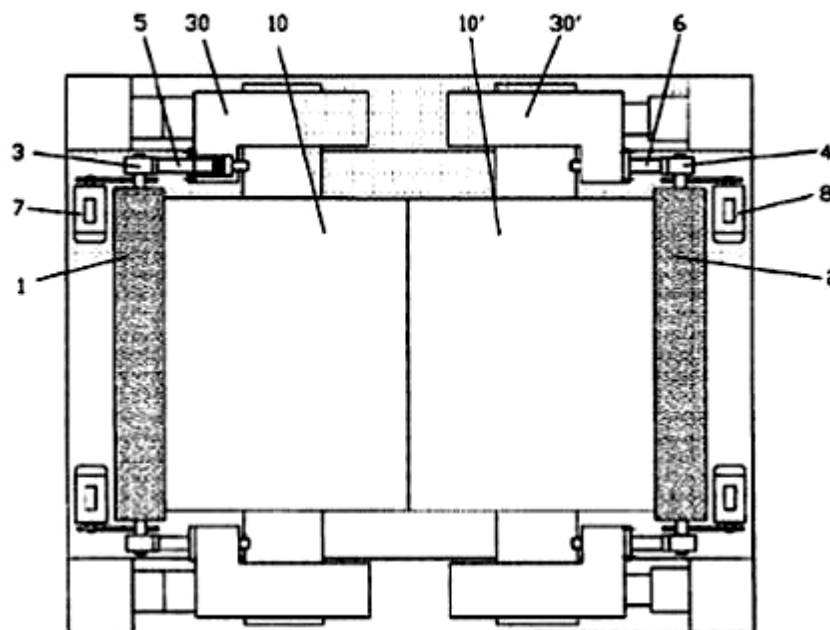
885 Fujin Road, Baoshan District, Shanghai 201900, People Republic of China

(72) Jian ZHANG (CN); Yuan FANG (CN); Changhong YE (CN); Chengquan WANG (CN); Junbao ZHANG (CN)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH BỀ MẶT CON LĂN ĐÚC LIÊN TỤC ĐAI MỎNG BẰNG CẶP CON LĂN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp làm sạch bề mặt của con lăn đúc liên tục đai mỏng bằng cặp con lăn, mỗi con lăn đúc của máy đúc liên tục đai mỏng bằng cặp con lăn sử dụng hai con lăn chổi được bố trí ở phía trên và phía dưới để làm sạch bề mặt của nó, trong đó chiều quay của ít nhất một con lăn chổi là tương tự như chiều quay của con lăn đúc, tốc độ tuyến tính của con lăn đúc là không đổi và lớn hơn tốc độ quay của con lăn đúc, và thiết bị làm sạch bề mặt con lăn điều khiển khoảng cách hoặc áp lực giữa các con lăn chổi và con lăn đúc bằng thiết bị điều khiển vị trí lắp cố định trên đế tựa của con lăn đúc, và điều khiển mức dát phẳng nằm trong khoảng từ 1 lần đến 10 lần chiều sâu lõm trung bình của mặt con lăn đúc sau khi đã được quét, để đảm bảo hiệu quả làm sạch của bề mặt con lăn. Quy trình đúc liên tục đai mỏng bằng cặp con lăn theo sáng chế có thể cải thiện hiệu quả làm sạch của con lăn đúc liên tục đai mỏng, tạo ra hệ số dẫn nhiệt của bề mặt con lăn là đồng nhất và tăng chất lượng đai đúc.



(11) 1-0032097 B (15) 22/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2019 381

(21) 1-2018-02424

(22) 05/06/2018

(51) E02D 3/12; E02D 5/46

(73) SEJONG E&C CO.,LTD. (KR)

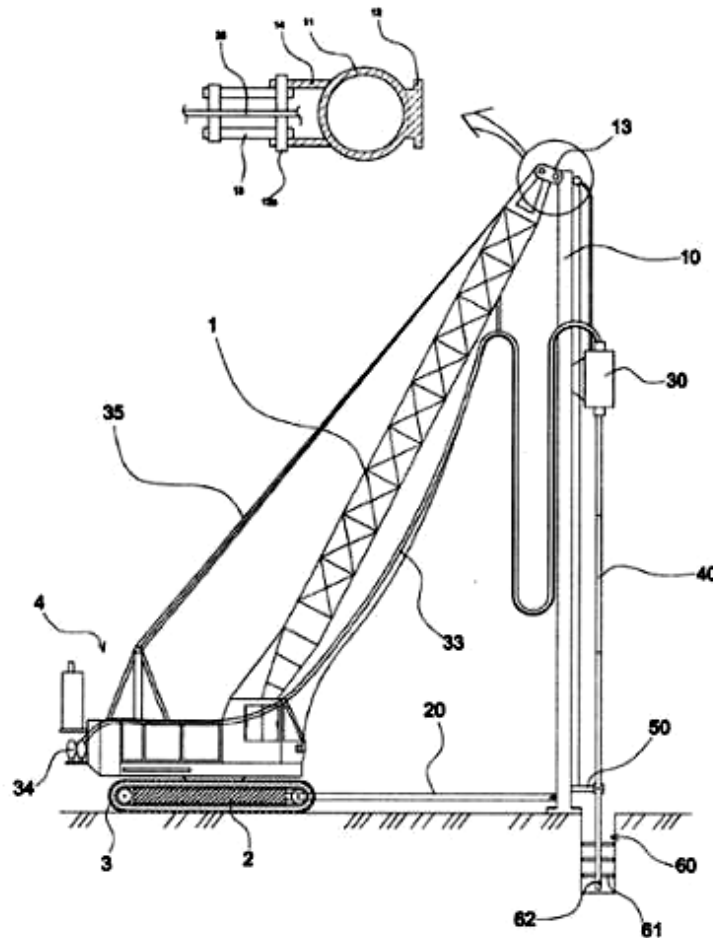
47, Jeonghyeon-gil, Jeongsan-myeon, Cheongyang-gun, Chungcheongnam-do, Korea

(72) MIN, Kyong Nam (KR); LEE, Jae Won (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

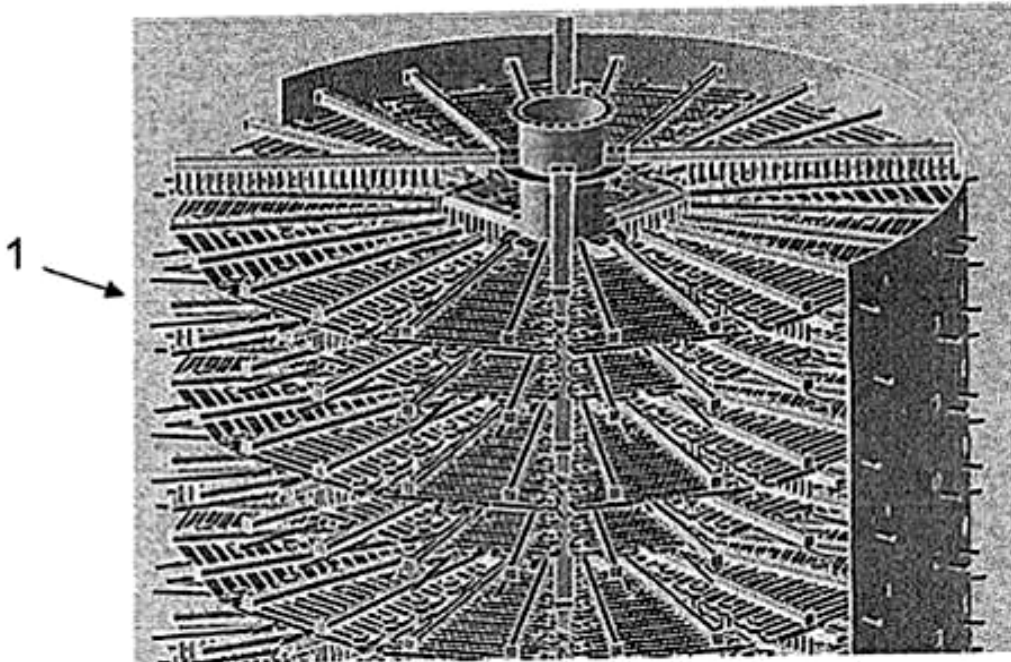
(54) THIẾT BỊ TRỘN SÂU DÙNG ĐỂ TRỘN XI MĂNG DƯỚI SÂU TRONG LÒNG ĐẤT

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị trộn sâu dùng để trộn xi măng dưới sâu trong lòng đất, trong đó dầm đỡ được nối với trong khung dưới (2) của xe cầu di động (4) và, dầm dẫn được liên kết trong cần trục của xe cầu di động, trong dầm dẫn (10) được lắp đặt bộ dẫn động (30), ống dẫn (40), máy trộn (60). Ống dẫn (40) được đỡ bởi thanh tải (50), và tại những địa bàn mà khó tiếp cận được bơm thủy thực và bộ điều khiển lớn, hay việc chuẩn bị những trang thiết bị này khó khăn thì có thể kết hợp với những xe cầu tại chỗ để áp dụng phương pháp này để dễ dàng cho việc chuẩn bị thi công và rút ngắn thời gian cũng như chi phí thi công.

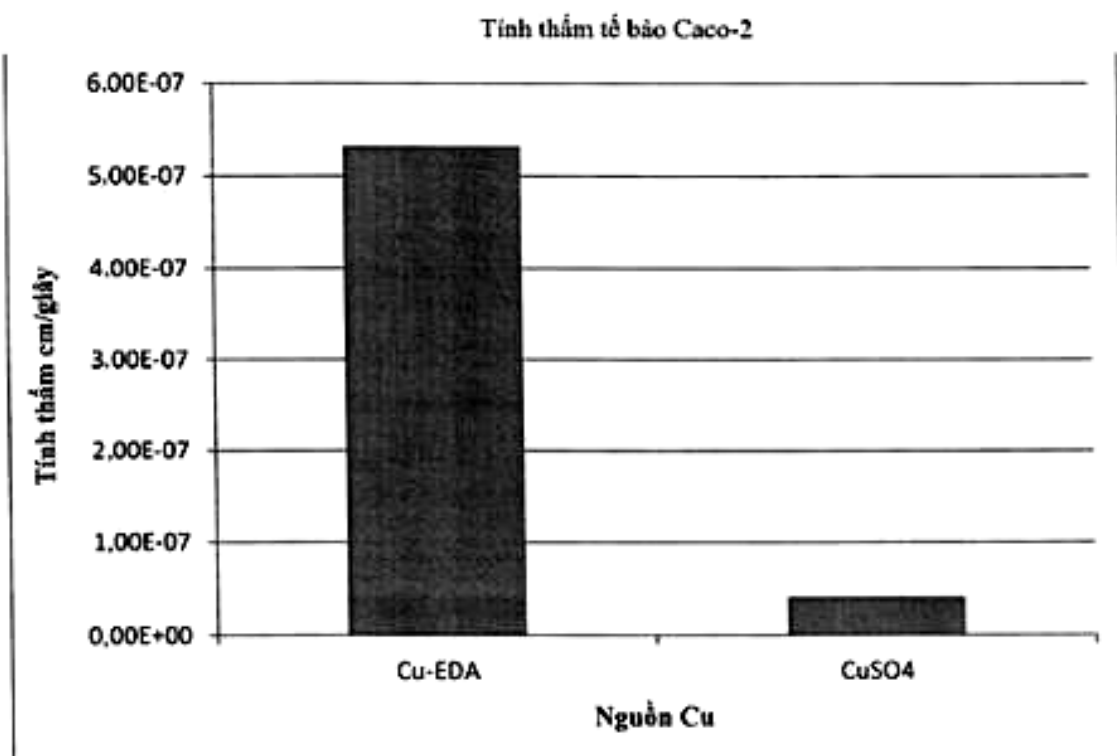


- (11) **1-0032098 B** (15) 22/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/08/2017 353  
(21) 1-2017-01628 (85) 28/04/2017  
(22) 30/09/2015 (86) PCT/EP2015/072546 30/09/2015  
(30) 14187381.0 01/10/2014 EP (87) WO2016/050838 A1 07/04/2016  
(51) **C08F 6/22; C08J 9/36; C09J 7/38; C09D 11/106; C09J 11/00; C08J 9/32; C08K 9/10**  
(73) **JOWAT SE (DE)**  
Ernst-Hilker-Strasse 10-14, 32758 Detmold, Germany  
(72) Christian SCHMIDT (DE); Christian TERFLOTH (DE)  
(74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.)  
(54) **CHẤT ĐÔNG TỤ, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẤT ĐÔNG TỤ, CHẤT DÍNH, CHẤT KẾT DÍNH, NỀN ĐƯỢC PHỦ, VẬT DỤNG VÀ VẬT PHẨM ĐƯỢC IN BA CHIỀU**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chất đông tụ có thể thu được bằng cách làm đông tụ thể phân tán polyme trong nước được khơi mào bằng nhiệt và/hoặc cơ và/hoặc siêu âm; và quy trình điều chế chất đông tụ. Sáng chế cũng đề cập đến chất dính, chất kết dính bao gồm hoặc chỉ chứa chất đông tụ, đồng thời đề cập đến nền được phủ toàn bộ hoặc một phần bởi chất đông tụ đã nêu. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất nền được phủ nêu trên và đề cập đến nền được phủ có thể thu được khi sử dụng phương pháp nêu trên. Sáng chế cũng đề cập đến các vật dụng và vật phẩm được in 3D sử dụng các chất dính hoặc chất kết dính nêu trên.

- (11) **1-0032099 B** (15) 22/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2018 369  
(21) 1-2018-03774 (85) 27/08/2018  
(22) 01/02/2017 (86) PCT/EP2017/052101 01/02/2017  
(30) 2016/5095 05/02/2016 BE (87) WO2017/134075 10/08/2017  
(51) **C10B 47/34; F28D 7/08; F28D 7/00; C10L 5/44; C10L 9/08**  
(73) **1. COMMISSARIAT À L'ENERGIE ATOMIQUE ET AUX ENERGIES ALTERNATIVES (CEA) (FR)**  
25 rue Leblanc, Bâtiment "Le Ponant D", Paris F-75015, France  
**2. COCKERILL MAINTENANCE & INGÉNIERIE S.A. (BE)**  
Avenue Greiner, 1 Seraing, 4100, Belgium  
(72) GASPARD, Daniel (BE); PRIAROLLO, Joseph (IT); COTTENIER, Gauthier (BE); MELKIOR, Thierry (FR); MEMPONTEIL, Alain (FR)  
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
(54) **LÒ NHIỀU ĐÁY ĐỂ SỬ DỤNG TẠI NHIỆT ĐỘ THẤP**  
(57) Sáng chế đề cập đến lò nhiều đáy (1) dùng để xử lý nhiệt tại nhiệt độ không quá 350°C, khác biệt ở chỗ, trong đó các ngăn (2) được làm từ các đĩa phẳng được lắp cố định vào vỏ ngoài (3), trong đó tất cả các cánh khuấy (5) được lắp cố định vào tất cả các môđun đã hàn (14) tạo thành trục trung tâm (4), trong đó thanh răng (15) được hàn vào các cánh khuấy (5) tương ứng của nó, tất cả các bộ phận này đều làm từ tấm hoặc lá kim loại, và trong đó thiết bị gia nhiệt có bộ trao đổi nhiệt bức xạ chất lỏng chuyển đổi thành nhiệt (17, 27) được kẹp vào mặt không tiếp xúc với cơ chất cần xử lý trên mỗi đáy (2).



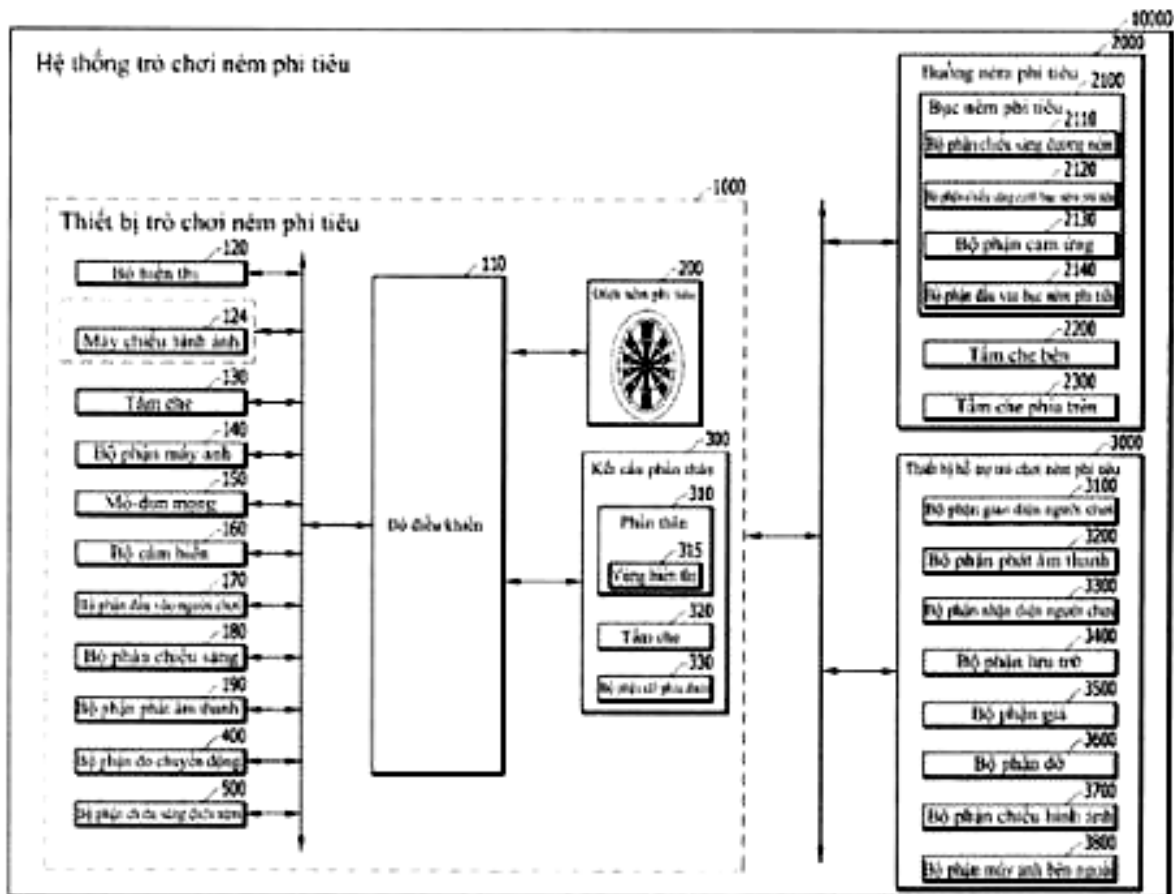
- (11) **1-0032100 B** (15) 22/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2016 343  
 (21) 1-2016-01018 (85) 21/03/2016  
 (22) 17/06/2014 (86) PCT/US2014/042608 17/06/2014  
 (30) 14/034,851 24/09/2013 US (87) WO2015/047476 02/04/2015  
 (51) *A23K 1/18; C07C 229/76*  
 (73) **ZINPRO CORPORATION (US)**  
 10400 Viking Drive, Suite 240, Eden Prairie, Minnesota 55344, United States of America  
 (72) Peter A. STARK (US); Cory Shawn KENDING (US)  
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP BỔ SUNG DINH DƯỠNG BẰNG CÁC CHẤT KHOÁNG VI LƯỢNG CHO CHẾ ĐỘ ĂN CỦA VẬT NUÔI**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bổ sung dinh dưỡng bằng các chất khoáng vi lượng ở dạng dễ hấp thụ và có tính khả dụng sinh học cao cho chế độ ăn của vật nuôi.



- (11) **1-0032101 B** (15) 22/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/10/2016 343  
(21) 1-2016-02236 (85) 17/06/2016  
(22) 18/12/2014 (86) PCT/EP2014/078373 18/12/2014  
(30) 13198615.0 19/12/2013 EP (87) WO2015/091736 25/06/2015  
(51) **G01N 33/569; G01N 33/68**  
(73) **INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)**  
Wim de Koerverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer, Netherlands  
(72) BRUDERER, Urs Peter (CH)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN KHÁNG THỂ KHÁNG VIRUT GÂY DỊCH TỄ LỢN CỔ ĐIỂN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực chẩn đoán trong thú y, cụ thể là xét nghiệm để phát hiện kháng thể kháng CSFV. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến phương pháp phát hiện kháng thể kháng CSFV kiểu đại trong mẫu xét nghiệm, khác biệt ở chỗ phương pháp này bao gồm bước ủ đồng thời với chất mang chứa epitop TAVSPTTLR đột biến của protein CSFV E2. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến kit xét nghiệm chẩn đoán, và sử dụng phương pháp theo sáng chế. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phân biệt giữa động vật bị nhiễm CSFV kiểu đại và động vật đã được chủng ngừa kháng CSFV bằng vaccin (đánh dấu) CSFV, và phương pháp kiểm soát bệnh nhiễm CSFV kiểu đại trong quần thể động vật là lợn, bằng cách sử dụng kết hợp vaccin CSFV (đánh dấu) và kit xét nghiệm chẩn đoán theo sáng chế.



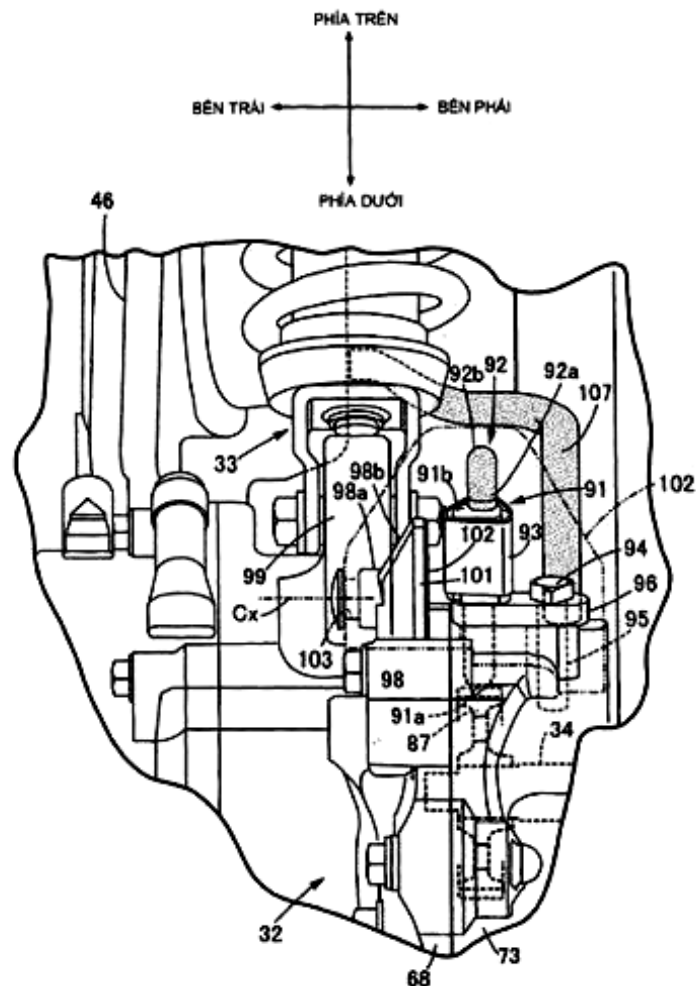
- (11) **1-0032102 B** (15) 22/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/08/2021 401  
 (21) 1-2018-00784 (85) 26/02/2018  
 (22) 27/10/2017 (86) PCT/KR2017/012004 27/10/2017  
 (30) 10-2017-0134893 17/10/2017 KR (87) WO2019/078392 25/04/2019  
 (51) **F41J 3/00; F41J 5/14; F41J 3/02**  
 (73) **PHOENIXDARTS CO., LTD.** (KR)  
 306, 111 Digital-ro 26gil, Guro-gu, Seoul , Republic of Korea (Guro-dong, JNK Digital Tower)  
 (72) Sang Uk HONG (KR)  
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
 (54) **THIẾT BỊ TRÒ CHƠI NÉM PHI TIÊU**
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị trò chơi ném phi tiêu theo các phương án minh họa của sáng chế. Thiết bị trò chơi ném phi tiêu bao gồm: đích ném phi tiêu có nhiều vùng điểm; bộ cảm biến cảm biến vị trí ghim của mũi phi tiêu trên đích ném phi tiêu; bộ hiển thị bao quanh vùng ngoài của đích ném phi tiêu, được đặt trong kết cấu phần thân của thiết bị trò chơi ném phi tiêu, và xuất ra màn hình có thể thay đổi; và bộ điều khiển điều khiển bộ hiển thị ít nhất một phần dựa vào vị trí ghim của mũi phi tiêu trên đích ném phi tiêu.



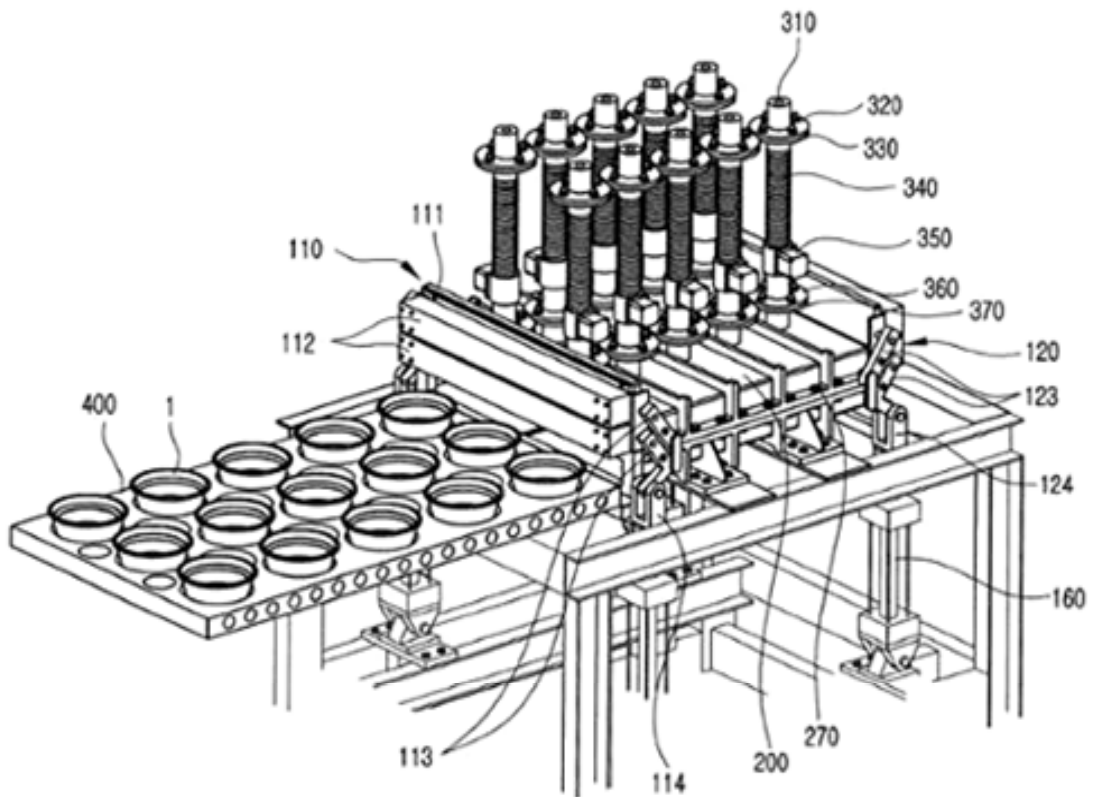
- (11) **1-0032103 B** (15) 22/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 27/05/2019 374  
 (21) 1-2019-01474  
 (22) 25/03/2019  
 (30) 2018-060897 27/03/2018 JP  
 (51) **B62K 11/10; F16H 57/031; F16H 57/03; B62J 45/412; B62K 25/20**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Naoki NAKADA (JP); Hiroyuki WAKITA (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) **CỤM ĐỘNG LỰC**

(57) Sáng chế đề xuất cụm động lực mà đảm bảo được việc giảm kích thước của thành bảo vệ dùng để bảo vệ đầu nối của cảm biến đo tốc độ.

Cụm động lực bao gồm bánh răng (87) lắp trên trục dẫn động (34) của bánh sau trong hộp truyền động (32) để quay liên khối với trục dẫn động (34), cảm biến đo tốc độ 91 có đầu dò ngoài (91a) hướng về phía bánh răng (87) và có đầu nối (91b) lắp vào dây điện (92) ở bên ngoài hộp truyền động (32) và, đo tốc độ quay của trục dẫn động (34) và, thành bảo vệ (98) nhô ra từ mặt ngoài của hộp truyền động (32) ở vị trí nằm cách đầu nối (91b) theo hướng dọc trục của trục dẫn động (34).

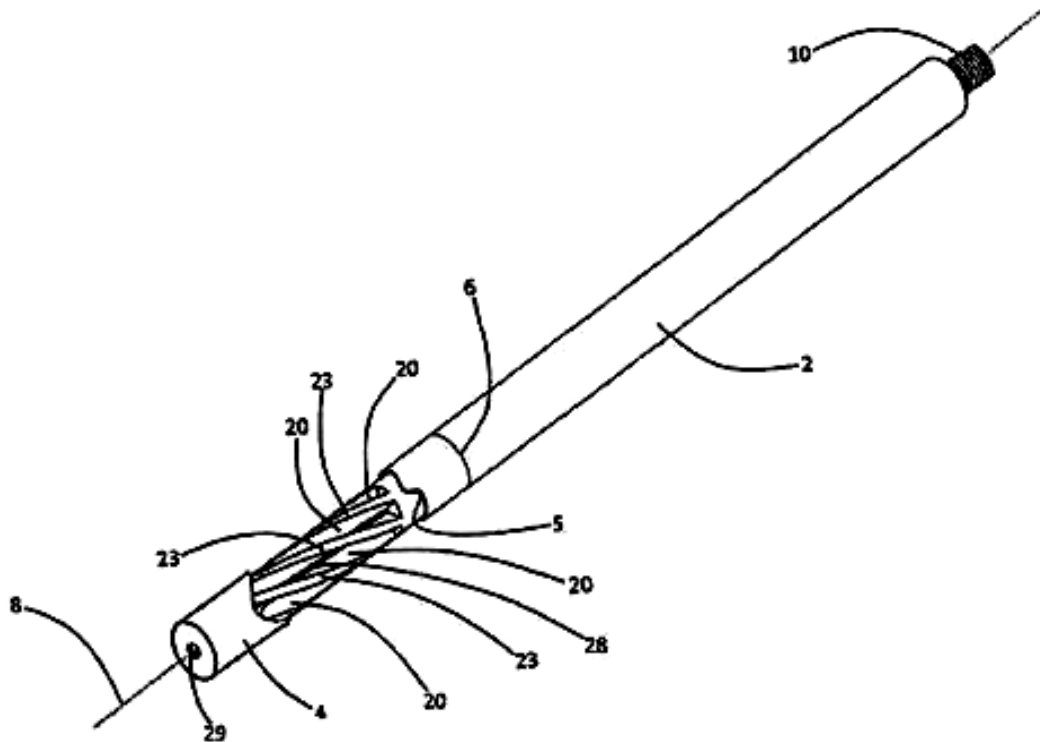


- (11) **1-0032104 B** (15) 22/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/07/2018 364  
 (21) 1-2017-05359 (85) 29/12/2017  
 (22) 21/07/2016 (86) PCT/KR2016/007938 21/07/2016  
 (30) 10-2015-0102990 21/07/2015 KR (87) WO2017/014571 26/01/2017  
 (51) *A23L 3/02; A23L 3/00*  
 (73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**  
 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea  
 (72) KIM, Jong Chul (KR); GEUM, Sung Mo (KR); KIM, Hak Bae (KR); GU, Junmo (KR); KIM, Gundong (KR); KIM, Myung Ho (KR); LEE, Hanseul (KR); KIM, Eun Hye (KR); CHOI, Hye Mi (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)  
 (54) **THIẾT BỊ TIỆT TRÙNG CÓ KẾT CẤU TĂNG CỨNG**  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tiết trùng bao gồm buồng hơi có tấm khung trên buồng hơi (201) và tấm khung dưới buồng hơi (202) được lắp ghép bu lông với nhau; cửa vào (110) được tạo kết cấu để mở hoặc đóng đầu vào (210) của buồng hơi; và cửa ra (120) được tạo kết cấu để mở hoặc đóng đầu ra (220) của buồng hơi, trong khi mỗi tấm khung trên buồng hơi (201) và tấm khung dưới buồng hơi (202) có khung vỏ (241, 242) xác định không gian bên trong và các gân tăng cứng (251, 252) được tạo ra trên bề mặt của khung vỏ ở độ cao định trước.



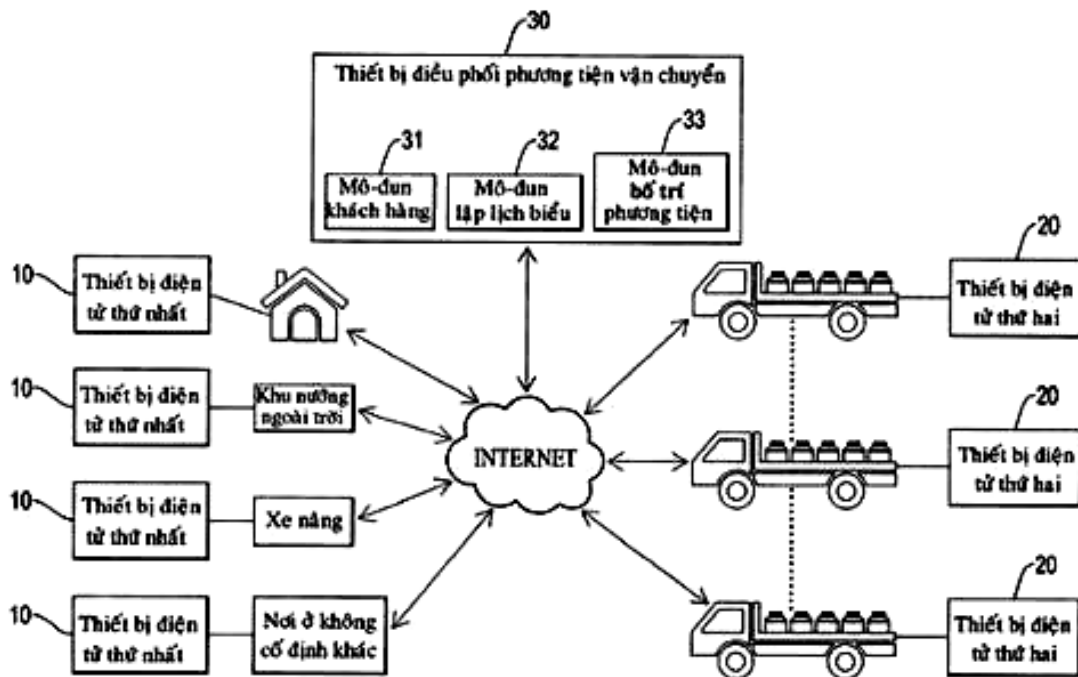
- |  |            |                        |            |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0032105 B</b>  |            | (15) 22/04/2022        |            |
| (45) 25/05/2022  | 410B       | (43) 26/04/2018        | 361        |
| (21) 1-2018-00201  |            | (85) 16/01/2018        |            |
| (22) 23/06/2016  |            | (86) PCT/US2016/038976 | 23/06/2016 |
| (30) 14/752,041  | 26/06/2015 | US (87) WO2016/210101  | 29/12/2016 |
| (51) <b>F41A 21/30; F41A 21/32; F41A 21/00; F41A 21/28</b>                   |            |                        |            |
| (76) <b>1. WHITE, JEFF, A. (US)</b><br>202 N. Park Ave. Maize, KS 67101 (US) |            |                        |            |
| <b>2. CAMPBELL, KEVIN (US)</b><br>202 N. Park Ave. Maize, KS 67101 (US)      |            |                        |            |
| (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)                     |            |                        |            |
| (54) <b>NÒNG SÚNG</b>  |            |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến nòng súng để dẫn đạn dọc theo trục dọc, viên đạn có đường kính, nòng súng có hàng loạt các rãnh, mỗi rãnh trong hàng loạt các rãnh xung quanh được di chuyển theo hướng trục từ trục dọc theo khoảng cách ít nhất bằng một nửa đường kính của đạn, mỗi rãnh xoắn mở rộng theo trục dọc; buồng phản xạ âm thanh, mỗi buồng phản xạ âm thanh trong số nhiều buồng phản xạ âm thanh được đặt giữa một cặp rãnh liền kề giữa các dải rãnh xung quanh, mỗi buồng phản xạ âm thanh có đầu, và mỗi buồng phản xạ âm mở ra hướng vào trong; và nhiều vách phản xạ âm thanh, mỗi vách trong số các vách phản xạ âm thanh đóng một trong những đầu của buồng phản xạ âm thanh.



- (11) **1-0032106 B** (15) 22/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/05/2018 362  
 (21) 1-2017-04249  
 (22) 25/10/2017  
 (30) 105134987 28/10/2016 TW  
 (51) **G06Q 30/06; G06Q 50/30; G06Q 30/08; G06Q 30/02**  
 (73) **Q.GAS CO., LTD.** (TW)  
 1F., No. 31, Sec. 1, Sinsheng N. Rd., Jhongshan Dist., Taipei City, Taiwan  
 (72) LIN, Fong-Chi (TW)  
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI KHÍ ĐỐT HÓA LỎNG ĐÓNG BÌNH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phân phối khí đốt hóa lỏng (LPG) đóng bình có hệ thống cơ sở hạ tầng với thiết bị điều phối phương tiện vận chuyển kết nối truyền thông với các đầu cuối khách hàng và các đầu cuối phương tiện vận chuyển. Các đầu cuối khách hàng và các đầu cuối phương tiện vận chuyển thu phát tín hiệu bằng cách sử dụng các thiết bị điện tử thứ nhất và thứ hai. Khi một trong các đầu cuối khách hàng đặt hàng LPG đóng bình, thiết bị điện tử thứ nhất tương ứng được sử dụng để truyền tin nhắn đặt hàng. Thiết bị điều phối phương tiện vận chuyển thực hiện chế độ đặt hàng theo lịch biểu, chế độ đặt hàng ngay hoặc chế độ đặt hàng tự nhận hàng theo tin nhắn đặt hàng. Với chế độ đặt hàng tự nhận hàng, LPG đóng bình có thể được giao cho khách hàng tại nơi ở không cố định. Chiết khấu khác nhau đem lại cho các khách hàng để lựa chọn chế độ đặt hàng theo lịch biểu hoặc chế độ đặt hàng tự nhận hàng. Trong khi đó, chỗ trống trong kế hoạch giao hàng có thể được tận dụng để hỗ trợ chế độ đặt hàng ngay. Do đó, hiệu quả phân phối và tương tác người dùng được nâng cao.



PHẦN II

**GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN**

- (11) **2-0002894 B** (15) 05/04/2022  
 (45) 25/05/2022 410B (43) 25/08/2016 341  
 (21) 2-2016-00053  
 (22) 24/02/2016  
 (30) JP2015-034519 24/02/2015 JP  
 (51) **A01C 11/02**  
 (73) **ISEKI & CO., LTD. (JP)**

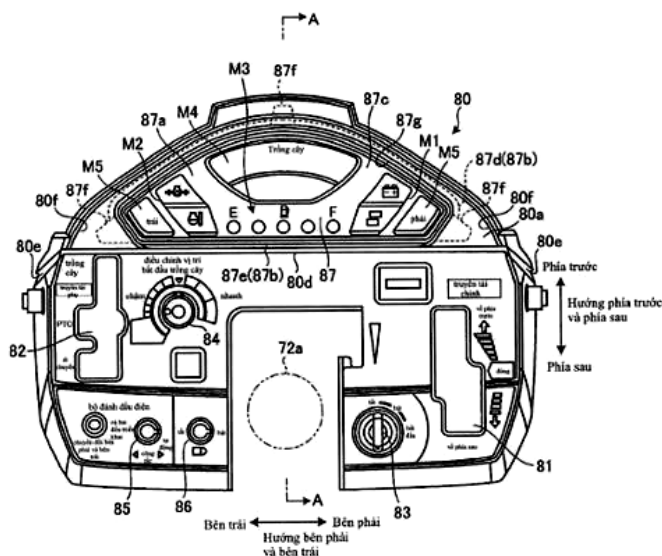
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

(72) Manabu Takahashi (JP); Kentaro Miura (JP); Soichiro Takechi (JP)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

**(54) PHƯƠNG TIỆN LÀM VIỆC TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương tiện làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp trong đó nước được ngăn không cho chảy vào trong mũ qua phần mở của bảng vận hành. Thiết bị bao gồm: thân phương tiện (2); bộ phận lái (70) được lắp trên thân phương tiện (2) và gồm có vỏ phía trước (71a); bảng vận hành (80) được lắp bên trên vỏ phía trước (71a) và gồm có các thiết bị để vận hành thân phương tiện (2); màn hình hiển thị (87) được lắp trên bảng vận hành (80); phần mở (80c) được lắp trong bảng vận hành (80); phần khung (87b) được lắp xung quanh chu vi của màn hình hiển thị (87); các phần cố định (87f) được lắp tương ứng ở bên phải và bên trái của phần khung (87b); trong đó màn hình hiển thị (87) được chèn vào trong phần mở (80c) từ bên dưới của bảng vận hành (80), và phần khung (87b) và các phần cố định bên phải và bên trái (87f) tiếp xúc với bề mặt đáy (80b) của bảng vận hành (80b); và các chi tiết siết chặt (T) được chèn tương ứng từ bên dưới của các phần cố định bên phải và bên trái (87f), và cố định màn hình hiển thị (87) vào bảng vận hành (80).



- (11) **2-0002895 B** (15) 07/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/09/2020 390  
(21) 2-2019-00367  
(22) 30/08/2019  
(51) **C04B 18/14**  
(76) 1. **ĐÀO VĂN ĐÔNG (VN)**  
54 Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội  
2. **TRỊNH HOÀNG SƠN (VN)**  
SN 49 tổ 9 thị trấn Đông Anh, thành phố Hà Nội  
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BÊ TÔNG GEOPOLYME TỪ XỈ LUYỆN THÉP VÀ BÊ TÔNG GEOPOLYME THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**  
  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp chế tạo bê tông geopolyme từ xỉ luyện thép bao gồm các bước:  
i) chuẩn bị vật liệu bao gồm các thành phần sau: chuẩn bị tro bay nhiệt điện và các phụ gia gồm thủy tinh lỏng ( $\text{Na}_2\text{SiO}_3$ ) và hydroxit natri (NaOH), xỉ thép, nước;  
ii) thiết kế thành phần hỗn hợp bê tông geopolyme và dự báo cường độ của bê tông thiết kế: lựa chọn để xác định tỷ lệ thành phần phối trộn giữa tro bay, thủy tinh lỏng, hydroxit natri, nước, xỉ thép để chế tạo  $1 \text{ m}^3$  bê tông geopolyme đạt độ dẻo và cường độ mong muốn;  
iii) nhào trộn, đổ khuôn tạo hình sản phẩm, và bảo dưỡng bê tông ở điều kiện nhiệt độ môi trường;  
trong đó:  
ở các bước i) và ii) xỉ thép được sử dụng để thay thế cả cốt liệu thô (đá dăm) và cốt liệu mịn (cát) để chế tạo bê tông geopolyme; và thành phần cấp phối của bê tông geopolyme được lựa chọn như sau: tro bay với lượng nằm trong khoảng từ 480 đến 510 kg, xỉ thép làm cốt liệu hạt lớn với cỡ hạt từ 4,75 đến 19 mm với lượng nằm trong khoảng 1670 đến 1736 kg, xỉ thép làm cốt liệu hạt nhỏ với cỡ hạt từ 0,15 đến 4,75mm với lượng nằm trong khoảng từ 716 đến 744 kg, dung dịch NaOH với lượng nằm trong khoảng từ 58 đến 52 kg, dung dịch nước thủy tinh  $\text{Na}_2\text{SiO}_3$  với lượng nằm trong khoảng từ 173 đến 153 kg, và cường độ chịu nén đặc trưng của bê tông này được lựa chọn nằm trong khoảng từ 25MPa đến 35MPa.

- (11) **2-0002896 B** (15) 07/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/04/2021 397  
(21) 2-2022-00114  
(22) 05/02/2021  
(51) **C04B 28/26**; C04B 18/08; C04B 18/14  
(67) 1-2021-00648  
(76) 1. **ĐÀO VĂN ĐÔNG (VN)**  
Số 6A, ngách 5/61, đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
2. **TRỊNH HOÀNG SƠN (VN)**  
SN 49 tổ 9 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội  
(54) **BÊ TÔNG GEOPOLYME ĐỂ CHẾ TẠO CÁC CẤU KIỆN XÂY DỰNG**  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bê tông geopolymer để chế tạo các cấu kiện xây dựng, bê tông geopolymer này bao gồm các thành phần: cốt liệu xi măng nhỏ với kích thước hạt từ 0,15 đến 4,75 mm chiếm từ 28 đến 32% trọng lượng; tro bay và xỉ lò cao nghiền mịn S95 chiếm 17% trọng lượng; dung dịch NaOH nồng độ 8M đến 16M chiếm từ 1,9 đến 2,9% trọng lượng; dung dịch Na<sub>2</sub>SiO<sub>3</sub> thương mại chiếm 4,8 đến 7,1% trọng lượng; còn lại là cốt liệu xi măng lớn với kích thước hạt từ 4,75 đến 19 mm.



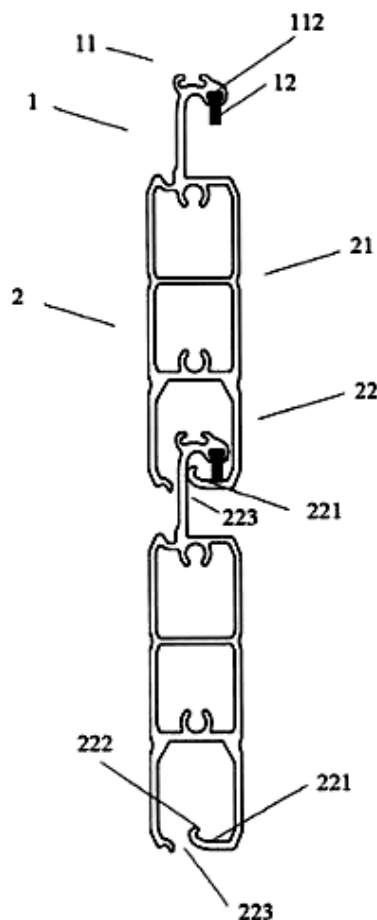
- (11) **2-0002897 B** (15) 14/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/08/2020 389AS  
(21) 2-2022-00024  
(22) 01/02/2019  
(51) **A61K 31/00**  
(67) 1-2019-00657  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)**  
Số 9 BT2, Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội  
(72) Lưu Hải Minh (VN); Bùi Quốc Anh (VN)  
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ VI NHŨ TƯƠNG NANO ASTAXANTHIN**  
  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình điều chế hệ vi nhũ tương nano astaxanthin, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chuẩn bị dung dịch astaxanthin; b) chuẩn bị hỗn hợp chất mang gồm K140/ polyetylen glycol; c) tạo hỗn hợp đồng nhất; và d) tạo hệ vi nhũ tương nano astaxanthin.

- (11) **2-0002898 B** (15) 14/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 25/12/2020 393  
(21) 2-2022-00025  
(22) 29/05/2019  
(51) **A61K 31/00**  
(67) 1-2019-02809  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)**  
Số 9 BT2, Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội  
(72) Lưu Hải Minh (VN); Bùi Quốc Anh (VN); Đồng Huy Giới (VN); Bùi Thị Thu Hương (VN)  
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ VI NHŨ TƯƠNG NANO ISOFLAVON**  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình điều chế hệ vi nhũ tương nano isoflavon, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chuẩn bị pha phân tán; b) chuẩn bị hỗn hợp chất mang polyetylen glycol/tween 80; c) tạo hỗn hợp đồng nhất bằng cách trộn pha phân tán, hỗn hợp chất mang polyetylen glycol/tween 80 và chất nhũ hóa lexitin; và d) tạo hệ vi nhũ tương nano isoflavon bằng cách để qua đêm hỗn hợp đồng nhất thu được ở bước c ở nhiệt độ phòng, sau đó hỗn hợp được chạy trong thiết bị đồng hóa với áp suất 15 Mpa, lặp lại đồng hóa 5 lần, thu được hệ vi nhũ tương nano isoflavon.

- (11) **2-0002899 B** (15) 14/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 26/10/2020 391A  
(21) 2-2022-00026  
(22) 29/03/2019  
(51) **A61K 31/00**  
(67) 1-2019-01584  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)**  
Số 9 BT2, Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội  
(72) Lưu Hải Minh (VN); Bùi Quốc Anh (VN)  
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ VI NHŨ TƯƠNG NANO MANGOSTIN**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình điều chế hệ vi nhũ tương nano mangostin, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chuẩn bị pha phân tán; b) chuẩn bị hỗn hợp chất mang polyetylen glycol/tween 80; c) tạo hỗn hợp đồng nhất bằng cách trộn pha phân tán, hỗn hợp chất mang polyetylen glycol/tween 80 và chất nhũ hóa lexitin; và d) tạo hệ vi nhũ tương nano mangostin bằng cách để qua đêm hỗn hợp đồng nhất thu được ở bước c ở nhiệt độ phòng, sau đó hỗn hợp được chạy trong thiết bị đồng hóa với áp suất 15 Mpa, lặp lại đồng hóa 5 lần, thu được hệ vi nhũ tương nano mangostin.

- (11) 2-0002900 B (15) 20/04/2022  
(45) 25/05/2022 410B (43) 27/07/2020 388AH  
(21) 2-2019-00007  
(22) 05/01/2019  
(51) E06B 9/15; E06B 9/165  
(73) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TRẦN QUANG ANH (VN)  
59/8 Ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh  
(72) Trần Quang Anh (VN)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)  
(54) THANH NAN DỪNG CHO CỬA CUỐN

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thanh nan dùng cho cửa cuốn bao gồm: bộ phận móc (1) để liên kết với thanh nan bên trên; bộ phận thân (2) có phần dưới (22) được làm rộng và có khe hở (223) để tiếp nhận ít nhất là phần đầu móc (11) của bộ phận móc (1) của thanh nan bên dưới, trong đó phần dưới (22) này còn có thành đáy (221), mấu đỡ (222) và thành bên trên (224); khác biệt ở chỗ, phần đầu móc (11) có ít nhất một rãnh (112) được tạo ra dọc theo chiều dài của thanh nan, có phần mở hướng xuống được bố trí ở vị trí lệch khỏi vị trí mấu đỡ (222) để tiếp nhận thanh đệm (12) trong rãnh này, trong đó thanh đệm (12) có ít nhất một phần nhô xuống ra khỏi rãnh sao cho khi cửa cuốn được mở lên, thanh đệm (12) này làm giảm tiếng ồn gây ra do sự va chạm nhờ phần đầu móc (11) được đỡ trên thành đáy (221) của thanh nan bên trên thông qua phần thân thanh đệm (122) của thanh đệm (12) nhô xuống.



**PHẦN III**

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,  
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

**1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ**

***a- Sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế***

Quyết định số: 5648w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00045 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-30428	10/11/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

---

Quyết định số: 5649w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01910 Ngày nộp: 07/9/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-25778	04/09/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: CAPNIA, INC. (US)  
1101 Chess Dr. Foster City, CA, 94404, U.S.A.

---

Quyết định số: 5650w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01373 Ngày nộp: 15/6/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

---

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22675	02/12/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Công ty cổ phần Gremisy (VN)  
2841 Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 5651w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-00913 Ngày nộp: 26/4/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-27440	13/01/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: LIXIL Corporation (Business Entity ID Number: 0106-01-004914) (JP)  
2-1-1 Ojima, Koto-ku, Tokyo 136-8535, Japan

---

Quyết định số: 5663w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00078 Ngày nộp: 11/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-28643	18/05/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: ISMEDIA CO., LTD. (KR)  
12-18, Simin-daero 327beon-gil, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do  
14055, Republic of Korea

---

Quyết định số: 5664w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00055 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

---

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-13938	06/04/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Kabushiki Kaisha Kobe Seiko Sho (Kobe Steel, Ltd.) (JP)  
2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo  
651-8585 Japan

---

Quyết định số: 5665w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01942 Ngày nộp: 17/9/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-25390	31/07/2020
1-25168	17/07/2020
1-25412	31/07/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

---

Quyết định số: 5666w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-02026 Ngày nộp: 29/9/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-27244	24/12/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: 1. LOTTE CO., LTD. (JP)  
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 160-0023, Japan  
2. DENTSU INC. (Business Entity ID Number: 0104-01-143788) (JP)  
1-8-1, Higashi-shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-7001, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

---

Quyết định số: 6277w/QĐ-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01932 Ngày nộp: 15/9/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-24518	11/06/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: ARLANXEO SINGAPORE PTE. LTD. (SG)  
3A International Business Park, #07-14/17, ICON@IBP Tower B,  
Singapore, 609935, Singapore

---

Quyết định số: 6278w/QĐ-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01788 Ngày nộp: 05/8/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22484	04/11/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: LIXIL Group Corporation (JP)  
2-1-1 Ojima, Koto-ku, Tokyo 136-8535, Japan

---

Quyết định số: 6698w/QĐ-SHTT, ngày 22/04/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-02876 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-24359	03/06/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI KBF (VN)  
Nhà số 99N24 Trần Cau Shophouse, đường Lý Anh Tông, phường Võ  
Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---



**2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ**

***a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế***

Thông báo số: 5861w/TB-SHTT, ngày 30/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11390 Ngày nộp: 08/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22906	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAKAMOTO, YOSHINORI (JP)  
9-3-1501, Kaminoboricho, Naka-ku, Hiroshima-shi,  
Hiroshima 7300014 Japan

Thông báo số: 5862w/TB-SHTT, ngày 30/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00224 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20732	05/03/2019	4	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)  
Unit 40, the Hyde Building, The Park, Carrickmines,  
Dublin 18 Ireland

Thông báo số: 5863w/TB-SHTT, ngày 30/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00217 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18635	05/03/2018	5	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 6491w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13162 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20871	26/03/2019	4	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6492w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13163 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20870	26/03/2019	4	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6493w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13164 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20869	26/03/2019	4	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6494w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13165 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20868	26/03/2019	4	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 6495w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13166 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20867	26/03/2019	4	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 6496w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13167 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20865	26/03/2019	4	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

Thông báo số: 6497w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13168 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20864	26/03/2019	4	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

Thông báo số: 6498w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13346 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20532	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)  
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525 Japan

Thông báo số: 6499w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13364 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20863	26/03/2019	4	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 6500w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13365 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20862	26/03/2019	4	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 6521w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12698 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25650	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SPINNOVA OY (FI)  
Asematie 11, 40800 Vaajakoski, Finland

---

Thông báo số: 6522w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12699 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22473	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STORA ENSO OYJ (FI)  
PI 309, FI-00101 Helsinki, Finland

---

Thông báo số: 6523w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12700 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22958	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEAD PHARMA HOLDING B.V. (NL)  
Transistorweg 5, 6534 AT, Nijmegen, the Netherlands

---

Thông báo số: 6524w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12701 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27295	29/12/2020	2	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EURO-CELTIQUE S.A. (LU)  
2, Avenue Charles de Gaulle, L-1653 Luxembourg,  
Luxembourg

---

Thông báo số: 6525w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12702 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28055	18/03/2021	2	18/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI E&S MACHINERY CO., LTD. (JP)  
6-4, Tsukiji 5-chome, Chuo-ku, Tokyo, 1048439, Japan.

---

Thông báo số: 6526w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12703 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22941	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUROTEC GMBH (AT)  
WartenburgerstraBe 1a, A-4840 Vocklabruck, Austria

---

Thông báo số: 6527w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12704 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18167	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REFRACTORY INTELLECTUAL PROPERTY GMBH & CO. KG (AT)  
WienerbergstraBe, 11 A-1100 Wien, Austria

---

Thông báo số: 6528w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12707 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27222	22/12/2020	2	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SEIKO CO.,LTD. (JP)  
60, Hirakata 13-chome, Fukujucho, Hashima-shi, Gifu  
5016257, Japan  
FUJI SHOJI CO.,LTD. (JP)  
60, Hirakata 13-chome, Fukujucho, Hashima-shi, Gifu  
5016257, Japan

---

Thông báo số: 6529w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12708 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27086	10/12/2020	2	10/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (KY)  
190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1-  
9005 Cayman Islands

---

Thông báo số: 6530w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12709 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12152	10/12/2013	9	10/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)  
Via Palermo, 26/A I-43100 Parma, Italy

---

Thông báo số: 6531w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12710 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18022	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
S-164 83 Stockholm, Sweden

---

Thông báo số: 6532w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12711 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16333	12/12/2016	6	12/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803,  
United States of America

---

Thông báo số: 6533w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12713 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27505	19/01/2021	2	19/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBAYASHI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
541-0045, Japan

---

Thông báo số: 6534w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12714 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27489	18/01/2021	2	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBAYASHI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
541-0045, Japan

---

Thông báo số: 6535w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12715 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16371	20/12/2016	6	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAEDTLER + UHL KG (DE)  
Nordliche Ringstrasse 12, 91126 Schwabach, Germany

---

Thông báo số: 6536w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12716 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14976	29/12/2015	7	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VEOLIA WATER SOLUTION & TECHNOLOGIES  
SUPPORT (FR)  
L' Aquarene, 1 place Montgolfier, 94417 Saint Maurice,  
France

---

Thông báo số: 6537w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12717 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27507	19/01/2021	2	19/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBAYASHI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
541-0045, Japan

---

Thông báo số: 6538w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12718 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13533	15/12/2014	8	15/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE SA (CH)  
70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully, Lausanne,  
Switzerland

---

Thông báo số: 6539w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12719 Ngày nộp: 09/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27541	21/01/2021	2	21/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTAN VALVE CO., LTD. (JP)  
518, Soya, Hadano-shi, Kanagawa 257-0031 Japan

---

Thông báo số: 6544w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12722 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20365	18/12/2018	4	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **KIỀU GIÁP THÀNH (VN)**  
Số 2 hẻm 80/48/2 Hoàng Đạo Thành, phường Kim Giang,  
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội  
**LÊ ĐÌNH PHONG (VN)**  
74/9 Hải Triều, An Đông, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên  
Huế

Thông báo số: 6545w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12723 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27522	20/01/2021	2	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **PROTECHNA S.A. (CH)**  
Avenue de la Gare 14, 1701 Fribourg, Switzerland

Thông báo số: 6546w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12724 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27606	27/01/2021	2	27/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SYNZTEC CO., LTD. (JP)**  
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-0012  
JAPAN

Thông báo số: 6547w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12725 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27400	08/01/2021	2	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WÜRTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)  
Max-Eyth-Straße 1, 74638 Waldenburg, Germany

---

Thông báo số: 6548w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12726 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20708	26/02/2019	4	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONATI S.P.A. (IT)  
Via Francesco Lonati, 3 I-25124 Brescia, Italy

---

Thông báo số: 6549w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12727 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20709	26/02/2019	4	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONATI S.P.A. (IT)  
Via Francesco Lonati, 3, I-25124 Brescia, Italy

---

Thông báo số: 6550w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12728 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13408	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SSENG CO., LTD. (KR)  
392-7 Deokpo-dong, Sasang-gu, Busan 617-814, Republic  
of Korea

---

Thông báo số: 6551w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12729 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16588	13/02/2017	6	13/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REATA PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
2801 Gateway Drive, Suite 150, Irving, TX 75063-2648,  
United States of America

---

Thông báo số: 6552w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12730 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20441	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PEGAS NONWOVENS S.R.O. (CZ)  
Primeticka 86, 66904 Znojmo, Czech Republic

---

Thông báo số: 6553w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12731 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27399	08/01/2021	2	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAINIHON JOCHUGIKU CO., LTD. (JP)  
4-11 Tosabori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka  
5500001 (JP)

---

Thông báo số: 6554w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12732 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21403	24/06/2019	3	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)  
1 North Waukegan Road North Chicago, IL 60064, United States

---

Thông báo số: 6555w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12733 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27176	17/12/2020	2	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)  
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,  
Illinois 60017-5017, United States of America

---

Thông báo số: 6556w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12734 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22196	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BARLAA B.V. (NL)  
Herengracht 40 - 42, 1398 AB Muiden, Netherlands

---

Thông báo số: 6557w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12735 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22644	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUKOIL MARINE LUBRICANTS GERMANY GMBH (DE)  
Grosse Backerstrasse 13, 20095 Hamburg, Germany

---

Thông báo số: 6558w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12745 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23307	03/03/2020	3	03/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AXEN BIO GROUP SP. Z O.O. (PL)  
Ul. Armii Krajowej 116/19 PL-81-824 Sopot, Poland

---

Thông báo số: 6559w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12746 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13577	22/12/2014	8	22/12/2022



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE HEALTHCARE AS (NO)  
Nycoveien 2, Postboks 4220, Nydalen, N-0401 Oslo,  
Norway

---

Thông báo số: 6560w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12737 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14972	21/12/2015	7	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITI SCOTLAND LIMITED (GB)  
Atrium Court, 50 Waterloo Street, Glasgow GB G2 6HQ,  
United Kingdom

---

Thông báo số: 6561w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12739 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26446	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)  
1 North Waukegan Road, North Chicago, Illinois 60064,  
United States of America

---

Thông báo số: 6562w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12738 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5335	08/12/2005	17	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOÀNG NGỌC CANG (VN)  
Số 7, Võ Thị Sáu, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 6563w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12740 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20221	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG (VN)  
336/13 Phan Huy ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 6564w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12741 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20882	02/04/2019	4	02/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG (VN)  
336/13 Phan Huy ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 6565w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12742 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12230	31/12/2013	9	31/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCOA OF AUSTRALIA LIMITED (AU)  
Cnr Davy and Marmion Streets, Booragoon, Western  
Australia 6154, Australia

---

Thông báo số: 6566w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12744 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27447	13/01/2021	2	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QINGDAO HAIER AIR CONDITIONER GENERAL CORP., LTD. (CN)  
Haier Industrial Park, No.1 Haier Road, Laoshan District  
Qingdao, Shandong 266101, China

---

Thông báo số: 6567w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12747 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24755	23/06/2020	2	23/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AM TECHNOLOGY LIMITED (GB)  
1 Fetter Lane, London EC4A 1BR, United Kingdom

---

Thông báo số: 6568w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12748 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18005	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WACOM CO., LTD. (JP)  
2-510-1 Toyonodai, Kazo-shi, Saitama 349-1148 Japan

---

Thông báo số: 6569w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12749 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18006	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WACOM CO., LTD. (JP)  
2-510-1 Toyonodai, Kazo-shi, Saitama 349-1148 Japan

---

Thông báo số: 6570w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12750 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18013	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMITEC GESELLSCHAFT FUR  
EMISSIONSTECHNOLOGIE MBH (DE)  
Hauptstrasse 128, 53797 Lohmar, GERMANY

---

Thông báo số: 6571w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12751 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18015	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC KABUSHIKI KAISHA (JP)  
4-14-1, Sotokanda, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

---

Thông báo số: 6572w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12752 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18017	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 6573w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12753 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18023	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 6574w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12754 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18025	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 6575w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12755 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18027	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka,  
5500002, Japan

---

Thông báo số: 6576w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12756 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18036	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-  
7117, Japan

---

Thông báo số: 6577w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12757 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18040	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH  
(DE)  
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6578w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12758 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18043	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

---

Thông báo số: 6579w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12759 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18049	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 6580w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12760 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27111	11/12/2020	2	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Binger Str. 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6581w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12761 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27113	11/12/2020	2	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 6582w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12762 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16334	12/12/2016	6	12/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Binger Str. 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 6583w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12763 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16346	12/12/2016	6	12/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THINK LABORATORY CO., LTD. (JP)  
1201-11, Takada, Kashiwa-shi, Chiba 2778525, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6584w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12764 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16353	12/12/2016	6	12/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OOPARTS, INC. (JP)  
1643-28, Shuku, Soja-shi, Okayama 7191161, Japan

---

Thông báo số: 6585w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12765 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26833	23/11/2020	2	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KVÆRNER AS (NO)  
Postboks 74, 1325 Lysaker, Norway

---

Thông báo số: 6586w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12766 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22539	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDICOR INTERNATIONAL NV (BE)  
Wingepark 5B - 101 B-3110 Rotselaar, Belgium

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6587w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12767 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27015	03/12/2020	2	03/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WINTEB BEHEER B.V. (NL)  
Parallelweg 1, 9672 AW Winschoten, The Netherlands

---

Thông báo số: 6588w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12768 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27219	22/12/2020	2	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA AS (NO)  
Drammensveien 852, 1383 Asker, Norway

---

Thông báo số: 6589w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12769 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27601	27/01/2021	2	27/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6590w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12770 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20468	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HỒNG SƠN (VN)  
15 Nguyễn Kiệm, khối 9, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

---

Thông báo số: 6591w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12771 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20872	28/03/2019	4	28/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HỒNG SƠN (VN)  
15 Nguyễn Kiệm, khối 9, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

---

Thông báo số: 6592w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12772 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8950	27/12/2010	12	27/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEALTH INSURANCE REVIEW & ASSESSMENT SERVICE (KR)  
1586-7 Seocho 3(sam)-dong, Seocho-gu, Seoul 137-706, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6593w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12773 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11028	14/01/2013	10	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INNO DIGIC LTD. (TW)  
1F., No 261, Sec. 2, Nanjhu Rd., Lujhu Township, Taoyuan County 338, Taiwan

---

Thông báo số: 6594w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12774 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9018	18/01/2011	12	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATOIRES FOURNIER S.A. (FR)  
28 boulevard Clémenceau, B.P. 27912, F-21079 Dijon Cedex, France

---

Thông báo số: 6595w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12776 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18334	05/02/2018	5	05/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6596w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12777 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13619	06/01/2015	8	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MB-HOLDING GMBH & CO. KG (DE)  
Dutendorfer Str. 5-7, 91487 Vestenbergsgreuth, Germany

Thông báo số: 6597w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12778 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23060	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REFRACTORY INTELLECTUAL PROPERTY GMBH & CO. KG (AT)  
11, Wienerbergstrasse, 1100 Vienna, Austria

Thông báo số: 6598w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12779 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9980	11/01/2012	11	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA TSUSHO CORPORATION (JP)  
9-8, Meieki 4-chome, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi,  
450-8575 Japan  
INPEX CORPORATION (JP)  
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo, 107-6332 Japan

TOTAL GAS & POWER VENTURES (FR)  
2 Place de la Coupole, La Defence 6, 92400 Courbevoie,  
Frane  
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)  
1-7-12, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

---

Thông báo số: 6599w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12780 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20590	29/01/2019	4	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEILIN & CO. (JP)  
11-18, Aobadai 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 153-0042,  
Japan

---

Thông báo số: 6600w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12781 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10940	17/12/2012	10	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RA IN HO CO., LTD. (KR)  
6 Block, Yulchon 1 Industrtrial Complex, Hodu-Ri,  
Haeryong-Myeon, Suncheon-Si, Jeollanam-do 540-856,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 6601w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12782 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23111	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6602w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12783 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23110	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6603w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12784 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23109	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6604w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12785 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23108	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6605w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12786 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23107	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6606w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12787 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23094	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6607w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12788 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16431	09/01/2017	6	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6608w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12789 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18224	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6609w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12790 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18188	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6610w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12791 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18180	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6611w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12792 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23116	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6612w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12793 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18298	31/01/2018	5	31/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6613w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12794 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27614	28/01/2021	2	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6614w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12795 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13553	15/12/2014	8	15/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOUNT SINAI SCHOOL OF MEDICINE (US)  
One Gustave L. Levy Place, New York, NY 10029-6574,  
United States of America

---

Thông báo số: 6615w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12796 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9908	15/12/2011	11	15/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE REGENTS OF THE UNIVERSITY OF CALIFORNIA (US)  
1111 Franklin Street, 12th Floor, Oakland, CA 94607-5200,  
United States of America

---

Thông báo số: 6616w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12797 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13549	15/12/2014	8	15/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED COLOR MANUFACTURING, INC. (US)  
660 Newton-Yardley Road, Suite 205, Newtown, PA  
18940, United States of America

---

Thông báo số: 6617w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12798 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20537	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6618w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12799 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27544	21/01/2021	2	21/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6619w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12800 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27527	20/01/2021	2	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6620w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12801 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23238	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6621w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12802 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23196	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6622w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12803 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23185	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 6623w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12804 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16488	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea.

Thông báo số: 6624w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12805 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16487	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea.

Thông báo số: 6625w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12806 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16486	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea.

---

Thông báo số: 6626w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12807 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23156	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6627w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12808 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12486	10/03/2014	9	10/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UBUKATA INDUSTRIES CO., LTD. (JP)  
4-30, Hoshcho, Minami-ku, Nagoya-shi, Aichi 4570828,  
Japan

---

Thông báo số: 6628w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12811 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27075	09/12/2020	2	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLEXUS BIOSCIENCES, INC. (US)  
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey  
08540, United States of America

---

Thông báo số: 6629w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12812 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13580	22/12/2014	8	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)  
314, Maetan, 3- Dong, Yeongtong-gu, Suwon, Gyunggi-do,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 6630w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12813 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8110	14/12/2009	13	14/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRITISH AMERICAN TOBACCO (GERMANY) GMBH  
(DE)  
Alsterufer 4, 20354 Hamburg, Germany

---

Thông báo số: 6631w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12814 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8124	14/12/2009	13	14/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 6632w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12815 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14932	14/12/2015	7	14/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NUCOR CORPORATION (US)  
1915 Rexford Road, Charlotte, North Carolina 28211,  
United States of America

---

Thông báo số: 6633w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12816 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23029	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEUTERIA BEVERAGES, LLC. (US)  
15025 Broili Dr., Reno NV 89511, United States of  
America.

---

Thông báo số: 6634w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12817 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18069	18/12/2017	5	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMATHEN S.A. (GR)  
6, Dervenakion Str., GR-153 51 Pallini Attikis, Greece

Thông báo số: 6635w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12818 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23674	14/04/2020	3	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECO ENVIRONMENTAL ENERGY RESEARCH  
INSTITUTE LIMITED (CN)  
23/F, 363 Java Road, North Point, Hong Kong, China  
DALIAN UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (CN)  
No. 2 Linggong Road, Ganjingzi District, Dalian City,  
Liaoning Province, China

Thông báo số: 6636w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12819 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27484	18/01/2021	2	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALFRESA PHARMA CORPORATION (JP)  
2-9, Kokumachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-  
8575, Japan

Thông báo số: 6639w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12822 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23019	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHWEIZER ELECTRONIC AG (DE)  
Einsteinstr. 10, 78713 Schramberg, Germany

---

Thông báo số: 6640w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12823 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23020	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOHIA CORP LIMITED (IN)  
D-3A, Panki Industrial Estate, Kanpur 208 022, India

---

Thông báo số: 6641w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12824 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22860	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, INC. (US)  
One Ashley Way, Arcadia, Wisconsin 54612, United States of America

---

Thông báo số: 6642w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12825 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22842	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALBEMARLE CORPORATION (US)  
451 Florida Street, Baton Rouge, LA 70801-1765, United States of America

---

Thông báo số: 6643w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12826 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27164	16/12/2020	2	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)  
3800 West 143rd Street Cleveland, Ohio 44111, United States of America

---

Thông báo số: 6644w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12827 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22880	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIGEL PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
1180 Veteran's Boulevard, So. San Francisco, California 94080, United States of America

---

Thông báo số: 6645w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12828 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22889	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)  
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United States of America

---

Thông báo số: 6646w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12829 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22890	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)  
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United States of America

---

Thông báo số: 6647w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12830 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27158	16/12/2020	2	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS USA CORPORATION (US)  
1404 Newton Drive, Champaign, Illinois 61822, United States of America

---

Thông báo số: 6648w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12831 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10939	17/12/2012	10	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RESEARCH ENGINEERING & MANUFACTURING, INC. (US)  
55 Hammarlund Way, Tech II, Middletown, RI 02482  
UNITED STATES OF AMERICA

---

Thông báo số: 6649w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12832 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20338	18/12/2018	4	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

---

Thông báo số: 6650w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12833 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18088	18/12/2017	5	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEXX LABORATORIES, INC. (US)  
One IDEXX Drive, Westbrook, Maine 04092, United States of America  
MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)  
800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6651w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12835 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27170	17/12/2020	2	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANDONG DONGDA INOV POLYURETHANE CO., LTD. (CN)  
D#803 High & New Technology Innovation Service Center, No.135 Zhengtong Road, Zibo Development Zone, Zibo, Shandong 255086, China

Thông báo số: 6652w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12836 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22887	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLEXMOVE SYSTEM (M) SDN. BHD. (MY)  
264, Jalan Permatang Damar Laut, 11960 Bayan Lepas, Penang, Malaysia

Thông báo số: 6653w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12837 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18140	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)  
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809, USA

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6654w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12838 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9943	28/12/2011	11	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS N.V. (NL)  
Groenewoudseweg 1, 5621 BA Eindhoven, The Netherlands

---

Thông báo số: 6655w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12839 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8977	10/01/2011	12	10/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSCO MANUFACTURING AUSTRALIA PTY LTD (AU)  
3 Hull Court, Lonsdale 5160, South Australia, Australia

---

Thông báo số: 6656w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12841 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9903	15/12/2011	11	15/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6657w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12842 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27354	06/01/2021	2	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUDAUCHI KOGYO CO., LTD. (JP)  
638-1 Yokonuma, Sakado-shi, Saitama 3500203, Japan

Thông báo số: 6658w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12844 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10030	08/02/2012	11	08/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI RO CO., LTD. (JP)  
3-6-1, Hiranomachi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan  
JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2 chome, Chiyoda-ku Tokyo, Japan

Thông báo số: 6661w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12845 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20503	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHEJIANG RESEARCH INSTITUTE OF CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (CN)  
No. 387 Tianmushan Road, Xihu, Hangzhou, Zhejiang 310023, China

SINOCHEM LANTIAN CO., LTD. (CN)  
Sinochem Building No. 96 Jiangnan Avenue, Binjiang  
Hangzhou, Zhejiang 310051, China

Thông báo số: 6662w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12846 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27355	06/01/2021	2	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: C & E. FEIN GMBH (DE)  
Hans-Fein-Strasse 81, 73529 Schwäbisch Gmünd-Bargau,  
Germany  
ROBERT BOSCH GMBH (DE)  
Wernerstrasse 1, 70469 Stuttgart, Germany

Thông báo số: 6663w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12847 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27230	23/12/2020	2	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESMALGLASS, SAU (ES)  
Ctra. CV-20 km 2.3 - Aptdo. 194, E-12540 Villarreal  
(castellon De La Plana), Spain

Thông báo số: 6664w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12848 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16424	26/12/2016	6	26/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOFINECO (FR)  
8-14, rue Vaucanson, F-69150 Decines, France

---

Thông báo số: 6665w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12850 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12291	13/01/2014	9	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)  
South Building No.1813, Mudanjiang Road, Baoshan District, Shanghai, China

---

Thông báo số: 6666w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12851 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12322	20/01/2014	9	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZEON CORPORATION (JP)  
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8246, Japan

---

Thông báo số: 6667w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12852 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18556	23/02/2018	5	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOAGOSEI CO., LTD. (JP)  
1-14-1, Nishi-Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-8419  
Japan

---

Thông báo số: 6668w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12853 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27149	16/12/2020	2	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATA STEEL LIMITED (IN)  
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400  
001, India

---

Thông báo số: 6669w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12854 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18082	18/12/2017	5	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU YANGNONG CHEMICAL CO., LTD. (CN)  
No. 39 Wenfeng Road, Yangzhou, Jiangsu 225009, China  
YOUTH CHEMICAL CO., LTD. (CN)  
Yangzhou Chemical Industry Park Jiangsu 225000, China

---

Thông báo số: 6670w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12855 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27502	19/01/2021	2	19/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, BYUNGGYUN (KR)  
112-32, Daejeodongseo-ro, Gangseo-gu, Busan 618-809,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 6671w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12856 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27365	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA UNITED PHARM. INC. (KR)  
25-23, Nojanggongdan-gil, Jeondong-myeon, Yeongi-gun,  
Chungcheongnam-do 339-840, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6672w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12857 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27414	11/01/2021	2	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)  
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do  
445-858, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6673w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12858 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13658	13/01/2015	8	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
442-742 Republic of Korea

---

Thông báo số: 6674w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12859 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13666	13/01/2015	8	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
442-742, Republic of Korea  
POSTECH ACADEMY INDUSTRY FOUNDATION (KR)  
Pohang University of Science and Technology, San 31,  
Hyoja-dong, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do, 790-  
330, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6675w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12860 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13667	13/01/2015	8	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
442-742, Republic of Korea  
POSTECH ACADEMY INDUSTRY FOUNDATION (KR)  
Pohang University of Science and Technology, San 31,  
Hyoja-dong, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do, 790-  
330, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6676w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12861 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16478	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea

---

Thông báo số: 6677w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12862 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27584	26/01/2021	2	26/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6678w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12863 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11011	02/01/2013	10	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)  
20 Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721, Republic  
of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6679w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12864 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18321	31/01/2018	5	31/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)  
LG Gwanghwamun Bldg., 92, Sinmunno 2-ga, Jongno-gu,  
Seoul, 110-783, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6680w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12865 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23441	13/03/2020	3	13/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA UNITED PHARM. INC. (KR)  
25-23, Nojanggongdan-gil, Jeondong-myeon, Yeongi-gun,  
Chungcheongnam-do 339-840, Republic of Korea

---

Thông báo số: 6681w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12866 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11230	18/03/2013	10	18/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)  
550, Dongtangiheung-ro, Dongtan-myeon, Hwaseong-si,  
Gyeonggi-do, 445-813, Republic of Korea

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6682w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12867 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18074	18/12/2017	5	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUNG, KWANG-OK (KR)  
Hallavivaldi Apt. 103-1202, Bakdal-dong, Manan-gu,  
Anyang-si, Gyeonggi-do 430-030, Korea  
SAMWON DEVELOPMENT CO., LTD. (KR)  
9, Sinbok-ro 41beon-gil, Nam-gu, Ulsan 44608, Republic  
of Korea

---

Thông báo số: 6683w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12868 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27492	18/01/2021	2	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIRACL CHEMICALS CO., LTD. (CN)  
No. 35 Changsha Road, ETDZ Yantai City, Shandong  
264006, China

---

Thông báo số: 6684w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12869 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27435	13/01/2021	2	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUASIA AGROTECH SDN. BHD. (MY)  
No. 9, Jalan Zarib 1, Zarib Industrial Park, 31500 Lahat,  
Ipoh, Perak, Malaysia

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6685w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12870 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27150	16/12/2020	2	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUMBOOTS NOMINEES PTY LIMITED (AU)  
Unit 3, 85 Bourke Road, Alexandria, NSW 2015, Australia

---

Thông báo số: 6686w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12871 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27259	25/12/2020	2	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CDE ASIA LIMITED (IN)  
Ecospace Business Park, Block 4A, 6th Floor, Action Area II, New Town, Kolkata-700156, State of West Bengal, India

---

Thông báo số: 6687w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12872 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22847	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KATSURA COMPANY, LTD. (JP)  
Urban Square Yokohama 8F., No.1-1, Sakae-cho, Kanagawa-ku, Yokohama, Kanagawa, 221-0052 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6688w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12873 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22850	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOTEC OYJ (FI)  
Riihitontuntie 7, FIN-02200 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 6689w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12874 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22856	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka,  
5500002, Japan

---

Thông báo số: 6690w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12875 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22861	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAPAT, LLC. (US)  
3535 Hiawatha Avenue, Suite 304, Miami, Florida, 33133,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6691w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12876 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22872	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)  
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

---

Thông báo số: 6692w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12877 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22874	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)  
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

---

Thông báo số: 6693w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12878 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10958	17/12/2012	10	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)  
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6694w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12879 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12161	17/12/2013	9	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 6695w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12880 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12181	17/12/2013	9	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMS SIEMAG AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Eduard-Schloemann-Str. 4, D-40237 Dusseldorf, Germany

---

Thông báo số: 6696w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12881 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22839	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6697w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12882 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22844	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 6698w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12883 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27504	19/01/2021	2	19/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, BYUNGGYUN (KR)  
112-32, Daejeodongseo-ro, Gangseo-gu, Busan 618-809,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 6699w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12884 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20354	18/12/2018	4	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XI'AN WESTPEACE FIRE TECHNOLOGY CO., LTD.  
(CN)  
Room 705, Building 6, No. 65 Kejierlu, Gaoxin District,  
Xi'an, Shaanxi, 710065, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6810w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00500 Ngày nộp: 14/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13793	25/02/2015	8	25/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)  
60, Hirakata 13-chome, Fukujucho, Hashima-shi, Gifu-ken,  
501-6257 Japan

---

Thông báo số: 6811w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00841 Ngày nộp: 24/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26191	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABLYNX N.V. (BE)  
Technologiepark 21, 9052 Ghent/Zwijnaarde, Belgium

---

Thông báo số: 6812w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00860 Ngày nộp: 25/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15103	25/01/2016	7	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6813w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00861 Ngày nộp: 25/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15104	25/01/2016	7	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 6814w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00862 Ngày nộp: 25/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15105	25/01/2016	7	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 6815w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00863 Ngày nộp: 25/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15111	25/01/2016	7	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6816w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00865 Ngày nộp: 25/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27572	25/01/2021	2	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 6817w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00913 Ngày nộp: 26/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19771	07/08/2018	4	07/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHAN VĂN HÒA (VN)  
5.15 Lô B, CC Gia Phú, phường Bình Hưng Hoà, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 6818w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00914 Ngày nộp: 26/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19771	07/08/2018	5	07/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHAN VĂN HÒA (VN)  
5.15 Lô B, CC Gia Phú, phường Bình Hưng Hoà, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6820w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01168 Ngày nộp: 14/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23285	02/03/2020	3	02/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OJC CO., LTD. (KR)  
535, Gonghang-daero, Gangseo-gu, Seoul 07562 Republic of Korea

---

Thông báo số: 6821w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00797 Ngày nộp: 21/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6814	24/01/2008	15	24/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FAVOURITE SYSTEMS AS (NO)  
Malerhaugveien 19-23, NO-0661 Oslo, Norway

---

Thông báo số: 6822w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11015 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26492	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANG & CLEAN GMBH (CH)  
Buchslistrasse 5, CH-5453 Remetschwil, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6823w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-05942 Ngày nộp: 21/07/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21914	09/09/2019	2	09/09/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONE CLIQUE INC. (US)  
200 West 67th Street, 23F, New York, NY 10023, USA

---

Thông báo số: 6824w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08928 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21914	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONE CLIQUE INC. (US)  
200 West 67th Street, 23F, New York, NY 10023, USA

---

Thông báo số: 6825w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12885 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16332	12/12/2016	6	12/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVT POWER, INC. (CA)  
1050 West Pender Street, Suite 600, Vancouver, B.C. V6E 3S7, Canada

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6826w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12886 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27201	21/12/2020	2	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444,  
Japan

---

Thông báo số: 6827w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12887 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27200	21/12/2020	2	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIP FRANCE (FR)  
6-8 Allée de l'Arche Faubourg de l'Arche, ZAC Danton,  
92400 Courbevoie, France

---

Thông báo số: 6828w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12888 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16406	26/12/2016	6	26/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL LAGOONS (CURACAO) B.V. (NL)  
Kaya W.F.G. (Jombi) Mensing 14, Curacao, Netherland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6829w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12889 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14998	29/12/2015	7	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATA STEEL LIMITED (IN)  
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India

---

Thông báo số: 6830w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12890 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22982	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIP FRANCE (FR)  
6-8 Allée de l'Arche Faubourg de l'Arche - ZAC Danton F-92400 Courbevoie, France

---

Thông báo số: 6831w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12891 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20408	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6832w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12892 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18199	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I.DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street, Wilmington, DE 19898, United States of America

---

Thông báo số: 6833w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12893 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10987	02/01/2013	10	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150 Japan

---

Thông báo số: 6834w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12894 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10986	02/01/2013	10	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6835w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12895 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18182	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)  
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525,  
Japan

---

Thông báo số: 6836w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12896 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20414	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)  
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324  
Japan

---

Thông báo số: 6837w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12897 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18218	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGK SPARK PLUG CO., LTD. (JP)  
14-18, Takatsuji-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi  
4678525 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6838w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12898 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20404	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 6839w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12899 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10995	02/01/2013	10	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 6840w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12900 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18174	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008310  
Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6841w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12901 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18183	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)  
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101  
Japan

---

Thông báo số: 6842w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12902 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20418	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
Senju Hashido-cho 23, Adachi-ku, Tokyo 120-8555, Japan

---

Thông báo số: 6843w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12903 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20430	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6844w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12904 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20431	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 6845w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12905 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20448	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 6846w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12906 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18247	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6847w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12907 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18244	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,  
United States of America

---

Thông báo số: 6848w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12908 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18270	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED  
(JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
541-0045, Japan

---

Thông báo số: 6849w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12909 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16432	09/01/2017	6	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6850w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12910 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18273	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 6851w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12911 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18230	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)  
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525, Japan

---

Thông báo số: 6852w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12912 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18279	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON MICROMETAL CORPORATION (JP)  
158-1, Oaza Sayamagahara, Iruma-shi, Saitama 358-0032, Japan

NIPPON STEEL CHEMICAL & MATERIAL CO., LTD.  
(JP)  
13-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0027,  
Japan

---

Thông báo số: 6853w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12913 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18248	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

---

Thông báo số: 6854w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12914 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18259	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIVEDO CORPORATION (JP)  
45-2 Handa-otsu, Kanada-cho, Shikoku-Chuo-shi, Ehime  
7990122, Japan

---

Thông báo số: 6855w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12915 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16455	09/01/2017	6	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444,  
Japan

---

Thông báo số: 6856w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12916 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16454	09/01/2017	6	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SHINYAKU CO., LTD. (JP)  
14, Kisshoin Nishinoshō Monguchicho, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8550, Japan

---

Thông báo số: 6857w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12917 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16430	09/01/2017	6	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 6858w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12918 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16451	09/01/2017	6	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 6859w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12919 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16457	09/01/2017	6	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 6860w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12921 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18258	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIMA SEIKI MFG., LTD. (JP)  
85, Sakata, Wakayama-shi, Wakayama 641-8511, Japan

---

Thông báo số: 6861w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12922 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18233	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC (US)  
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America

---

Thông báo số: 6862w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12923 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23052	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 6863w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12924 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23017	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 6864w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12925 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8165	04/01/2010	13	04/01/2023



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INTERNATIONAL LTD. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

---

Thông báo số: 6865w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12926 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23018	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

---

Thông báo số: 6866w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12927 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23070	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA CORPORATION (JP)  
1-14-1, Fujiwara-cho, Gyoda-shi, Saitama 361-8506 Japan

---

Thông báo số: 6867w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12928 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23068	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
1038210, Japan

---

Thông báo số: 6868w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12929 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23036	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 6869w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12930 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13628	06/01/2015	8	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150  
Japan

---

Thông báo số: 6870w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12931 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23013	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA MITSUBISHI-ELECTRIC INDUSTRIAL SYSTEMS CORPORATION (JP)  
3-1-1, Kyobashi, Chuo-Ku, Tokyo 104-0031, Japan

---

Thông báo số: 6871w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12932 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23037	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO SEIKO CO., LTD. (JP)  
20 Umegahata, Inokura-cho, Ayabe-shi, Kyoto 6230054, JAPAN

---

Thông báo số: 6872w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12933 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23065	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOF CORPORATION (JP)  
20-3, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1506019, Japan

---

Thông báo số: 6873w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12934 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13638	06/01/2015	8	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAIER GROUP CORPORATION (CN)  
No. 1, Haier Road, Hitech Zone, Qingdao, Shandong  
266101, China  
QINGDAO HAIER WASHING MACHINE CO., LTD.  
(CN)  
No. 1, Haier Road, Hitech Zone, Qingdao, Shandong  
266101, China

---

Thông báo số: 6874w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12935 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13627	06/01/2015	8	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAIER GROUP CORPORATION (CN)  
No. 1, Haier Road, Hitech Zone, Qingdao, Shandong  
266101, China  
QINGDAO HAIER WASHING MACHINE CO., LTD.  
(CN)  
No. 1, Haier Road, Hitech Zone, Qingdao, Shandong  
266101, China

---

Thông báo số: 6875w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12936 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23073	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I. MER CO., LTD. (JP)  
108 Yamashiroyashiki-cho, Misu, Yokooji, Fushimi-ku,  
Kyoto-shi, Kyoto 612-8207, Japan  
NIPPON NATIONAL SEIKAN COMPANY, LTD. (JP)  
9-2, Kashiwabara, Ishioka-shi, Ibaraki 315-8547, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6876w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12938 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23063	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)  
1-28, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

---

Thông báo số: 6877w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12939 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23056	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIFUKU CO., LTD. (JP)  
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5550012, Japan

---

Thông báo số: 6878w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12941 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23047	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WESCO EQUITY CORPORATION (US)  
225 West Station Square Drive, Suite 700, Pittsburgh,  
Pennsylvania 15219, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6879w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12942 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27386	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building Bantian, Longgang  
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 6880w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12943 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20395	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC (JP)  
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku Tokyo 1040044, Japan

Thông báo số: 6881w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12944 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18221	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI SEIKA PHARMA CO., LTD. (JP)  
4-16, Kyobashi 2-Chome, Chuo-Ku, Tokyo, 1048002,  
Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6882w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12945 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11005	02/01/2013	10	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,  
Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

---

Thông báo số: 6883w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12946 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20410	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 6884w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12947 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20406	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6885w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12948 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20397	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 6886w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12949 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10998	02/01/2013	10	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTELLAS PHARMA INC. (JP)  
3-11, Nihonbashi-Honcho 2-Chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8411, Japan

---

Thông báo số: 6887w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12950 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6064	03/01/2007	16	03/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK TELECOM CO., LTD. (KR)  
99, Seorin-dong, Jongro-gu, Seoul 110-110, Republic of Korea

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6888w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12951 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27338	04/01/2021	2	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 6889w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12952 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27335	04/01/2021	2	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 6890w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12953 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27329	04/01/2021	2	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD PHARMASSET LLC (US)  
C/o Gilead Sciences, Inc. 333 Lakeside Drive, Foster City,  
California 94404, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6891w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12954 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15033	05/01/2016	7	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTDRY TECHNOLOGIES CORPORATION (US)  
14375 NW Science Park Drive, Portland, Oregon 97229-5418, United States of America

---

Thông báo số: 6893w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12937 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23071	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)  
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka 5378686 Japan

---

Thông báo số: 6894w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12940 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23048	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THREE BOND FINE CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
1-1 Oyama-cho, Midori, Sagamihara-shi, Kanagawa, 252-0146 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6895w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12956 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15027	05/01/2016	7	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

---

Thông báo số: 6896w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12957 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15016	05/01/2016	7	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIVEDO CORPORATION (JP)  
45-2, Handaotsu, Kanadacho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990122, Japan

---

Thông báo số: 6897w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12958 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15015	05/01/2016	7	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITIKA LTD. (JP)  
50, Higashi-Hommachi 1-chome, Amagasaki-shi, Hyogo 660-0824, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6899w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12960 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15012	05/01/2016	7	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SPECIALTY FERTILIZER PRODUCTS, LLC (US)  
11550 Ash Street, Suite 220, Leawood, Kansas 66211,  
United States of America

---

Thông báo số: 6900w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12961 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23061	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 6901w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12962 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23053	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6902w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12963 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18242	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RECURRENT ENGINEERING LLC (US)  
715 Folly Hill Road, Kennett Square, PA 19348, United States of America

---

Thông báo số: 6903w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12964 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18252	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI (FR)  
54 rue La Boétie, F-75008 Paris, France

---

Thông báo số: 6904w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12965 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8976	10/01/2011	12	10/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-14, Nishisuehiro, Yokkaichi-city, Mie, 5100058, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6905w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12966 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9981	11/01/2012	11	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CYTOKINETICS, INC. (US)  
280 East Grand Avenue, South San Francisco, California  
94080, United States of America

---

Thông báo số: 6906w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12967 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9975	11/01/2012	11	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)  
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5568601, Japan

---

Thông báo số: 6907w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12968 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27410	11/01/2021	2	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)  
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008251,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6908w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12969 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15061	11/01/2016	7	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 6909w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12970 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15066	11/01/2016	7	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)  
5-2, Marunouchi 2-chome Chiyoda-ku, Tokyo 1000005  
Japan

---

Thông báo số: 6910w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12971 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15042	11/01/2016	7	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)  
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6911w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12972 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9977	11/01/2012	11	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA F.C.C. (JP)  
7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho, Kita-ku, Hamamatsu-shi,  
Shizuoka, Japan

---

Thông báo số: 6912w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12973 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15065	11/01/2016	7	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
9, Kanda Tsukasa-machi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-  
8535, Japan

---

Thông báo số: 6913w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12974 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15046	11/01/2016	7	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-  
8556 JAPAN

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6914w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12975 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15047	11/01/2016	7	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 6915w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12976 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15048	11/01/2016	7	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 6916w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12977 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15060	11/01/2016	7	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMYRIS, INC. (US)  
5885 Hollis Street, Suite 100, Emeryville, CA 94608,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6917w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12978 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27408	11/01/2021	2	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DSM IP ASSETS B.V. (NL)  
Het Overloon 1, 6411 TE Heerlen, The Netherlands

---

Thông báo số: 6918w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12979 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27429	12/01/2021	2	12/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEIHIN CORPORATION (JP)  
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 163-0539, JAPAN

---

Thông báo số: 6919w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12980 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27430	12/01/2021	2	12/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKA COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038338, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6920w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12981 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23138	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 6921w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12982 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27384	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 6922w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12983 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27380	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6923w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12984 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27372	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 6924w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12985 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27371	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 6925w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12986 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27363	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United  
States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6926w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12987 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27377	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

---

Thông báo số: 6927w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12988 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27370	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEIHIN CORPORATION (JP)  
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 6928w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12989 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12273	07/01/2014	9	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6929w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12990 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12254	07/01/2014	9	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 6930w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12991 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27375	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 6931w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12992 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12265	07/01/2014	9	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO EUROPE N.V. (BE)  
Waverstraat 21, 9310 Moorsel, Belgium

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6932w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12993 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11024	07/01/2013	10	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TROY TECHNOLOGY CORPORATION, INC. (US)  
Suite 415, 200 West Ninth Street Plaza, Wilmington, DE  
19801, United States of America

---

Thông báo số: 6933w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12994 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12260	07/01/2014	9	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556 JAPAN

---

Thông báo số: 6934w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12995 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27385	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)  
333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States  
of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6935w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12996 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27398	08/01/2021	2	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 6936w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12997 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27392	08/01/2021	2	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 6937w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12998 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20451	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6938w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12999 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7461	08/01/2009	14	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EBARA CORPORATION (JP)  
11-1, Haneda Asahi-cho, Ohta-ku, Tokyo 144-8510 Japan

---

Thông báo số: 6939w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13000 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27390	08/01/2021	2	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA HONDA LOCK (JP)  
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho,  
Miyazaki-shi, Miyazaki, Japan

---

Thông báo số: 6940w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13001 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20463	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6941w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13002 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18239	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AXALBION SA (CH)  
C/o Fondation EPFL Innovation Park Bâtiment C, CH-1015  
Lausanne, Switzerland

---

Thông báo số: 6942w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13003 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27637	29/01/2021	2	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

---

Thông báo số: 6943w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13004 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20497	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6944w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13005 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23224	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL INVESTIGACION Y DESARROLLO SL (ES)  
CI/Chavarri, 6 E-48910 Sestao, Bizkaia, Spain

Thông báo số: 6945w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13006 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23158	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 6946w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13007 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16489	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6947w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13008 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23184	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 6948w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13009 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16480	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)  
P.O. Box 4000, Route 206 and ProvinceLine Road,  
Princeton, New Jersey 08543-4000, United States of America

---

Thông báo số: 6949w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13010 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15072	18/01/2016	7	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APPLE INC. (US)  
1 Infinite Loop, M/S 40-PAT, Cupertino, California 95014,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6950w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13011 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9998	18/01/2012	11	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INTERNATIONAL LTD. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

---

Thông báo số: 6951w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13012 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9991	18/01/2012	11	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DUPONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United States of America

---

Thông báo số: 6952w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13013 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15077	18/01/2016	7	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6953w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13014 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9006	18/01/2011	12	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323 Japan  
DOW CORNING CORPORATION (US)  
2200 West Salzburg Road, Midland, Michigan, 48686-  
0994, United States of America

Thông báo số: 6954w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13015 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27488	18/01/2021	2	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-  
0011, Japan

Thông báo số: 6955w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13016 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15079	18/01/2016	7	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE CHUGOKU ELECTRIC POWER CO., INC. (JP)  
4-33, Komachi, Naka-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima 730-  
8701, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6956w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13018 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9990	18/01/2012	11	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)  
P.O. Box 4000 Route 206 and Province Line Road,  
Princeton, New Jersey 08543-4000, United States of  
America

Thông báo số: 6957w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13019 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9989	18/01/2012	11	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)  
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215, Japan

Thông báo số: 6958w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13020 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27479	18/01/2021	2	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Higashikawasaki-cho, 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,  
Hyogo 650-8670, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6959w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13022 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15090	18/01/2016	7	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 6960w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13023 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27498	18/01/2021	2	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI TANABE PHARMA CORPORATION (JP)  
3-2-10, Dosho-machi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-8505, Japan

---

Thông báo số: 6961w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13024 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11029	14/01/2013	10	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6962w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13025 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27476	15/01/2021	2	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 6963w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13026 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20477	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United  
States of America

---

Thông báo số: 6964w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13028 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20474	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)  
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6965w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13029 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20484	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building., 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

---

Thông báo số: 6966w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13030 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27469	15/01/2021	2	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-  
0011, Japan

---

Thông báo số: 6967w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13031 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27466	15/01/2021	2	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-  
0011, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6968w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13032 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27477	15/01/2021	2	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 6969w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13033 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20487	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 6970w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13034 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27471	15/01/2021	2	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)  
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
5308230, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6971w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13042 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27472	15/01/2021	2	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,  
Hyogo 650-8670, Japan

---

Thông báo số: 6972w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13043 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20502	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 6973w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13044 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9937	20/12/2011	11	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMIRALL, S.A. (ES)  
Ronda del General Mitre 151, E-08022 Barcelona, Spain

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6974w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13045 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16364	20/12/2016	6	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI INC. (US)  
100 Tice Boulevard Woodcliff Lake, New Jersey 07677,  
United States of America

---

Thông báo số: 6975w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13046 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16388	20/12/2016	6	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE DUN AND BRADSTREET CORPORATION (US)  
103 JFK Parkway Short Hills, NJ 07078, United States of  
America

---

Thông báo số: 6976w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13047 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27208	21/12/2020	2	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
SE-164 83 Stockholm, Sweden

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6977w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13048 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13571	22/12/2014	8	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW BALANCE ATHLETIC SHOE, INC. (US)  
20 Guest street, Brighton, MA 02135, United States of America

---

Thông báo số: 6978w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13049 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22895	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HFI INNOVATION INC. (TW)  
3F.-7, No.5, Taiyuan 1st St., Zhubei City, Hsinchu County  
302, Taiwan

---

Thông báo số: 6979w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13050 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22928	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
SE-164 83 Stockholm, Sweden

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6980w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13051 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10972	24/12/2012	10	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street Wilmington, Delaware 19898, United States of America

---

Thông báo số: 6981w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13052 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27248	24/12/2020	2	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BETH ISRAEL DEACONESS MEDICAL CENTER, INC. (US)  
330 Brookline Avenue, BR-2, Boston, MA 02215, United States of America

---

Thông báo số: 6982w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13053 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10967	24/12/2012	10	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ST. JUDE CHILDREN'S RESEARCH HOSPITAL (US)  
262 Danny Thomas Place, Memphis, TN 38105, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6983w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13054 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12187	24/12/2013	9	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESCO CORPORATION (US)  
2141 NW 25th Avenue, Portland, OR 97210-2578, United States of America

---

Thông báo số: 6984w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13055 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27515	19/01/2021	2	19/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)  
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America

---

Thông báo số: 6985w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13056 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13691	19/01/2015	8	19/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TESUKU (JP)  
2-1 Kita 7Jyou Nishi 20-Chome Chuo-Ku Sapporo-Shi Hokkaido 0600007, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6986w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13057 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7489	19/01/2009	14	19/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan.

---

Thông báo số: 6987w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13058 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13673	19/01/2015	8	19/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 6988w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13059 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13676	19/01/2015	8	19/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6989w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13017 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15084	18/01/2016	7	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI METALS, LTD. (JP)  
2-1, Shibaura 1-chome Minato-ku, Tokyo, 105-8614, Japan

---

Thông báo số: 6990w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13060 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27520	20/01/2021	2	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN KOGYO CO., LTD. (JP)  
801 Kazawa, Tomi-city, Nagano, 3890514 Japan

---

Thông báo số: 6991w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13062 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27523	20/01/2021	2	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)  
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, 5410041, Japan  
SUMITOMO ELECTRIC FINE POLYMER, INC. (JP)  
950, Asashiro-nishi 1-chome, Kumatori-cho Sennan-gun, Osaka 590-0458, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6992w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13063 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27531	20/01/2021	2	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)  
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan

---

Thông báo số: 6993w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13064 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27528	20/01/2021	2	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)  
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1018441, Japan

---

Thông báo số: 6994w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13065 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27542	21/01/2021	2	21/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6995w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13066 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27539	21/01/2021	2	21/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 6996w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13067 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27537	21/01/2021	2	21/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)  
25, Kandnishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan

---

Thông báo số: 6997w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13068 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27543	21/01/2021	2	21/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)  
IP Law Department, 740 West New Circle Road, Lexington, KY 40550, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6998w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13069 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27553	22/01/2021	2	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)  
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

---

Thông báo số: 6999w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13070 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27552	22/01/2021	2	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 7000w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13072 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27563	22/01/2021	2	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7001w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13073 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20541	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAM, INCHEOL (KR)  
117, 3Gongdan2ro, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do, 730-340,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 7002w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13074 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20516	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 7003w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13075 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23169	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTOCOR, INC. (US)  
200 Great Valley Parkway, Malvern, PA 19355, United  
States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7004w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13076 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23181	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 7005w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13077 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23223	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street, Wilmington, DE 19898, United States of America

---

Thông báo số: 7006w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13078 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23213	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7007w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13079 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23235	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEXERIALS CORPORATION (JP)  
Gate City Osaki, East Tower 8th Floor, 11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032 Japan

---

Thông báo số: 7008w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13080 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16485	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 7009w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13081 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23162	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)  
Route 206 and ProvinceLine Road, Princeton, New Jersey 08543-4000, United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7010w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13082 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23195	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FURUKAWA ELECTRIC CO., LTD. (JP)  
2-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8322  
Japan

---

Thông báo số: 7011w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13083 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23175	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310  
Japan  
MITSUBISHI ELECTRIC LIGHTING CORPORATION  
(JP)  
14-40, Ofuna 2-chome, Kamakura-shi, Kanagawa 247-0056  
Japan

---

Thông báo số: 7012w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13084 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23199	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)  
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5328524, Japan

---

Thông báo số: 7013w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13085 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23187	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIMI INCORPORATED (JP)  
1-1, Chiryō 2-chome, Nishibiwajima-cho, Kiyosu-shi,  
Aichi 452-8502 Japan

---

Thông báo số: 7014w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13086 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23186	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
9-19, Shimoshinjo 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5338651, Japan

---

Thông báo số: 7015w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13087 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23166	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON MINING & METALS CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8164,  
Japan

Thông báo số: 7016w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13088 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23163	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)  
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 532-8524, Japan

Thông báo số: 7017w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13089 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16466	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KING JIM CO., LTD. (JP)  
10-18, Higashi-Kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo  
1010031, JAPAN

Thông báo số: 7018w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13090 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23220	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 7019w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13091 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23234	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIFILM TOYAMA CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
14-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0031, Japan.

---

Thông báo số: 7020w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13092 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23197	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIFILM TOYAMA CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
14-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0031, Japan.

---

Thông báo số: 7021w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13093 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23237	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
9, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo  
1018535, Japan

---

Thông báo số: 7022w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13094 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16479	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7023w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13095 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27320	30/12/2020	2	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER LIMITED (GB)  
Ramsgate Road, Sandwich, Kent, CT13 9NJ, United  
Kingdom

---

Thông báo số: 7024w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13096 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23104	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC. (JP)  
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-0044 Japan

---

Thông báo số: 7025w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13097 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23089	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,  
Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

---

Thông báo số: 7026w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13099 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7466	13/01/2009	14	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHI CORPORATION (JP)  
TOYOSU IHI BUILDING, 1-1, Toyosu 3-chome, Koto-ku,  
Tokyo 135-8710, Japan

---

Thông báo số: 7027w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13100 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23102	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kandai Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 7028w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13101 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23085	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)  
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1088333, Japan

Thông báo số: 7029w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13102 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23132	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken  
799-0111 Japan

Thông báo số: 7030w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13103 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23118	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI XEROX CO., LTD. (JP)  
7-3, Akasaka 9-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 7031w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13104 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23101	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7032w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13105 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23082	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN PLACO SAS (FR)  
34 avenue Franklin Roosevelt, 92150 Suresnes, France

---

Thông báo số: 7033w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13106 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11041	14/01/2013	10	14/01/2023



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street, Wilmington, DE 19898, United States  
of America

---

Thông báo số: 7036w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13109 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6787	14/01/2008	15	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)  
P.O. Box 4000, Route 206 and Provinceline Road,  
Princeton, NJ 08543-4000, United States of America

---

Thông báo số: 7037w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13110 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27457	14/01/2021	2	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)  
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
5308230, Japan

---

Thông báo số: 7038w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13111 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11038	14/01/2013	10	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI PASTEUR BIOLOGICS CO. (US)  
38 Sidney Street, Cambridge, MA 02139, United States of  
America

Thông báo số: 7039w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13112 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27462	14/01/2021	2	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)  
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo  
1018441, Japan

Thông báo số: 7040w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13113 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27455	14/01/2021	2	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
9-19, Shimoshinjo 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-  
shi, Osaka 5338651, Japan

Thông báo số: 7041w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13114 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11035	14/01/2013	10	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON OIL CORPORATION (JP)  
3-12, Nishi-shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8412, Japan

---

Thông báo số: 7042w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13115 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11030	14/01/2013	10	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 7043w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13116 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27211	21/12/2020	2	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMS-PATENT AG (CH)  
Via Innovativa, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

---

Thông báo số: 7044w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13117 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18393	07/02/2018	5	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITA' DI PISA (IT)  
Lungarno Pacinotti, 43, I-56100 PISA, Italy  
PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)  
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 PONTEDERA, Italy

---

Thông báo số: 7045w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13118 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12281	13/01/2014	9	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTOCOR, INC. (US)  
200 Great Valley Parkway, Malvern, PA 19355, United States of America  
APPLIED MOLECULAR EVOLUTION, INC. (US)  
3520 Dunhill Street, San Diego, CA 92121, United States of America

---

Thông báo số: 7046w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13119 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23155	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 7047w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13120 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23154	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,  
United States of America

---

Thông báo số: 7048w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13121 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23134	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,  
United States of America

---

Thông báo số: 7049w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13122 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23112	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United  
States of America

---

Thông báo số: 7050w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13123 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23126	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)  
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280,  
Japan

---

Thông báo số: 7051w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13124 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23095	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI METALS, LTD. (JP)  
2-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan  
SANKOH CO., LTD. (JP)  
17-14, Sakaecho 1-chome, Kawaguchi-shi, Saitama, Japan  
TOKYO GAS CO., LTD. (JP)  
5-20, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 7052w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13125 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13662	13/01/2015	8	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7053w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13126 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23124	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 7054w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13127 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12283	13/01/2014	9	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA PLANT SYSTEMS & SERVICES CORPORATION (JP)  
36-5, Tsurumichuo 4-Chome, Tsurumi-Ku, Yokohama-Shi, Kanagawa 230-8691, JAPAN

Thông báo số: 7055w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13128 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23140	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)  
2-4, Wakinoama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 Japan

Thông báo số: 7056w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13129 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27444	13/01/2021	2	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GS YUASA INTERNATIONAL LTD. (JP)  
1, Inobaba-cho, Nishinosho, Kisshoin, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8520 Japan

Thông báo số: 7057w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13130 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23123	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 7058w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13131 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23087	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)  
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324, Japan



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7059w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13132 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23091	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)  
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan  
NAGOYA PLATING CO., LTD. (JP)  
16-11, Hanaomote-cho, Atsuta-ku, Nagoya, Tokyo, Japan

Thông báo số: 7060w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13133 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23136	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

Thông báo số: 7061w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13134 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23105	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI-AVENTIS DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Bruningstrasse 50, 65929 Frankfurt, Germany

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7062w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13135 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23147	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JGC CATALYSTS AND CHEMICALS LTD. (JP)  
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa  
212-0013, Japan

---

Thông báo số: 7063w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13136 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23117	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)  
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5328524, Japan

---

Thông báo số: 7064w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13137 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27485	18/01/2021	2	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECO STATION CO., LTD. (JP)  
4-7-29 Fukasawa, Setagaya-ku Tokyo 1580081, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7065w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13140 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27223	22/12/2020	2	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPLA WERKE ALWIN LEHNER GMBH & CO. KG  
(AT)  
Allmendstrasse 81, A-6971 Hard, Austria

---

Thông báo số: 7066w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13141 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12325	20/01/2014	9	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEWOON T&S CO., LTD. (KR)  
#11-9, Mangjeong-dong, Youngcheon-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7067w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13142 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27451	14/01/2021	2	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDÚSTRIAS REUNIDAS COLOMBO LTDA (BR)  
Av. Luiz Colombo, 106-Pindorama/SP, CEP.:15830-000  
(BR)

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7068w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13143 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27007	03/12/2020	2	03/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMAQ AS (NO)  
Skogmo Industriområde, N-7863 Overhalla, Norway

---

Thông báo số: 7070w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13145 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10530	03/08/2012	10	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)  
28 đường Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7071w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13146 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22421	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)  
28 Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7072w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13147 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13853	09/03/2015	8	09/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)  
28 Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7073w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13148 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20442	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COME TECH SURGE CO., LTD. (KR)  
9-25, Dongtansandan 4-gil, Dongtan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7074w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13149 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5540	21/03/2006	17	21/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD (JP)  
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7075w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13150 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15307	22/03/2016	7	22/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 7076w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13151 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15299	22/03/2016	7	22/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7077w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13152 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23556	23/03/2020	3	23/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEOSEQ LTD. (US)  
11011 Torreyana Road, Suite 251, San Diego CA, 92121, U.S.A

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7078w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13153 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23563	23/03/2020	3	23/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 7079w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13154 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23572	23/03/2020	3	23/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7080w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13155 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23573	23/03/2020	3	23/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7081w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13156 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12551	24/03/2014	9	24/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7082w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13158 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12565	24/03/2014	9	24/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7083w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13159 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23584	24/03/2020	3	24/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7084w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13160 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23631	26/03/2020	3	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A (CH)  
Entre-deux-Villes, 1800 Vevey, Switzerland

---

Thông báo số: 7085w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13169 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8274	08/02/2010	13	08/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KMW INC. (KR)  
65, Youngchon-ri, Tongtan-myon, Hwasong-shi, Kyonggi-do 445-813, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7086w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13170 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7506	09/02/2009	14	09/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD (JP)  
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7087w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13171 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7509	09/02/2009	14	09/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7088w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13172 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13750	09/02/2015	8	09/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 7089w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13173 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13751	09/02/2015	8	09/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7090w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13174 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13752	09/02/2015	8	09/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7091w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13176 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18447	12/02/2018	5	12/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 7092w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13177 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6839	14/02/2008	15	14/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7093w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13178 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15157	16/02/2016	7	16/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

---

Thông báo số: 7094w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13179 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15159	16/02/2016	7	16/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KMW INC. (KR)  
65, Yeongcheon-ri, Dongtan-myeon, Hwaseong-si,  
Gyeonggi-do, 445-813, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7095w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13180 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12399	18/02/2014	9	18/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7096w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13181 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12400	18/02/2014	9	18/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7097w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13182 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23242	18/02/2020	3	18/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7098w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13184 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20656	19/02/2019	4	19/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7099w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13185 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11145	20/02/2013	10	20/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KURARAY CO., LTD. (JP)  
1621, Sakazu, Kurashiki-shi, Okayama, Japan

---

Thông báo số: 7103w/TB-SHTT, ngày 08/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13232 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5523	15/03/2006	17	15/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF SASKATCHEWAN (CA)  
120 Veterinary Road, Saskatoon, Saskatchewan S7N 5E3,  
Canada

---

Thông báo số: 7206w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11507 Ngày nộp: 11/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12030	11/11/2013	9	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COOPERATIE AVEBE U.A. (NL)  
Prins Hendrikplein 20, 9641 GK Veendam, The Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7207w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11955 Ngày nộp: 17/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23033	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE QUEEN'S UNIVERSITY OF BELFAST (GB)  
University Road, Belfast, Antrim BT7 1NN, United Kingdom

Thông báo số: 7208w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11430 Ngày nộp: 09/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7445	29/12/2008	14	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METALLURGICAL DESIGN INSTITUTE OF SHANDONG PROVINCE (CN)  
No.134, Lishan Road, Lixia District, Jinan, Shandong 250014, China

Thông báo số: 7209w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12563 Ngày nộp: 06/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27257	25/12/2020	2	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COUNCIL OF SCIENTIFIC & INDUSTRIAL RESEARCH (IN)  
Anusandhan Bhawan, Rafi Marg, New Delhi - 110 001, India

Thông báo số: 7210w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07952 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11701	19/08/2013	9	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)  
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,  
USA

---

Thông báo số: 7211w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11585 Ngày nộp: 15/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13433	17/11/2014	8	17/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NABTESCO CORPORATION (JP)  
9-18, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022 Japan

---

Thông báo số: 7212w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12002 Ngày nộp: 17/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17776	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Wittelsbacherplatz 2, 80333 Munchen, Germany

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7213w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12478 Ngày nộp: 02/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13508	09/12/2014	8	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL CHEMICALS INTERNATIONAL B.V.  
(NL)  
Stationsstraat 77, NL-3811 MH Amersfoort, The Netherlands

Thông báo số: 7214w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12682 Ngày nộp: 08/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26009	18/09/2020	3	18/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PEARL THERAPEUTICS, INC. (US)  
200 Saginaw Drive, Redwood City, California 94063,  
United States of America

Thông báo số: 7215w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12449 Ngày nộp: 02/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27009	03/12/2020	2	03/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELLEX R&D PTY LTD. (AU)  
82 Gilbert Street, Adelaide, South Australia 5000, Australia

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7216w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11200 Ngày nộp: 01/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16051	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE QUEEN'S UNIVERSITY OF BELFAST (GB)  
University Road, Belfast, Antrim BT7 1NN, United Kingdom

---

Thông báo số: 7217w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11201 Ngày nộp: 01/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17449	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE QUEEN'S UNIVERSITY OF BELFAST (GB)  
University Road, Belfast, Antrim BT7 1NN, United Kingdom

---

Thông báo số: 7218w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12027 Ngày nộp: 18/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22660	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)  
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7219w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13187 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16597	21/02/2017	6	21/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 7220w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13188 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16603	21/02/2017	6	21/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7221w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13189 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6837	31/01/2008	15	31/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAPPORO BREWERIES LIMITED (JP)  
20-1, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 150-8522 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7222w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13191 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18331	31/01/2018	5	31/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 7223w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13192 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18319	31/01/2018	5	31/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI (FR)  
54, rue la Boetie, 75008, Paris, France

---

Thông báo số: 7224w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13193 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8257	01/02/2010	13	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7225w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13194 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15153	01/02/2016	7	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7226w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13195 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27656	02/02/2021	2	02/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EYENOVIA, INC. (US)  
c/o Point Guard Partners LLC, 400 N. Ashley St, Suite 2150, Tampa, FL 33602, United States of America

---

Thông báo số: 7227w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13196 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13743	03/02/2015	8	03/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7228w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13197 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13749	03/02/2015	8	03/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 7229w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13198 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18341	05/02/2018	5	05/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 7230w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13199 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18347	05/02/2018	5	05/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7231w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13201 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18387	07/02/2018	5	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
United States of America

---

Thông báo số: 7232w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13202 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18386	07/02/2018	5	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
United States of America

---

Thông báo số: 7233w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13203 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16536	07/02/2017	6	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7234w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13204 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12337	07/02/2014	9	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1 Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 7235w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13205 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12338	07/02/2014	9	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 7236w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13206 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18435	07/02/2018	5	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIMA SEIKI MFG., LTD. (JP)  
85, Sakata, Wakayama-shi, Wakayama 641-8511 Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7237w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13208 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27699	08/02/2021	2	08/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 8 RIVERS CAPITAL, LLC (US)  
406 Blackwell Street, 4th Floor, Durham, North Carolina  
27701, United States of America

---

Thông báo số: 7238w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13209 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27834	25/02/2021	2	25/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NCH CORPORATION (US)  
2727 Chemsearch Blvd. Irving, TX 75062, United States of  
America

---

Thông báo số: 7239w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13210 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11154	25/02/2013	10	25/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, 571-8501 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7240w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13212 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27825	25/02/2021	2	25/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOGEN MA INC., (US)  
225 Binney Street, Cambridge, Massachusetts 02142,  
United States of America.

---

Thông báo số: 7241w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13213 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18574	26/02/2018	5	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IPSEN CONSUMER HEALTHCARE (FR)  
65 Quai Georges Gorse, 92100 Boulogne-Billancourt,  
France

---

Thông báo số: 7242w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13214 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20672	26/02/2019	4	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY  
CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7243w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13215 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18586	26/02/2018	5	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CYMABAY THERAPEUTICS, INC. (US)  
3876 Bay Center Place, Hayward, CA 94545, United States of America

---

Thông báo số: 7244w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13216 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18578	26/02/2018	5	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7245w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13217 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18579	26/02/2018	5	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7246w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13218 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18596	26/02/2018	5	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7247w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13219 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18607	26/02/2018	5	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7248w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13220 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18614	26/02/2018	5	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7249w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13221 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18619	26/02/2018	5	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo  
1078556, Japan

---

Thông báo số: 7250w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13207 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18402	07/02/2018	5	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHWEITZER-MAUDUIT INTERNATIONAL, INC.  
(US)  
100 North Point Center East, Suite 600, Alpharetta, Georgia  
30022, United States of America

---

Thông báo số: 7251w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13222 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16627	27/02/2017	6	27/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARDEA BIOSCIENCES, INC. (US)  
9390 Towne Centre Drive, San Diego, CA 92121, United  
States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7252w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13223 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16643	27/02/2017	6	27/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7253w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13224 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15230	29/02/2016	7	28/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BETA RENEWABLES S.P.A. (IT)  
Strada Ribrocca 11, I-15057 Tortona (Alessandria), Italy

---

Thông báo số: 7254w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13225 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15229	29/02/2016	7	28/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7255w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13226 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23277	28/02/2020	3	28/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7256w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13227 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23425	13/03/2020	3	13/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BETA RENEWABLES S.P.A. (IT)  
Strada Ribrocca 11 I-15057 Tortona (Alessandria), Italy

---

Thông báo số: 7257w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13228 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16692	13/03/2017	6	13/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATHREAD INC. (US)  
28061 Grand Oaks Court, Wixom, MI 48393, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7258w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13229 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16702	13/03/2017	6	13/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7259w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13230 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16704	13/03/2017	6	13/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7260w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13231 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16709	13/03/2017	6	13/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7261w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13233 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10113	15/03/2012	11	15/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 7262w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13175 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18375	05/02/2018	5	05/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7263w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13200 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18375	05/02/2018	6	05/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7264w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13211 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11151	25/02/2013	10	25/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

---

Thông báo số: 7265w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13234 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23479	17/03/2020	3	17/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7266w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13235 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23480	17/03/2020	3	17/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7267w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13236 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23500	18/03/2020	3	18/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GROZ-BECKERT KG (DE)  
Parkweg 2, 72458 Albstadt, Germany

---

Thông báo số: 7268w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13237 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11214	18/03/2013	10	18/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 7269w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13238 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11224	18/03/2013	10	18/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7270w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13239 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28087	19/03/2021	2	19/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KURARAY CO., LTD. (JP)  
1621, Sakazu, Kurashiki-shi, Okayama 710-0801 Japan

---

Thông báo số: 7271w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13240 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18812	19/03/2018	5	19/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 7272w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13241 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20819	19/03/2019	4	19/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LITEPOINT CORPORATION (US)  
575 Maude Court, Sunnyvale, CA 94085, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7273w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13242 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23526	19/03/2020	3	19/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)  
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey  
08543, United States of America

Thông báo số: 7274w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13243 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18824	19/03/2018	5	19/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHWEITZER-MAUDUIT INTERNATIONAL, INC.  
(US)  
100 North Point Center East, Suite 600, Alpharetta, Georgia  
30022, United States of America

Thông báo số: 7275w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13244 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18863	20/03/2018	5	20/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (JP)  
10-26, Wakino-hama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,  
Hyogo 651-8585 Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7276w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13245 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18845	20/03/2018	5	20/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7277w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13246 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18847	20/03/2018	5	20/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7278w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13247 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16616	21/02/2017	6	21/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD PHARMASSET LLC (US)  
c/o Gilead Sciences, Inc., 333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7279w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13248 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15182	22/02/2016	7	22/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,  
United States of America

---

Thông báo số: 7280w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13249 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15198	22/02/2016	7	22/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7281w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13250 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7549	23/02/2009	14	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK TELECOM CO., LTD. (KR)  
99, Seorin-dong, Jongro-gu, Seoul 110-110, Republic of Korea

YONSEI UNIVERSITY (KR)  
134, Sinchon-dong, Seodaemun-gu, Seoul 120-749,  
Republic of Korea

Thông báo số: 7282w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13251 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8280	23/02/2010	13	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALFA LAVAL CORPORATE AB (SE)  
P. O. Box 73, S-221 00 Lund, Sweden

Thông báo số: 7283w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13252 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18501	23/02/2018	5	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUE ENERGY LIMITED (GB)  
Unit 23, Pendre Enterprise Park, Tywyn Gwynedd LL36  
9LW, United Kingdom

Thông báo số: 7284w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13253 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18551	23/02/2018	5	23/02/2023



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAVRIELI BRANDS LLC (US)  
269 S. Beverly Drive, Suite 1402, Beverly Hills, CA 90212,  
The United States of America

---

Thông báo số: 7285w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13254 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18502	23/02/2018	5	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7286w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13255 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18503	23/02/2018	5	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7287w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13256 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18504	23/02/2018	5	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7288w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13257 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18508	23/02/2018	5	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7289w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13258 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18511	23/02/2018	5	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7290w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13259 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18521	23/02/2018	5	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7291w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13260 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18523	23/02/2018	5	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 7292w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13261 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18539	23/02/2018	5	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1 Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7293w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13262 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18541	23/02/2018	5	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 7294w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13263 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18550	23/02/2018	5	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 7295w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13264 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12455	24/02/2014	9	24/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 7296w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13265 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16664	06/03/2017	6	06/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 7297w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13266 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15247	08/03/2016	7	08/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IPSEN CONSUMER HEALTHCARE (FR)  
65 Quai Georges Gorse, 92100 Boulogne-Billancourt, France

Thông báo số: 7298w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13267 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9137	08/03/2011	12	08/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 7299w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13268 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9147	08/03/2011	12	08/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7300w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13269 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15231	08/03/2016	7	08/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7301w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13270 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15244	08/03/2016	7	08/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7302w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13271 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15251	08/03/2016	7	08/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7303w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13272 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13829	09/03/2015	8	09/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7304w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13273 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27949	09/03/2021	2	09/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOGEN MA INC. (US)  
250 Binney Street, Cambridge, Massachusetts 02142,  
United States of America  
BIOGEN INTERNATIONAL NEUROSCIENCE GMBH  
(CH)  
Neuhofstrasse 30, 6340 Baar, Switzerland

---

Thông báo số: 7305w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13274 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12511	10/03/2014	9	10/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

---

Thông báo số: 7306w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13275 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6901	10/03/2008	15	10/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minatoku, Tokyo 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 7307w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13276 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23373	10/03/2020	3	10/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7308w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13277 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23382	10/03/2020	3	10/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7309w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13278 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11193	11/03/2013	10	11/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7310w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13279 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20754	12/03/2019	4	12/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GROZ-BECKERT KG (DE)  
Parkweg 2, 72458 Albstadt, Germany

---

Thông báo số: 7311w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13280 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18776	12/03/2018	5	12/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI (FR)  
54, rue la Boetie 75008 Paris, France

---

Thông báo số: 7312w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13281 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18743	12/03/2018	5	12/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SPECIALTY FERTILIZER PRODUCTS, LLC (US)  
11550 Ash Street, Leawood, Kansas 66211, United States of America

---

Thông báo số: 7313w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13282 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20764	12/03/2019	4	12/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 7314w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13283 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23407	12/03/2020	3	12/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2 cho-me, Minato-ku, Tokyo  
1078556, Japan.

---

Thông báo số: 7315w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13284 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23426	13/03/2020	3	13/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BETA RENEWABLES S.P.A. (IT)  
Strada Ribrocca 11 I-15057 Tortona (Alessandria), Italy

---

Thông báo số: 7316w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13285 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27575	25/01/2021	2	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES MATERIAL HANDLING SYSTEMS CO., LTD. (JP)  
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025, Japan

---

Thông báo số: 7317w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13286 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27570	25/01/2021	2	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310  
Japan

---

Thông báo số: 7318w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13287 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15128	25/01/2016	7	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,  
Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

---

Thông báo số: 7319w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13288 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15107	25/01/2016	7	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,  
Shizuoka-Ken 432-8611 JAPAN

---

Thông báo số: 7320w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13289 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15117	25/01/2016	7	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRAASCH BIOTECH LLC (US)  
421 Rose Avenue Garretson, SD 57030

---

Thông báo số: 7321w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13290 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5427	25/01/2006	17	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 7322w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13291 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15100	25/01/2016	7	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7323w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13292 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27590	26/01/2021	2	26/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 7324w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13293 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27586	26/01/2021	2	26/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 7325w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13294 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27591	26/01/2021	2	26/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)  
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan

---

Thông báo số: 7326w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13295 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27588	26/01/2021	2	26/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 7327w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13296 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27587	26/01/2021	2	26/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 7328w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13297 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27581	26/01/2021	2	26/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)  
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578 Japan

---

Thông báo số: 7329w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13298 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27580	26/01/2021	2	26/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310  
Japan

---

Thông báo số: 7330w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13299 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27603	27/01/2021	2	27/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 7331w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13300 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13715	27/01/2015	8	27/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150  
Japan

---

Thông báo số: 7332w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13301 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13718	27/01/2015	8	27/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)  
5-1, Kiba 1-chome, Kohtoh-ku, Tokyo 135-8512 Japan

---

Thông báo số: 7333w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13302 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13696	27/01/2015	8	27/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE BAHAMAS LTD. (BS)  
Sassoon House, Shirley Street & Victoria Avenue, New Providence, Nassau, The Bahamas

---

Thông báo số: 7334w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13303 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27608	27/01/2021	2	27/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKA COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038338, Japan

---

Thông báo số: 7335w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13304 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23278	28/02/2020	3	28/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7336w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13305 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10087	29/02/2012	11	28/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KMW INC. (KR)  
65, Youngchon-ri, Tongtan-myon, Hwasong-shi, Kyonggi-do 445-813, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7337w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13306 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23287	02/03/2020	3	02/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)  
333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America

---

Thông báo số: 7338w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13307 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23284	02/03/2020	3	02/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WESTHAVEN MARKETING LTD (NZ)  
Rd 1, Collingwood Golden Bay, Nelson 7073, New  
Zealand

---

Thông báo số: 7339w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13308 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6873	03/03/2008	15	03/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 7340w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13309 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12473	03/03/2014	9	03/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556 JAPAN

---

Thông báo số: 7341w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13310 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12474	03/03/2014	9	03/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7342w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13311 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12477	03/03/2014	9	03/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7343w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13312 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13819	03/03/2015	8	03/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7344w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13313 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23305	03/03/2020	3	03/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7345w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13314 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23309	03/03/2020	3	03/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC. (US)  
2040 Dow Center, Midland, MI 48674, United States of America

---

Thông báo số: 7346w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13315 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18668	05/03/2018	5	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APPLE INC. (US)  
1 Infinite Loop, M/S 169-3IPL, Cupertino, California 95014, United States of America

---

Thông báo số: 7347w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13316 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20733	05/03/2019	4	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KURARAY CO., LTD. (JP)  
1621, Sakazu, Kurashiki-shi, Okayama 710-0801, Japan

---

Thông báo số: 7348w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13317 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18685	05/03/2018	5	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTRAZENECA AB (SE)  
S-151 85 Sodertalje, Sweden

---

Thông báo số: 7349w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13318 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18628	05/03/2018	5	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7350w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13319 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18646	05/03/2018	5	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7351w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13320 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18686	05/03/2018	5	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7352w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13321 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18729	05/03/2018	5	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7353w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13322 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18737	05/03/2018	5	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7354w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13323 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20728	05/03/2019	4	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 7355w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13324 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13709	27/01/2015	8	27/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 7356w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13325 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27622	28/01/2021	2	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KRONES AG (DE)  
Boehmerwaldstrasse 5, 93073 Neutraubling (DE)

---

Thông báo số: 7357w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13326 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27627	28/01/2021	2	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 7358w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13327 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27619	28/01/2021	2	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 7359w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13328 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27626	28/01/2021	2	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEKISUI CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
4-4, Nishitemma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
5308565 Japan

---

Thông báo số: 7360w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13329 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27615	28/01/2021	2	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 7361w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13330 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11092	28/01/2013	10	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-  
8556 JAPAN

---

Thông báo số: 7362w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13331 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11095	28/01/2013	10	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 7363w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13332 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11097	28/01/2013	10	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)  
740 West New Circle Road, Lexington, KY 40550, United States of America

---

Thông báo số: 7364w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13333 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27617	28/01/2021	2	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIKOKU PHARMA USA, INC. (US)  
1718 Ringwood Avenue, San Jose, CA 95131, United States of America

---

Thông báo số: 7365w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13334 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20580	29/01/2019	4	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 7366w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13335 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20569	29/01/2019	4	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

---

Thông báo số: 7367w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13336 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27642	29/01/2021	2	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310  
Japan

---

Thông báo số: 7368w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13337 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6122	29/01/2007	16	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAVARIAN NORDIC A/S (DK)  
Boegeskovvej 9, DK-3490 Kvistgaard, Denmark

---

Thông báo số: 7369w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13338 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20582	29/01/2019	4	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

---

Thông báo số: 7370w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13339 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20562	29/01/2019	4	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-8642, Japan

---

Thông báo số: 7371w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13340 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6125	29/01/2007	16	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 7372w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13341 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20579	29/01/2019	4	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7373w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13342 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18312	31/01/2018	5	31/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INTERNATIONAL LTD. (GB)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

---

Thông báo số: 7374w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13343 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18309	31/01/2018	5	31/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 7375w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13344 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20536	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)  
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525  
Japan

---

Thông báo số: 7376w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13345 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20535	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)  
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525,  
Japan

---

Thông báo số: 7377w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13347 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20528	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)  
7-5 Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525,  
Japan

---

Thông báo số: 7378w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13348 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11057	22/01/2013	10	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 7379w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13349 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11056	22/01/2013	10	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 7380w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13350 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11066	22/01/2013	10	22/01/2023



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)  
1-105, Kanda Jinbocho Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101  
JAPAN

---

Thông báo số: 7381w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13351 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27556	22/01/2021	2	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)  
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, 541-0041 Japan  
AUTONETWORKS TECHNOLOGIES, LTD. (JP)  
1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 510-8503, Japan  
SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 510-8503, Japan

---

Thông báo số: 7382w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13352 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27555	22/01/2021	2	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

---

Thông báo số: 7383w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13353 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20547	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-8642, Japan

---

Thông báo số: 7384w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13354 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11064	22/01/2013	10	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 7385w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13355 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11071	22/01/2013	10	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 7386w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13356 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20520	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7387w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13357 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20544	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 7388w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13358 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9037	24/01/2011	12	24/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)  
408, Tashirodaikanmachi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

---

Thông báo số: 7389w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13359 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9033	24/01/2011	12	24/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKASHI ABE (JP)  
16-15, Minami-machi 1-chome, Warabi-shi, Saitama, 335-0003, JAPAN  
RIKEN (JP)  
2-1, Hirosawa, Wako-shi, Saitama 351-0198, JAPAN  
MEIJI DAIRIES CORPORATION (JP)  
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8908, JAPAN

Thông báo số: 7390w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13360 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16520	24/01/2017	6	24/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 7391w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13361 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16523	24/01/2017	6	24/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7392w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13362 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15118	25/01/2016	7	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
1038210, Japan

---

Thông báo số: 7393w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13363 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27569	25/01/2021	2	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-  
0011, Japan

---

Thông báo số: 7394w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13366 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18886	26/03/2018	5	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7395w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13367 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18906	26/03/2018	5	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7396w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13368 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20834	26/03/2019	4	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7397w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13369 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23628	26/03/2020	3	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7398w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13370 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16775	27/03/2017	6	27/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HILL & SMITH LIMITED (GB)  
Springvale Business & Industrial Park, Bilston,  
Wolverhampton WV14 0QL, United Kingdom

---

Thông báo số: 7399w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13371 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15338	28/03/2016	7	28/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IPSEN CONSUMER HEALTHCARE (FR)  
65 Quai Georges Gorse, 92100 Boulogne-Billancourt,  
France

---

Thông báo số: 7400w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13372 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15335	28/03/2016	7	28/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu,  
Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7401w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13373 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12581	31/03/2014	9	31/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 7402w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13376 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28028	16/03/2021	2	16/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROH, CHUNGHYUN (KR)  
132-2, Yeongmal-ro, Eunpyeong-gu, Seoul 03392 Korea  
JAEGAL, HYUNSEOB (KR)  
(Woosan-dong)11-8, Saam-ro 106beon-gil, Gwangsan-gu, Gwangju 62372 Korea  
TIANJIN M&C ELECTRONICS CO., LTD. (CN)  
Keda 2nd Road H-B1, Jinnan Microelectronics Industrial Park, Tianjin 300350, China

Thông báo số: 7404w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13378 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27636	29/01/2021	2	29/01/2023



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OBSCHESTVO S OGRANICHENNOY  
OTVETSTVENNOSTYU "MIKI" (RU)  
1-y Zheleznodorozhny tup., d. 2 Moskovskaya obl., g.  
Khimki, mkr. Skhodnya, 141421 Russian Federation

Thông báo số: 7405w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13379 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20366	18/12/2018	4	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI CAPSULE CO., LTD. (JP)  
4242-1, Kitayama, Fujinomiya-shi, Shizuoka 4180112,  
Japan

Thông báo số: 7406w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13380 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27185	18/12/2020	2	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINMAYWA INDUSTRIES, LTD. (JP)  
1-1, Shinmeiwa-cho, Takarazuka-shi, Hyogo 665-8550,  
Japan

Thông báo số: 7407w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13381 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27190	18/12/2020	2	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS & SKC POLYURETHANES INC.  
(JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo  
1057122 Japan

Thông báo số: 7408w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13382 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8934	20/12/2010	12	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN FIBERS LIMITED (JP)  
6-7, Minamihommachi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi,  
Osaka, 541-0054, Japan

Thông báo số: 7409w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13383 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9927	20/12/2011	11	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 7410w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13384 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9932	20/12/2011	11	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 7411w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13385 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16374	20/12/2016	6	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522  
Japan

---

Thông báo số: 7412w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13386 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16391	20/12/2016	6	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 7413w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13387 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18075	18/12/2017	5	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

---

Thông báo số: 7414w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13388 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18107	18/12/2017	5	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON ZOKI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-2, Hiranomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,  
5410046 Japan

---

Thông báo số: 7415w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13389 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18086	18/12/2017	5	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOTEC OYJ (FI)  
Riihitontuntie 7, FIN-02200 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 7416w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13390 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20349	18/12/2018	4	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDRITZ TECHNOLOGY AND ASSET  
MANAGEMENT GMBH (AT)  
Stattegger Strasse 18 A-8045 Graz, Austria

---

Thông báo số: 7417w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13391 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20363	18/12/2018	4	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)  
1-4-78, Wakinohama-cho, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-0072 Japan

---

Thông báo số: 7418w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13392 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18245	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)  
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513 Japan

---

Thông báo số: 7419w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13393 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22999	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED BIOMEDICAL, INC. (US)  
25 Davids Drive, Hauppauge, New York 11788, United States of America

---

Thông báo số: 7420w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13394 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27826	25/02/2021	2	25/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEE DAE PARK (KR)  
#492-10, Gaegeum-1, Busan Jin-Gu, Busan, Korea  
LUNG-WEN CHOU (TW)  
No. 20, Ln. 256, Haiwei Rd., Longjing Dist., Taichung City 434, Taiwan

---

Thông báo số: 7423w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13398 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18204	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)  
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1600023, Japan

---

Thông báo số: 7425w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13399 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8331	12/03/2010	13	12/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TIANJIN TASLY PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)  
No.1 Liaohe East Road, Xinyibai Avenue, Beichen District,  
Tianjin 300402, P.R.China

---

Thông báo số: 7426w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13400 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27204	21/12/2020	2	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAMYU. CO., LTD. (KR)  
(Yongsan-dong) Suite 314 160 Techno2-ro Yuseong-gu  
Daejeon 305-509, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7427w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13401 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7585	16/03/2009	14	16/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TIANJIN TASLY PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)  
No.1 Liaohe East Road, Xinyibai Avenue, Beichen District,  
Tianjin 300402, P.R.China

---

Thông báo số: 7428w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13402 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27214	22/12/2020	2	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 7429w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13403 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27220	22/12/2020	2	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V (NL)  
Weena 455, NL-3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 7430w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13404 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22909	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 7431w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13405 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22915	23/12/2019	3	23/12/2022



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATORIOS FARMACEUTICOS ROVI, S.A. (ES)  
C/ Julián Camarillo, 35, E-28037 Madrid, Spain

---

Thông báo số: 7432w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13406 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22920	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

---

Thông báo số: 7433w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13407 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27228	22/12/2020	2	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALYSENSE AG (CH)  
Unterrietstrasse 2A, 8152 Glattbrugg, Switzerland

---

Thông báo số: 7434w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13408 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14957	21/12/2015	7	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAE RYUK CAN CO., LTD. (KR)  
733-25, Yeoksam 2-dong, Gangnam-gu, Seoul 135-514,  
Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7435w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13409 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14962	21/12/2015	7	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRITISH AMERICAN TOBACCO (GERMANY) GMBH (DE)  
Alsterufer 4, 20354 Hamburg, Germany

---

Thông báo số: 7436w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13411 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27209	21/12/2020	2	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 7437w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13412 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27210	21/12/2020	2	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7438w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13413 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13576	22/12/2014	8	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABB TECHNOLOGY AG (CH)  
Affolternstr. 44, CH-8050 Zurich, SWITZERLAND

---

Thông báo số: 7439w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13414 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13566	22/12/2014	8	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

---

Thông báo số: 7440w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13415 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27213	22/12/2020	2	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7441w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13417 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11050	14/01/2013	10	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CP KELCO U.S. INC (US)  
1000 Parkwood Circle, Suite 1000, Atlanta, GA 30339,  
United States of America

---

Thông báo số: 7442w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13418 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27333	04/01/2021	2	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN CERAMICS & PLASTICS, INC. (US)  
One New Bond Street, US, Worcester, Massachusetts  
01615-0138, United States of America

---

Thông báo số: 7443w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13419 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12251	07/01/2014	9	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HỒNG ANH (VN)  
226/40 Lê Văn Sỹ, Phường 1, quận Tân Bình, Thành phố  
Hồ Chí Minh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7444w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13420 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27383	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN CERAMICS & PLASTICS, INC. (US)  
One New Bond Street, Worcester, Massachusetts 01615-0138, United States of America

---

Thông báo số: 7445w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13421 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23170	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANYPOINT MEDIA CO., LTD. (KR)  
(Namsung Plaza, Gasan-dong) 15F, 130 Digital-ro, Geumcheon-gu, Seoul 08589, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7446w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13423 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8229	25/01/2010	13	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SPOLEK PRO CHEMICKOU A HUTNI VYROBU, AKCIOVA SPOLECNOST (CZ)  
Revolucni 86, 400 32 Usti nad Labem, Czech Republic

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7448w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13425 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15029	05/01/2016	7	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)  
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332 Japan  
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)  
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005 Japan  
JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL CORPORATION (JP)  
2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001 Japan  
NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604 Japan  
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162 Japan  
COSMO OIL CO., LTD. (JP)  
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528 Japan

Thông báo số: 7449w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13426 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18207	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)  
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

Thông báo số: 7450w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13427 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16483	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)  
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,  
Australia

Thông báo số: 7451w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13428 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18314	31/01/2018	5	31/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)  
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332, Japan  
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,  
Japan  
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)  
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005,  
Japan  
NIPPON STEEL & SUMIKIN ENGINEERING CO., LTD.  
(JP)  
5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan  
JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL  
CORPORTION (JP)  
2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan  
COSMO OIL CO., LTD. (JP)  
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528, Japan

Thông báo số: 7452w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13429 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18253	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIBRAMEDICINA, INC. (JP)  
611, Tokyo Life Science Incubation Center, 1-7-8, Kaigan,  
Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan

---

Thông báo số: 7453w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13430 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8246	01/02/2010	13	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON MENARD COSMETIC CO., LTD. (JP)  
No. 130, Torimi-cho 2-chome, Nishi-ku, Nagoya-shi,  
Aichi-ken, Japan

---

Thông báo số: 7454w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13431 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16654	27/02/2017	6	27/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANDONG NATERGY ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
No. 2 Mintai Road, Minying Park, Hi-New Technological Industrial Development Zone Zibo, Shandong 255088, China

---

Thông báo số: 7455w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13432 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23016	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

Thông báo số: 7456w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13434 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23641	26/03/2020	3	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPOU KOUSAN CO., LTD. (JP)  
157-2, Noda-cho, Shikama-ku, Himeji-shi, Hyogo (JP).

---

Thông báo số: 7457w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13435 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28080	19/03/2021	2	19/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo  
1038666 (JP)

---

Thông báo số: 7458w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13436 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27623	28/01/2021	2	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AREVA NP (FR)  
1 Place Jean Millier, - Tour AREVA, Code Postal, F-92400  
Courbevoie, France

---

Thông báo số: 7459w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13437 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23062	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENDYRON CORPORATION (CN)  
1810, Tower B, No. 38 Xueqing Road, Haidian District,  
Beijing 100083, China

---

Thông báo số: 7460w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13438 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11079	28/01/2013	10	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAZTRANSPORT ET TECHNIGAZ (FR)  
1, route de Versailles, F-78470 Saint Remy Les Chevreuse,  
FRANCE

---

Thông báo số: 7461w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13439 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18274	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COUNCIL OF SCIENTIFIC & INDUSTRIAL  
RESEARCH (IN)  
Anusandhan Bhawan, 2, Rafi Marg, New Delhi 110 001,  
India

---

Thông báo số: 7462w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13440 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27337	04/01/2021	2	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, SANG GEUN (KR)  
112-47, Hoedeok-gil, Gwangju-si, Gyeonggi-do, 12766  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 7463w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13441 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25023	09/07/2020	2	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZTE CORPORATION (CN)  
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park,  
Nanshan, Shenzhen, Guangdong 518057, China

---

Thông báo số: 7464w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13442 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23038	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: A.J. WORLD CO., LTD. (KR)  
16, Magokjungang 14-ro, Gangseo-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7465w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13443 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23146	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung City, Taiwan

---

Thông báo số: 7466w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13444 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10970	24/12/2012	10	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 7467w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13445 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27227	22/12/2020	2	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAROKO DOOR & WINDOW TECHNOLOGIES, INC.  
(TW)  
No. 190, Nongchang Rd. Wanda Industrial Park, Daliao  
Dist. Gaoxiong, Taiwan 83160

---

Thông báo số: 7468w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13446 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27246	24/12/2020	2	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIE DE NORA S.P.A. (IT)  
Via Bistolfi 35, I-20134 Milano, Italy

---

Thông báo số: 7469w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13448 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12214	24/12/2013	9	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522  
Japan

---

Thông báo số: 7470w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13449 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18193	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FAHIM TECHNOLOGY, INC. (US)  
33 East Broadway, Suite 190, Columbia, MO 65203,  
United States of America

---

Thông báo số: 7471w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13450 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27352	06/01/2021	2	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WEG EQUIPAMENTOS ELETRICOS S. A. (BR)  
Av. Prefeito Waldemar Grubba 3000,89256-900 Jaraguá do Sul / SC, Brazil  
LINDE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Klosterhofstrasse 1, 80331 Munchen, Germany

---

Thông báo số: 7472w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13451 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15080	18/01/2016	7	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BERMAD CS LTD. (IL)  
Evron, 22808 Kibbutz Evron, Israel

---

Thông báo số: 7473w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13452 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16409	26/12/2016	6	26/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BORIS MOUKHAEV (IL)**  
Ashtaol 1-52, Ashkelon 78772, Israel  
**EVGENIY CHORONSKI (IL)**  
Lachish 1, Apt 58, Ashkelon 78714, Israel

---

Thông báo số: 7474w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13453 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23059	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NEC CORPORATION (JP)**  
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan

---

Thông báo số: 7475w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13454 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23058	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NEC SOLUTION INNOVATORS, LTD. (JP)**  
1-18-7, Shinkiba, Koto-ku, Tokyo 1368627, Japan

---

Thông báo số: 7476w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13455 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18559	26/02/2018	5	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEI DENGYO KAISHA, LTD. (JP)  
2-4, Kanda Jimbo-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8416 Japan

Thông báo số: 7477w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13456 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23131	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC CORPORATION (JP)  
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8001, Japan

Thông báo số: 7478w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13457 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20486	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC SOLUTION INNOVATORS, LTD. (JP)  
1-18-7, Shinkiba, Koto-ku, Tokyo 136-8627, Japan

Thông báo số: 7479w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13458 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16474	17/01/2017	6	17/01/2023



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF OCEAN SCIENCE & TECHNOLOGY (KR)  
385, Haeyang-ro, Yeongdo-gu, Busan 49111, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7480w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13460 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12329	20/01/2014	9	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)  
223-23, Sangdaewon-dong, Joongwon-gu, Sungnam-si, Gyunggi-do, 462-120, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7481w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13462 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16473	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF OCEAN SCIENCE & TECHNOLOGY (KR)  
385, Haeyang-ro, Yeongdo-gu, Busan 49111, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7482w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13463 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23364	09/03/2020	3	09/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI OIL COMPANY LIMITED (JP)  
1-5, Nishishinsaibashi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi,  
Osaka 542-0086 Japan

---

Thông báo số: 7483w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13464 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23344	06/03/2020	3	06/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI MINING & SMELTING CO., LTD. (JP)  
1-11-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1418584, Japan

---

Thông báo số: 7484w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13465 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18584	26/02/2018	5	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELEVEN STREET CO., LTD. (KR)  
416, Hangang-daero, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7485w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13466 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27705	08/02/2021	2	08/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)  
244, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do  
13211, Republic of Korea

Thông báo số: 7486w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13467 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27667	03/02/2021	2	03/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DR AXION CO., LTD. (KR)  
2-127, Nonggong-gil, Jeonggwan-myeon, Gijang-gun,  
Busan 46020 Republic of Korea

Thông báo số: 7487w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13468 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27517	19/01/2021	2	19/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)  
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do  
18536, Republic of Korea

Thông báo số: 7488w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13469 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27480	18/01/2021	2	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)  
8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7489w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13470 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15095	18/01/2016	7	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYOSUNG CORPORATION (KR)  
Hyosung Bldg., 450, Gongduk-dong, Mapo-gu, Seoul 121-720, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7490w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13472 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23145	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)  
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7491w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13473 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9988	11/01/2012	11	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
84-11, Namdaemunno 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-801,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 7492w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13474 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18236	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)  
8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 120-756, Republic  
of Korea

---

Thông báo số: 7493w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13475 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15009	05/01/2016	7	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Republic of  
Korea

---

Thông báo số: 7494w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13476 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23552	23/03/2020	3	23/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)  
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do  
445-958, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7495w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13477 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23553	23/03/2020	3	23/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)  
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do  
445-958, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7496w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13478 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11247	26/03/2013	10	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VOEST-ALPINE INDUSTRIEANLAGENBAU GMBH & CO (AT)  
Turmstrasse 44, A-4031 Linz, Austria  
POSCO (KR)  
1 Goedong-dong, Nam-ku, Pohang-shi, Kyung-sangbuk-do, Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7497w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13479 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15289	22/03/2016	7	22/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
1026-6 Hogyedong, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do  
431-080, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7498w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13480 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6229	20/03/2007	16	20/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 7499w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13481 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23531	19/03/2020	3	19/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)  
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do  
445-958, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7500w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13482 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18815	19/03/2018	5	19/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARM., CO., LTD. (KR)  
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do  
445-910, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7501w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13483 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6922	17/03/2008	15	17/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 7502w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13484 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9136	08/03/2011	12	08/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Republic of Korea

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7503w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13485 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9134	08/03/2011	12	08/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 7504w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13486 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6194	06/03/2007	16	06/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
Yonsei Severance Bldg., 84-11, Namdaemunno 5-Ga, Jung-Gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 7505w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13487 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10100	06/03/2012	11	06/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
1026-6, Hogyedong, Dongan-Gu, Anyang, Gyeonggi-Do, Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7506w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13488 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13827	03/03/2015	8	03/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)  
92, Sinmunno 2-ga, Jongno-gu, Seoul 110-062, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7507w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13489 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12481	03/03/2014	9	03/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)  
1, Goedong-dong, Nam-ku, Pohang-shi, Kyungsangbuk-do 790-300, Korea

---

Thông báo số: 7508w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13490 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27773	22/02/2021	2	22/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)  
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 445-958, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7509w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13491 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20664	19/02/2019	4	19/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)  
106, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul 140-777, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7510w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13492 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16586	13/02/2017	6	13/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)  
1 Goedong-dong, Nam-ku, Pohang-shi, Kyung-sangbuk-do 790-300, Korea

---

Thông báo số: 7511w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13493 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16540	07/02/2017	6	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
1026-6, Hoge-dong, Dongan-gu, Anyang, Gyeonggi-do, Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7512w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13494 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16539	07/02/2017	6	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
1026-6, Hogye-Dong, Dongan-Gu, Anyang, Gyeonggi-Do, Korea

---

Thông báo số: 7513w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13495 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12342	07/02/2014	9	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
1026-6 Hogye-dong, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do  
431-080, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7514w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13496 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27682	04/02/2021	2	04/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,  
Seoul 07336, Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7515w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13497 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27664	03/02/2021	2	03/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,  
Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 7516w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13498 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27661	03/02/2021	2	03/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,  
Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 7517w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13499 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8249	01/02/2010	13	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Republic of  
Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7518w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13500 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8248	01/02/2010	13	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7519w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13501 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18300	31/01/2018	5	31/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
1026-6, Hoge-dong, Dongan-gu, Anyang, Gyeonggi-do, Korea

---

Thông báo số: 7520w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13502 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11090	28/01/2013	10	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
1026-6, Hoge-Dong, Dongan-Gu, Anyang, Gyeonggi-Do, Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7521w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13503 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27357	06/01/2021	2	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO THỦY KHÍ VIỆT NAM (VN)  
Phòng 6, tầng 30, số 1 Phạm Huy Thông, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7522w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13504 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19522	27/06/2018	4	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PECCA LEATHER SDN BHD (MY)  
No.1, Jalan Perindustrian Desa Aman 1A, Industri Desa Aman, Kepong, 52200, Kuala Lumpur, Malaysia.

---

Thông báo số: 7530w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13513 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20440	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDENVISION (BE)  
Kapucijnenvoer 101, Leuven, B-3000, Belgium

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7531w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13514 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15019	05/01/2016	7	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)  
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,  
Illinois 60017-5017, United States of America

---

Thông báo số: 7532w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13515 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27235	23/12/2020	2	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)  
Building 34, No. 8 Dongbeiwang West Road, Haidian District, Beijing, 100193, People's Republic of China

---

Thông báo số: 7533w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13516 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19076	17/04/2018	5	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRIDGESTONE CORPORATION (JP)  
10-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8340 Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7534w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13517 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27797	23/02/2021	2	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUKYOUNG TEXTILE CO., LTD. (KR)  
15-25, Gangbyeon-daero 456beon-gil, Sasang-gu, Busan, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 7535w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13518 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23542	23/03/2020	3	23/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRIDGESTONE CORPORATION (JP)  
1-1, Kyobashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8340 Japan

---

Thông báo số: 7536w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13519 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25515	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)  
11535 S Central Avenue, Alsip, IL 60803-2599, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7537w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13520 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28908	14/06/2021	2	14/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENSO CORPORATION (JP)  
1-1, Showa-cho, Kariya-city, Aichi-pref., 448-8661, Japan

---

Thông báo số: 7538w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13521 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20488	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TNG LIMITED (AU)  
Suite 20, 22 Railway Road, Subiaco, Western Australia  
6008, Australia

---

Thông báo số: 7539w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13522 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20581	29/01/2019	4	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAN, BYUNGSOOK (KR)  
Construction Division, Heungdeok-gu Office, 277  
Sajikdaero (Sajik-dong), Heungdeok-gu, Cheongju-si,  
Chungcheongbuk-do 361-701 Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7540w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13523 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13783	25/02/2015	8	25/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATFERR S.R.L. (IT)  
L.go Leopardi, 19, I-43036 Fidenza, Parma, Italy  
BONCIANI S.P.A. UNIPERSONALE (IT)  
Viale Leon battista Alberti, 22, I-48100 Ravenna, Italy  
BONOMI EUGENIO S.P.A (IT)  
Via A. Mercanti, 17, I-25018 Montichiari, Brescia, Italy

Thông báo số: 7541w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13524 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8164	04/01/2010	13	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAPEI S.P.A. (IT)  
Via Cafiero, 22, I-20158 Milano, Italy

Thông báo số: 7542w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13525 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23093	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG KUOHUANG (CN)  
Room 2, 8/F., No.2, Ln.90, Sec. 2, Heping East Rd., Taipei,  
Taiwan 106, CHINA

Thông báo số: 7543w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13526 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28126	24/03/2021	2	24/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 7544w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13527 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18151	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROFESSIONALS FOR ENERGY - ENVIRONMENT AND WATER SOLUTIONS LTD. CO. (JO)  
P.O.Box 926992, Amman, 11190, Jordan

Thông báo số: 7545w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13528 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10040	08/02/2012	11	08/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI KAKOKI KAISHA LTD. (JP)  
2-1, Okawacho, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, 210-8560, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7546w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13529 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22168	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOPROJET (FR)  
30, rue des Francs Bourgeois, F-75003 Paris, France  
SUN PHARMA ADVANCED RESEARCH COMPANY LTD (IN)  
17/B, Mahal Industrial Estate Mahakali Caves Road  
Andheri (E) Mumbai, 400093, INDIA

Thông báo số: 7547w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13530 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18136	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA MOBILITY, INC. (US)  
600 North US Highway 45, Libertyville, Illinois 60048,  
United States of America

Thông báo số: 7548w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13531 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20367	25/12/2018	4	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEATWORKS TECHNOLOGIES, INC (US)  
1655 Middle Street, Sullivan's Island, South Carolina  
29482, United States of America

Thông báo số: 7549w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13532 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27256	25/12/2020	2	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)  
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551-2999,  
United States of America

---

Thông báo số: 7550w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13533 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16418	26/12/2016	6	26/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMAESSENTIA CORP. (TW)  
13F., No. 3, YuanQu Street, Nankang, Taipei 115, Taiwan

---

Thông báo số: 7551w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13534 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16405	26/12/2016	6	26/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMA MAR, S.A. (ES)  
Polígono Industrial La Mina-Norte, Avda. de los Reyes, 1,  
E-28770 Colmenar Viejo - Madrid, Spain

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7552w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13535 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16414	26/12/2016	6	26/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)  
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United States of America

---

Thông báo số: 7553w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13536 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27273	28/12/2020	2	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLTECH, INC. (US)  
3031 Catnip Hill Pike, Nicholasville, KY 40356, United States of America

---

Thông báo số: 7554w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13537 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27284	28/12/2020	2	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)  
300 Park Avenue, New York, New York 10022, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7555w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13538 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27282	28/12/2020	2	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W.R. GRACE & CO.-CONN. (US)  
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, United States of America

---

Thông báo số: 7556w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13539 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13612	29/12/2014	8	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)  
No.1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, China

---

Thông báo số: 7557w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13540 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23188	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREEN TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)  
6F Hanam Vencher center, 523, Changu-dong, Hanam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7558w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13541 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9983	11/01/2012	11	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)  
Ny Carlsberg Vej 100, DK-1760 Copenhagen V, Denmark

---

Thông báo số: 7559w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13542 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23028	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)  
Ny Carlsberg Vej 100, 1799 Copenhagen V, Denmark  
HEINEKEN SUPPLY CHAIN B.V. (NL)  
2de Weteringsplantsoen 21, 1017 ZD Amsterdam,  
Netherlands

---

Thông báo số: 7560w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13543 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8219	25/01/2010	13	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF TSUKUBA (JP)  
1-1-1, Tennodai, Tsukuba-shi, Ibaraki 305-8577, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7561w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13544 Ngày nộp: 24/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27178	17/12/2020	2	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RYU-ARM CO., LTD. (KR)  
38, Jeungsan-ru, Seokseong-myeon Buyeo-gun  
Chungcheongnam-do 323-952 Republic of Korea

---

Thông báo số: 7562w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13545 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12136	10/12/2013	9	10/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN TUẤN ANH (VN)  
Số 51, đường 30/4, phường Thanh Bình, Biên Hòa, Đồng Nai

---

Thông báo số: 7563w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13546 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26296	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN TUẤN ANH (VN)  
Số 51 đường 30/4, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7564w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13547 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27486	18/01/2021	2	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIETER INGOLSTADT GMBH (DE)  
Friedrich-Ebert-Strasse 84, 85055 Ingolstadt, Germany

---

Thông báo số: 7565w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13548 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27499	19/01/2021	2	19/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 7566w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13549 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27545	21/01/2021	2	21/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7567w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13550 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27420	12/01/2021	2	12/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROBERT BOSCH GMBH (DE)  
Postfach 30 02 20, 70442 Stuttgart, Germany

---

Thông báo số: 7569w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13552 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18985	04/04/2018	5	04/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯƠNG THÀNH LỄ (VN)  
622A/33 Trần Hưng Đạo, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

---

Thông báo số: 7570w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13553 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17881	21/11/2017	7	21/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯƠNG THÀNH LỄ (VN)  
622A/33 Trần Hưng Đạo, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7571w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13554 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20394	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐOÀN HIỆP (VN)  
58/48 Nguyễn Minh Hoàng, phường 12, quận Tân Bình,  
thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 7575w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13558 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11017	07/01/2013	10	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CONINCO MÁY XÂY DỰNG VÀ  
CÔNG TRÌNH CÔNG NGHIỆP (VN)  
Số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa,  
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 7576w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13559 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15086	18/01/2016	7	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HARYANTO, BUDHI (ID)  
Jalan Ir.H. Juanda III, No16A, Kebon Kelapa, Gambir,  
Jakarta Pusat, Indonesia

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7577w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13560 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18723	05/03/2018	5	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOSHAN BAOSUO PAPER MACHINERY MANUFACTURE CO., LTD. (CN)  
Xiananyi Industrial Park Pingzhou, Nanhai Foshan, Guangdong 528000, China

Thông báo số: 7578w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13561 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20873	02/04/2019	4	02/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROSSFOR CO., LTD. (JP)  
1-2-60 Asake, Kofu-city, Yamanashi 400-0862, Japan

Thông báo số: 7579w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13562 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12376	12/02/2014	9	12/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATOKAKO CO., LTD. (JP)  
5-25-6, Shinbashi, Minato-ku, Tokyo 105-0004, JAPAN  
THREELINE CO., LTD. (JP)  
5-25-6, Shinbashi, Minato-ku, Tokyo 105-0004, JAPAN

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7580w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13563 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29202	12/07/2021	2	12/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)  
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8908, Japan

---

Thông báo số: 7581w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13564 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27412	11/01/2021	2	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOJEON LIMITED (KR)  
(Mapo-dong, shinhwa-Bldg.) 11, 12F1, 19, Mapo-daero,  
Mapo-gu Seoul 121-735 Republic of Korea

---

Thông báo số: 7582w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13565 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12355	07/02/2014	9	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INVERSIONES YUSTE, S.A. (CL)  
Teatinos 500, Santiago, Chile

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7583w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13566 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8953	27/12/2010	12	27/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 7584w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13567 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8954	27/12/2010	12	27/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 7585w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13570 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18168	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)  
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7586w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13572 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27270	25/12/2020	2	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI OIL HOLDINGS INC. (JP)  
1, Sumiyoshi-cho, Izumisano-shi, Osaka 598-8540 Japan

---

Thông báo số: 7587w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13569 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18166	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 7628w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13422 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18570	26/02/2018	5	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT (HU)  
H-1103 Budapest, Gyomroi út 19-21, Hungary

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7629w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13447 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12192	24/12/2013	9	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATOIRES MAYOLY SPINDLER (FR)  
6, Avenue de L'Europe, F-78400 Chatou, France

---

Thông báo số: 7631w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13098 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12282	13/01/2014	9	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CATALYSTS & CHEMICALS INDUSTRIES CO., LTD.  
(JP)  
580 Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa,  
Japan

---

Thông báo số: 7632w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13161 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20843	26/03/2019	4	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHR. HANSEN A/S (DK)  
Boege Alle 10-12, DK-2970 Hoersholm, Denmark

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7633w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13186 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5465	20/02/2006	17	20/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO. LTD. (JP)  
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 7634w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13157 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12564	24/03/2014	9	24/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 7638w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13459 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4760	24/01/2005	18	24/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUPOONG, INC. (KR)  
416-1, Guro-dong, Guro-gu, Seoul 152-050, Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7639w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13461 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4761	24/01/2005	18	24/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUPOONG, INC. (KR)  
416-1, Guro-dong, Guro-gu, Seoul 152-050, Korea

---

Thông báo số: 7715w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01428 Ngày nộp: 17/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6255	27/03/2007	16	27/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIU, BAOSHUN (CN)  
Rm. 101, No. 10, Dong Sheng Yuan, Cheng Fu Rd.,  
Haidian District, Beijing 100083, China

---

Thông báo số: 7716w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10238 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10810	05/11/2012	10	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CIBA SPECIALTY CHEMICALS HOLDING INC. (CH)  
Klybeckstrasse 141, 4057 Basel, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7717w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01280 Ngày nộp: 16/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12408	18/02/2014	9	18/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KRAFT FOODS GLOBAL BRANDS LLC (US)  
Three Lakes Drive, Northfield, Illinois 60093, United States of America  
FRIESLAND BRANDS B.V. (NL)  
Blankenstein 142, 7943 PE Meppel, The Netherlands

Thông báo số: 7718w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13027 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20479	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RHODIA ENERGY GHG SAS (FR)  
Tour Pacific, 11-13 Cours Valmy, 92800 Puteaux, France

Thông báo số: 7719w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10237 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22465	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCHROMA IP GMBH (CH)  
Neuhofstrasse 11, CH-4153 Reinach, Switzerland

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7720w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13061 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12332	20/01/2014	9	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)  
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 7721w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12515 Ngày nộp: 03/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9889	06/12/2011	11	06/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALSTOM TRANSPORT SA (FR)  
3, avenue André Malraux 92300 LEVALLOIS-PERRET - FRANCE

---

Thông báo số: 7722w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12340 Ngày nộp: 26/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26649	04/11/2020	2	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE PRODUCT MAKERS (AUSTRALIA) PTY LTD.  
(AU)  
50-60 Popes Road, Keysborough, Victoria 3173, Australia

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7723w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12338 Ngày nộp: 26/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26753	11/11/2020	3	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VPS-3, INC. (US)  
4505 Emperor Boulevard., Suite 300 Durham, NC 27703,  
United States of America.

---

Thông báo số: 7732w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13573 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8139	28/12/2009	13	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 7733w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13574 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8141	28/12/2009	13	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OFFICINE MACCAFERRI S.P.A. (IT)  
Via Agresti, 6, I-40123 Bologna, Italy

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7734w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13575 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27278	28/12/2020	2	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INBIOSE N.V. (BE)  
Technologiepark 82, Bus 41, 9052 Zwijnaarde, Belgium

---

Thông báo số: 7735w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13576 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27688	05/02/2021	2	05/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 7736w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13577 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26050	22/09/2020	2	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH TM DV VẬN CHUYỂN KHANH DUY (VN)  
P21 Cư xá Phú Lâm A, Kinh Dương Vương, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7737w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13578 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27374	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOON, IL SHIK (KR)  
58, Deogi-ro 172beon-gil, Ilsanseo-gu, Goyang-si,  
Gyeonggi-do, Republic of Korea  
YOON, JUN CHAN (KR)  
102-902, 32, Mokdongjungang-ro 7-gil, Yangcheon-gu,  
Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7738w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13579 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28083	19/03/2021	2	19/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOATSU CO., LTD. (JP)  
1-310, Kitahonmachi, Itami-shi, Hyogo 6640836 Japan

---

Thông báo số: 7739w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13580 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10872	26/11/2012	10	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ  
GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VIỆT NAM  
(VMEP) (VN)  
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh  
Đồng Nai

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7740w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13581 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6016	28/11/2006	16	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VN (VN)  
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

---

Thông báo số: 7741w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13583 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27460	14/01/2021	2	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
67056 Ludwigshafen, Germany

---

Thông báo số: 7742w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13584 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23030	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL MADISON PATENT HOLDINGS (FR)  
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7743w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13586 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9996	18/01/2012	11	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
67056 Ludwigshafen Germany

---

Thông báo số: 7744w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13587 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12222	31/12/2013	9	31/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INVENTIO AG (CH)  
Seestrasse 55 Postfach CH-6052 Hergiswil,  
SWITZERLAND

---

Thông báo số: 7745w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13588 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22948	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)  
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines,  
Dublin 18 Ireland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7746w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13589 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16522	24/01/2017	6	24/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRAYON TECHNOLOGIES (BE)  
Rue Joseph Wauters 144 B-4480 Engis, Belgium

---

Thông báo số: 7747w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13590 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18282	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS N.V. (NL)  
Groenewoudseweg 1, NL-5621 BA Eindhoven, The Netherlands

---

Thông báo số: 7748w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13591 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18196	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AHN-GOOK PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)  
993-75, Daerim 2-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-072, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7749w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13592 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27339	04/01/2021	2	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Müllerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

---

Thông báo số: 7750w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13593 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8160	04/01/2010	13	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE S.A. (FR)  
F-69009 Lyon, France

---

Thông báo số: 7751w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13594 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27346	04/01/2021	2	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AU OPTRONICS CORPORATION (TW)  
No. 1, Li-Hsin Road 2, Science-Based Industrial Park,  
Hsin-Chu, Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7752w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13595 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27341	04/01/2021	2	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 7753w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13596 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13631	06/01/2015	8	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 7754w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13597 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20433	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7755w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13598 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15054	11/01/2016	7	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland  
ASTEX THERAPEUTICS LTD (GB)  
436 Cambridge Science Park, Milton Road, Cambridge,  
CB4 0QA, United Kingdom

---

Thông báo số: 7756w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13599 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23153	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 7757w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13600 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7478	13/01/2009	14	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7758w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13601 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27452	14/01/2021	2	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENOMATICA, INC. (US)  
10520 Wateridge Circle, San Diego, CA 92121, United States of America

---

Thông báo số: 7759w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13602 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27464	15/01/2021	2	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 7760w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13603 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23168	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do 463-711, Republic of Korea

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7761w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13604 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23167	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7762w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13605 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27512	19/01/2021	2	19/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT  
(DE)  
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 7763w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13606 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11061	22/01/2013	10	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)  
800 North Lindbergh Boulevard, St. Louis, MO 63167,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7764w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13607 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27560	22/01/2021	2	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 7765w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13608 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20514	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SSW HOLDING COMPANY, INC. (US)  
3501 South Tulsa, Forth Smith, AR 72903, United States of America

---

Thông báo số: 7766w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13609 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16512	24/01/2017	6	24/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)  
800 N. Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7767w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13610 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9029	24/01/2011	12	24/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 7768w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13611 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27640	29/01/2021	2	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany.

---

Thông báo số: 7769w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13612 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20568	29/01/2019	4	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7770w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13613 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20570	29/01/2019	4	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD. (CN)  
No.145 East Renmin Road, Xintu District, Lianyungang,  
Jiangsu 222002, China  
SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)  
No.279 Wenjing Road, Minhang District, Shanghai 200245,  
China

Thông báo số: 7771w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13614 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18370	05/02/2018	5	05/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 7772w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13615 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18630	05/03/2018	5	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERMUNE, INC. (US)  
3280 Bayshore Boulevard, Brisbane, CA 94005, United  
States of America

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7773w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13616 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27651	01/02/2021	2	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIKEN TECHNOS CORPORATION (JP)  
11-5, Nihonbashi-honcho 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8438 Japan

---

Thông báo số: 7774w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13617 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10017	01/02/2012	11	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)  
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 115-8543 Japan

---

Thông báo số: 7775w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13618 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27397	08/01/2021	2	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MPLUS CO., LTD. (KR)  
(Maetan-dong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil,  
Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16676, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7776w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13619 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5396	04/01/2006	17	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYDROBALL TECHNICS HOLDINGS PTE LTD (SG)  
Block 1, Rochor Road, #02-500 Rochor Centre, Singapore  
180001

Thông báo số: 7777w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13620 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24065	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEYANG ENBIO CO., LTD (KR)  
2dong-804ho, 775, Gyeongin-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul,  
Republic of Korea  
KWANGMYUNG ELECTRIC CO., LTD. (KR)  
160 Moknae-Ro, Danwon-gu, Ansan, Kyunggi, Republic of  
Korea

Thông báo số: 7778w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13621 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23081	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPLA WERKE ALWIN LEHNER GMBH & CO. KG  
(AT)  
Allmendstrasse 81, A-6971 Hard, Austria

---

Thông báo số: 7779w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13622 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26664	05/11/2020	2	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANGLADESH JUTE RESEARCH INSTITUTE (BD)  
Manik Mia Avenue, Dhaka, 1207 Bangladesh, People's Republic.

---

Thông báo số: 7780w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13623 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22907	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANTHERYX, INC. (US)  
5480 Valmont Road, Suite 325, Boulder, Colorado 80301,  
United States of America

---

Thông báo số: 7781w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13624 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27309	30/12/2020	2	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)  
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

---

Thông báo số: 7782w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13625 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22998	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

---

Thông báo số: 7783w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13626 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22957	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)  
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America  
FMC AGRO SINGAPORE PTE. LTD. (SG)  
77 Robinson Road, #13-00, Robinson 77, Singapore 068896, Singapore

---

Thông báo số: 7784w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13627 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22999	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED BIOMEDICAL, INC. (US)  
25 Davids Drive, Hauppauge, New York 11788, United States of America

---

Thông báo số: 7785w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13628 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27315	30/12/2020	2	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W.R. GRACE & CO.-CONN (US)  
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, United States of America.

---

Thông báo số: 7786w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13629 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27310	30/12/2020	2	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W.R. GRACE & CO.-CONN. (US)  
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, United States of America

---

Thông báo số: 7787w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13630 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12241	31/12/2013	9	31/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIAL TECHNOLOGY RESEARCH INSTITUTE (TW)  
195, Sec. 4, Chung Hsing Rd., Chutung, Hsinchu, Taiwan

---

Thông báo số: 7788w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13631 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13665	13/01/2015	8	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONSOLSWC CO., LTD. (KR)  
Taewha Building 3rd Floor, No 333-1 Yangjae-dong, Seocho-gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 7789w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13632 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19980	01/10/2018	5	01/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)  
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7790w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13633 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19236	16/05/2018	5	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)  
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7791w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13634 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18925	04/04/2018	5	04/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)  
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7792w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13635 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14467	24/08/2015	8	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)  
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7793w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13636 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5055	12/07/2005	18	12/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THIÊN LONG (VN)  
Lô 6-8-10 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7794w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13637 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22105	30/09/2019	4	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)  
Lô 6-8-10-12 đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7795w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13638 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8177	12/01/2010	14	12/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG ESQUEL TEXTILES CO., LTD. (CN)  
Cang Jiang Exports Processing Zone, Gao Ming City, Guang Dong 528500, China

---

Thông báo số: 7796w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13639 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8177	12/01/2010	13	12/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG ESQUEL TEXTILES CO., LTD. (CN)  
Cang Jiang Exports Processing Zone, Gao Ming City,  
Guang Dong 528500, China

Thông báo số: 7797w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13640 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27008	03/12/2020	2	03/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONOCO DEVELOPMENT, INC. (US)  
1 North Second Street, Hartsville, SC 29550, United States  
of America

Thông báo số: 7798w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13641 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26613	03/11/2020	2	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXXONMOBIL UPSTREAM RESEARCH COMPANY  
(US)  
CORP-URC-E2.4A.296, 22777 Springwoods Village  
Parkway, Spring, TX 77389, United States of America

Thông báo số: 7799w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13642 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18605	26/02/2018	5	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM THỊ KIM LOAN (VN)  
Số 04 Trương Định, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7800w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13643 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16470	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYDROBALL TECHNICS HOLDINGS PTE LTD. (SG)  
1 Joo Chiat Road, #04-1019, Singapore 420001, Singapore

---

Thông báo số: 7801w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13644 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24490	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUỖNH THỊ THU HỒNG (VN)  
Số 10 đường Lê Văn Việt, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7802w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13645 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27313	30/12/2020	2	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVE RUBBER INSTITUTE CO., LTD. (CN)  
No.43 Zhengzhou Road, Sifang District Qingdao,  
Shandong 266045, China

---

Thông báo số: 7803w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13647 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12244	31/12/2013	9	31/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka  
5500002, Japan

---

Thông báo số: 7804w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13649 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23098	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TREND EAST YUGEN KAISHA (JP)  
Famile Narimasu Grandage No. 104, 32-22, Asahicyo 3-  
chome, Nerima-ku, Tokyo, 1790071, Japan

---

Thông báo số: 7805w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13650 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13602	29/12/2014	8	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)  
8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya-shi, Tochigi,  
321-3231, Japan

---

Thông báo số: 7806w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13651 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13603	29/12/2014	8	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI GLASS COMPANY, LIMITED (JP)  
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405,  
Japan

---

Thông báo số: 7807w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13652 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14985	29/12/2015	7	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
1, Central Industrial Park, Sagae-shi, Yamagata 990-0561  
Japan  
TPR CO., LTD. (JP)  
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005  
Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7808w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13653 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14986	29/12/2015	7	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OFFICINE MACCAFERRI S.P.A. (IT)  
Via Kennedy, 10, 40069 Zola Predosa (Bologna), ITALY

---

Thông báo số: 7809w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13657 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22985	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THEMIS MEDICARE LIMITED (IN)  
11/12, Udyog Nagar, S.V. Road, Goregaon West, Mumbai -  
400 104, Maharashtra, India

---

Thông báo số: 7810w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13654 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27294	29/12/2020	2	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAICEL CORPORATION (JP)  
3-1, Ofuka-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0011 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7811w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13655 Ngày nộp: 29/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22960	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0002 Japan

---

Thông báo số: 7814w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13660 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11010	02/01/2013	10	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KWON SUNG-HWAN (KR)  
201-7 Heukseok-1dong, Dongjak-gu, Seoul, 156-861, Republic of Korea  
KWON YOUNG-JUN (KR)  
4-7 Yadang-ri, Gyoha Myun, Paju, Gyunggi do, 413-835, Republic of Korea  
BEST WHASUNG CO., LTD. (KR)  
995-1, Sangjisuk-ri, Gyoha-Myun, Paju, Gyunggi-do 413-836, Republic of Korea  
KWON SUNG-WOOK (KR)  
201-7 Heukseok-1dong, Dongjak-gu, Seoul, 156-861, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7815w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13662 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20422	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (CN)  
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong, China

---

Thông báo số: 7816w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13661 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16317	05/12/2016	6	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANNELL COMMERCIAL CORPORATION (US)  
26040 Ynez Road, Temecula, CA 92589, United States of America

---

Thông báo số: 7817w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13663 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20407	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EPIZYME, INC. (US)  
400 Technology Square, 4th Floor, Cambridge, MA 02139, United States of America

---

Thông báo số: 7818w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13664 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18191	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United  
States of America

---

Thông báo số: 7819w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13665 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18187	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COSWELL S.P.A. (IT)  
Via Gobetti 4, I-40050 Funo di Argelato (Bologna), Italy

---

Thông báo số: 7820w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13666 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18220	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESCO CORPORATION (US)  
2141 NW 25th Avenue, Portland, Oregon 97210-2578,  
United States of America

---

Thông báo số: 7821w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13667 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20413	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILIN, BVBA (BE)  
Ooigemstraat 3 B-8710 Wielsbeke, Belgium

---

Thông báo số: 7822w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13668 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15018	05/01/2016	7	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALBEMARLE CORPORATION (US)  
451 Florida Street, Baton Rouge, LA 70801-1765, United States of America

---

Thông báo số: 7823w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13669 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15032	05/01/2016	7	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEROLA, RICHARD J. (US)  
5281 Zenith Parkway, Loves Park, Illinois 61111, United States of America

---

Thông báo số: 7824w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13670 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15014	05/01/2016	7	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC (US)  
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United States of America

---

Thông báo số: 7825w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13671 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18186	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PACK LESS DESENVOLVIMENTO E INOVACÃO LTDA. (BR)  
Solucões do Lar, 291, Galpão 1, Jd. do Cotia - 06716-020 - Cotia - SP, Brazil

---

Thông báo số: 7826w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13672 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18277	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, OH JUNG (KR)  
991, Imbangul-daero, Buk-gu Gwangju 500-832, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7827w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13673 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23097	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JENNEWEIN BIOTECHNOLOGIE GMBH (DE)  
Maarweg 32 53619 Rheinbreitbach, German

---

Thông báo số: 7828w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13674 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15039	11/01/2016	7	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUFEN CHI (TW)  
3F., No. 9, Alley 27, Lane 67, Minzu ST., Yonghe District,  
New Taipei City 234, Taiwan

---

Thông báo số: 7829w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13675 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23587	24/03/2020	3	24/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEONGJU UNIVERSITY INDUSTRY & ACADEMY  
COOPERATION FOUNDATION (KR)  
Cheongju Univ. 36 Naedeokdong, Sangdang-gu, Cheongju-  
si, Chungcheongbuk-do 360-764, Korea

---

Thông báo số: 7831w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13677 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22816	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SBC VIRBAC LIMITED (CN)  
FLAT/RM 2201-2207, Tower Two Times Square, 1  
Matheson Street, Causeway Bay, Hong Kong

Thông báo số: 7832w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13678 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18249	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

Thông báo số: 7833w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13679 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18251	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of  
America

Thông báo số: 7834w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13680 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18261	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 7835w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13681 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9984	11/01/2012	11	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 7836w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13682 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9986	11/01/2012	11	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 7837w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13683 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23129	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland  
SYNGENTA LIMITED (GB)  
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research  
Park, Guilford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

Thông báo số: 7838w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13684 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23141	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124 CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 7839w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13685 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23150	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)  
Dept 377/AP6P-1, 100 Abbott Park Road, Abbott Park,  
Illinois 60064, United States of America

Thông báo số: 7840w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13686 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10988	02/01/2013	10	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 7841w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13687 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10989	02/01/2013	10	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 7842w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13688 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10990	02/01/2013	10	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 7843w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13689 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10991	02/01/2013	10	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 7844w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13690 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10992	02/01/2013	10	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 7845w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13691 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10993	02/01/2013	10	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 7846w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13692 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11003	02/01/2013	10	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058, Basel, Switzerland

Thông báo số: 7847w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13693 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18190	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 7848w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13694 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18194	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)  
1 North Waukegan Road, North Chicago, Illinois 60064, United States of America

Thông báo số: 7849w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13695 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18197	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 7850w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13696 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18202	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 7851w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13697 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18203	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)  
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

---

Thông báo số: 7852w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13698 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18213	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration: 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 7853w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13699 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27340	04/01/2021	2	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 7854w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13700 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27342	04/01/2021	2	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7855w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13701 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11026	07/01/2013	10	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KISWEL LTD. (KR)  
721-3, Hakjang-dong, Sasang-gu, Busan 617-843, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7856w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13702 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23014	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE DEUTSCHLAND GMBH & CO. KG (DE)  
Mainzer Str. 81, 65189 Wiesbaden, Germany

---

Thông báo số: 7857w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13703 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16435	09/01/2017	6	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7858w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13704 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18234	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CURIS, INC. (US)  
4 Maguire Road, Lexington, MA 02421, United States of America  
GENENTECH, INC. (US)  
One DNA Way, South San Francisco, CA 94080-4990,  
United States of America

---

Thông báo số: 7859w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13705 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13664	13/01/2015	8	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,  
United States of America

---

Thông báo số: 7860w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13706 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23554	23/03/2020	3	23/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WIDETECH MANUFACTURING SDN. BHD. (MY)  
101(a), Hilir Sungai Keluang 5, Bayan Lepas Industrial  
Park IV11900 Bayan Lepas, Penang, Malaysia

---

Thông báo số: 7861w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13707 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27456	14/01/2021	2	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF GEORGIA RESEARCH  
FOUNDATION, INC. (US)  
809 Boyd Graduate Studies Research Center, University of  
Georgia Research Foundation INC. Athens, GA 30602-  
7411, United States of America

---

Thông báo số: 7862w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13708 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16370	20/12/2016	6	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TREVIRA GMBH (DE)  
Max-Fischer-Strasse 11, 86399 Bobingen, Germany

---

Thông báo số: 7863w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13709 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19755	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRANONET (VN)  
Số nhà 265, quốc lộ 21B, thôn Chợ, làng Bình Đà, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7864w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13711 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16472	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 7865w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13712 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23171	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 7866w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13713 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23172	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 7867w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13714 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23205	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 7868w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13715 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27494	18/01/2021	2	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi 4678561 (JP)

---

Thông báo số: 7869w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13716 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27496	18/01/2021	2	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)  
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 7870w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13717 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8192	18/01/2010	13	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK & CO., INC. (US)  
126 East Lincoln Avenue, Rahway, NJ 07065-0907, United States of America

---

Thông báo số: 7871w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13718 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6804	17/01/2008	15	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUBBELL INCORPORATED (US)  
584 Derby Milford Road, P.O. Box 549, Orange, CT 06477-4024, United States of America

---

Thông báo số: 7872w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13719 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8203	18/01/2010	13	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 7873w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13720 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9992	18/01/2012	11	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 7874w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13721 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13703	27/01/2015	8	27/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 7875w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13722 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27503	19/01/2021	2	19/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 7876w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13723 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20472	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 7877w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13724 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20471	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7878w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13725 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20498	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 7879w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13726 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27533	20/01/2021	2	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)  
One North Waukegan Road, North Chicago, Illinois 60064, United States of America  
APOGENIX AG (DE)  
Im Neuenheimer Feld 584, 69120 Heidelberg, Germany

---

Thông báo số: 7880w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13727 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27475	15/01/2021	2	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7881w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13728 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20549	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 7882w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13729 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16496	23/01/2017	6	23/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 7883w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13730 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16519	24/01/2017	6	24/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7884w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13731 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8233	25/01/2010	13	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 7885w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13732 Ngày nộp: 31/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27589	26/01/2021	2	26/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi  
4678561 (JP)

---

Thông báo số: 7930w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00076 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6072	09/01/2007	16	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL N.V. (NL)  
Velperweg 76, 6824 BM Arnhem, The Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7932w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00002 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15725	18/07/2016	6	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRISTEC AG (AT)  
Tech Gate Vienna Science and Technology Park, Donau-City-Strasse 1, A-1220 Vienna, Austria

Thông báo số: 7933w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00003 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20521	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUHLER GMBH (DE)  
Eichstatter Strasse 49, 92339 Beilngries, Germany

Thông báo số: 7934w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00004 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27349	05/01/2021	2	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WATERSON CHEN (TW)  
8F., No. 428, Wu Chuan S. Rd., South Dist., Taichung City, Taiwan  
YIN-CHU CHEN (TW)  
8F., No. 428, Wu Chuan S. Rd., South Dist., Taichung City, Taiwan

WATERSON CORP. (TW)  
8F., No. 428, Wu Chuan S. Rd., South Dist., Taichung City,  
Taiwan

Thông báo số: 7935w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00005 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27366	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)  
24-26, Boulevard d'Avranches 1160 Luxembourg,  
Luxembourg

Thông báo số: 7936w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00006 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18237	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,  
Japan

Thông báo số: 7937w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00007 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16444	09/01/2017	6	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,  
Japan

---

Thông báo số: 7938w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00008 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16453	09/01/2017	6	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku Tokyo 1468501,  
JAPAN

---

Thông báo số: 7939w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00009 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11036	14/01/2013	10	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,  
Japan

---

Thông báo số: 7940w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00010 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23182	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,  
Japan

---

Thông báo số: 7941w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00011 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12306	20/01/2014	9	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL FRANCE (FR)  
1 à 5, rue Luigi Cherubini F-93200 Saint Denis, FRANCE

---

Thông báo số: 7942w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00012 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18307	31/01/2018	5	31/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2 Shimomaruko 3-Chome Ohta-Ku Tokyo 146-8501,  
JAPAN

---

Thông báo số: 7943w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00013 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18299	31/01/2018	5	31/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,  
JAPAN

---

Thông báo số: 7944w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00014 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8204	18/01/2010	13	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)  
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,  
Fukuoka, 8028601, Japan

---

Thông báo số: 7945w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00015 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11074	22/01/2013	10	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STARLINGER & CO GESELLSCHAFT M.B.H. (AT)  
Sonnenuhrgasse 4, A-1060 Wien, Austria

---

Thông báo số: 7946w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00016 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18181	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐỖ ĐỨC THẮNG (VN)  
Số nhà 45, ngõ 4/21, Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7947w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00017 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6786	14/01/2008	15	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN KÊ (VN)  
533 Tổ 22, ấp Hòa Long 1, Thị Trấn An Châu, Huyện Châu Thành, Tỉnh An Giang

---

Thông báo số: 7948w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00018 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18411	07/02/2018	5	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIJIAZHANG YILING PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)  
No. 238 Tianshan Street, Hi-Tech. Development District Shijiazhuang, Hebei 050035, P. R. China

---

Thông báo số: 7949w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00019 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18278	09/01/2018	5	09/01/2023



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINGH, EULOGIO, C. (PH)  
7 Sampaguita Drive, Barangay Burgos, Rodriguez, Rizal  
1861, Philippines  
SANTOS, RITA, JOSEFINA, M. (PH)  
5 Andres Malong, Project 4, Quezon City 1109, Philippines  
DEE, KENNIE, U. (PH)  
59D 12th Street corner Gilmore Avenue, New Manila,  
Quezon City 1102, Philippines  
MENDOZA, WENDELL, G. (PH)  
66 United Street, Mandaluyong City 1550, Philippines

---

Thông báo số: 7950w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00020 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18353	05/02/2018	5	05/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARISTON THERMO S.P.A. (IT)  
45, Viale Aristide Merloni, I-60044, Fabriano (Ancona),  
Italy

---

Thông báo số: 7951w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00021 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9071	15/02/2011	12	15/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MECS, INC. (US)  
Corporate Pointe, 14522 South Outer Forty Road,  
Chesterfield, Missouri 63017, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7952w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00022 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23431	13/03/2020	3	13/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORION CORP. (KR)  
(Munbae-dong) 13 dagil 90 Bakbumro, Yongsan-gu, Seoul  
140-715, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7953w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00023 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9982	11/01/2012	11	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)  
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Rd., Sec. 1, Taipei, Taiwan  
10418, Taiwan

---

Thông báo số: 7955w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-00025 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2585	01/02/2021	2	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG (VN)  
Số 12 đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7956w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-00026 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2598	08/03/2021	2	08/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG (VN)  
Số 12 đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

---

Thông báo số: 7957w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00027 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15058	11/01/2016	7	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)  
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines, Illinois 60017-5017, United States of America

---

Thông báo số: 7958w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00028 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20470	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESD TECHNOLOGY CONSULTING & LICENSING CO., LTD (CN)  
A2717 Jiazhaoye Center, No 66 Nanyuan Road, Futian District, Shenzhen, China 518031

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7959w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00029 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8238	01/02/2010	13	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNG SHIN NEW MATERIAL CO., LTD. (KR)  
Seongsin Primeone Bldg. 11 Floor, 1491-2, Yeonje-gu,  
Busan, Republic of Korea.  
SUNGSHIN (VIETNAM) CO., LTD. (VN)  
Industrial Park, Sai gon-Lihn Trung Export Processing  
Zone Thu Duc- Ho Chi Minh City, Vietnam

---

Thông báo số: 7960w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00030 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23120	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 7961w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00031 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23119	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-Ku, Tokyo, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7962w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00032 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7474	13/01/2009	14	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNCUE COMPANY LTD. (TW)  
No. 396, Min Sheng Road, Wu Feng Hsiang, Taichung Hsien, Taiwan

---

Thông báo số: 7963w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00033 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27842	26/02/2021	2	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COGNEX CORPORATION (US)  
One Vision Drive, Natick, MA 01760, United States of America

---

Thông báo số: 7964w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00034 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27839	26/02/2021	2	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COGNEX CORPORATION (US)  
One Vision Drive, Natick, MA 01760, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7968w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00038 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27657	02/02/2021	2	02/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEKI PRESS CO. LTD. (JP)  
3-20, Chikoku-cho 4-chome, Hitachi-shi, Ibaraki 316-0013,  
Japan

---

Thông báo số: 7969w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00039 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27518	20/01/2021	2	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WON, YONG SEOK (KR)  
205-704, 35, Gwangpyeong-ro 34-gil, Gangnam-gu, Seoul  
06362, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7970w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00040 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15059	11/01/2016	7	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7971w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00041 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12303	13/01/2014	9	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

Thông báo số: 7972w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00042 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13677	19/01/2015	8	19/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

Thông báo số: 7973w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00043 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13710	27/01/2015	8	27/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7974w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00044 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20396	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)  
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555  
Japan

---

Thông báo số: 7975w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00045 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20403	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GALA INDUSTRIES, INC. (US)  
181 Pauley Street Eagle Rock, VA 24085, United States of  
America

---

Thông báo số: 7976w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00046 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20415	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7977w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00047 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8155	04/01/2010	13	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAN B & W DIESEL A/S (DK)  
Tegholmegade 41, DK-2450 Copenhagen SV, Denmark

---

Thông báo số: 7978w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00048 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27330	04/01/2021	2	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)  
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

---

Thông báo số: 7979w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00049 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27331	04/01/2021	2	04/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)  
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7980w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00050 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15030	05/01/2016	7	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAINTECH CO., LTD. (JP)  
6-5, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005,  
Japan

---

Thông báo số: 7981w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00051 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15023	05/01/2016	7	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUHAN VSD MEDICAL SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
Room B-1404, Wuhan Plaza, No. 688, Jiefang Avenue,  
Hankou, Wuhan, Hubei, China 430022

---

Thông báo số: 7982w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00052 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18179	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7983w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00053 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18192	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SWISS SPA SYSTEM LTD. (CN)  
Unit B, 3/F, Eton Building, 288 Des Voeux Road Central,  
Hong Kong

---

Thông báo số: 7984w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00054 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18200	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STEPAN COMPANY (US)  
22 W. Frontage Road, Northfield, IL 60093, United States  
of America

---

Thông báo số: 7985w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00055 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18208	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7986w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00056 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18209	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMABA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 7987w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00057 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18211	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 7988w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00058 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18212	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7989w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00059 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18216	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DURR SYSTEMS AG (DE)  
Carl-Benz-Strasse 34, 74321 Bietigheim-Bissingen,  
Germany

---

Thông báo số: 7990w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00060 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18176	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 7993w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00061 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23571	23/03/2020	3	23/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECS SWISSCOLLET S.A. (CH)  
54bis route des Acacias CH-1227 Carouge, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7994w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00062 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23057	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)  
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Korea

Thông báo số: 7995w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00063 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16502	24/01/2017	6	24/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCAN TECH PRODUKT AS (NO)  
Postboks 738, 4004 Stavanger, Norway

Thông báo số: 7996w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00064 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23012	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan  
VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)  
54 rue Anatole France, F-59620 Aulnoye Aymeries, France

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7997w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00065 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20510	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN  
Amsterdam Zuidoost, The Netherlands

---

Thông báo số: 7998w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00066 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12308	20/01/2014	9	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)  
Apelvagen 2, S-260 40 Viken, Sweden

---

Thông báo số: 7999w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00068 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9011	18/01/2011	12	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8000w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00069 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23230	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 8001w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00070 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23233	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FELICA NETWORKS, INC. (JP)  
1-11-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032, Japan

---

Thông báo số: 8002w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00071 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16464	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SACMI COOPERATIVA MECCANICI IMOLA  
SOCIETA' COOPERATIVA (IT)  
17/A, Via Selice Provinciale I-40026 IMOLA  
(BOLOGNA), Italy

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8003w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00072 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16477	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN  
Amsterdam Zuidoost, The Netherlands

Thông báo số: 8004w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00073 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16468	17/01/2017	6	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)  
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813,  
United States of America

Thông báo số: 8005w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00074 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23216	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501,  
Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 8006w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00075 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20495	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN  
Amsterdam Zuidoost, The Netherlands

---

Thông báo số: 8007w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00077 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20494	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN  
Amsterdam Zuidoost, The Netherlands

---

Thông báo số: 8008w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00078 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20493	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN  
Amsterdam Zuidoost, The Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8009w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00079 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20492	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN  
Amsterdam Zuidoost, The Netherlands

Thông báo số: 8010w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00080 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23080	13/01/2020	3	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071,  
Japan  
VALLOUREC OIL & GAS FRANCE (FR)  
54, rue Anatole France, F-59620 Aulnoye Aymeries, France

Thông báo số: 8011w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00082 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15040	11/01/2016	7	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)  
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 8012w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00083 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27405	11/01/2021	2	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)  
1275 Market Street, San Francisco, California 94103,  
United States of America.

---

Thông báo số: 8013w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00084 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27404	11/01/2021	2	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)  
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

---

Thông báo số: 8014w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00085 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20466	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)  
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8015w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00086 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20464	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)  
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

---

Thông báo số: 8016w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00087 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20465	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)  
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211,  
United States of America

---

Thông báo số: 8017w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00088 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20467	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)  
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 8018w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00089 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23039	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONCELLI, LUCA (IT)  
Viale Asiago 34, 36061 Bassano Del Grappa (Vicenza), Italy

---

Thông báo số: 8021w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00090 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23035	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)  
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

---

Thông báo số: 8022w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00091 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18283	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVATION IQ LLC (US)  
9806 Lackman Rd., Lenexa, KS 66219, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8023w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00092 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13635	06/01/2015	8	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)  
550, Dongtangiheung-ro, Dongtan-myeon, Hwaseong-si,  
Gyeonggi-do 445-813, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8024w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00093 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12268	07/01/2014	9	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM BV (NL)  
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, Netherlands

---

Thông báo số: 8025w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00094 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27378	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
SE-164 83 Stockholm, Sweden

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8026w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00095 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27382	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
SE-164 83 Stockholm, Sweden

---

Thông báo số: 8027w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00096 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6068	09/01/2007	16	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)  
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

---

Thông báo số: 8028w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00097 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13632	06/01/2015	8	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8029w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00098 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23034	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.  
(NL)  
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands

---

Thông báo số: 8030w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00099 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27411	11/01/2021	2	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)  
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

---

Thông báo số: 8031w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00100 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27416	11/01/2021	2	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)  
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8032w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00101 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27407	11/01/2021	2	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W. R. GRACE & CO.-CONN. (US)  
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044 U.S.A.

Thông báo số: 8033w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00102 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15011	05/01/2016	7	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN CHEMICAL CORPORATION (US)  
35 Waterview Blvd. Parsippany, New Jersey 07054-1285  
United States of America

Thông báo số: 8034w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00103 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18724	05/03/2018	5	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LI, XINBIN (CN)  
16-2-401, District 3 Chang Qing Yuan, West Fourth Ring  
North Road, Haidian District Beijing 100195 China

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8035w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00104 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18850	20/03/2018	5	20/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROTECTIVE PACKAGING SYSTEMS LIMITED (GB)  
Meadows End, Pentreath Close, Longmeadow, Fowey,  
Cornwall PL23 1ER, United Kingdom

---

Thông báo số: 8036w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00105 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27417	11/01/2021	5	11/01/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 (JP)  
AE JAPAN CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 Japan

---

Thông báo số: 8037w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00106 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27417	11/01/2021	6	11/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 (JP)  
AE JAPAN CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 Japan

---

Thông báo số: 8038w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00107 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27417	11/01/2021	7	11/01/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 (JP)  
AE JAPAN CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 Japan

---

Thông báo số: 8039w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00108 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27417	11/01/2021	8	11/01/2029

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 (JP)  
AE JAPAN CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8040w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00109 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27417	11/01/2021	9	11/01/2030

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 (JP)  
AE JAPAN CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 Japan

---

Thông báo số: 8041w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00110 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27417	11/01/2021	10	11/01/2031

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 (JP)  
AE JAPAN CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 Japan

---

Thông báo số: 8042w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00111 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27417	11/01/2021	11	11/01/2032

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 (JP)  
AE JAPAN CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 Japan

---

Thông báo số: 8043w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00112 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27417	11/01/2021	2	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 (JP)  
AE JAPAN CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 Japan

---

Thông báo số: 8044w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00113 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27417	11/01/2021	3	11/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 (JP)  
AE JAPAN CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8045w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00114 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27417	11/01/2021	4	11/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 (JP)  
AE JAPAN CO., LTD. (JP)  
3-9-6, Mitsukuchishinmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa  
9200944 Japan

Thông báo số: 8046w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00115 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27409	11/01/2021	2	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELIAZ THERAPEUTICS, INC. (US)  
P.O. Box 1917, Sebastopol, CA 95473, United States of  
America

Thông báo số: 8047w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00116 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7484	19/01/2009	14	19/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TUNG HAI BIOTECHNOLOGY CORPORATION (TW)  
No. 18-3, Datung Street, Shalu Chen, Taichung Hsien,  
Taiwan.

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 8048w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00117 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11086	28/01/2013	10	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8049w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00118 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11087	28/01/2013	10	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 8050w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00119 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20557	29/01/2019	4	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AC IMMUNE SA (CH)  
EPFL-PSE Building B, CH-1015 Lausanne, Switzerland

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8051w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00120 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18324	31/01/2018	5	31/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MSD ITALIA S.R.L (IT)  
Via Vitorchiano 151, 00189 Rome, Italy  
MERCK SHARP & DOHME CORP. (BUSINESS ENTITY ID NUMBER: 7954401000) (US)  
126 East Lincoln Avenue Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America

Thông báo số: 8053w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00121 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27490	18/01/2021	2	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCG CHEMICALS CO., LTD. (TH)  
1 Siam Cement Rd., Bangsue, Bangkok 10800, Thailand

Thông báo số: 8054w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00122 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11104	01/02/2013	10	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCOPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8055w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00123 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8252	01/02/2010	13	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVEXEL (FR)  
102, Route de Noisy 93230 Romainville, France

---

Thông báo số: 8056w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00124 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18369	05/02/2018	5	05/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)  
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080,  
United States of America

---

Thông báo số: 8057w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00125 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27693	05/02/2021	2	05/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 8058w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00126 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18417	07/02/2018	5	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MSD ITALIA S.R.L. (IT)  
Via Vitorchiano 151, 00189 Rome, Italy

---

Thông báo số: 8059w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00127 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10036	08/02/2012	11	08/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8060w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00128 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10046	08/02/2012	11	08/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)  
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 8061w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00129 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12389	12/02/2014	9	12/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8062w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00130 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12390	12/02/2014	9	12/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8063w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00131 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12391	12/02/2014	9	12/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 8064w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00132 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12392	12/02/2014	9	12/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8065w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00133 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18493	12/02/2018	5	12/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 8066w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00134 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20603	12/02/2019	4	12/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)  
1 North Waukegan Road North Chicago, IL 60064, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8067w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00135 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6840	14/02/2008	15	14/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8068w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00136 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23032	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIN YEOL JEONG (KR)  
(Yeongdeung-dong) 101 block A, Il-woo Mansion, 363  
Sunhwa Rd. Iksan-si, Jeollabuk-do 570-979 Republic of  
Korea  
MI HWA KO (KR)  
(Dongsan-dong Samsung Apt.) 407 block 1, Pyeong-dong  
Rd. Iksan-si, Jeollabuk-do 570-060 Republic of Korea  
J.FASHION CO., LTD. (KR)  
(Ma-dong) 37 Gobong Rd. Iksan-si, Jeollabuk-do 570-963  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 8071w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00138 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27427	12/01/2021	2	12/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)  
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

---

Thông báo số: 8072w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00140 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17541	26/09/2017	5	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENT & CENT GMBH & CO KG (DE)  
Benzstrasse 14, D - 89155 Erbach - Germany

---

Thông báo số: 8074w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00142 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11115	01/02/2013	10	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVAC INTERNATIONAL OY (FI)  
Veininlaaksontie 1, 02620 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 8075w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00143 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27524	20/01/2021	2	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WANG'S BROTHER PLASTIC CO., LTD. (TW)  
B1, No.17-1, Lane 482, Sec.2, Chungshan Rd., Zhonghe  
Dist., New Taipei City 235, Taiwan

---

Thông báo số: 8076w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00144 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27530	20/01/2021	2	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROCEDO ENTERPRISES ETABLISSEMENT (LI)  
Postfach 583, CH-FL-9490 Vaduz, Liechtenstein

---

Thông báo số: 8077w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00145 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20712	05/03/2019	4	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIJIAZHUANG YILING PHARMACEUTICAL CO.,  
LTD. (CN)  
No. 238, Tianshan Street Hi-Tech. Development District  
Shijiazhuang, Hebei 050035, China

---

Thông báo số: 8078w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00147 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16639	27/02/2017	6	27/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI RO CO., LTD. (JP)  
6-1, Hiranomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
541-0046 Japan

---

Thông báo số: 8079w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00148 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27698	08/02/2021	2	08/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

---

Thông báo số: 8080w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00149 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30307	01/11/2021	2	01/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DING, YAOWU (CN)  
No.55, Jiangping North Rd. Taixing, Jiangsu 225400, China

---

Thông báo số: 8081w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00150 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11117	01/02/2013	10	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUDOKWON LANDFILL SITE MANAGEMENT CORP. (KR)  
#58, Baek Seok-Dong, Seo-Gu, Incheon, Korea 404-706

Thông báo số: 8082w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00151 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27434	13/01/2021	2	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHEJIANG JINBEST ENERGY SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
No.288 Shizhu Road, Tonglu Economic Development Zone, Tonglu County, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

Thông báo số: 8083w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00152 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18459	12/02/2018	5	12/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DING, YAO WU (CN)  
118-26 Tong Jiang Road, Taixing, Jiangsu Province, 225400, China

Thông báo số: 8084w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00153 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27733	17/02/2021	2	17/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLINPET JAPAN CO., LTD. (JP)  
136-1, Kuniyasu, Saijo-city, Ehime 7991322 Japan

---

Thông báo số: 8085w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00154 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25327	28/07/2020	3	28/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRIVITI PTE. LTD. (SG)  
Level 24, Suite 03-36 31 Rochester Drive Singapore  
138637

---

Thông báo số: 8086w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00155 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27487	18/01/2021	2	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIU SUHUA (CN)  
Yanzhou Haizhi Mechanical and Electrical Technology  
Co., Ltd, Xinyanzhen Industrial Park Yanzhou, Shandong  
Province 272100, China

---

Thông báo số: 8087w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00156 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27635	29/01/2021	2	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KWANG GEON T&C CO., LTD. (KR)  
#224-11, Dongsung B/D Jayang-Dong, Kwangjin-Ku,  
Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8088w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00157 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11013	07/01/2013	10	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,  
Japan

---

Thông báo số: 8089w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00158 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23067	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)  
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064,  
Japan

---

Thông báo số: 8090w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00159 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11020	07/01/2013	10	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 8091w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00160 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12259	07/01/2014	9	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 8092w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00163 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27360	06/01/2021	2	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC CORPORATION (JP)  
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

---

Thông báo số: 8093w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00164 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9965	06/01/2012	11	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo  
1057117 Japan  
OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)  
115, Aza-kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,  
Tokushima 7728601 Japan

Thông báo số: 8094w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00165 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13640	06/01/2015	8	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 8095w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00166 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23025	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 8096w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00167 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23041	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 8097w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00168 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23042	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 8098w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00169 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23043	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 8100w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-00146 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2291	26/02/2020	3	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUN-HSIA YEN (TW)  
No. 11-1, Goutou Lane, Goangshing Li, Erlin Town,  
Changhua Hsien, Taiwan

---

Thông báo số: 8101w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00171 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20588	29/01/2019	4	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIC CORPORATION (JP)  
35-58, Sakashita 3-chome, Itabashi-ku, Tokyo 174-8520  
Japan

---

Thông báo số: 8102w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00172 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20574	29/01/2019	4	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)  
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

---

Thông báo số: 8103w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00173 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27628	28/01/2021	2	28/01/2023



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 8104w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00174 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27597	27/01/2021	2	27/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 8105w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00175 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27598	27/01/2021	2	27/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 8106w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00176 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27599	27/01/2021	2	27/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FELICA NETWORKS, INC. (JP)  
1-11-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 8107w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00177 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13705	27/01/2015	8	27/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)  
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813, United States of America

---

Thông báo số: 8108w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00178 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27571	25/01/2021	2	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048260 Japan

---

Thông báo số: 8109w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00179 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27577	25/01/2021	2	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048260 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8110w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00180 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16509	24/01/2017	6	24/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 8111w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00181 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27561	22/01/2021	2	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan

---

Thông báo số: 8112w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00182 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11063	22/01/2013	10	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8113w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00183 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20512	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN  
Amsterdam Zuidoost, The Netherlands

---

Thông báo số: 8114w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00184 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20511	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN  
Amsterdam Zuidoost, The Netherlands

---

Thông báo số: 8115w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00185 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23240	17/02/2020	3	17/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKVADESIGN AS (NO)  
Plantefeltet 5, N-8900 Brønnøysund, Norway

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8116w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00186 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12286	13/01/2014	9	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEST WHASUNG CO., LTD. (KR)  
995-1 Sangjisuk-ri, Gyoha-Myun Paju Gyunggi-do 413-836, Republic of Korea

Thông báo số: 8117w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00187 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22568	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ULTRA PREMIUM SERVICES, L.L.C. (US)  
10120 Houston Oaks Drive, Houston, Texas 77064, United States of America

Thông báo số: 8118w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00188 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8179	12/01/2010	13	12/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KWON SUNG-HWAN (KR)  
201-7 Heukseok-1dong, Dongjak-gu, Seoul 156-861, Republic of Korea  
KWON YOUNG-JUN (KR)  
4-7 Yadang-ri, Gyoha-myun Paju, Gyunggi-do 413-835, Republic of Korea

KWON SUNG-WOOK (KR)  
201-7 Heukseok-1dong, Dongjak-gu, Seoul 156-861,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 8119w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00189 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23161	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OXION PTE. LTD. (SG)  
7500A Beach Road, #16-322 The Plaza, Singapore 199591,  
Singapore

---

Thông báo số: 8120w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00190 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27431	12/01/2021	2	12/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VASSENA FILIERE S.R.L. (IT)  
Via Paradiso, 5 - 23864 Malgrate (LC), Italy

---

Thông báo số: 8121w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00191 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23180	17/01/2020	3	17/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SALUTICA ALLIED SOLUTIONS SDN. BHD. (MY)  
3, Jalan Zarib 6, Kawasan Perindustrian Zarib, 31500  
Lahat, Ipoh, Perak, Malaysia

---

Thông báo số: 8122w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00192 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27772	22/02/2021	2	22/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)  
Two Seaport Lane Suite 1300 Boston, MA 02210-2019,  
United States of America

---

Thông báo số: 8123w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00193 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7552	23/02/2009	14	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 8124w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00194 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11155	25/02/2013	10	25/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 8125w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00195 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18569	26/02/2018	5	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH LLC (US)  
Five Giralda Farms, Madison, New Jersey 07940, United States of America

---

Thông báo số: 8126w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00196 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20710	26/02/2019	4	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8127w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00197 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20711	26/02/2019	4	26/02/2023



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 8128w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00198 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16637	27/02/2017	6	27/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 8129w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00199 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23263	27/02/2020	3	27/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 8130w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00200 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10091	29/02/2012	11	28/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 8131w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00201 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23295	02/03/2020	3	02/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

---

Thông báo số: 8132w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00202 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23241	17/02/2020	3	17/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 8133w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00203 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27750	18/02/2021	2	18/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 8134w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00204 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11128	20/02/2013	10	20/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 8135w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00205 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11129	20/02/2013	10	20/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8136w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00206 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11131	20/02/2013	10	20/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8137w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00207 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16604	21/02/2017	6	21/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8138w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00208 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10083	22/02/2012	11	22/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARRAY BIOPHARMA INC. (US)  
3200 Walnut Street, Boulder, Colorado 80301, United States of America  
GENENTECH, INC. (US)  
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080-4490,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8139w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00209 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23601	25/03/2020	3	25/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY-INDUSTRY COOPERATION GROUP OF KYUNG HEE UNIVERSITY (KR)  
Kyunghee Univ. GlobalCampus, 1 Seocheon-dong, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 446-701, Korea  
ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)  
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Korea

Thông báo số: 8140w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00210 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12361	07/02/2014	9	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS CABLE LTD. (KR)  
LS Tower, 1026-6, Hoge-dong, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Korea

Thông báo số: 8141w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00211 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12360	07/02/2014	9	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS CABLE LTD. (KR)  
LS Tower, 1026-6, Hoge-dong, Dongan-gu, Anyang-si,  
Gyeonggi-do, Korea

---

Thông báo số: 8142w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00212 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11170	25/02/2013	10	25/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721,  
Korea

---

Thông báo số: 8143w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00213 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7532	16/02/2009	14	16/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 8144w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00214 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7528	16/02/2009	14	16/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8145w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00215 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16530	07/02/2017	6	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 8146w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00216 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28027	16/03/2021	2	16/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REATA PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
2801 Gateway Drive, Suite 150, Irving, TX 75063-2648,  
United States of America

---

Thông báo số: 8147w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00218 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18645	05/03/2018	5	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)  
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080,  
United States of America

---

Thông báo số: 8148w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00219 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18659	05/03/2018	5	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8149w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00220 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18665	05/03/2018	5	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8150w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00221 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18669	05/03/2018	5	05/03/2023



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8151w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00222 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20730	05/03/2019	4	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8152w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00223 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20731	05/03/2019	4	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8153w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00225 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23334	05/03/2020	3	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

---

Thông báo số: 8154w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00226 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27928	05/03/2021	2	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 8155w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00227 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13837	09/03/2015	8	09/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 8156w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00228 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27946	09/03/2021	2	09/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)  
126 East Lincoln Avenue, Rahway, NJ 07065, United States of America

---

Thông báo số: 8157w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00229 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27881	02/03/2021	2	02/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 8158w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00230 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13805	03/03/2015	8	03/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8159w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00231 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13806	03/03/2015	8	03/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8160w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00232 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23300	03/03/2020	3	03/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 8161w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00233 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11173	04/03/2013	10	04/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC (US)  
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States of America

---

Thông báo số: 8162w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00234 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18232	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SULVARIS INC. (CA)**  
6443 - 2nd Street, S.E. Calgary, AB T2H 1J5, Canada

---

Thông báo số: 8163w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00235 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8235	01/02/2010	13	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TEH YOR CO., LTD. (TW)**  
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road, Sec.1, 10418, Taipei, TAIWAN

---

Thông báo số: 8164w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00236 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11100	28/01/2013	10	28/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TEH YOR CO., LTD. (TW)**  
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Rd., Sec. 1, Taipei, 10418, Taiwan

---

Thông báo số: 8165w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00237 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24993	07/07/2020	2	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLUMBIA SPORTSWEAR NORTH AMERICA, INC.  
(US)  
14375 NW Science Park Drive, Portland, OR 97229,  
United States of America

---

Thông báo số: 8166w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00240 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18432	07/02/2018	5	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, JUN (CN)  
4W2F, No. 100 Jinxi Road, Binhu District, Wuxi, Jiangsu  
214125 China

---

Thông báo số: 8167w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00241 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18914	02/04/2018	5	02/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JEON, YANG ZIN (KR)  
703-1405 HugokMaeul, 1055 Ilsan3-dong, Ilsanseo-gu,  
Goyang-si, Gyeonggi-do, Korea

---

Thông báo số: 8168w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00242 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20957	16/04/2019	4	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARBONX B.V. (NL)  
Julianalaan 136, 2628 BL Delft, the Netherlands

---

Thông báo số: 8169w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00243 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27596	26/01/2021	2	26/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NABER BEHEER B.V. (NL)  
Van Hilststraat 12, NL-5145 RL Waalwijk, Netherlands

---

Thông báo số: 8170w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00244 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16442	09/01/2017	6	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VIỆT NAM (VMEP) (VN)  
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, Đồng Nai

---

Thông báo số: 8171w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00245 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13506	09/12/2014	8	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VIỆT NAM (VMEP) (VN)  
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 8233w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10969 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26569	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMICS CORPORATION (JP)  
3993 Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi, Niigata 9503131  
Japan

---

Thông báo số: 8234w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09012 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22031	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)  
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,  
USA

---

Thông báo số: 8235w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09814 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17604	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PETROTECHNOLOGIES, INC. (US)  
1187 Wall Road, Broussard, Louisiana 70518, United States of America

---

Thông báo số: 8237w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00162 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23069	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DROSSAPHARM AG (CH)  
Steinengraben 22, CH-4002 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 8238w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00239 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27481	18/01/2021	2	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YARA UK LIMITED (GB)  
Harvest House, Origin Way, Europarc, Grimsby N E,  
Lincolnshire DN37 9TZ, United Kingdom

---

Thông báo số: 8239w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10137 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21351	18/06/2019	3	18/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOOGLE LLC (US)  
1600 Amphitheatre Parkway, Mountain View, CA 94043,  
United States of America

---

Thông báo số: 8240w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11401 Ngày nộp: 08/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14498	31/08/2015	8	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TIMES FIBER COMMUNICATIONS, INC. (US)  
358 Hall Avenue, Wallingford, Connecticut 06492, USA

---

Thông báo số: 8241w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11397 Ngày nộp: 08/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26747	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)  
High Tech Campus 5 NL-5656 AE Eindhoven Netherlands

---

Thông báo số: 8242w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08108 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14534	07/09/2015	7	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150  
Japan

---

Thông báo số: 8243w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11814 Ngày nộp: 17/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22904	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)  
6-10-1 Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 160-8347  
Japan

---

Thông báo số: 8245w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11777 Ngày nộp: 16/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26903	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIP FRANCE (FR)  
6-8 allée l'Arche Faubourg de l'Arche, ZAC Danton, F-92400 Courbevoie, France

---

Thông báo số: 8246w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11791 Ngày nộp: 16/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22717	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 8247w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09742 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26361	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE  
TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan,  
Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 8249w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11298 Ngày nộp: 03/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26646	04/11/2020	2	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STEPAN COMPANY (US)  
22 W. Frontage Road, Northfield, IL 60093, United States  
of America

---

Thông báo số: 8250w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10097 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26230	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 8251w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10970 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26930	27/11/2020	2	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMICS CORPORATION (JP)  
3993, Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi, Niigata 950-3131  
Japan

---

Thông báo số: 8252w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09341 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22239	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL  
CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

Thông báo số: 8253w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12920 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18256	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 8254w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11400 Ngày nộp: 08/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27064	08/12/2020	2	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TASLY PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)  
Tasly Modern TCM Garden, Pu Jihe East Road No. 2,  
Beichen District, Tianjin 300410, China

---

Thông báo số: 8255w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08943 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8058	09/11/2009	13	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXO GROUP LIMITED (GB)  
Glaxo Wellcome House, Berkeley Avenue, Greenford,  
Middlesex UB6 0NN, United Kingdom

---

Thông báo số: 8256w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10971 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26766	12/11/2020	2	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMICS CORPORATION (JP)  
3993, Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi, Niigata 950-3131  
JAPAN

---

Thông báo số: 8257w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10136 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22116	30/09/2019	4	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRISHMAN, ABE (US)  
2924 Cambridgeshire, Carrollton, TX 75007, United States  
of America

---

Thông báo số: 8258w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00712 Ngày nộp: 18/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27353	06/01/2021	2	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI ETERNAL MACHINERY CO., LTD. (CN)  
No.1125 Taishun Road, Anting Town, Jiading District,  
Shanghai 201814, P. R. China

---

Thông báo số: 8280w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00947 Ngày nộp: 27/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18462	12/02/2018	5	12/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GCP APPLIED TECHNOLOGIES INC. (US)  
62 Whittemore Avenue, Cambridge, Massachusetts, 02140,  
United States of America

---

Thông báo số: 8281w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01696 Ngày nộp: 18/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26861	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STORA ENSO OYJ (FI)  
P.O. Box 309, FI-00101 Helsinki, Finland

---

Thông báo số: 8282w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01673 Ngày nộp: 18/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4238	14/04/2004	19	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATSUSHITA ELECTRIC WORKS, LTD. (JP)  
1048, Oaza-Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, Japan

---

Thông báo số: 8475w/TB-SHTT, ngày 19/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10400 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10914	11/12/2012	10	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRO DE INGENIERIA GENETICA Y BIOTECNOLOGIA (CU)  
Avenida 31 Entre 158 Y 190, Cubanacán, Playa, Ciudad De La Habana 10 600, Cuba  
CENTRO NACIONAL DE SANIDAD AGROPECUARIA (CU)  
Autopista Nacional Y Canetera De Tapaste, Apdo. 10, San José De Las Lajas, La Habana 32700, Cuba

---

Thông báo số: 8476w/TB-SHTT, ngày 19/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00607 Ngày nộp: 14/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15321	28/03/2016	7	28/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503, United States of America

---

Thông báo số: 8477w/TB-SHTT, ngày 19/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00637 Ngày nộp: 14/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15083	18/01/2016	7	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RECORDATI AG (CH)  
Lindenstrasse 8, 6340 Baar, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8478w/TB-SHTT, ngày 19/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01105 Ngày nộp: 09/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14682	20/10/2015	8	20/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PREVTEC MICROBIA INC. (CA)  
1250 René-Lévesque Boulevard West, 38th Floor, Montreal  
(Quebec) H3B 4W8, Canada

---

Thông báo số: 8479w/TB-SHTT, ngày 19/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01106 Ngày nộp: 09/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14682	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PREVTEC MICROBIA INC. (CA)  
1250 René-Lévesque Boulevard West, 38th Floor, Montreal  
(Quebec) H3B 4W8, Canada

---

Thông báo số: 8480w/TB-SHTT, ngày 19/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-02606 Ngày nộp: 18/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22498	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 8481w/TB-SHTT, ngày 19/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03546 Ngày nộp: 04/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24359	03/06/2020	2	03/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI KBF (VN)  
Nhà số 99N24 Trần Cau Shophouse, đường Lý Anh Tông, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 8482w/TB-SHTT, ngày 19/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03547 Ngày nộp: 04/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24359	03/06/2020	3	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI KBF (VN)  
Nhà số 99N24 Trần Cau Shophouse, đường Lý Anh Tông, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 8483w/TB-SHTT, ngày 19/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03729 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20969	16/04/2019	2	16/04/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHILDREN'S MEDICAL CENTER CORPORATION (US)  
55 Shattuck Street, Boston, MA 02115, U.S.A.

PRESIDENT AND FELLOWS OF HARVARD  
COLLEGE (US)  
17 Quincy Street, Cambridge, MA 02138, U.S.A.

---

Thông báo số: 8484w/TB-SHTT, ngày 19/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03728 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20969	16/04/2019	3	16/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHILDREN'S MEDICAL CENTER CORPORATION (US)  
55 Shattuck Street, Boston, MA 02115, U.S.A.  
PRESIDENT AND FELLOWS OF HARVARD  
COLLEGE (US)  
17 Quincy Street, Cambridge, MA 02138, U.S.A.

---

Thông báo số: 8485w/TB-SHTT, ngày 19/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03727 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20969	16/04/2019	4	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHILDREN'S MEDICAL CENTER CORPORATION (US)  
55 Shattuck Street, Boston, MA 02115, U.S.A.  
PRESIDENT AND FELLOWS OF HARVARD  
COLLEGE (US)  
17 Quincy Street, Cambridge, MA 02138, U.S.A.

---

Thông báo số: 8486w/TB-SHTT, ngày 19/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00622 Ngày nộp: 14/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15166	16/02/2016	7	16/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI XEROX CO., LTD. (JP)  
7-3, Akasaka 9-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

***b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích***

Thông báo số: 5451w/TB-SHTT, ngày 25/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-12429 Ngày nộp: 01/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1970	25/12/2018	4	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN THỊ HẠNH (VN)  
Xóm Nam Hưng, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên,  
tỉnh Thái Nguyên  
LÈU VĂN TUẤN (VN)  
Đội 10, thôn An Chiêu 1, xã Liên Phương, thành phố  
Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 6540w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-12705 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1660	22/02/2018	5	22/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HÙNG CƯỜNG (VN)  
Số nhà 61, khu phố 1, đường 838, khu vực 1, thị trấn  
Đông Thành, Đức Huệ, tỉnh Long An

Thông báo số: 6541w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-12706 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1661	22/02/2018	5	22/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HÙNG CUỒNG (VN)  
Số nhà 61, khu phố 1, đường 838, khu vực 1, thị trấn Đông Thành, Đức Huệ, tỉnh Long An.

---

Thông báo số: 6542w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-12720 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2030	02/04/2019	4	02/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 6543w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-12721 Ngày nộp: 10/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2587	02/02/2021	2	02/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 6637w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-12809 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2271	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)  
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

---

Thông báo số: 6638w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-12810 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2275	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)  
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

---

Thông báo số: 6659w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-12821 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2337	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ (VN)  
Số 25, Lê Thánh Tông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 6660w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-12840 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2267	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRẦN QUANG THÁI (VN)**  
Căn hộ 1008, chung cư A3 học viện Quân Y, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 6700w/TB-SHTT, ngày 31/03/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-12849 Ngày nộp: 16/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2005	12/03/2019	4	12/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **WONGPRASERTPHON, PORNCHAI (TH)**  
30/11 Moo 7, Thasao, Krathumbaen Samutsakhon 74110, Thailand

Thông báo số: 6763w/TB-SHTT, ngày 06/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-12834 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2555	05/01/2021	2	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **PHAN HỒNG PHƯỚC (VN)**  
135A, KV. Phú Thạnh, phường Tân Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 6764w/TB-SHTT, ngày 06/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-12843 Ngày nộp: 15/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2545	08/12/2020	2	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TRIỂN KHAI KHU CÔNG NGHỆ CAO (VN)  
Lô I3 đường N2 khu Công nghệ cao, phường Tân Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 6819w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-12820 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1951	18/12/2018	4	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG MINH (VN)  
Số 654 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 6892w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-12955 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2568	05/01/2021	2	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
1038210 (JP)

---

Thông báo số: 6898w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-12959 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2565	05/01/2021	2	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALQUA, LTD. (JP)  
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1416024,  
Japan

---

Thông báo số: 7034w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13107 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2577	14/01/2021	2	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A. (CH)  
Entre-deux-Villes, 1800 Vevey, Switzerland

---

Thông báo số: 7035w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13108 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2576	14/01/2021	2	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A. (CH)  
Entre-deux-Villes, 1800 Vevey, Switzerland

---

Thông báo số: 7069w/TB-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13144 Ngày nộp: 17/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2155	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)  
28 Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7403w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13377 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2594	02/02/2021	2	02/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN ANH DŨNG (VN)  
67/2 Hùng Vương, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đak Lak

---

Thông báo số: 7421w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13395 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2264	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LÊ HIỆP TUẤN (VN)  
224/27/49/4 khu phố 2, đường Vườn Lài, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7422w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13396 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2264	23/12/2019	4	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LÊ HIỆP TUẤN (VN)  
224/27/49/4 khu phố 2, đường Vườn Lài, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7424w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13397 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2264	23/12/2019	5	23/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LÊ HIỆP TUẤN (VN)  
224/27/49/4 khu phố 2, đường Vườn Lài, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7447w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13424 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1932	04/12/2018	4	04/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROS EASTERN CO., LTD (CN)  
No. 1 Nan'er East Road, LuoTuo Town, ZhenHai, Ningbo,  
Zhejiang Province, China

---

Thông báo số: 7523w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13505 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2559	05/01/2021	2	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VĨNH THUẬN (VN)  
Khóm Biền Trên, phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu,  
tỉnh Sóc Trăng

---

Thông báo số: 7524w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13506 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2691	27/07/2021	2	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH Ô TÔ DOOSUNG VIỆT NAM (VN)  
Cụm công nghiệp Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, thành phố  
Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7525w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13507 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2691	27/07/2021	3	27/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH Ô TÔ DOOSUNG VIỆT NAM (VN)  
Cụm công nghiệp Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 7526w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13508 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2691	27/07/2021	4	27/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH Ô TÔ DOOSUNG VIỆT NAM (VN)  
Cụm công nghiệp Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 7527w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13509 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2691	27/07/2021	5	27/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH Ô TÔ DOOSUNG VIỆT NAM (VN)  
Cụm công nghiệp Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7528w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13510 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2691	27/07/2021	6	27/07/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH Ô TÔ DOOSUNG VIỆT NAM (VN)  
Cụm công nghiệp Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 7529w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13511 Ngày nộp: 23/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2691	27/07/2021	7	27/07/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH Ô TÔ DOOSUNG VIỆT NAM (VN)  
Cụm công nghiệp Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 7568w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13551 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1646	05/02/2018	5	05/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯƠNG THÀNH LỄ (VN)  
622A/33 Trần Hưng Đạo, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7572w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13555 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1381	11/05/2016	7	11/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐOÀN HIỆP (VN)  
58/48 Nguyễn Minh Hoàng, phường 12, quận Tân Bình,  
thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7573w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13556 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2266	23/12/2019	4	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐOÀN HIỆP (VN)  
58/48 Nguyễn Minh Hoàng, phường 12, quận Tân Bình,  
thành phố Hồ Chí Minh.

---

Thông báo số: 7574w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13557 Ngày nộp: 27/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1505	06/03/2017	6	06/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐOÀN HIỆP (VN)  
58/48 Nguyễn Minh Hoàng, phường 12, quận Tân Bình,  
thành phố Hồ Chí Minh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 7630w/TB-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13374 Ngày nộp: 20/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2290	26/02/2020	3	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHEUN PAN CO., LTD. (TW)  
1F., No. 15, Wuzu 3rd St., Zhongli City, Taoyuan County,  
Taiwan

---

Thông báo số: 7812w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13658 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2245	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN (VN)  
224 Lê Lai, Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

---

Thông báo số: 7813w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13659 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2259	28/11/2019	3	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI (VN)  
Số 3 đường Cầu Giấy, phường Láng Thượng, quận Đống Đa,  
thành phố Hà Nội

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7830w/TB-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13676 Ngày nộp: 30/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2591	02/02/2021	2	02/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIN GUOLI (CN)  
No. 88, Shuitou, Lianxing Village, Yuetang County,  
Xiuyu District, Putian City, Fujian Province, China

Thông báo số: 7931w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-00001 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2367	16/06/2020	3	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 7954w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-00024 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2584	01/02/2021	2	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG (VN)  
Số 12 đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 7965w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-00035 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2597	08/03/2021	2	08/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WEN-HSIANG CHOU (TW)  
No. 63-6, Lane 668, Yunong Rd., East Dist., Tainan City,  
Taiwan

---

Thông báo số: 7966w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-00036 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2605	08/03/2021	2	08/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WEN-HSIANG CHOU (TW)  
No. 63-6, Lane 668, Yunong Rd., East Dist., Tainan City,  
Taiwan

---

Thông báo số: 7967w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-00037 Ngày nộp: 04/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2600	08/03/2021	2	08/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WEN-HSIANG CHOU (TW)  
No. 63-6, Lane 668, Yunong Rd., East Dist., Tainan City,  
Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

Thông báo số: 8069w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-00137 Ngày nộp: 05/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2581	01/02/2021	2	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHENZHEN SUNWAY COMMUNICATION CO., LTD.  
(CN)  
Building A and B, No.1013, Xihuan Road, Shajing Street,  
Bao'an District, Shenzhen, Guangdong 518000, China

Thông báo số: 8073w/TB-SHTT, ngày 15/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-00141 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1611	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LÊ XUÂN PHÚC (VN)  
Số nhà 2, ngõ 42, đường Đức Thắng, phường Đức Thắng,  
quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 8236w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-13416 Ngày nộp: 22/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2016	02/04/2019	4	02/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B - QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Thông báo số: 8244w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08989 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2144	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEM TERMINAL IND. CO., LTD. (TW)  
No.138, Lane 513, Datong Road, Luzhu District,  
Kaohsiung City, Taiwan

---

Thông báo số: 8248w/TB-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-00170 Ngày nộp: 07/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2546	08/12/2020	2	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ SINH HỌC THÀNH PHỐ  
HỒ CHÍ MINH (VN)  
2374 Quốc Lộ 1, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành  
phố Hồ Chí Minh

---

**3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ**

Quyết định số: 5065w/QĐ-SHTT, ngày 29/03/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01639 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
23590	24/3/2020	01

---

Quyết định số: 5057w/QĐ-SHTT, ngày 29/03/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01638 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
22984	30/12/2019	01

---

Quyết định số: 5060w/QĐ-SHTT, ngày 29/03/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01635 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
9618	07/9/2011	02

---

Quyết định số: 5059w/QĐ-SHTT, ngày 29/03/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01636 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 2 (05.2022)

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
11940	22/10/2013	02

---

Quyết định số: 5058w/QĐ-SHTT, ngày 29/03/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01637 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
13334	27/10/2014	02

---

Quyết định số: 5061w/QĐ-SHTT, ngày 29/03/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00138 Ngày nộp: 21/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
30605	24/11/2021	01

---

Quyết định số: 5787w/QĐ-SHTT, ngày 05/04/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01979 Ngày nộp: 01/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
23867	24/4/2020	01

---



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 2 (05.2022)

---

Quyết định số: 5063w/QĐ-SHTT, ngày 29/03/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00281 Ngày nộp: 23/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
25290	24/7/2020	01

---

Quyết định số: 5064w/QĐ-SHTT, ngày 29/03/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00282 Ngày nộp: 23/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
28934	16/6/2021	01

---

Quyết định số: 5786w/QĐ-SHTT, ngày 05/04/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-00675 Ngày nộp: 02/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17012	30/5/2017	01

---

Quyết định số: 5788w/QĐ-SHTT, ngày 05/04/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01977 Ngày nộp: 01/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
23880	27/4/2020	01

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 2 (05.2022)**

---

Quyết định số: 5789w/QĐ-SHTT, ngày 05/04/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01978 Ngày nộp: 01/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
23802	21/4/2020	01

---

Quyết định số: 5790w/QĐ-SHTT, ngày 05/04/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00276 Ngày nộp: 21/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20269	04/12/2018	01

---

Quyết định số: 5062w/QĐ-SHTT, ngày 29/03/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00139 Ngày nộp: 21/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
30163	18/10/2021	01

---

**PHẦN IV**

**CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

**1. CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

Quyết định 5626w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-01358

Ngày nộp: 28/12/2021

Chủ đơn: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Quốc tế D & N

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 23/6/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)**

60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken  
501-6257 Japan

1.Fuji Seiko Co., Ltd.Địa chỉ: 60, Hirakata 13-chome,  
Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken 501-6257 Japan  
2.FUJI SHOJI CO., LTD.Địa chỉ: 60, Hirakata 13-chome, Fukuju-  
cho, Hashima-shi, Gifu-ken 501-6257 Japan

**Bên được chuyển nhượng:** **THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)**

36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,  
Japan

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

<b>TT</b>	<b>Tên tên đối tượng</b>	<b>Số VBBH</b>	<b>Ngày cấp</b>
1	Thiết bị lắp ráp tanh lớp	30440	10/11/2021
2	Thiết bị làm biến dạng sợi thép cho lõi tanh lớp	30463	12/11/2021
3	Thiết bị quấn	30465	12/11/2021
4	Phương pháp và thiết bị quấn miếng đệm tanh lớp cho lớp	30478	15/11/2021
5	Máy ép đùn	30504	16/11/2021

**Giá chuyển nhượng:** 1USD.

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

Quyết định 5627w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp  
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-01170  
Ngày nộp: 19/11/2021  
Chủ đơn: JAPAN ELEMENT CO., LTD. (JP)  
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH WINCO  
Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng Bằng độc quyền sáng chế.  
**Ngày ký:** 01/10/2021;  
**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.  
**Bên chuyển nhượng:** SHIMAKANKYOUJIGYOU KYOUGYOUKUMIAI (JP)  
9-44, Ugata, Ago-cho, Shima-shi, Mie 517-0501 Japan  
**Bên được chuyển nhượng:** JAPAN ELEMENT CO., LTD. (JP)  
9-44, Ugata, Ago-cho, Shima-shi, Mie 517-0501 Japan

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị phân tách bằng màng loại nhúng chìm	21812	26/08/2019

**Giá chuyển nhượng:** 1USD.

Quyết định 5628w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp  
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-01097  
Ngày nộp: 05/11/2021  
Chủ đơn: ATC CO., LTD. (KR)  
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Trường Xuân  
Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.  
**Ngày ký:** 06/9/2021;  
**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.  
**Bên chuyển nhượng:** DONGYANG ELECTRONICS.CO., LTD. (KR)  
A-608, DeaWooTechnoPark, 187-7, Dodang-dong, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeongki-do 420-130, Republic of Korea

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

**Bên được chuyển nhượng:** ATC CO., LTD. (KR)

B-1201, 261 Doyak-ro, Bucheon-si, Gyunggi-do 14523,  
Republic of Korea

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Máy lọc nước kiểu tuần hoàn	29145	06/07/2021

**Giá chuyển nhượng:** 1USD.

Quyết định 5629w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-01069  
Ngày nộp: 02/11/2021

Chủ đơn: SCG CHEMICALS COMPANY LIMITED (TH)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 28/01/2020;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** THAI PLASTIC AND CHEMICALS PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)

No.1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-district, Bangsue District, Bangkok Metropolis 10800 Thailand

**Bên được chuyển nhượng:** SCG CHEMICALS COMPANY LIMITED (TH)  
No.1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-district, Bangsue District, Bangkok Metropolis 10800 Thailand

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Chế phẩm chứa chất làm dẻo và chế phẩm polyme bao gồm chế phẩm chứa chất làm dẻo này	29579	23/08/2021

**Giá chuyển nhượng:** 1USD.

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)**

---

Quyết định 5630w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00748

Ngày nộp: 15/07/2021

Chủ đơn: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

**Ngày ký:** 05/12/2020;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 4 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **BAXALTA GMBH (CH)**

Thurgauerstrasse 130, CH-8152 Glattpark (Opfikon), Zurich, Switzerland

1. Baxalta GmbH Thurgauerstrasse 130, CH-8152 Glattpark (Opfikon), Zurich, Switzerland  
2. Baxalta Incorporated  
1200 Lakeside Drive, Bannockburn, IL 60015, United States of America

**Bên được chuyển nhượng:** **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)**

1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp điều chế chế phẩm giàu globulin miễn dịch (IgG) từ huyết tương	17161	04/07/2017
2	Phương pháp bào chế chế phẩm chứa globulin miễn dịch G cô đặc	17569	03/10/2017
3	Tổ hợp của chế phẩm globulin miễn dịch và chế phẩm hyaluronidaza dùng để điều trị các bệnh có thể điều trị được bằng globulin miễn dịch	18778	12/03/2018
4	Phương pháp điều chế chế phẩm giàu globulin miễn dịch (IgG) từ huyết tương	21772	19/08/2019
5	Phương pháp điều chế chế phẩm giàu globulin miễn dịch (IgG) từ huyết tương	21837	26/08/2019
6	Phương pháp loại bỏ serin proteaza bằng cách xử lý bằng silic đioxit nghiền mịn	25026	09/07/2020
7	Phương pháp bất hoạt virus có vỏ lipid và yếu tố VIII tái tổ hợp thu được từ phương pháp này	25147	16/07/2020
8	Phương pháp loại bỏ tạp nhiễm virus ra khỏi chế phẩm	27245	24/12/2020
9	Biến thể của yếu tố VIII, phương pháp sản xuất và dược phẩm chứa biến thể này	27534	20/01/2021

**Giá chuyển nhượng:** 180 USD.

Quyết định 5631w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00909

Ngày nộp: 30/09/2020

Chủ đơn: GLAXOSMITHKLINE CONSUMER HEALTHCARE (UK) IP LIMITED (GB)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển giao.

**Ngày ký:** 14/11/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 3 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

**Bên chuyển nhượng:** GLAXOSMITHKLINE CONSUMER HEALTHCARE INVESTMENTS (IRELAND) (NO.2) UNLIMITED COMPANY (IE)

Knockbrack, Dungarvan, County Waterford, Republic of Ireland

**Bên được chuyển nhượng:** GLAXOSMITHKLINE CONSUMER HEALTHCARE (UK) IP LIMITED (GB)

980 Great West Road, Brentford, TW8 9GS, England

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Dược phẩm giải phóng nhanh chứa paracetamol	18201	02/01/2018

**Giá chuyển nhượng:** 1 GBP.

Quyết định 5632w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00897

Ngày nộp: 23/09/2021

Chủ đơn: EMTC CO., LTD (KR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 09/8/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** SEO, KWANG MO (KR)

102-1604, Byeoksan 3 Danji Apt, 1006, Siheung 2-dong, Geumcheon-gu, Seoul, 153-765 Republic of Korea

**Bên được chuyển nhượng:** EMTC CO., LTD (KR)

277, Gongdan 2-daero, Siheung-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Cơ cấu truyền động dùng cho xe cộ chạy bằng điện bao gồm cơ cấu truyền động vô cấp	21673	06/08/2019

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

Quyết định 5633w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00867

Ngày nộp: 08/09/2021

Chủ đơn: PRIMETALS TECHNOLOGIES USA LLC (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 18/3/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** SIEMENS INDUSTRY, INC. (US)

3333 Old Milton Parkway, Alpharetta, Georgia 30005-4437,  
United States of America

**Bên được chuyển nhượng:** PRIMETALS TECHNOLOGIES USA LLC (US)

5895 Winward Parkway, Alpharetta, GA 30005, United  
States of America

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Môi bịt kín sử dụng trên ổ đỡ màng dầu và trên cổ trục lăn	19710	30/07/2018

**Giá chuyển nhượng:** 10USD.

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

Quyết định 5634w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00698

Ngày nộp: 02/07/2021

Chủ đơn: TIANMA MICRO-ELECTRONICS CO., LTD. (CN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Ban Ca

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Văn bản chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 09/4/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** SUN PATENT TRUST (US)

450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017  
USA

**Bên được chuyển nhượng:** TIANMA MICRO-ELECTRONICS CO., LTD. (CN)

Room 1918, Tianma Building, Lau sin Avenue, Beizhan  
Community, Minzhi Sub-district, Longhua District,  
Shenzhen, China

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Bộ truyền, phương pháp truyền, bộ thu, phương pháp thu	15859	22/08/2016

**Giá chuyển nhượng:** 10USD.

Quyết định 5635w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00459

Ngày nộp: 05/05/2021

Chủ đơn: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Chứng thư xác nhận chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 06/10/2020;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

**Bên chuyển nhượng:** **GLAXO GROUP LIMITED (GB)**  
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,  
United Kingdom

**Bên được chuyển nhượng:** **GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)**  
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,  
United Kingdom

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Muối axit succinic của este 1-[2-(2-clo-4- {[(R)-2-hydroxy-2-(8-hydroxy-2-oxo-1,2- dihydroquinolin-5-yl)ethylamino]methyl}-5- metoxyphenylcarbonyl)ethyl]piperidin-4- yl của axit biphenyl-2-ylcarbamic, được phẩm chứa muối này và quy trình điều chế muối này	17021	30/05/2017

**Giá chuyển nhượng:** 1USD.

Quyết định 5636w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp  
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-01333  
Ngày nộp: 22/12/2021  
Chủ đơn: TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)  
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh  
Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.  
**Ngày ký:** 15/12/2021;  
**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Việt; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Việt.

**Bên chuyển nhượng:** **CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ SẢN XUẤT VINSMART (VN)**  
Lô CN1-06B-1&2 khu Công nghiệp Công nghệ cao 1, khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội

**Bên được chuyển nhượng:** **TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)**  
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Robot để hỗ trợ hoạt động giao tiếp từ xa và phương pháp điều khiển từ xa cánh tay robot để hỗ trợ hoạt động giao tiếp từ xa	25123	15/07/2020
2	Phương pháp phân tích và lưu trữ thông tin mô tả chuyển động trong nội dung video	29717	08/09/2021

**Giá chuyển nhượng:** Miễn phí.

Quyết định 5637w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp  
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00913  
Ngày nộp: 29/09/2021

Chủ đơn: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Trường Xuân

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 15/01/2020;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **SNU R&DB FOUNDATION (KR)**

56-1 San Sillim-dong, Gwanak-gu, Seoul 151-919, Republic of Korea

**Bên được chuyển nhượng:** **DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)**

35-14, Jeyakgongdan 4-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Quy trình sản xuất các tế bào gốc trung mô từ các tế bào gốc vạn năng của người	22913	23/12/2019

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

Quyết định 5638w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00834  
Ngày nộp: 19/08/2021

Chủ đơn: LGE IP MANAGEMENT COMPANY LIMITED (GB)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

**Ngày ký:** 23/7/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **BABCOCK INTEGRATED TECHNOLOGY LIMITED (GB)**  
33 Wigmore Street London W1U 1QX, United Kingdom

**Bên được chuyển nhượng:** **LGE IP MANAGEMENT COMPANY LIMITED (GB)**  
Rosyth Business Park, Rosyth, Dunfermline KY11 2YD, Fife, United Kingdom

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp làm mát khí bay hơi và thiết bị của nó	17698	24/10/2017

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

Quyết định 5639w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00733  
Ngày nộp: 13/07/2021

Chủ đơn: THE YOKOHAMA RUBBER CO.,LTD. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH WINCO

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng Bằng độc quyền sáng chế.

**Ngày ký:** 23/6/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

**Bên chuyển nhượng:** FUJI SEIKO CO.,LTD. (JP)  
60, Hirakata 13-chome, Fukujucho, Hashima-shi, Gifu  
5016257, Japan

2. FUJI SHOJI CO., LTD. (JP) 60, Hirakata 13-chome,  
Fukujucho, Hashima-shi, Gifu, 5016257 Japan

**Bên được chuyển nhượng:** THE YOKOHAMA RUBBER CO.,LTD. (JP)  
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,  
Japan

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo  
Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị tạo hình mép lớp	25972	16/09/2020

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

Quyết định 5640w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển  
nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00393

Ngày nộp: 16/04/2021

Chủ đơn: NGUYỄN VĂN CHÁNH (VN)

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển giao quyền sở hữu Bảng độc quyền sáng  
chế.

**Ngày ký:** 06/8/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 3 trang bằng tiếng Việt; Phụ lục gồm trang bằng tiếng  
Việt.

**Bên chuyển nhượng:** NGUYỄN VĂN CHÁNH (VN)  
Số 276 đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố  
Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

**Bên được chuyển nhượng:** CÔNG TY CỔ PHẦN ROTARYHOUSE VIỆT NAM  
(VN)  
Tầng 9, tòa VP1, Tổ hợp Sun Square, số 21 Lê Đức Thọ,  
phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Nhà quay 360 độ trong bể nước và phương pháp thi công nhà quay 360 độ trong bể nước	21899	03/09/2019

**Giá chuyển nhượng:** Miễn phí.

---

Quyết định 5641w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp  
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00373  
Ngày nộp: 13/04/2021  
Chủ đơn: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)  
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh  
Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng (cho các Bằng sáng chế).  
**Ngày ký:** 19/11/2020;  
**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.  
**Bên chuyển nhượng:** **APOTEX INC. (CA)**  
150 Signet Drive, Toronto, Ontario M9L1T9, Canada  
**Bên được chuyển nhượng:** **CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)**  
Via Palermo, 26/A, 43122 Parma, Italy

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Dược phẩm dạng lỏng chứa deferipron có vị dễ chịu	16141	24/10/2016

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

---

Quyết định 5642w/QĐ-SHTT, ngày 04/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp  
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00065  
Ngày nộp: 21/01/2020

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

Chủ đơn: KOLON MATERIALS. INC (KR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

**Ngày ký:** 18/11/2019;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng Tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **KOLON MATERIALS. INC (KR)**  
(Byeolyang-dong), 11, Kolon-ro, Gwacheon-si, Gyeonggi-do, 13837, Republic of Korea

**Bên được chuyển nhượng:** **TK CHEMICAL CORPORATION (KR)**  
(Chimsan-dong) 128 Wondae-ro, Buk-gu, Daegu-si, 41590, Republic of Korea

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Tơ kép có đặc tính hấp thụ-làm khô và đặc tính kháng sinh	9924	20/12/2011

**Giá chuyển nhượng:** 01 USD.

Quyết định 5854w/QĐ-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00460

Ngày nộp: 05/05/2021

Chủ đơn: THERAVANCE BIOPHARMA R&D IP, LLC (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Chứng thư xác nhận chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 13/10/2020;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)**  
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS, United Kingdom

**Bên được chuyển nhượng:** **THERAVANCE BIOPHARMA R&D IP, LLC (US)**  
901 Gateway Boulevard, South San Francisco, California 94080 U.S.A.



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Muối axit suxinic của este 1-[2-(2-clo-4- {[(R)-2-hydroxy- 2-(8-hydroxy-2-oxo-1,2- dihydroquinolin-5-yl)ethylamino]metyl}-5- metoxyphenylcarbamoyl)etyl]piperidin-4- yl của axit biphenyl-2-ylcarbamic, được phẩm chứa muối này và quy trình điều chế muối này	17021	30/05/2017

**Giá chuyển nhượng:** 1USD.

Quyết định 5855w/QĐ-SHTT, ngày 07/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-01249

Ngày nộp: 03/12/2021

Chủ đơn: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Quốc tế D&N

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 23/6/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)**

60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken  
501-6257 Japan

1. Fuji Seiko Co., Ltd. Địa chỉ: 60, Hirakata 13-chome,  
Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken 501-6257 Japan

2. Fuji Shoji Co., Ltd. Địa chỉ: 60, Hirakata 13-chome,  
Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken 501-6257 Japan

**Bên được chuyển nhượng:** **THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)**

36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,  
Japan

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị nạp	22339	21/10/2019
2	Thiết bị cuốn vòng tanh lớp	23581	24/03/2020
3	Thiết bị đỡ cuộn	24896	02/07/2020
4	Thiết bị sản xuất vòng tanh lớp	25092	13/07/2020
5	Thiết bị cuốn dây nối vòng tanh lớp	25738	01/09/2020
6	Thiết bị cấp dải băng phủ	26937	27/11/2020
7	Thiết bị nâng lớp đệm	29548	19/08/2021
8	Thiết bị kẹp	29558	19/08/2021
9	Thiết bị quấn vòng tanh lớp	29791	14/09/2021
10	Thiết bị kẹp cho vòng tanh lớp	29792	14/09/2021
11	Thiết bị tạo lõi tanh lớp	29893	23/09/2021
12	Thiết bị cắt dây thép lõi tanh lớp	29894	23/09/2021

**Giá chuyển nhượng:** 1USD.

Quyết định 6011w/QĐ-SHTT, ngày 12/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00538

Ngày nộp: 25/05/2021

Chủ đơn: LIZANA & COMPANY ASIA-PACIFIC PTE. LTD. (SG)

Đại diện của chủ đơn: Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Giấy chuyển giao.

**Ngày ký:** 18/9/2020;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 1 trang bằng tiếng Anh và tiếng Việt cùng nhau; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh và tiếng Việt cùng nhau.

**Bên chuyển nhượng:** **BLÖNDAL TECH PTE LTD (SG)**

52 Ubi Avenue 3, #03-29 Frontier Building, Singapore 408867, Singapore

**Bên được chuyển nhượng:** **LIZANA & COMPANY ASIA-PACIFIC PTE. LTD. (SG)**  
10 Anson Road, #12-14 International Plaza, Singapore 079903, Singapore

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Mô đun xử lý nước, nắp che dùng cho mô đun xử lý nước và phương pháp xử lý nước	28344	13/04/2021

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

Quyết định 6098w/QĐ-SHTT, ngày 14/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp  
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-01058  
Ngày nộp: 01/11/2021

Chủ đơn: UOP LLC (US)

Đại diện của chủ đơn: Văn phòng Luật sư Ân Nam

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 06/8/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **ORTLOFF ENGINEERS, LTD. (US)**

415 W. Wall, Suite 2000, Midland, TX 79701, US

**Bên được chuyển nhượng:** **UOP LLC (US)**

25 East Algonquin Road, Des Plaines, Illinois 60017-5017, US

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Quy trình và thiết bị tách dòng khí chứa hydrocacbon	23802	21/04/2020
2	Quy trình và thiết bị tách dòng khí chứa hydrocacbon	23867	24/04/2020
3	Quy trình và thiết bị tách dòng khí chứa hydrocacbon	23880	27/04/2020

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

Quyết định 6330w/QĐ-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-01132

Ngày nộp: 15/11/2021

Chủ đơn: QUALCOMM INCORPORATED (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Quốc tế D&N

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 15/9/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)**  
Unit 40, the Hyde Building, The Park, Carrickmines, Dublin  
18 Ireland

**Bên được chuyển nhượng:** **QUALCOMM INCORPORATED (US)**  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United  
States of America

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp, thiết bị xử lý dữ liệu video và vật ghi bất biến đọc được bằng máy tính	29353	27/07/2021

**Giá chuyển nhượng:** 1USD.

Quyết định 6331w/QĐ-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-01098

Ngày nộp: 05/11/2021

Chủ đơn: CEVA SANTE ANIMALE (FR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển giao.

**Ngày ký:** 16/9/2020;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **RIEMSER PHARMA GMBH (DE)**  
An der Wiek 7, 17493 Greifswald-Insel Riems, Germany

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

**Bên được chuyển nhượng:** CEVA SANTE ANIMALE (FR)

10 avenue de la Ballastière, 33500 LIBOURNE, France

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Vacxin chỉ thị để điều trị dự phòng bệnh sốt lợn cổ điển, phương pháp sản xuất và được phẩm chứa vacxin này	26455	21/10/2020

**Giá chuyển nhượng:** 1USD.

Quyết định 6332w/QĐ-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00787

Ngày nộp: 29/07/2021

Chủ đơn: APPLE INC. (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Lê & Lê

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Chuyển giao quyền sáng chế.

**Ngày ký:** 10/3/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 4 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** SUN PATENT TRUST (US)

437 Madison Avenue, 35th Floor, New York, New York  
10022, United States of America

**Bên được chuyển nhượng:** APPLE INC. (US)

One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, United  
States of America

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị sử dụng trong truyền thông vô tuyến, phương pháp truyền và thu vô tuyến	14557	14/09/2015
2	Trạm gốc, thiết bị đầu cuối và phương pháp truyền tín hiệu	15467	09/05/2016

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

Quyết định 6333w/QĐ-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-01331

Ngày nộp: 22/12/2021

Chủ đơn: HEXUN BIOSCIENCES CO., LTD. (TW)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sáng chế ACTIP

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 05/10/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** TAIWAN ADVANCE BIO-PHARM INC (TW)

12F, No. 25 Lane 169, Kang-Ning St. Hsi-Chi City, Taipei County, Taiwan

**Bên được chuyển nhượng:** HEXUN BIOSCIENCES CO., LTD. (TW)

6F., No. 1490, Chunri Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 330, Taiwan

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp tạo protein TAT-HOXB4H và dược phẩm chứa protein này	27258	25/12/2020

**Giá chuyển nhượng:** 1USD.

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 410 TẬP B – QUYỀN 1 (05.2022)

---

Quyết định 6334w/QĐ-SHTT, ngày 18/04/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB2-2021-01092

Ngày nộp: 05/11/2021

Chủ đơn: DDK GROUP CO., LTD. TAIWAN BRANCH (TW)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Dương và Trần

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 18/10/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **DDK GROUP CO., LTD. TAIWAN BRANCH (BRUNEI) (TW)**  
7F-2, No. 3, Alley. 30, Lane 358, Ruiguang Rd. Neihu Dist., Taipei City 11492, Taiwan R.O.C.

**Bên được chuyển nhượng:** **DDK GROUP CO., LTD. TAIWAN BRANCH (TW)**  
12F-10, No.213, Chaofu Rd., Xitun Dist., Taichung City 40757, Taiwan

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu giải pháp hữu ích đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền giải pháp hữu ích dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Bộ hấp thụ rung động hỗn hợp dùng cho yên xe đạp	2731	01/10/2021

**Giá chuyển nhượng:** 2000 USD (hai nghìn đô la Mỹ).

---

PHẦN V

**THÔNG TIN VỀ DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

*1 - Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp*

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>
1	1616/QĐ-SHTT	29/03/2022	TCĐD-2022-00003
2	1948/QĐ-SHTT	19/04/2022	TCĐD-2021-00016



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *1616* /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày *29* tháng *3* năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ khoản 1 Điều 156 Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 1 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và điểm 56 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: TCDD - 2022- 00003

Ngày nộp đơn: 04/3/2022

Chủ đơn: Công ty Luật TNHH VTL Lawyers

Địa chỉ: Phòng 3.56, số 19-21 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

**Tên Tổ chức:** CÔNG TY LUẬT TNHH VTL LAWYERS.

**Tên giao dịch:** VTL LAWYERS.

**Địa chỉ trụ sở:** Phòng 3.56, số 19-21 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Mã số:** 290.

**Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:**

Họ và tên	Số CMND	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Trần Thị Bích Ngọc	024672555	36-2007/CCĐD	Đại diện theo pháp luật

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ph*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty Luật TNHH VTL Lawyers (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1948 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ khoản 1 Điều 156 Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 1 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và điểm 56 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: TCĐD - 2021- 00016

Ngày nộp đơn: 21/12/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp Châu Á

Địa chỉ: 86/20 Thích Quảng Đức, Phường 05, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

**Tên Tổ chức:** CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP CHÂU Á.

**Tên bằng tiếng nước ngoài:** ASIA SERVICE INTELLECTUAL PROPERTY CO.,LTD.

**Địa chỉ trụ sở:** 86/20 Thích Quảng Đức, Phường 05, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Mã số:** 291.

**Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:**

Họ và tên	Số CMND	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Bùi Thị Anh Bắc	024968540	110-2007/CCDD	Đại diện theo ủy quyền

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ph*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Dịch vụ đại diện SHCN Châu Á (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



**2 - Ghi nhận thay đổi thông tin về tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp**

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>
1	1617/QĐ-SHTT	29/03/2022	SĐĐD-2022-00010
2	1319/QĐ-SHTT	29/03/2022	SĐĐD-2022-00007
3	1949/QĐ-SHTT	19/04/2022	SĐĐD-2022-00014
4	1950/QĐ-SHTT	19/04/2022	SĐĐD-2021-00050
5	1951/QĐ-SHTT	19/04/2022	SĐĐD-2022-00012

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1617 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00010

Ngày nộp đơn: 07/3/2022

Chủ đơn: Nguyễn Thị Nhật Nguyệt

Địa chỉ: 169/1 Dương Văn Dương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xóa tên thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu:

Bà: Nguyễn Thị Nhật Nguyệt, số Chứng chỉ 33-2012/CCDD (kể từ ngày 28/6/2021).

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (để thông báo);
- Bà Nguyễn Thị Nhật Nguyệt (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Bảy**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1619/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKH-CN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKH-CN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKH-CN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKH-CN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKH-CN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKH-CN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00007

Ngày nộp đơn: 16/02/2022

Chủ đơn: Văn phòng Luật sư Long Nguyễn

Địa chỉ: Lầu 3, phòng 302, số 248-250 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Văn phòng Luật sư Long Nguyễn:

**Địa chỉ trụ sở mới:** Lầu 3, phòng 302, số 248-250 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.



**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *AD*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Luật sư Long Nguyễn (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1949/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00014

Ngày nộp đơn: 25/3/2022

Chủ đơn: Công ty Cổ phần Phanlaw VietNam

Địa chỉ: 224-226 Nguyễn Phúc Nguyên, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Cổ phần Phanlaw VietNam:

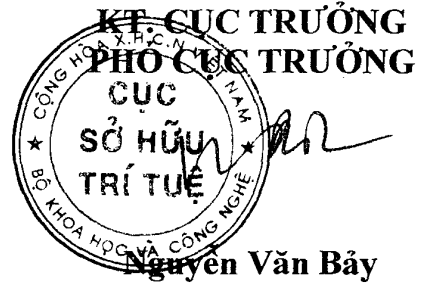
**Địa chỉ trụ sở mới:** 38 Phan Khiêm Ích, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty Cổ phần Phanlaw VietNam (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1950/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ khoản 2 Điều 156 của Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 5 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và Điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu xóa tên Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00050

Ngày nộp đơn: 21/12/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Một thành viên Kim Bắc Việt

Địa chỉ: Phòng 6, tầng 1, C/c 73/8 Hồ Hào Hớn, phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Xét đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xóa tên Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

**Tên Tổ chức:** CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KIM BẮC VIỆT.

**Tên bằng tiếng nước ngoài:** KIM BAC VIET COMPANY LIMITED.

**Tên viết tắt:** KIBVI CO.,LTD..

**Địa chỉ trụ sở:** Phòng 6, tầng 1, C/c 73/8 Hồ Hào Hớn, phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Mã số:** 132.

Danh sách thành viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:

Họ và tên	Số CMND	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Bùi Thị Anh Bắc	024968540	110-2007/CCĐD	Đại diện theo pháp luật

**Điều 2.** Công ty TNHH Một thành viên Kim Bắc Việt phải chịu trách nhiệm đối với quyền lợi của các chủ đơn do Công ty đại diện nộp tại Cục Sở hữu trí tuệ chưa được kết thúc theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *fr*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Công ty TNHH Một thành viên Kim Bắc Việt (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Các đơn vị: TTNH, TTSC, TTKDCN, TTCĐNH, TTSCVB (để biết);
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



**Nguyễn Văn Bảy**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1951/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

#### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00012

Ngày nộp đơn: 24/3/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Azure Việt Nam

Địa chỉ: Số 1 ngõ 3 Yết Kiêu, Phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi tên của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Azure Việt Nam:

**Tên mới của tổ chức:** CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASOKA VIỆT NAM.

**Tên mới bằng tiếng nước ngoài:** ASOKA VIET NAM INTELLECTUAL PROPERTY COMPANY LIMITED.

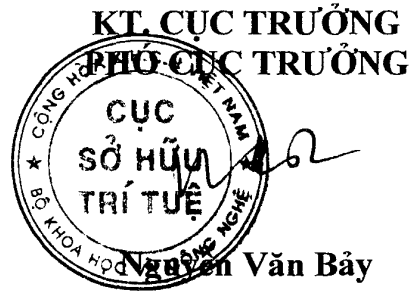
**Tên viết tắt mới:** ASOKA IP CO.,LTD.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. *AV*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH SHTT Asoka Việt Nam (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



**3 - Cấp lại chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp**

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>
1	1618/QĐ-SHTT	29/03/2022	CLCC-2022-00005



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1618 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 55 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: CLCC - 2022 - 00005

Ngày nộp đơn: 07/3/2022

Chủ đơn: Nguyễn Thị Nhật Nguyệt

Địa chỉ: 169/1 Dương Văn Dương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp lại (lần 1) Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp số 33-2012/CCĐD cấp ngày 17/5/2012:

**Bà:** Nguyễn Thị Nhật Nguyệt.

**Ngày sinh:** 04/9/1977.

**CCCD:** số 080177007841 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/8/2021.

**Địa chỉ thường trú:** 169/1 Dương Văn Dương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. *PL*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Bảy**

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

*Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.*

### ***Địa chỉ liên hệ:***

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội, Việt Nam  
ĐT: 024. 38583069  
Fax: 024. 38588449